

CUỘC SỐNG TRONG THỜI ĐẠI VÀNG

LIFE ON THE CUTTING EDGE

(Phiên bản thứ hai)

Sal Rachele

Năm 1994, Sal Rachele xuất bản cuốn sách đầu tiên của mình, “Life on the Cutting Edge” [Cuộc sống trong Thời đại vàng], một cẩm nang hướng dẫn phát triển bản thân với các hình minh họa, sơ đồ và biểu đồ phong phú. Trong nhiều dự án sau đó, ông nhận thức được mối liên hệ của mình với Leah, một sinh mệnh Sao Kim mật độ 6, và những người Arcturian, một ý thức tập thể từ sao Arcturus mật độ 7, và bắt đầu truyền tải thông điệp từ những sinh mệnh này một cách có ý thức. Năm 2004, ông bắt đầu phát triển một loại hình chữa lành dựa trên dòng âm thanh thiêng, gọi là Naam, và ông đã được hướng dẫn cách tạo ra các điểm đạo dựa trên công việc này.

Gần đây nhất, Sal đã được hướng dẫn để giúp các linh hồn chữa lành các dòng thời gian trong quá khứ, song song và tương lai của họ thông qua một quá trình tái cấu trúc vũ trụ liên quan đến việc hợp nhất bản thân có ý thức với Thượng Đế hiện diện. Sal sống ở Đông Bắc Arizona nhưng làm việc nhiều nơi quanh Tây Nam và Bờ Tây Hoa Kỳ. Ông đang phát triển một trang trại không có lưới điện rộng 40 mẫu Anh [khoảng 16 hecta] và xây dựng một hội trường kiến trúc mái vòm trức địa cao 40 foot [khoảng 12m] để tổ chức các hội thảo và khóa thanh lọc trong tương lai.

Bản quyền © 2016 thuộc về Sal Rachele. Mọi quyền được bảo lưu. Được phép trích dẫn tối đa một trang đầy đủ của tài liệu này trong bất kỳ ngữ cảnh nào. Tất cả sự sao chép hoặc chỉnh sửa nội dung cần có sự cho phép bằng văn bản của Sal Rachele & Living Awareness Productions.

Trang web của tác giả: www.salrachele.com

Việc chụp, tải lên và phân phối văn bản này qua Internet hoặc bất kỳ phương tiện nào khác mà không có sự cho phép của nhà xuất bản là bất hợp pháp và sẽ bị xử lý theo pháp luật. Vui lòng chỉ mua các ấn bản điện tử được ủy quyền và không tham gia hoặc khuyến khích vi phạm bản quyền điện tử các tài liệu có bản quyền. Chúng tôi đánh giá cao sự ủng hộ của bạn đối với quyền tác giả.

Thông tin ở đây chỉ dành cho mục đích giáo dục. Nội dung của cuốn sách này không được sử dụng để đưa ra lời khuyên y tế hoặc kê đơn bất kỳ hình thức điều trị nào cho các vấn đề về thể chất, tình cảm hoặc y tế mà không có lời khuyên của bác sĩ, trực tiếp hoặc gián tiếp. Nếu bạn sử dụng bất kỳ khuyến nghị nào trong cuốn sách này cho chính mình hoặc người khác, tác giả và nhà xuất bản không chịu trách nhiệm về hành động của bạn.

Để biết thêm thông tin về chiết khấu đặc biệt khi mua số lượng lớn, vui lòng liên hệ với Bộ phận Bán hàng Đặc biệt của Nhà xuất bản (NXB) Light Technology Publishing theo số 1-800-450-0985 hoặc publishing@lighttechnology.net.

Ảnh bìa: Celeste Korsholm, Sedona, Arizona

eISBN: 978-1-62233-806-1

ISBN của bản in: 0-9640535-2-8

Được in tại Hoa Kỳ bởi: BooksJustBooks.com 51 East 42nd Street, Suite 1202, New York, NY 10017

KHUYẾN CÁO: Đây là một tác phẩm phi hư cấu. Tuy nhiên, do bản chất của nội dung và phương pháp trao truyền, Sal Rachele không tuyên bố hoặc đảm bảo về tính chính xác của các nội dung có trong tài liệu này. Người đọc và/hoặc người hành nghề không được truy cứu Sal Rachele và NXB Living Awareness Productions cho bất kỳ thiệt hại hoặc thương tích nào phát sinh liên quan đến

bất kỳ lời khuyên nào được đưa ra ở đây. Không có nội dung nào trong cuốn sách này được hiểu là đưa ra lời khuyên về pháp lý hoặc y tế. Tài liệu chỉ được cung cấp cho mục đích giáo dục. Người đọc phải tìm kiếm lời khuyên của luật sư hoặc bác sĩ nếu đang tìm kiếm lời khuyên pháp lý hoặc y tế.

Về quyển sách

Bạn có cảm thấy chán với những điều xưa cũ? Bạn đã nghe đủ về “Thời đại mới”? Bạn có khao khát điều gì đó mới mẻ và thú vị không? Vậy thì có lẽ cuốn sách này là dành cho bạn.

Đây không phải là quyển sách về thực tại cũ rích đến nhàm chán đã được nói đến trong nhiều thập kỷ. Quyển sách này cũng không nói về một hành trình tình yêu và ánh sáng thi vị, cũng không phải là một bộ cẩm nang giúp bạn “cảm thấy ổn” hay “thành công mà không cần nỗ lực”. Đây càng không phải là những lời khuyên tâm lý, liệu pháp hồi phục nhanh, rao giảng hay kêu gọi về một hành vi đại nghĩa nào đó.

Quyển sách này đưa ra một cái nhìn không-vô-lý về những gì đang thực sự xảy ra – đằng sau, phía trên và vượt xa hơn “sân khấu cuộc đời”. Nó giải quyết các vấn đề mà bạn và tôi đang phải đối mặt ngay bây giờ và sẽ phải đối mặt trong một thời gian dài sắp tới. Nó chỉ sử dụng quá khứ như một bàn đạp để bước vào những điều chưa biết, vào bức tranh toàn cảnh.

Nó vạch trần những dối trá, che đậy, lừa dối, kiểm soát và thao túng đã khiến người dân Trái Đất bị nhốt trong những hệ thống giáo điều và tuyệt vọng cứng nhắc. Nhưng nó cũng cung cấp các giải pháp thực sự một cách kịp thời, và hơn nữa, có giá trị vượt thời gian. Nó cung cấp cho bạn những ý tưởng có thể giúp bạn ghép các mảnh ghép của bức tranh vũ trụ lại với nhau. Và những lời khuyên thiết thực có thể kích thích sự sáng tạo của bạn. Nào, hãy lấy ván ra và lướt lên trên đỉnh sóng!

Về tác giả

Sal Rachele là người tiên phong trong lĩnh vực phát triển tiềm năng con người. Vào giữa những năm 1970, ông bắt đầu quan tâm đến việc phát triển khả năng tâm linh và trực giác của mình và tham gia khóa đào tạo Kiểm soát Tâm trí Silva. Sal sau đó đã phát triển phương pháp độc đáo của riêng mình được gọi là Lập trình tiềm thức Alpha-Theta, được thiết kế để lập trình lại tiềm thức và khai mở tiềm năng sáng tạo bên trong.

Sal đã tham gia vào phát triển kỹ thuật thở tái sinh [*Rebirthing*] của Leonard Orr và thở tái sinh hợp nhất [*Integrative Rebirthing*] của Jim Leonard, một bộ môn yoga về hơi thở và thanh lọc ý thức. Trong những năm 1980, ông đã làm nhiều việc kết hợp thiền có hướng dẫn, sáng tác nhạc piano và tư vấn tâm linh. Ông đã thu âm một số băng cassette và một đĩa CD của những giai điệu cổ điển thuộc trào lưu Thời đại mới [*New Age*]. Ông đã làm việc với một nhà trị liệu thôi miên vào những năm 1980 để tạo ra loạt băng cassette mang tên Leonard hỗ trợ tự thôi miên và cải thiện bản thân.

Năm 1994, ông xuất bản cuốn sách đầu tiên của mình, "Life on the Cutting Edge" [*Cuộc sống trong Thời đại vàng*], một cẩm nang hướng dẫn phát triển bản thân với các hình minh họa, sơ đồ và biểu đồ phong phú. Trong nhiều dự án sau đó, ông nhận thức được mối liên hệ của mình với Leah, một sinh mệnh Sao Kim mật độ 6, và những người Arcturian, một ý thức tập thể từ sao Arcturus mật độ 7, và bắt đầu truyền tải thông điệp từ những sinh mệnh này một cách có ý thức. Năm 2004, ông bắt đầu phát triển một loại hình chữa lành dựa trên dòng âm thanh thiêng, gọi là Naam, và ông đã được hướng dẫn cách tạo ra các điểm đạo dựa trên công việc này.

Gần đây nhất, Sal đã được hướng dẫn để giúp các linh hồn chữa lành các dòng thời gian trong quá khứ, song song và tương lai của họ thông qua một quá trình tái cấu trúc vũ trụ liên quan đến việc hợp nhất bản thân có ý thức với Thượng Đế hiện diện. Sal sống ở Đông Bắc Arizona nhưng làm việc nhiều nơi quanh Tây

Nam và Bờ Tây Hoa Kỳ. Ông đang phát triển một trang trại không có lưới điện rộng 40 mẫu Anh [*khoảng 16 hecta*] và xây dựng một hội trường kiến trúc mái vòm trần địa cao 40 foot [*khoảng 12m*] để tổ chức các hội thảo và khóa thanh lọc trong tương lai.

Các quyển sách khác của Sal Rachele:

- Earth Awakens: Prophecy 2012–2030 [*Trái Đất thức tỉnh: Lời tiên tri 2012-2030*]
- Earth Changes and Beyond: Messages from the Founders

[*Những thay đổi trên Trái Đất và hơn nữa: Thông điệp từ những đấng sáng tạo*]

- The Mystery of Time [*Bí ẩn của thời gian*]
- The Real History of Earth [*Lịch sử thực sự của Trái Đất*]
- Soul Integration [*Hợp nhất linh hồn*]

Quyển sách này dành tặng cho tất cả những người đang phục vụ cho sự thức tỉnh của Trái Đất và cho những người đã hỗ trợ tôi viết và tạo ra tác phẩm này.

Lời nói đầu

Quyển sách này đang cố gắng làm một điều bất khả. Nếu nó thậm chí thành công một phần trong việc đạt được các mục tiêu của mình, thì nỗ lực đó cũng rất xứng đáng. Kể từ khi tôi tham gia vào các hoạt động phát triển cá nhân vào đầu những năm 1970, tôi đã đọc vô số sách, tham dự nhiều hội thảo và khóa học, và gặp gỡ nhiều người xuất sắc. Tôi đã xem một số phiên bản của câu chuyện Sự Sáng Tạo, quy trình khoa học, tâm lý học và nhận thức tâm linh. Tôi đã đi đến kết luận rằng không có lời dạy nào chứa đựng 100% sự thật, và chắc chắn quyển sách này cũng không phải là ngoại lệ. Tuy nhiên, điều mà quyển sách này làm là khám phá hầu hết các câu hỏi quan trọng trong thời đại của chúng ta một cách hợp lý và dễ hiểu.

Phần I bao gồm tài liệu từ các lớp học khác nhau về phát triển cá nhân mà tôi đã dạy trong những năm 1970 và 1980. Phần này khám phá các khía cạnh của cái tôi và các phương pháp tôi thấy hiệu quả nhất để nâng cao ý thức về bản thân. Trừ khi chúng ta có thể mở rộng sự nhận thức hạn chế của mình về thực tại bên trong và bên ngoài, không có cách nào chúng ta có thể biết chắc chắn về giá trị của nhiều chủ đề được khám phá sâu trong Phần II.

Phần II đưa ra cái nhìn mới mẻ về nhiều vấn đề cơ bản và kích thích tư duy nhất của thời đại chúng ta, từ câu chuyện về Sự Sáng Tạo và lịch sử thực sự của Trái Đất, đến hoạt động bên trong của các hội kín và kiến thức thần bí của họ.

Đây là phiên bản thứ hai của tác phẩm này. Nó ra đời sau hơn 20 năm kể từ lần xuất bản đầu tiên. Một số nội dung đã được chỉnh sửa trong ấn bản này. Đáng chú ý nhất, tôi đã kết hợp các tầng thứ và chiều kích nhất định với những tầng thứ và chiều kích được giảng dạy trong các quyển sách sau này của mình, đồng thời phân định thêm các tầng thứ khác, để làm cho những lời giảng trong quyển sách này phù hợp với tài liệu tôi nhận được từ năm 2002 đến năm 2016. Có rất ít những nội dung mâu thuẫn và không chính xác trong phiên bản đầu tiên, nhưng do bản chất của các tài liệu này, một số nội dung không đồng nhất đã phát sinh một cách không thể tránh khỏi trong 20 năm qua, và vì vậy những nội dung đó đã được hiệu chỉnh trong phiên bản này.

Như bạn có thể thấy, có rất ít tài liệu tham khảo được dẫn trong Phụ lục. Kiến thức được dẫn chiếu lại có giá trị hạn chế. Do đó, cuốn sách này chủ yếu dựa trên kinh nghiệm trực tiếp của tôi. Bằng kinh nghiệm trực tiếp, tôi bao gồm thông tin được cung cấp bởi tâm trí cao hơn của chính tôi (và cái mà tôi gọi là Cái Tôi Cao Hơn), những khám phá thần bí, tầm nhìn tâm linh, tiếp xúc với những người thầy về tiềm năng con người, giao tiếp thần giao cách cảm với những người hướng dẫn tinh thần và tri giác chung. Tuy nhiên, không có lượng kinh nghiệm trực tiếp nào có thể đương nhiên đảm bảo tính chính xác của thông tin. Điều này đặc biệt đúng đối với niên đại và thời gian của các sự kiện trong thần thoại cổ đại (một số trong số đó đã được điều chỉnh kể từ phiên bản gốc).

Mặc dù tôi đã nhận được thông tin rất cụ thể về niên đại, thông tin này khác biệt đáng kể so với một số dữ liệu khoa học và khảo cổ học.

Trong hầu hết các trường hợp, tôi đã xác minh thông tin được trình bày ở đây thông qua nhiều nguồn và khi tôi không chắc chắn về giá trị của một nội dung nào đó, thông tin đó thường được mở đầu bằng một số dạng như là "Tôi tin rằng..." Vì không có cách nào để chứng minh một cách khách quan phần lớn nội dung ở nửa sau của cuốn sách, tôi để bạn tự rút ra kết luận cho chính mình.

Để khai thác tối đa tài liệu này, tôi thực sự khuyên bạn nên đọc phần Bảng chú giải thuật ngữ và tham khảo nó mỗi khi gặp một thuật ngữ bạn không hiểu. Các từ ngữ được sử dụng trong nhiều ngữ cảnh khác nhau, tùy thuộc vào nền tảng [*hoàn cảnh xuất thân, học vấn, trải nghiệm*] của tác giả. Ví dụ, đối với một người, "kiến thức/sự hiểu biết" [*knowledge*] có thể có nghĩa là kinh nghiệm về các dữ kiện được lưu trữ trong trí nhớ, và đối với người khác, nó có thể có nghĩa là giác ngộ tối cao. Rõ ràng, đây là những định nghĩa rất khác nhau cho cùng một từ.

Một trong những khó khăn khi viết một cuốn sách có tính chất như thế này đó là thông tin mới tiếp tục đổ về liên quan các đối tượng được trình bày ở đây. Vào thời điểm cuốn sách này được in, một số nội dung có thể đã lỗi thời. Thực tại không đứng yên. Nó liên tục phát triển và biến hóa. Và vì thực tại phụ thuộc vào sự nhìn nhận của mỗi người, nên việc định nghĩa một cách toàn diện về nó trong một quyển sách là điều không thể. Mặc dù vậy, hầu hết các câu chuyện và trải nghiệm được mô tả ở đây đều có tính chất phổ quát; những vấn đề phổ biến đối với hầu hết, nếu không muốn nói là tất cả nhân loại. Tôi chắc rằng bạn sẽ thấy nhiều vấn đề thú vị cho con đường phát triển cá nhân của chính bạn.

Lời tựa

Mục đích của quyển sách này là để chia sẻ với bạn những nhận thức của tôi về thực tại như tôi nhìn thấy. Nếu điều này giúp bạn trong khả năng hiểu được

những gì bạn nhìn nhận, thì thời gian tôi dành để viết quyển sách này là hữu ích. Một phần bản chất bên trong của tôi là mong muốn chia sẻ kinh nghiệm của mình với người khác. Mặc dù tôi thích làm điều này một cách ngẫu hứng, nhưng tốt hơn hết, ở dạng viết, tôi nên bắt đầu với những điều cơ bản và dần dần giới thiệu các chủ đề mới. Tôi đã cố gắng làm điều này, và mặc dù không dễ dàng để tìm ra tốc độ phù hợp với tất cả mọi người, tôi khuyến khích bạn đọc thông tin trong cuốn sách này theo thứ tự như được trình bày [*từ đầu đến cuối*].

Phần nhiều nội dung được trình bày trong quyển sách chỉ có thể được hiểu từ tầng thứ sâu của cái tôi, hơn là từ trí năng. Mặc dù nhiều chương đề cập đến tâm trí, sự hiểu biết thông qua trí năng sẽ không đủ để nắm bắt được ý nghĩa đầy đủ của những gì tôi đang cố gắng truyền đạt.

Tôi có một yêu cầu cơ bản đối với độc giả của mình. Nghe thì có vẻ đơn giản nhưng khi áp dụng vào thực tế thường rất khó. Tôi muốn bạn **luôn giữ một tâm trí cởi mở**. Đừng ngay lập tức chấp nhận hoặc từ chối bất cứ điều gì tôi nói. Một phản ứng lành mạnh, nếu bạn gặp thông tin mới, có thể là, "*Nghe có vẻ thú vị. Tôi không biết điều đó có đúng hay không, nhưng tôi muốn tìm hiểu.*" Sự thật về hầu hết các tài liệu được đưa ra ở đây có thể được phát hiện thông qua khám phá cá nhân. Nếu điều gì đó nghe có vẻ khó tin, hãy kiểm tra nó. Hãy đi vào bên trong bản thân và tìm hiểu lý do tại sao bạn lại phản ứng với nó. Nếu bạn cảm thấy rõ ràng là không ổn, hãy từ chối nó. Tuy nhiên, nhiều khả năng, thông tin đó đã khuấy động hệ thống niềm tin cũ của bạn mà không tương hợp với những gì tôi truyền tải.

Nếu bạn gặp khó khăn trong bất kỳ lĩnh vực nào của cuộc sống, bạn có thể tìm thấy thông tin trong cuốn sách này có giá trị đặc biệt đối với bạn. Nhưng xin đừng cảm thấy rằng tôi sẽ thay bạn giải quyết vấn đề đó. Thay vào đó, tôi sẽ cung cấp cho bạn một số công cụ mà tôi thấy có giá trị trong việc giải quyết các vấn đề của riêng tôi.

Trong xã hội của chúng ta, mọi người thường khó có nhiều thời gian dành cho sự phát triển cá nhân. Nhiều người, ngay cả khi họ có thời gian, vẫn khó đạt

được mục tiêu mà họ đặt ra cho mình. Trước khi thực hiện cam kết khám phá bản chất bên trong của mình, bạn có thể tự hỏi mình:

- Điều này có thực tế không? Nó có tương thích với lối sống của tôi không?
- Làm thế nào tôi có thể vừa dành thời gian để phát triển bản thân mà vẫn duy trì sinh kế, cuộc sống xã hội và rất nhiều nghĩa vụ hàng ngày?

Để dung hòa việc khám phá bản thân với phần còn lại của cuộc sống, chúng ta phải hiểu tầm quan trọng của việc khám phá bản thân và sự cần thiết phải dành sự quan tâm hàng ngày cho nó. Nếu như mọi người có thể thấy trước tất cả những lợi ích của việc khám phá bản thân, thì tôi tin rằng mọi người sẽ đều dành thời gian cho việc này.

Đối với nhiều người, có một mức độ hoài nghi nhất định. Chúng ta đã được chào mời đủ thứ, từ những cuộc hội thảo đắt đỏ và những kế hoạch làm giàu nhanh chóng cho đến những sản phẩm được quảng cáo có tác dụng thần kỳ. Có rất nhiều con đường và rất nhiều người thầy. Một số là hoàn toàn giả dối, số khác thì vẫn còn đáng nghi vấn, và nhiều người là chân thật. Tôi không thể nói cho bạn biết điều gì sẽ phù hợp với bạn, nhưng tôi có thể đưa ra một vài đề xuất và một số nhận định của mình.

Khi suy ngẫm về một phương pháp khám phá bản thân mới, hãy tự hỏi bản thân những điều sau: "*Con đường này cho phép tôi tự do khám phá sự thật cho chính mình, hay nó đưa ra một hệ thống cứng nhắc hoặc một chủ thuyết mà tôi phải tuân theo để được cứu rỗi?*" Nếu một phương pháp không dành sự tôn trọng đối với cá nhân và sự đa dạng của nhóm tham gia, nó cũng chỉ là một sự sùng bái.

Hầu hết các vị thầy chân chính đều hướng tới việc trao quyền cho học trò của mình trở nên hiểu biết như họ về điều họ giảng. Hãy cảnh giác với bất kỳ ai khuyến khích sự phụ thuộc vào một nhà lãnh đạo để có được các câu trả lời cho mọi vấn đề. Chúa Jesus, qua những lời dạy của Ngài, đã đưa ra đường hướng và

sự hiểu biết sâu sắc cho các môn đồ; Ngài thúc giục họ thực hiện theo, nhưng Ngài không ép buộc họ phải vâng lời; Ngài để họ tự quyết định.

Câu trả lời mà chúng ta đang tìm kiếm đều đã sẵn có trong mỗi chúng ta. Mục đích của tôi ở đây là kích hoạt quá trình phát triển của chính bạn và cung cấp cho bạn các công cụ để khám phá câu trả lời của riêng mình.

Vài trăm năm trước, một người có ý tưởng rằng Trái Đất hình tròn. Đối với dân chúng nói chung vào thời điểm đó, suy nghĩ này thật không thể tin được. Quan điểm của tôi là rõ ràng. Trong cuốn sách này, tôi sẽ thách thức niềm tin của hầu hết mọi người trên Trái Đất. Nếu bạn chưa có kinh nghiệm trực tiếp về điều gì đó, thì nó vẫn là một niềm tin. Nhiệm vụ của bạn, nếu bạn khao khát sự thật, là tìm kiếm trải nghiệm trực tiếp cần thiết để biết đâu là sự thật. Điều này có thể đồng nghĩa với việc bạn phải từ bỏ một số niềm tin bạn đã có từ lâu nhưng không còn hữu ích cho bạn nữa.

Từ quan điểm này, tôi mời bạn cùng tôi bước vào cuộc hành trình đi vào bản chất của cái tôi và vũ trụ. Tôi hy vọng trải nghiệm của bạn về cuốn sách này sẽ giúp bạn nâng cao sự hiểu biết và hoàn thiện bản thân.

Cách tôi nhìn nhận

Đây là cách tôi nhìn nhận về thực tại. Nó khác với cách bạn nhìn nhận. Vậy tại sao tôi lại viết về nó? Đây là thời điểm thức tỉnh tuyệt vời. Nhiều người tin rằng họ không có ai để chia sẻ kinh nghiệm của họ. Thế giới đã tin vào sự chia rẽ quá lâu rồi. Có một thế giới mới đang được sinh ra, vươn lên từ đồng tro tàn của thế giới cũ.

Chúng ta là những nhà khám phá, bạn và tôi, và chúng ta gặp nhau tại điểm chung này. Tôi có một mảnh ghép của bức tranh – Bạn cũng vậy. Đây là cách tôi chia sẻ mảnh ghép của tôi với bạn. Hãy nhận lấy những gì bạn thích; bỏ qua phần còn lại. Và đừng bận tâm rằng điều đó đúng hay sai.

Quan trọng là bạn cảm thấy như thế nào? Nó có ý nghĩa đối với trái tim bạn không? Nào chúng ta hãy bắt đầu cuộc hành trình.

Chương 1 – Thực tại là gì?

1. Thực tại và Sự thật

Sự thật khác với thực tại. Thực tại phụ thuộc vào người tiếp nhận, trong khi sự thật là những gì thực sự thuộc về một thực tại nhất định. Một cách khác để nói điều này là thực tại có thể có nhiều tầng thứ và chiều kích của trải nghiệm, trong khi sự thật bao hàm tất cả các tầng thứ và các chiều kích một cách đồng thời. Thực tại thì được tiếp nhận, trong khi sự thật thì được biết.

Thực tại bên ngoài

Thực tại bên ngoài, hay thực tại “khách quan”, thường được cho là thực tại được tiếp nhận thông qua các giác quan của cơ thể. Định nghĩa của tôi về thực tại bên ngoài sẽ rộng hơn một chút vì tôi biết rằng chúng ta có nhiều giác quan hơn năm giác quan cơ bản. Ngoài ra, chúng ta có các thiết bị khoa học có khả năng đo lường các khía cạnh của vũ trụ mà các giác quan của chúng ta không thể ghi nhận được. Chúng ta biết về các nguyên tử, phân tử, tế bào, v.v., mặc dù chúng ta không thể nhìn thấy chúng bằng mắt thường.

Chúng ta cũng nghe về vũ trụ “tinh thần” rộng lớn hơn, tồn tại bên ngoài vũ trụ vật chất. Một định nghĩa về “tinh thần” là “*điều tồn tại trong vô hình.*” Cả khoa học và tôn giáo đều thừa nhận sự tồn tại của cảnh giới rộng lớn này. Ví dụ, nếu bạn đã từng xem biểu đồ quang phổ ánh sáng (Hình 1.1), bạn biết rằng phần nhìn thấy được chỉ là một đường nhỏ xíu giữa tia hồng ngoại và tia tử ngoại. Tất cả vẻ đẹp của thế giới này, cũng như hàng tỷ ngôi sao trên bầu trời đêm, đều được gói gọn trong vạch nhỏ này trên quang phổ ánh sáng. Mặc dù chúng ta có

thể đo một số tần số vượt ngoài giác quan vật lý của chúng ta, nhưng những tần số này là vô hình đối với chúng ta, và do đó, theo định nghĩa, chúng là một phần của vũ trụ tinh thần lớn vô tận.



Hình 1.1 – Quang phổ ánh sáng

Nhiều tôn giáo dạy rằng thế giới vật chất là một ảo ảnh. Điều này đúng một phần, theo nghĩa là những gì chúng ta nhìn thấy bằng mắt thường chỉ là hình ảnh của những gì thực sự ở đó. Tất cả những gì chúng ta thấy là ánh sáng phản xạ từ một vật thể chạm vào võng mạc của mắt, được não bộ ghi lại, và sau đó được truyền qua các xung thần kinh đến năng lực thị giác. Ngoài ra, khi chúng ta nhìn thế giới vật chất bằng các giác quan thông thường, chúng ta chỉ thấy quá khứ của chúng [tức là những gì **đã** xảy ra]. Chúng ta không thấy những gì **đang** thực sự xảy ra. Ngay cả trang sách này cũng đang được xem trong quá khứ. Ánh sáng phản chiếu từ trang sách này mất một hoặc hai nano giây để đến võng mạc của mắt, v.v.

Vị trí của đối tượng càng xa, thì điều bạn đang nhìn thấy càng ở thời điểm lùi xa hơn về quá khứ. Có những thiên hà cách xa hàng tỷ năm ánh sáng, và kết quả là, có thể mất hàng tỷ năm để ánh sáng từ các thiên hà này đến được võng mạc của mắt khi nhìn qua kính thiên văn. Nếu chúng ta giả định rằng các phép đo là chính xác bằng cách không tính đến các độ cong và biến dạng trong miền liên tục không-thời gian, thì có vẻ như chúng ta đang thực sự chứng kiến những gì đã diễn ra hàng tỷ năm trước trên một thiên hà xa xôi. Một số nhà thiên văn học đưa ra giả thuyết rằng nếu họ có thể tạo ra một kính viễn vọng đủ mạnh, họ có thể nhìn lại đủ xa để thấy sự khởi đầu của vũ trụ vật chất.

Ngoài độ trễ thời gian liên quan đến sự nhìn nhận vật lý, còn có ảo giác về độ đặc rỗng của các đối tượng vật chất. Các nguyên tử tạo nên vật chất giống như những hệ mặt trời nhỏ bé lơ lửng trong một không gian rộng lớn. Tốc độ mà các electron quay quanh hạt nhân nguyên tử đã tạo nên ảo giác về độ đặc rỗng. Số lượng nguyên tử nhất định trong một vật thể cũng góp phần vào ảo giác này. Trên thực tế, có nhiều "không gian" hơn vật chất nguyên tử. Hầu hết các đối tượng có hơn 99% "không gian" trống rỗng. Chính trường năng lượng nằm trong cấu trúc nguyên tử đã giữ các vật thể lại với nhau đủ để tạo thành khối đặc rỗng. Nếu không có trường năng lượng này, chúng ta sẽ đi xuyên tường và không thể ngồi trên ghế.

(LƯU Ý: Những khám phá gần đây đã chỉ ra rằng cái mà chúng ta gọi là "không gian" trống rỗng thực ra không hề trống rỗng, mà bao gồm cái được gọi là "vật chất tối" và "năng lượng tối", các thuộc tính thuộc về cái mà tôi gọi là các cảnh giới ở chiều kích khác.)

Trao đổi sơ lược về vật lý này chỉ đơn giản là để chỉ ra tính hợp lý của tuyên bố "Thế giới là một ảo ảnh." Tuy nhiên, điều đó không có nghĩa là thế giới không tồn tại, chỉ là chúng ta không nhận thức được thế giới như nó thực sự là. Thế giới rất thực. Nó có một thực tại khách quan liên quan đến sự tương tác của hàng tỷ hạt nguyên tử, và nó có một thực tại khác được tạo dựng bởi nhận thức chung của nhân loại (sẽ nói thêm về điều này sau). Bạn có thể nói rằng thế giới bên ngoài là phần mở rộng của thế giới bên trong.

Thực tại bên trong

Sự hấp dẫn của thế giới bên ngoài không thể nào sánh được với thế giới rộng lớn bên trong. "Bên trong" ở đây có ý nghĩa là gì? Chắc chắn không phải bên trong cơ thể, mặc dù chính cơ thể và bộ não tự thân chúng cũng là một thế giới đầy phức tạp. Nói chung, thế giới bên trong bao gồm các tầng thứ trải nghiệm về cảm xúc, tinh thần và vi tế. Chìa khóa để hiểu thế giới bên ngoài là hiểu thế giới bên trong, bởi vì theo nhiều cách, thế giới bên ngoài là sự phản chiếu của thế giới bên trong. Thế giới bên trong quá rộng lớn và phức tạp đến mức nó

thường không bộc lộ ra rằng nó tạo ra thế giới bên ngoài. Trên thực tế, hầu hết mọi người tin rằng họ đang chịu tác động của thế giới bên ngoài; họ chỉ là những con tốt trên bàn cờ được tạo ra bởi một số vị thần bên ngoài. Những niềm tin này phát sinh từ những hiểu lầm về bản chất của cái tôi.

2. Niềm tin

Niềm tin tạo ra thực tại, hay nói chính xác hơn, tạo ra trải nghiệm của chúng ta về thực tại. Niềm tin có thể tạo ra những sự nhìn nhận rất khác nhau về cùng một sự thật cơ bản. Ví dụ: Hai người cùng có 1.000 đô la. Người đầu tiên tin rằng anh ta nghèo khổ và cảm thấy 1.000 đô la của mình không đủ để đáp ứng những gì anh ta cho là nhu cầu của mình. Người thứ hai cảm thấy dư dả và xem 1.000 đô la như một món tiền lớn, có thể mang lại rất nhiều thứ cho anh ta.

Thực tại của người đầu tiên là sự nghèo túng, trong khi thực tại của người thứ hai là sự giàu có. Sự thật là cả hai đều có cùng một số tiền và chỉ đơn giản là nhìn nhận khác nhau về số tiền dựa trên hệ thống niềm tin của họ về nhu cầu của chính mình.

Một điều liên quan ở đây là thực tại phụ thuộc nhiều vào nền văn hóa mà chúng ta đang sống. Ở nhiều nơi trên thế giới, người dân có rất ít tiện nghi vật chất, nhưng dường như khá hạnh phúc. Ở Hoa Kỳ, nhiều người có của cải vật chất lớn hơn nhiều nhưng lại không hạnh phúc bằng. Rõ ràng, niềm tin rằng của cải vật chất mang lại hạnh phúc là không hoàn toàn đúng. Rõ ràng là có rất nhiều niềm tin khác nhau về những gì một người cần để được hạnh phúc.

Niềm tin tạo ra thực tại. Nghe có vẻ rất đơn giản. Nhưng vấn đề ở đây là niềm tin và thực tại mà nó tạo ra xảy ra đồng thời trên nhiều tầng thứ và chiều kích, trong đó một tầng thứ của niềm tin thường mâu thuẫn với tầng thứ khác hoặc triệt tiêu lẫn nhau. Thêm vào đó, nhiều người trong chúng ta chỉ có thể nhìn thấy “phần nổi của tảng băng trôi” trong hệ thống niềm tin của mình. Phần lớn

hệ thống niềm tin đã ăn sâu vào tiềm thức. Tâm trí ý thức của chúng ta giống như phần nổi của tảng băng trôi trên mặt nước. Sức mạnh thực sự của niềm tin nằm ở khối băng to lớn chìm dưới bề mặt.

Ví dụ, nếu chúng ta có một niềm tin trên bề mặt ý thức là chúng ta giàu có, nhưng chúng ta lại có niềm tin ở tầng tiềm thức rằng chúng ta nghèo, thì niềm tin ở tầng tiềm thức có thể sẽ có tác động và ảnh hưởng lớn hơn đến trải nghiệm tổng thể của chúng ta về thực tại. Trong các chương sau, chúng ta sẽ tìm hiểu những cách để khám phá và lập trình lại tiềm thức để đem niềm tin ở tầng tiềm thức của chúng ta phù hợp với những niềm tin trên bề mặt ý thức của mình.

Tiềm thức lại có nhiều tầng lớp. Ví dụ, hãy nghĩ về một triệu phú bất hạnh, người tin rằng tiền bạc mang lại hạnh phúc. Nếu đó là niềm tin duy nhất mà anh có, có lẽ anh đã hạnh phúc. (Thực ra, trong trường hợp này, không phải tiền mà chính là niềm tin mới là điều mang lại hạnh phúc.) Nhưng giả sử rằng bên dưới niềm tin đó là một niềm tin khác rằng "Dù tôi có bao nhiêu tiền, tôi sẽ không bao giờ đủ tốt." Niềm tin này có thể có quyền lực tối thượng đối với niềm tin rằng tiền bạc mang lại hạnh phúc, do đó nó tạo ra cảm giác bất hạnh.

Xuyên suốt lịch sử, đã có những cá nhân thành công, vượt lên trên những khó khăn tưởng chừng không thể vượt qua, để thực hiện ước mơ của họ. Đây là những cá nhân đã phá vỡ niềm tin rằng mình là nạn nhân hay mình có những giới hạn. Có rất nhiều quyển sách về sức mạnh của niềm tin và suy nghĩ tích cực, nên tôi không cần phải lặp lại ở đây. Mục đích của tôi là đi sâu hơn thế, để xem xét điều ẩn sâu nhất trong tất cả các hệ thống niềm tin, và sau đó vượt ra khỏi những niềm tin cốt lõi này để đi vào nguồn gốc của chúng.

Trong các chương tiếp theo, chúng ta sẽ đi sâu vào và điều tra các tầng thứ và chiều kích khác nhau của thế giới bên trong, xem xét một số hệ thống niềm tin phổ biến nhất của chúng ta. Bằng cách hiểu bản thân và các hoạt động của thế giới bên trong của chính mình, chúng ta có thể tiến vào những bí ẩn của Vũ trụ xét về tổng thể.

3. Thực tại cá nhân và thực tại tập thể

Về cơ bản, có hai cấp độ thực tại trên Trái Đất – thực tại cá nhân và thực tại tập thể. Thực tại cá nhân của bạn là của riêng bạn; không có ai khác có hệ thống niềm tin hoàn toàn giống bạn, và không có ai khác có thể nhìn nhận thế giới thông qua cơ thể và các giác quan của bạn. Thực tại tập thể bao gồm những hệ thống niềm tin mà hai hoặc nhiều người cùng chia sẻ. Thực tại tập thể thường mạnh hơn thực tại cá nhân. Vì niềm tin tạo ra sự nhìn nhận của chúng ta về thực tại, thế giới loài người là sự phản ánh tất cả hệ thống niềm tin cá nhân của mỗi cá thể, kết hợp với những hệ thống niềm tin tập thể của các nhóm người và toàn nhân loại, được trình bày ra như một bức tranh nhiều mảnh ghép đầy màu sắc của ý thức hỗn hợp (với nhiều sự pha trộn, hợp nhất và trung bình của tổng trường ý thức).

Để xã hội vận hành hiệu quả, con người tham gia vào nhiều thỏa thuận khác nhau mà theo đó thực tại nào sẽ được chấp nhận và thực tại nào thì không. Khi có đủ số người đồng ý về một thực tại cụ thể, thực tại đó sẽ được biết đến như một sự kiện thực tế. Các sự kiện xảy ra hàng ngày là có thực theo nghĩa là loài người đã cùng đồng thuận trong việc nhìn nhận thực tại vật chất theo một cách nhất định. Điều này rõ ràng là cần thiết để con người có thể chung sống trên hành tinh nhỏ bé này. Ví dụ, hãy tưởng tượng nếu mọi người có cách hiểu khác nhau về đèn đỏ thì giao thông sẽ hỗn loạn như thế nào. Nếu không có sự đồng thuận trong việc nhìn nhận, màu đỏ sẽ chỉ đơn giản là màu đỏ. Nhưng tất cả chúng ta đều đồng thuận rằng màu đỏ có nghĩa là dừng lại, và vì vậy điều này xảy ra trên thực tế [*tức khi thấy đèn đỏ thì mọi người hiểu là tín hiệu dừng lại*]. Có thể vẫn có người nào đó không đồng ý, và đối với người đó, màu đỏ có thể không có nghĩa là dừng lại, nhưng người đó sẽ gặp khó khăn lớn khi cố gắng lái ô tô trong một thành phố đầy đèn giao thông.

Những thực tại có nhiều sức mạnh nhất là những thực tại được nhiều người tin tưởng nhất, hoặc thực tại mà niềm tin vào nó mạnh nhất. Cái chết và các khoản

thuế dường như là điều không thể tránh khỏi vì đại đa số người dân tin vào chúng. Có thể một cá nhân không đồng ý với cái chết và các khoản thuế, nhưng do áp lực quá lớn phải thích ứng với ý thức đại chúng, rất ít cá nhân có thể thoát ra khỏi thực tại tập thể này.

Bởi vì có nhiều tầng thứ và chiều kích của thực tại mà chúng ta không phải lúc nào cũng nhận thức được, nên thường rất khó phân biệt thực tại với sự thật. Chẳng hạn, có nhiều người cho rằng cái chết là một sự thật tuyệt đối. Nhưng trừ khi nó luôn đúng ở mọi tầng thứ và chiều kích, nó không phải là chân lý tuyệt đối. Chúng ta sẽ nói nhiều hơn về chủ đề này sau.

Ngay tiếp sau phần này, chúng ta sẽ nói về các chiều kích. Chúng ta sẽ thấy rằng các chiều kích "cao hơn" bao hàm các chiều kích "thấp hơn", nhưng không bị ràng buộc bởi các chiều kích thấp hơn này. Nói cách khác, thế giới vật chất có thể được xem là một chiều kích thấp hơn được bao hàm trong các chiều kích cao hơn của thế giới tinh thần. Nếu cái chết không có thật trong thế giới cao hơn này, nó không thể là thật trong thế giới thấp hơn được. Tuy nhiên, nó chắc chắn là một thực tại đối với hầu như tất cả mọi người trên Trái Đất.

Tôi đã thấy rất rõ ràng rằng nếu bạn tạo ra một hệ thống các niềm tin mới không phù hợp với những gì mà ý thức đại chúng tin tưởng, bạn sẽ sống trong một thực tại rất khác với thực tại được gọi là "bình thường". Nhiều thông tin trong Phần 2 của quyển sách này đã có lẽ không đến với tôi nếu tôi không thoát ra khỏi nhiều niềm tin đại chúng của loài người.

4. Các bước mở rộng nhận thức

Mục đích cơ bản của cuộc sống là mở rộng nhận thức của chúng ta. Chúng ta làm điều này bằng cách học hỏi từ những kinh nghiệm mà chúng ta có. Lúc đầu, chúng ta không lựa chọn kinh nghiệm của mình một cách có ý thức; các kinh nghiệm dường như chỉ xảy đến, thường là không theo ý muốn của chúng ta. Khi

chúng ta dần có nhận thức, chúng ta bắt đầu thấy cách chúng ta đã gây ra các sự kiện và tình huống khác nhau trong cuộc sống của mình. Các sự kiện và tình huống này bao gồm cả những điều bị gọi là “tai nạn”, “sự trùng hợp”, sự xâm phạm, chiến tranh, v.v., vì chúng ta đã chọn ở đó (một cách có ý thức hoặc vô thức) vào thời điểm các sự kiện này diễn ra.

Có năm bước chính để trở nên mở rộng nhận thức:

- Mong muốn trở nên có nhận thức rộng hơn. Đây là mong muốn cơ bản nhất của loài người. Đó là sự tò mò. Chúng ta muốn tìm hiểu về mọi thứ. Chúng ta tìm kiếm ý nghĩa cuộc sống. Chúng ta muốn trải nghiệm cuộc sống một cách trọn vẹn hơn.
- Nhận thức về những gì chưa được nhận thức. Điều này bao gồm việc nhận ra sự thiếu chú ý của chúng ta và nhận thức được những lập trình tiềm thức và điều kiện sinh trưởng không có lợi cho sự phát triển của chúng ta. Chúng ta bắt đầu nhận biết về những suy nghĩ lang thang của mình mà không kháng cự, kiểm soát hay đàn áp chúng. Thay vào đó, chúng ta nhìn thấy sự méo mó trong sự nhìn nhận của chính mình, và hiểu được bản chất của những ảo tưởng; chúng ta khám phá ra nguyên nhân của xung đột nội tâm, và nhận thức được việc mình bị kẹt trong quá khứ hoặc tương lai cả về mặt cảm xúc và tâm trí. Chúng ta nhận biết những cảm giác trong cơ thể, bao gồm căng thẳng, áp lực, sự đè nén và mệt mỏi – những dấu hiệu của xung đột hoặc bất hòa nội tâm. Chúng ta khám xét các khía cạnh trong cuộc sống của mình bị mất cân bằng. Chúng ta quan sát các phản ứng của mình trong các tình huống phát sinh, mà không phân tích hay chỉ trích quá mức.
- Buông bỏ cái cũ. Điều này bắt đầu bằng việc buông bỏ những ý tưởng, khái niệm, lập trình tiềm thức và niềm tin trong quá khứ không còn thích hợp trong việc giúp chúng ta mở rộng nhận thức; sau đó, là buông bỏ các kỹ thuật và phương pháp để mở rộng nhận thức. Suy cho cùng, chúng chỉ là công cụ – phương tiện chứ không phải là cứu cánh.

- Hợp nhất. Điều này liên quan đến việc đồng bộ tất cả các bộ phận của bản thân, khôi phục lại những khía cạnh mà chúng ta đã phán xét chống lại và trải nghiệm sự chấp nhận bản thân trọn vẹn. (Chúng ta sẽ nói thêm về điều này sau này.)
- Tự do. Sự hợp nhất mang lại tính nhất thể trong bản thể, và tính nhất thể mang lại nhận thức đích thực. Khả năng nhận thức được sự thật chính là sự giác ngộ, khai sáng.

Để đạt được Bước 4 của quá trình mở rộng nhận thức, chúng ta phải vượt ra ngoài các ý tưởng và khái niệm để hướng đến trải nghiệm trực tiếp. Nhưng trước khi chúng ta có trải nghiệm trực tiếp về điều gì đó, chúng ta phải bắt đầu với những ý tưởng và khái niệm. Nếu bạn chưa từng có kinh nghiệm nhảy dù, bạn phải bắt đầu với những hướng dẫn cơ bản, xem phim, nói chuyện với những người đã có kinh nghiệm, v.v. Tuy nhiên, bạn có thể nói chuyện với hàng nghìn người đã từng nhảy dù và thu thập tất cả kiến thức có thể về việc nhảy dù, nhưng nếu bạn không có trải nghiệm, bạn thực sự không biết gì cả.

Để đạt được Bước 4 và 5 của quá trình mở rộng nhận thức, trước tiên chúng ta phải tự hỏi mình, "Nhận thức là gì?" Thường thì từ này và từ "ý thức" được sử dụng thay thế cho nhau, nhưng 2 từ này không có nghĩa hoàn toàn giống nhau. "Ý thức" là một năng lượng thuộc về trí năng, một trạng thái liên quan đến sự nhận biết về sự tồn tại. Tất cả chúng ta đều có ý thức ở một mức độ nào đó, nhưng không phải tất cả chúng ta đều có nhận thức. Nhận thức là một trạng thái hoạt động của hiện hữu. Chúng ta có thể có ý thức về một vài chiều kích khác nhau, nhưng chúng ta có thể chỉ nhận thức (hiện diện) được trong hai hoặc ba chiều kích trong số đó tại một thời điểm nhất định.

Mở rộng nhận thức có nghĩa là khả năng trở nên nhận thức một cách đồng thời ngày càng nhiều về ý thức của chúng ta. Nếu chúng ta thường chỉ nhận thức được ba chiều kích đầu tiên của thực tại, thì mục tiêu của chúng ta có thể là trở nên nhận thức được các chiều kích khác nữa.

Có hai loại nhận thức – nhận thức chọn lọc và nhận thức không chọn lọc. Nhận thức chọn lọc liên quan đến việc tập trung vào một tầng thứ hoặc chiều kích cụ thể và khám phá sự thật về thực tại đó. Điều này thường được thực hiện thông qua việc tập trung, khám phá và các kỹ thuật kiểm soát tâm trí. Nhận thức không chọn lọc, hoặc nhận thức đồng thời, thường đạt được thông qua thiền định và liên quan đến việc mở rộng tâm trí có ý thức sang đến vùng tiềm thức và siêu thức.

Nhiều người nhầm lẫn giữa nhận thức chọn lọc và không chọn lọc. Nhận thức chọn lọc luôn liên quan đến việc không xét đến một/nhiều tầng thứ thực tại trong khi đang xem xét một tầng thứ khác. Điều này là cần thiết để thực hiện một số nhiệm vụ hoặc truyền đạt ý tưởng về một thực tại nhất định. Nếu tôi đang hướng dẫn ai đó cách lái xe ô tô, tôi không muốn khám phá những cảnh giới trừu tượng hơn cùng một lúc; Tôi muốn tập trung vào kỹ thuật lái xe. Tuy nhiên, nếu tôi đã trải qua một ngày khó khăn để giải quyết các vấn đề thực tế và muốn cho bản thân nghỉ ngơi, tôi cần cho phép tâm trí của mình trở nên rộng mở và nắm bắt toàn bộ bức tranh của cuộc sống. Khi tôi làm điều này, thực tại ở chiều kích 3 nhỏ bé của tôi chỉ là một khung hình trong bộ phim vũ trụ; một khía cạnh nhỏ bé của một tổng thể huy hoàng. Tất cả các vấn đề và con người trong cuộc sống trần thế của tôi chỉ đơn thuần trở thành “diễn viên trên sân khấu”, trích lời một nhà viết kịch nổi tiếng. Từ trạng thái rộng mở này, tôi có thể xem tất cả các góc độ khác nhau của một vấn đề nhất định và đưa ra các giải pháp sáng tạo.

5. Các mô hình và cấu trúc của thực tại

Theo kinh nghiệm của tôi với hàng ngàn học viên thực hành phát triển cá nhân, cũng như nhiều vị thầy, tôi đã bắt gặp cái mà tôi gọi là “sự nhầm lẫn về tầng thứ”. Sự nhầm lẫn về tầng thứ là tình trạng khi một hoặc cả hai điều sau xảy ra:

- Một ý tưởng được truyền đạt từ người này sang người khác, nhưng rào cản ngôn ngữ gây ra sự diễn giải sai. Điều này là do không phải ai cũng có cùng định nghĩa cho nhiều thuật ngữ phổ biến được sử dụng trong lĩnh vực siêu hình và phát triển cá nhân ngày nay. Ví dụ: “Thượng Đế” và “Trí tuệ vô hạn” có thể có cùng ý nghĩa cơ bản, nhưng một người Cơ đốc giáo có thể nắm bắt thuật ngữ “Thượng Đế” một cách dễ dàng hơn, trong khi một nhà khoa học có thể cảm thấy thuật ngữ “Trí tuệ vô hạn” dễ hiểu hơn.
- Một ý tưởng được truyền đạt với ý định của người gửi rằng nó cần được hiểu ở một tầng thứ, nhưng người nhận lại diễn giải nó ở tầng thứ khác. Sự nhầm lẫn này còn sâu sắc và tinh tế hơn cả rào cản ngôn ngữ. Một ví dụ là khi một người tìm kiếm sự thật khám phá ra một nguyên tắc sống mà họ có thể tin có thể áp dụng cho tất cả cuộc sống, nhưng trên thực tế, chỉ áp dụng cho một số tầng thứ và chiều kích nhất định, chứ không phải ở những tầng thứ và chiều kích khác. Tự do ý chí và sự tiền định đều đúng, nhưng ở các tầng thứ khác nhau. Sẽ không thích hợp khi tin rằng sự tự do ý chí và sự tiền định áp dụng phổ biến trên tất cả các tầng thứ và chiều kích. Một ví dụ khác là luật hấp dẫn. Nó áp dụng trên Trái Đất và khi ở gần các thiên thể, nhưng tương đối không đáng kể trong các vùng không gian sâu.

Một ví dụ khác về sự nhầm lẫn về tầng thứ là trong luật nghiệp quả. Có những tầng thứ và cảnh giới của Sự Sáng Tạo, nơi nghiệp là một quy luật có thực và có giá trị. Tuy nhiên, có những tầng thứ và chiều kích cao hơn nơi mà khái niệm nghiệp là vô nghĩa. Nếu một người tin rằng nghiệp là một quy luật tuyệt đối và bất biến, người đó sẽ trải qua sự nhầm lẫn về tầng thứ mỗi khi khám phá ra một tầng thứ hoặc chiều kích của thực tại mà nó nằm ngoài phạm vi của nghiệp.

Trong lĩnh vực siêu hình, tôi không ngừng nghe về cách chúng ta tạo ra thực tại của chính mình. Tôi đã thấy những người đầy thiện ý tin tưởng nguyên tắc này đến mức cực đoan và cố gắng giải thích mọi thứ trong Sự Sáng Tạo đều quy về

những tư tưởng mà một người nghĩ ra. Quy luật tâm trí thực sự là một nguyên tắc mạnh mẽ ảnh hưởng đến nhiều tầng thứ của Sự Sáng Tạo. Tuy nhiên, theo kinh nghiệm của tôi, tình yêu và lòng trắc ẩn là những nguyên tắc cao hơn (và phổ quát hơn) so với suy nghĩ sáng tạo. Không ở đâu mà sự phân định này rõ ràng hơn trong tình huống khi mà các nhà siêu hình tách mình khỏi những tai ương của thế giới và đóng cửa trái tim mình với những người đang đau khổ, bằng cách tuyên bố, "Họ đã tạo ra nó. Đó là nghiệp của họ. Tôi không chịu trách nhiệm." Chúng ta sẽ nói nhiều hơn về những trạng thái ý thức này ở phần sau của quyển sách.

Để giúp giảm bớt sự nhầm lẫn về tầng thứ, xuyên suốt quyển sách này, tôi đã tạo ra nhiều bảng biểu và sơ đồ để minh họa các thực tại khác nhau. Hãy nhớ rằng **các mô hình là một đại diện mang tính biểu tượng của thực tại; bản thân chúng không phải là thực tại**. Từ ngữ không phải là thực tế. Các mô hình chỉ là một phương tiện để giao tiếp.

Trong sự thật, hiếm khi có những biên giới và ranh giới riêng biệt giữa các tầng thứ của thực tại; một khía cạnh có xu hướng hòa trộn vào một khía cạnh khác mà không có sự phân chia rõ ràng, tách bạch.

Từ một quan điểm sự thật tổng thể, các tầng thứ, mật độ và chiều kích đều vô nghĩa. Chúng ta đơn giản là có cuộc sống, với nhiều khía cạnh và các trải nghiệm trong đó. Vì vậy, tôi khuyến khích bạn sử dụng các mô hình để vượt lên trên chúng. Chúng có thể hữu ích ở một mức độ nào đó, giống như một người thầy, nhưng đừng để bị mắc kẹt vào chúng. Trong khi bạn đang tranh luận về việc liệu Jesus đến từ chiều kích thứ bảy hay thứ tám, bạn đang bỏ lỡ hương thơm và vẻ đẹp của cuộc sống mà Ngài đã thể hiện. Tâm trí của bạn bị lấp đầy bởi những ý tưởng và khái niệm, thay vì sự tĩnh lặng. Khi các mô hình không còn cần thiết nữa, hãy để chúng ra đi và nắm lấy nhận thức thực sự.

Bởi vì có rất nhiều giáo lý, mỗi giáo lý có một bộ mô hình và cấu trúc riêng, tôi đã mượn từ những giáo lý có vẻ hữu ích nhất cho tôi, sau đó bổ sung vào đó các ý tưởng của mình. Một giáo lý mà tôi sẽ đề cập ngắn gọn ở đây là, "*A Course in*

Miracles” [Một khóa học trong phép lạ] (xem phần Tài liệu tham khảo) – bộ ba cuốn sách dẫn kênh được cho rằng từ Jesus với mục đích dạy cách thức tinh Bản Thể đích thực. Vấn đề về sự nhầm lẫn về tầng thứ thường xảy ra trong bộ sách này. Những người được gọi là “chuyên gia” của khóa học khẳng định bộ sách được viết ở bảy tầng thứ khác nhau, và tôi cũng nghiêng theo ý kiến này, sau khi đã nghiên cứu sâu về bộ sách. Đối với người chưa có nhận thức, nhiều thông tin trong bộ sách có vẻ như mâu thuẫn nhau, nhưng đối với người quan sát được đào tạo, điều đó chỉ đơn giản là sự dao động giữa các tầng thứ.

Ví dụ, trong một phần của bộ sách, bạn được khuyên dùng thuốc khi cơ thể bị bệnh. Trong một phần khác, bộ sách nói rằng cơ thể không thể bị bệnh và nguyên nhân của mọi bệnh tật là ở tâm trí. Sau đó, bộ sách nói rằng cơ thể là một ảo ảnh, một ý tưởng vô nghĩa. Tiếp theo đó, bộ sách tiếp tục nói rằng cơ thể được tạo ra nhằm mục đích che giấu sự thật. Xa hơn nữa, nó nói rằng cơ thể là thật, nhưng chỉ là một “hàng rào nhỏ xung quanh một ý tưởng tuyệt vời và hoàn chỉnh”. Và cuối cùng, có đề cập đến sự không thể nào bị hư hỏng và sự bất tử về thể chất. Tất cả những nhận thức này dường như có giá trị tùy thuộc vào tầng thứ nhận thức mà bạn đang hoạt động, nhưng rõ ràng bạn có thể thấy những nội dung như vậy có khả năng gây nhầm lẫn.

(LƯU Ý: Điều này không có nghĩa là nội dung được truyền tải trong “*A Course in Miracles*” là hoàn toàn chính xác. Như tôi sẽ nói nhiều lần trong suốt quyển sách này, đừng mù quáng tin vào bất cứ điều gì bạn nhìn thấy, nghe thấy hoặc đọc được. Hãy điều tra, hãy kiểm chứng lại. Khám phá các ý tưởng. Dẫn thân trọn vẹn vào lĩnh vực nghiên cứu của bạn.)

Trong các chương tiếp theo, chúng ta sẽ khám phá các khía cạnh khác nhau của bản thể và cách chúng ta nhìn nhận thực tại. Bạn sẽ khám phá cách mở rộng ý thức của mình thông qua hoạt động của sóng não alpha và theta cũng như cách tăng cường nhận thức của bạn trong một khoảng thời gian rất ngắn. Các bài tập trong Phụ lục cũng sẽ giúp bạn đánh thức các trung tâm ngoại cảm và trực giác trong tâm trí của bạn. Sau đó, chúng ta sẽ khám phá một số mô hình thực tại, bao gồm các khía cạnh của Bản Thể, các mật độ và các chiều kích.

Bây giờ, tôi muốn định nghĩa và mô tả một số mô hình và cấu trúc thực tại liên quan đến các tầng thứ nhận thức khác nhau.

- Mô hình #1: Các tầng thứ của nhận thức và các khía cạnh của Bản Thể

“Các tầng thứ của nhận thức” và “các khía cạnh của Bản Thể” đề cập đến cách chúng ta nhìn nhận thực tại và các năng lực của con người được sử dụng để nhìn nhận thực tại đó. Nói chung, chúng ta đang đề cập đến các trạng thái bên trong của sự tồn tại, tức là các khía cạnh của Bản Thể. Hầu hết các tầng thứ của nhận thức được mô tả ở đây sẽ quen thuộc, một số có thể không, nhưng tất cả đều nằm trong, hoặc được nhìn nhận bởi Bản Thể. Một tầng thứ nhận thức tương tự như một chiều kích, ngoại trừ việc ranh giới của nó không được xác định nhiều bởi các quy luật và nguyên tắc phổ quát, cũng như bởi các trạng thái của ý thức. Ví dụ, cơ thể vật lý và các cảm xúc là hai tầng thứ nhận thức khác nhau, nhưng cả hai đều tồn tại trong thế giới chiều kích thứ ba (hoặc ít nhất là những biểu hiện của Bản Thể trong thế giới này).

Các tầng thứ của nhận thức

Tầng thứ nhận thức cao hơn chưa chắc đã tốt hơn tầng thứ thấp hơn. Mỗi tầng thứ có chức năng cụ thể riêng của nó. Đôi khi tốt hơn là tập trung vào những trạng thái trần thế hơn là các trạng thái mở rộng. Lý tưởng nhất là người ta có thể dễ dàng chuyển trọng tâm từ tầng thứ này sang tầng thứ tiếp theo hoặc nhận thức đồng thời nhiều tầng thứ cùng một lúc.

Các tầng thứ nhận thức có thể mang tính tổng thể hoặc riêng biệt; nghĩa là, chúng có thể tiếp nhận tổng thể của một thực tại nhất định hoặc chúng có thể chọn các thuộc tính cụ thể của thực tại và tập trung vào các thuộc tính đó. Ví dụ, nhận thức vũ trụ mang tính tổng thể và thường đề cập đến một tầng thứ nhận thức phổ quát, trong khi một hình thức thiền cụ thể thì riêng biệt hơn và được sử dụng với hy vọng đạt được sự tĩnh lặng bên trong vượt ngoài nhận thức có ý thức. Để đọc cuốn sách này và thu được nhiều lợi ích nhất từ nó đòi hỏi tầng thứ trí tuệ của nhận thức. Nhưng để thực sự hiểu nó đòi hỏi một tầng thứ

nhận thức cao hơn. Bởi vì thực tại phụ thuộc vào sự nhìn nhận, hai người có thể thấy cùng một thực tại từ những tầng thứ nhận thức rất khác nhau và có các trải nghiệm hoàn toàn khác nhau. Hãy nhớ lại ví dụ về hai người đàn ông, mỗi người có 1.000 đô la.

Nếu một người chỉ đơn thuần tập trung vào trí năng, anh ta có thể có ấn tượng rằng cuốn sách này cực kỳ dài dòng và không đề cập đến những vấn đề sâu sắc hơn, trong khi những người hướng về tinh thần có thể có được cái nhìn sâu sắc và trí tuệ to lớn từ việc đọc nó.

Để viết, chỉnh sửa, biên tập và xuất bản cuốn sách này một cách chín chu cần phải có một nhận thức trí tuệ và kiến thức về những vấn đề thuộc về trần thế. Tuy nhiên, ở góc độ cao hơn, con chữ chỉ đơn giản là công cụ giúp người đọc vượt ra khỏi tầm trí năng. Trong tự nhiên, người làm vườn và nhà thực vật học phải nhìn một bông hoa theo quan điểm khoa học, trí năng, chú ý đến thời gian nảy mầm, lượng nước thích hợp, lượng ánh sáng mặt trời thích hợp, v.v. Nếu bạn nhìn một bông hoa từ một tâm trí thiền định, bạn có thể thấy tất cả vẻ đẹp huy hoàng trong tuyệt tác này của Thượng Đế.

Các khía cạnh của Bản Thể

Liên quan chặt chẽ đến các tầng thứ nhận thức là các khía cạnh của Bản Thể. Đây là những phẩm chất của hiện hữu được sử dụng để nhìn nhận các mật độ và chiều kích khác nhau của vũ trụ. Ví dụ, khía cạnh cơ thể nhìn vũ trụ từ tầng thứ nhận thức vật lý, trong khi linh hồn nhìn cuộc sống từ tầng thứ của linh hồn. Ở cuối Phần 1, tôi đã đưa vào một số bảng và biểu đồ gắn kết tất cả các mô hình thực tại được sử dụng trong quyển sách này lại với nhau: Các tầng thứ của nhận thức, các khía cạnh của Bản Thể, các mật độ và các chiều kích. Tôi đã đưa vào một mô hình 7 chiều kích và một mô hình 12 chiều kích. Trong các chương tiếp theo, chúng ta sẽ tham chiếu đến bảng sau về các tầng thứ của nhận thức và các khía cạnh của Bản Thể:

Bảng 1.1 – Các tầng thứ của nhận thức và các khía cạnh của Bản Thể

Tầng thứ của nhận thức	Các khía cạnh của Bản Thể
1. Vật lý	Cơ thể, bản năng sinh tồn
2. Các cung bậc cảm xúc, tính dục	Cảm xúc, ý chí
3. Thông minh, lý trí, tư duy logic	Bản ngã/tâm trí thấp hơn
4. Tâm linh, trực giác, tưởng tượng, thể vía (<i>astral</i>)	Tâm trí cao hơn
5. Tình yêu thương, hợp nhất, nhất thể, thể dĩ thái (<i>etheric</i>)	Trái tim, thể ánh sáng (<i>light body</i>)
6. Tầng thứ nhân quả, các kiếp sống trong quá khứ	Thể nhân quả (<i>causal body</i>)
7. Bản chất thuần khiết, Cái Tôi Cao hơn	Linh hồn
8. Trí tuệ, thông thái, thông tuệ	Linh hồn cấp cao (<i>oversoul</i>)
9. Ý thức thiên đàng	Chân thần (<i>monad</i>)
10. Ý thức hệ sao (<i>cosmic</i>)	Cái Tôi Chúa/Phật
11. Ý thức liên thiên hà (<i>intergalactic</i>)	Cái Tôi Chúa Cá thể
12. Ý thức vũ trụ vượt lên trên (<i>universal</i>)	Cái Tôi Chúa Vũ trụ
Trên 12: Sự huyền bí vĩ đại, vô cùng vô tận (trống không (void))	Thượng Đế

- Mô hình #2: Các mật độ

Các mật độ tương tự như các tầng thứ của nhận thức và các khía cạnh của Bản Thể, nhưng liên quan đến các trạng thái rung động riêng có của các dạng sống

trong vũ trụ. Tôi đã dành Chương 9 để nghiên cứu về các mật độ, cụ thể như sau:

Bảng 1.2 – Mật độ

Số/Tầng thứ	Mô tả
1.	Thế giới khoáng vật
2.	Thế giới thực vật
3.	Thế giới động vật
4.	Thế giới loài người
5.	Thế ánh sáng dĩ thái
6.	Thế nhân quả
7.	Linh hồn, thiên thần
8.	Linh hồn cấp cao, Tổng lãnh thiên thần
9.	Chân thần, các vị thầy thẳng thiên
10.	Mặt trời Trung tâm Thiên hà
11.	Sinh mệnh vũ trụ liên thiên hà
12.	Đấng Sáng tạo
13.	Thượng Đế, trống không (void), điều huyền bí/không thể biết

- Mô hình #3: Các chiều kích

Các chiều kích giống như các thế giới nằm trong các thế giới. Tôi đã phân định sự khác nhau giữa các mật độ và các chiều kích bởi vì đạt được trạng thái nhận thức cao hơn liên quan đến việc thay đổi mật độ; tức là, phát triển từ dạng sống bậc thấp lên dạng sống cao hơn. Tuy nhiên, quan điểm của tôi là tất cả chúng ta đều tồn tại đồng thời trong ít nhất 12 chiều kích khác nhau và hình dạng của chúng ta là kết quả của việc chúng ta đặt sự chú ý vào đâu (nơi chúng ta đang phát triển nhận thức của mình). Trong khi các mật độ đại diện cho các tần số rung động cụ thể, các chiều kích bao gồm toàn bộ miền liên tục không-thời gian trong Vũ trụ nói chung. Các chiều kích trong mô hình của chúng ta như sau:

Bảng 1.3 – Các chiều kích

Số/Tầng thứ	Mô tả
1.	Sự tồn tại
2.	Độ lớn
3.	Chiều sâu, cường độ, cõi vật lý
4.	Thời gian, suy nghĩ, cõi vía
5.	Tình yêu thương, nhất thể, cõi dĩ thái
6.	Cõi nhân quả, Hồ sơ Akashic
7.	Cõi linh hồn, thiên giới cõi hạ (<i>lower celestial heavens</i>)
8.	Linh hồn cấp cao, thiên giới cõi trung
9.	Chân thần, thiên giới cõi thượng
10.	Các thế giới thiên đàng, cực lạc

Số/Tầng thứ	Mô tả
11.	Vũ trụ
12.	Các vũ trụ khác
13.	Thượng Đế, trống không (void), điều huyền bí/không thể biết

Chúng ta hãy bắt đầu khám phá các mô hình.

Chương 2 – Cơ thể vật lý

Cơ thể là tầng thứ của nhận thức và khía cạnh của Bản Thể đầu tiên mà chúng ta sẽ xem xét. Nó là một phương tiện để liên lạc và để trải nghiệm vũ trụ vật chất. Cơ thể được điều khiển phần lớn bởi bộ não. Bạn có thể xem cơ thể giống như một tòa nhà, với bộ não là một hệ thống máy tính trung tâm được lắp đặt trong tòa nhà đó và các giác quan của cơ thể là thiết bị đầu vào và đầu ra.

Trong trạng thái hoạt động bình thường, cơ thể có khả năng tiếp nhận một mạng lưới các đầu vào về cảm giác. Thông tin từ nhiều tầng thứ nhận thức khác có thể được cảm nhận như những cảm giác vật lý. Mặc dù rõ ràng là cảm xúc được cảm nhận trong cơ thể, nhưng nhiều năng lượng tâm linh, trực giác và các năng lượng vi tế khác cũng được lọc qua đầu vào cảm giác của cơ thể. Ví dụ, kundalini, một trường năng lượng thuộc thể dĩ thái (etheric), có khả năng kích hoạt một số khía cạnh của hệ thần kinh dọc theo cột sống.

Cơ thể có sẵn một cơ chế sinh tồn và phản ứng bản năng để bảo vệ nó khỏi bị tổn hại. Nếu có điều gì đó cảm thấy khó chịu trong cơ thể, đó là dấu hiệu của sự mất cân bằng ở một tầng thứ nào đó. Sự mất cân bằng có thể là ở tầng thứ vật lý hoặc có thể ở một tầng thứ nhận thức khác, chẳng hạn như tinh thần hoặc thể vía (astral). Trong nhiều trường hợp, có thể có nhiều tầng thứ mất cân bằng cùng một lúc.

Để xác định nguồn gốc của các khu vực có vấn đề, bạn phải không chỉ hướng sự tập trung vào cơ thể đủ để lắng nghe và cảm nhận thông điệp của nó, mà bạn phải có khả năng thay đổi tầng thứ nhận thức cho đến khi tìm ra nguyên nhân của sự mất cân bằng. Có nhiều cách khác nhau để thực hiện việc này và sẽ được thảo luận ngay sau đây.

1. Sức khỏe và Bệnh tật

Sức khỏe là trạng thái tự nhiên của cơ thể và xảy ra khi tất cả các tầng thứ hiện hữu của bạn đồng điệu với nhau. Khi trải qua bệnh tật hoặc cảm giác khó chịu trên cơ thể, một hoặc nhiều tầng thứ đang không đồng điệu. Để việc chữa lành có hiệu quả, vấn đề phải được khắc phục tại tầng thứ hoặc các tầng thứ mà vấn đề xảy ra. Một số vấn đề, chẳng hạn như chất gây ô nhiễm môi trường, tương đối dễ dàng để cô lập và khắc phục vì chúng chỉ xảy ra ở một tầng thứ. Tuy nhiên, hầu hết sự mất cân bằng xảy ra ở nhiều tầng thứ một cách đồng thời. Chữa lành những vấn đề này đòi hỏi phải đi đến tầng thứ sâu nhất của nguyên nhân và giải quyết trở ra đến các tầng thứ bên ngoài. Sau khi các lớp sâu nhất của sự mất cân bằng được chữa lành, các lớp khác thường nhanh chóng lành lại và một số tầng thứ bề ngoài có thể cần ít hoặc không cần điều chỉnh. Khi chúng ta khám phá từng tầng thứ của sự hiện hữu, tôi sẽ liệt kê một số sự mất cân bằng phổ biến được tìm thấy ở tầng thứ đó.

2. Bộ não

LƯU Ý: Những trao đổi về bộ não sau đây được đưa vào trong phạm trù cơ thể vật lý. Tâm trí đề cập đến một khía cạnh phi vật chất của nhận thức và được xem là một cấp độ riêng rẽ về chính nó, sẽ được đề cập ở phần sau.

Các nhà khoa học thừa nhận họ chỉ biết khoảng 20% các chức năng của não người. Trong số 20% này, chỉ có khoảng một nửa được sử dụng hàng ngày bởi những người bình thường. Nói cách khác, trung bình chúng ta sử dụng khoảng 10% công suất não bộ trong suốt cuộc đời.

Bộ não giống như một trung tâm truyền thông khổng lồ – một mạng máy tính sinh học tương tự như mạng máy tính máy tính lớn trong một tòa nhà văn phòng lớn. Giống như một máy tính điện tử, não bộ nhận, xử lý và truyền thông tin, thông tin này truyền đi theo các xung điện qua các vùng khác nhau của bộ não. Ai cũng biết rằng phần não trái chứa nhiều chức năng phân tích và logic, trong khi phần não phải dường như chứa các trung tâm trực giác, trí tưởng tượng và tâm linh.

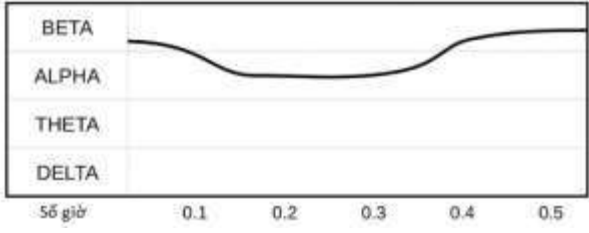
Bộ não tiếp nhận thông tin từ nhiều nguồn trên nhiều tầng thứ và chiều kích. Nguồn rõ ràng nhất là từ cơ thể, qua hệ thần kinh. Những nguồn không quá rõ ràng bao gồm những ấn tượng nhận được từ trường điện từ xung quanh cơ thể (hào quang) và trường năng lượng xung quanh hầu như mọi vật thể trong vũ trụ. Thông tin (dưới dạng xung điện) truyền qua các đầu dây thần kinh được gọi là khớp thần kinh và được in dấu trong các thụ thể nhỏ gọi là tế bào thần kinh.

Đây là một mô tả được đơn giản hóa về bộ não. Nếu bạn muốn biết thêm nhiều chi tiết về bộ não, bạn có thể tìm đọc rất nhiều quyển sách về chủ đề này.

Sóng não

Bộ não phát ra sóng điện từ có thể được đo bằng thiết bị điện tử nhạy cảm (máy điện não đồ, v.v.). Sóng não được phân loại thành bốn chế độ (và đôi khi là năm nếu bạn bao gồm cả sóng gamma). Hình 2.1 cho thấy các dạng sóng mẫu cho bốn trạng thái phổ biến nhất:

Hình 2.1 – Sóng não

Loại	Tần số (chu kỳ/giây)	Dạng 	Hoạt động
BETA	15-35		Trạng thái tỉnh táo
ALPHA	7-14		Mơ mộng, thiền định
THETA	4-7		Thôi miên sâu, hôn mê
DELTA	0-4		Mất nhận thức (bất tỉnh), ngủ sâu

- Beta (15-35 chu kỳ mỗi giây)

Sóng Beta ngắn và nhanh và xảy ra khi bộ não bạn xử lý, phân tích thông tin. Đây là trạng thái mà hầu hết chúng ta đều khi thực hiện các công việc hàng

ngày của mình. Bất cứ điều gì yêu cầu tính toán, ra quyết định thường xuyên hoặc trò chuyện tích cực thường tạo ra sóng Beta. Các nghiên cứu đã chỉ ra rằng bộ não không hoạt động tối ưu trong trạng thái này. Một giáo viên yoga đã so sánh tình trạng này giống như "não khi", luôn huyền thuyên và lãng phí rất nhiều năng lượng. Có thể cần một lượng sóng Beta nhất định, nhưng quá nhiều sóng Beta có thể tương tự như việc bạn quay bánh xe trong bùn dầy. Bạn sẽ không đi được xa lắm và có thể tự đào hố chôn mình. Lo lắng và căng thẳng là những triệu chứng của hoạt động có quá nhiều sóng Beta.

- Alpha (7-14 chu kỳ mỗi giây)

Sóng Alpha chậm hơn nhiều so với sóng Beta, nhưng có biên độ lớn hơn. Điều này có nghĩa là các dạng suy nghĩ được tạo ra trong trạng thái Alpha mạnh hơn và thường chứa nhiều năng lượng hơn, mặc dù chậm hơn. Sóng Alpha xảy ra trong thời gian sơ thiền, mơ mộng, lặp đi lặp lại các nhiệm vụ trong bị thôi miên hoặc ngủ nhẹ. Nhiều giai đoạn mơ trong khi ngủ tạo ra sóng Alpha. Như bạn thấy trong Hình 2.2, những giấc mơ dễ nhớ nhất xảy ra ngay trước khi thức dậy, khi đang ở trạng thái Alpha.

Nhiều người có thể chủ động chuyển từ trạng thái Beta sang Alpha chỉ bằng cách tự kỷ ám thị, thôi miên hoặc thực hành thiền định (Xem Hình 2.3). Một số người hoạt động gần như liên tục trong trạng thái Alpha. Trong công việc, những người này có xu hướng hoàn thành nhiều việc hơn đồng nghiệp của họ làm việc trong trạng thái Beta mặc dù họ thư giãn hơn. Người ta đã báo cáo rằng một người làm việc bảy giờ mỗi ngày và ngồi thiền trong một giờ sẽ đạt được thành tựu nhiều hơn một người làm việc tám giờ một ngày và không thiền định. Nhiều đột phá sáng tạo xảy ra trong trạng thái Alpha. Điều này có thể giải thích tại sao các nhà phát minh vĩ đại thường nghiên ngẫm một vấn đề không ngừng trong nhiều ngày, và sau đó câu trả lời đến trong giây phút nghỉ ngơi hoặc trong giấc mơ.

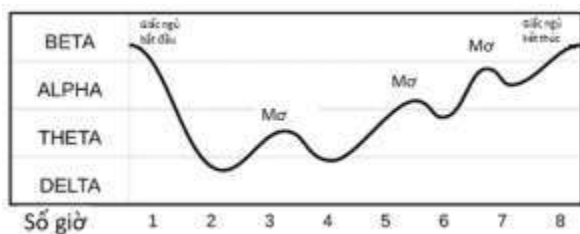
- Theta (4-7 chu kỳ mỗi giây)

Sóng Theta rất chậm với biên độ lớn. Giống như Alpha, mọi người có thể rất sáng tạo trong trạng thái Theta; tuy nhiên, hầu hết mọi người không thể tỉnh táo trong trạng thái này trừ khi họ đã tự luyện tập qua thôi miên (Xem Hình 2.4). Sóng Theta được tạo ra trong quá trình thôi miên sâu và pha đầu của chu kỳ ngủ (Xem Hình 2.2). Chúng cũng có thể được tạo ra bởi một số loại thuốc (Xem Hình 2.5). Giấc mơ Theta thường khó nhớ hơn giấc mơ Alpha, nhưng có thể sáng tạo hơn hoặc thậm chí còn hơn thế nữa. Những người có thể tạo ra sóng Theta trong khi tỉnh táo thường có khả năng kiểm soát phi thường đối với các chức năng cơ thể mà bình thường hoạt động không tự chủ [*như nhịp tim*], và có thể tĩnh lặng tâm trí để nghe một tiếng thì thầm. Một số người đã báo cáo rằng họ có được trạng thái thư giãn sau 30 phút ở trạng thái Theta tương tự như là sau khi ngủ 8 tiếng.

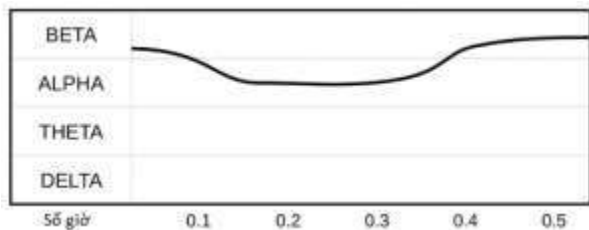
- Delta (0-4 chu kỳ mỗi giây)

Sóng Delta là hình thức hoạt động chậm nhất của não và thường chỉ xảy ra khi ngủ sâu và bất tỉnh. Tôi đã nghe báo cáo về việc mọi người có thể tạo ra sóng Delta trong khi tỉnh táo và có nhận biết, nhưng điều này rất hiếm. Rõ ràng, một số kênh xuất thần có thể đi vào trạng thái Delta trong khi một năng lượng hoặc thực thể khác đang sử dụng cơ thể họ. Những phương tiện xuất thần này thường không thể nhớ lại trải nghiệm của họ khi họ thoát ra khỏi trạng thái thôi miên.

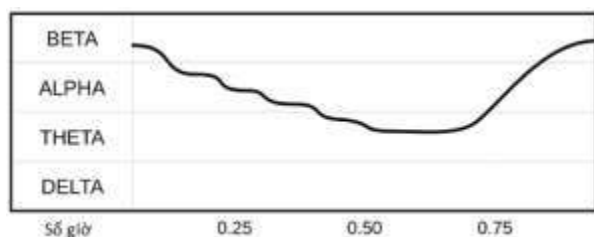
Hình 2.2 – Chu kỳ ngủ bình thường



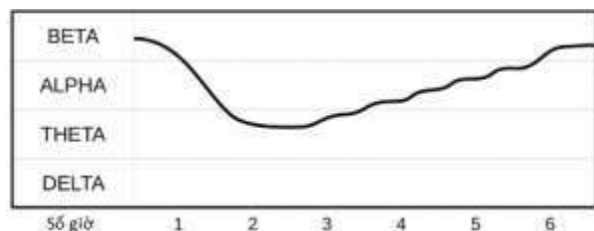
Hình 2.3 – Thiên hoặc Thư giãn sâu



Hình 2.4 – Thôi miên



Hình 2.5 – Do thuốc gây ra



Độ lớn của bộ não

Bộ não là vật thể phức tạp nhất mà con người biết đến. Để cung cấp cho bạn ý tưởng về mức độ phức tạp, hãy xem xét những điều sau:

- Trung bình có khoảng 10 tỷ nơ ron thần kinh (tế bào não) trong một bộ não – tức 10.000.000.000.
- Có khoảng 10^{33} (*decillion*) synáp thần kinh (đường dẫn giữa các nơ-ron) – tức 1.000.000.000.000.000.000.000.000.000.000.000.000.000.000.
- Số lượng các con đường có thể có mà thông tin có thể truyền đi trong một bộ não con người là một con số quá lớn, nó chỉ có thể được viết ở

dưới dạng logarit là $10 \log 10$ đến lũy thừa 98. Nếu chúng ta in con số này ra bằng cách sử dụng phông chữ 12 pt, như chúng ta đã làm đối với số lượng tế bào thần kinh và điểm khớp nối thần kinh, các số 0 sau số "1" sẽ trải dài nhiều vòng quanh thế giới. Nếu bạn viết số này ở tốc độ viết bình thường của một người lớn, bạn sẽ mất khoảng 250.000 năm để hoàn thành nhiệm vụ. Nếu bạn so sánh con số này với số lượng nguyên tử trong vũ trụ đã biết, số lượng nguyên tử sẽ chỉ là một con số vô cùng nhỏ.

Đối với tất cả các mục đích thực tế, bạn có thể nói rằng con người có khả năng não bộ vô hạn. Bạn cũng có thể nói rằng mọi điều trong Vũ trụ không xảy ra một cách ngẫu nhiên. Rõ ràng, phải có một số mục đích cho số lượng gần như vô hạn các kênh mà thông tin có thể truyền qua. Việc có hàng nghìn tỷ lần các đường dẫn thần kinh trong một bộ não, hơn cả số lượng các ngôi sao trong vũ trụ đã biết, sẽ cho chúng ta manh mối về việc chúng ta là ai và là gì.

Trí nhớ và sự liên kết



Trong Chương 4, chúng ta sẽ nói về lý trí và cách nó bị lập trình và áp đặt điều kiện để phù hợp với các hệ thống niềm tin khác nhau. Bộ não, là thực thể vật lý của tâm trí, thiết lập các đường dẫn thần kinh cho thông tin được cung cấp bởi

tâm trí. Khi bộ nhớ học được điều gì đó, các đường dẫn tương tự sẽ được sử dụng lặp đi lặp lại trong não cho đến khi tín hiệu được “khắc sâu” vào hệ thống. Nếu một kích thích cụ thể đi vào não, bất kỳ kinh nghiệm hoặc niềm tin hiện có nào xung quanh kích thích đó sẽ kích hoạt các con đường đã được kích hoạt trước đó bởi kích thích đó. Quá trình này được gọi là “trí nhớ theo liên kết.”

Ví dụ, nếu bạn có một bài hát yêu thích trên radio, bạn có thể nhận thấy rằng mỗi khi bạn nghe bài hát, bạn sẽ nghĩ đến một địa điểm nào đó hoặc cảm thấy một cảm xúc nào đó. Có thể lần đầu tiên bạn nghe bài hát là khi lái xe dọc theo bờ biển, và vì vậy mỗi khi bạn nghe nó bây giờ, bạn lại nhớ đến chuyến lái xe đó.

Có những mặt tốt và không tốt về trí nhớ theo liên kết. Nếu bạn cần ghi nhớ một danh sách dài các sự kiện, có những kỹ thuật sử dụng sự liên kết để giúp bạn ghi nhớ. Mặt khác, một khi một đường dẫn trở nên khắc sâu bởi một kích thích nào đó, thì rất khó để định tuyến lại thông tin theo một con đường khác. Chúng ta sẽ xem xét sâu hơn về sự lập trình tiềm thức và áp đặt điều kiện này khi chúng ta nói về lý trí.

Hình 2.6 cho thấy một bản đồ mẫu của các đường dẫn thần kinh được kích thích với trí nhớ bằng liên kết. Các từ đơn thể hiện một chuỗi ý tưởng được kích hoạt bởi một tác nhân kích thích.

Hình 2.6 – Trí nhớ theo liên kết

Bây giờ, chúng ta hãy xem xét một số khía cạnh khác của cơ thể vật lý.

3. Hơi thở

Một trong những bí mật của cuộc sống là hơi thở. Tại sao hơi thở là một bí mật? Bởi vì hầu hết chúng ta coi việc thở là điều hiển nhiên. Có một số kỹ thuật thở có thể tăng cường sức khỏe và giúp loại bỏ bệnh tật. Một trong những hình thức

tôi sử dụng được gọi là thở tái sinh hoặc thở có ý thức. Để biết thêm thông tin về phương pháp thở này, vui lòng xem Phụ lục A.

Hít thở đúng cách làm tăng lượng oxy trong máu, tăng cường hệ thống miễn dịch, phục hồi sự mất cân bằng hóa học và giúp hợp nhất và hàn gắn các tầng thứ khác, chẳng hạn như các vấn đề về cảm xúc.

4. Tập thể dục

Lợi ích chính của việc tập thể dục là cải thiện lưu thông máu và tăng lượng oxy, không chỉ ở các bộ phận cơ thể chuyển động, mà còn ở não và hệ tuần hoàn nói chung. Đối với những người tương đối khỏe mạnh, tôi khuyên bạn nên tập yoga, khiêu vũ, khí công, đi bộ tự nhiên, bơi lội, đi xe đạp và các bài tập thể dục nhịp điệu khác. Massage và vận động cơ thể cũng rất được khuyến khích. Vận động cường độ cao, chẳng hạn như chạy hoặc thể hình có tác động mạnh, có thể hiệu quả đối với một số người, nhưng dễ bị lạm dụng do việc bắt cơ thể làm việc quá sức, vượt quá mức độ cần thiết mang tính trị liệu.

5. Chế độ ăn

Tôi sẽ không rao giảng về những gì bạn nên hoặc không nên ăn, mặc dù vậy tôi sẽ đưa ra một số hướng dẫn chung. Cân bằng là từ khóa quan trọng ở đây. Ăn bất cứ thứ gì quá nhiều có thể là một vấn đề. Ngoài ra, việc thay đổi chế độ ăn uống đột ngột có thể khiến cơ thể bị sốc. Nếu bạn nhạy cảm với cơ thể của mình, nó sẽ cho bạn biết nó cần gì. Hầu hết mọi người không nhạy cảm với cơ thể bởi vì họ bị chứng nghiện chất hoặc bị các vấn đề cảm xúc ảnh hưởng đến những gì họ ăn. Không phải bản thân các chất mà là sự nghiện ngập mới là vấn đề chính. Bản thân việc ăn có thể là một chứng nghiện.

Đã có nhiều thông tin sai lệch liên quan đến chế độ ăn uống. Ngành công nghiệp thịt và sữa đã từng quyết định rằng trung bình con người cần khoảng 2.500 calo mỗi ngày, bao gồm một phần lớn các loại thực phẩm nêu trên. Ước tính mới nhất của một số bác sĩ tổng thể là 1.000 đến 1.500 calo mỗi ngày, với

một giả định rằng chúng ta ăn thực phẩm có hàm lượng dinh dưỡng cao. Đất trồng ở hầu hết các nơi trên thế giới bị cạn kiệt các chất dinh dưỡng quý giá, và phần nhiều thực phẩm đều đã qua chế biến. Hầu hết mọi người ăn quá nhiều và không nhận được dinh dưỡng cần thiết. Chúng ta ăn vì lý do tâm lý và xã hội cũng nhiều như chúng ta ăn vì đói. Nếu chúng ta chỉ ăn khi cơ thể thực sự đói, hầu hết chúng ta có thể sẽ tiêu thụ khoảng 1/4 lượng thực phẩm được tiêu thụ của các nước như Hoa Kỳ.

Mặc dù thịt đỏ có độ rung động rất đậm đặc, nhưng không phải tất cả mọi người đều sẵn sàng ăn chay nghiêm ngặt. Có thể có những lúc thích hợp để ăn thức ăn đặc. Tuy nhiên, hàm lượng chất béo và độc tố cao trong hầu hết các loại thịt đỏ khiến bạn dễ dàng ăn quá nhiều. Ngoài ra, hầu hết các sản phẩm động vật được tiêu thụ đều gây ảnh hưởng nặng nề đến môi trường. Nếu bạn muốn có bức tranh toàn cảnh về việc ăn các sản phẩm động vật tác động đến sức khỏe của bạn và môi trường như thế nào, tôi khuyên bạn nên đọc quyển sách "Diet for a New America" [*Chế độ ăn cho một nước Mỹ mới*] của John Robbins.

Một lần nữa, đây chỉ là những hướng dẫn, không phải là mệnh lệnh. Bằng cách lắng nghe cơ thể mình, bạn sẽ tìm ra chế độ ăn phù hợp với mình.

6. Chứng nghiện chất

Chứng nghiện chất có liên quan đến việc thèm ăn một số loại thực phẩm (hoặc thuốc) vì những lý do khác mà không phải do cơ thể bị đói hoặc vì tác dụng thực sự có lợi cho cơ thể. Sự thèm muốn hầu như luôn luôn dựa trên cảm xúc và phát sinh từ việc không được đáp ứng nhu cầu tình cảm trong thời thơ ấu. Một số chất gây nghiện về thể chất cũng như nghiện về mặt tâm lý, nghĩa là bạn phải chữa lành cả hai khía cạnh để thoát khỏi cơn nghiện – các vấn đề cảm xúc đằng sau sự thèm muốn và sự phụ thuộc của cơ thể vào các chất này.

Nghiện chất phổ biến nhất là nghiện đường. Nhiều người trong chúng ta đã được cho kẹo khi còn nhỏ khi chúng ta hành xử tốt. Kết quả là, chúng ta lớn lên và đánh đồng đồ ngọt với tình yêu của cha mẹ. Khi lớn lên chúng ta khao khát có được tình yêu thương, chúng ta cố gắng thỏa mãn sự khao khát đó bằng cách ăn đồ ngọt. Một lượng nhỏ đường đơn, chẳng hạn như đường có trong trái cây chưa qua chế biến, có thể có lợi cho cơ thể, nhưng hơn một thìa cà phê đường tinh luyện mỗi ngày có lẽ là quá nhiều. (Loại nước ngọt, cỡ bình thường, trung bình chứa vài thìa cà phê đường.)

Một chất gây nghiện khác là muối. Bạn có thể đã nhận đủ lượng muối cần thiết trong chế độ ăn uống của mình, ngay cả khi bạn không mua các sản phẩm có chứa muối được bổ sung thêm và không bao giờ nêm muối vào thức ăn của mình. Tất nhiên, cơ thể bạn có thể thèm các khoáng chất mà vì thực phẩm hầu như được trồng bằng đất bạc màu không cung cấp đủ các loại khoáng chất này. Tôi khuyên bạn nên bổ sung vitamin và khoáng chất có nguồn gốc hữu cơ (không phải vitamin tổng hợp).

Nghiện rượu rõ ràng là một vấn đề lớn trong xã hội của chúng ta. Một số người thỉnh thoảng uống một ly bia hoặc một ly rượu, trong khi đối với những người khác, có thể cần kiêng hoàn toàn.

Có nhiều loại thuốc hợp pháp và bất hợp pháp gây nghiện về thể chất và tâm lý. Thông thường, những loại thuốc hợp pháp dễ gây nghiện hơn những loại bất hợp pháp. Một số loại thuốc có thể có hữu ích trong trường hợp cấp cứu, khi được sử dụng đúng cách, và những loại khác có thể thúc đẩy sự thức tỉnh tâm linh, nhưng chúng thường chỉ thích hợp khi không có lựa chọn thay thế tốt hơn. Việc phụ thuộc vào một chất để giảm đau hoặc giảm sự khó chịu khiến bạn dễ bị nghiện chất đó. Nếu bạn đang quá đau hoặc quá khó chịu, bạn có thể tạm thời dùng thuốc giảm đau, nhưng bạn nên ngừng thuốc (theo lời khuyên của bác sĩ) càng sớm càng tốt.

7. Ô nhiễm

Không có nơi nào trên Trái Đất mà đất, không khí và nước hoàn toàn không bị ô nhiễm do con người gây ra. Tuy nhiên, bạn có thể làm nhiều điều để giảm thiểu ô nhiễm. Nếu có thể, bạn nên sống xa các thành phố lớn, ở độ cao trung bình (2.000 đến 5.000 feet, hoặc 500 đến 1.500 mét so với mực nước biển), ở nơi có khí hậu ôn hòa, nơi có cây cối, hoa và suối.

Hai nguồn ô nhiễm lớn nhất là ô tô và người tiêu dùng.

Giảm thiểu việc lái xe bất cứ khi nào có thể. Đi chung xe hoặc đi xe buýt nếu bạn sống và làm việc tại một thành phố lớn. Hãy loại bỏ các loại xe tiêu tốn nhiên liệu (như xe SUV, xe có khoang kéo phía sau [*station wagon*], xe tải và xe sedan cỡ lớn) trừ khi cuộc sống của bạn phụ thuộc vào việc chuyên chở nhiều người mỗi ngày. Giá mua các loại xe này có thể hấp dẫn, nhưng về lâu dài, chúng sẽ khiến bạn tiêu tốn nhiều tiền hơn vì chi phí nhiên liệu. Nếu bạn có đủ khả năng, hãy mua sắm tại các cửa hàng thực phẩm tốt cho sức khỏe và chỉ mua các sản phẩm hữu cơ. Tốt hơn nữa, hãy mua tại những người trồng trọt ngay tại nơi bạn sống. Theo tôi, 90% thực phẩm được tìm thấy trong một siêu thị "bình thường" là không phù hợp cho tiêu dùng của con người. Các loại thực phẩm biến đổi gen (GMO), bột ngọt (MSG), siro ngô nhiều đường fructose, muối natri nitrit và nitrat, v.v., được tìm thấy trong hầu hết các loại thực phẩm chế biến sẵn. "Thực phẩm" như xúc xích, thịt xông khói, hầu hết ngũ cốc ăn sáng, thịt đóng gói, đồ uống có hương vị, v.v., là độc hại đối với cơ thể con người và cần bị cấm trên các kệ hàng. Ngay cả khi bạn tránh xa các chất phụ gia hóa học, bạn sẽ tìm thấy dư lượng thuốc trừ sâu trên hầu hết tất cả các loại thực phẩm không hữu cơ. Điều này bao gồm các hóa chất như dioxin, chất mà không có ngưỡng nào được xem là an toàn, và glyphosate, được tìm thấy trong Round-Up, loại thuốc trừ sâu phổ biến nhất hiện đang được sử dụng.

8. Các vấn đề chung bắt nguồn từ tầng thứ vật lý

Đó là các vấn đề do sự đầu độc và ô nhiễm môi trường (khói xe bao gồm ô nhiễm hydrocacbon, máy móc ồn ào, chất thải công nghiệp bao gồm độc tính kim loại nặng, chất độc trong thực phẩm, thành phố và môi trường xã hội quá đông đúc, điện thoại di động, trạm thu phát sóng radio và truyền hình, bức xạ wifi, bức xạ hạt nhân, GMO, quá nhiều carbon dioxide, suy giảm tầng ozone, v.v.), chế độ ăn uống nghèo nàn (thiếu chất dinh dưỡng và chứng nghiện chất), lười vận động, tập thể dục quá mức hoặc cử động cơ thể lặp đi lặp lại (mỏi mắt, vận hành thiết bị nặng, lao động chân tay quá mức, vv), thờ không đúng cách, các vấn đề về cảm xúc và các vấn đề từ các cấp độ khác:

- Sự mất cân bằng hóa học trong bộ não và cơ thể, gây căng thẳng, mệt mỏi, kích thích, mê man (tinh thần không minh mẫn), v.v.;
- Mất cân bằng hệ thống miễn dịch, gây mẫn cảm với vi rút, vi khuẩn yếm khí, nấm mốc, nấm, v.v.;
- Các vấn đề về tiêu hóa, hội chứng ruột kích thích, ợ chua, cơ thể thừa axit, bệnh trào ngược axit, đầy bụng, tiêu chảy, táo bón, các vấn đề về ruột kết, v.v. (thường do tiêu thụ thực phẩm chế biến sẵn);
- Bệnh môi trường, bao gồm hội chứng mệt mỏi mãn tính, quá mẫn cảm, bồn chồn, mất ngủ, dị ứng, hen suyễn, tắc nghẽn, huyết áp cao, cường giáp, suy giáp, v.v.;
- Các vấn đề về hệ thần kinh và tuần hoàn do tắc nghẽn cột sống do tư thế sai, ngồi quá nhiều trước máy tính, máy chơi game, hoặc tivi, v.v.

9. RNA và DNA

Nếu bộ não là máy tính sinh học, và cơ thể là tòa nhà nơi chứa máy tính sinh học, thì RNA và DNA chính là mã chương trình. Mã này (bao gồm các chuỗi phân tử protein) xác định kích thước, hình dạng và vẻ bề ngoài của cơ thể, cùng những đặc điểm khác. Nó cũng kiểm soát khả năng của cơ thể để nhận và truyền thông tin từ các cấp độ khác của cơ thể. Mã DNA là bản thiết kế đích thực của sự sống.

Kỹ thuật di truyền liên quan đến khoa học về chỉnh sửa các mã DNA và vật chất di truyền trong cơ thể con người. Tuy nhiên, điều này có thể rất nguy hiểm. Hầu hết các nỗ lực tái lập trình DNA đều được thực hiện bằng cách nối và gắn vật liệu lạ vào cấu trúc RNA và DNA có sẵn. Là một kỹ thuật điều trị, điều này giống như nhổ răng bằng kim. Có những kỹ thuật tinh vi hơn nhiều mà không tạo ra tác dụng phụ nguy hiểm. Vấn đề với việc chỉnh sửa mã sinh học là nó thường không giải quyết được các vấn đề cơ bản; có nghĩa là, nguyên nhân gốc rễ nằm đằng sau các khiếm khuyết di truyền. Các vấn đề di truyền hiếm khi gây ra ở tầng thứ vật lý (mặc dù một số có liên quan đến các chất ô nhiễm hóa học). Nguyên nhân thực sự thường được tìm thấy ở các tầng thứ dĩ thái (etheric) và nhân quả của sự hiện hữu, trong các kiếp sống trong quá khứ và những nơi khác. Các kỹ thuật và khoa học gia về di truyền hầu như không thể hiểu được những tầng thứ của thực tại này.

Can thiệp vào mã DNA của một linh hồn cũng có thể cản trở ý chí tự do của linh hồn đó, gây ra sự tăng tốc hoặc làm chậm quá trình tiến hóa tự nhiên.

Với kiến thức thích hợp, có thể tái lập trình RNA và DNA để tạo ra sự bất tử về thể chất.

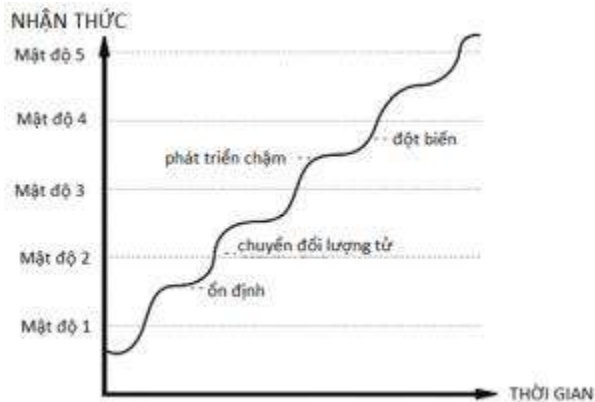
Bạn có thể chỉnh sửa DNA của chính mình thông qua thiền định và các kỹ thuật khác. Sau này, chúng ta sẽ thảo luận về sự thăng lên và mối liên quan của quá trình thăng lên đến mã DNA.

10. Tiến hóa và đột biến

Đột biến là sự chuyển đột ngột từ tầng thứ cấu tạo di truyền này sang tầng thứ khác. Nó có thể được tạo ra bởi các nhân tố môi trường, tiến hóa lượng tử, hoặc một cách có ý thức thông qua các kỹ thuật tâm linh nhất định. Trái ngược với học thuyết Darwin và các lý thuyết khoa học liên quan, sự tiến hóa không diễn ra dần dần theo kiểu tuyến tính. Trong hầu hết các dạng sống, có những giai đoạn tương đối ổn định, sau đó là những giai đoạn đột biến. Quá trình tiến hóa diễn ra từ giai đoạn mật độ này sang giai đoạn mật độ khác theo cách được mô tả trong Hình 2.7. Sinh vật tiến hóa theo thời gian ở một mật độ cho đến khi nó dần dần đạt đến phần trên của mức mật độ đó, sau đó trải qua một đột biến hoặc sự dịch chuyển lượng tử sang mức mật độ tiếp theo. Để biết thêm thông tin về mật độ, hãy xem Chương 9.

Đột biến có thể được gây ra bởi bức xạ vũ trụ đi vào Trái Đất trong một số giai đoạn nhất định của chu kỳ vũ trụ, chẳng hạn như gần cuối hoặc bắt đầu chu kỳ chính (bao gồm chu kỳ mà chúng ta đang ở giữa chu kỳ đó lên đến đỉnh điểm vào khoảng ngày 21 tháng 12 năm 2012 và xảy ra khoảng 26.000 năm một lần). Sự đột biến cũng có thể được gây ra bằng cách thay đổi nhận thức của bạn, thông qua thiền định, cầu nguyện, hợp nhất cảm xúc và một loạt các yếu tố khác.

Hình 2.7 – Đường xoắn ốc tiến hóa



Lưu ý: Hình trên đại diện cho sự tiến hóa của các dạng sống từ khoáng vật đến giác ngộ của con người và không tính đến sự luân hồi và hạ xuống của tinh thần thành vật chất – các chủ đề này sẽ được thảo luận sau.

11. Luân hồi

Luân hồi là một chủ đề khá phức tạp. Nó không đơn giản như chỉ bỏ lại một cơ thể và nhận lấy một cơ thể mới. Có nhiều tầng thứ và chiều kích đối với một linh hồn. Khi cái chết về thể xác xảy ra, một số tầng thứ quay trở lại cõi tâm linh và một số tầng thứ thì không. Mức độ mà các khía cạnh nào của linh hồn ở lại các cõi giới thấp phụ thuộc nhiều vào trạng thái ý thức của người đó tại thời điểm rời khỏi Trái Đất. Chương 20 giải thích một phần quá trình phân mảnh linh hồn trước, trong hoặc sau cái chết thể xác. (Ghi chú của tác giả: Chủ đề này được giải thích rất sâu trong cuốn sách "Hợp nhất linh hồn".)

Từ quan điểm thời gian tuyến tính vật lý, các linh hồn thường có hàng trăm hiện thân, cả trên hành tinh này và hành tinh khác. Tiền kiếp thường chỉ được ghi nhớ khi mức độ nhận thức của linh hồn đạt đến một giai đoạn nhất định. Từ vị trí thuận lợi của Cái Tôi Cao Hơn, linh hồn có thể nhìn thấy một cái nhìn rộng hơn về dòng thời gian vũ trụ mà linh hồn đang du hành, bao gồm nhiều kiếp

sống. Linh hồn có thể lựa chọn địa điểm và cách thức để hóa thân, và vào hoàn cảnh nào. Một khía cạnh của Cái Tôi Cao Hơn, được gọi là linh hồn cấp cao, giám sát quá trình hóa thân và xác định nhiều hoàn cảnh xung quanh mỗi kiếp sống mới. Các vấn đề chưa được giải quyết từ kiếp trước có thể ảnh hưởng đến thành phần RNA/DNA của quá trình tiến hóa linh hồn. Nhiều dị tật bẩm sinh là kết quả của các quyết định được thực hiện trong các kiếp trước (nghiệp kiếp trước). Nói một cách khác, nhiều bệnh tật và khiếm khuyết di truyền là kết quả của việc linh hồn gánh lấy nghiệp chướng (bài học cuộc sống) với mục đích sửa chữa sự mất cân bằng từ những kiếp sống trong quá khứ. Nghiệp không phải là một hình phạt, mà là một công cụ học tập mà rồi cuối cùng cũng sẽ trở nên không cần thiết.

12. Sự thăng lên

Sự thăng lên xảy ra khi một linh hồn tiến hóa vượt ra ngoài vòng luân hồi. Khi thăng lên về tinh thần, linh hồn rời khỏi thể xác và đi vào cõi cao hơn. Từ đó, linh hồn có thể tự nguyện trở lại Trái Đất hoặc đi đến nơi khác trong vũ trụ. Sự thăng lên về thể chất xảy ra khi linh hồn tăng tần số rung động của cơ thể vật lý đủ để chuyển từ mật độ 4 lên đến mật độ 5 (tầng thứ tiến hóa). Điều này có nghĩa là cấu trúc tế bào của cơ thể được tăng tốc đến mức trở nên vô hình đối với nhận thức thông thường ở chiều kích 3. (Giải thích đầy đủ hơn về sự thăng lên và mật độ được đưa ra trong các chương sau.)

Chương 3 – Cơ thể cảm xúc

Tầng thứ nhận thức thứ hai là cơ thể cảm xúc. Có một mối liên hệ giữa cơ thể cảm xúc và thể dĩ thái (etheric), nhưng chúng ta sẽ thảo luận về thể dĩ thái ở phần sau. Phần này sẽ giải quyết những vấn đề cơ bản của cơ thể cảm xúc: mong cầu, ý chí, quyền lực và tình dục.

Cảm xúc là cầu nối giữa tâm trí và cơ thể. Chúng được cảm nhận bởi cả hai, nhưng được điều khiển bởi tâm trí hoặc trực tiếp bởi linh hồn. Cơ thể cảm xúc là nơi bị hiểu lầm nhiều nhất và ít được chữa lành nhất trong tất cả các tầng thứ của sự hiện hữu. Cơ thể cảm xúc là nơi trải nghiệm, cảm nhận cuộc sống. Khoảng 80% của tất cả các bệnh thể chất bắt nguồn từ cơ thể cảm xúc.

1. Cảm xúc “tiêu cực”

Cảm xúc không thực sự tích cực hay tiêu cực. Tất cả những kinh nghiệm của cuộc sống là trung lập. Chính tâm trí phán xét một trải nghiệm là tích cực hay tiêu cực. Điều đó nói lên rằng, một số cảm xúc dường như thúc đẩy hạnh phúc, phát triển và khỏe mạnh, và một số cảm xúc dường như cản trở sự tiến bộ tâm linh của linh hồn. Vì vậy, khi chúng ta sử dụng thuật ngữ cảm xúc “tiêu cực”, chúng ta muốn nói đến những cảm xúc dường như kìm hãm chúng ta trên con đường của mình.

Mọi cảm xúc chỉ đơn giản là năng lượng-đang-chuyển-động [*emotion – energy-in-motion*]. Cảm xúc là những trải nghiệm năng lượng có cường độ khác nhau. Nếu cảm xúc gây ra cảm giác khó chịu trong cơ thể, đó là dấu hiệu của sự mất cân bằng ở đâu đó. Nếu bạn khám phá cảm giác khó chịu này thay vì phán xét nó, cảm xúc sẽ chứa một thông điệp chữa lành.

Tất cả chúng ta đều có những thăng trầm trong cuộc sống. Điều này đúng ngay cả với những người cho rằng mình luôn ở trong trạng thái hạnh phúc, mặc dù sự thăng trầm của họ có thể không rõ rệt. (Họ có thể đi từ cảm giác rất hạnh phúc đến không hạnh phúc lắm.) Sự thay đổi cảm xúc sẽ trở thành một vấn đề khi chúng chi phối ý thức. Điều này có nghĩa là người đó bị mắc kẹt trong cơ thể cảm xúc và không thể cân bằng với các tầng thứ khác của sự hiện hữu.

Một số người dường như liên tục rơi vào trạng thái trầm cảm, tức giận, thất vọng, tội lỗi hoặc lo lắng. Hầu hết các phương pháp được dạy để loại bỏ những cảm giác này không thực sự đi vào cốt lõi của vấn đề. Điều này là do chúng ta không nhìn thấy bức tranh toàn cảnh về những gì đang xảy ra.

Về cơ bản, cảm xúc tiêu cực liên quan đến cách phản ứng với một thứ gì đó trong môi trường sống, dựa trên trạng thái ý thức của chúng ta. Nó có thể được kích hoạt bởi một sự kiện trong cuộc sống hoặc nó có thể nổi lên trên bề mặt từ một lớp bị lập trình hoặc áp đặt điều kiện trong tiềm thức. Khi chúng ta phản ứng với điều gì đó bằng cảm xúc khó chịu, đó thường là do chúng ta có quan điểm hoặc niềm tin không hài hòa với hoàn cảnh hiện tại.

Nếu chúng ta cảm thấy tiêu cực, chúng ta có thể bày tỏ cảm xúc hoặc chúng ta có thể kìm nén nó. Nếu chúng ta thể hiện cảm xúc, cảm xúc thường cho ta biết lớp vật chất bị đè nén ngay bên dưới và cho ta cơ hội để hiểu và chữa lành điều gì đó từ quá khứ của mình. Nếu chúng ta kìm nén cảm xúc, nó sẽ thêm vào các lớp lập trình hiện có trong tiềm thức, hoặc tạo ra một lớp mới bên trên các lớp đã có trong tiềm thức của chúng ta.

Cảm xúc có thể được cảm nhận nhưng lại không được bày tỏ vì thời điểm không thích hợp để thể hiện cảm xúc. Điều này giúp giữ nhận thức về cảm xúc và không đưa thêm vào các lớp tiềm thức, nhưng cách này không giải quyết được cảm xúc cho đến khi cảm xúc tìm được lối thoát để thể hiện ra. Một lối thoát như vậy không nhất thiết liên quan đến biểu hiện cảm xúc một cách trực quan.

Sự ức chế xảy ra khi một cảm giác bị cho là không mong muốn. Bằng cách đẩy một cảm xúc vào tiềm thức, nó sẽ rời khỏi nhận thức của chúng ta và chúng ta dường như tránh được cảm giác khó chịu. Tuy nhiên, những tổn hại thực sự của việc kìm nén cảm xúc là rất lớn. Trong thời gian bị kìm nén, phần ý thức tiếp nhận cảm xúc bị kìm nén sẽ không thể được sử dụng cho bất kỳ việc gì khác. Ý thức dành trọn thời gian để giữ nguyên cảm xúc đó cho đến khi cảm xúc có thể được đưa lên bề mặt và giải phóng.

Chìa khóa để hợp nhất cảm xúc (hòa hợp cơ thể cảm xúc với phần còn lại của bản thân sao cho nó hoạt động hài hòa) là luôn yêu thương và chấp nhận cảm xúc của mình và tìm ra phương tiện thích hợp để thể hiện chúng. Điều này không hề dễ dàng trong một xã hội với những quy tắc và luật lệ đạo đức khắt khe. Nhưng thông thường sẽ tốt hơn nếu bạn mạo hiểm trở nên "không ngoan" và thể hiện cảm xúc một cách không phù hợp, hơn là kìm nén cảm xúc.

Ức chế cảm xúc tạo ra những khối tắc nghẽn năng lượng trong cơ thể. Năng lượng sống không thể di chuyển trong những vùng cơ thể mà cảm xúc bị kẹt lại. Cuối cùng, các cơ quan ở những nơi đó bắt đầu hoạt động sai và bị hư hỏng. Lão hóa và hầu hết các bệnh mãn tính phần lớn là do các vấn đề trong cơ thể cảm xúc.

Người ta đã phát hiện ra rằng năng lượng cảm xúc được lưu trữ trong các tế bào, ảnh hưởng đến cấu trúc RNA/DNA và cấu trúc hóa học của cơ thể. Thông qua liệu pháp tâm lý, phương pháp thở tái sinh, liệu pháp thôi miên, thiền định, hàn gãn dòng thời gian (được thảo luận trong cuốn sách "Hợp nhất linh hồn") và các kỹ thuật khác, có thể giải phóng những cảm xúc bị ức chế khỏi các tế bào.

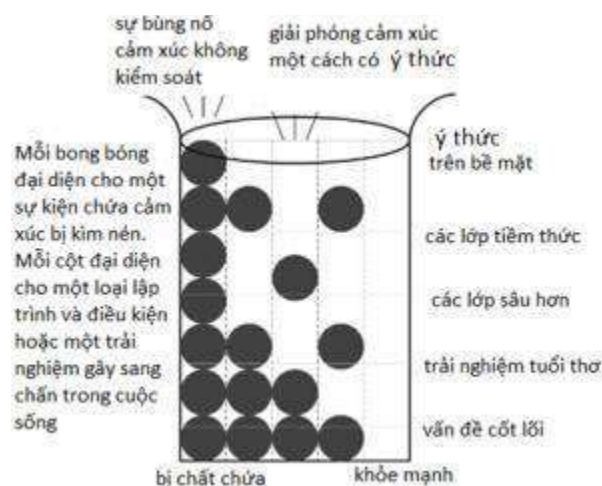
Không có sự chữa lành nào là lâu dài trừ khi cảm xúc được giải phóng để tự do bày tỏ. Tuy nhiên, chỉ sự bày tỏ không giúp hợp nhất được cảm xúc. Cần phải có sự chấp nhận và thấu hiểu nữa.

Hình 3.1 cho thấy sự mô phỏng bong bóng về cách vật chất bị đè nén tích tụ trong tiềm thức cho đến khi nó được lấp đầy hoàn toàn. Khi tiềm thức không

còn chỗ trống cho những vật chất bị đè nén nữa, những cảm xúc bộc phát khó lường có thể xảy ra. Đây là “điểm sôi” hay “giọt nước tràn ly” được đề cập trong liệu pháp tâm lý.

Tổng thể của sự áp đặt điều kiện và lập trình trong tiềm thức được gọi là “nội dung lịch sử”. Tâm trí lịch sử này bao gồm các quan điểm/điều kiện được truy cập thường xuyên (chẳng hạn như ngôn ngữ và từ vựng đã học), trải nghiệm bị ức chế và kìm nén (các sự kiện mà một người không có nhận thức hoặc không có ký ức có ý thức về chúng) và các chức năng tự động khác nhau.

Hình 3.1 – Mô phỏng bong bóng về những cảm xúc bị kìm nén



Hình 3.2 – Mô phỏng phản ứng tự động tích cực



Chúng ta hãy xem xét kỹ hơn Hình 3.1 và 3.2. Thùng thứ nhất (Hình 3.1) cho thấy một chất lỏng có gas với các bong bóng, đại diện cho các lớp sự kiện trong quá khứ và những cảm xúc bị kìm nén trong tiềm thức. Mỗi cột bong bóng đại diện cho một kiểu quan điểm về thực tại và điều kiện sinh trưởng. Chừng nào các sự kiện/cảm xúc này vẫn còn trong vô thức, nó tiếp tục chất chứa và được tăng cường cho đến khi cuối cùng nó đi vào các tầng thứ nhận thức. Nếu toàn bộ tiềm thức bị lấp đầy bởi các cảm xúc bị kìm nén, các bong bóng sẽ không có còn cách nào khác là tràn ra ngoài. Điều này thể hiện ra bên ngoài dưới dạng các cơn bộc phát cảm xúc không kiểm soát được hoặc hành vi bạo lực, tùy thuộc vào loại cảm xúc bị kìm nén và bản chất của cảm xúc. Chương 4 sẽ đi sâu hơn về nguồn gốc của những quan điểm về thực tại và hệ thống niềm tin mang tính phá hoại này.

Thông thường, khi quan sát rối loạn cảm xúc, người ta chỉ nhìn thấy các bong bóng gần bề mặt, và bỏ qua phần còn lại ở các lớp sâu hơn. Bằng cách nhận thức được quy trình “nồi áp suất” này, ta có thể đưa các bong bóng lên bề mặt và làm vỡ chúng một cách có ý thức (bằng cách thể hiện cảm xúc theo cách mang tính xây dựng).

Thông qua các quá trình tâm lý khác nhau và các phương thức biểu hiện cảm xúc, ta có thể dọn sạch tiềm thức chứa các quan điểm về thực tại mang tính phá hoại. Điều này thường cần một khoảng thời gian đáng kể và một cam kết và quyết tâm mạnh mẽ đối với việc chữa lành.

Khi các lớp cảm xúc bị kìm nén đã được hợp nhất thành công, các phản ứng tự động tích cực có thể được lập trình vào các lớp của tiềm thức đã bị cảm xúc tiêu cực chiếm giữ trước đó. Thùng chứa thứ hai (Hình 3.2) cho thấy tiềm thức có thể được sử dụng như thế nào để mang lại lợi ích cho sự phát triển cá nhân.

2. Mong cầu

Có một niềm tin phổ biến trong các tôn giáo rằng ta cần phải triệt tiêu các mong cầu, hoặc ít nhất là chế ngự chúng bằng sự phục tùng và tuân theo các lời răn dạy. Đúng là có một trạng thái không còn mong cầu và trạng thái này đưa đến tâm trí tĩnh lặng, vĩnh cửu và nhận thức cao hơn. Đó là trạng thái cực lạc, nhưng một người không thể bị ép buộc bằng cách cố gắng vượt lên trên các mong cầu của mình. Việc phán xét rằng trạng thái còn mong cầu là kém cỏi hơn trạng thái không còn mong cầu là một cái bẫy đầy đau đớn. Giống như mọi điều khác trong cuộc sống, ta cần yêu thương và chấp nhận các mong cầu để có thể học hỏi từ chúng. Mong cầu không phải là xấu. Chúng là một phần cần thiết của quá trình tiến hóa. Khi các mong cầu bị kìm hãm, chúng trở thành cảm giác thèm khát, thường có tính chất phá hoại. Bên dưới hầu như tất cả những cảm giác thèm khát là các mong cầu bị chế ngự. Thông thường, sự thèm khát chỉ đơn giản là một chiếc mặt nạ để che giấu mong cầu thực sự, như trong trường hợp thèm đồ ngọt, ẩn dưới đó là mong cầu về tình yêu thương.

Mong cầu có thể được coi là phương tiện mà ý chí sử dụng để yêu cầu những gì nó muốn (xem phần tiếp theo để biết định nghĩa về "ý chí"). Trừ khi bạn đã tiến hóa cao, rất khó để có thể chỉ đơn giản có ý chí về một điều gì đó và rồi nó trở thành hiện thực. Đầu tiên bạn phải có mong muốn. Ý chí sử dụng mong muốn

để thúc đẩy chúng ta hành động. Nếu mong muốn đủ mạnh, hành động sẽ nhanh chóng hơn. Khi tất cả các tầng thứ của sự hiện hữu ở chúng ta được cân bằng, các mong muốn sẽ bình thường và lành mạnh. Chỉ khi chúng ta đánh mất sự cân bằng thì mong cầu mới trở thành có tính phá hoại. Những mong cầu có tính phá hoại luôn chỉ ra rằng có một phần nào đó trong bản thân mà chúng ta X không chấp nhận.

Ví dụ, mong muốn tự tử là một rối loạn đa cấp độ liên quan đến ý chí, tâm trí và cơ thể. Khi mong muốn bị đè nén, ý chí trở nên thất vọng vì tâm trí đang bỏ qua các phương tiện giao tiếp của nó. Cuối cùng, nó bỏ cuộc và mất ý chí sống. Nếu điều này được thực hiện một cách có ý thức, người đó có thể cố gắng lấy đi mạng sống của chính mình. Nếu điều này được thực hiện trong tiềm thức, người đó có thể bị tai nạn chết người hoặc mắc bệnh hiểm nghèo.

Mong cầu bị kìm nén phần lớn là do điều kiện sinh trưởng được đặt ra bởi cha mẹ và xã hội. Ví dụ, nếu bạn luôn muốn trở thành một họa sĩ, nhưng cha mẹ bạn không khuyến khích bạn vì họ không tin rằng bạn có thể kiếm sống từ nghề này và thay vào đó bạn đã trở thành một bác sĩ, bạn có thể đã mất một số ý chí sống bởi vì đã khước từ mong muốn nghệ thuật của mình.

3. Ý chí

Có lẽ lời giải thích tốt nhất về ý chí mà tôi tìm thấy là trong tài liệu được dẫn kênh, "Right Use of Will" [*Sử dụng đúng ý chí*][1] (của NXB Four Winds Publications). Bộ sách này định nghĩa "ý chí" là nữ tính hoặc cực từ của Sự Sáng Tạo, và "tinh thần" là nam tính hay cực điện. Theo một nghĩa nào đó, tinh thần truyền cảm hứng và ý chí cảm nhận. Tinh thần đến qua tâm trí và ý chí đến qua cảm xúc. Tinh thần nhìn thấy Sự Sáng tạo và sẽ trải nghiệm nó. Tinh thần là sự sáng tạo, và ý chí là sự tiếp thu. Trong xã hội của chúng ta, ý chí và quyền lực được xem là những đặc điểm nam tính, nhưng điều này dựa trên vai trò đã được truyền dạy bởi chế độ phụ hệ.

Một con người khỏe mạnh có tinh thần và ý chí cân bằng. Tuy nhiên, thế giới theo chế độ phụ hệ mà chúng ta đang sống đã quá phủ nhận ý chí và điều này đã biểu hiện thành những vấn đề về tình cảm. Trong khi tinh thần có xu hướng tiến nhanh, thì ý chí lại có xu hướng tiến hóa chậm hơn. Kết quả là, hầu hết mọi người đều thiếu kiên nhẫn và cố gắng ép buộc ý chí của mình để sống theo lý tưởng tinh thần.

4. Quyền lực

Ý chí lấy ý tưởng từ tinh thần và sử dụng mong muốn và cảm xúc để thúc đẩy hành động cần thiết để thể hiện các ý tưởng ra bên ngoài thế giới. Hầu hết chúng ta cảm thấy bất lực để thay đổi thế giới theo một cách nào đó đáng kể. Cảm giác bất lực này xuất phát từ việc đàn áp hoặc phủ nhận ý chí. Chúng ta đã được dạy rằng thật sai lầm khi có quyền lực. Hầu như tất cả các tôn giáo trên thế giới đã thấm nhuần niềm tin này. Chúng ta nhìn vào những nhân vật quyền lực trong chính trường và thấy họ hầu hết đều lạm dụng quyền lực của mình, và chúng ta bắt đầu nghĩ về quyền lực như một thứ gì đó xấu xa và tồi tệ.

Quyền lực là trung tính. Nó chỉ đơn giản là năng lượng tiềm tàng hoặc đang hoạt động đằng sau sự thôi thúc sáng tạo. Nếu ý chí không được phép thể hiện, sẽ có rất ít năng lượng đằng sau những suy nghĩ và ý tưởng của bạn. Nếu bạn phán xét quyền lực của mình là xấu hoặc sai, bạn sẽ rút sinh lực khỏi cơ thể cảm xúc của mình và bạn không còn đủ năng lượng để thể hiện mong muốn của mình.

Lạm dụng quyền lực bắt nguồn từ niềm tin rằng chúng ta phải ép buộc người khác để có được những gì mình cần. Điều này có thể xảy ra nếu chúng ta không được đáp ứng nhu cầu của mình khi còn nhỏ hoặc nếu chúng ta đã từng cảm thấy xấu hổ vì tin rằng mong muốn của mình là sai.

5. Tình dục

Năng lượng mạnh mẽ nhất trong cơ thể cảm xúc là năng lượng tình dục. Vì sức mạnh vốn có ở đây, đây là một trong những nguồn năng lượng bị đàn áp nặng nề nhất trong suốt lịch sử. Cảm xúc tình dục cần được yêu thương và chấp nhận cho dù xã hội có nghĩ gì đi chăng nữa. Như bạn có thể đã biết, biểu hiện tình dục không phù hợp có nguồn gốc từ nhu cầu tình dục bị kìm hãm. Nếu cảm xúc tình dục được chấp nhận và thể hiện theo những cách lành mạnh, cảm xúc này cuối cùng sẽ phát triển thành trải nghiệm của toàn bộ cơ thể thay vì chỉ của mỗi bộ phận sinh dục. Khi năng lượng tình dục được di chuyển lên khắp cơ thể thay vì thoát ra ngoài qua bộ phận sinh dục, sẽ là một trải nghiệm hoàn toàn khác. Đây là một thành phần chính của bộ môn yoga Tantra và Kundalini, tùy thuộc vào các kỹ thuật được sử dụng. Kundalini thực sự là năng lượng nữ tính từ Mẹ Trái Đất đi lên cột sống để đoàn tụ với linh hồn.

Không phải ai cũng sẵn sàng tập yoga Tantra hoặc Kundalini. Điều quan trọng là phải loại bỏ ức chế và kìm nén tình dục, và có một lối thoát lành mạnh cho cảm xúc tình dục trước khi cố gắng di chuyển năng lượng lên cột sống. Cố gắng làm điều này trong khi cảm xúc tình dục vẫn đang bị kìm nén có thể gây ra sự phủ nhận bên trong cơ thể cảm xúc, với các tác dụng phụ không mong muốn.

6. Cảm xúc và cảm giác

Có một sự khác biệt giữa cảm xúc và cảm giác. "Cảm giác" là một từ chung được sử dụng để mô tả các khả năng cảm thụ thông qua xúc giác của cơ thể vật chất, bao gồm các thôi thúc trực giác và các ấn tượng khác, trong khi cảm xúc là các khuôn mẫu năng lượng cụ thể trong cơ thể cảm xúc. Trên thực tế, không có sự tách biệt giữa cơ thể, cảm xúc và tâm trí, vì vậy những cảm xúc mà tôi sắp mô tả ở đây cũng liên quan đến những cảm giác được cảm nhận trong cơ thể và những ý tưởng đi qua tâm trí.

Có những cảm xúc cơ bản và phái sinh. Cảm xúc phái sinh là sự kết hợp của những cảm xúc cơ bản. Ngoài ra, có nhiều mức độ khác nhau của cảm xúc. Có những cấp độ được tăng thêm và những cấp độ bị phủ nhận hoặc kìm hãm một phần của một cảm xúc nhất định. Ví dụ, giận là một cảm xúc cơ bản, có dạng tăng thêm là phần nộ và dạng giảm bớt một phần gọi là oán ghét.

Mặc dù tội lỗi là một cảm giác, nó không phải là một cảm xúc. Đó là một trạng thái được tạo ra từ cảm xúc xấu hổ và sợ hãi. Tôi đã dành Chương 17 để nói về tội lỗi và làm rõ thêm định nghĩa này. Bảng sau liệt kê những cảm xúc phổ biến nhất và các dạng khác nhau của chúng:

Bảng 3.1 – Cảm xúc cơ bản và phái sinh

Cảm xúc cơ bản	Dạng tăng thêm	Dạng giảm bớt
Giận	Phần nộ	Oán ghét
Sợ	Khiếp sợ, kinh hoàng	Lo lắng, lo âu
Buồn	Sầu muộn, đau khổ	Chán
Vui	Cực lạc	Hài lòng
Cảm xúc phái sinh	Dạng tăng thêm	Dạng giảm bớt
Bực bội (giận và sợ)	Mất kiên nhẫn	Khó chịu
Ghen tuông (giận và sợ)	Hận thù	Ghen tị
Tổn thương (giận và buồn)	Cự tuyệt	Cô đơn
Thất vọng (sợ và buồn)	Tuyệt vọng	Lãnh đạm, hờ hững

Xấu hổ (giận, sợ và buồn)	Nhục nhã	Ngượng ngùng
Phấn khích (sợ và vui)	Xúc động, kích thích	Hồi hộp

7. Các vấn đề sức khỏe thường gặp ở tầng thứ cảm xúc

Sau đây là danh sách các tình trạng sức khỏe thường bắt nguồn từ các vấn đề cảm xúc. Tôi có thể liệt kê ra hơn 80% tất cả các bệnh đã biết, nhưng để ngắn gọn, tôi chỉ bao gồm những bệnh phổ biến.

Bảng 3.2 – Các vấn đề sức khỏe có căn nguyên từ cảm xúc

Bệnh	Cảm xúc bị đè nén hoặc từ chối
AIDS	Tức giận, phẫn nộ và xấu hổ
Viêm khớp	Buồn, tổn thương và khó chịu
Hen suyễn	Tức giận, bực bội và buồn
Ung thư	Tức giận, phẫn nộ và cự tuyệt
Mệt mỏi mãn tính	Buồn, thất vọng và lãnh đạm, thờ ơ
Táo bón	Sợ, oán ghét
Các vấn đề về tiêu hóa	Giận và sợ
Đau đầu	Sợ và lo lắng
Vấn đề về tim	Buồn, sầu muộn, tổn thương
Đau lưng dưới	Buồn, cự tuyệt, cô đơn

Bất lực	Giận, bực bội và cự tuyệt
Nhiễm trùng (bên trong)	Sợ, lo lắng và xấu hổ
Vết loét	Giận, phẫn nộ, oán ghét và mất kiên nhẫn
Rối loạn lo âu	Sợ, nhục nhã và phẫn khích
Viêm gan, bệnh gan	Buồn, sầu muộn và lãnh đạm, hờ hững
Viêm phổi, cúm	Buồn, bực bội và thất vọng

[1] Quyển sách đầu tiên trong bộ sách được dẫn kênh bởi Ceanne de Rohan, được tuyên bố là từ Thượng Đế, mô tả mô hình tứ kỳ của Thượng Đế

Chương 4 – Bản ngã

(LƯU Ý: Trong suốt chương này, bạn sẽ thấy một số ý tưởng được lặp lại. Việc lặp lại này là có chủ ý, do tầm quan trọng của các nội dung này.)

Tầng thứ ba của nhận thức bao gồm trí năng, tư duy logic hoặc lý trí, và bản ngã. Bản ngã là nhận thức của bạn về bản thân, nhân cách, hình ảnh thể gian về người mà bạn nghĩ bạn là. Đó là cái “tôi” đánh giá cảm xúc và suy nghĩ, và tin rằng bản thân nó là một thực thể tách biệt với phần còn lại của Sự Sáng Tạo.

Trong nhiều con đường tâm linh phổ biến, loại bỏ bản ngã được đề xuất như một cách để giải phóng bản thân. Theo tôi, điều này là sai lầm, bởi vì bản ngã là cần thiết để hoạt động trên trần thế và để phân biệt giữa các tầng thứ và chiều kích khác nhau của thời gian và không gian.

Có hai cái tôi trong mỗi con người. Bản ngã là cái tôi “giả tạo” hay cái tôi “hình ảnh”, và linh hồn là Cái Tôi hay Bản Thể đích thực hay cao hơn. Để giúp phân biệt, tôi sẽ sử dụng chữ in hoa khi đề cập đến Cái Tôi/Bản Thể linh hồn, và chữ in thường khi đề cập đến cái tôi bản ngã.

Cảm giác của cái tôi bao gồm cả thời gian tuyến tính và thời gian tức thời (thời gian phi tuyến). Bản ngã hoạt động trong thời gian tuyến tính và sử dụng quá trình nhận thức chọn lọc. Điều này có nghĩa là nó có xu hướng tập trung nhận thức vào một thứ tại một thời điểm theo kiểu tuần tự. Bản ngã tạo ra phiên bản thời gian của riêng nó, mà tôi sẽ gọi là thời gian tâm lý. Cảm giác về thời gian xuất hiện mỗi khi bạn tưởng tượng về một khoảng thời gian trong quá khứ hoặc tương lai. Như bạn đã biết, thời gian tâm lý là một biến số. Nếu bạn đang mãi mê làm điều gì đó, thời gian dường như trôi qua rất nhanh; nếu bạn cảm thấy buồn chán, một phút có thể kéo dài mãi mãi.

Cái Tôi Cao Hơn (linh hồn) hoạt động trong thời gian tức thời (thời gian phi tuyến). Nó nhận thức được nhiều tầng thứ và chiều kích đồng thời, trong trạng thái nhận thức không chọn lọc. Đối với Cái Tôi Cao Hơn, chỉ có một thời gian duy nhất là HIỆN TẠI. Khi tương lai đến, đó vẫn là HIỆN TẠI. Tâm trí cao hơn là cầu nối giữa Cái Tôi Cao Hơn và cái tôi thấp hơn. Chương tiếp theo sẽ khám phá nhiều khía cạnh của tâm trí cao hơn.

1. Sự tách biệt và nỗi sợ hãi

Bản ngã thường được định nghĩa là niềm tin vào sự tách rời khỏi Thượng Đế. Chúng ta có ý gì khi nói đến “sự tách rời khỏi Thượng Đế”? Nếu Thượng Đế là tất cả những gì hiện có, thì rõ ràng là không thể tách rời khỏi tất cả những gì hiện có. Mọi thứ trong Sự Sáng Tạo là một phần của tổng thể. Tuy nhiên, có thể tin rằng thế giới bên ngoài bản thân bạn tồn tại độc lập với khả năng của bạn để trở thành một phần của thế giới ấy. Mặc dù vật lý hiện đại đã chứng minh rằng người quan sát ảnh hưởng đến những gì anh ta quan sát, hầu hết chúng ta sống cuộc sống của mình như thể chúng ta chỉ đơn giản là một bánh răng trong một

cỗ máy khổng lồ và chúng ta thực sự có rất ít hoặc không ảnh hưởng gì đến cỗ máy.

Niềm tin rằng chúng ta là một phần không đáng kể của vũ trụ đưa đến trải nghiệm đó cho chúng ta. Sau đó, chúng ta cảm thấy bất lực trong việc thay đổi các sự kiện và hoàn cảnh trong cuộc sống của mình và kết quả kéo theo là, chúng ta có xu hướng đổ lỗi cho người khác về những bất hạnh của chúng ta và những điều gọi là "tai nạn".

Niềm tin về sự tách biệt là nguyên nhân của sự sợ hãi. Chúng ta trở nên sợ hãi bởi vì chúng ta tin rằng điều gì đó bên ngoài bản thân có thể gây hại hoặc làm tổn thương chúng ta hoặc khiến chúng ta đau đớn và khổ sở. Ngoài việc cảm thấy tách biệt với thế giới nói chung, chúng ta còn cảm thấy chia tách với Bản Thể đích thực của chính mình. Chúng ta cảm thấy vô cùng khó khăn khi lắng nghe sự hướng dẫn bên trong của mình. Chúng ta không phân biệt được giữa bản ngã và linh hồn, cả hai đều liên tục nói với chúng ta thông qua cơ thể vật lý và cảm xúc của chúng ta. Kết quả là, chúng ta trở nên không tin tưởng vào khả năng của chính mình để làm những gì có lợi nhất cho chúng ta, và vì vậy chúng ta sợ hãi những gì bên trong chúng ta.

Sợ hãi vừa là một cảm xúc vừa là một trạng thái tinh thần; một năng lượng tồn tại đồng thời ở bốn tầng thứ của hiện hữu. Rốt cuộc thì sợ hãi là một ảo ảnh, nhưng bản chất của ảo ảnh chính là chừng nào bạn còn tin vào chúng, chúng là có thật đối với bạn. (Lưu ý: Trong phần này, chúng ta đang nói về nỗi sợ hãi tâm lý, không phải là bản năng tự vệ thường cần thiết để sinh tồn.) Sau đây là một số mô hình và khái niệm về bản chất của nỗi sợ hãi, và xem xét cách chấm dứt nỗi sợ hãi.

Đối với bất kỳ kỹ thuật phát triển cá nhân nào, bạn càng đi sâu vào tiềm thức, tác dụng chữa lành càng lớn. Điều này là do bạn đang tiếp cận các vấn đề tại nguồn gốc của chúng. Bạn không thể loại bỏ một cái cây bằng cách cắt tỉa cành của nó. Bạn phải nhổ gốc của nó lên (hoặc ít nhất là cắt gần gốc của nó). Càng cắt vào gần rễ, cây càng khó mọc lại. Sơ đồ tiếp theo mô tả cây sợ hãi. Những

điều dọc theo thân cây đại diện cho các tầng sâu của nỗi sợ hãi. Trong tầng lá là các kết quả về cảm xúc và tinh thần của nỗi sợ hãi, và bên trên tầng lá là vô số biểu hiện của các sự kiện và tình huống ở thế giới bên ngoài bắt nguồn từ nỗi sợ hãi.

Trước khi có thể thoát khỏi nỗi sợ hãi, bạn phải nắm bắt khía cạnh cảm xúc của nó và học hỏi từ những thông điệp của nó. Sợ hãi vốn dĩ không phải là xấu; nó là một công cụ học tập hữu ích cho đến khi bạn nhận ra được thông điệp nó muốn truyền tải. Khi bạn không còn cần đến nỗi sợ hãi nữa, thì cũng đến lúc thích hợp để giải phóng nỗi sợ hãi bằng cách nhận ra bản chất huyền hoặc của nó.

Hình 4.1 – Cây sợ hãi



Vòng tròn của sự sợ hãi

Làm thế nào để chúng ta nhổ tận gốc nỗi sợ hãi? Rõ ràng là không thể thực hiện được bằng cách cố gắng phá vỡ nó hoặc hợp lý hóa nó. Trên thực tế, bất kỳ nỗ lực nào để vượt qua nỗi sợ hãi đều thất bại nếu bản ngã tham gia vào nỗ lực đó theo bất kỳ cách nào. Bởi vì nỗi sợ hãi là sản phẩm của bản ngã, chúng ta phải có khả năng bước ra ngoài bản ngã để hợp nhất với nỗi sợ hãi.

Hình 4.2 cho thấy điều gì sẽ xảy ra khi chúng ta thử các kỹ thuật truyền thống để xóa bỏ nỗi sợ hãi. Đây là “tình huống không lối thoát” ngày càng phổ biến mà mọi người tìm kiếm đều gặp phải trên con đường dẫn đến sự toàn vẹn. Để loại bỏ nỗi sợ hãi, cần phải có tâm trí sáng rõ và tĩnh lặng. Tuy nhiên, chừng nào nỗi sợ hãi còn hiện hữu, thì không thể có sự sáng rõ. Điều này là do nỗi sợ hãi tạo ra suy nghĩ, và suy nghĩ tạo ra nhiều sợ hãi hơn.

Vậy nỗi sợ hãi tạo hay suy nghĩ, cái nào đến trước, và chúng ta bắt đầu từ đâu? Câu trả lời là cả hai đều ra đời cùng lúc khi bản ngã được tạo ra. Vì vậy, bản ngã là nơi chúng ta phải bắt đầu. Trong hình 4.2, chúng ta thấy rằng bản ngã là phần của tâm trí diễn giải kinh nghiệm sống theo mô hình tách biệt. Mô hình này tạo ra một vòng luẩn quẩn các sự kiện trong bản ngã và kéo dài mãi sự tách biệt. Hãy theo dõi vòng luẩn quẩn này, bắt đầu bằng trải nghiệm.

Hình 4.2 – Vòng tròn của sự sợ hãi



- Trải nghiệm tạo ra trí nhớ

Chúng ta đang trải nghiệm mỗi khoảnh khắc của cuộc sống. Cơ thể vật lý và cơ thể cảm xúc là tác nhân chính của trải nghiệm. Mặc dù chúng ta nhận thức các sự kiện bằng tâm trí, nhưng chính cơ thể và cảm xúc mới làm cho những sự

kiện này trở thành hiện thực (trải nghiệm) đối với chúng ta. Cơ thể và cảm xúc của chúng ta gửi các tín hiệu đến bộ não, các tín hiệu này được ghi lại trong bộ nhớ. Sau đó, chúng ta có thể “phát lại” trải nghiệm bất cứ lúc nào và cảm nhận lại tất cả các giác thuộc về thể chất và cảm xúc. Mỗi khi một sự kiện tương tự xảy ra, chúng ta lại trải nghiệm những cảm giác và cảm xúc có liên kết đến sự kiện ban đầu. Khía cạnh của cái tôi trải nghiệm lại thường được gọi là “tâm trí phản ứng”. Tâm trí phản ứng là một phần của tiềm thức được kích hoạt bởi kinh nghiệm sống.

- Trí nhớ tạo ra suy nghĩ

Mỗi khi chúng ta có một trải nghiệm kích hoạt trí nhớ, suy nghĩ được tạo ra. Suy nghĩ là sự chuyển động của tâm trí. Suy nghĩ có thể đến từ các vùng tiềm thức, ý thức hoặc siêu thức của tâm trí. Bất cứ khi nào trí nhớ được kích hoạt, sẽ có chuyển động trong tiềm thức, điều này kích hoạt suy nghĩ. Những suy nghĩ này có thể có ý thức hoặc vẫn còn trong tiềm thức tùy thuộc vào mức độ mà sự phủ nhận hoặc đàn áp tham gia vào. Nếu những suy nghĩ là dễ chịu, chúng ta thường cho phép chúng nổi lên trên bề mặt. Nếu chúng khó chịu, chúng ta có thể từ chối và đàn áp chúng. Từ chối và đàn áp suy nghĩ buộc nó quay trở lại bộ nhớ và tạo ra sự tắc nghẽn năng lượng trong tâm trí. Bởi vì những suy nghĩ vẫn chưa được giải quyết, chúng vẫn đang tích cực tạo ra thực tại của chúng ta, nhưng chúng ta không còn ý thức được chúng hay ý thức được thực tại của chúng ta đang được tạo ra như thế nào.

- Suy nghĩ tạo ra nỗi sợ hãi

Chừng nào chúng ta còn hoạt động dựa trên bản ngã, chúng ta sẽ đánh giá, so sánh và phân tích những suy nghĩ của mình khi chúng nảy sinh. Quá trình “nhận thức có chọn lọc” này chắc chắn dẫn đến một số suy nghĩ được chấp nhận là “suy nghĩ đáng mong muốn” và một số bị từ chối như là “suy nghĩ không mong muốn”. Những suy nghĩ không mong muốn trở thành bị phủ nhận hoặc bị đàn áp, quay trở lại tiềm thức. Nếu một suy nghĩ phát sinh từ tiềm thức không được hợp nhất hoàn toàn (được chấp nhận và được hiểu từ tầng thứ nhận thức cao

hơn), thì sự chia rẽ trong cái tôi sẽ xảy ra. Sự chia rẽ này trở thành một phần của sự tách biệt. Suy nghĩ về sự tách biệt được tạo ra, bởi vì khi đó chúng ta không còn kết nối với Cái Tôi Cao Hơn. Tất cả những suy nghĩ về sự tách biệt đều tạo ra nỗi sợ hãi ở một mức độ nào đó. Những suy nghĩ này về cơ bản dựa trên cảm giác bất an xuất phát từ niềm tin rằng chúng ta tách biệt. Miễn là chúng ta còn mắc kẹt trong quá trình phản ứng của tiềm thức, chúng ta sẽ vẫn còn suy nghĩ sợ hãi.

- Sợ hãi tạo ra sự dính mắc

Suy nghĩ sợ hãi là nỗ lực của bản ngã để vượt qua sự bất an của nó. Điều này thường liên quan đến việc tìm kiếm một giải pháp từ bên ngoài để giảm bớt sự khó chịu do cảm giác bất an gây ra. Quá trình suy nghĩ có thể trở nên khá phức tạp vào thời điểm này và thường biến thành lo lắng và những kết quả dự kiến trong tương lai. "Tương lai sẽ mang lại những gì? Nếu tôi chết đói thì sao? Điều gì sẽ xảy ra nếu tôi chết?", v.v... Khi bản ngã tìm thấy thứ gì đó hoặc ai đó mà nó tin tưởng sẽ chữa lành cảm giác bất an của nó, nó gắn chặt bản thân với điều đó hoặc người đó, tin rằng giải pháp này sẽ cứu nó khỏi những bất an. Hầu hết các tôn giáo là những ví dụ về sự dính mắc bản ngã. Chúng ta sợ hãi cuộc sống và chúng ta tìm kiếm một vị thần sẽ đến và cứu chúng ta. Đồng thời, chúng ta lại tin rằng chúng ta không xứng đáng (xem chương về tội lỗi) và chúng ta phóng chiếu niềm tin đó lên vị thần của mình, khiến vị thần đó trở thành một tên độc tài giận dữ, báo thù. Điều này lại tiếp tục tạo ra sự dính mắc hơn nữa, dưới dạng các quy tắc, luật lệ, nghi thức hiến tế và các chuẩn mực đạo đức khác nhau.

Chúng ta có thể gắn chặt bản thân mình với những người thân yêu, hình thành các mối quan hệ rối loạn chức năng. Cảm thấy tách biệt và đơn độc, chúng ta tìm kiếm sự hòa hợp thông qua tiếp xúc thân mật với người khác, quên rằng những mối gắn kết bên ngoài tự nó không thể làm giảm bớt sự chia rẽ nội tâm của bản thân.

- Sự dính mắc tạo ra nỗi đau

Điều không thể tránh khỏi là nếu chúng ta dính mắc vào một thứ gì đó hoặc một ai đó, thì “tấm chắn an toàn” bên ngoài đó cuối cùng sẽ khiến chúng ta thất bại. Cuộc sống, giống như một dòng sông, luôn vận động và thay đổi. Sự dính mắc giống như những ao tù đọng đầy rong rêu ven sông. Chúng ta yêu cầu mọi thứ phải giữ nguyên hiện trạng để chúng ta không đánh mất đối tượng gắn bó của mình. Theo đó, chúng ta chống lại dòng chảy của cuộc sống. Sự kháng cự gây ra đau đớn. Bây giờ chúng ta không còn hòa hợp với dòng chảy cuộc sống, hoặc tranh đấu ngược dòng trong khi cứ khăng khăng đòi hỏi rằng dòng sông phải chảy theo một hướng khác, hoặc chúng ta hư hỏng và chết mòn trong cái ao tù đọng, tự hỏi tại sao cuộc sống lại trôi qua bỏ mặc chúng ta. Nỗi đau của sự trì trệ là không thể chịu đựng được vì nó phủ nhận sự vận động của cuộc sống.

- Nỗi đau tạo ra trải nghiệm

Lúc đầu, chúng ta có thể phủ nhận hoặc kìm nén nỗi đau của mình, nhưng sớm muộn gì nó cũng dồn lên bề mặt ý thức, tạo ra một trải nghiệm cuộc sống không mấy dễ chịu. Luật hấp dẫn, hay nhân quả, đóng vai trò trung tâm trong việc thu hút những trải nghiệm đau đớn đến với chúng ta khi chúng ta gắn bó với quá khứ và do đó, đau đớn. Trải nghiệm khó chịu này được lưu vào bộ nhớ, do đó bắt đầu một chu kỳ khác trên vòng tròn của sự sợ hãi.

Phá vỡ vòng luẩn quẩn

Để phá vỡ vòng luẩn quẩn, chúng ta phải có khả năng bước ra ngoài vòng tròn của nỗi sợ hãi và quan sát nó từ một góc độ cao hơn. Nơi đơn giản nhất và trực tiếp nhất để làm điều này là ở bước “suy nghĩ tạo ra nỗi sợ hãi”. Khi bạn nhìn thẳng vào một cái gì đó với ý thức trọn vẹn, không suy nghĩ, chỉ có sự chú ý hoàn toàn. J. Krishnamurti, trong nhiều cuốn sách của mình về chủ đề này, thảo luận về quá trình làm tĩnh lặng tâm trí bằng cách hoàn toàn chú ý đến chuyển động của nhận thức. Tâm trí thiền định này đã dừng việc suy nghĩ. Khi không có suy nghĩ, không thể có sợ hãi vì vòng luẩn quẩn đã bị phá vỡ.

Bằng chứng về nỗi sợ hãi là một ảo tưởng

Để chứng minh sự thật này, cần phải làm rõ một số định nghĩa. Sự thật là điều thực sự tồn tại ở một thời điểm nhất định bất kỳ. Ảo tưởng là thứ có thể có vẻ như vậy, nhưng không thực sự tồn tại ở một thời điểm nhất định bất kỳ, ít nhất là theo cách nó được nhận thức. Sợ hãi là sự trốn tránh, mong muốn thoát khỏi hoặc chống lại những gì thực sự tồn tại.

Nếu bạn nhìn thẳng vào điều gì đó với toàn bộ sự hiện hữu của mình trong thời điểm hiện tại và nó tồn tại thì theo định nghĩa, điều đó là thật. Nếu nó biến mất hoặc không thực sự ở đó, nó là một ảo tưởng. Nếu bạn nhìn thẳng vào nỗi sợ hãi với toàn bộ sự hiện hữu của mình, ngay lúc này, bạn không còn tránh né và chạy trốn khỏi việc đối diện với những gì đang xảy ra, và do đó, theo định nghĩa, nỗi sợ hãi không còn nữa. Do đó, sợ hãi là một ảo tưởng và không thực sự tồn tại.

Cách duy nhất để xua tan ảo tưởng sợ hãi là ngừng né tránh, chạy trốn, chống cự và e ngại đối diện với những gì đang thực sự xảy ra trong nhận thức của bạn và trên trần thế, trong mỗi và mọi khoảnh khắc. Điều này có nghĩa là ta đang ở trong trạng thái ý thức tỉnh táo, sự sáng suốt hơn và đầu óc minh mẫn hơn.

Mục đích của phần này của cuốn sách là giúp bạn thấy rõ bản chất và chuyển động của ý thức để bạn có thể dễ dàng đi vào trạng thái chú ý này hơn.

Các dạng sợ hãi

Nỗi sợ hãi có nhiều dạng, một số dạng được minh họa trong cây sợ hãi (Hình 4.1). Để hiểu đầy đủ về bản chất phân nhánh của nỗi sợ hãi, bạn có thể truy ngược lại nguồn gốc của mọi dạng sợ hãi bạn gặp phải bằng cách tự nói với chính mình, "Bên dưới nỗi sợ này là gì?" hoặc "Tôi thực sự sợ điều gì?" Ví dụ, bên dưới nỗi sợ nói trước đám đông có thể là nỗi sợ bị từ chối. Bên dưới nỗi sợ bị từ chối là nỗi sợ về sự cô đơn. Bên dưới nỗi sợ hãi cô đơn là ký ức về nỗi cô

đơn xuất hiện lần đầu tiên bạn từng trải qua. Cô đơn đến từ niềm tin vào sự chia tách, và đây chính là gốc rễ của vấn đề.

Biểu hiện của nỗi sợ hãi

Ở phía trên cùng của Hình 4.1, bạn thấy nhiều tình trạng trong cuộc sống xuất phát từ nỗi sợ hãi. Nếu bạn có bất kỳ điều nào trong số này trong cuộc sống của bạn hiện tại, đó là dấu hiệu cho thấy bạn có nỗi sợ hãi chưa được giải quyết. Nói cách khác, cuộc sống là một tấm gương. Những phần khó chịu của nó đang cho bạn thấy bạn có những vấn đề về bản ngã và nỗi sợ hãi chưa được giải quyết.

Cảm xúc sợ hãi

Xua tan nỗi sợ hãi là hành động thích hợp trên bình diện tâm trí. Nhưng sợ hãi cũng là một cảm xúc, và cảm xúc phải được yêu thương và chấp nhận thì chúng mới có thể hợp nhất được. Khi bạn tiếp xúc với nỗi sợ hãi ở cấp độ tâm trí, bạn cần phải quay vào quan sát cơ thể và cảm nhận nỗi sợ hãi trong các tế bào và các cơ quan. Đôi khi đó là cảm giác căng cứng ở trán, hoặc cảm giác bồn chồn trong bụng. Đôi khi nó tinh tế hơn như là cảm giác mệt mỏi hoặc buồn tẻ. Cảm giác sợ hãi dữ dội có thể khiến cơ thể bạn không yên và không thể ngủ được.

Chìa khóa ở đây là hoàn toàn chấp nhận những cảm giác và trải nghiệm chúng với sự chú ý hoàn toàn vào các mẫu năng lượng. Nỗi sợ hãi trong cơ thể thường là cảm giác năng lượng điện xung quanh các khu vực bị ảnh hưởng. Nếu bạn có thể duy trì cảm giác mà không cần dán nhãn hay phán xét nó, cơ thể bạn sẽ dạy cho bạn những gì nó cần để cơ thể được an toàn. Đây là cách bạn phân biệt giữa nỗi sợ thể lý (bản năng tự vệ) và nỗi sợ tâm lý (bắt nguồn từ suy nghĩ dựa trên sự tách biệt).

Tìm hiểu thêm về nỗi sợ thể lý và nỗi sợ tâm lý

Khi cơ thể gặp nguy hiểm thực sự, bạn có thể bị tăng adrenaline đột ngột và mong muốn hành động mãnh liệt. Đây không thực sự là nỗi sợ hãi, mà là một

dạng trí thông minh của cơ thể thúc đẩy hành động. Mặt khác, tâm lý sợ hãi không liên quan gì đến nguy hiểm sắp xảy ra, mà dựa trên sự bất an tương tượng từ kinh nghiệm trong quá khứ. Bởi vì các tình huống và sự kiện luôn thay đổi, không có lý do gì để mong đợi kết quả của một tình huống trong tương lai luôn giống với quá khứ. Sợ hãi là một lời tiên tri sẽ-thành-sự-thật. Bạn có xu hướng thu hút những gì bạn lo sợ, bởi vì suy nghĩ của bạn có tính sáng tạo, mặc dù nhiều nỗi sợ hãi của bạn có thể không bao giờ thực sự được biểu hiện dưới dạng vật chất. Trong trường hợp này, bạn có thể thu hút những người khác đang sợ hãi hoặc xem mọi thứ xung quanh bạn là nỗi sợ hãi. Khi hợp nhất được nỗi sợ hãi, bạn có thể phản ứng tốt hơn với tình huống có tiềm ẩn sự đe dọa một cách thông minh.

Bạn sẽ thấy rằng hầu hết, nếu không phải tất cả, những thứ có vẻ đe dọa đến sự an toàn của bạn đều dựa trên ý tưởng rằng cơ thể dễ bị tổn thương dưới nhiều hình thức tấn công khác nhau. Nếu bạn đã chữa lành những suy nghĩ của mình và mở rộng nhận thức của mình đủ, nhìn chung bạn sẽ còn thu hút những tình huống nguy hiểm cho mình như một công cụ để học những bài học về cuộc sống. Nếu bạn chưa chữa lành suy nghĩ và mở rộng nhận thức đủ để tránh nguy hiểm, thì bạn phải dựa vào trí thông minh sẵn có trong cơ thể để bảo vệ chính mình. Dù bằng cách nào, bạn luôn có sẵn mọi thứ cần thiết để đảm bảo an toàn về thể chất.

Nếu một tình huống khó chịu xảy ra với bạn bất chấp tất cả những điều này, thì ở tầng thứ linh hồn, bạn đã thu hút được trải nghiệm để bạn học hỏi từ nó và bạn cần biết ơn điều này. Cũng có khả năng bạn đang trải qua những hiểm họa khi sống trên hành tinh Trái Đất, một nơi được coi là nguy hiểm bởi nhiều người đã đến thăm Trái Đất từ các hành tinh khác nhau (xem Phần 2 để biết thêm về chủ đề đó). Bất kể nguyên nhân của vấn đề là gì, khi bạn đang ở giữa một hoàn cảnh khó khăn, hãy luôn biết ơn điều đó. Điều này có thể không dễ dàng. Bạn có thể cần phải giải phóng rất nhiều cảm xúc trước khi bạn có thể tán thành với ý tưởng này. Nhưng lòng biết ơn về những bài học trong cuộc sống là cách nhanh nhất để vượt qua chúng.

2. Sự phán xét

Phán xét là một hành vi của bản ngã, khi được phép chiếm lấy nhận thức, nó sẽ thay thế sự sáng suốt của tâm trí cao hơn. Phán xét luôn dựa trên trải nghiệm trong quá khứ. Vấn đề với sự phán xét là nó duy trì sự tách biệt bởi vì người phán xét phân chia và giữ tách bạch cái mà anh ta đánh giá là xấu, sai, không xứng đáng, hoặc không thể chấp nhận được. Những cảm xúc được bị phán xét thường bị từ chối và kìm nén, tạo ra nhiều vấn đề hơn. Phán xét các bộ phận của cái tôi là nguyên nhân chính dẫn đến việc mắc kẹt trên con đường chữa lành và phát triển bản thân. Khi chúng ta phán xét, chúng ta đã đóng tâm trí của mình với những cách nhìn mới về sự việc. Để thoát ra khỏi vòng tròn của sợ hãi và những cạm bẫy của bản ngã khác, chúng ta cần một cách tiếp cận mới. Chúng ta không thể mở lòng đón nhận cái mới khi tâm trí của chúng ta đang bị che mờ trong sự phán xét. Sự phán xét có liên quan mật thiết đến cảm giác tội lỗi. Cảm giác tội lỗi này sinh khi chúng ta cảm thấy mình bị đánh giá là không xứng đáng, hoặc chúng ta tự đánh giá hành động của mình là xấu hoặc sai. (Điều này khác với lương tâm, là cái biết có sẵn trong tâm trí về những gì hiệu quả và không hoạt động trong cuộc sống.) Bạn sẽ tìm thấy nhiều tài liệu tham khảo trong suốt quyển sách này về tác hại của sự phán xét và cảm giác tội lỗi.

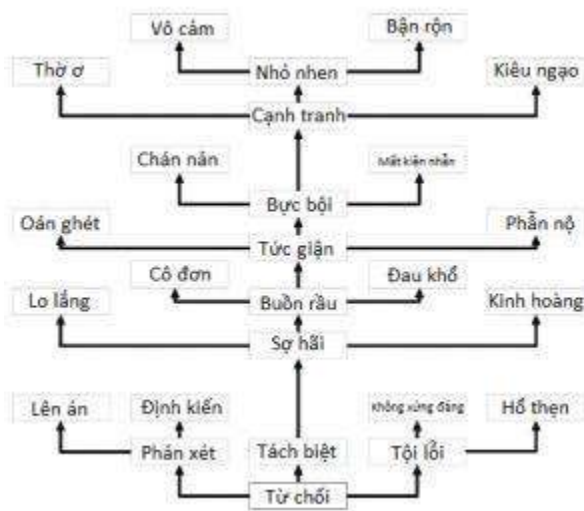
3. Sự từ chối/phủ nhận

Một khía cạnh cơ bản khác của sự tách biệt là sự từ chối. Từ chối là cơ chế duy trì sự tách biệt. Khi chúng ta phán xét ai đó hoặc điều gì đó (kể cả bản thân) là không xứng đáng và cảm thấy tội lỗi về điều đó, thì sự khó chịu do sự phán xét đó tạo ra thường bị từ chối/phủ nhận. Chúng ta đẩy những cảm giác không thoải mái xuống tiềm thức để cho chúng trở nên nhức nhối và sôi sục, trong khi chúng ta vui vẻ với suy nghĩ trấn an rằng mọi thứ đều ổn (cho đến khi có điều gì đó đẩy chúng ta ra khỏi sự từ chối/phủ nhận).

Hình 4.3 mô phỏng cây từ chối. Giống như đối với cây sợ hãi, cách thoát khỏi sự phủ nhận là đi đến tầng thứ sâu nhất và nhìn thẳng vào toàn bộ bản chất và cấu trúc của nó, xem xét cách các tầng trên đó tạo ra những vấn đề mang tính

bề ngoài hơn. Điều này không nhất thiết phải trải qua nhiều năm phân tích tâm lý trị liệu của từng nhánh; mà chỉ cần có sự sẵn sàng hoàn toàn đối mặt với mọi khía cạnh của sự phủ nhận với sự trung thực và khiêm tốn – và tình yêu thương.

Việc từ chối nhìn vào thực tại bên trong hoặc bên ngoài sẽ tách biệt chúng ta khỏi thực tại đó và lấy đi khả năng giải quyết vấn đề một cách xây dựng. Trong Chương 19, tôi đã đưa vào một câu chuyện, “Các vị thần của sự từ chối”, mô tả tác động hủy diệt của một loại từ chối.



Hình 4.3 – Cây từ chối

4. Đồng điệu với bản ngã

Bản ngã lành mạnh là bản ngã phục vụ một cách khiêm tốn cho Cái Tôi Cao Hơn, hay linh hồn. Nó nhận các chỉ dẫn từ linh hồn và thực hiện chúng trong thế giới vật chất. Ở trạng thái bình thường, bản ngã không bị mắc kẹt trong việc phán xét và buộc tội. Sự phán xét và buộc tội chỉ xảy ra khi bản ngã, thay vì linh hồn, đang nắm giữ sự kiểm soát. Những người tìm cách tiêu diệt bản ngã, thực ra, đang bị mắc kẹt trong đó. Bản ngã vốn dĩ không chiến đấu chống lại các bộ phận của chính nó và khiến chúng trở nên sai lầm. Nó chỉ trở nên như vậy khi không liên lạc được với linh hồn. Bằng cách cho phép bản ngã quyền

kiểm soát, bạn đang trao cho nó sức mạnh mà đáng lý ra phải thuộc về linh hồn.

Bằng cách mở rộng nhận thức của bạn để bao gồm các chiều kích cao hơn của bản thân, bạn nhìn thấy khía cạnh thực sự bản ngã. Nó chỉ đơn giản là cơ chế liên hệ trong thế giới chiều kích thứ ba. Bởi vì bản ngã là nhận thức về một cái tôi riêng lẻ, bị bỏ mặc trong các phương tiện của riêng mình, nó sẽ xem mọi thứ là tách biệt. Vì vậy, nếu bạn đồng nhất với bản ngã, tức là, tin rằng bạn là bản ngã, bạn cũng sẽ tin rằng bạn tách biệt với phần còn lại của Sự Sáng Tạo. Bằng cách đồng nhất mình với bản chất thực sự của bạn (linh hồn của bạn), bạn sẽ không còn thấy mình tách biệt với người khác và với cuộc sống – và bản ngã sau đó sẽ phục vụ bạn trong cuộc hành trình cuộc sống.

Bản ngã giúp bạn thiết lập ranh giới và phát triển không gian cá nhân riêng khỏi những người khác. Những người không đặt ra ranh giới cá nhân thường tiếp nhận (chịu trách nhiệm về) bất cứ điều gì và mọi thứ từ người khác và môi trường xung quanh họ. Thế hào quang của họ trở nên “vấy bẩn” và hỗn độn và họ cảm thấy rất khó để suy nghĩ cho chính mình. Họ có xu hướng tiếp nhận các hình thức suy nghĩ của tâm trí loài người (tâm trí tổng hợp của nhân loại, hay vô thức tập thể). Phần lớn những suy nghĩ trong tâm trí loài người đều hướng đến sự tồn tại về thể chất, tìm kiếm sự an toàn, cạnh tranh, tham lam, sợ hãi và phòng thủ.

Bản ngã lành mạnh sẽ tách bạn khỏi những đặc điểm không mong muốn này. Bạn không thể làm gì nhiều để giúp đỡ người khác nếu bạn đang vướng vào những vấn đề tương tự như họ. Bằng cách yêu cầu không gian cá nhân của riêng bạn, bạn mời gọi sự hiện diện của Cái Tôi Cao Hơn, hay linh hồn, để bảo vệ bạn khỏi những năng lượng không hòa hợp của tâm trí loài người. Khi đó, trí tuệ của linh hồn có thể giúp bạn nhìn nhận sáng suốt thông tin nào trong tâm trí loài người là hữu ích cho bạn và thông tin nào không.

Bản ngã, hay lý trí, khi nó mất cân bằng, là nguyên nhân của nhiều vấn đề trên thế giới ngày nay. Đó thường là phần của cái tôi đang kìm nén, phán xét và phủ

nhận cảm xúc. Nó cũng là một phần của cái tôi mà lập trình tiềm thức. Bản ngã không đồng nghĩa với tâm trí có nhận thức, bởi vì tâm trí có nhận thức bao gồm mọi thứ bạn có nhận thức, và bạn có thể không phải lúc nào cũng có nhận thức về bản ngã.

Cách tốt nhất để biết bản ngã của bạn đang làm gì là trở nên nhận thức về lập trình tiềm thức, điều kiện sinh trưởng và niềm tin của bạn.

5. Lập trình tiềm thức

Khi bạn muốn một máy tính thực hiện một công việc, bạn cần phải viết một chương trình. Điều này cũng đúng với máy tính sinh học của con người. Thông tin được đưa vào não thông qua các giác quan và được lưu trữ trong bộ nhớ. Tất cả các trải nghiệm sống, sự kiện, suy nghĩ, cảm xúc và hình ảnh được ghi lại trong bộ nhớ. Nếu thông tin này được đưa vào một cách ngẫu nhiên nó sẽ tạo ra sự hỗn loạn. Tuy nhiên, khi thông tin được trình bày một cách có trật tự, nó sẽ trở thành một chương trình. Chúng ta hiện nay đang bị thông tin tấn công liên tục. Đầu vào giác quan đầu tiên mà chúng ta có thể nhận được trong cuộc đời là tại thời điểm chúng ta được sinh ra. Nếu chúng ta được chăm sóc, cho ăn và được bế ngay lập tức, chúng ta có thể đã nhận được ấn tượng ban đầu rằng cuộc sống thật ấm áp và tràn đầy sự quan tâm.

Các chương trình (lập trình tiềm thức) được lưu trữ trong cơ thể vật lý. Ví dụ, khi chúng ta mới sinh ra, chúng ta có thể đã có một cảm giác khó chịu trong dạ dày được gọi là cơn đói. Khi mẹ cho chúng ta bú sữa, cảm giác thay đổi thành dễ chịu, do đó chúng tôi có một sự ghi nhận (chương trình/lập trình) rằng thức ăn hay việc ăn uống là cách có thể biến nỗi đau/khó chịu thể xác thành niềm vui.

Chương trình là một tập hợp các niềm tin được kết tinh để hướng bản thân đưa ra những phản ứng nhất định đối với các tình huống trong cuộc sống. Ví dụ, nếu ai đó tự giới thiệu bản thân, bạn có thể có một phản ứng (chương trình/lập trình) rằng bạn phải đưa tay phải ra bắt tay họ. Rõ ràng, một số chương trình

có lợi hơn những chương trình khác. Nếu bạn là một người đàn ông độc thân và bạn có một suy nghĩ (chương trình/lập trình) nói rằng “Phụ nữ đẹp không thích tôi”, thì mỗi khi bạn gặp một người phụ nữ hấp dẫn, bạn có thể tránh cô ấy. Đây có lẽ không phải là một chương trình có lợi.

Làm thế nào để bạn nhận ra một chương trình (lập trình tâm trí)? Chúng ta biết nhiều chương trình có xu hướng tinh vi và phức tạp. Thông thường, chúng ta có thể đang chạy một vài chương trình cùng một lúc ở các tầng thứ nhận thức khác nhau. Những chương trình ở tầng trên có thể được điều khiển bởi những chương trình ở tầng sâu hơn. Nếu chúng ta tìm thấy một chương trình không phục vụ mình, chúng ta có thể mong muốn thay đổi nó. Nếu chương trình không mong muốn này bị chôn vùi dưới nhiều lớp chương trình ở tầng trên, chúng ta có thể cần nỗ lực rất nhiều trong việc tự khám phá để tìm ra nó. Bằng cách thay đổi các chương trình cơ bản (ở tầng sâu) hơn, các chương trình khác sẽ dễ dàng thay đổi hơn.

Cách tốt nhất để nhận ra các chương trình là nhìn vào tấm gương được gọi là “cuộc sống của bạn”. Trải nghiệm sống của bạn là tổng hợp các chương trình của bạn (cộng với nhận thức thực sự). Nếu cuộc sống của bạn diễn ra suôn sẻ trong 80% thời gian, bạn có thể có 80% chương trình có lợi trong ý thức của mình. Những lĩnh vực chưa được hiệu quả/suôn sẻ trong cuộc sống của bạn là chỉ dấu của những chương trình tiêu cực.

Có một số kỹ thuật cụ thể có thể giúp bạn xác định được các chương trình tiêu cực. Nếu có một lĩnh vực nào đó trong cuộc sống của bạn mà bạn muốn cải thiện, bạn có thể sử dụng quy trình sau.

Đầu tiên, hãy nghĩ về tình huống đó. Tiếp theo, hãy tự hỏi bản thân những câu hỏi sau:

1. *Tôi đang cảm thấy gì ngay bây giờ?*
2. *Điều gì đã xảy ra khiến tôi cảm thấy như vậy?*
3. *Tôi đang lý trí hóa, kìm nén hay trốn tránh cảm xúc của mình?*

4. *Tôi muốn gì từ tình huống này?*
5. *Nếu những người khác tham gia, tôi có yêu cầu và mong đợi gì ở họ?*
6. *Nếu đây là một tình huống lặp lại, kết quả thông thường của trải nghiệm này là gì và tôi cảm thấy thế nào về kết quả đó?*

Sau đó, lập danh sách tất cả các chương trình bạn có thể nghĩ ra liên quan đến tình huống này. Một số sẽ là những suy nghĩ hoặc niềm tin đơn giản, số khác có thể là những ý tưởng phức tạp. Hãy tự hỏi bản thân, "*Điều gì đã khởi phát chương trình này và tại sao nó không còn có lợi trong cuộc sống của tôi?*"

6. Điều kiện sinh trưởng

Điều kiện sinh trưởng là môi trường và kinh nghiệm sống mà từ đó bạn đã tạo ra các chương trình (lập trình tiềm thức) của mình. Khi chúng ta lớn lên từ một em bé sơ sinh thành một đứa trẻ nhỏ, chúng ta tiếp thu nhiều chương trình vì nhiều lý do. Nếu bị bố đánh đòn khi cư xử trái với nguyên tắc của ông, ta có cảm giác thật khó chịu. Chúng ta đã hình thành một ý tưởng rõ ràng về hành vi của mình và theo đó, một chương trình được tạo ra.

Trong suốt những năm đầu đời, những người gần gũi nhất với chúng ta, chủ yếu là cha mẹ và gia đình, là nguồn chính tạo ra điều kiện sinh trưởng. Hệ giá trị, ý tưởng, trải nghiệm có nhận thức và điều kiện sinh trưởng họ nhận được trong suốt cuộc đời quyết định thông tin mà chúng ta nhận được khi còn nhỏ.

Thường thì bạn không nhất thiết phải quay lại với những người bạn thời thơ ấu, hoặc một giáo viên cấp ba cụ thể nào đó v.v. Điều quan trọng là bạn phải nhìn thấy bản chất sâu xa của điều kiện sinh trưởng, hiểu các chương trình (lập trình tiềm thức) hình thành từ những điều kiện đó, và động lực của nó, từ đó kết nối với những gì bạn cảm thấy về nó. Hãy nhớ rằng bạn đang tạo ra trải nghiệm sống của mình thông qua các chương trình và niềm tin của bạn. Chúng tô màu cho nhận thức của bạn về các sự kiện trong cuộc đời mình. Về cơ bản, các chương trình lấy các sự kiện trung tính (tức không tiêu cực hay tích cực) và tạo ra phản ứng cảm xúc với các sự kiện ấy.

Ví dụ, tôi đã từng tham dự một buổi hội thảo, nơi mỗi người được yêu cầu chia sẻ những trải nghiệm tốt đẹp nhất và tồi tệ nhất trong cuộc đời của họ. Mấu chốt là mỗi người có thể gọi tên sự kiện, nhưng những người khác phải đoán xem đó là sự kiện đó đem lại trải nghiệm tốt đẹp nhất hay tồi tệ nhất (dựa trên nhận thức của họ). Mọi người đứng dậy và chia sẻ những điều như “Cuộc hôn nhân đầu tiên của tôi, cuộc ly hôn đầu tiên của tôi, cuộc hôn nhân thứ hai của tôi,” v.v. Đối với một người, cuộc ly hôn đầu tiên là thời gian hạnh phúc nhất; đối với người khác, ly hôn lại là thời điểm không hạnh phúc nhất, v.v. Cùng một loại sự kiện nhưng phản ứng lại hoàn toàn khác nhau. Một số người đau khổ khi phải xa cách với những người thân yêu; những người khác cảm thấy được giải phóng và phấn khích khi được ở một mình. Sự khác biệt là ở các chương trình và điều kiện sinh trưởng. Bạn có thể thay đổi chương trình của mình, nhưng bạn không thể thay đổi điều kiện sinh trưởng. Tuy nhiên, bạn có thể hiểu nó và từ chối làm nô lệ cho nó. Tất cả chúng ta đều có những trải nghiệm khó chịu trong thời thơ ấu của mình. Thay vì cảm thấy bị tổn thương bởi một nền dưỡng dục không mang lại hạnh phúc, chúng ta có thể học cách hiểu điều kiện sinh trưởng này đã hình thành nên các phản ứng (trong suy nghĩ và hành vi) hiện tại của chúng ta như thế nào. Tất cả chúng ta đều đã nghe những câu chuyện về những người đã từng bị bạo hành khủng khiếp nhưng đã vượt qua để trở nên hạnh phúc và thành công trong lĩnh vực mà họ đã chọn. John Bradshaw là một ví dụ điển hình[1]. Mặc dù mỗi chúng ta là duy nhất và đặc biệt, nhưng điều kiện sinh trưởng của chúng ta rất giống nhau trên khắp thế giới. Các vấn đề của chúng ta là phổ quát. Và các giải pháp cũng vậy. Nếu một người có thể vượt qua nỗi đau và nỗi sợ hãi bị lạm dụng thì tất cả chúng ta đều có thể.

Rõ ràng là điều đó không hề dễ dàng. Nó đòi hỏi sự kiên nhẫn và một cam kết mạnh mẽ. Tôi sẽ không đưa ra cho bạn một giải pháp dễ dàng có thể sửa chữa nhanh chóng các vấn đề của bạn. Nhiều giải pháp mà xã hội của chúng ta đưa ra đã thất bại thảm hại trong việc giải quyết vấn đề. Các nhà trị liệu thường tính phí cao mà chính họ lại chưa được đào tạo đầy đủ. Những áp lực của cuộc sống hiện đại có thể khiến chúng ta khó có thể dành đủ thời gian và sự chú tâm đến điều kiện sinh trưởng. Chúng ta đã được dạy phải kìm nén và phủ nhận cảm xúc của mình trong một thời gian dài đến nỗi nhiều chương trình của chúng ta bị

chôn vùi bên dưới hàng trăm lớp điều kiện; do đó chúng ta cần có thời gian để khám phá từng lớp.

Tôi đã làm việc với các vấn đề của mình trong một thời gian dài và đã đạt được những tiến bộ đáng kể. Những gì từng là những tắc nghẽn lớn nay chỉ còn là những khiếm khuyết nhỏ rất con người – có thể được yêu thương và chấp nhận, trong khi tôi vẫn tiếp tục làm việc trên bản thân mình. Nói chung, tôi cảm thấy tốt hơn về bản thân tôi bây giờ, và kể cả bất cứ lúc nào trong quá khứ. Tôi tham gia vào ít nhất 6 dự án sáng tạo được thiết kế để mang lại lợi ích cho nhân loại. Tôi đã nhận thức được các trạng thái của hiện hữu và các chiều kích của vũ trụ đem lại niềm tôn kính. Phần lớn, tôi làm những gì khiến tôi hứng thú trong cuộc sống. Một số trải nghiệm của tôi có thể giống như khoa học viễn tưởng đối với một người bình thường. Tôi luôn cảm thấy mình sống động và sôi nổi trong hầu hết thời gian, và sự buồn chán hiếm khi ảnh hưởng đến tôi. Tôi đã nhìn thấy và là một phần của sự chữa lành kỳ diệu cho bản thân và những người khác. Tuy nhiên, tôi vẫn có những vấn đề con người giống như tất cả chúng ta. Tôi vẫn cảm thấy nỗi đau, buồn, giận, sợ hãi và cô đơn, mặc dù tôi không bị những cảm xúc này kiểm soát. Tôi đang giải quyết các vấn đề của riêng mình liên quan đến sự tách biệt, sự từ chối, cảm giác tội lỗi, sự phán xét và mất mát. So với lúc tôi bắt đầu thì hiện tại tôi đã hiểu hơn rất nhiều, và chấp nhận nhiều hơn con người mà tôi là. Nhưng tôi không “ở trên” tình trạng con người, và tôi nghi ngờ có bất cứ ai hiện còn sống tuyên bố rằng mình đã vượt thoát khỏi những vấn đề của con người.

Sự khác biệt chính giữa những vị thầy tiến hóa cao và người bình thường là ở nhận thức về sự trọn vẹn. Những vị thầy giác ngộ xem mình là những sinh mệnh sáng tạo, rộng lớn của Ánh Sáng, có một chút bản ngã con người, với những khiếm khuyết của nó. Mặc dù họ vẫn còn những “chất liệu” này, nhưng chúng là một phần nhỏ trong thực tại của họ.

7. Thay đổi

Mặc dù chúng ta phải chấp nhận sự thật rằng tất cả chúng ta đều là một phần của thân phận con người, nhưng chúng ta cũng cần nhận ra rằng thế giới của chúng ta đã đi rất xa so với con đường hiện tại của nó. Nếu chúng ta không thay đổi, chúng ta sẽ không thể tồn tại như một loài. Đây là sự thật. Và mặc dù một phần trong chúng ta mong muốn thay đổi, chúng ta vẫn chống lại nó. Nó không dựa trên thực tế thoải mái, thân thuộc, đã biết mà chúng ta đã quen. Lý trí chống lại sự thay đổi vì nó đe dọa hình ảnh của chúng ta về bản thân. Chúng ta có được cảm giác an toàn từ việc có một tính cách "ổn định". Tuy nhiên, liệu có thực sự an toàn trong việc giữ mọi thứ theo cách của chúng ta không?

Sự an toàn đích thực đến từ bên trong Cái Tôi. Cái Tôi có khả năng phát triển và thay đổi hài hòa với môi trường, để phản ứng thích hợp với tình huống nhất định bất kỳ. Tìm kiếm sự an toàn bên ngoài Cái Tôi có nghĩa là chúng ta đã trao sức mạnh của mình cho người khác, và do đó đã đánh mất sự an toàn thực sự của mình.

Không có số tiền, quyền lực hay danh vọng nào có thể mang lại cho chúng ta sự an toàn thực sự. Cho đến khi chúng ta nhận ra điều này, chúng ta sẽ tiếp tục hủy hoại môi trường và chính bản thân mình. Chúng ta phải thay đổi sự lập trình tâm trí rằng sự an toàn và hạnh phúc đến từ đâu đó bên ngoài. Chúng ta phải sẵn sàng đặt câu hỏi với niềm tin rằng công việc phù hợp, mối quan hệ phù hợp, hoặc ngôi nhà phù hợp là câu trả lời cho các vấn đề của chúng ta. Chúng ta phải thay đổi nhận thức của mình về thế giới. Các mối quan hệ của chúng ta phải thay đổi. Nếu chúng ta không thể hòa hợp với những người thân thiết nhất với chúng ta, làm sao chúng ta có thể kỳ vọng rằng mình có thể chữa lành hành tinh?

Với tư cách là một giống loài, chúng ta cần phải đối diện với thực tế rằng các kiểu hành vi, ý tưởng và khái niệm hiện tại của chúng ta phần lớn dựa trên các chương trình và niềm tin tiêu cực. Chúng ta không những phải thay đổi mà thay đổi đó phải là sự chuyển hóa căn bản và triệt để.

Để trải nghiệm tự do, chúng ta phải có một cuộc cách mạng cơ bản trong tư duy của mình. Tự do đích thực là một trạng thái mà chúng ta không còn bị ràng buộc vào những khuôn mẫu tâm trí của chúng ta. Khi chúng ta thoát khỏi sự lập trình giống như robot không còn hữu ích nữa, thì việc học hỏi thực sự sẽ bắt đầu. Chúng ta trở thành người thầy của chính mình. Chúng ta không còn bị tâm trí điều khiển nữa; chúng tôi sử dụng nó như một công cụ đã được tinh chỉnh để nhận thức.

Chúng ta học cách mà suy nghĩ phát sinh từ trí nhớ, cách mà nỗi sợ hãi được hình thành và cách sống trong khoảnh khắc với phản ứng mới mẻ đối với từng tình huống. Sau đó, chúng ta được tự do khám phá những điều chưa biết, từ đó vượt qua cái tôi cũ kỹ. Chúng ta khám phá ra Cái Tôi chân thật của mình – luôn thay đổi, nhưng bất diệt. Để thay đổi và phát triển, chúng ta không thể bám vào “sự an toàn” của cái tôi cũ kỹ. Chúng ta phải tiến lên. Thay đổi là một thực tại phổ biến trong các chiều kích thấp hơn. Chúng ta không thể sợ sự thay đổi mà lại có thể được tự do. Nỗi sợ hãi về sự thay đổi của chúng ta dựa trên lập trình trong quá khứ.

Làm thế nào để chúng ta thay đổi sự lập trình tâm trí của mình? Những chương trình nào có lợi cho sự phát triển của chúng ta? Để trả lời những câu hỏi này, chúng ta phải học cách sử dụng trí thông minh của mình để nhìn trực tiếp, trong từng khoảnh khắc, chính xác những gì đang diễn ra bên trong và bên ngoài chúng ta. Chúng ta phải học cách nhận thức chủ động trong mọi khoảnh khắc, không chỉ đơn thuần hành động dựa trên những phản ứng có điều kiện trong trí nhớ. Bộ nhớ luôn có sẵn cho chúng ta như một công cụ khi chúng ta cần. Nó luôn luôn ở đó trong sự toàn vẹn. Nhưng nó không thể chi phối nhận thức của chúng ta nếu chúng ta muốn nhận thức một cách chính xác.

8. Hệ thống niềm tin

Nếu một chương trình được lặp lại đủ số lần với cùng một kết quả, nó sẽ trở thành một hệ thống niềm tin. Mặc dù các chương trình được tạo thành từ các tập hợp các suy nghĩ và niềm tin, đến lượt chúng lại tạo ra các suy nghĩ và niềm

tin mới. Hệ thống niềm tin là những nhận thức mà chúng ta tin là đúng, nhưng điều đó rất cuộc không dựa trên sự thật. Hệ thống niềm tin giống như các ứng dụng máy tính, trong đó mỗi ứng dụng chứa một hoặc nhiều chương trình cơ bản. Những gì chúng ta biết về bản thân phụ thuộc phần lớn vào hệ thống niềm tin mà chúng ta có được. Nhận thức của chúng ta chứa đầy các hệ thống niềm tin khác nhau. Một số trong đó chúng khá mờ nhạt và có tác động rất ít đến cuộc sống của chúng ta. Một số khác bám rễ rất sâu và tạo nền tảng cho quan điểm của chúng ta về cuộc sống. Như tôi đã nói trước đây, niềm tin tạo ra thực tại của chúng ta, tức là cách chúng ta nhìn nhận cuộc sống.

Có hàng ngàn niềm tin và hệ thống niềm tin. Tôi muốn tập trung vào những niềm tin cơ bản và sâu sắc nhất ảnh hưởng đến hầu hết mọi người trên Trái Đất.

Niềm tin tiêu cực cốt lõi

Lưu ý: Tất cả các hệ thống niềm tin sau đây đều liên quan đến nhau. Chúng đại diện cho những niềm tin phổ biến nhất của nhân loại và là nhân tố nguyên nhân cốt lõi đằng sau hầu hết các vấn đề mà nhân loại phải trải qua. Tất cả những niềm tin này có nguồn gốc là niềm tin về sự tách rời khỏi Thượng Đế.

"Tôi không đủ tốt."

Đây là niềm tin tiêu cực cốt lõi phổ biến nhất trên Trái Đất ngày nay. Gần 90% nhân loại có một số dạng của hệ thống niềm tin này hoạt động trong tiềm thức, nếu không phải là trong ý thức. Nó liên quan mật thiết đến câu tiếp theo mà chúng ta sẽ thảo luận, "Tôi không xứng đáng."

Khi cha mẹ và những người khác kỳ vọng vào chúng ta khi chúng ta còn nhỏ, dựa trên hệ thống niềm tin của riêng họ, và chúng ta không đáp ứng được những kỳ vọng đó, chúng ta thường tin rằng chúng ta không đủ tốt. Toàn bộ xã hội của chúng ta dựa trên ý tưởng rằng chúng ta phải phấn đấu cho sự hoàn hảo, không ngừng vượt qua nhau để trở thành "con chó đầu đàn". Nhà thờ đã là

thủ phạm chính trong vấn đề này khi truyền bá ý tưởng về tội lỗi tổ tiên và nói với chúng ta rằng chúng ta không đủ chuẩn (để vào Nước Trời). Niềm tin tiêu cực cốt lõi này dựa trên ý tưởng rằng Thượng Đế đòi hỏi sự hoàn hảo.

“Tôi không xứng đáng.”

Niềm tin này đến trực tiếp từ cốt tủy của cảm giác tội lỗi, và tạo ra cảm xúc xấu hổ. Niềm tin vào sự không xứng đáng có lẽ đã có từ thuở ban đầu của Sự Sáng Tạo. Câu chuyện diễn ra như sau: Khi Thượng Đế tạo ra người nam (và người nữ), Ngài đã ban cho anh ấy (cô ấy) ý chí tự do. Người nam (người nữ) đã hiểu sai ý chí tự do và hành động của anh ta (cô ta) không phù hợp với các nguyên tắc phổ quát. Do đó, anh ấy (cô ấy) cảm thấy tội lỗi và xấu hổ về hành vi của mình và coi bản thân mình không xứng đáng nhận được tình yêu thương của Thượng Đế.

“Có điều gì đó sai đối với tôi.”

Đây có lẽ là niềm tin mang tính phá hoại nhất trong tất cả những niềm tin tiêu cực cốt lõi. Nó chứa mầm mống của lối cư xử bệnh hoạn mang tính cá nhân và xã hội. Mặc dù có liên quan chặt chẽ đến niềm tin “Tôi không đủ tốt” và “Tôi không xứng đáng”, nó đi sâu hơn vào hình ảnh cơ bản về bản thân. Nếu bạn tin rằng có điều gì đó sai bên trong bạn, thì bạn tin rằng bạn đã phạm tội và không xứng đáng với tình yêu thương của Thượng Đế. Hơn nữa, bạn có xu hướng tin rằng bạn không thể làm gì để cải thiện điều này, do đó bạn không còn quan tâm đến điều tốt đẹp hoặc đóng góp cho điều tốt đẹp của thế giới. Niềm tin này tạo ra hành vi tự hủy hoại bản thân và kéo theo đó là hành vi phá hoại đối với người khác.

“Tôi không an toàn.”

Niềm tin về sự tách rời khỏi Thượng Đế khiến người ta đồng nhất với mình hình hài thể lý, cái mà dường như tầm thường và bất lực khi đối mặt với nghịch cảnh đến từ tất cả các nguồn có thể tưởng tượng (và không thể tưởng tượng được) –

thời tiết, vũ trụ, động vật hoang dã, hạn hán, nạn đói, bệnh dịch, và tất nhiên, những người khác. Niềm tin vào việc trở thành một con người nhỏ bé, bất lực này làm phát sinh các cấp độ phòng thủ phi lý, từ việc lắp nhiều ổ khóa cửa, cho đến việc dự trữ khối lượng lớn vũ khí hạng nặng đầy tốn kém, theo cả nghĩa bóng và nghĩa đen. Niềm tin này khiến người ta không nhìn thấy được tính nhất thể ẩn bên trong tất cả chúng sinh, điều mà nếu được nhận ra sẽ mang lại cảm giác sâu sắc về an toàn và đảm bảo mà không chính sách hoặc thủ tục nào của chính phủ có thể tạo ra được. “Cuộc chiến chống khủng bố” gần đây là một ví dụ về cách niềm tin tiêu cực cốt lõi “Tôi không an toàn” thể hiện ra bên ngoài thế giới.

“Thế giới không an toàn.”

Một số người trong chúng ta có thể nhận ra rằng chúng ta có thể đạt được một số mức độ bình an và an toàn bên trong, nhưng chúng ta vẫn thấy thế giới bên ngoài chính mình là một nơi đáng sợ cần phải tránh đi bằng mọi giá. Do đó, chúng ta tìm kiếm nơi ẩn náu bên trong, điều này tự nó là một ý tưởng tốt, nhưng lại có thể bị dẫn đến sự cực đoan, như là trở nên cô lập và chỉ phục vụ bản thân. Khi điều đó xảy ra, chúng ta bỏ qua những lời van xin của nhân loại và đóng cửa trái tim mình trước những đau khổ của thế giới. Mặc dù bạn không nên bỏ qua những nguy hiểm hiển nhiên, nhưng điều quan trọng là phải tỏa chiếu sự bình yên bên trong bạn ra thế giới, chiếu ánh sáng của bạn vào những nơi tăm tối nhất. Nếu bạn không ngừng tuôn trào tình yêu và lòng trắc ẩn, bóng tối và cái ác sẽ không tìm thấy nơi nào để tồn tại bên trong bạn, và bạn sẽ trải nghiệm một thế giới hòa bình và hài hòa.

“Cuộc sống là một sự thất vọng.”

Niềm tin này là một phần của vòng luẩn quẩn “kỳ vọng/thất vọng/hoài nghi”. Chúng ta có một kỳ vọng về một điều gì đó trong cuộc sống; rồi điều nó không diễn ra theo cách mà chúng tôi đã hy vọng; sau đó chúng ta trở nên hoài nghi và nghĩ rằng thất bại sẽ xảy đến trong tương lai. Điều này thường bắt đầu từ thời thơ ấu, đặc biệt là nếu chúng ta say mê những câu chuyện cổ tích và lời

hứa hẹn về một “cuộc sống tốt đẹp” do một xã hội bị thương mại hóa trao cho chúng ta. Chúng ta được dạy rằng nếu chúng ta mua cái này hay cái kia, hoặc chúng ta phải gặp đúng người, chuyển đến đúng căn nhà, mua đúng chiếc xe, v.v chúng ta sẽ có được hạnh phúc. Tuy nhiên, niềm tin này đi sâu hơn lĩnh vực của chủ nghĩa tiêu dùng. Nó phản ánh sự hạ xuống thế giới vật chất thuở ban đầu (được gọi là Nguyên Nhân Gốc, tội nguyên tổ, hoặc sự trượt xuống từ thiên đàng), theo đó chúng ta dường như mất kết nối với Nguồn và tin rằng bằng cách nào đó Thượng Đế đã phá vỡ lời hứa của Ngài với chúng ta về cuộc sống vĩnh cửu. Chúng ta sẽ khám phá chủ đề này sâu hơn ở phần sau của cuốn sách.

“Cuộc sống là sự tranh đấu.”

Đối với nhiều tổ tiên của chúng ta, việc sinh tồn dường như rất khó khăn. Do thiếu hiểu biết về quy luật tự nhiên, sự áp bức từ người khác, thiếu công nghệ cơ bản để sản xuất nông nghiệp, vệ sinh và thuốc men, sợ hãi và mê tín dị đoan, nhiều người trong chúng ta đã từ bỏ sức mạnh vốn có của mình và tin rằng mình là con tốt bất lực trong ván cờ của cuộc đời, vật lộn chống lại những chướng ngại không thể vượt qua được. Với công nghệ hiện đại, giờ đây thế giới có thể không chỉ đảm bảo sự tồn tại về mặt vật chất cho tất cả mọi người, mà còn nâng cao mức sống của chúng ta. Về mặt lý thuyết, có thể có tới 10 tỷ người sống thịnh vượng trên Trái Đất mà không cần phải hy sinh tàn phá môi trường, hoặc biến các thành phố thành những nơi không thể sống được. Nghịch lý thay, việc giữ niềm tin rằng cuộc sống là một cuộc đấu tranh thực ra lại đang thách thức sự tồn tại của chúng ta với tư cách là một giống loài. Điều này là bởi vì có một niềm tin như vậy dẫn đến nghiện làm việc, luật lệ khắt khe và căng thẳng tột độ, cuối cùng gây ra bệnh tật và tử vong.

“Không có đủ (tình yêu, tiền bạc, năng lượng, v.v.)”

Niềm tin vào sự nghèo đói và khan hiếm phát sinh từ khi chúng ta bắt đầu hạ xuống thế giới vật chất, khi chúng ta “trượt xuống khỏi Thiên Đàng”. Bằng cách hiểu sai ý chí tự do, chúng ta quên rằng vũ trụ là dồi dào và không giới hạn, và chúng ta bắt đầu nhận thức mình là nạn nhân trong một vũ trụ thù địch. Niềm

tin về sự khan hiếm và giới hạn xuất phát trực tiếp từ niềm tin cơ bản rằng chúng ta tách biệt khỏi Thượng Đế, nguồn của sự dồi dào, và rằng thực tại bên trong và bên ngoài tách biệt với nhau. Khoa học hiện đại đã chứng minh rằng chúng ta đang sống trong một biển năng lượng gần như vô hạn. Vấn đề thực sự duy nhất là làm thế nào để khai thác sự thịnh vượng đáng kinh ngạc đó và áp dụng nó vào cuộc sống hàng ngày của chúng ta.

Một số biểu hiện phổ biến hơn của niềm tin vào sự thiếu thốn và khan hiếm bao gồm sự tích trữ, tham lam và phân phối hàng hóa và dịch vụ không công bằng – những hoạt động thực sự tạo ra sự khan hiếm.

Buông bỏ “những con bò thiêng” [tức những niềm tin được xem như chân lý]

Những hệ thống niềm tin sau đây được rất nhiều người tin rằng là chân lý. Rất nguy hiểm nếu chấp nhận một cách mù quáng một điều gì đó là sự thật tuyệt đối. Rất thường xuyên, một niềm tin có thể đúng ở một tầng thứ hoặc chiều kích, nhưng lại hoàn toàn vô nghĩa ở tầng thứ hoặc chiều kích khác. Một ví dụ về điều này là luật hấp dẫn. Luật này rất thực trên Trái Đất chiều kích thứ ba, nhưng ngoài không gian thì hầu như không áp dụng. Luật hấp dẫn cũng được thay thế bởi những luật khác, mạnh hơn trong các chiều kích cao hơn (bao gồm cả luật điện từ). Ví dụ, sự bay lên không vi phạm các định luật vật lý. Nó chỉ sử dụng các luật cao hơn, mạnh hơn luật hấp dẫn. Một điều không phải là một sự thật tuyệt đối trừ khi nó đúng trên mọi tầng thứ và chiều kích. Hãy xem bạn đã nhầm bao nhiêu hệ thống niềm tin sau đây là sự thật tuyệt đối. Hầu hết những điều này được coi là sự thật tuyệt đối bởi nhiều xã hội và chính phủ khác nhau trên Trái Đất:

“Cơ thể phải lão hóa và chết.”

Điều này sẽ đúng nếu nguyên lý về entropy (nguyên lý về sự suy thoái, thất thoát nhiệt năng vô ích – định luật 2 của nhiệt động lực học[21]) là luật tối cao của vũ trụ, như một số nhà vật lý khẳng định. Tuy nhiên, có một luật khác, nguyên lý tái tạo/phục hồi, hay còn gọi là centropy, tức phản entropy (nguyên

lý về sự trật tự). Những cá nhân cân bằng được sự tái tạo/phục hồi với sự lão hóa/suy thoái có thể duy trì một cơ thể khỏe mạnh, trẻ trung vô thời hạn. Ngay cả y học hiện đại và nghiên cứu di truyền học đã kết luận rằng về mặt lý thuyết có thể giữ cho cơ thể tồn tại mãi mãi (nhưng không phải hầu hết mọi người đều mong muốn điều này). Để biết thêm thông tin về sự bất tử về thể chất, hãy xem Chương 20.

“Thượng Đế là hoàn hảo, là tình yêu không thay đổi.”

Có vẻ như có một khía cạnh của Thượng Đế là hoàn hảo, là tình yêu không thay đổi, nhưng nếu Thượng Đế là tất cả, thì Ngài cũng phải lớn lên, tiến hóa và thay đổi. Nếu chúng ta được tạo ra theo hình ảnh và giống như Ngài, thì những đặc điểm và đặc điểm của con người phải hiện diện trong Thượng Đế vào thời điểm con người được sáng tạo ra. Bạn có thể coi con người là phần mở rộng của Thượng Đế – bàn tay, bàn chân, mắt và tai của Thượng Đế. Do đó, phải có một khía cạnh nào đó của Thượng Đế là không hoàn hảo, vì có những sáng tạo của Ngài biểu lộ sự bất toàn. Vì vậy, một phần của Thượng Đế có thể có lúc giận dữ, buồn bã, sợ hãi, ghen tị và sai lầm. Chỉ bởi vì Ngài đã tạo ra chúng ta không nhất thiết có nghĩa là sự tiến hóa của Ngài đã kết thúc hoặc sự chữa lành của Ngài đã hoàn tất.

“Bạn phải rời khỏi cơ thể để được lên thiên đàng.”

Ngay từ đầu của quá trình sáng tạo vật chất, cơ thể đã bị phán xét trái ngược với bản chất “cơ bản” của nó. Giới hạn không xảy ra đơn giản bởi vì bạn có một cơ thể. Nó xảy ra bởi vì khía cạnh không giới hạn của con người bạn đã bị phủ nhận. Bằng cách quên mất Cái Tôi Cao Hơn của mình, bạn đã quên mất bản chất không giới hạn của mình. Khía cạnh cao hơn này có thể chuyển hóa cơ thể thành một phương tiện ánh sáng không còn bị ràng buộc bởi các nguyên tắc của chiều kích thứ ba. Trong chương sau, chúng ta sẽ xem xét sự thăng lên về thể chất.

“Tôi là Thượng Đế.”

Đúng và sai. Bạn là một phần của Thượng Đế. Bạn có thể hợp nhất nhận thức của mình với Thượng Đế. Bạn là một hình ảnh ba chiều của Thượng Đế. Bạn có khả năng sáng tạo giống như Thượng Đế. Nhưng bạn cũng là một linh hồn riêng biệt, một đức chúa theo đúng nghĩa của bạn, có khả năng tiến hóa đến mức bạn có thể tạo ra toàn bộ vũ trụ.

“Nỗi đau là không thể tránh khỏi.”

Nỗi đau là sự kháng cự lại sinh lực. Nó cũng là một công cụ để giảng dạy tuyệt vời. Nếu nó được hoàn toàn chấp nhận, không còn bất kỳ sự kháng cự nào nữa, và nỗi đau sẽ được chuyển hóa. Nhiều người tin vào sự hy sinh và cho rằng bạn phải trải qua những trải nghiệm đau đớn để được chữa lành; rằng nếu bạn chịu đủ đau đớn, bằng cách nào đó Thượng Đế sẽ thưởng cho bạn. Thượng Đế không đòi hỏi sự đau đớn hay hy sinh. Nếu bạn yêu và chấp nhận tất cả các bộ phận của mình, bạn sẽ không có nỗi đau. (Ở đây, chúng ta không nói về nỗi đau thể xác, mà là sự kháng cự của tâm lý đối với những gì xảy ra.

“Tôi không thể luôn hạnh phúc.”

Sẽ không lành mạnh nếu đòi hỏi hạnh phúc liên tục. Bạn cần chấp nhận cảm giác của mình cho dù cảm giác đó như thế nào. Nhưng điều này không có nghĩa là không thể luôn hạnh phúc. Niềm tin rằng cuộc sống phải có những thăng trầm bắt nguồn từ cảm giác tội lỗi. Tội lỗi nói rằng bạn không xứng đáng được hạnh phúc và bạn sẽ phải trả giá cho niềm vui của mình ở đâu đó trong tương lai. Nếu bạn bắt đầu chú ý đến những gì kéo bạn xuống sau khi đi lên, bạn sẽ thấy rằng cảm giác tội lỗi và sợ hãi là căn nguyên. Nếu bạn nhận thấy cảm giác tội lỗi xuất hiện trước khi nó nằm kiểm soát, bạn có thể đưa nó ra khỏi con người mình. Nếu bạn yêu thương phần sợ hãi của bản thân, bạn có thể đưa nó vào niềm hạnh phúc của mình. Hạnh phúc là một trạng thái tự nhiên khi tất cả các bộ phận của bản thân hòa hợp với nhau.

“Mọi thứ đều là tình yêu và ánh sáng.”

Nếu bạn tin điều này, thì nó cũng đồng nghĩa với việc tôi có thể cảm sùng bạn dễ như chơi. Đối với hầu hết mọi người, đây là hình thức phủ nhận đã tạo ra nhiều vấn đề trên Trái Đất hơn bất cứ điều gì khác. Sự giác ngộ không đến từ việc chấp nhận những khía cạnh hài lòng của cuộc sống và phủ nhận những khía cạnh còn lại. Tình yêu thực sự cũng chấp nhận bóng tối. Bạn không cần phải ôm lấy bóng tối và đưa nó vào trong bản thể của bạn, nhưng bạn cần có sự chấp nhận yêu thương đối với bóng tối. Có một sự khác biệt ở đây. Tôi có thể yêu thương người say rượu trên phố và xem anh ta như mình (tức không phân cao thấp, mà bình đẳng, ngang hàng), nhưng tôi không nhất thiết phải uống rượu với anh ta. Nếu tôi không có sự phán xét hoặc phủ nhận bên trong tôi, bóng tối đơn giản trở thành một sự tương phản; một vũ điệu của tính hai mặt, chứ không phải là một thứ gì đó xấu xa cần được loại bỏ. Cái ác thực sự chính là bản thân sự phủ nhận, cũng như sự phán xét. Định nghĩa về "cái ác" được sử dụng trong cuốn sách này như sau: *"Cái ác là một trạng thái nhận thức theo đó bạn tách ra một số khía cạnh của Sự Sáng Tạo và đánh giá chúng là không xứng đáng được yêu thương bằng những khía cạnh khác của Sự Sáng Tạo."*

Hãy để tôi kể cho bạn nghe một câu chuyện dựa trên kinh nghiệm thực tế mà tôi đã có vào năm 1991. Tôi đang khám phá cơn thịnh nộ của mình, vốn đã bị chôn vùi dưới nhiều lớp phủ nhận và giờ đang nổi lên bề mặt. Tôi ngày càng đi sâu vào cơn thịnh nộ cho đến khi tôi có thể hình dung nó như một khối màu đen đỏ mang năng lượng sôi sục. Sau đó, tôi vẫn nhìn sâu hơn và thấy một con rắn hai đầu. Một cái đầu màu đen; cái kia màu trắng.

Tôi hỏi con rắn đó là ai, và cái đầu đen trả lời, "Tôi là Pan, Thần Địa đàng." Sau đó, cái đầu trắng trả lời, "Và tôi là Satan." Tôi đã bị sốc. Tôi hoàn toàn nghĩ rằng đầu đen là Satan và đầu trắng là Pan. Sau tất cả, mọi người đều biết rằng màu trắng là tốt và màu đen là xấu. Nhưng khi tôi lắng nghe sâu hơn, câu chuyện bắt đầu có ý nghĩa. Pan, cái đầu đen, đầy giận dữ. Anh ấy đã bị đẩy xuống, bị đàn áp, bị kìm nén và bị từ chối trong hàng niên kỷ, và anh ấy đã tuyệt vọng trong việc bày tỏ sự bức bối của mình vì bị cấm khẩu. Anh ấy đã trở nên dồn nén vì không được thể hiện đến mức gần như không có ánh sáng.

Satan, con rắn trắng, là nguyên nhân gây ra sự đàn áp của Pan. Satan tỏ ra lạnh lùng, đằm tĩnh và tách biệt, Satan đi xung quanh và nói, "Mọi thứ đều là tình yêu và ánh sáng." Sự phủ nhận là nguyên nhân gây ra chia rẽ, và Satan đại diện cho sự phủ nhận. Trên thực tế, không có sinh mệnh nào được gọi là Satan. Anh ta là một hình mẫu, hoặc một sự tổng hợp của một dạng nhận thức nhất định. Một trong những tổng lãnh thiên thần, Lucifer, là hiện thân của hình mẫu Satan trong một thời gian dài, nhưng sau đó đã tiến đến một nhận thức hợp nhất hơn.

Một lưu ý nữa: Phong màn của vở kịch về con rắn hai đầu này có màu trung tính, không rõ ràng. Tôi được cho biết phong màn này là chính là thân thể của Thượng Đế, và Thượng Đế hoàn toàn trung lập. Ngài không chiến đấu với bóng tối bằng ánh sáng, hay chiến đấu với ánh sáng bằng bóng tối. Ngài chỉ đơn giản hiện hữu.

9. Sự xung đột

Xung đột là gì? Làm thế nào nó phát sinh? Tác động của nó là gì? Để hiểu đầy đủ những câu hỏi này, chúng ta phải nhìn rất sâu vào bản thân. Xung đột xảy ra khi hai hoặc nhiều phần của bản thân không hòa hợp. Nói cách khác, cái tôi đã bị phân mảnh và chia tách ra thành nhiều phần khác nhau, mỗi phần dường như đối lập hoặc không hòa hợp với các phần khác. Sự phân mảnh này xảy ra khi chúng ta phủ nhận một phần của bản thân hoặc chấp nhận những niềm tin, ý tưởng và khái niệm không đại diện cho bản chất thực sự của chúng ta.

Dạng xung đột phổ biến nhất liên quan đến sự phán xét về cảm giác và cảm xúc. Có ba bước cho quá trình này. Đầu tiên, một tình huống phát sinh gây ra cảm xúc tiêu cực. Tiếp theo, chúng ta phán xét cảm xúc là không mong muốn. Cuối cùng, chúng ta phán xét chính mình khi cảm nhận cảm xúc tiêu cực.

Nếu chúng ta hoàn toàn chịu trách nhiệm về cảm xúc tiêu cực và sử dụng nó như một cơ hội để tìm hiểu về sự lập trình tâm trí và điều kiện sinh trưởng của chúng ta, chúng ta sẽ ít có khả năng trở thành nạn nhân của các bước hai và ba

ở trên. Ví dụ, những câu sau liên quan đến cảm xúc tiêu cực mà người đó không chịu trách nhiệm về cảm xúc đó:

"Cô ấy làm tôi tức giận."

"Ở một mình khiến tôi chán nản."

"Tôi phát ốm và mệt mỏi vì anh ấy."

Nhận trách nhiệm về những cảm giác này bắt đầu bằng thay đổi những suy nghĩ, có lẽ theo cách này:

"Tôi cảm thấy tức giận khi cô ấy ở xung quanh."

"Tôi cảm thấy chán nản khi ở một mình."

"Tôi cảm thấy buồn nôn và mệt mỏi khi ở cạnh anh ấy."

Nhớ rằng chịu trách nhiệm cho cảm xúc của chính mình luôn là bước đầu tiên trong quá trình chữa lành.

Xung đột xảy ra khi chúng ta phán xét các cảm xúc của mình và phán xét bản thân khi cảm nhận chúng. Ví dụ: nếu tôi cảm thấy tức giận khi cô ấy ở xung quanh, thì tôi có thể quyết định:

"Giận dữ là xấu."

"Thật sai lầm khi cảm thấy tức giận."

"Tôi không nên cảm thấy như vậy."

Sau đó, chúng ta có khả năng tự phân mảnh mình hơn nữa với các phán xét thứ cấp:

“Tôi không phải là một người tốt vì tôi luôn tức giận với cô ấy.”

“Tôi phải rất nhỏ nhen mới cảm thấy như vậy.”

“Đáng lý ra tôi phải hạnh phúc.”

Bây giờ phần cảm thấy tức giận của chúng ta xung đột với phần đang phán xét bản thân vì cảm thấy tức giận.

Hãy sử dụng một ví dụ khác về chúng trầm cảm. Giả sử bạn có trải nghiệm buồn khi ở một mình. Chương trình diễn ra như sau:

“Thật không phải là một trạng thái lành mạnh khi không có bạn bè nào ở bên. Điều đó có nghĩa là tôi không có ai ở bên khi cần được an ủi và chăm sóc. Vì vậy, tôi không hạnh phúc vì tôi muốn mọi thứ khác đi. ”

Chương trình đang được kích hoạt bởi các tình huống bên ngoài và liên quan đến điều kiện sinh trưởng đã được đặt định bởi xã hội và cha mẹ, cũng như kinh nghiệm trong quá khứ – chúng ta nhớ những lúc có bạn bè xung quanh rằng ta cảm thấy hạnh phúc hơn. Vì vậy, ta đang liên hệ kinh nghiệm hiện tại của mình với một điểm tham chiếu trong quá khứ

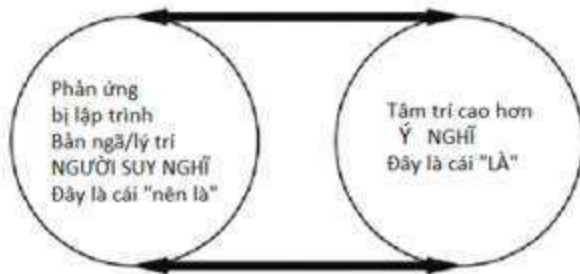
Thay vì hiểu và làm việc với chương trình này để tạo ra sự chữa lành, một chương trình khác có thể được kích hoạt, đẩy chúng ta sâu hơn vào trầm cảm:

“Tôi không nên cảm thấy buồn rầu. Thật không đúng khi cảm thấy như vậy. Có gì đó sai đối với tôi. Tôi muốn cảm thấy hạnh phúc nhưng giờ thì tôi không như vậy, vì vậy tôi chán ghét chính mình”.

Bạn có thấy những gì đang xảy ra ở đây? Tuyên bố “Tôi chán ghét chính mình” ngụ ý rằng “Tôi” và “mình” là hai thực thể riêng biệt.

Trong thực tế, bạn là một bản thể, nhưng sự phán xét này tạo ra sự phân chia và tách biệt trong bản thể của bạn. Bất cứ khi nào bạn phán xét một cảm giác hoặc suy nghĩ, bạn chia tách nó ra khỏi phần còn lại của bạn. Thay vì chỉ đơn giản là cảm thấy buồn, bạn nghĩ về nỗi buồn của mình như một thứ gì đó tách biệt khỏi bạn; tức là, "Tôi và cảm xúc của tôi" hoặc "Bạn và suy nghĩ của bạn."

Hình 4.4 cho thấy rõ ràng sự phân chia này giữa "cái là" và "cái nên là".



Hình 4.4 – Xung đột và chia rẽ trong cái tôi

Người này tin rằng cuộc sống nên theo những mô hình và lý tưởng của mình. Anh ta liên tục phủ nhận cảm xúc và suy nghĩ của mình, hoặc phán xét chúng, khi chúng không đúng với mô hình thực tại của anh ta.

Nguyên nhân của các vấn đề của thế giới là sự tách biệt và chia rẽ trong chúng ta. Sự chia rẽ này thể hiện niềm tin rằng những điều xảy đến với chúng ta nằm ngoài tầm kiểm soát của mình. Chúng ta đã bị áp đặt để tin rằng cảm giác và suy nghĩ là những yếu tố bên ngoài do hoàn cảnh bên ngoài gây ra. Chúng ta phóng chiếu những suy nghĩ và cảm xúc của mình ra bên ngoài và nhìn thấy sự phản chiếu ở thế giới – một tấm gương phản ánh nhận thức của chính chúng ta. Sau đó, chúng ta quên rằng chúng ta đã tạo ra sự phản chiếu đó và đổ lỗi cho thế giới. Niềm tin về sự tách biệt biểu hiện như một niềm tin rằng thế giới tách biệt với chúng ta. Sự thật, chúng ta là thế giới. Nếu bạn từ chối một phần của thế giới, bạn đang từ chối một phần của chính mình. Nếu bạn từ chối bất kỳ phần nào của mình, bạn không thể yêu thương thế giới và trở thành một động lực tích cực trong đó. Khi bạn hiểu được xung đột bên trong bản thân và chấm

dứt sự chia rẽ bên trong và bên ngoài bản thân, thì bạn sẽ trở thành một lực lượng chữa lành mạnh mẽ.

Hình 4.5 – Sự thống nhất trong bản thân



Đây là ngôn ngữ của tình yêu. Người được đại diện bởi biểu đồ này nhìn thấy xung đột khi nó nảy sinh, đi theo nó, và vì thế nó được giải quyết. “Người suy nghĩ” trở thành “ý nghĩ”. Điều này được thực hiện bằng cách chấp nhận “cái là” trước khi cố gắng thay đổi nó.

Kết thúc xung đột

Người mà tôi gọi là “tôi” là ai? Đó có phải là con người thật của tôi, hay đó là tập hợp những trải nghiệm, ý tưởng, khái niệm và thông tin trong quá khứ mà tôi đã tích lũy được? Làm thế nào mà cái tôi này thực sự có thể là tôi? Ai là người quan sát quá trình tích lũy này?

Để chấm dứt xung đột, chúng ta hãy nhìn lại sự phân chia của bản thân một lần nữa. Sự tách biệt đã xảy ra như thế nào? Chúng ta biết rằng việc phán xét các bộ phận của bản thân tạo ra sự tách biệt và phân mảnh. Vậy tại sao chúng ta lại phán xét?

Trong suốt quá trình tiến hóa, lý trí của chúng ta đã phát triển thành một thực thể to lớn, phức tạp. Mục đích của nó là phân loại, phổ biến và sắp xếp thực tại theo những cách hỗ trợ cho sự phát triển của chúng ta với tư cách là con người. Tuy nhiên, khi chúng ta phát triển lên các chiều kích cao hơn, chúng ta không thể bị mắc kẹt trong quá trình tư duy logic của trí thông minh. Chúng ta phải phát triển những cách mới để giải quyết các vấn đề của cuộc sống. Lý trí của chúng ta phân loại và so sánh, sắp xếp sự phi lý và hỗn loạn theo trật tự. Điều này rõ ràng là cần thiết, nhưng nó không phải là cách hoạt động của Cái tôi sâu sắc hơn. Bên trong chúng ta là một loại trí thông minh khác có thể lĩnh hội ngay lập tức thông tin mà không cần phải phân loại tất cả các chi tiết. Đây là sự thông thái của tâm hồn có thể nhìn thấy cả hai mặt của xung đột và tìm ra giải pháp thực sự.

Khi chúng ta nhìn từ trí thông minh cao hơn về quá trình xung đột, chúng ta thấy có 5 bước:

1. Một tình huống phát sinh kích hoạt một chương trình.
2. Lý trí sinh ra suy nghĩ.
3. Chương trình và suy nghĩ được tạo ra không hài hòa với hoàn cảnh. Nói cách khác, tình huống bị phán xét là không mong muốn.
4. Xung đột được tạo ra: "cái nên là" phản ứng lại "cái là".
5. Cảm xúc tiêu cực được hình thành, rồi bị phán xét và quá trình này tiếp tục lặp lại.

Bạn có thể thấy quá trình năm bước khiến chúng ta bị mắc kẹt trong trí nhớ như thế nào không? Chúng ta liên tục so sánh trải nghiệm hiện tại của mình với trải nghiệm trong trí nhớ hoặc trải nghiệm được tưởng tượng trong tương lai. Bị mắc kẹt trong trí nhớ tạo ra nỗi sợ hãi về những điều chưa biết. Do đó, bản ngã thiết lập các cơ chế để bảo vệ chính mình. Nỗi sợ hãi xuất hiện bởi vì thế giới của chúng ta bị đe dọa bởi những ý tưởng, khái niệm và niềm tin không hài hòa với quan điểm của chúng ta về cách mọi thứ "nên là". Khi cuộc sống không phù hợp với khái niệm của chúng ta về những gì nên là, chúng ta trở nên sợ hãi và xa

cách với người khác. Sau đó, chúng ta phát ra năng lượng không hài hòa và những rung động tiêu cực.

Tuy nhiên, chúng ta biết rằng chúng ta “nên” hòa hợp. Chúng tôi bắt đầu lại quá trình. Đây là một trong những vòng luẩn quẩn “không lối thoát” lớn nhất. Chúng ta thấy rằng chúng ta phải chấm dứt xung đột, nhưng vẫn có xung đột. Vì vậy, chúng ta phát sinh nỗi sợ xung đột. Chúng ta quyết định xung đột là xấu xa; một cái gì đó được loại bỏ. Chúng ta không nên có xung đột vì nó dẫn đến tiêu cực. Vì vậy, chúng ta đã phán xét xung đột và sự tiêu cực mà nó dẫn đến.

Quá trình này được lặp đi lặp lại. Nỗi sợ hãi tiếp tục kích hoạt nhiều chương trình hơn, các chương trình kích hoạt nhiều suy nghĩ hơn, các suy nghĩ gây ra nhiều xung đột hơn. Cứ tiếp tục như vậy cho đến khi chúng ta thấy được sự vô lý của tất cả. Khi chúng ta cố gắng thoát ra khỏi vòng lặp này, chúng ta trở nên bức bối và lo lắng và điều này lại tiếp tục thúc đẩy vòng lặp; do đó, rõ ràng là chúng ta cần phải có một cách tiếp cận khác. Chúng ta không thể chấm dứt xung đột bằng cách cố gắng thoát khỏi nó, phá bỏ hoặc trấn áp nó. Và chúng ta không thể sử dụng lý trí của mình để kết thúc nó bởi vì lý trí đã tạo ra vấn đề ngay từ đầu. Thay vào đó, chúng ta phải tập trung toàn bộ sự chú ý vào quá trình được mô tả ở trên từ một nơi tách biệt, với ý thức trọn vẹn. Bằng cách tập trung vào nó, chúng ta không đắm chìm trong nó hay đồng nhất với nó, mà chỉ đơn giản là quan sát nó từ một nơi cao hơn. Chúng tôi đi theo với quá trình, trải nghiệm nó và chấp nhận nó như nó vốn có.

Điều này không có nghĩa là bạn nói với chính mình, “Đây là nỗi sợ hãi. Tôi sẽ bị mắc kẹt với nó cả đời, vì vậy tôi cũng có thể tận hưởng nó.” Không. Đơn giản hãy xem xét nó – nhìn vào nó theo cái cách người quan sát không phải là một thực thể riêng biệt với nó. Nói cách khác, chỉ trong chốc lát, hãy trở thành nỗi sợ hãi. Bạn đã tạo ra nỗi sợ hãi, chương trình và sự xung đột. Hãy là một với nó. Trong sự hợp nhất, không có sự phân chia và không có sự tách biệt. Vì vậy, nghịch lý là làm thế nào để trở thành một với một cái gì đó, đồng thời tách ra và quan sát mà không phán xét. Điều này ngụ ý rằng có những cấp độ cao hơn của

Cái Tôi tham gia vào quá trình chữa lành, điều mà chúng ta sẽ khám phá tiếp theo đây.

Tóm lại, khi bạn nhìn thấy toàn bộ quá trình xung đột khi nó xảy ra, bạn sẽ có nhận thức không chọn lọc và sự lĩnh hội ngay lập tức. Nhận thức này sẽ dừng vòng lặp và chúng ta đơn giản chỉ còn lại trải nghiệm. Trải nghiệm này không tốt hay xấu; nó chỉ đơn giản là nó.

[1] John Elliot Bradshaw (29/6/1933 – 8/5/2016) là một nhà giáo dục, cố vấn, diễn giả động lực và tác giả người Mỹ, người đã tổ chức một số chương trình truyền hình PBS về các chủ đề như nghiện ngập, phục hồi, phụ thuộc và tâm linh. Ông sinh trưởng trong một gia đình không hạnh phúc và bị bỏ rơi bởi một người cha nghiện rượu.

[2] Entropy được hiểu là (i) sự thất thoát nhiệt năng một cách vô ích (nguồn nhiệt năng thất thoát này không được sử dụng cho bất cứ một mục đích cụ thể, hữu ích nào) trong một hệ thống phát nhiệt bất kỳ, và (ii) sự hỗn loạn.

Nguyên lý về entropy: *“Một hệ lớn và không trao đổi năng lượng với môi trường sẽ có entropy luôn tăng hoặc không đổi theo thời gian.”* Vì entropy là mức độ hỗn loạn của hệ, định luật này nói rằng vũ trụ sẽ ngày càng “hỗn loạn” hơn. Từ đó dẫn đến định luật là không thể chuyển từ trạng thái mất trật tự sang trạng thái trật tự nếu không có sự can thiệp từ bên ngoài.

Chương 5 – Tâm trí cao hơn

Tâm trí cao hơn là công cụ của tinh thần và là cầu nối đến linh hồn. Nó cũng là người nhận thức và máy chiếu của thực tại. Giao diện của nó với cơ thể là bộ

não, một máy tính sinh học to lớn chuyển tiếp các thông điệp tinh thần gửi đến và tiếp nhận đi từ cơ thể. Tâm trí cao hơn là nhánh chính của Sự Sáng Tạo. Hoạt động của tâm trí là suy nghĩ, điều được tâm trí tạo ra thông qua trí nhớ và óc phản ứng (bao gồm cả tiềm thức) hoặc thông qua siêu thức (khía cạnh sáng tạo). Tâm trí cao hơn hướng dẫn các khả năng tâm linh, trực giác và trí tưởng tượng, trong khi tâm trí thấp hơn (bản ngã) kiểm soát các chức năng lý trí, trí thông minh và tư duy logic. Tâm trí kết hợp cao hơn và thấp hơn của tất cả loài người được gọi là tâm trí tập thể, hoặc tâm trí loài người (hay "vô thức tập thể" như C.Jung đã gọi).

1. Các khía cạnh của Tâm trí

Tiềm thức Tập thể

Trong tâm trí loài người là tiềm thức tập thể. Tôi thích thuật ngữ này hơn là "vô thức tập thể" bởi vì hầu hết nhân loại không chỉ không nhận thức được tiềm thức, mà còn cả siêu thức. Tiềm thức và siêu thức đều nằm bên dưới bề mặt ý thức. Chúng ta đã có sự mô phỏng về một tầng băng trôi về các tầng nhận thức này.

Trong khi mỗi con người có một tiềm thức cá nhân lưu trữ tất cả các trải nghiệm trong cuộc sống, toàn bộ nhân loại có tiềm thức lưu trữ tất cả trải nghiệm của nhân loại.

Hãy tưởng tượng trong giây lát, bạn có một máy tính cá nhân với hệ thống lưu trữ đĩa CD. Thông tin trên đĩa tương tự như tiềm thức cá nhân của bạn. Dữ liệu bạn đưa ra màn hình từ đĩa đại diện cho thông tin được đưa lên ý thức từ tiềm thức.

Bây giờ, giả sử máy tính cá nhân của bạn được kết nối với hàng triệu máy tính cá nhân trên khắp thế giới (qua Internet thông qua modem hoặc thiết bị khác). Các máy tính cá nhân này được liên kết với một máy chủ hệ thống, hoặc máy tính trung ương khổng lồ, với bộ nhớ lớn hơn rất nhiều so với bộ nhớ trên ổ

cứng của riêng bạn. Bởi vì đĩa của bạn và máy chủ được kết nối điện tử, tất cả thông tin trên máy chủ đều có sẵn chỉ bằng một vài nút nhấn (giả sử bạn có quyền đối với các khu vực thông tin cụ thể). Bí quyết là, bạn cần biết những nút nào để nhấn. Nếu không có kiến thức thích hợp, bạn sẽ không thể tải thông tin từ máy chủ vào máy tính cá nhân của mình. (Trong thực tế, bạn có các trình duyệt thực hiện các công việc này cho bạn.)

Hồ sơ Akashic (Akashic Records)

Chúng ta có thể đẩy ý tưởng này đi xa hơn một bước và gợi ý rằng tiềm thức tập thể, như một khía cạnh của tâm trí loài người, được kết nối với một hệ thống thông tin vũ trụ, hay Tâm Thức Vũ Trụ, bao gồm toàn bộ vũ trụ và tất cả các dạng sống trong đó. Hệ thống lưu trữ gốc này được gọi là "Hồ sơ Akashic." Akashic là một phương tiện về cơ bản ghi lại mọi xung năng lượng được tạo ra trong các dòng thời gian và chiều kích khác nhau của Sự Sáng Tạo. Điều này bao gồm những suy nghĩ, cảm giác, trải nghiệm và ấn tượng của mọi dạng sống trong vũ trụ. (Trong các cõi giới nhân quả của Trái Đất, ta có một phiên bản thu nhỏ của Akashic được gọi là Phòng Lưu Trữ (Hall of Records) – sẽ nói thêm về điều này sau.)

Tâm Thức Vũ Trụ

Hồ sơ Akashic là một phần của Trí Tuệ Vô Hạn, hay Tâm Thức Vũ Trụ, chứa tất cả kiến thức ở mọi tầng thứ và chiều kích. Đây là Tâm Trí Thượng Đế, có cả khía cạnh cá nhân và phi cá nhân. Khía cạnh phi cá nhân giống như một chiếc máy tính khổng lồ sắp đặt tất cả Sự Sáng Tạo thành các hình mẫu và bản thiết kế của nó. Nó chứa các mã và khóa DNA, cấu trúc nguyên tử, các hạt và sóng hạ nguyên tử, xác định quá trình tiến hóa và hình thức của các dạng sống sẽ được tạo ra. Chúng ta sẽ trở lại chủ đề về Hồ sơ Akashic và Tâm Thức Vũ Trụ trong các chương sau.

Máy Tính Tâm Thức Vũ Trụ

Máy Tính Tâm Thức Vũ Trụ chứa tất cả kiến thức, dữ liệu, chương trình, niềm tin và năng lượng thông minh (tinh thần) cần thiết để tạo ra bất cứ thứ gì và tất cả mọi thứ. Trong mỗi cá nhân là một dấu ấn ba chiều của toàn bộ Sự Sáng Tạo. Bản thu nhỏ riêng lẻ này của Sự sáng tạo có khả năng truy cập hoàn toàn vào mọi thứ trong Tâm Trí Thượng Đế. Tâm trí của mỗi người bao gồm các hệ thống con tiềm thức, ý thức và siêu thức. Khi chúng ta sử dụng thuật ngữ "tâm trí", chúng ta sẽ đề cập đến cả ba khía cạnh. Tâm trí cao hơn đề cập đến siêu thức. Như bạn có thể thấy trong các hình sau, tôi đã đưa vào một số mô hình của tâm trí, bao gồm các cách lọc và xử lý thông tin khác nhau của nó.

2. Các mô hình tâm trí

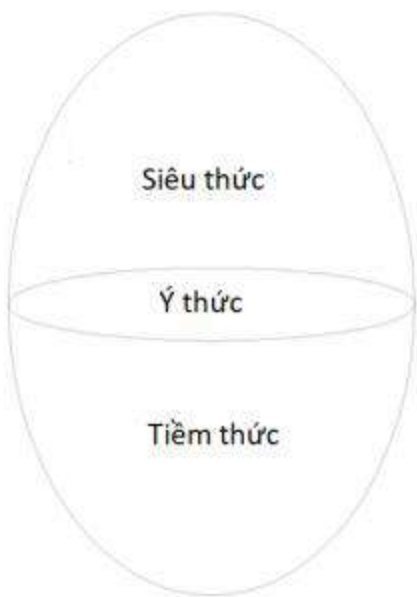
Mô hình tư duy hữu ích nhất mà tôi tìm thấy là đồng hồ cát (Hình 5.1a). Các phiên bản đơn giản hơn của tâm trí được tìm thấy trong Hình 5.1b đến 5.1d). Tôi sử dụng các mô hình khác nhau vì tôi cảm thấy hữu ích khi có thể xem các ý tưởng trừu tượng từ nhiều góc độ. Trong các mô hình này, thông tin từ Máy Tính Tâm Thức Vũ Trụ đi vào siêu thức và được lọc rồi đi qua cổ đồng hồ cát (ý thức). Phần thông tin được ý thức chấp nhận được lưu trữ trong Hồ sơ Akashic dưới dạng trải nghiệm linh hồn, và phần thông tin bị ý thức từ chối hoặc phủ nhận sẽ đi vào tiềm thức dưới dạng trải nghiệm bị đàn áp hoặc kìm nén. Nếu thông tin có lợi cho sự phát triển tâm hồn, nhưng bị bỏ qua hoặc bị kìm hãm, nó sẽ đi vào tiềm thức và ảnh hưởng đến các chương trình ở đó theo cách có lợi. Tất nhiên, thông tin tiêu cực cũng ảnh hưởng đến các chương trình tiềm thức, nhưng theo cách phản tác dụng đối với sự phát triển tâm hồn.

Vì vậy, xét đến Hình 5.1a, tâm trí được chia thành ba phần: (i) tiềm thức, bao gồm trí nhớ và hệ thần kinh thực vật (phần đập trái tim của bạn và đưa oxy vào máu, v.v.), (ii) ý thức (phần bạn nhận thức trong từng khoảnh khắc) và (iii) siêu thức (tâm trí cao hơn). Một số thuộc tính phổ biến hơn của mỗi hệ thống con được trình bày chi tiết bên trong đồng hồ cát.

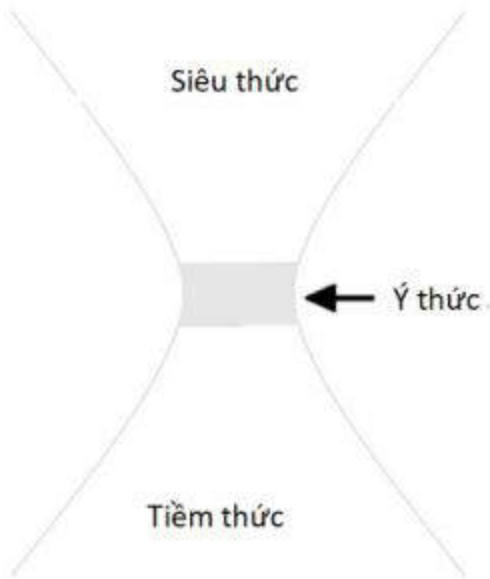
Xuyên suốt chương này, chúng ta sẽ khám phá nhiều khía cạnh hơn của tâm trí cao hơn, hay siêu thức.



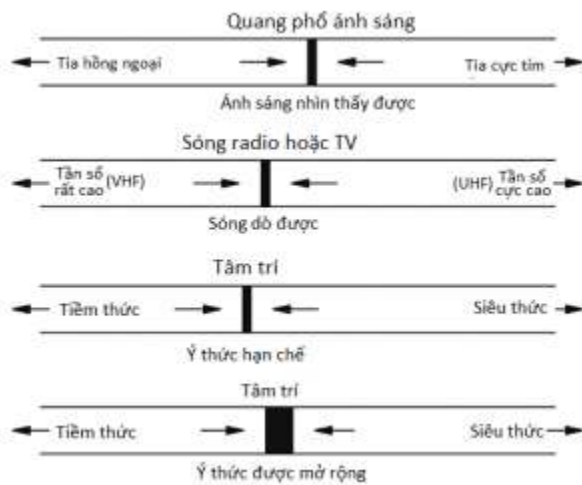
Hình 5.1a – Biểu đồ Mô hình Đồng hồ cát Ý thức



Hình 5.1b – Mô hình Quả trứng của Tâm trí



Hình 5.1c – Mô hình tâm trí đồng hồ cát nhỏ



Hình 5.1d – Mô phỏng dải tần số tâm thức

Tất cả các kích thích bên ngoài (trải nghiệm trần thế) đi vào ba vùng tâm trí đồng thời và được lọc theo mong muốn trải nghiệm của linh hồn, sự bảo vệ của linh hồn và các chương trình đang có trong tiềm thức. Linh hồn tự rút ra những kinh nghiệm mà nó mong muốn có được dựa trên mô hình thực tại của nó. Linh

hồn tự động lọc một số thông tin vào tiềm thức để tránh sự lẫn át trong vùng ý thức. Nói cách khác, một số trải nghiệm có thể vượt qua vùng ý thức và đi vào tiềm thức để ý thức có thể tập trung vào điều gì đó mà linh hồn cảm thấy quan trọng hơn. Cơ chế bảo vệ của tâm trí lọc ra thông tin hoặc trải nghiệm có thể gây hại cho cơ thể vật lý hoặc cơ thể cảm xúc. Trong tâm lý học, các cơ chế này được gọi là "cơ chế đối phó", thường cần thiết khi có mức độ sang chấn lớn. Tuy nhiên, ở một góc độ nào đó, những trải nghiệm này vẫn phải được chữa lành. Tất nhiên, những kích thích bên ngoài có thể gây ra phản ứng được lập trình sẵn từ tiềm thức, bất kể vùng ý thức được mở rộng có lớn đến đâu. Đó là lý do tại sao việc chữa lành tiềm thức có ý nghĩa rất quan trọng.

3. Các công cụ để mở rộng tâm trí

Trước khi có thể khám phá tâm trí cao hơn, chúng ta phải có khả năng mở rộng nhận thức của mình. Do đó, tôi khuyên bạn nên thử các kỹ thuật sau để mở rộng tâm trí. Ngoài các kỹ thuật được mô tả dưới đây, còn có một số bài tập chi tiết hơn trong Phụ lục:

Thư giãn và tập trung

Tôi chắc rằng bạn có một ý tưởng khá tốt về thư giãn là gì. Ít nhất là về mặt thể chất. Nhưng về mặt tinh thần thì sao? Điều gì sẽ xảy ra khi cơ thể được thư giãn nhưng tâm trí thì không? Có nhiều khả năng bạn sẽ trôi đi với những suy nghĩ ngẫu nhiên, sau đó chú ý vào điều gì đó và bắt đầu đi theo hướng đó. Ngay sau đó bạn bị xâm chiếm vào một dòng suy nghĩ cụ thể và có thể là bất cứ thứ gì, ngoại trừ việc thư giãn tâm trí.

Sự thư giãn thực sự xảy ra khi tâm trí được thả trôi không mục đích mà không bị buộc phải tập trung vào bất kỳ hướng nào. Cả thư giãn và tập trung đều quan trọng, tùy thuộc vào mục tiêu của quá trình ý thức của bạn. Thông thường, mọi người tập trung vào một câu thần chú, hoặc kiểu thở, để giúp thư giãn tâm trí. Nếu bạn tập trung vào các hoạt động hoặc quá trình mở rộng tâm trí, điều này có thể giúp mở rộng nhận thức tổng thể.

Thiền

Đối với hầu hết mọi người thiền thường là một hình thức tập trung và kỷ luật tinh thần. Thiền đích thực là khi tâm trí trở nên yên ắng và tĩnh lặng. Tâm trí thiền thì tĩnh lặng, nhưng quan sát. Nó quan sát suy nghĩ nảy sinh mà không bị kiểm soát bởi các suy nghĩ đó. Làm thế nào để người ta yên lặng tâm trí? Việc ép buộc, kiểm soát hoặc chống lại các hoạt động của tâm trí chỉ làm cho nó hoạt động nhiều hơn. Bạn không thể tĩnh lặng nếu bạn đang nghĩ, "Tôi phải làm yên lặng suy nghĩ của mình." Bạn đã bao giờ cố gắng không nghĩ đến một con voi màu hồng? Để đạt được thiền định thực sự, chúng ta phải sử dụng phương pháp quay vòng để làm tĩnh lặng tâm trí, trừ khi chúng ta đã có thể ở trong trạng thái tỉnh giác hoàn toàn trong từng khoảnh khắc, và rất ít người trong chúng ta đã đạt đến trình độ đó. Vì vậy, chúng ta phải đánh lừa tâm trí để vượt ra khỏi chính nó. Một cách để làm điều này là đặt những câu hỏi "không thể"; những câu hỏi mà trí thông minh không thể trả lời đầy đủ, chẳng hạn như "Tôi là ai?" và "Ai đang đặt câu hỏi?"

Một trong những bài tập trong phần Phụ lục có một số câu hỏi bất khả thi. Liên quan mật thiết đến điều này là những câu chuyện ngụ ngôn nghịch lý, hay "công án thiền" được sử dụng trong thực hành thiền để đánh lừa tâm trí rơi vào trạng thái im lặng.

Phương pháp thiền định tối thượng chỉ đơn giản là ý thức thuần khiết. Điều này đòi hỏi sự chú ý và kỷ luật phi thường, bao gồm cả sự thư giãn, tập trung và nhận thức không chọn lọc vào những thời điểm khác nhau. Ý thức thuần khiết thường chỉ đạt được sau nhiều năm thiền định và thực hành các bài tập tự nhận thức. Nó liên quan đến khả năng theo dõi mọi sắc thái của suy nghĩ và cảm giác khi nó xuất hiện và lĩnh hội nó một cách tổng thể. Nhà triết học phương đông vĩ đại, J. Krishnamurti, đã giảng dạy quá trình này, mặc dù chỉ có một số học trò của ông từng đạt được nó. Tuy nhiên, ý thức thuần khiết không đạt được bằng cách tuân theo bất kỳ phương pháp hay triết lý nào; nó chỉ xuất hiện bằng cách giải quyết tất cả những phiền nhiễu của tâm trí bề mặt và chấm dứt sự huyền thuyên bất tận của bản ngã. Hầu hết những suy nghĩ nảy sinh từ "công việc

chưa hoàn thành,” hoặc việc xử lý tâm lý về cảm xúc và niềm tin vẫn chưa hoàn tất.

Nếu bạn theo dõi dòng nhận thức của mình, bạn sẽ thấy rằng sau những khoảng thời gian yên tĩnh ngắn ngủi, những suy nghĩ xuất hiện phổ biến nhất liên quan đến các vấn đề thể chất hoặc cảm xúc chưa được giải quyết. Có thể bạn nhớ những lời chỉ trích từ sếp của bạn vào ngày hôm trước và ước rằng bạn đã phản ứng khác đi. Hoặc, nếu bạn đang thất nghiệp, có thể bạn đã bắt đầu suy nghĩ về những bước cần làm tiếp theo để có được một công việc khác. Rồi chỉ thoáng sau, thay vì ngồi thiền, bạn thấy mình đang tưởng tượng đến tất cả các tình huống có thể xảy ra trong cuộc phỏng vấn xin việc vào ngày mai.

Để đạt được ý thức thuần khiết, bạn phải có khả năng cân bằng giữa nhận thức không chọn lọc với nhận thức có chọn lọc. Trong thế giới này (ngay cả khi bạn sống trên đỉnh núi), sẽ luôn có những hoạt động trong đời sống đòi hỏi nhận thức có chọn lọc. Chìa khóa thực sự là có khả năng bật và tắt nhận thức có chọn lọc theo ý muốn. Nếu bạn dành ra một giờ mỗi ngày để thiền định, bạn muốn dành cả giờ đó trong nhận thức không chọn lọc. Nhưng nếu bạn có những vấn đề chưa được giải quyết, rất có thể bạn sẽ dành hết một giờ đó để giải quyết những vấn đề chưa được giải quyết này. Đây là điều kiện tiên quyết cần thiết và có giá trị dẫn đến ý thức thuần khiết.

Ngoài ra, bạn có thể bắt đầu thiền định bằng cách chuẩn bị tâm trí để đi vào nhận thức không chọn lọc, thông qua một số bài tập tập trung có chọn lọc, chẳng hạn như theo dõi hơi thở của bạn hoặc tụng một câu thần chú. Điều này có thể tạo ra một môi trường thuận lợi để làm dịu đi sự huyền thuyên không ngừng nghỉ của bản ngã.

Để đạt được ý thức thuần khiết, trước tiên bạn phải tự do thể hiện những suy nghĩ và cảm xúc khi chúng nảy sinh trong khi đồng thời có thể hiểu chúng từ một không gian của nhận thức không chọn lọc. Điều này có nghĩa là nếu bạn cảm thấy bị tổn thương, bạn thể hiện nó đầy đủ ngay lập tức thay vì kìm nén nó. Điều này không phải lúc nào cũng dễ thực hiện, đặc biệt là trong xã hội

ngày nay. Trước đây, đời sống xuất gia thường được khuyến dành cho những thiên sinh nghiêm túc. Giảm bớt hoặc loại bỏ càng nhiều trách nhiệm trần tục càng tốt, và bạn sẽ tăng cơ hội sống trong nhận thức không chọn lọc.

Ngày nay, đời sống xuất gia là không cần thiết hoặc thậm chí không được khuyến khích đối với hầu hết mọi người. Chúng ta cần trải nghiệm cuộc sống một cách đầy đủ về tất cả các khía cạnh của nó. Ngay cả khi chỉ đạt được trạng thái nhận thức không chọn lọc năm phút mỗi ngày, chúng ta cũng đã đang trên con đường đạt được ý thức thuần khiết và sự giác ngộ.

Kỷ luật

Ý nghĩa gốc của kỷ luật là "học hỏi". Điều này không có nghĩa là đánh gục tâm trí mỗi khi nó nghĩ về tình dục khi bạn đang cố gắng thiền định. Thay vào đó, nó có nghĩa là tìm hiểu về các mô hình tinh thần và cảm xúc của bạn, nhận thấy sự xao lãng của bạn và tạo ra một môi trường giúp bạn khám phá bản thân. Môi trường này có thể là ngồi trong tư thế kiết già 30 phút hai lần một ngày, hoặc có thể là một cách khác. Thường thì khi bạn mới bắt đầu thiền, việc tạo ra một thể thức sẽ rất hữu ích; tức là, cùng một thời điểm mỗi ngày, cùng một tư thế, v.v.

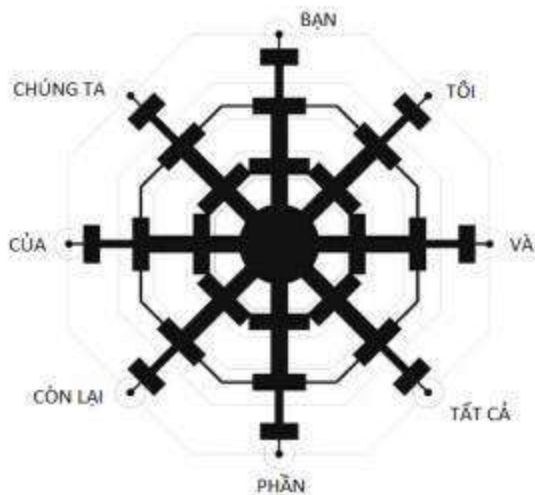
Tuy nhiên, cuối cùng bạn muốn trở nên linh hoạt hơn. Đối với tôi, thiền là kỷ luật bên trong mà rất ít liên quan đến thể thức bên ngoài. Chắc chắn sẽ dễ dàng giúp tâm trí tĩnh lặng hơn nếu bạn không phải làm hàng tá công việc lặt vặt mỗi giờ. Nhưng điều đó không phải là không thể. Thậm chí bạn có thể vừa thiền vừa trò chuyện với ai đó. Trên thực tế, sự tập trung hoàn toàn là chìa khóa chính để lắng nghe tốt. Nếu bạn lắng nghe người khác với toàn bộ sự hiện hữu của bạn, bạn nhận thấy tất cả các chi tiết của cuộc trò chuyện; cách người nói di chuyển tay, sắc diện của anh ấy, những ẩn ý đằng sau lời nói, v.v. Khi bạn nhìn thấy toàn bộ bức tranh đằng sau những gì người kia đang nói, bạn có khả năng phản hồi tốt hơn. Phản hồi từ trạng thái tĩnh lặng bên trong là một phản hồi trọn vẹn. Nếu bạn quá bận rộn để suy nghĩ về những gì bạn sẽ nói tiếp theo, bạn không ở trong trạng thái nhận thức không chọn lọc.

Ngay cả khi bạn đang thảo luận về điều gì đó thực tế và mang tính kỹ thuật cao, bạn có thể đi vào và ra khỏi trạng thái thiền, tùy thuộc vào phản ứng cần thiết. Một trí tuệ được đào tạo tốt có thể thu thập các dữ kiện và số liệu rất nhanh và sau đó quay trở lại sự tĩnh lặng cho đến khi hoạt động tiếp sau được yêu cầu.

Chúng tôi thường gọi quá trình này là “cân bằng thời gian tuyến tính với thời gian phi tuyến (tức thời)”. Thời gian tuyến tính là chiều kích của trí tuệ và nhận thức có chọn lọc; thời gian phi tuyến là địa hạt của tâm trí cao hơn và nhận thức không chọn lọc.

4. Nhận thức tâm linh

Trong khi tâm linh là một tầng thứ của nhận thức, để thuận tiện, chúng ta sẽ xác định các khả năng tâm linh khác nhau như một phần của tâm trí cao hơn. Ý tưởng về tâm trí chung (tiềm thức tập thể và siêu thức tập thể) giải thích cách các khả năng ngoại cảm hoạt động. Trong Hình 5.2a, chúng ta thấy “Bánh xe cuộc sống”, một cách mô tả Tính Nhất Thể của tất cả.

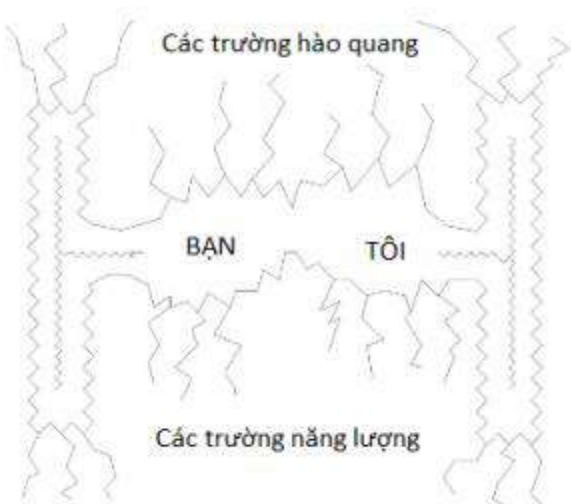


Hình 5.2a – Bánh xe cuộc sống

Càng đi sâu vào Bản Thể, càng có nhiều thông tin được chia sẻ với tập thể. Trong các cõi giới tinh thần cao hơn, linh hồn có quyền truy cập vào thông tin không có sẵn đối với các giác quan vật lý.

(LƯU Ý: thuật ngữ “tâm linh” không được nhầm lẫn với “trực giác”. Tâm linh là một quá trình nhận thức về mặt tinh thần, trong khi trực giác là một quá trình hướng về cảm giác.)

Khi chúng ta xem xét chi tiết các khả năng tâm linh ở phần sau của chương này, bạn sẽ thấy chính xác cách thông tin này được truy cập và truyền đạt.



Hình 5.2b – Mạng lưới năng lượng của sự sống

Trực giác

Nhận thức tâm linh là một phẩm chất của tinh thần, hay cực nam tính của Sự Sáng Tạo. Trực giác là một phẩm chất của ý chí, hoặc cực nữ tính. Nhận thức tâm linh được nhận thức, trực giác được cảm nhận. Ba luân xa dưới được sử dụng để trực cảm; ba luân xa trên được sử dụng để nhận thức tâm linh. Luân xa thứ 4 (trái tim) được sử dụng cho cả hai. Xem Chương 10 để biết thêm thông tin về luân xa.

Người trực giác có sự hiểu biết tuyệt vời, nhưng nó không phải là sự hiểu biết bằng trí óc mà là một sự hiểu biết sâu sắc hơn. Khi được hỏi làm thế nào họ biết, họ sẽ trả lời “Đó chỉ là một linh cảm (gut feeling)”. Điều này ám chỉ đến đám rối mắt trời, hoặc luân xa thứ ba, nơi trực giác trú ngụ. Ngược lại, các khả năng tâm linh có xu hướng tương ứng với một điểm giữa hai lông mày thường được gọi là “con mắt thứ ba”. Trong khi trực giác được coi là một phẩm chất nữ tính, rõ ràng đàn ông cũng có khả năng phát triển trực giác không kém. Và chắc chắn phụ nữ có thể và thường là những nhà ngoại cảm rất giỏi.

Mô tả các khả năng tâm linh và trực giác

Phần sau mô tả chi tiết một số cách phổ biến thông tin được tiếp nhận bằng tâm linh và trực giác. Một số trong số này có thể được nhiều độc giả biết đến rồi, nhưng tôi hy vọng có thể đưa ra những nhận thức mới về những đặc tính và khả năng thuộc về tâm trí và ý chí cao hơn này.

Sự phóng chiếu tâm trí

Sự phóng chiếu tâm trí liên quan đến khả năng chiếu hình ảnh ba chiều của bản thân xuyên qua thời gian và không gian để nhận thông tin ở khoảng cách xa. Có nhiều mức độ phóng chiếu tâm trí khác nhau. Bạn có thể chỉ phóng chiếu phần hình ảnh của cơ thể tinh thần của mình để có thể nhìn thấu thị các sự kiện và tình huống xảy ra ở những nơi khác trên thế giới hoặc vũ trụ. Hoặc bạn có thể phóng chiếu một bản sao hoàn chỉnh của cơ thể vật chất của mình qua các cõi giới tinh thần và “xuất hiện” ở một vị trí khác. Việc này khác với phân thân, là việc thực sự tạo ra một cơ thể vật lý khác trong một thời gian hoặc không gian khác.

Phóng chiếu tâm trí thường được sử dụng cùng với các kỹ thuật khác, chẳng hạn như chữa bệnh bằng tâm linh. Trong Phương pháp Silva, có một hình thức trong đó những người tham gia phóng chiếu tâm trí đến một địa điểm ở khoảng cách xa và ghi nhận thấu thị các vấn đề sức khỏe ở một người mà họ chưa từng gặp.

Sau đó, họ có tùy chọn để thực hiện “chữa lành từ xa”, phương pháp sẽ được đề cập tiếp theo đây.

Khi mới bắt đầu thực hiện sự phóng chiếu, bạn có thể cảm thấy mình đang tạo ra những hình ảnh xuất hiện trong tâm trí. Trong một số trường hợp, có thể đúng là như vậy. Tuy nhiên, sau một chút thực hành, bạn sẽ có thể phân biệt được sự khác biệt giữa hình ảnh bên trong và nhận thức bên ngoài. Nếu bạn không có khả năng thấu thị cao, bạn có thể chỉ đơn giản cảm nhận rằng thông tin đó có chính xác hay không bằng cảm giác bên trong cơ thể. Trong Phương pháp Silva, người “kiểm soát” (hoặc bên thứ ba) thường được sử dụng để xác minh tính chính xác; tức là, một người biết người được nhận thức. Hầu hết mọi người có thể thực hiện điều này với độ chính xác ít nhất 80% sau một thời gian đào tạo ngắn.

Chìa khóa để phóng chiếu hiệu quả là thả lỏng hoạt động Beta của não thông qua thiền định và thư giãn và chỉ cần tập trung sự chú ý của bạn vào mục tiêu được nhận thức. Có một số yếu tố kích hoạt và liên kết giúp việc này trở nên dễ dàng hơn, chẳng hạn như hình dung màn hình máy chiếu phim trong mắt bạn và đặt người hoặc vật lên đó. Sẽ dễ dàng nhận được thông tin chính xác hơn nếu bạn không biết gì một cách có ý thức về người hoặc vật được nhận thức. Có sẵn kiến thức về điều gì đó có xu hướng phân tán khả năng phóng chiếu, bởi vì hầu hết mọi người có xu hướng nghi ngờ giá trị của thông tin nếu nó không phù hợp với ký ức và kiến thức đã có của họ.

Thông thường, kiến thức có được từ bên ngoài ít chính xác hơn thông tin nhận được qua cách thức tâm linh. Thường thì thông tin tâm linh đúng ở tầng thứ sâu hơn kiến thức có được từ bên ngoài. Ví dụ, bạn có thể biết John Public như một chàng trai bình thường, tốt bụng. Tuy nhiên, khi nhìn vào anh ấy về mặt tâm linh, bạn có thể nhận ra một người giận dữ, sợ hãi. Rất có thể, một chàng trai tốt là một lớp bề ngoài của nhân cách (bản ngã) và cái tôi sâu hơn lại bị cuốn vào các vấn đề cảm xúc.

Chữa bệnh tâm linh

Thực sự có hai loại chữa lành: chữa bệnh tâm linh và chữa lành tinh thần. Chữa bệnh tâm linh liên quan đến khả năng phát hiện và sửa chữa những bất thường trong cơ thể bằng cách sử dụng năng lượng sự sống của vũ trụ, thường được gọi là "prana" (sinh lực vũ trụ). Điều này có thể liên quan đến việc đặt tay, thanh lọc hào quang, cân bằng luân xa, hành động xuất thần, hình dung hoặc khẩn cầu các thực thể thuộc chiều kích khác. Chữa bệnh tâm linh là một hình thức chuyên biệt của chữa lành tinh thần – phương thức tập trung nhiều hơn vào việc đưa linh hồn vào sự đồng bộ hoàn toàn với các bộ phận khác nhau của chính nó. Chữa bệnh tâm linh quan tâm nhiều hơn đến cơ chế chữa bệnh, trong khi chữa lành tinh thần giải quyết các nguyên nhân gốc rễ của bệnh tật và tìm cách điều chỉnh ở tất cả các tầng thứ. Chữa lành tinh thần có thể không chỉ bao gồm các kỹ thuật tâm linh được đề cập ở đây, mà còn cả tư vấn, liệu pháp thôi miên, cầu nguyện, thiền định, thờ Tái sinh, Reiki, hàn gắn dòng thời gian và nhiều phương pháp khác.

Sự chữa lành tinh thần bắt đầu với tiền đề rằng một linh hồn đã hoàn thiện trong các chiều kích tinh thần và rằng thể chất, tình cảm, tinh thần và/hoặc thể tinh tế chỉ đơn giản là không phù hợp với sự hoàn thiện tinh thần đó. Nó cũng tính đến ý chí tự do của linh hồn và tìm kiếm sự cho phép trước khi thực hiện bất kỳ quy trình chữa bệnh tâm linh hoặc mang tính kỹ thuật nào. Nếu một linh hồn không đủ tiến hóa về mặt tâm linh, thì việc chữa bệnh tâm linh là một việc lãng phí thời gian. Ngay cả khi việc chữa trị chỉ có hiệu quả tạm thời, thì sớm muộn gì linh hồn cũng sẽ tái tạo vấn đề dưới một hình thức khác cho đến khi các nguyên nhân gốc rễ được chữa lành. Để biết thêm thông tin về các hình thức chữa lành cụ thể, tôi khuyên bạn nên xem phần chữa bệnh của bất kỳ hiệu sách siêu hình nào.

Chữa lành từ xa

Có thể truyền năng lượng chữa lành qua bất kỳ khoảng cách nào và thậm chí xuyên thời gian (sử dụng một quy trình gọi là "hàn gắn dòng thời gian", được mô tả trong các ấn phẩm sau này). Tôi đã tham gia vào việc chữa lành bằng "phép màu" theo cách này mà tôi thậm chí chưa bao giờ gặp người có liên quan.

Tôi chỉ đơn giản là phóng chiếu vào người đó, nhận thức vấn đề sức khỏe và bắt đầu điều chỉnh. Điều quan trọng là phải có sự cho phép của linh hồn đang được chữa lành nếu bạn muốn quá trình này hiệu quả. Một số linh hồn không muốn được chữa lành, mặc dù họ có thể bày tỏ mong muốn bên ngoài về điều đó. Khi thực hiện chữa lành từ xa, có thể đặc biệt khó khăn để biết liệu người đó đã sẵn sàng, ở cấp độ linh hồn, để được chữa lành hay không. Bạn cần tiếp xúc với bản chất bên trong của chính mình để thực sự biết liệu bạn có đang vi phạm ý chí tự do của những linh hồn khác bằng cách cố gắng chữa lành họ hay không. Về bản chất, bạn không thể thực sự vi phạm ý chí tự do của một linh hồn khác trừ khi linh hồn đó tin rằng bạn có thể. Thông thường, nếu bạn cố gắng chữa lành cho một người không sẵn sàng, thì việc chữa lành sẽ không có tác dụng.

Chữa lành là một sự kiện đa chiều kích. Con người trở nên ốm yếu khi một hoặc nhiều tầng thứ của sự hiện hữu của họ không đồng điệu với tâm hồn. Khi bạn nhận thức một vấn đề, về bản chất nó thường có nhiều tầng lớp. Bạn có thể bắt đầu với một dấu hiệu hoặc triệu chứng thực thể. Ví dụ như, nếu bạn đang chữa lành từ xa và bạn phóng chiếu tâm trí vào người đó, bạn có thể thấy ngay một khối u trong bụng của họ. Sau khi được phép tiếp tục, bạn có thể hướng năng lượng vào khu vực bị đau (có một số kỹ thuật để làm điều này) và xem khối u tan biến.

Tuy nhiên, sau đó bạn có thể liên lạc với một vấn đề cảm xúc đằng sau vấn đề thể chất. Có lẽ người đó đã rất tức giận từ lâu và đã kìm nén cơn tức giận trong bụng. Việc chữa lành sẽ tiến triển theo ý muốn, và bạn giúp người đó giải tỏa cơn giận và tìm ra nguyên nhân.

Tiếp theo, bạn có thể nhận được hình ảnh về thời thơ ấu của người đó, lúc họ bị lạm dụng hoặc bị bỏ rơi. Đây có thể là nguồn gốc của sự tức giận. Sau đó, bạn có thể được hướng dẫn để an ủi người đó trong khi giúp họ chữa lành những tổn thương thời thơ ấu.

Tại thời điểm này, bạn có thể tự hỏi làm thế nào tất cả điều này có thể được thực hiện ở một khoảng cách xa. Chắc chắn, tiếp xúc mặt đối mặt sẽ dễ dàng

hơn khi xử lý với các tình huống trị liệu. Tuy nhiên, tất cả những gì thực sự cần thiết để chữa lành hoàn toàn là đạt được một sự chấp nhận củq linh hồn rằng việc chữa lành sẽ diễn ra. Ở cấp độ linh hồn, bạn và bệnh nhân có thể kết nối, bất kể thời gian và không gian. Bạn có thể thần giao cách cảm đề xuất các hành động cho bệnh nhân để giải quyết các tổn thương; đó có thể là năng lượng nhận được trong quá trình chữa lành đủ để kích hoạt bất kỳ sự giải phóng cảm xúc cần thiết nào. Sự kết nối linh hồn có thể giúp bạn hiểu được nguyên nhân của vấn đề, nhờ đó giải pháp đúng đắn và lâu dài có thể thực hiện.

Hầu như tất cả mọi người đều đã từng tham gia vào việc thực hành chữa lành từ xa, ít nhất là trong tiềm thức. Cầu nguyện cho ai đó trong buổi lễ nhà thờ là một hình thức chữa lành từ xa. Ngay cả việc gửi một thẻ "khỏe mạnh" cũng có thể truyền năng lượng chữa lành. Chữa lành từ xa là một chủ đề rộng và đã được viết trong các tài liệu khác, vì vậy ở đây tôi sẽ không đi sâu hơn vào vấn đề này.

Khả năng thấu thị

Khả năng thấu thị thường được sử dụng trong chữa lành từ xa. Khả năng thấu thị liên quan đến việc nhìn thấy bằng con mắt của tâm trí (con mắt thứ ba) về các sự kiện hoặc tình huống xảy ra ở một địa điểm khác. Với khả năng thấu thị phát triển cao, người ta có thể nhìn thấy chi tiết đầy màu sắc những gì đang thực sự diễn ra, mặc dù khả năng thấu thị sơ khởi chỉ thường xuất hiện dưới dạng biểu tượng. Đôi khi nhận thức biểu tượng được ưu tiên hơn, đặc biệt nếu nhà thấu thị đang làm việc với một người có thể không nắm bắt được ý nghĩa trực tiếp của một sự kiện hoặc tình huống cụ thể. Thường thì các biểu tượng và màu sắc mà các nhà thấu thị nhìn thấy không có ý nghĩa về mặt trí tuệ, nhưng lại có ý nghĩa sâu sắc ở một tầng thứ khác.

Một trong những thách thức chính của giao tiếp ngoại cảm là tiếp nhận những ấn tượng thường không được truyền đạt bằng lời, và phải tìm ra những từ ngữ miêu tả bản chất của những gì nhà ngoại cảm đang trải qua. Trong các bài đọc Tarot và thấu thị của tôi, tôi luôn có được một bài đọc đầy đủ, chính xác về

năng lượng cho khách hàng, nhưng kỹ năng thực sự là làm sao để truyền đạt bằng lời những gì tôi nhận được theo cách mà khách hàng không chỉ có thể hiểu mà còn sử dụng để nâng cao trình độ phát triển của mình.

Khả năng thấu thị có thể dễ dàng được phát triển bằng các bài tập hình dung. Một số người dường như có khả năng thấu thị bẩm sinh; những người khác cần thực hành nhiều. Thành thạo, tôi gặp một người không bao giờ nhìn thấy năng lượng mà chỉ cảm nhận nó. Mức độ thấu thị của một người không nhất thiết phải tương ứng với mức độ tiến hóa tâm linh của họ. Nếu bạn là một trong những người dường như không thể hình dung bằng màu sắc sống động, đừng tự đánh giá bản thân một cách bất công. Kỹ năng của bạn có thể được nhấn mạnh trong các lĩnh vực khác.

Khả năng thấu thị có thể được sử dụng để nhìn thấy những năng lượng vi tế dao động quá nhanh đối với con mắt vật lý. Điều này bao gồm trường hào quang, dị thường điện từ, các vong linh, v.v. Nếu một trường năng lượng đặc biệt mạnh, nó có thể được nhìn thấy một chút dưới dạng ánh sáng nhảy múa hoặc lấp lánh hoặc "đường lưới" giống như sự giao thoa trên màn hình TV.

Khả năng thấu thính

Khả năng thấu thính là khả năng nghe (bằng tai bên trong) những âm thanh vượt quá tần số nghe bình thường. Người thấu thính có thể nghe thấy tiếng nói của các vong linh hoặc thực thể từ các chiều kích khác. Âm nhạc thường được nghe phát ra từ các cõi dĩ thái (etheric), và được gọi là "âm nhạc của thiên cầu". Một số âm thanh được nghe thấu thính có thể bao gồm tiếng ậm ừ ở trầm thấp, tiếng kêu the thé hoặc âm thanh như dàn hợp xướng của các thiên thần. Tiếng ậm ừ trầm thấp có thể là cấu trúc nguyên tử của vũ trụ đang rung động. Người ta nói rằng rung động vũ trụ là âm thanh "OM." Âm thanh cường độ cao có thể là tần số âm thanh thực tế nằm ngoài phạm vi nghe thấy bình thường do máy móc vật lý gây ra, dao động điện từ trong trường Trái Đất, phát ra từ trường trung tâm của các thực thể hoặc vật thể hoặc khoảng cách gần của các thực thể từ các chiều kích khác chiếm cùng không gian với người nghe.

Khả năng thấu cảm

Khả năng thấu cảm là khả năng cảm nhận được những năng lượng tinh tế. Khả năng này có thể bao gồm cảm giác bị chạm vào bởi các vong linh hoặc nó có thể là cảm giác vật lý thực tế trong cơ thể do một thứ gì đó ở một cõi hoặc chiều kích khác gây ra. Khả năng thấu cảm khác với trực giác. Trực giác là một cảm giác hoặc sự hiểu biết từ bên trong trong khi sự thấu cảm là một trải nghiệm giác quan. Cho dù một cảm giác vật lý là tưởng tượng hay thực tế, người thấu cảm sẽ cảm thấy được kết nối với một cõi rộng lớn của các cảm giác thế giới khác. Sự thể hiện thể chất ấn tượng nhất của sự thấu cảm là trải nghiệm kundalini. Một số năng lượng được cảm nhận bởi những người thấu cảm có thể đủ mạnh để truyền từ thể dĩ thái sang thể chất, tạo ra những thay đổi sinh lý thực tế trong cơ thể. Các hình thức tinh tế hơn của thấu cảm có thể bao gồm cảm giác như được các linh hồn chải đầu, hoặc cảm giác nóng hoặc lạnh trong một căn phòng có nhiệt độ bình thường.

Khả năng tiên tri

Khả năng tiên tri là khả năng nhìn thấy trước các sự kiện trong tương lai. Nó có thể liên quan đến bất kỳ sự kết hợp nào của khả năng thấu thị, thấu thính và/hoặc thấu cảm. Một ví dụ về khả năng tiên tri sử dụng cả ba khả năng này là lời tiên tri về sự diệt vong khi đối tượng đột nhiên nhìn thấy núi lửa, cảm thấy động đất và nghe thấy tiếng la hét cầu cứu.

Dường như có hai loại tiên tri. Loại đầu tiên, phổ biến nhất, liên quan đến việc nhìn thấy theo chiều kích thứ tư về các thực tại có thể xảy ra hiện đang được tạo ra bởi người hoặc nhóm đang được nhận thức, hoặc bên thứ ba hoặc nhân loại nói chung. Hầu hết các lời tiên tri đều thuộc loại này. Tiên tri có thể xảy ra trong trạng thái mơ hoặc tỉnh. Khi sự kiện tiên tri xảy ra một cách vô thức, ký ức về nó có thể được kích hoạt nếu sự kiện thực sự xảy ra. Đây được gọi là "cảm giác ngỡ ngợ quen thuộc (déjà vu)". Ví dụ, bạn có thể có một giấc mơ được giới thiệu với một người đàn ông tóc đỏ nào đó bởi một người bạn tốt. Khi thức dậy, bạn quên mất giấc mơ. Vài tuần sau, bạn của bạn giới thiệu cho bạn

một người tóc đỏ mà bạn đã nhìn thấy trong giấc mơ của mình. Nếu bạn không nhớ giấc mơ, người đó có thể trông quen thuộc nhưng bạn không biết đã gặp anh ta ở đâu. Nếu chuỗi sự kiện xảy ra theo cách bạn đã thấy trong giấc mơ, bạn có thể tin rằng bạn đã từng trải qua điều này, do đó, bạn có cảm giác quen thuộc (déjà vu). (Có một loại cảm giác quen thuộc (déjà vu) khác liên quan đến sự giao nhau của các dòng thời gian khác nhau, tuy nhiên vấn đề này quá phức tạp để thảo luận ở đây.)

Một loại khả năng tiên tri khác có vẻ liên quan đến việc thấy toàn bộ dấu vết thời gian của linh hồn, trước khi linh hồn có trải nghiệm này. Khả năng tiên tri thuộc chiều kích thứ năm xảy ra khi tất cả các khả năng trong tương lai của linh hồn đồng thời được nhìn thấy đồng thời với các kết quả cuối cùng. Điều này ẩn ý rằng một người có thể phát triển theo thời gian và trải nghiệm tương lai của mình một cách trực tiếp. Nó cũng dường như ẩn ý rằng tự do ý chí cũng dẫn đến sự tiền định. Tuy nhiên tôi tin rằng nó đơn giản là cách để xem tất cả các quyết định theo tự do ý chí của linh hồn cùng một lúc. Phân tích về tự do ý chí và tiền định sẽ được đưa ra trong các quyển sách sau.

Một người có thể nhìn xuyên qua bức màn của nhận thức để thấy được sự thật tuyệt đối vượt lên trên tất cả các thực tại liên quan hay không? Sự thật, nếu có tồn tại sẽ phải bao gồm tất cả sự thật của mọi không gian và thời gian, và vì thế việc nhận ra nó có nghĩa là có thể đồng thời lĩnh hội sự thật, hiện tại và tương lai. Từ điểm quan sát thuận lợi này, tất cả Sự Sáng Tạo đang diễn ra đồng thời, một triệu năm trở thành một cái nháy mắt, toàn bộ vũ trụ được tạo ra và phá hủy trong một phần giây.

Một linh hồn trong trạng thái nhận thức Thượng Đế trải nghiệm sự hiện hữu mọi nơi cùng một lúc; mọi thứ trong Sự Sáng Tạo là một phần của người đó. Có khả năng bạn là một linh hồn Thượng Đế đang đơn thuần tự trải nghiệm chính mình vào một thời điểm? Nói cách khác, ngay bây giờ bạn đang trải nghiệm một phiên bản của bộ phim vũ trụ thông qua đôi mắt của một thể xác, trí óc và linh hồn. Có lẽ mỗi linh hồn trong vũ trụ chỉ đơn giản là một phần khác của bạn mà bạn chưa chọn lựa để trải nghiệm cá nhân trong thời gian tuyến tính. Đừng cố

hiểu điều này bằng lý trí. Đơn giản chỉ cần để nó tiêu hóa trong một thời gian. Và bây giờ, hãy trở lại cuộc thảo luận của chúng ta về các cõi tâm linh.

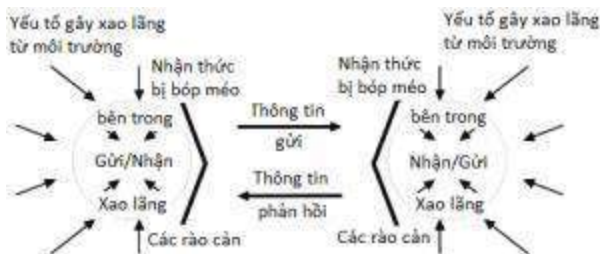
Thần giao cách cảm

Hãy xem các sơ đồ sau. Thần giao cách cảm là hình thức giao tiếp tự nhiên giữa những linh hồn đã thức tỉnh với những cái tôi trong chiều kích cao hơn của họ. Mọi người đều có khả năng thần giao cách cảm, nhưng rất ít người ý thức được điều đó. Thần giao cách cảm giữa hai linh hồn đòi hỏi cả hai bên phải cởi mở và dễ tiếp nhận, đồng thời cũng có thể truyền thông tin thành công. Thần giao cách cảm thường được biết đến là việc truyền đạt suy nghĩ và có thể xảy ra giữa các linh hồn ở bất cứ thời gian, không gian và chiều kích nào. Một hình thức giao tiếp thần giao cách cảm phổ biến là giữa các vong linh và con người. Khi sự tương tác xảy ra về mặt năng lượng cũng như về mặt tinh thần, nó được gọi là dẫn kênh.



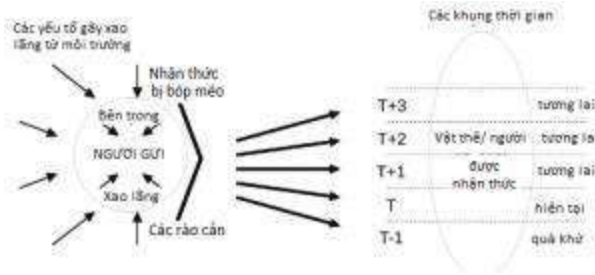
Hình 5.3a- Phóng chiếu tâm trí

Người gửi nhận thức được Người nhận. Người gửi gửi suy nghĩ hoặc năng lượng đến Người nhận. Người nhận có thể không biết về Người gửi.



Hình 5.3b- Thần giao cách cảm

Người gửi/Người nhận truyền đạt thông tin cho Người nhận/Người gửi. Người nhận/Người gửi xác nhận thông tin và gửi phản hồi. Người gửi/Người nhận xác nhận phản hồi. Có khả năng thông tin bị bóp méo gấp 4 lần trong quá trình thần giao cách cảm, so với quá trình phóng chiếu tâm trí.



Hình 5.3c- Tiên tri

Người gửi nhận thức đối tượng/người trong các khung thời gian đồng thời – quá khứ, hiện tại và tương lai. Sau đó, người gửi sẽ chuyển sang phân đoạn thời gian trong tương lai hoặc phân đoạn thời gian trong quá khứ để ghi nhận thông tin.

Dẫn kênh

Có một số cấp độ dẫn kênh. Cơ bản nhất đơn giản là giao tiếp thần giao cách cảm, nơi người nhận báo cáo những gì người gửi đang nói. Khi năng lượng của người gửi được hợp nhất ở một mức độ nào đó với người nhận, người gửi “đi qua” người nhận, làm tăng thêm động lực cho quá trình truyền tin. Các linh hồn có thể hợp nhất ở các mức độ khác nhau; nếu người gửi hoàn toàn hợp nhất trường năng lượng của mình với người nhận, anh ta “tiếp quản” cơ thể của người nhận. Nếu đây là một sự hợp nhất thật sự, có hai linh hồn cùng chiếm lấy một cơ thể một cách có hiệu quả. Tuy nhiên, phổ biến hơn là “sự chuyển giao”, nơi linh hồn của người nhận hoặc đi vào trường năng lượng của người gửi hoặc

đi đến nơi khác trong vũ trụ trong khi người gửi giao tiếp thông qua cơ thể của người nhận.

Trong dẫn kênh xuất thần, linh hồn của người nhận thường đi đến nơi khác trong vũ trụ, thường đến cảnh giới khác để được học với người hướng dẫn và các vị thầy. Những người dẫn kênh xuất thần hoàn toàn có rất ít hoặc không có ký ức về những gì đã diễn ra trong cơ thể của họ trong khi linh hồn của họ đi đến nơi khác. Hầu hết các trường hợp chuyển giao/dời chỗ linh hồn là tạm thời và chỉ kéo dài trong suốt thời gian của một phiên dẫn kênh. Trong trường hợp hiếm hoi khi linh hồn của người nhận chọn không quay lại và linh hồn người gửi chọn ở lại trong cơ thể của người nhận, hiện tượng này được gọi là "đi vào" (walking in). Tính đến gần nhất, có khoảng 26.000 trường hợp đi vào hiện đang sống trên Trái Đất. Nhiều linh hồn tự nhận mình là người đi vào thực ra không đúng là vậy. Một sự đi vào thực sự là đặt bản thể phi vật lý (không có thân xác) vào một cơ thể mà trước đó đã bị chiếm giữ bởi một sinh thể khác.

Thực tế là hầu hết chúng ta bị phân mảnh thành nhiều khía cạnh khác nhau của ý chí và tinh thần khiến chúng ta khó có thể hoàn toàn rời khỏi cơ thể ngay lúc này để nhường chỗ cho một linh hồn khác. Nhiều khả năng hơn, đó chỉ là khía cạnh tinh thần của linh hồn chúng ta đã chọn rời đi và cho phép một khía cạnh tinh thần khác xâm nhập vào. Đây thường là một dạng phân mảnh linh hồn, thường làm giảm ý thức tổng thể. Chương 20 sẽ thảo luận sâu hơn về sự phân mảnh linh hồn.

Sự chuyển giao linh hồn cũng có thể xảy ra khi tinh thần và ý chí trái ngược nhau đến mức chúng không còn muốn chiếm giữ cùng một cơ thể cùng một lúc. Nếu không có linh hồn khác nhập vào, cơ thể vật lý sẽ chết. Nếu một linh hồn cảm thấy mình không thể tiếp tục mà sợ hãi về cái chết, linh hồn đó có thể chọn chuyển giao linh hồn.

Hình thức dẫn kênh phổ biến nhất là dẫn kênh của Cái Tôi Cao Hơn. Điều này thực sự có nghĩa là lý trí của kênh kết nối đang nghỉ ngơi và cho phép bản chất linh hồn nói trực tiếp từ siêu thức. Thông thường, kênh kết nối sẽ tuyên bố đang

dẫn kênh cho một thực thể nào đó có tên cụ thể trong khi trên thực tế, đó chỉ là linh hồn của chính người đó đang nói. Điều quan trọng nhất cần nhớ về các kênh kết nối không phải là ai đang nói mà là những gì đang được nói. Thông điệp có hữu ích không? Nó có giúp bạn phát triển và tiến bộ không?

Một số kênh kết nối đang đem đến những thông tin được gọi là của "nhóm linh hồn". Những thực thể này đôi khi là các linh hồn cấp cao hoặc nhóm linh hồn từ các chiều kích cao hơn và có cái nhìn tổng thể về những gì đang xảy ra trên Trái Đất. Họ có thể có tên riêng biệt, nhưng thường tự gọi mình là "chúng tôi".

Khi một thực thể hoặc các thực thể nói chuyện thông qua cơ thể của linh hồn khác, thực thể hoặc các thực thể thường truy cập vào tiềm thức và hồ sơ Akashic của linh hồn đó để trả lời các câu hỏi từ quan điểm của kênh kết nối. Nhiều thực thể đã không hiện thân trong một thời gian dài và thậm chí có thể không hiểu ngôn ngữ mà kênh kết nối. Nếu không truy cập vào tiềm thức và hồ sơ Akashic của kênh kết nối, thông điệp sẽ không có ý nghĩa. Các thực thể thường mô tả bản thân bằng các thuật ngữ sẽ dễ hiểu bởi con người, nhưng đừng để bị lừa dối và tin rằng đây là cách họ nghĩ về mình. Ví dụ: các thực thể và các nhóm linh hồn có tên như "Liên Minh Thiên Hà" và "Những Anh Em Trắng Cao Cả", trong mọi khả năng, sẽ không sử dụng những cái tên như vậy ngoài mục đích truyền tải thông điệp của họ. Nhiều cấp độ của trí tuệ vượt xa khái niệm về tên gọi mà những cái nhãn như vậy sẽ có vẻ vô lý nếu chúng ta thực sự hiểu họ đến từ đâu.

Ngay cả khái niệm về thứ bậc/phẩm cấp tâm linh cũng cần được làm rõ. Nếu một thực thể thực sự tiến hóa lên những cảnh giới cao hơn, thực thể đó không tự xem mình là một phần của "hệ thống cấp bậc": Ý tưởng rằng một linh hồn cao hơn một linh hồn khác trở nên vô nghĩa trong các chiều kích cao hơn. Hệ thống cấp bậc đó chỉ có ý nghĩa đối với loài người hiện nay thôi.

Rõ ràng, không phải tất cả các kênh kết nối đều hoạt động vì lợi ích của loài người. Hãy đặc biệt sáng suốt khi nghiên cứu các tài liệu được gọi là dẫn kênh. Nếu các từ ngữ nghe có vẻ đúng, nhưng cảm giác năng lượng khác lạ, hãy đặt

câu hỏi về nó. Nhiều thực thể nói về tình yêu và ánh sáng, nhưng một số thực thể này đã phán xét nặng nề về mặt tối của chính họ và do đó, thông điệp của họ có vẻ trống rỗng và giả tạo. Một số khác thì đang sử dụng những lời nhạt nhẽo chỉ vì lợi ích cá nhân của họ hoặc lợi ích cá nhân của kênh kết nối.

Có rất ít kênh kết nối rõ ràng trên Trái Đất vào thời điểm này. Hầu hết các kênh kết nối, ngay cả trong trạng thái xuất thần sâu, có xu hướng trộn lẫn năng lượng và thông tin của chính họ với năng lượng và thông tin của thực thể truyền tin. Thông thường, để một kênh kết nối truyền tải được một thực thể thực sự tiến hóa cao, thì kênh đó cũng cần phải tiến hóa cao. Có nhiều kênh kết nối nổi tiếng dường như không thể duy trì tần số rung động cao của thực thể mà họ đang truyền dẫn. Thường thì các thông điệp mâu thuẫn nhau. Ngày này kênh kết nối được truyền dẫn, ngày hôm sau, kênh kết nối bị mất. Ngày này kênh có thể mang đến một góc nhìn rất khai sáng; ngày hôm sau, thông điệp có thể bị bóp méo và khó hiểu.

Thông tin bắt nguồn từ một thực thể thực sự yêu thương sẽ không cổ xúy các hành động tạo ra sự phán xét và chia rẽ. Việc chỉ ra các thực trạng và vấn đề đang xảy ra ở người nghe là một chuyện, nhưng việc truyền đạt nghe có vẻ trích thượng và chỉ trích quá mức lại là một chuyện khác. Cẩn thận với những câu trả lời ngay lập tức cho những câu hỏi phức tạp. Cẩn thận với những lời vô thường vô phạt. Các phản hồi dễ dãi hoặc mơ hồ thường là cách để một kênh kết nối hoặc thực thể né tránh việc thừa nhận rằng họ không có câu trả lời thực sự cho một câu hỏi. Mặt khác, hãy cẩn thận với các thực thể quá cụ thể. Bạn có thể không muốn một số người chưa bao giờ có mặt trên Trái Đất cho bạn biết chính xác bạn nên mua bao nhiêu cổ phiếu của một công ty cụ thể nào đó. Bạn có thể biết nhiều hơn về công ty hơn là chính thực thể đó.

Cá nhân tôi không hào hứng lắm với việc dẫn kênh. Hầu hết việc dẫn kênh đến từ Cái Tôi Cao Hơn (hay bản chất linh hồn) và tôi chỉ đơn giản là hoạt động từ bản chất linh hồn của mình một cách có ý thức và giao tiếp từ trung tâm của tôi. Bởi vì dẫn kênh là một hiện tượng, dễ dàng tính tiền cho một sự kiện dẫn kênh hơn là chỉ đơn giản là ngồi trước một nhóm người và giao tiếp với họ từ

Cái Tôi Cao Hơn của bạn. Thường thì, mọi người không thích chịu trách nhiệm về bản thân họ và muốn một ai đó bên ngoài chịu trách nhiệm thay cho mình, và việc dẫn kênh là một cách thuận tiện để làm điều đó và đồng thời giúp kênh kết nối kiếm được tiền.

Tôi không phán xét việc dẫn kênh; Tôi chỉ chỉ ra một số cạm bẫy của việc tin tất cả những gì bạn nghe được chỉ vì "Chúa Jesus" đã nói điều đó. Bất kể ai là người đưa ra những tuyên bố đó, hãy kiểm tra kỹ và cảm nhận nó từ trực giác của bạn.

Khả năng di chuyển/tác động lên đồ vật bằng tâm trí (Psychokinesis (PK) và Telekinesis (TK))

Khả năng tác di chuyển/tác động lên đồ vật bằng tâm trí (PK và TK) là những khả năng tâm linh tiên tiến liên quan đến việc di chuyển hoặc ảnh hưởng trực tiếp đến con người hoặc vật thể thông qua việc sử dụng năng lượng hoặc suy nghĩ vi tế. Các khả năng này thực sự liên quan đến kiến thức về cách điều khiển trường điện từ xung quanh một vật thể bằng tác động vào ý thức của nó. Tất cả các vật thể đều có một mức độ ý thức nhất định. Tất cả các hình thức ban phúc bằng cách đặt tay lên đầu một người để đều liên quan đến khả năng tác động bằng tâm trí ở một mức độ nào đó. Tuy nhiên, nếu người đó không chấp nhận ý định của người chữa lành, hiệu quả sẽ rất thấp.

Có rất ít người trên Trái Đất có các khả năng này. Để có thể tác động trực tiếp đến đối tượng bằng tâm trí, bạn phải xây dựng mối quan hệ với đối tượng. Theo một nghĩa nào đó, bạn phải hợp nhất trường điện từ của mình với đối tượng và lưu dấu mong muốn lên đối tượng đó. Để bẻ cong được chiếc thìa, bạn phải trở thành chiếc thìa và mong muốn được uốn cong. Có một số trường hợp ngoại lệ hiếm hoi trong đó các năng lượng và dạng suy nghĩ cụ thể đã được gắn chặt vào một vật thể đến mức nó di chuyển khá dễ dàng. Mặc dù về mặt kỹ thuật, PK và TK là những tên gọi khác nhau cho cùng một hiện tượng, tôi sẽ phân biệt và nói rằng PK liên quan đến việc di chuyển một đối tượng ở gần bạn và TK liên quan đến việc di chuyển hoặc tác động đến một đối tượng ở khoảng cách xa. Việc

chữa bệnh từ xa được mô tả trước đó sử dụng TK, bên cạnh khả năng thấu thị và phóng chiếu tâm trí.

Khả năng cảm ứng tinh thần

Khả năng cảm ứng tinh thần liên quan đến khả năng thu được thông tin về một đối tượng chỉ bằng cách cầm nó trong tay hoặc chiêm ngưỡng nó. Ví dụ, nếu bạn nắm giữ một cổ vật, bạn có thể nhìn thấu thị những hình ảnh về cách cổ vật đó được sử dụng, ai đã sử dụng nó và thậm chí cả những suy nghĩ xuất hiện ở những người đã sử dụng nó. Những gì bạn thực sự đang làm là điều chỉnh nhận thức hướng về trường Akashic xung quanh đối tượng và đọc thông tin được lưu trữ ở đó. Khả năng cảm ứng tinh thần cũng có thể được sử dụng để tìm đồ vật hoặc người bị mất tích. Bằng cách điều chỉnh nhận thức hướng về quần áo, mẫu tóc hoặc đồ vật cá nhân, có thể thu được trường Akashic của một người mất tích và nhận biết vị trí và trạng thái của người ấy. Đôi khi, tên, hoặc thường xuyên hơn là bức ảnh, của người đó được sử dụng để tạo nên dấu ấn Akashic về họ. Tôi thường xem một bức ảnh và đọc chi tiết về một người mà tôi chưa từng gặp.

Trên thực tế, có thể đọc một người nào đó mà không cần phải bám vào khả năng cảm ứng tinh thần. Bởi vì tất cả chúng ta đều được kết nối ở cấp độ tinh thần, thông tin về mọi linh hồn trong vũ trụ luôn có sẵn bất cứ lúc nào, miễn là bạn có sự cho phép của linh hồn đó. Tên, đồ vật cá nhân và hình ảnh chỉ là những yếu tố kích hoạt giúp bạn dễ dàng hơn trong việc bước vào người mà bạn muốn đọc.

Dịch chuyển tức thời

Dịch chuyển tức thời là một phương pháp di chuyển cơ thể vật lý cực kỳ tiên tiến. Về mặt kỹ thuật, nó không phải là một khả năng tâm linh bởi vì nó liên quan đến nhiều thứ khác nữa. Dịch chuyển tức thời thực sự liên quan đến việc phân rã cấu trúc nguyên tử của cơ thể vật lý ở một nơi và tập hợp lại nó ở một nơi khác. Điều này đòi hỏi sự làm chủ to lớn đối với cơ thể vật lý, cũng như tinh

thần. 99% những gì đã được báo cáo là dịch chuyển tức thời thực ra là một hình thức phóng chiếu tâm trí tinh vi trong đó hình ảnh của một sinh thể được phóng chiếu ba chiều đến một địa điểm trong khi cơ thể vật lý vẫn ở một nơi khác. Để giao tiếp tâm linh diễn ra, sự phóng chiếu hình ảnh ba chiều được ưu tiên hơn, chủ yếu vì nó dễ thực hiện hơn nhiều so với việc dịch chuyển tức thời. Trong 10 triệu năm qua, có lẽ có khoảng hơn chục vị thầy tiên tiến đã thực sự dịch chuyển tức thời trên Trái Đất. Số còn lại là sự phóng chiếu ba chiều hoặc những câu chuyện không chính xác.

Phân thân

Liên quan mật thiết đến dịch chuyển tức thời là phân thân, tức khả năng tạo ra nhiều hơn một cơ thể và phóng chiếu ý thức vào đó. Điều này cũng liên quan đến nhân bản và tái tạo. Để nhân bản hoặc tái tạo một hình ảnh của cơ thể đòi hỏi phải có kiến thức sâu rộng về cấu trúc RNA/DNA và khả năng chuyển hướng cấu trúc nguyên tử của vũ trụ để tự định hình cho cấu trúc đó. Không cần phải nói, điều này đòi hỏi một mức độ tiến hóa vượt xa trình độ của nhân loại hiện tại. Phân thân đã được thực hiện trên Trái Đất bởi ba hoặc bốn vị thầy bậc cao, những người đã đến đây từ các chiều kích cao hơn với đầy đủ kiến thức về cách tái tạo bản thân khi ở trong một cơ thể vật lý. Những sinh mệnh này từ chiều kích thứ 9 đến thứ 12, và chỉ xuất hiện trên Trái Đất trong những khoảng thời gian rất đặc biệt. Hôm nay, họ ở đây như một phần của sự sắp đặt đặc biệt dành cho nhân loại. (Tôi sẽ nói thêm về điều này trong các chương sau.)

5. Trí tưởng tượng

Trí tưởng tượng là khả năng tạo hình ảnh của tâm trí. Nó có hai chức năng chính: (1) nhận thức những thực tại đã tồn tại (trí tưởng tượng "tiếp thu"); và (2) tạo ra thực tại mới (trí tưởng tượng "sáng tạo"). Khả năng thấu thị là một trong những phẩm chất của chức năng đầu tiên; còn tác phẩm nghệ thuật là một ví dụ của chức năng thứ hai.

Tâm trí luôn sáng tạo. Nếu bạn có trí tưởng tượng tích cực, bạn là người sáng tạo tích cực. Điều quan trọng là làm thế nào để hướng trí tưởng tượng tích cực đó theo những cách trọn vẹn và hiệu quả.

Làm thế nào để bạn biết khi nào bạn đang tạo ra và khi nào bạn chỉ đơn giản là nhận thức các thực tại đã được tạo ra? Trừ khi bạn là một nhà tâm linh thực hành với nhiều năm kinh nghiệm, bạn có thể không thể phân biệt được. Giống như tất cả các khía cạnh của tâm trí, trí tưởng tượng có thể được thúc đẩy bởi trí thông minh cao hơn, tình yêu và sự rõ ràng; hoặc nó có thể bị điều khiển bởi nỗi sợ hãi, lo lắng, lo lắng và nghi ngờ. Khi bạn tưởng tượng ra một thảm họa, bạn đang tạo ra thực tại đó ở một mức độ nào đó. Nếu bạn cung cấp đủ sức mạnh và niềm tin cho cái thảm họa tưởng tượng đó, nó sẽ ập đến trong cuộc đời bạn. Do đó, điều này cũng đúng với những điều đáng mơ ước hơn.

Để nhận thức thấu thị những gì đã được tạo ra, bạn phải tĩnh lặng tâm trí đủ để tạm ngưng trí tưởng tượng sáng tạo của bạn để trí tưởng tượng tiếp thu của bạn có thể phát huy tác dụng. Nếu bạn đã hiểu trước những ý tưởng về điều gì đó, sẽ khó hơn nhiều để phân biệt giữa trí tưởng tượng sáng tạo và trí tưởng tượng tiếp thu. Vì vậy, các nhà tâm linh thực sự thường phải “quên” quá khứ và trở thành một màn hình trống. Các kỹ thuật thấu thị trong Phụ lục được thiết kế để giúp bạn khai thác sức mạnh của trí tưởng tượng tiếp thu của mình.

Sử dụng trí tưởng tượng

Biểu đồ sau cho thấy mỗi phần của tâm trí có một kiểu tưởng tượng riêng.

Trí tưởng tượng ở tầng thứ 3 (còn được gọi là “trí tưởng tượng tổng hợp”)

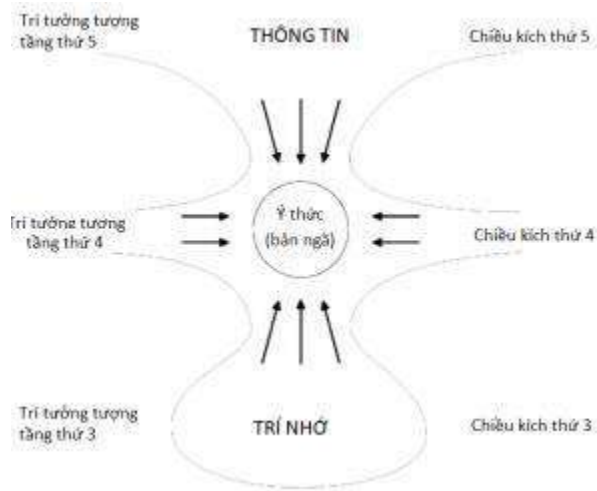
Đây là quá trình nhớ lại hình ảnh. Nó liên quan đến việc sử dụng trí nhớ hình ảnh và hình dung một cách sinh động về một người, địa điểm hoặc sự kiện đã xảy ra trong quá khứ. Đây là một cách chúng ta sử dụng ký ức để cung cấp thông tin cho thực tại hiện giờ của chúng ta.

Trí tưởng tượng ở tầng thứ 4 (hoặc “sự sáng tạo tự phát”)

Đây là việc tạo ra một hình ảnh hoặc bức tranh không dựa trên thực tại đã được thiết lập, hoặc dựa trên các tầng thứ tinh vi của chiều kích sáng tạo (nhận thức các cõi vía (astral), dĩ thái (etheric) hoặc nhân quả và dựa trên thông tin từ các cõi này để tạo ra thứ gì đó).

Trí tưởng tượng ở tầng thứ 5 (hoặc “ngoại cảm/thấu thị”)

Điều này liên quan đến việc sử dụng thông tin từ tiềm thức tập thể, siêu thức tập thể hoặc Tâm Thức Vũ Trụ để nhận thức những gì đang thực sự diễn ra trong một khoảng thời gian, không gian hoặc chiều kích khác.



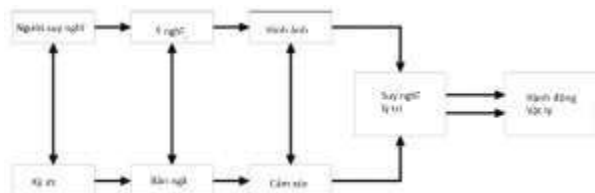
Hình 5.4 – Ba kiểu trí tưởng tượng

Phát triển khả năng sáng tạo

Quá trình sáng tạo

Cách duy nhất để phát triển trí tưởng tượng sáng tạo là sử dụng nó. Vì vậy, tôi đã đưa vào phần Phụ lục một số bài tập về sáng tạo, bao gồm viết tự phát, quy trình 10 bước suy nghĩ sáng tạo và hình dung sáng tạo. Một khi trí tưởng tượng

sáng tạo được hình thành, nó có thể được sử dụng để dễ dàng thể hiện những ước mơ và tầm nhìn của bạn vào thực tại bên ngoài của bạn. Tâm trí hoạt động cùng với tình yêu (trái tim) và ý chí (đám rối mặt trời). Dưới đây là sơ đồ của quá trình sáng tạo.



Hình 5.5. Quá trình sáng tạo

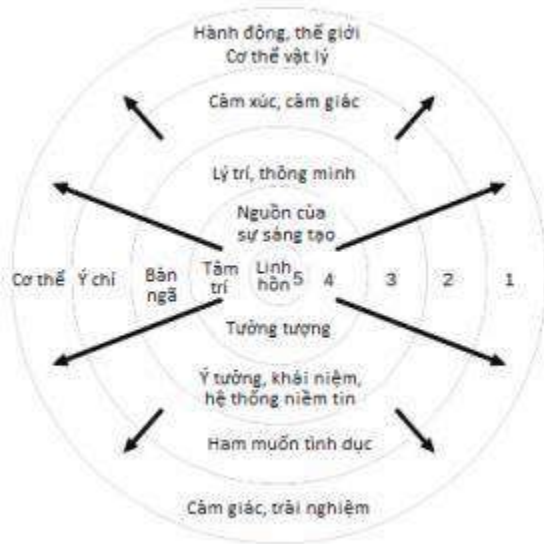
Việc tạo ra thực tại xảy ra trong một số bước. Quá trình bắt đầu với một ý tưởng hoặc suy nghĩ, thường được kích hoạt bởi trải nghiệm bên ngoài. Ý nghĩ này sau đó phải được hoạt hóa bằng cách kích hoạt cơ thể cảm xúc và thể chất.

Ví dụ: Bạn có một trải nghiệm kích thích ký ức về kem. Bạn có suy nghĩ "Tôi muốn ăn kem". Hình ảnh tâm trí về việc bạn đang ăn kem xuất hiện. Cảm giác xảy ra trong cơ thể cùng với một mong muốn tình cảm. Sau đó, lý trí sẽ tranh luận xem bạn có nên lấy kem hay không. Nếu bạn quyết định đi lấy kem, lý trí sẽ lên kế hoạch làm thế nào để lấy kem bằng cách hướng cơ thể thực hiện một số hành động nhất định. Chúng ta có thể xem xét quá trình này từ cả góc độ bên trong và bên ngoài:

Trong Hình 5.6a, các cơ thể vi tế – vía (astral), dĩ thái (etheric) và nhân quả đã được đưa vào bên dưới tiêu đề "linh hồn".

Trong Hình 5.6b, một hệ thống mô hình khác được sử dụng để đổi các cơ thể vía (astral)/dĩ thái (etheric) và tâm trí xung quanh.

Đừng quá gắn chặt vào một mô hình cụ thể, nhưng hãy sử dụng những mô hình hữu ích nhất để hiểu mối quan hệ giữa các tầng thứ.



Hình 5.6a – Mô hình bên trong 5D (chiều kích thứ 5)



Hình 5.6b – Mô hình bên ngoài 5D

Giới hạn đối với tiềm năng sáng tạo

Tất cả chúng ta đều sáng tạo, nhưng nhiều người trong chúng ta có những hạn chế đối với tiềm năng sáng tạo của mình. Dưới đây là danh sách các điều cản trở phổ biến nhất đối với sự sáng tạo. Bạn sẽ nhận ra một số điều này từ những phân tích trước đó:

Bảng 5.1 – Các rào cản đối với tiềm năng sáng tạo

1	Thiếu hiểu biết về bản thân và tâm trí, cảm xúc và cơ thể
2	Nghe theo một cách mù quáng nhà cầm quyền thiếu hiểu biết. Tuân theo các khuôn mẫu xã hội của cha mẹ, giáo viên, lãnh đạo, v.v.
3	Bám vào niềm tin, truyền thống và các lập trình tâm trí cũ
4	Cảm giác Tội lỗi. Tin là mình xấu và đáng bị trừng phạt
5	Tự lên án bản thân. Không sẵn sàng tha thứ cho những lỗi lầm trong quá khứ của mình
6	Dính mắc vào cơ thể – hình dạng vật chất
7	Đồng nhất với bản ngã; hình ảnh bản thân; nhân cách
8	Niềm tin vào sự tách biệt (nói chung)
9	Sợ hãi bản thân. Lảng tránh và trốn tránh việc nhìn lại bản thân
10	Sợ mất kiểm soát
11	Không sống trong khoảnh khắc ở đây và bây giờ (sợ hãi về hiện tại)
12	Phóng chiếu. Đổ lỗi cho người khác hoặc môi trường cho sự thiếu sáng tạo của mình
13	Đắm chìm trong sự tủi thân. Trông chờ người khác đến giải cứu
14	Biến đời sống quá mức kịch tính. Làm quá mọi vấn đề. Bị cuốn vào vở kịch cuộc đời
15	Tin vào sự thiếu thốn, khan hiếm và hạn chế

16	Tin rằng mình không bao giờ có thể có đủ (tình yêu, tiền bạc, v.v.)
17	Tin rằng mình không xứng đáng với tình yêu, tiền bạc, vv Một hình thức của cảm giác tội lỗi
18	Sợ chết. Sợ sự kết thúc hoặc chia ly
19	Bất an. Sợ mất đi điều quen thuộc. Sợ sự mất mát
20	Sợ đau và sợ khổ
21	Sợ hãi cuộc sống
22	Sợ hãi những điều chưa biết
23	Sợ chết
24	Sợ bị từ chối
25	Sợ bị phản đối
26	Sợ cô đơn
27	Sợ trở nên dính mắc. Sợ cam kết. Sợ bị cuốn vào thế giới vật chất
28	Sợ không đạt được
29	Sợ cha mẹ không chấp thuận. Nhu cầu tìm kiếm tình yêu của cha mẹ
30	Sang chấn khi sinh ra. Sang chấn tuổi thơ, thời vị thành niên
31	Sợ Thượng Đế
32	Sợ hãi ma quỷ (một dạng cảm giác tội lỗi)
33	Tin vào việc phải vượt qua những kiếp sống nghiệp chướng (tội lỗi)

34	Mong muốn thoát khỏi Trái Đất để lên Thiên đường (sợ sự ràng buộc)
35	Sự dính mắc vào khoái cảm tình dục (đồng nhất với bản ngã/cơ thể)
36	Ghen tị, tức giận, đố kỵ và tham lam – tức là đòi hỏi sự an toàn
37	Tìm kiếm quyền lực, sự kiểm soát và sự công nhận (tin vào sự yếu kém và không xứng đáng)
38	Hội chứng phải làm tốt hơn bình thường (sợ bị chê trách)
39	Buông thả bản thân (thói quen xấu, đồ ăn rác, rượu, hút thuốc, ma túy, v.v. – một hình thức né tránh và phủ nhận)
40	Thói quen xấu nói chung. Các hành vi gây nghiện
41	Lười biếng và thờ ơ
42	Chán nản
43	Sợ thể hiện bản thân (một dạng sợ bị từ chối)
44	Sợ hãi những cảm xúc tiêu cực (một dạng sợ mất kiểm soát)

Tôi chắc rằng bạn có thể thêm nhiều mục khác vào danh sách trên.

6. Quá trình thanh lọc

Sau khi đã làm bạn chán nản với tất cả những rào cản đối với sự sáng tạo, tôi muốn mô tả những gì tôi gọi là quá trình thanh lọc. Bởi vì hầu hết chúng ta đã tích lũy hàng trăm niềm tin giới hạn và đã đè nén nhiều lớp chấn thương tình cảm, nên việc thanh lọc thường là điều đầu tiên chúng ta cần làm khi chúng ta bắt đầu mở rộng ý thức hoặc mong muốn thoát khỏi giới hạn.

Nhiều người trong chúng ta đều hào hứng với việc trở thành người làm chủ cuộc đời mình, tạo ra ước muốn từ trái tim mình và trở nên hạnh phúc, không giới

hạn và tự do. Sau đó, chúng ta bắt đầu trên một con đường tràn đầy kỳ vọng. “Tất cả những gì tôi phải làm là suy nghĩ tích cực, nói những lời khẳng định và nhìn và cảm nhận phần tích cực.” Sai lầm. Nếu chúng ta đã thanh lọc hết bên trong, những việc này có thể hiệu quả. Nhưng chắc chắn, việc khẳng định, suy nghĩ tích cực và yêu cầu sự tự do, giàu có sẽ mang lại cho bạn những điều này trước tiên.

Nhiều năm trước, khi bắt đầu khẳng định về hạnh phúc và tình yêu, tôi lại bắt đầu trải nghiệm điều ngược lại mạnh mẽ hơn bao giờ hết mỗi khi tôi nói lời khẳng định. Mặc dù tôi chưa nhận ra điều đó vào thời điểm đó, nhưng các kỹ thuật đã có tác dụng, bởi vì tất cả vấn đề của tôi đã nổi lên để được chữa lành. Điều nguy hiểm ở đây là chúng ta đôi khi trở nên chán nản và nghĩ rằng quá trình này không có tác dụng. Chúng ta có thể thấy những thứ đó rất khó chịu đến mức quyết định không nhìn vào chúng, mà thay vào đó lại chấm dứt quá trình này luôn. Nếu ước mơ của chúng ta không thành hiện thực ngay lập tức (và thực tế là hiếm khi ước mơ có thể đến khi chúng ta có quá nhiều thứ cản trở), chúng ta có thể trở nên hoài nghi và bắt đầu tin rằng chúng ta sẽ mãi mãi mắc kẹt trong sự tiêu cực. Một khi chúng ta mất niềm tin vào các kỹ thuật, chúng sẽ không có tác dụng nữa do sức mạnh của niềm tin (niềm tin rằng chúng ta sẽ thất bại).

Rõ ràng, chúng ta phải tìm ra sự cân bằng giữa sự hoài nghi và lạc quan quá trớn; giữa việc nản lòng và lạc quan một cách phi thực tế; giữa việc tin rằng sẽ mất hàng thế kỷ để chữa lành và mù quáng mong đợi mọi thứ sẽ rơi vào lòng chúng ta mà không cần phải nhắc tay lên làm gì. Thái cực đầu tiên của những người cam chịu sự đọa đày; còn thái cực thứ hai là của những người mơ tưởng sống trong một thế giới hão huyền.

Quá trình thanh lọc lành mạnh diễn ra theo các giai đoạn có tính chu kỳ. Tôi gọi các chu kỳ là “vòng xoắn ốc đi lên”. Mỗi vòng của hình xoắn ốc bao gồm những phần sau:

1. Tiếp nhận

2. Mở rộng
3. Củng cố
4. Hợp nhất

- Tiếp nhận. Trong giai đoạn tiếp nhận, thông tin và kinh nghiệm mới đang đi vào nhận thức; những điều này có thể ở dạng những khám phá, tầm nhìn và sự dâng trào của năng lượng mới. Sự bùng nổ tăng trưởng mới này dẫn đến sự mở rộng vùng ý thức.
- Mở rộng. Đây là giai đoạn những trải nghiệm mới trở thành hiện thực đối với chúng ta. Chúng ta có kiến thức mới, hiểu biết nhiều hơn và có nhiều sức mạnh hơn đối với cuộc sống của mình. Bước 2 là đỉnh của chu kỳ. Ở đây, chúng ta có thể cảm thấy trên đỉnh thế giới, ngây ngất trong trạng thái hiện hữu mới của mình.
- Củng cố. Đây là giai đoạn các vấn đề của chúng ta xuất hiện. Giai đoạn 3 là một bước lùi; một giai đoạn mà năng lượng của chúng ta dường như giảm xuống, tất cả niềm tin và thói quen cũ của chúng ta dường như trở lại, mạnh mẽ hơn bao giờ hết, và chúng ta bắt đầu nghi ngờ giá trị của trải nghiệm mới của mình. Nếu chúng ta bị kẹt lại trong giai đoạn củng cố, chúng ta có thể vỡ mộng và tin rằng sự thanh lọc là “quá tốt để trở thành hiện thực.” Điều khiến mọi người mắc kẹt trong Bước 3 là sự phán xét và chỉ trích bản thân – nói cách khác, họ không thấy rằng bước này là một phần của chu kỳ.
- Hợp nhất. Để đạt được sự hợp nhất, chúng ta phải cho phép những năng lượng mới của sự tiếp nhận (Bước 1) và sự mở rộng và tăng trưởng đạt được (Bước 2) được thực đi sâu vào trong bản thể của chúng ta. Bất cứ điều gì không phù hợp với những thực tại mới này sẽ được đẩy lên bề mặt để chữa lành trong Bước 3. Sự hợp nhất xảy ra khi chúng ta biết chấp nhận các vấn đề của mình, cho phép nó thể hiện và tiến đến hiểu về nó. Sau đó, chúng ta thấy được bức tranh toàn cảnh về lý do tại sao chúng ta có những cảm nhận như vậy, và rồi có được những hiểu biết sâu sắc để tiến tới bước tiếp theo.

Ví dụ về chu trình 4 bước như sau: Giả sử chúng ta mong muốn có thu nhập lớn hơn khi làm những gì chúng ta thích. Bước 1 sẽ bao gồm niềm tin rằng chúng ta thực sự có thể kiếm sống bằng những gì chúng ta yêu thích. Chúng ta đều hào hứng với niềm tin này và những ý tưởng mới về cách thức để hiện thực hóa bắt đầu đổ dồn chúng ta. Chúng ta cảm thấy sáng khoái và mở rộng (Bước 2). Tuy nhiên, khi chúng ta bắt đầu làm theo những ý tưởng mới, rất nhiều vấn đề về sự không xứng đáng bắt đầu xuất hiện. Chúng ta bắt đầu nghi ngờ liệu chúng tôi có thực sự sẵn sàng để tiếp tục hay không (Bước 3). Sau đó, chúng ta xử lý các vấn đề và xem xét những vấn đề này đã khiến chúng tôi gặp khó khăn như thế nào trong quá khứ. Chúng ta bắt đầu có được cảm giác chắc chắn và vững vàng khi thanh lọc được các vấn đề cũ và thực hiện hành động (Bước 4).

Giữa các chu kỳ, trạng thái lầy lững có thể tồn tại. Nó có vẻ như không có gì đang xảy ra hoặc mọi thứ đang không có tác dụng. Hoặc chúng ta có thể bối rối. Nếu điều này xảy ra, đã đến lúc trở nên tĩnh lặng và tiếp nhận, cho phép nguồn năng lượng mới của Bước 1 được hấp thụ một lần nữa.

Chu kỳ thanh lọc có thể thay đổi rất nhiều về thời gian. Trong thời kỳ gia tốc phát triển của hành tinh và cá nhân một cách nhanh chóng, một người có thể trải qua một số chu kỳ lớn và nhỏ trong một năm. Trong thời kỳ "suy thoái" hoặc trì trệ, một chu kỳ có thể mất nhiều năm. Kiên nhẫn chắc chắn là một đức tính cần thiết ở trong thời kỳ này.

Làm thế nào để bạn biết khi nào thì một chu kỳ hoàn thành? Làm thế nào để bạn biết khi không còn "vấn đề" nào nữa trong một lĩnh vực nhất định của cuộc sống của bạn? Khi bạn tiếp cận từng lớp sâu hơn của vấn đề, nguyên nhân sâu xa hơn theo thời gian sẽ xuất hiện. Ví dụ, nếu bạn gặp vấn đề về việc bị bỏ rơi, lần đầu tiên bạn khám phá những vấn đề này, bạn có thể nhớ mình bị bỏ lại một mình khi còn nhỏ. Lần sau, bạn có thể nhớ lại kiếp trước khi chồng hoặc vợ bạn rời bỏ bạn. Cuối cùng, bạn có thể quay trở lại thời điểm ban đầu và xem toàn bộ vấn đề từ Nguyên Nhân Gốc, nhận ra nó đã diễn ra như thế nào hết đời này đến đời khác cho đến hiện tại. Nếu bạn đã thực sự hợp nhất với vấn đề bị bỏ rơi, bạn có thể cảm thấy một sự chắc chắn mạnh mẽ sâu bên trong. Các tình

huống trong tương lai khi bạn ở một mình sẽ không làm phiền bạn, và bạn sẽ không còn tạo ra tình huống bị bỏ rơi nữa.

Việc tạo ra những gì bạn muốn trong cuộc sống một cách có ý thức trở nên dễ dàng, tự nhiên và đơn giản nếu không có thêm vấn đề nào cản trở. Bạn có thể thấy phí tổn về mặt cảm xúc liên quan đến việc bạn có thành công trong việc tạo ra những gì bạn muốn hay không. Bạn có thể thích mọi thứ theo một cách nhất định, nhưng bạn không đòi hỏi phải có nó. Nếu mọi thứ không diễn ra như kế hoạch, nó không còn làm phiền bạn – bạn chỉ đơn giản nhận ra rằng mọi thứ xảy ra đúng thời điểm của nó. Và, nghịch lý thay, thái độ này lại cho phép mọi thứ diễn ra nhanh chóng hơn. Nó giống như việc bạn cố nắm tay lại để giữ các hạt cát – chúng sẽ rơi qua kẽ ngón tay của bạn. Bạn phải để chúng nằm nhẹ nhàng trong bàn tay mở ra của mình nếu bạn muốn giữ chúng.

7. Phát triển linh hồn có ý thức

Một khi một linh hồn đạt đến một tầng thứ nhận thức nhất định, người đó có thể bắt đầu rút ra những trải nghiệm một cách có ý thức để tối đa hóa sự phát triển. Trước thời điểm đó, linh hồn thường sẽ thu hút một bài học và bản ngã sẽ chiến đấu, chống lại hoặc phàn nàn thay vì chấp nhận bài học như một món quà. Điều này đặc biệt đúng nếu một trong những niềm tin cốt lõi của linh hồn là “không có đau đớn, không thể đạt được gì”. Chấp nhận và trân trọng những bài học trong cuộc sống một cách có ý thức là chìa khóa của sự trưởng thành nhanh chóng. Có một câu nói rằng: “Nếu bạn không thể biết ơn những gì bạn đang có, thì làm sao bạn có thể mong đợi nhận được nhiều hơn?” Cam kết thực sự cho sự phát triển sẽ mang lại những bài học rất nhanh chóng. Nếu bạn biết ơn, bạn có thể thấy những bài học thú vị và tìm kiếm chúng một cách có ý thức.

Các bài học cuộc sống không nhất thiết phải ở dạng các phản chiếu khó chịu bên ngoài. Những hoàn cảnh khó khăn và những sự kiện đại hồng thủy chỉ xảy ra nếu bạn không chịu học bài học khi nó thể hiện một cách nhẹ nhàng hơn. Quá trình thanh lọc có thể là một trải nghiệm bên trong mà không có hậu quả nghiêm trọng thể hiện ở thế giới bên ngoài. Nếu bạn chú ý đến những thông

điệp mà tinh thần và ý chí trao cho bạn, nếu bạn hợp nhất vấn đề khi nó xuất hiện, và nếu bạn bày tỏ cảm xúc thật của mình mà không kìm nén hoặc phủ nhận chúng, thì không có lý do gì để phải chịu "nghiệp xấu". Điều kiện tiêu cực xảy ra bên ngoài là kết quả của việc phủ nhận hoặc đàn áp những niềm tin tiêu cực cho đến khi không còn cách nào khác để bạn học được bài học. Điều này đặc biệt đúng với sức khỏe thể chất. Nếu bạn nhạy cảm với cơ thể và cảm xúc, bạn sẽ được hướng dẫn những việc cần làm để ngăn ngừa bệnh tật. Chỉ khi bạn liên tục phớt lờ những lời nhắn nhủ của linh hồn thì cơ thể mới biểu hiện ra thành bệnh tật.

Bằng cách sẵn sàng tìm kiếm những trải nghiệm giúp khai mở vào các vấn đề, bạn có thể tránh phải nhìn thấy những phản ánh tiêu cực. Điều này không có nghĩa là bạn trở thành một kẻ hành xác và dành toàn bộ thời gian để xử lý vấn đề. Xử lý vấn đề, giống như bất cứ điều gì khác, có thể trở thành một chứng nghiệm. Nếu bạn ép bản thân phát triển nhanh hơn mức tâm hồn bạn sẵn sàng, bạn sẽ không thể tận hưởng cuộc sống hoặc thậm chí là bắt kịp nhịp thở của mình. Sau đó, bạn sẽ dành phần lớn thời gian của mình trong giai đoạn củng cố của chu kỳ, trong khi chờ đợi phần còn lại của bạn phát triển bắt kịp. Điều này cũng không có nghĩa là bạn sẽ không thấy bất kỳ tiêu cực nào trên thế giới. Sự tiêu cực sẽ vẫn ở đó cho đến khi tất cả mọi người đều được chữa lành, nhưng bạn không còn bị đồng nhất với sự tiêu cực và vì vậy bạn có thể tự do gửi tình yêu và lòng trắc ẩn đến những người đang đau khổ.

8. Trí tuệ

Trí tuệ (còn được gọi là "nhận thức có ý thức") nhìn thấy toàn bộ, thay vì các bộ phận, của một tình huống, đặc biệt là khi nhìn vào xung đột bên trong bản thân. Khi sự bất hòa được tạo ra bằng cách yêu cầu mọi thứ "phải là" theo một cách nhất định thay vì chấp nhận "cái là", trí tuệ hành động bằng cách nhìn thấy xung đột và kết thúc nó ngay lập tức. Sau đó, chỉ còn "cái là." Các câu trả lời, phản ứng, sự kiện và kết luận đều là một phần của "cái là". Chúng ta có thể không thể thay đổi sự kiện bên ngoài, nhưng chúng ta có thể thay đổi trải nghiệm của mình về các sự kiện đó. Và một khi chúng ta tạo ra những phản ứng

hài hòa với sự kiện, thì việc thay đổi nó trở nên dễ dàng hơn nhiều, nếu đó là điều mà linh hồn mong muốn.

Trí tuệ sử dụng tất cả các khả năng của tâm trí, nhưng nó không bị kiểm soát bởi chúng. Nó ngay lập tức đánh giá tất cả các tiêu chí trong một tình huống nhất định, dựa trên Tâm Thức Vũ Trụ để có thông tin thích hợp và tạo ra phản ứng của riêng nó. Trí tuệ không mang tính cá nhân. Đó là một chiều kích năng lượng; một lĩnh vực của nhận thức có ý thức. Nó là một phần của chiều kích thứ năm, vượt qua thời gian và không gian.

Cái Tôi Cao Hơn, hay linh hồn của bạn, thuộc về lĩnh vực trí tuệ này một cách tự nhiên, nhưng lý trí và cơ thể cảm xúc của bạn thường không như vậy. Đó là lý do tại sao điều quan trọng là phải đồng bộ tất cả các bộ phận của bản thể bạn để thông tin có thể trôi chảy mà không bị cản trở bởi trí tuệ cao hơn.

Trí tuệ là gì? Đó là năng lượng đã được tinh lọc của loài người. Đó là một dòng chảy ý thức vô tận có nguồn gốc từ Thượng Đế. Đó là nhận thức thuần túy, trong thời khắc hiện tại, nhưng nó bao gồm thời gian tuyến tính. Để phát triển đến trạng thái trí tuệ, bạn cần ba điều:

1. Nhận thức về thời khắc hiện tại;
2. Chấp nhận hiện hữu; và
3. Vượt lên trên các giới hạn của "cái tôi."

Nhận thức về thời khắc hiện tại có nghĩa là nhận thức không chọn lọc – nhận biết tất cả những điều tinh tế và chuyển động đang diễn ra. Chấp nhận sự hiện hữu bao gồm tất cả các tầng thứ và chiều kích của bản thân bạn, nhưng nó cũng có nghĩa là chấp nhận "cái là" trong mọi lĩnh vực của cuộc sống của bạn. Vượt lên trên các giới hạn của cái tôi có nghĩa là bạn mở rộng nhận thức của mình ra ngoài bản ngã cá nhân và bao gồm cả cái tôi lớn hơn, chính là sự hiện hữu ở khắp mọi nơi. Vượt lên trên các giới hạn của cái tôi cũng chính là sự vượt lên trên các giới hạn của thời gian và không gian. Bạn đã nghe thấy câu nói,

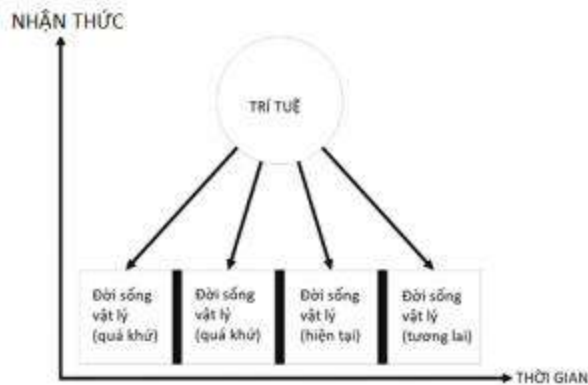
“Hiện diện ở đây và bây giờ.” Thời khắc bây giờ là nơi trí tuệ cư trú, bao gồm cả quá khứ, hiện tại và tương lai, là nơi bạn sẽ tìm thấy sự khôn ngoan thực sự.

Trí tuệ nằm ngoài thời gian và không gian, đây là lý do tại sao có thể nhìn thấy quá khứ hoặc tương lai và các chiều kích khác. Thời gian và không gian có kết cấu theo các lớp hoặc khung. Từ quan điểm của Cái Tôi Cao Hơn (trí tuệ), nhận thức đa chiều kích trở thành thực tại có ý thức của bạn.

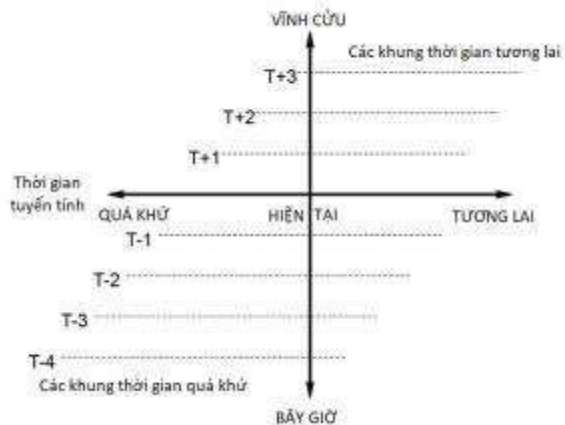
Các sơ đồ sau đây cho thấy một số cách để giải thích ý tưởng về tính đa chiều kích:



Hình 5.7a – Nhận thức lịch sử



Hình 5.7b – Luân hồi



Hình 5.7c – Các khung thời gian

Ý thức tập thể

Từ góc nhìn của Cái Tôi Cao Hơn (trí tuệ), ta có thể truy cập hầu như bất kỳ thông tin nào từ bất kỳ đâu trong tiềm thức tập thể, bao gồm Hồ sơ Akashic và Tâm Thức Vũ Trụ. Điều này là do bạn có thể bước ra khỏi những hiểu biết cá nhân của mình và tiếp cận với những hiểu biết phổ quát của vũ trụ (Xem Hình 5.7a).

Xem xét lại quá trình luân hồi

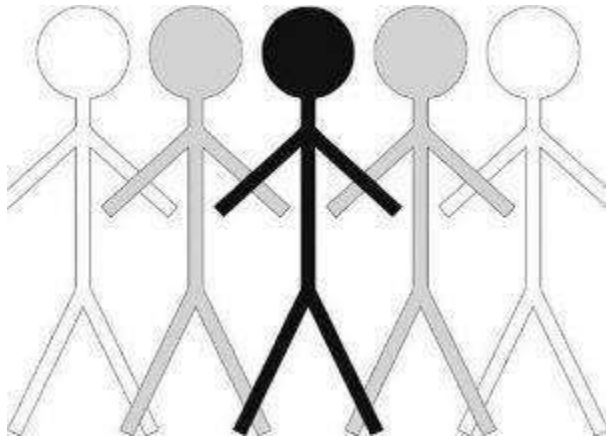
Đây cũng là cách bạn có thể nhận thức về tiền kiếp. Trên thực tế, từ góc nhìn này, các đời sống không phải là quá khứ, mà là đồng thời, bởi vì bạn có thể nhìn thấy bất kỳ hoặc tất cả chúng cùng một lúc. Làm thế nào là điều này có thể như vậy?

Nếu bạn nhớ lại sự mô phỏng về bộ phim, hãy tưởng tượng rằng mỗi cuộc đời giống như một khung hình trên cuộn phim. Nếu bộ phim đại diện cho nhận thức tuyến tính di chuyển qua máy chiếu theo từng khung hình tại một thời điểm, sau đó để xem quá khứ hoặc tương lai, bạn phải có khả năng bước ra ngoài tính liên tục của phim, do đó có thể xem nhiều khung hình cùng lúc (Xem Hình 5.7b).

Nếu bạn muốn nhận thức vượt ra ngoài giới hạn của không gian và thời gian tuyến tính, bạn phải bước ra ngoài trạng thái liên tục bình thường của chiều kích thứ 4. tập trung quá nhiều vào nó (nhận thức có chọn lọc) đến mức chúng ta không nhận thức được các khung thời gian và kích thước khác. Lý do khiến cho hầu hết chúng ta không nhận thức từ một góc độ cao hơn là chúng ta đã đồng nhất mình với một khung thời gian hoặc một chiều kích và quá tập trung vào nó (nhận thức có chọn lọc) đến nỗi chúng ta không nhận thức được những khung thời gian và chiều kích khác. Trong mô hình về tiên tri (Hình 5.3c), chúng ta đã thấy làm thế nào bản thể thực sự của chúng ta tồn tại đồng thời ở nhiều tầng thứ và chiều kích, nhưng ý thức “bình thường” của chúng ta chỉ chiếm một phần nhỏ trong đó.

Trong Hình 5.7c, chúng ta thấy một khái niệm khác; thời gian theo phương thẳng đứng và thời gian theo phương nằm ngang. Hãy tưởng tượng rằng thời gian được tạo thành như một chồng bánh xèo. Nếu bạn nhìn theo phương nằm ngang, bạn sẽ chỉ thấy một lớp tại một thời điểm, nhưng nếu bạn nhìn theo phương thẳng đứng, bạn có thể thấy toàn bộ chồng bánh. Chìa khóa ở đây là hoàn toàn hiện diện ở hiện tại và buông bỏ mọi suy nghĩ về quá khứ và tương lai. Rốt cuộc, mọi khung thời gian và chiều kích luôn tồn tại ngay bây giờ và cách duy nhất bạn có thể biết điều này là hiện diện ở đây ngay bây giờ.

Hình 5.8 – Con người đa chiều kích



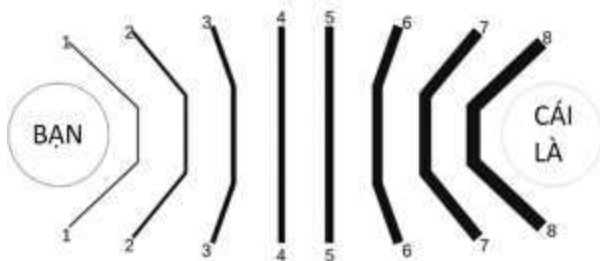
Nhận thức về thực tế

Để nhận thức từ trí tuệ, cần phải có một nhận thức rõ ràng, không bị bóp méo về những gì đang thực sự diễn ra, bên trong và bên ngoài. Để có nhận thức rõ ràng, cần phải xem xét các yếu tố hạn chế tính chính xác của nhận thức. Như chúng tôi đã nói trước đây, hãy để ý xem điều gì cản trở bạn luôn là bước đầu tiên. Có rất nhiều câu hỏi hay mà bạn có thể tự hỏi để xác định xem bạn có đang nhìn nhận một tình huống chính xác hay không. Một số ví dụ về các câu hỏi kiểu này.

- *"Tôi rút ra kết luận gì từ tình huống này?"*
- *"Những điều gì trong nhận thức của tôi mà tôi xem là điều hiển nhiên?"*
- *"Khi tôi muốn nhận thức thông tin về điều gì đó mà tôi chưa từng trải qua trước đây, tôi thường làm như thế nào?"*
- *"Tôi thực sự nhận thức được những gì người khác đang nói, hay tôi đang gán ý nghĩa của riêng mình (lên điều người khác đang nói) dựa trên kinh nghiệm của tôi trong quá khứ?"*
- *"Khi một người khác kể trải nghiệm với tôi, tôi có thực sự hiểu họ đang nói gì không?"*

Giả sử bạn đang tham gia vào một cuộc trò chuyện với một người khác và bạn mong muốn nhận thức được điều gì thực sự xảy ra trong tình huống đó. Để nhận thức thực sự, bạn không thể dựa vào ký ức bởi vì người đó thường xuyên thay đổi, và bạn không thể trải nghiệm họ bằng trí tuệ, vì ký ức vẫn còn trong quá khứ. Bạn phải chú ý đến từng khoảnh khắc, không tham gia vào những suy nghĩ trong quá khứ. Bạn không thể nghĩ về những gì bạn sẽ nói tiếp theo. Bạn phải có một khao khát thấu hiểu người kia. Bạn cần tự hỏi bản thân, “*Người ấy thực sự đang trải qua điều gì?*” Ngoài việc nhận thấy sự thiếu chú ý của chính bạn, hãy để ý đến sự thiếu chú ý của người ấy. Người ấy phản ứng thế nào với cuộc trò chuyện? Người ấy đang cảm thấy gì? Tự hỏi bản thân xem liệu trải nghiệm của người ấy có khơi dậy ký ức về những trải nghiệm tương tự trong bạn hay không.

Để minh họa thêm điều này, trong Hình 5.9, tôi đã đưa ra danh sách các yếu tố gây xao nhãng và rào cản phổ biến nhất đối với việc giao tiếp hiệu quả.



Hình 5.9 – Các rào cản đối với nhận thức

	<ol style="list-style-type: none"> 1. Những yếu tố gây xao lãng từ môi trường 2. Những yếu tố gây xao lãng từ thể chất của cá nhân
--	--

3. Những yếu tố gây xao lãng do cảm xúc không liên quan
4. Các chương trình/cảm xúc cá nhân tức thời
5. Điều kiện áp đặt từ tâm trí loài người
6. Sự diễn giải về ngôn ngữ/biểu tượng
7. Các chức năng tâm trí chưa phát triển
8. Quan điểm tham chiếu mang tính cá nhân

- Những yếu tố gây xao lãng từ môi trường. Đó là những yếu tố gây xao lãng từ bên ngoài, chẳng hạn như tiếng ồn ngẫu nhiên, tiếng nói chuyện gần đó, máy móc, sự không chuẩn xác của các giác quan vật lý (ví dụ: phòng quá tối để có thể nhìn thấy nét mặt của người đó, v.v.)
- Những yếu tố gây xao lãng từ thể chất của cá nhân: bao gồm việc bạn có ngủ đủ giấc vào đêm trước hay không, hay bạn có cơn đau ở chân trái, ăn quá nhiều, bị viêm xoang v.v.
- Những yếu tố gây xao lãng do cảm xúc không liên quan. Đây là cách bạn cảm thấy khi tình huống đang xảy ra. Có thể bạn đang buồn vì điều gì đó đã xảy ra đêm qua và tâm trí của bạn cứ quay cuồng với nó. Có thể bạn mong muốn một kết quả cụ thể trước khi bắt đầu cuộc trò chuyện.
- Các chương trình/cảm xúc cá nhân tức thời. Đây là những vấn đề và cảm xúc cá nhân của bạn được kích hoạt bởi tình huống. Chúng bao gồm những phán xét bạn có thể có về người đó, niềm tin bạn có về

những điều người đó nói, phản ứng cảm xúc trong bạn được kích hoạt trong cuộc trò chuyện, v.v.

- Điều kiện áp đặt từ tâm trí loài người. Đây là tất cả những ý tưởng, khái niệm, niềm tin, mô hình và suy nghĩ mà bạn đã đưa vào tiềm thức của mình liên quan đến các mối quan hệ và tương tác với người khác. Chúng bao gồm những hiểu biết trong quá khứ về đối tượng, định kiến, thành kiến về những gì thực sự đang diễn ra bên trong người kia, v.v.
 - Sự diễn giải về ngôn ngữ/biểu tượng. Điều này liên quan đến sự hiểu biết của bạn về ý nghĩa của ngôn ngữ và biểu tượng được sử dụng trong giao tiếp, cũng như khả năng giải mã đầu vào giác quan trong bộ não. Chúng tôi đã đề cập đến khái niệm này trong Chương 1 với ví dụ về các cách hiểu khác nhau của từ “kiến thức/sự hiểu biết”.
 - Các chức năng tâm trí chưa phát triển. Điều này liên quan đến cách các giác quan của bạn tiếp nhận trải nghiệm của người khác. Có thể bạn có thể nghe chính xác người khác nói gì, nhưng không thể cảm nhận được năng lượng mà người ấy đang phát ra về phía bạn.
1. Quan điểm tham chiếu mang tính cá nhân. Đây là nhận thức của bạn về việc là một thực thể dường như tách biệt với người kia. Nó bao gồm vị trí của bạn về thời gian và không gian so với người kia. Đó là nhận thức “Tôi ở đây đang nghe và bạn ở đó đang nói”. Vẫn có một người nhận thông tin tách biệt với người đang giao tiếp, vì vậy vẫn còn một rào cản đối với nhận thức.
 1. Các hạn chế về thể chất vật lý. Đây là những hạn chế vật lý thực tế xảy ra trong tình huống. Bạn có thể hoàn toàn hợp nhất về mặt ngoại cảm, trực giác và tinh thần với người kia, nhưng bởi vì bạn có một cơ thể dường như tách biệt, trải nghiệm của bạn về người khác sẽ không bao giờ giống hoàn toàn với trải nghiệm của người ấy (về chính mình).

Ý định của chúng ta ở đây là nhận thức với ý thức trọn vẹn, để biết được toàn bộ những gì đang diễn ra. Vì vậy, chúng ta đang tìm cách vượt qua tám rào cản và trải nghiệm sự hòa hợp thực sự với đồng loại của mình. Sự kết nối giữa linh hồn với linh hồn này chỉ có thể diễn ra khi mọi vấn đề giữa hai người được giải quyết.

Tôi có thể viết cả một cuốn sách chỉ về giao tiếp giữa các cá nhân, nhưng tôi sẽ để bạn tự khám phá chủ đề một cách đầy đủ hơn.

Trí tuệ vũ trụ

Tóm lại, chương này không chỉ xét đến tầng thứ tâm trí của ý thức mà còn cả khả năng tâm linh, sự sáng tạo, trí tuệ và khả năng nhận thức có ý thức. Mặc dù trí tuệ cao hơn là một tầng thứ nhận thức rất cao, vẫn có ý thức về tính cá nhân; người nhận thức tách biệt khỏi điều được nhận thức. Mức độ nhận thức cao nhất là trí tuệ vũ trụ, còn được gọi là "ý thức vũ trụ" hoặc "Tính nhất thể với Thượng Đế". Nhưng trước khi nhìn vào Tính Nhất Thể, có một tầng thứ khác, cực kỳ quan trọng giữa trí tuệ cá nhân và trí tuệ vũ trụ.

Bạn không thể nào vượt lên trên tầng thứ tâm trí của ý thức nếu bạn vẫn còn giữ nhận thức về một cái tôi tách biệt. Vì một thành phần quan trọng vẫn còn thiếu: Tình yêu.

Chương 6 – Tình yêu

Trước khi nói về tình yêu, hãy để tôi nói về một chủ đề khác mà tất cả chúng ta đều yêu thích: tự do. Tự do là gì? Đó có phải là khả năng đưa ra quyết định của riêng bạn? Được đi lại? Được làm bất cứ điều gì bạn muốn? Hay đó là điều gì đó mà bạn cảm thấy từ sâu bên trong khi bạn khám phá ra bản chất thực sự của mình? Bài thơ dưới đây tóm tắt về ý niệm này:

1. Tự do

Tự do là hiện hữu không giới hạn.

Tự do là giải phóng sự dính mắc của bạn với quá khứ.

Tự do là dịch chuyển dễ dàng qua các thực tại của cuộc sống mà không bị kẹt lại và vướng mắc vào những cái bẫy trên đường đi.

Tự do là cởi mở và tiếp nhận sự hiện diện vô hạn của Đấng Thiêng Liêng.

Tự do là một người quan sát trong tĩnh lặng điều tốt và điều xấu, nhận ra rằng sự hoàn hảo ở trong chính những điều đó.

Tự do là hiện hữu mà không sợ hãi, không bị kiểm chế. Tự do là tình yêu và lòng trắc ẩn vô bờ bến dành cho tất cả mọi người. Tự do đang chảy cùng dòng sông phúc lạc.

Tự do là khi tâm trí chúng ta đã được giải phóng khỏi những điều đã qua.

Tự do là hiện diện ở đây và bây giờ mà không nghĩ đến việc đạt được điều gì. Tự do là biết được ý nghĩa của cuộc sống.

Tự do là yêu thương và phụng sự không điều kiện. Tự do đơn giản là con người và những gì chúng ta thực sự là.

Tình yêu là gì?

Tình yêu vượt trên thời gian. Tình yêu nằm ngoài suy nghĩ. Tình yêu vượt ra ngoài ảo tưởng. Tình yêu không thể miêu tả được bằng ngôn từ. Hơn hết, tình yêu là vượt qua sự tách biệt. Tình yêu là sự khởi đầu của vĩnh cửu. Đó là sự khởi đầu của sự giác ngộ. Tình yêu là một trạng thái vượt quá hai cực.

Tình yêu chấm dứt nghiệp chướng. Tình yêu chấm dứt tính hai mặt. Đó là nơi gặp gỡ của tinh thần và ý chí; đó là trái tim. Tình yêu kết hợp giữa nam tính và nữ tính. Trong các thế giới thấp hơn, điều này xảy ra trong hợp nhất về tình dục; trong các thế giới cao hơn, tính Mẹ – Cha hợp nhất trong nhận thức Chúa Cứu Thế.

Tình yêu không chỉ là một tầng thứ nhận thức; nó cũng là một chiều kích, một thế giới của riêng nó. Mặc dù tình yêu vượt trên thời gian, nhưng nó có thể chạm đến thời gian và ảnh hưởng đến tất cả các tầng thứ và chiều kích của thời gian.

Tình yêu có thể được trao và nhận trực tiếp mà không cần đến một lượng lớn kiến thức về tâm trí nào. Một cái nhìn chân thành, một cái chạm hay một lời nói tử tế có thể là bệ phóng đưa tâm hồn vào hương thơm của tình yêu ngay tức khắc, rút ngắn những năm dài vật lộn trong nghiệp chướng và tranh đấu nội tâm.

Tình yêu là một phép màu; phép màu tuyệt vời nhất. Như "A Course In Miracles" đã nói một cách khéo léo rằng, "Tình yêu là một quy luật không có điều ngược lại." Khi bạn đang yêu, dù là với người khác hay với Thượng Đế, tất cả những gì bạn thấy là tình yêu. Bóng tối, cảm giác tội lỗi và sự phán xét biến mất và không còn lưu lại trong ký ức; vẻ đẹp là tất cả ở đó, mãi mãi và mãi mãi.

Tình yêu là sức mạnh chữa lành lớn nhất. Sự hiện diện của tình yêu có thể đẩy lùi các dạng bệnh mãn tính, nặng nề nhất. Bạn có thể thử hàng triệu kỹ thuật chữa bệnh, nhưng nếu không có tình yêu thì hiệu quả tốt nhất cũng chỉ là tạm thời.

Tình yêu có thể xuất hiện dưới nhiều hình thức. Bất cứ điều gì đưa bạn ra khỏi cái đầu và đi vào trái tim bạn đều là điều kỳ diệu của tình yêu, mặc dù đối với nhiều người, đau đớn và khổ sở dường như vẫn là một phần của con đường. Thường thì cần có một cú hích mạnh mẽ từ phía sau để người ta nhận ra rằng

tâm trí không thể giải quyết tất cả các vấn đề của cuộc sống. Đôi khi nó khiến ta tuyệt vọng hoàn toàn, khi mọi cách đã được thử và mọi ý tưởng đều vô ích. Đó là điều mà các vị thầy tâm linh thực sự muốn nói khi họ bảo rằng buông bỏ là cách thức duy nhất. Đó không phải là sự buông bỏ ý chí, hay thậm chí tâm trí, mà là buông bỏ sự dính mắc vào tâm trí.

Ta phải buông bỏ tất cả các ý tưởng và khái niệm đã biết để mở ra một điều mới.

Chìa khóa để mở cửa trái tim nằm ở việc cân bằng giữa tinh thần và ý chí. Tinh thần là lực của Thượng Đế hiện diện trong mọi Sự Sáng tạo, và ý chí là bản chất cảm giác của cuộc sống, những trải nghiệm. Bằng cách cởi mở với tinh thần và ý thức về cảm xúc của mình, bạn dành chỗ cho tình yêu đến với mình.

Đối với hầu hết chúng ta, cảm xúc là thứ ngăn cản chúng ta mở rộng trái tim. Chúng ta đã bị vui dập và bầm dập quá nhiều về tình cảm, dù là từ thời thơ ấu, tiền kiếp hay Nguyên Nhân Gốc, đến nỗi chúng ta có tất cả ngoại trừ tình yêu. Bị tổn thương nhiều lần, bởi rất nhiều mối quan hệ không trọn vẹn, chúng ta thường trở nên hoài nghi và từ bỏ ước mơ của mình. Những câu chuyện thời thơ ấu về hoàng tử và công chúa cổ tích để lại sự thất vọng cay đắng khi chúng ta trải qua những cơn ác mộng về rượu, sự kiểm soát và thao túng của người chồng/vợ, ly hôn và tố tụng, lạm dụng trẻ em, lạm dụng tình dục và tất cả các hình thức rối loạn chức năng khác.

Ngay cả khi đã được hướng dẫn bởi những nhà trị liệu giỏi, nhiều người trong chúng ta dường như mãi mãi mắc kẹt trong những khuôn mẫu thời thơ ấu và những giấc mơ tan vỡ, với lớp này qua lớp khác của sự giận dữ và buồn đau đang chực chờ nuốt chửng chúng ta nếu chúng ta dám nhìn vào chúng đủ sâu. Không có tinh thần, không có Thượng Đế để nâng chúng ta ra khỏi vũng lầy của mình, thì có vẻ như ta có rất ít hy vọng. Và vì vậy, chúng ta quay sang tôn giáo chỉ để tìm thấy những rối loạn chức năng tương tự được che giấu sau tấm áo thầy tu và giới tăng lữ. "Nếu tôi có thể dâng cúng đủ tiền cho giáo xứ, tôi sẽ được cứu rỗi theo một cách nào đó." "Giá mà tôi thuộc làu 'Kinh Kính Mừng.' "

Chỉ đến bây giờ, tại thời điểm mà người Cơ đốc giáo gọi là “ngày tận thế”, cuối cùng chúng ta mới có đủ sự khôn ngoan để bước ra khỏi vòng xoáy đau khổ kéo dài dường như vô tận. Và chúng ta đã có nhiều linh hồn đã đi trước, hỗ trợ chúng ta từ các không gian cao hơn. Chúng ta cũng có Sự Can Thiệp Thần Thánh. Chúng ta đã rơi xuống đáy sâu, và giờ thì không còn con đường nào khác ngoài việc đi lên. Và giờ chúng ta được ném cho một sợi dây thừng, cũng như kẻ thù (tội lỗi của chính chúng ta) cũng đã tiến gần chúng ta. Người bạn ở đầu dây bên kia là tình yêu thương, được đưa đến cho chúng ta từ Ông Trên, và mặc dù chúng ta phải tự mình leo lên dây, chúng ta đã được động viên và hỗ trợ rất nhiều từ những người ở trên đang reo hò, cổ vũ.

Trái Đất đã không thể tồn tại qua một số cuộc chiến trong quá khứ nếu không có tình yêu của những sinh mệnh ở các cõi cao hơn. Nhiều lần họ đã can thiệp để giữ cho chúng ta không tự hủy hoại chính mình. Nhưng họ đã không can thiệp nếu không có sự cho phép của chúng ta. Cùng nhau, chúng ta, những người khao khát tự do, đã kêu gọi họ giúp đỡ. Cách đây không lâu, khoảng 50 năm trở lại đây, chúng ta đã đạt đến một cột mốc quan trọng. Số lượng linh hồn khao khát tự do ngày càng lớn đến mức lời thỉnh cầu đó không thể bị khước từ. Và vì vậy bây giờ chúng ta đang được chỉ cho một lối thoát.

Tôi hy vọng rằng cuốn sách này sẽ cung cấp một số bước thoát khỏi sự trói buộc. Nếu không có sự trợ giúp và tình yêu thương từ Ông Trên, cuốn sách đã không thể được viết ra. Các ý tưởng đã liên tục tuôn trào kể từ khi tôi cam kết viết, và nhiều ý tưởng khác sẽ đến trước khi tôi hoàn thành. Vì vậy, chúng ta hãy cùng nhau khám phá những thế giới và chiều kích mới với tình yêu thương.

2. Các mối quan hệ khai sáng

Có rất ít mối quan hệ lành mạnh trên Trái Đất vào thời điểm này. Tất cả chúng ta đều có những vấn đề từ thời thơ ấu và tiền kiếp ảnh hưởng đến khả năng hiện diện trọn vẹn với người khác. Nếu chúng ta cho phép những vấn đề này kiểm soát mình và ngăn cản sự giao tiếp với người khác, chúng ta sẽ mãi mãi mắc kẹt trong các khuôn mẫu quan hệ và cách hành xử rối loạn chức năng.

Dựa trên kinh nghiệm của bản thân, dường như điều cần thiết là ta phải học cách ở một mình trước khi người ta có thể thân mật với người khác một cách lành mạnh và trọn vẹn. Thời gian của cuộc "tìm kiếm linh hồn" cá nhân này sẽ khác nhau ở mỗi người. Tuy nhiên, hầu hết chúng ta đều đi đến một trong hai thái cực. Hoặc là chúng ta nhảy từ mối quan hệ này sang mối quan hệ khác mà thậm chí không có thời gian để thở giữa chừng, hoặc chúng ta dành phần lớn cuộc đời sống cô đơn, sợ hãi không dám nhảy xuống nước (tức gắn bó trong một mối quan hệ).

Một người không thể đợi cho đến khi họ đạt được trạng thái "hoàn hảo" trước khi bước vào mối quan hệ. Một linh hồn có thể cần phải học những bài học về việc ở một mình trong vài năm, nhưng cuối cùng, linh hồn đó sẽ cần có những trải nghiệm mà chỉ có thể tìm thấy trong mối quan hệ với người khác.

Để có một mối quan hệ thực sự khai sáng, chúng ta cần dừng việc phóng chiếu các vấn đề của mình lên người kia. Chúng ta phải chịu trách nhiệm về cảm xúc của chính mình, và bày tỏ những cảm xúc đó một cách cởi mở và chân thành. Nếu người (hoặc những người) trong cuộc sống của chúng ta không thể hoặc không muốn chấp nhận chúng ta theo cách mà chúng ta là, hoàn toàn với những cảm xúc con người, thì điều đó thường có nghĩa là chúng ta không thể hoặc không sẵn sàng chấp nhận chính bản thân theo cách chúng ta là.

Một khi chúng ta có đủ giá trị và lòng tự trọng để chấp nhận bản thân mình hoàn toàn, chúng ta có thể thu hút một người mà người đó hoàn toàn chấp nhận bản thân họ. Tuy nhiên, chúng ta có thể không thu hút được người bạn đời hoàn hảo ngay lập tức. Điều này là do chúng ta thường thu hút ai đó phản ánh những vấn đề mà chúng ta chỉ vừa mới thanh lọc. Linh hồn khác này sẽ thu hút chúng ta vào cuộc sống của anh ấy/cô ấy bởi vì chúng ta vừa tiến lên trước đủ xa để có thể giúp đỡ linh hồn ấy ở những điểm khó khăn, nhưng chúng ta cũng chưa tiến quá xa đến mức hoàn toàn không tương thích với họ.

Nếu chúng ta lắng nghe bản thể cao hơn của mình, chúng ta sẽ tạo ra các mối quan hệ để tối đa hóa sự phát triển của chúng ta một cách có chủ đích. Đến khi

chúng ta đã được chữa lành đủ, chúng ta có thể tạo ra một mối quan hệ để đồng sáng tạo và tận hưởng trong niềm hân hoan.

Chìa khóa của một mối quan hệ thành công là ở sự giao tiếp. Trạng thái tự nhiên của con người là giao tiếp bằng thần giao cách cảm. Tuy nhiên, cho đến khi chúng ta có thể trở lại trạng thái tự nhiên, chúng ta cần ngừng cho rằng người kia biết nhu cầu và mong muốn của chúng ta. Chúng ta phải sẵn sàng trở nên dễ bị tổn thương và không hoàn hảo để được chữa lành. Chúng ta cũng phải sẵn sàng nói “không” với một người không sẵn sàng chấp nhận sự dễ bị tổn thương và không hoàn hảo của chúng ta. Chúng ta cần có ý thức rõ ràng về ranh giới của chính mình và ranh giới của người ấy. Giữa các cặp vợ chồng phải có cả tính cá nhân và sự hòa hợp. Ở một mình và ở cùng nhau là những thực tại đồng thời; tức là cả hai đều xảy ra mọi lúc, tùy thuộc vào chiều kích nào của thực tại mà chúng ta đang tập trung vào. (Chúng ta sẽ xem xét sâu hơn các chiều kích này trong Chương 10).

Có rất nhiều cuốn sách hay viết về các mối quan hệ, và tôi khuyến khích bạn đọc càng nhiều về chủ đề này càng tốt. Bạn cũng nên tìm hiểu về cách quản lý thời gian, vì những áp lực của cuộc sống hiện đại có thể khiến các cặp đôi dành ít thời gian chất lượng cho nhau. Tuy nhiên, nếu bạn thực sự cam kết tạo dựng một mối quan hệ lành mạnh, bạn sẽ dành thời gian cho nó, và bạn sẽ làm bất cứ điều gì cần thiết để hàn gắn những tổn thương trong quá khứ khiến bạn luôn bị cô lập và tách biệt, kể cả khi bạn ở chung nhà và chung giường với người khác. Nếu chúng ta hàn gắn các mối quan hệ của mình, chúng ta cũng chữa lành thế giới của chúng ta. Trên thực tế, chúng ta đang có mối quan hệ với hơn bảy tỷ người. Và vâng, tình yêu chính là chìa khóa.

Chương 7 – Linh hồn và Linh hồn cấp cao

1. Linh hồn

Linh hồn đại diện cho bản chất thuần khiết của Cái Tôi. Nhận thức của tôi về linh hồn là nó tương tự như một ngôi sao rộng lớn hoặc ánh sáng vũ trụ, đi mãi mãi trên các hành lang và dinh thự của vũ trụ vô tận, trong khi liên tục tạo ra trong các cõi tồn tại thấp hơn (cơ thể, cảm xúc, tâm trí, v.v.).

Khi tất cả các lớp điều kiện và lập trình đã bị lột bỏ và chỉ còn lại bản chất, chúng ta sống trong sự thông thái của linh hồn. Chúng ta trở nên ý thức được vô số "dinh thự" trong nhà của Cha.[\[1\]](#) Những sinh mệnh vĩ đại, vô hình đối với cái tôi thấp hơn của chúng ta, vươn tay và chạm vào chúng ta bằng đôi cánh ánh sáng của họ. Và chúng ta được chào đón trở lại một nơi mà chúng tôi chưa bao giờ thực sự rời đi.

Linh hồn không giống với tinh thần. Tinh thần là chất keo, là chất kết dính, giữ tất cả của Sự Sáng Tạo lại với nhau. Đó là năng lượng và trí tuệ, trật tự đằng sau tất cả Sự Sáng Tạo. Mặt khác, linh hồn là tia lửa riêng lẻ, đơn vị cơ bản của sinh mệnh mà tất cả chúng ta đều được tạo thành. Mỗi linh hồn giống như một nhánh tỏa ra từ cơ thể của Thượng Đế – mãi mãi được kết nối với toàn bộ, nhưng lại mang tính độc đáo và cá nhân.

2. Linh hồn cấp cao

Các linh hồn cá nhân trải qua nhiều hóa thân để thức tỉnh lại chính mình, nhớ lại mình là ai và thanh lọc bản thân khỏi tất cả những hình ảnh sai lầm mà họ đã giữ lấy trong suốt cuộc hành trình trên Trái Đất của họ. Một khi linh hồn được thanh lọc, tình yêu và trí tuệ của Cái Tôi bắt đầu mở rộng ra ngoài bản thân để vươn tới và gắn kết với những phần đã mất từ lâu của nó – gia đình vũ trụ rộng lớn của những linh hồn cùng nguồn gốc. Mỗi gia đình linh hồn kết hợp với nhau trong một cụm sao lớn, hay còn gọi là linh hồn cấp cao. Lúc đầu là từng linh hồn đơn lẻ kết hợp với nhau, sau đó là cặp hai linh hồn sau khi mỗi linh hồn tìm thấy ngọn lửa sinh đôi của mình. Sau đó là nhóm bốn, nhóm tám và nhóm 12, cho đến khi gia đình linh hồn được đoàn tụ hoàn toàn.



Hình 7.1 – Linh hồn và Linh hồn cấp cao

Do đó, tất cả trở lại Nhất Thể và quá trình bắt đầu lại. Tuy nhiên, đây không phải là kết thúc. Đối với các linh hồn cấp cao chỉ là một trong nhiều sự sáng tạo của tinh thần – bản chất Thượng Đế ban cho sự sống, gắn kết chúng ta với vạn vật trong Vũ Trụ.

Hết lần này đến lần khác, chúng ta sẽ trở lại nơi linh thiêng này, vì linh hồn là vĩnh cửu, là đơn vị cơ bản của Thượng Đế; một hình ảnh ba chiều hoàn chỉnh của Sự Vô Hạn.

Chương này rất ngắn gọn, vì nó được thiết kế để có một cái nhìn thoáng qua về những điều sắp xảy ra. Trong các chương sau, chúng ta sẽ khám phá sâu hơn về linh hồn và linh hồn cấp cao.

[1] Kinh Thánh – John 14:2 “In My Father’s house there are many mansions” (Trong nhà Cha ta có nhiều dinh thự)

Hết lần này đến lần khác, chúng ta sẽ trở lại nơi linh thiêng này, vì linh hồn là vĩnh cửu, là đơn vị cơ bản của Thượng Đế; một hình ảnh ba chiều hoàn chỉnh của Sự Vô Hạn.

Chương này rất ngắn gọn, vì nó được thiết kế để có một cái nhìn thoáng qua về những điều sắp xảy ra. Trong các chương sau, chúng ta sẽ khám phá sâu hơn về linh hồn và linh hồn cấp cao.

Chương 8 – Thiên định, sự vĩnh cửu và Ý thức Vũ trụ

1. Tâm trí thiên định

LƯU Ý: Có hai định nghĩa về thiên: (1) sự thực hành, và 2) trạng thái của tâm trí. Trong chương này, chúng tôi sẽ sử dụng thuật ngữ “thiên đích thực” để mô tả tâm thiên tĩnh lặng.

Trong thiên đích thực, tâm trí trở nên tĩnh lặng và thực tại như chúng ta biết kết thúc. Thời gian không còn ý nghĩa nữa. Không còn “tôi” và “bạn.” Không còn người trải nghiệm cuộc sống; chỉ đơn giản là bản thân cuộc sống. Trong trạng thái tĩnh lặng này, tất cả các khía cạnh của cuộc sống vẫn tồn tại, nhưng không còn sự tách biệt giữa bản ngã và trải nghiệm. Không có sự so sánh, không có tạo thành sự hình ảnh được, không sự hình thành từ ngữ hay ý tưởng nào xảy ra. Không có “tôi” nhìn một cái cây và nghĩ rằng “*Đây là một cái cây và tôi đang nhìn thấy nó.*” Chỉ đơn giản là trải nghiệm về cái cây, không nhãn mác, không mô hình, và không suy nghĩ.

Trong trạng thái thiên đích thực, “các mô hình của thực tại” trở thành một khái niệm vô nghĩa. Không có tầng thứ, không có chiều kích, không có trạng thái của hiện hữu. Mọi thứ đơn giản là như chúng vốn có. Cuộc đời đơn thuần trở thành một vở kịch, một giấc mơ. Mọi sự phấn đấu, tìm kiếm, hành động và thậm chí trưởng thành đều trở nên không quan trọng, một hoạt động ngớ ngẩn, phi lý của những kẻ mộng du. Cùng lúc đó, một thứ gì đó rộng lớn và không tên xuất hiện. Đột nhiên mọi thứ đều có ý nghĩa và mang một sự thiêng liêng cao cả, mặc dù đó không phải là bất cứ điều gì mà tâm trí có thể nắm bắt được. Một

cảm giác tự do vô biên xâm chiếm và bao trùm lấy cái tôi. Mọi khoảnh khắc đều trở nên hoàn toàn tươi mới và trải dài mãi mãi trong mọi phương hướng. Không có suy nghĩ, không có quá khứ hay tương lai và vì vậy không có thời gian. Không có nơi nào để đi và không có gì để làm. Ham muốn trở nên không còn thích hợp nữa.

Tuy nhiên, tất cả các khía cạnh của bản thể đều trở nên rất thực. Cơ thể vẫn ăn uống, cảm xúc vẫn cảm nhận, tâm trí vẫn hoạt động, mặc dù có phần tự động. Thế giới tự nhiên trở thành một điều kỳ diệu; mỗi ngọn cỏ là một tạo vật của sự hoàn hảo; gió trở thành hơi thở của Thượng Đế. Tất cả cuộc sống vẫn tiếp diễn như trước, nhưng cái tôi tách biệt, bản ngã, không còn nữa.

Đó là trạng thái mà các bậc thầy đã ở trong khi họ nói, "*Tất cả chỉ là ảo ảnh,*" và "*Thế giới không có thật.*" Và từ góc độ cao ngất này, thực sự tất cả chỉ là một giấc mơ.

Mỗi khi tôi bước vào trạng thái này, tôi luôn trở về với ý thức "tuyệt tính". Tôi không biết liệu có thể ở lại nơi vĩnh cửu (không còn thời gian) này và vẫn hoạt động trên thế giới được hay không. Hầu hết những người tôi đã gặp đều dành nhiều thời gian "vượt thời gian" mà chúng tôi thường gọi là "người du hành vũ trụ." Không một giá trị "bình thường" nào của xã hội còn ý nghĩa nữa. Không còn ham muốn, không còn động lực để làm bất cứ điều gì trên thế giới, ngoại trừ việc cố gắng dạy người khác cách đạt được trạng thái này.

Một lần khi tôi bước vào trạng thái này, tôi đã xem liệu ta có thể hợp nhất trạng thái này với các trạng thái khác của thế giới hay không. Một người có thể hoạt động trong vô tận và tĩnh lặng và đồng thời vẫn tham gia vào trò chơi thế gian một cách hoàn hảo? Liệu người ta có thể xuất phát từ sự tĩnh lặng bên trong mà vẫn có những mong muốn, cảm xúc, mục tiêu, kế hoạch và trải nghiệm "trên mặt đất" không?

Chắc chắn, một số chức năng của ý thức có thể được đưa vào trạng thái tự động. Lái xe ô tô không cần tập trung nhiều nếu đã trở thành thói quen. Tôi đã

có thể thiền trong khi đi bộ, và thỉnh thoảng, ngay cả khi đang trò chuyện. Và để viết phần này cần có sự cân bằng giữa thời gian và sự vĩnh cửu. Thành thật mà nói, phần đầu tiên của cuốn sách này rất khó viết, không phải vì tôi thiếu kiến thức hay kỹ năng viết, mà vì tôi cứ cứ sửa đi sửa lại trong khi cố gắng viết về các tầng thứ và chiều kích. Đối với những người bị mắc kẹt trong thời gian, các khái niệm này có ý nghĩa và giúp trả lời rất nhiều câu hỏi cần thiết trên con đường phát triển của linh hồn. Nhưng từ quan điểm vượt thời gian, các tầng thứ và chiều kích nghe rất buồn cười. Vì vậy, mỗi khi tôi viết về các tầng thứ “cao hơn”, tôi sẽ gặp phải sự phản kháng và chỉ muốn gộp tất cả lại với nhau.

Đây là một trong những lý do tôi đã đưa vào rất nhiều phiên bản và mô hình của thực tại, và tại sao đôi khi tôi thích mô hình bảy tầng thứ hơn mô hình 12 tầng thứ (xem Chương 11). Tuy nhiên, tôi khuyến khích bạn sử dụng bất cứ thứ gì phù hợp với bạn và đừng quá lo lắng về sự khác biệt giữa tầng thứ 9 và tầng thứ 10. Từ trạng thái thiền định, tất cả sự phân loại này chỉ giống như là một trò chơi ngớ ngẩn.

2. Ý thức vũ trụ

Một khi linh hồn bước vào trạng thái tĩnh lặng thực sự, một số điều có thể xảy ra. Có lẽ anh ấy hoặc cô ấy, một cách miễn cưỡng, quay trở về thế giới – cái mà dường như không còn ý nghĩa nữa. Hoặc có thể một niềm vui mới hạ giáng vào những gì đã từng là một cuộc sống nhàm chán. Trạng thái thiền không thể được tìm kiếm và đạt được. Nó phải được phép tự đến. Đây là những gì Krishnamurti muốn nói khi ông nói, “Sự thật là một vùng đất không có con đường.”

Một trạng thái nhận thức khác không thể đạt được một cách có ý thức là trạng thái của vũ trụ, hay ý thức vũ trụ. Đối với hầu hết mọi người, nó hiếm xảy ra và không dự tính trước. Đây là trạng thái của sự nhất thể thực sự – không phải là cảm giác của một người với Sự Sáng Tạo (trái tim), mà là ý thức rằng người đó thực sự là tất cả Sự Sáng Tạo (tinh thần).

Hãy tưởng tượng, trong một khoảnh khắc, mọi thứ trong cuộc sống thực sự trái ngược với cách bạn nghĩ. Hãy nhìn vào tất cả những gì bạn nghĩ là bạn – ý thức về bản thân, cơ thể, cảm xúc và tâm trí của bạn, v.v. Bây giờ hãy tưởng tượng rằng không có cái nào tồn tại cả. Thay vào đó, tất cả những gì bạn nghĩ là bên ngoài bạn đã trở thành “bạn” thực sự. Ngôi sao xa xôi đó, những bông hoa trên đồng cỏ, người ở đằng kia, chiếc xe, cái cây, là bạn, tất cả. Và người nghĩ tất cả những điều này, không còn là bạn nữa. Bạn trở thành tất cả những gì bạn đã từng nghĩ rằng mình không phải là. Và tất cả những gì bạn nghĩ là bạn trước đây đã biến mất. Làm thế nào điều này có thể như vậy được?

Có một cái gì đó, ở đâu đó, ý thức được về ngôi sao xa xôi đó, cánh đồng đó, đồng cỏ đó, bầu trời đó. Nó tồn tại, nó có một thực tại. Vì vậy chắc chắn phải có một ai đó đang trải nghiệm nó. Người trải nghiệm là ai? Ai là sinh mệnh biết về ngôi sao đó, cái cây đó và bầu trời đó? Không phải cơ thể, cảm xúc hay tâm trí. Chúng không còn tồn tại nữa. Nhưng một cái gì đó đang trải nghiệm chúng. Và nếu bạn đã đi vào sự thực hành này đủ sâu, bạn biết chúng ở đó. Và bạn đang trải nghiệm chúng như chúng vốn có, không phải theo một niềm tin hay sự nhìn nhận nào.

Ý thức vũ trụ là lĩnh vực của tinh thần. Tinh thần ở khắp mọi nơi cùng một lúc, vượt thời gian và không gian. Nó không phải là tinh thần của bạn hay tinh thần của tôi, nó chỉ đơn giản LÀ. Và chúng ta là tinh thần đó, và tinh thần đó là chúng ta.

Mặc dù những cảnh giới bên ngoài trí năng thực sự tuyệt vời, tôi sẽ giới thiệu một số khái niệm được thiết kế để đưa chúng ta trở lại Trái Đất đủ lâu để tạo ra sự đồng điệu giữa trí năng và nhận thức cao hơn. Ba chương tiếp theo khám phá chi tiết các khía cạnh khác nhau của Vũ Trụ, bắt đầu với mật độ.

Chương 9 – Mật độ

(LƯU Ý: Trong cuốn sách này, mật độ “cao hơn” ít đậm đặc hơn mật độ “thấp hơn”, bởi vì “cao hơn” và “thấp hơn” đề cập đến tần số rung thực tế, không phải mật độ nguyên tử.)

Mật độ là các tầng thứ riêng rẽ trong phổ tần số của Sự Sáng Tạo. Nói chung, mật độ được chia thành họa âm, hoặc bát độ/quãng tám. Chúng ta có thể tùy ý gán các mức mật độ cho các tần số rung động khác nhau trong Vũ trụ để giao tiếp về cách cấu tạo của Vũ Trụ.

Để minh họa thêm ý tưởng về họa âm, tôi đã đưa ra các ví dụ sau:

Trên một cây đàn piano, có tám cao độ (đúng ra là 12 nửa cao độ) tạo nên mỗi quãng tám. Tùy thuộc vào loại đàn piano, có thể có từ năm đến tám quãng tám trên bàn phím. Mỗi quãng tám là một họa âm cụ thể, với mức độ rung hoặc mật độ tăng lên khi bạn gõ bàn phím đến các nốt cao hơn.

Một cách khác để hiểu ý tưởng về mật độ là sử dụng quang phổ ánh sáng. Nếu mỗi màu trên quang phổ ánh sáng đại diện cho một mật độ, thì chúng ta có thể tùy ý gán một số cho một màu; ví dụ: nếu màu vàng bằng mật độ thứ ba, thì màu cam sẽ là mật độ thứ hai và màu xanh lá cây là mật độ thứ tư, v.v.

Tất nhiên, chúng ta có thể xác định mật độ bằng cách sử dụng các phép đo tần số thực tế. Ví dụ, 100 đến 1.000Hz (chu kỳ trên giây) có thể là mật độ đầu tiên; 1.000 đến 10.000 Hz có thể là mật độ thứ hai, v.v. Như bạn có thể thấy, mật độ không nhất thiết phải theo thứ tự tuyến tính (tức tăng/giảm dần đều), mà thể là theo hàm logarit.

Thuộc tính chính của mật độ là mối quan hệ hài hòa của nó với các mật độ khác. Trong loạt phim truyền hình "Star Trek" (Chiến tranh giữa các vì sao), họ nói về các nhân tố warp (sợi dọc) khi mô tả tốc độ của tàu vũ trụ. Mỗi yếu tố warp có thể là một mật độ; hệ số warp càng cao thì mật độ càng cao.

Mật độ có thể là họa âm của một đơn vị đo lường cơ bản, chẳng hạn như tốc độ ánh sáng. Trong ngành vật lý mới, có một khái niệm về các khung thời gian song song. Người ta cho rằng mỗi khung thời gian được truy cập bằng cách đạt được tốc độ là họa âm của tốc độ ánh sáng. Trong khi không thể vượt quá tốc độ ánh sáng một cách tuyến tính, dường như có thể "quay số" các họa âm của tốc độ ánh sáng, như được biểu diễn trong phương trình nổi tiếng của Einstein $E = mc^2$, trong đó c^2 là một họa âm của tốc độ ánh sáng. Trong ví dụ này, c^2 có thể là mật độ thứ hai, c^3 là mật độ thứ ba, v.v.

Trong cuốn sách này, mật độ sẽ tương ứng với các dạng sống khác nhau dọc theo quy mô tiến hóa. Như bạn sẽ thấy sau đây, mỗi mật độ gần như tương ứng với chiều kích của cùng một số, nhưng chiều kích giống như các thế giới trong các thế giới chồng lấp lên nhau, trong khi mật độ không chồng lấp lên nhau.

Trong Chương 1, chúng ta đã liệt kê 12 mật độ. Hình 9.1 dưới đây cho thấy từng mật độ dọc theo quang phổ ánh sáng.

Hình 9.1 – Mật độ biểu diễn theo quang phổ ánh sáng

← Thấp hơn										Cao hơn →	
Thế giới khoáng vật	Thế giới thực vật	Thế giới động vật	Thế giới loài người	Thế ánh sáng dĩ thái	Thế nhân quả	Linh hồn, thiên thần	Linh hồn cấp cao, Tổng lãnh	Chân thần, các vị thầy	Tăng thứ Chúa/Phật	Tăng thứ liên thiên hà	Tăng thứ vũ trụ

							thiên thần	thăng thiên				
← Tia hồng ngoại										Tia cực tím →		

1. Mật độ 1: Thế giới khoáng vật

Mật độ đầu tiên đề cập đến thế giới khoáng vật. Mức độ rung động của thế giới này rất chậm, nhưng nó có mức độ sống và ý thức riêng. Tôi chắc chắn bạn đã biết một người nào đó tuyên bố nói chuyện với đá hoặc tinh thể, hoặc đã tưởng tượng là một hòn đá/tinh thể. Bạn có thể giao tiếp theo một cách thô sơ với vương quốc này. Trong mô hình này, ta giả định thế giới khoáng vật là giai đoạn đầu tiên của quá trình tiến hóa trong vũ trụ biểu hiện.

2. Mật độ 2: Thế giới thực vật

Mật độ 2 đề cập đến giới thực vật. Thế giới này có tổ chức hơn thế giới khoáng vật và có khả năng di chuyển hạn chế. Thực vật có ý thức về sinh sản và quang hợp và bản năng sinh tồn, nhưng nhận thức vẫn còn khá hạn chế.

3. Mật độ 3: Thế giới động vật

Mật độ 3 là cấp độ của giới động vật. Con người ở cấp độ "thấp hơn" cũng thuộc về mật độ này. Con người mật độ 3 là linh hồn trải nghiệm thế giới động vật trong cơ thể con người. Trái ngược với quan niệm thông thường, động vật về cơ bản có những khả năng giống như con người ở mật độ 3: bản năng sinh tồn, sinh sản và chăm sóc con non, cũng như ý thức trí tuệ thô sơ.

Điều quan trọng ở đây là phân biệt giữa mật độ 3 và chiều kích thứ ba. Rõ ràng, chiều kích thứ ba bao gồm các thế giới thực vật và khoáng vật, trong khi mật độ 3 đề cập cụ thể đến động vật và con người "thấp" hơn. Tôi cũng muốn đề cập rằng thuật ngữ "thấp hơn" ở đây chỉ để chỉ tần số rung động liên quan và không phải là một phán xét chống lại bất kỳ ai. Tôi không ngụ ý rằng người ở mật độ 3

kém Thần Thánh hơn bất kỳ người ở mật độ 4 "cao hơn" nào. Nếu như vậy thì điều đó nghe cũng ngớ ngẩn giống như lập luận rằng tôi tốt hơn một tảng đá bởi vì tảng đá ở mật độ đầu tiên.

Những người đánh giá người khác về tầng thứ rung động của họ đang thể hiện sự thiếu hiểu biết về sự hoàn hảo của quá trình tiến hóa. Một vài trong số các linh hồn có ý thức cao nhất trong vũ trụ đã chọn trải nghiệm lại mật độ 3 để có được kinh nghiệm quý giá không có ở các cõi cao hơn. Bạn không thể nhớ ra bạn là ai nếu bạn khăng khăng đánh giá và so sánh mình với người khác. Mặc dù bạn có thể thích ở mật độ cao hơn, nhưng nếu động cơ tiến đến mật độ cao của bạn là để thoát khỏi mật độ thấp hơn vì bạn khinh thường mật độ thấp, thì việc không sẵn sàng chấp nhận bản chất thấp hơn của bạn sẽ khiến bạn mắc kẹt ở đó. Cách nhanh nhất để phát triển là yêu tất cả các cấu phần của bản thân.

Tại thời điểm viết quyển sách này (năm 1994), tôi nhận thấy rằng khoảng 75% tổng số người đang trải nghiệm ở mật độ 3. Những đặc điểm của con người mật độ 3 là gì? Bên cạnh sự thôi thúc sinh tồn và tình dục, con người mật độ 3 có niềm tin rằng họ là nạn nhân của hoàn cảnh bên ngoài và có rất ít sức mạnh để thay đổi nhiều điều trong cuộc sống của mình. Đây là một ví dụ hoàn hảo của sự tách biệt. Hầu hết các sinh mệnh mật độ 3 cố gắng giảm bớt nỗi đau nguyên thủy của sự tách biệt bằng cách đi theo các phong trào, hệ tư tưởng, tôn giáo khác nhau, v.v. Bởi vì họ chưa phát triển ý thức mật độ 4, họ cảm thấy rất khó để tự mình suy nghĩ, và vì vậy họ bị cai trị bởi tín ngưỡng văn hóa của xã hội.

Hiện nay, nhiều người đang ở ranh giới giữa mật độ 3 và 4. Điều này có nghĩa là một phần trong họ đã ở mật độ 4 trong khi phần còn lại vẫn ở mật độ 3. Nếu bạn thực sự mong muốn tiến đến mật độ 4 và đồng thời tôn trọng và chấp nhận những phần vẫn còn ở mật độ 3, bạn sẽ sớm tìm thấy toàn bộ bản thể của bạn ở mật độ 4 hoặc cao hơn. Để hoàn toàn không còn mật độ 3 đòi hỏi bạn phải sẵn sàng bị buộc vào hệ thống niềm tin của mật độ 3 nữa. Sống trên một hành tinh có 75% dân số ở mật độ 3 tạo ra một trường lực rất mạnh trong thể hào quang của hành tinh. Như chúng ta đã nói trước đây, niềm tin rất mạnh mẽ.

Nếu bạn không lựa chọn niềm tin của mình một cách có ý thức, bạn sẽ tiếp nhận những niềm tin phổ biến trong môi trường của bạn. Đó là lý do tại sao điều quan trọng, nếu bạn đang rung động ở mật độ 4, hãy ở xung quanh những người đồng điệu với niềm tin mật độ 4 của bạn cho đến khi bạn có thể thoát khỏi ảnh hưởng của môi trường. Khi bạn đạt đến độ rung đủ cao và các phần trong bản thể của bạn đã hòa hợp đủ, bạn có thể hòa mình vào một nhóm người có mật độ 3 mà không bị ảnh hưởng đáng kể, nhưng điều này cần rất nhiều ý thức và kỷ luật và thường chỉ có thể thực hiện được trong thời gian ngắn.

4. Mật độ 4: Con người cao hơn

Mật độ 4 là sự rung động của con người "cao hơn". Con người ở mật độ 4 không nhất thiết phải nhẹ nhàng hơn hoặc dễ thương hơn, nhưng họ chắc chắn mạnh mẽ và sáng tạo hơn con người mật độ 3, bởi vì những người ở mật độ 4 nhận thức được rằng họ tạo ra trải nghiệm của riêng mình thông qua suy nghĩ và hệ thống niềm tin của họ. Con người ở mật độ 4 đã đánh thức các trung tâm tâm linh và trực giác, có trí tưởng tượng nhạy bén và thường xuyên thâm nhập vào cõi vía (astral). Bên ngoài, họ trông rất giống với con người mật độ 3, nhưng họ có xu hướng phát triển hơn về tinh thần và trí tuệ. Mặc dù họ có thể không nhận thức được điều đó, nhưng họ sử dụng sức mạnh tâm linh và trực giác của mình để rút ra cho họ những kinh nghiệm cần thiết cho sự trưởng thành của linh hồn.

Bản ngã vẫn là một phần đáng kể của mật độ 4. Nhiều người thuộc mật độ 4 là những người theo chủ nghĩa cá nhân gay gắt và những nhà tư tưởng tự do. Họ có xu hướng trở thành những kẻ nổi loạn và cấp tiến, làm lung lay tình trạng vốn có. Mặc dù ý tưởng của họ thường rất sáng tạo và ở vị trí hàng đầu của nhân loại, nhưng chúng vẫn bị phân cực trước những người có quan điểm đối lập. Nhiều cuộc tuần hành phản đối, các hoạt động biểu dương và chống đối văn hóa đã vấp phải sự phản đối ngày càng nhiều từ những người không muốn làm phiền cảm giác an toàn xuất phát từ sự phủ nhận nặng nề vốn có trong lối sống bảo thủ hơn. Để những người biểu tình thực sự tạo ra sự khác biệt, họ phải vượt

ra khỏi sự phân cực và tiến vào mật độ 5, một bước mà nhóm nhỏ loài người hàng đầu đang tiến đến.

Bất chấp sự phân cực, những sinh vật có mật độ 4 tích cực sử dụng khả năng của mình vì lợi ích của nhân loại. Họ tập trung vào việc thay đổi suy nghĩ và niềm tin của mình thông qua khẳng định, lập trình lại và các kỹ thuật khác. Các sinh mệnh ở mật độ 4 tiêu cực sử dụng khả năng của mình để kiểm soát và thao túng người khác. Có rất nhiều sinh vật trong vũ trụ có công nghệ tiên tiến nhưng lại sử dụng sức mạnh tâm linh của mình để điều khiển toàn bộ hành tinh cho mục đích theo đuổi bản ngã của họ. Những sinh vật quyền năng này đã mê hoặc người khác bằng các hiện tượng tâm linh trong khi nhận lấy sức mạnh từ những người theo họ và cho lại những người này rất ít. Rất nhiều sinh mệnh mật độ 4 bị mắc kẹt trong các tầng thứ vía (astral) của chiều kích 4. Ở mật độ 4, các cõi vía thường bị nhầm với các cõi thiên đàng bởi vì thông qua sức mạnh của suy nghĩ và niềm tin, cõi vía có thể được tạo ra theo bất kỳ cách nào bạn muốn. Khoảng 20 đến 25% nhân loại đã tiến hóa vào mật độ 4.

5. Mật độ 5: Cơ thể ánh sáng

Mật độ 5 là tầng thứ của cơ thể ánh sáng. Đây là sự khởi đầu của trạng thái được gọi là thăng thiên. Một sự sắp đặt đặc biệt của tạo hóa dành cho những người tiến hóa hơn, cho phép họ tiếp cận mật độ 5 trước khi họ hoàn toàn làm chủ được cái tôi. Vì vậy, con người mật độ 5 là những sinh mệnh thăng thiên, không nhất thiết phải là những bậc thầy thăng thiên.

Chương 20, "Tạo dựng cơ thể ánh sáng tinh thể", giải thích cơ chế biến đổi từ dạng sống cấu tạo carbon sang dạng sống cấu tạo silicon. Đây là tiền thân của sự thăng thiên thực sự và tuân theo nguyên tắc "dịch chuyển lượng tử" được đề cập trong Chương 2.

Để đạt đến mật độ thứ năm, đòi hỏi bạn phải mở rộng trái tim và học cách yêu thương bản thân và những người khác vô điều kiện. Tình yêu sẽ nâng rung động

của bạn lên trên mức tầng thứ của Trái Đất mật độ 3 và 4, và biến cơ thể cấu tạo carbon có thể chết của bạn thành một cơ thể tinh thể rạn rỡ, bất tử.

Sự rung động của mật độ 5 là thuộc thể dĩ thái (ether). Cơ thể mật độ 5 có thể được nhìn thấy đối với con người ở mật độ 4 dưới dạng hào quang tỏa ra xung quanh hình dạng vật lý. Tuy nhiên, cơ thể đó nhìn chung không trong suốt. Khi loài người tiếp tục phát triển đến mật độ 4, ngày càng nhiều người sẽ bắt đầu nhìn thấy những sinh mệnh tỏa hào quang sống giữa họ. Lúc đầu, những cảnh tượng như vậy sẽ mang tính chất tâm linh. Trong thời gian tiến hóa ban đầu đến mật độ 4, con mắt thứ ba mở ra và tất cả các loại thực thể được phát hiện tồn tại trong cấu trúc của thể dĩ thái (ether).

Trong thời kỳ Phục hưng, các nghệ sĩ thường vẽ những người đàn ông (và phụ nữ) thánh thiện với vòng hào quang vàng quanh đầu (và cơ thể) của họ. Các vị thánh phát triển cao vào mật độ 4; nhiều nghệ sĩ cũng đã tiến hóa và đã không ngừng sử dụng khả năng sáng tạo của mình để thể hiện những linh ảnh này.

Đối với con người mật độ 3, mật độ 5 hoàn toàn vô hình. Con người mật độ 4 vẫn có thể nhìn thấy mật độ 5, nhưng nó có thể có xu hướng lúc ẩn lúc hiện. Đối với đôi mắt đã được huấn luyện, cơ thể trở nên rạn rỡ hoặc phát sáng khi linh hồn gần thăng thiên. Tuy nhiên, hầu hết những người mật độ 3 không thực sự chú ý đến mật độ 4 nhiều bởi vì tâm trí của họ bận tâm đến nỗ lực để tồn tại. Mặc dù vậy, có những câu chuyện trong Kinh Thánh (và những nơi khác) về những người biến mất trong một cột khói lửa. Đối với một số nhà quan sát, sự thăng thiên liên quan đến sự biến mất đột ngột của cơ thể trong một tia sáng, do đó "một người bị lấy đi và một người còn lại." Tuy nhiên, nhiều kịch bản "cột ánh sáng" liên quan đến việc con người được đưa lên tàu vũ trụ, do đó, việc giải thích chính xác cho những trường hợp này thường phụ thuộc vào người đọc.

Cơ thể mật độ 5 cuối cùng trở nên có khả năng bay lên trong không khí (ether), đi xuyên qua các bức tường và tồn tại hòa bình trong môi trường bình thường mang tính thù địch.

6. Mật độ 6: Cơ thể nhân quả

Bên ngoài cơ thể ánh sáng pha lê mật độ 5 là một cơ thể tinh tế hơn, nhưng cũng mạnh mẽ hơn. Cơ thể nhân quả nằm trong cõi nhân quả, một cảnh giới rộng lớn ngay bên dưới các thiên giới. Cơ thể nhân quả là khía cạnh của cái tôi ghi nhớ về những kiếp sống trong quá khứ. Nó cũng là tầng thứ đi vào các hợp đồng và thỏa thuận nghiệp quả với các linh hồn khác. Bên trong cõi nhân quả là Hồ sơ Akashic, một kho chứa kiến thức và trí tuệ rộng lớn. Những ghi chép này chứa đựng những trải nghiệm về sự hóa thân của mọi linh hồn trong các thế giới thấp hơn và nhiều những điều khác. Cơ thể nhân quả mật độ 6 có khả năng du hành giữa các vì sao. Hình thức thăng thiên này không còn bị ràng buộc bởi các luật của Trái Đất và có khả năng di chuyển trên "đường cao tốc của ánh sáng", sử dụng cái được gọi là "phương tiện ánh sáng Merkabah".

Mật độ 6 là cửa ngõ dẫn đến các cõi thiên thần, là một phần của thiên giới. Thiên thể mật độ 6 có hình dạng giống như thiên thể đối với con mắt mật độ 5 – trong suốt, rực rỡ và liên tục rung động với các sắc độ và màu sắc luôn thay đổi. Mọi thứ đều kết tinh trong tính cách. Thế giới nhân quả và tinh thể, những ngôi đền pha lê, lâu đài trên không, những chú thiên mã Pegasus mật độ cao hơn và tất cả các cách sinh vật thần thoại đều có thể nhìn thấy trong những cõi này. Các tinh linh thiên nhiên, các vị thần và câu chuyện dân gian cổ tích khác từ bên trong Trái Đất cũng chiếm giữ các cảnh giới dĩ thái (ether) và nhân quả của mật độ 5 và 6.

Sinh mệnh chiếm một mật độ cụ thể có thể nhìn thấy những linh ảnh từ mật độ cao hơn tiếp theo. Đến mật độ 6, các thiên thần của mật độ 7 xuất hiện như những sinh vật có cánh tuyệt vời làm chói sáng bầu trời với vẻ rực rỡ của chúng.

Mật độ 6, vừa mang tính nhân quả vừa mang tính thiên tiên, hoàn toàn phi vật lý và không tuân theo bất kỳ quy luật vật lý nào của Trái Đất. Có một nền văn minh tuyệt vời trên hành tinh Sao Kim sống ở mật độ 6, mặc dù bầu khí quyển mật độ 3 của Sao Kim bao gồm các khí độc và nhiệt độ vượt quá 600 độ C.

Các thành phố thiên tiên và nhân quả dường như lơ lửng trong không khí, và thường tương ứng với hào quang phía trên của một hành tinh (tầng bình lưu). Thành phố Thánh được nói đến trong Sách Khải huyền trong Kinh Thánh tồn tại ở mật độ 6 thiên tiên/nhân quả và sẽ chỉ được nhìn thấy bởi "những người có mắt để nhìn và tai để nghe." – tức sinh mệnh thăng thiên mật độ 5 và 6.

7. Mật độ 7: Linh hồn và thiên thần

Mật độ 7 là tầng thứ của linh hồn, còn được gọi là Cái Tôi Cao Hơn hoặc bản chất thuần khiết. (Lưu ý: Cái Tôi Cao Hơn là một thuật ngữ chung đôi khi có nghĩa là "tất cả sáu cấp độ cao hơn trong một hệ thống mô hình 12 mật độ"). Đây là hình thức cao nhất và thuần khiết của tính cá nhân. Sau khi lột bỏ tất cả các lớp của nhập thể và kinh nghiệm sống, linh hồn xuất hiện như một tia sáng của Thượng Đế, đơn vị cơ bản của Sự Sáng Tạo. Bản chất linh hồn là vĩnh cửu, mặc dù nó được sinh ra từ Thượng Đế hàng triệu năm trước dưới dạng một Cái Tôi cá nhân. Sau đó, tôi giải thích cách các linh hồn xuất hiện từ Thượng Đế và du hành vào cõi vật chất.

Mỗi linh hồn là hoàn toàn duy nhất và có đặc thù của riêng mình. Cái tôi bản ngã mật độ 3 chỉ là hình ảnh của Cái Tôi đích thực, thực sự tồn tại bốn tầng thứ cao hơn trong vòng xoắn ốc tiến hóa.

Tiến hóa tuyến tính kết thúc khi linh hồn tiến hóa vào mật độ 7, tầng thứ là "nhà" của nó.

Một linh hồn tiến hóa hoàn toàn là một linh hồn trong đó tất cả sáu cơ thể thấp hơn (thể chất, tình cảm, tâm trí, vía (astral), dĩ thái (etheric) và nhân quả) đã đồng điệu với linh hồn mật độ 7. Trở về với linh hồn của bạn chỉ đơn giản có nghĩa là đặt sự chú ý (ý thức) của bạn vào bản chất thực sự của bạn cho đến khi nó được tái hợp với sáu cơ thể thấp hơn.

Mật độ 7 cũng là nhà của các thiên thần, những sinh mệnh cư trú ở các tầng trời thấp hơn. Nhiều nghệ sĩ có tầm nhìn xa đã nắm bắt được cái nhìn thoáng qua về

màu sắc và sự rung động của thể giới thiên thần. Mặc dù các thiên thần có rung động đẹp đẽ và huy hoàng, rung động này vẫn dày đặc hơn đáng kể so với các tổng lãnh thiên thần có mật độ 8.

8. Mật độ 8: Linh hồn cấp cao và các tổng lãnh thiên thần

Linh hồn cấp cao là tầng thứ trên linh hồn. Tầng thứ này của Cái Tôi không còn được xem là một linh hồn riêng lẻ, riêng biệt, mà là một tập hợp các năng lượng linh hồn, được gọi là phức hợp linh hồn nhóm. Bạn có một "gia đình" gồm 12 linh hồn riêng lẻ được sinh ra từ linh hồn cấp cao.

Mật độ 8 cũng là nhà của các tổng lãnh thiên thần lớn. Theo một nghĩa nào đó, các tổng lãnh thiên thần là thuật ngữ được dùng tương quan với các thiên thần, cũng như linh hồn cấp cao đối với linh hồn. Nhiều tổng lãnh thiên thần đã được đặt tên, và họ xuất hiện trong các kinh sách tôn giáo khác nhau. Các tổng lãnh thiên thần bao gồm Tổng lãnh thiên thần Michael, Tổng lãnh thiên thần Gabriel, Tổng lãnh thiên thần Raphael, Tổng lãnh thiên thần Uriel, và nhiều hơn nữa.

9. Mật độ 9: Chân thần và các bậc thầy thăng thiên cao hơn

Chân thần có thể được xem là linh hồn cấp cao của linh hồn cấp cao. Sống trong vương quốc của các cõi thiên cầu trên là những sinh mệnh ánh sáng vĩ đại, thường được gọi là Chúa tể/ Đức.

Chúa Melchizedek là một sinh mệnh có mật độ 9. Các bậc thầy thăng thiên ở tầng thứ 8 và 9 và thường là người đứng đầu các tổ chức lớn, chẳng hạn như Dòng tu Melchizedek.

10. Mật độ 10: Cái Tôi Chúa/Phật và Mặt trời trung tâm

Cái tôi mật độ thứ 10 đại diện cho cái tôi cao hơn của nhận thức Chúa/Phật (cũng như nhận thức Krishna, v.v.)

Những sinh mệnh cư trú ở mật độ 10 đại diện cho trung tâm của mỗi thiên hà, và thường được gọi là Mặt trời Trung tâm. Mỗi thiên hà đều có một Mặt trời trung tâm, mặc dù đối với các nhà khoa học, sinh mệnh này trông giống như một lỗ đen. Bạn có thể nói rằng mỗi thiên hà là cơ thể của sinh mệnh mật độ 10 của ánh sáng.

11. Mật độ 11: Cái Tôi Thượng Đế cá thể và Sinh mệnh vũ trụ liên thiên hà

Mật độ thứ 11 của cái tôi là Cái Tôi Thượng Đế cá thể, một tầng thứ nhận thức rộng lớn được kết nối trực tiếp với Thượng Đế, nhưng vẫn giữ được một số mức độ cá nhân.

Mật độ 11 là sự rung động của những sinh mệnh ánh sáng vĩ đại, phát tỏa sự hiện diện của họ thông qua Mặt trời Trung tâm Vũ trụ. Họ thường được gọi là "Con trai của Thiên đàng" hoặc "Các trưởng lão của Bảo tòa Thiên Chúa", mặc dù Thượng Đế được nhắc đến trong những kinh sách này có thể là một trong những Đấng Tạo Hóa mật độ 12, được mô tả dưới đây. Các sinh mệnh mật độ 11 là sinh mệnh ở phẩm cấp thứ hai, sau các Đấng Tạo Hóa mật độ 12.

12. Mật độ 12: Cái Tôi Thượng Đế Vũ Trụ và các Đấng Sáng Tạo

Mật độ cao nhất có thể là của Cái Tôi Thượng Đế Vũ Trụ, khía cạnh của Cái Tôi được kết nối trực tiếp với Thượng Đế, không còn bất kỳ cảm giác tách biệt nào.

Vương quốc mật độ 12 là nơi cư trú của các Đấng Sáng Tạo, những sinh mệnh ánh sáng rộng lớn sáng tạo ra toàn bộ các vũ trụ. Những sinh mệnh vĩ đại này là những sinh mệnh ban đầu xuất hiện từ Thượng Đế trong buổi ban đầu. Họ đã thể hiện tiềm năng của họ. Tất cả chúng sinh có tri giác đều có khả năng tiến hóa thành nhận thức mật độ 12. Hàng triệu năm nữa, bạn cũng sẽ đạt đến mức độ ý thức này.

Mặc dù các Đấng Sáng Tạo mật độ 12 có thể sáng tạo ra toàn bộ vũ trụ, nhưng tất cả đều được chứa trong một Đại Vũ Trụ, hay Đa vũ trụ. Có hơn 100.000 vũ trụ được tạo ra bởi các Đấng Sáng Tạo, được chứa trong Đại Vũ Trụ.

13. Thượng Đế

Vượt trên mật độ 12 là Nguồn huyền bí/không thể biết được, là trống không (void), là điều nằm ngoài tất cả Sự Sáng Tạo hiển hiện. Tất cả các vũ trụ tạo nên Đại Vũ Trụ, đều được sinh ra từ sự trống rỗng bí ẩn, được gọi là Thượng Đế, là Đạo, là Điều Huyền Bí Vĩ Đại, là một ẩn số.

Chương 10 – Chiều kích

Chiều kích rất khác với mật độ. Trong khi mật độ thay đổi một cách hài hòa từ tần số rung động này sang tần số rung động khác, thì các chiều kích liên quan đến sự thay đổi tổng thể trong cấu trúc thực tại. Trong khi mật độ riêng rẽ và không chồng lên nhau, các chiều kích có xu hướng bao trùm toàn bộ thực tại và chồng lấp lên nhau. Trên thực tế, chiều kích càng lớn thì thực tại mà nó đại diện càng bao trùm hơn.

Chiều kích “thấp hơn” được chứa trong những chiều kích “cao hơn”. Ví dụ, chiều kích 3 chứa toàn bộ hai chiều kích dưới cùng, ngoài việc là một cấu trúc thực tại độc đáo của riêng nó. Nếu chiều kích 1 đại diện cho một đường thẳng (hoặc khoảng cách) và chiều kích 2 là một mặt phẳng (hoặc diện tích) và chiều kích 3 bao gồm chiều cao và chiều sâu (thể tích), thì chắc chắn chiều kích 3 bao gồm vô số mặt phẳng và đường thẳng trong cấu trúc của nó.

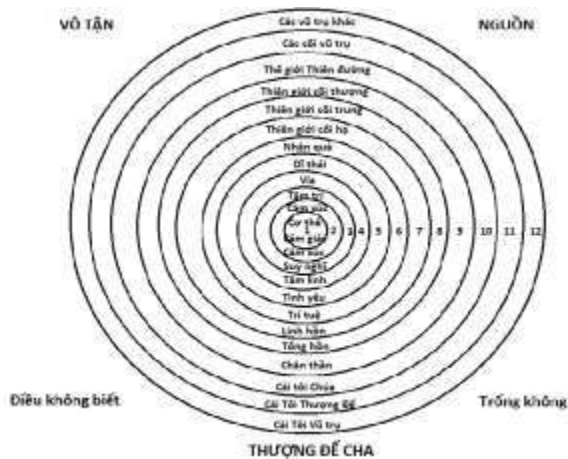
Một cách khác để xem xét khái niệm về chiều kích là sử dụng ý tưởng về các tập hợp con. Trong toán học cơ bản, các loại số khác nhau tạo thành các tập con khác nhau của hệ thống số thực. Số chính phương (1, 4, 9, 16 ...) là một tập con của các số nguyên (1,2,3,4 ...), và số nguyên là một tập con của các số thực. Các số thực giống như chiều kích 3; số nguyên thuộc chiều kích 2; và số chính phương thuộc chiều kích 1.

Nếu toán học không phải là sở trường của bạn, chúng ta có thể sử dụng địa lý để mô phỏng. Hãy giả sử chiều kích đầu tiên đại diện cho ngôi nhà hoặc căn hộ. Chiều kích 2 là con đường; chiều kích 3 là thành phố, chiều kích 4 là quốc gia, v.v. Sử dụng khái niệm tập hợp con, tất cả ngôi nhà nằm dọc theo con đường, con đường nằm trong thành phố, v.v. Rõ ràng, có những phần của chiều kích 4 (quốc gia) là duy nhất và không có trong chiều kích 3 (thành phố); tuy nhiên, tất cả chiều kích 3 (thành phố) đều ở trong chiều kích 4 (quốc gia).

Nếu bạn muốn nhận thức sự thật về một tình huống nhất định trong cuộc sống, cách tốt nhất để làm điều này là bước vào một chiều kích cao nơi bạn có thể nhìn thấy toàn cảnh. Hãy tưởng tượng bạn đang lạc trong rừng, và giả sử mặt đất là chiều kích 1, khu rừng là chiều kích 2 và bầu trời là chiều kích 3. Để biết bạn đang ở đâu và làm cách nào để đến được nơi bạn đang đến, cách tốt nhất là bước vào chiều kích 3 (bầu trời), nơi bạn có thể quan sát toàn bộ khu rừng và xem cái gì đang ở phía trước theo tất cả các hướng. Tóm lại, đây là cách các nhà tâm linh thu nhận thông tin không có sẵn thông qua các giác quan vật lý cơ bản. Họ chỉ đơn giản là chuyển nhận thức của họ sang một chiều kích cao hơn, nơi toàn bộ bức tranh trở nên rõ ràng.

Đây cũng là điều sẽ xảy ra khi ai đó tách mình ra hoặc bước ra khỏi một vấn đề mà họ đã bị lôi kéo vào. Khi bạn chìm đắm trong một vấn đề, thật khó để nhìn ra giải pháp, nhưng khi bạn nâng mình lên trên và nhìn vấn đề từ một điểm thuận lợi lớn hơn, bạn thấy giải pháp vốn có sẵn trong chiều kích của vấn đề.

Hình 10.1 – Các chiều kích



Điều gì thực sự tạo nên một chiều kích? Về cơ bản, một cấu trúc thực tại là hợp lý nếu nó bao gồm một tập hợp các quy luật và nguyên tắc phổ quát nhất định thống nhất trong cấu trúc đó. Trong Hình 10.1, chúng ta đã xác định các chiều kích. Mỗi chiều kích là một thế giới đối với chính nó, hoàn chỉnh với bộ luật và nguyên tắc riêng. Trong mỗi chiều kích là các chiều kích phụ, hoặc các thế giới và tầng thứ tồn tại riêng rẽ. Ví dụ, thế giới vía (astral) và cõi tâm trí cao hơn đều là một phần của chiều kích 4.

1. Chiều kích đầu tiên: Sự tồn tại

Chiều kích đầu tiên là chính là bản thân sự tồn tại. Để tồn tại, một đối tượng phải có một vị trí hoặc điểm trong thời gian và không gian. Tổng hợp tất cả các vị trí (địa điểm) trong vũ trụ tạo thành chiều kích 1. Điều này có thể được hình dung như một đường thẳng hoặc con đường kéo dài đến vô tận.

2. Chiều kích 2: Độ lớn

Chiều kích 2 được định nghĩa là độ lớn hoặc khoảng cách. Có một con đường (thẳng hoặc cong) giữa mọi vị trí/địa điểm trong chiều kích đầu tiên trong Vũ trụ. Tổng hợp tất cả các con đường đi giữa hai hoặc nhiều vị trí/địa điểm bất kỳ trong thời gian và không gian tạo thành chiều kích 2. Điều này có thể được hình dung như một mặt phẳng trải dài đến vô tận.

3. Chiều kích 3: Chiều sâu (Các cõi thể chất, tình cảm và tâm trí thấp hơn)

Chiều kích 3 là chiều kích mà chúng ta quen thuộc nhất. Đây là chiều kích được nhìn thấy bằng các giác quan vật lý. Nó là tổng hợp tất cả các độ lớn, hoặc các mặt phẳng tồn tại trong vũ trụ vật chất. Nó có các luật và nguyên tắc riêng bao gồm lực hấp dẫn, lực hút, sự phân cực, v.v.

4. Chiều kích 4: Thời gian (Các cõi giới tâm trí cao hơn)

Chiều kích 4 sẽ được thảo luận sâu hơn. Các nhà vật lý thường định nghĩa chiều kích 4 là thời gian. Thời gian là một khía cạnh của chiều kích 4 vì nó tồn tại ở bất kỳ nơi nào có chuyển động trong vũ trụ. Chuyển động có thể xảy ra tại một địa điểm, dọc theo một con đường hoặc trong một mặt phẳng. Nó cũng có thể xảy ra trong một lĩnh vực phi vật thể được gọi là "suy nghĩ". Tư tưởng và thời gian là hai đặc điểm chính của chiều kích 4.

Thời gian

Có hai loại thời gian. Thời gian vật lý chỉ đơn giản là phép đo chuyển động tương đối giữa hai thiên thể trong vũ trụ vật chất. Chúng ta sử dụng đồng hồ để đo chuyển động tương đối này. Nếu không có chuyển động, không có thời gian vật lý. Trên Trái Đất, thời gian vật lý tồn tại bởi vì Trái Đất và Mặt Trời có chuyển động tương đối. Chúng ta quyết định sử dụng một vòng quay của Trái Đất quanh Mặt Trời làm một trong những đơn vị đo thời gian cơ bản. (Đơn vị cơ bản khác là chuyển động của Trái Đất quanh trục của nó.) Thời gian vật lý là một biến số, như Einstein đã chứng minh trong Thuyết tương đối hẹp của mình. Khi các vật thể càng tiệm cận với tốc độ ánh sáng, thời gian bắt đầu chậm lại. Người ta đã đưa ra giả thuyết rằng nếu các vật thể di chuyển nhanh hơn ánh sáng, điều này sẽ làm quay ngược thời gian (*ND*: trong hệ quy chiếu của vật thể đó, tức là nếu chúng ta ở trên tàu vũ trụ được phóng ra khỏi Trái Đất với tốc độ nhanh hơn tốc độ ánh sáng thì càng đi xa hơn chúng ta có thể nhìn càng lùi về quá khứ trên Trái Đất).

Có một loại thời gian khác, được Krishnamurti gọi là "thời gian tâm lý". Đây là nhận thức của chúng ta về thời gian; cảm giác của chúng ta về thời gian. Điều này được kiểm soát bởi suy nghĩ và trí nhớ. Thời gian tâm lý cũng thay đổi. Tôi chắc rằng bạn có thể nhớ về khoảng thời gian khi bạn quá mãi mê với một thứ gì đó, lúc đó thời gian trôi qua nhanh như bay, hoặc khoảng thời gian mà bạn cảm thấy buồn chán và thời gian trôi qua chậm chạp như đang bò. Thời gian tâm lý là một chức năng của suy nghĩ, vì vậy nếu bạn không có suy nghĩ, bạn không có thời gian tâm lý. Cảm giác vượt thời gian này là một trong những chìa khóa dẫn đến ý thức cao hơn bởi vì bằng cách bước ra ngoài chiều kích của thời gian và suy nghĩ, bạn có thể bước vào chiều kích 5.

Suy nghĩ

Chiều kích 4 không chỉ là thời gian vật lý và tâm lý. Có thể nói, chiều kích 4 là lãnh địa của sự sáng tạo. Nó là tiểu vũ trụ được tạo ra bởi tâm trí và có cấu thành vật chất ở thế giới bên ngoài. Nếu suy nghĩ là kẻ thống trị của chiều kích 4, thì chiều kích này thực sự phải rất rộng lớn. Suy cho cùng, chúng ta không ngừng suy nghĩ, vì vậy chúng ta phải không ngừng sáng tạo. Không có cái gọi là suy nghĩ viển vông. Chắc chắn rằng một số suy nghĩ có sức mạnh hơn những suy nghĩ khác và có nhiều khả năng thể hiện ra thế giới bên ngoài hơn. Nhưng mọi suy nghĩ và mọi hình ảnh tâm trí đều tồn tại trong một phần nào đó của chiều kích 4.

Cõi tâm trí

Lãnh địa của tâm trí là cõi tâm trí. Cõi tâm trí là một chiều kích con của chiều kích 4. Đây là nơi diễn ra mọi hoạt động trí óc. Cõi tâm trí bao gồm thực tại chung của thế giới tâm trí của mỗi cá nhân. Chứa đựng trong cõi tâm trí là tiềm thức tập thể, một thuật ngữ mà Jung sử dụng để biểu thị thực tại tập thể được tạo thành từ tất cả tiềm thức cá nhân.

Những sáng tạo tập thể của tâm trí tạo nên một số thực tại, tất cả đều là một phần của chiều kích 4. Nếu bạn nhìn lại mô hình đồng hồ cát của tâm trong

Hình 5.1, bạn sẽ thấy nó đang mở ở cả hai đầu. Không có sự tách biệt thực sự giữa các tâm trí cá nhân. Không gian mở ở trên cùng của siêu thức và dưới cùng của tiềm thức là nơi tâm trí tham gia – trong các lĩnh vực rộng lớn của cõi tâm trí.

Các lĩnh vực tâm trí là nơi lưu lại của tất cả các ý tưởng, khái niệm, hình ảnh, biểu tượng và hình thức suy nghĩ. Tuy nhiên, đây không chỉ đơn thuần là một kho lưu trữ. Nó là một phòng thí nghiệm sáng tạo đang hoạt động và luôn thay đổi, nơi các yếu tố kết nối và hợp nhất trong một biển nhận thức. Đây là nguồn sáng tạo của bốn thế giới thấp hơn, các cõi của “maya” (thế giới vật chất tri giác được), như triết học phương Đông đã gọi.

Chìa khóa để tiếp cận các thế giới của chiều kích 4 là niềm tin. “Bạn tin vào điều gì, bạn sẽ trải nghiệm điều đó. Cái bạn gieo, bạn sẽ gặt hái được. Bạn tạo ra thực tại của chính mình.” Đây là tất cả những biểu hiện cho cái mà Ernest Holmes gọi là “Quy luật của Tâm trí.”

Chiều kích 4 là lĩnh vực của siêu hình học, của tâm trí vượt trên vật chất. Đó là nơi thực tại bên trong và bên ngoài bắt đầu gặp nhau. Nó là cầu nối giữa thế giới vật chất và thế giới tinh thần. Nó cũng là cầu nối giữa thời gian tuyến tính và thời gian phi tuyến (tức thời).

Trong chiều kích 4 tồn tại những gì chúng ta gọi là các thế giới song song. Những cảnh giới này không có độ rung cao hơn thời gian và không gian ở chiều kích 4 thông thường, nhưng tồn tại đồng thời với thực tại bình thường trong một loại “chiều kích song song”. Được biết đến rộng rãi nhất trong số này là cõi vía (astral), được mô tả dưới đây.

Một cách khác để nghĩ về các thế giới song song là dùng khái niệm về các thực tại có thể và có khả năng xảy ra, hoặc dòng thời gian. Một cuộc thảo luận chi tiết về các dòng thời gian sẽ được trình bày trong các quyển sách sau này.

Làm thế nào để bạn phân biệt được thế giới song song của chiều kích 4 và điều gì đó từ chiều kích 5 trở lên? Câu hỏi này đã làm bối rối nhiều người đang tìm kiếm trên con đường dẫn đến sự thật. Một số đã nhầm lẫn các khía cạnh đẹp đẽ hơn của chiều kích 4 với Thiên đường, niết bàn hoặc Thượng Đế. Nhưng có một số cách thử nghiệm để biết được bức tranh lớn hơn.

Trước hết, chiều kích 4 là tương đối. Điều này có nghĩa là mỗi người nhìn nhận nó khác nhau tùy theo niềm tin của họ. Nếu tôi tin vào sự nghèo khó, đó là những gì tôi sẽ tạo ra. Nếu bạn tin vào sự giàu có, bạn sẽ tạo ra nó. Nhiều người theo tôn giáo nhìn thấy hình ảnh về Chúa/Phật của họ. Vì niềm tin của họ quá mạnh nên mới tạo nên thực tại đó. Trong hầu hết các trường hợp, họ không thực sự nhìn thấy bản chất thực sự của một thực thể. Họ đang nhìn thấy một hình ảnh tâm trí hoặc thể vía – một dạng thực thể hoặc dạng suy nghĩ do tâm trí tạo ra. Chúa/Phật của họ rất thực đối với họ, nhưng đối với một người không có đức tin giống họ, hình ảnh ấy không tồn tại.

Thứ hai, chiều kích 4 là lĩnh vực của hiện tượng. Đó là lĩnh vực của nhà ngoại cảm, người trực giác và người mơ mộng. Đó là sân chơi của trí tưởng tượng sáng tạo, băng ghế làm việc của nhà ảo thuật, bàn chải đầu của sự sáng tạo, một trung tâm học tập và tập dợt cho các Đấng Sáng Tạo trong tương lai. Nó cũng là cửa ngõ dẫn đến cõi vía, và đến một vương quốc rộng lớn của các nhân vật thần thoại – “đáng yêu và kỳ cục”, và như chúng ta đã nói ở trên, là những sáng tạo của “các Đấng Sáng Tạo-tập-sự.”

Cõi vía (trung giới (astral))

Cõi vía, còn được gọi là trung giới, là một chiều kích con của chiều kích 4. Nó có thể được coi như một kho lưu trữ những sáng tạo của các vị thần cấp thấp hơn. Một mô phỏng thích hợp là cõi này giống tập phác thảo của nghệ sĩ. Mọi “sáng tạo lỗi” hoặc “mẫu sai” đều bị thải vào cõi vía. Cõi vía được chia thành các cõi nhỏ hơn, mỗi cõi này chứa đầy những sáng tạo tương ứng với sự rung động hiện diện bên trong mỗi nhà sáng tạo. Cõi vía thấp đã được một số người gọi là “cống rãnh” của Sự Sáng Tạo vì nó có xu hướng là ngôi nhà của tất cả những

sáng tạo không mong muốn. Tất cả các dạng tư tưởng bị phủ nhận cuối cùng sẽ kết thúc ở đây nếu chúng không được phục hồi và đưa vào ý thức. Giống như tất cả các thực thể ở chiều kích 4, các tác phẩm sáng tạo của cõi vía thấp là có thật trong tâm trí của người tạo ra chúng và trong giới hạn của chúng, nhưng không có sức mạnh nào vượt ngoài chiều kích 4.

Giống như trạng thái của giấc mơ, trạng thái đại diện cho các cõi vía cao hơn, cõi vía thấp là duy nhất cho mỗi linh hồn; tức là, không có hai linh hồn cùng chia sẻ một cõi vía theo cùng một cách giống hệt nhau. Quái vật của một người có thể không tồn tại trong cõi vía của người khác. Trong khi mỗi cõi vía là duy nhất đối với người tạo ra nó, các linh hồn có thể chia sẻ không gian trung giới bằng cách "quay số" cùng một tần số. Điều này tương tự như một máy tính có mật khẩu. Nếu nhiều người dùng cùng biết mật khẩu, họ có thể truy cập được vào các chương trình và tệp giống nhau.

Trừ khi bạn có quái vật trong suy nghĩ của riêng mình, có thể bạn không thể "quay số" cùng tần số với linh hồn nghĩ về quái vật trong cõi trung giới. Vì vậy, quái vật của anh ấy/cô ấy sẽ không có thật đối với bạn. Tuy nhiên, nếu niềm tin của bạn vào quái vật đủ mạnh, bạn có thể tạo ra những con quái vật của riêng mình, nhưng hầu hết những người sáng tạo có ý thức thường thích thú gì đó dễ chịu hơn (là quái vật).

Các cõi vía cao hơn là nơi mà các phân mảnh ý chí và các cơ thể "trong mơ" ở cõi vía có xu hướng lang thang ở đây. Đây cũng là những vương quốc của trí tưởng tượng, là "tấm đệm hành nghề" cho các vị thần sáng tạo. Mỗi linh hồn có một thể vía riêng và một "không gian thiêng liêng" riêng. (Xem Bảng chú giải thuật ngữ để có định nghĩa đầy đủ hơn về các thuật ngữ này.)

Các trạng thái mơ

Trong trạng thái mơ, bạn có thể có một số loại giấc mơ. Dưới đây tôi đã liệt kê 4 loại giấc mơ cơ bản theo thứ tự phổ biến và tăng thứ nhận thức, phổ biến nhất là giấc mơ "phục hồi tiềm thức" nơi tiềm thức của người mơ đang giải quyết các

vấn đề hàng ngày trong khi ngủ. Những giấc mơ này thường là trần tục và thực sự xảy ra ở tầng thứ tâm trí và tinh tế hơn là ở cõi trung giới. Các nhân vật trong giấc mơ là những hình ảnh trong tiềm thức chứ không phải là những sinh mệnh thuộc cõi vía.

Loại giấc mơ tiếp theo là giấc mơ biểu tượng. Những giấc mơ loại này có thể xảy ra ở tầng thứ tâm trí hoặc trung giới, nhưng vẫn có xu hướng chỉ liên quan đến không gian thiêng liêng của người mơ chứ không phải cõi trung giới chung. Các sự kiện và hành động trong giấc mơ biểu tượng đại diện cho các bài học cuộc sống và thông tin tâm hồn. Giống như những giấc mơ phục hồi tiềm thức, các nhân vật là sự phóng chiếu của tiềm thức chứ không phải là những sinh mệnh thuộc cõi vía.

Loại giấc mơ thứ ba là giấc mơ sáng suốt. Ở đây, chúng ta bắt đầu thấy sự giao thoa từ trung giới cá nhân sang trung giới tập thể. Về bản chất, người mơ thức tỉnh từ cõi phóng chiếu của tiềm thức và đi vào cõi trung giới thực sự, trở nên ý thức rằng anh ta đang mơ. Anh ta có thể hoàn toàn tỉnh táo khi ở trong trạng thái này và có thể tìm kiếm những trải nghiệm thể vía. Hình ảnh ở đây rõ ràng và sống động, và có thể chia sẻ giấc mơ với các sinh mệnh thuộc cõi vía hoặc những người mơ khác, mặc dù điều này đòi hỏi một trạng thái tâm trí rất tỉnh thức. Một người mơ sáng suốt ý thức được thể vía của mình và thường sử dụng nó để bay xung quanh. Tôi đã nghiên cứu thể vía của mình trong suốt giấc mơ sáng suốt và nhận thấy nó có dạng sáp và hơi giống cao su. Khi nhìn vào gương, đôi mắt thể vía có xu hướng gần như không có đồng tử và có xu hướng sáng lung linh và lấp lánh trong ánh sáng thiên tiên của cõi trung giới.

Loại giấc mơ thứ tư là giấc mơ siêu việt, hoặc giấc mơ xuyên chiều kích, trong đó người mơ thực sự đưa thể vía của mình vào các chiều kích con khác của cõi trung giới thông qua "sợi dây bạc". Đây là trải nghiệm ngoài cơ thể thực sự và khá hiếm đối với hầu hết mọi người. Không giống như ba loại giấc mơ đầu tiên, giấc mơ xuyên chiều kích có thể xảy ra trong thời gian xuất thần và thiền định cũng như khi giấc ngủ bình thường.

Vong linh

Khi một linh hồn trải qua cái chết thể xác, một số điều có thể xảy ra, tùy thuộc vào mức độ ý thức tại thời điểm chết. Nếu linh hồn chưa hòa hợp ý chí và tinh thần (và hầu hết các linh hồn trải qua cái chết thể xác là như vậy), ý chí không thể thăng lên các cõi cao hơn và thay vào đó sẽ đi vào cõi vía hoặc cõi dĩ thái. Ý chí bây giờ là một vong linh, một mảnh linh hồn. Phần còn lại của linh hồn (tinh thần) có thể thăng lên một tầng thứ cao hơn, do đó tạo ra sự chia rẽ. Sau đó, ý chí chờ đợi sự tái sinh của tinh thần để nó có thể đoàn tụ; nhưng thông thường, ý chí có thể phân mảnh thêm hoặc gắn liền với một linh hồn khác trong cơ thể vật lý. Quá trình này được mô tả đầy đủ hơn trong Chương 20.

Phân mảnh ý chí (hay còn gọi là phân mảnh linh hồn)

Các phân mảnh ý chí là các khía cạnh của cơ thể cảm xúc bị tách rời khỏi linh hồn và thể chất khi chết, hoặc được tách và phóng ra khỏi cơ thể trong quá trình "ràng buộc", một kiểu gắn kết tâm linh giữa hai hoặc nhiều linh hồn. Khi hai hoặc nhiều linh hồn tương tác, ý chí của họ (cơ thể cảm xúc) hòa trộn và hợp nhất. Những phân mảnh ý chí từ một linh hồn này có thể tự gắn kết với linh hồn kia. Khi hai linh hồn tách rời nhau, có thể không phải tất cả những phân mảnh ý chí đều trở lại trạng thái ban đầu. Ví dụ, tôi có thể có một số phân mảnh ý chí của bạn và bạn có thể có một số phân mảnh của tôi. Các phân mảnh của ý chí cũng có thể bị đẩy ra khỏi cơ thể thông qua việc phủ nhận. Nếu chúng không tự gắn vào một cơ thể khác, chúng có thể trôi lẩn trong cõi trung giới. Những phân mảnh ý chí là một trong những lời giải thích cho những hồn ma và sự hiện hình. Mặc dù cái chết về thể xác là cách phổ biến nhất để ý chí bị phân mảnh, nhưng vẫn có những trường hợp tồn tại của những hồn ma của người đang sống.

Các dạng tư tưởng

Các dạng tư tưởng là các xung năng lượng phát ra từ linh hồn vào cõi vía (astral) và cõi dĩ thái (ether) và ý thức đại chúng (tiềm thức tập thể). Chúng là

khối gạch xây dựng nên sự sáng tạo thuộc chiều kích 4 và là một khía cạnh chính của quá trình đưa mọi thứ vào biểu hiện. Không có cảm xúc, ý chí, mong muốn và sức mạnh, các dạng tư tưởng có rất ít khả năng kết thành thành hiện thực bên ngoài. Thay vào đó, chúng trôi dạt không mục đích qua các cõi tâm trí và nếu không được củng cố, cuối cùng sẽ tiêu biến vào các trường năng lượng tinh (sau khi được in dấu trong Hồ sơ Akashic).

Những suy nghĩ được lặp đi lặp lại có xu hướng kết tinh thành những dạng tư tưởng mạnh mẽ hơn, giống như một giọt nước nhỏ xíu kết tinh thành một cụm lớn hơn chứa nhiều giọt nước đóng băng. Cuối cùng thì dạng tư tưởng trở nên đủ lớn để kết thành hiện thực bên ngoài, giống như bông tuyết trở nên đủ nặng để ngưng tụ và rơi xuống trong bầu khí quyển.

Cơ chế thực tế của sự ngưng tụ/kết thành liên quan đến các hạt hạ nguyên tử, neutrino và quark, một vấn đề quá phức tạp để đi sâu phân tích ở đây. Ở đây chỉ cần nói rằng các nhà vật lý đã khám phá ra các đơn vị cơ bản của ý thức trong nghiên cứu hạ nguyên tử. Các lượng tử (gói năng lượng hạt) này hoạt động chính xác theo cách mà các nhà khoa học mong đợi, bởi vì họ thực sự đang xem xét các hạt/sóng được tạo thành từ ý thức của chính họ – tức ý thức của họ được kết thành trong môi trường phòng thí nghiệm.

Các dạng tư tưởng có thể được phóng chiếu một cách có ý thức hoặc vô thức từ người này sang người khác và có thể xuất hiện trong con mắt tâm trí của người nhận như một hình ảnh, biểu tượng hoặc thực thể. Sự phóng chiếu tâm trí thành hình ảnh ba chiều là một kỹ thuật được sử dụng bởi một số người ngoài Trái Đất (ET) và con người tiên tiến, theo đó hình ảnh của thực thể được phóng chiếu tới người khác ở một thời điểm hoặc địa điểm khác. Nếu người nhận có khả năng thấu thị, dạng tư tưởng có thể trông giống như cơ thể của người gửi, “vật chất hóa” trong phòng, ít nhất là đối với tầm nhìn bên trong. Trong một số trường hợp, phóng chiếu tâm trí có thể được nhìn thấy bằng mắt thường (vật lý).

Các quy luật của chiều kích 4

Các quy luật của nghiệp và nhân quả là những quy luật tối cao của chiều kích 4. Đây là hai luật riêng biệt, nhưng để đơn giản, chúng ta sẽ đánh đồng chúng ở đây. Ngoài chiều kích này, khái niệm về nghiệp là vô nghĩa. Nghiệp không phải là hình phạt; một cái gì đó để được chuộc lỗi. Nó thực sự là sự tổng hợp của hai quy luật khác của chiều kích 4, quy luật của tâm trí và quy luật của sự phản chiếu. Sự khác biệt chính giữa nghiệp và sự phản chiếu là đối với nghiệp, thường có một độ trễ thời gian giữa ý định tạo ra và tạo tác thực tế. Quy luật phản chiếu nói rằng những gì bạn tin tưởng, bạn sẽ nhìn thấy ở thế giới bên ngoài. Quy luật của tâm trí nói rằng suy nghĩ là sáng tạo. Quy luật phản chiếu thực sự là nghiệp "tức thời"; nghĩa là bạn tạo ra một hình ảnh trong tâm trí về cách mọi thứ đang diễn ra và đó là những gì bạn thấy khi nhìn ra thế giới.

Khi bạn suy nghĩ một cách sáng tạo, có thể mất thời gian để những tác động của suy nghĩ biểu hiện trong cuộc sống của bạn. Có nhiều lý do cho độ trễ thời gian; những lý do này quá phức tạp để đi sâu phân tích ở đây. Tuy nhiên, câu nói trong Kinh Thánh, "Gieo nhân nào thì gặt quả nấy" là một phép ẩn dụ hay cho quy luật nghiệp, vì nó giống như việc gieo trồng một cánh đồng. Bạn gieo hạt (suy nghĩ), sau đó phát triển thành cây trồng (biểu hiện). Quá trình này chắc chắn cần có thời gian. Nếu bạn muốn thay đổi cây trồng, bạn phải thay đổi hạt giống. Nếu bạn muốn thay đổi kết quả trong cuộc sống của mình, bạn phải thay đổi suy nghĩ của mình.

Một trong những phép mô phỏng suy yêu thích của tôi là kịch bản phim (bạn có thể dễ dàng nhận thấy, bởi vì tôi thường xuyên sử dụng nó trong suốt cuốn sách này). Bạn đang ở trong rạp xem một bộ phim có tên "Cuộc đời của bạn". Giả sử bạn không thích bộ phim. Hãy tưởng tượng sẽ nực cười như thế nào nếu bạn chạy lên lối đi của rạp chiếu phim và cố gắng di chuyển các nhân vật trên màn hình bằng cánh tay của bạn vì bạn không thích cách họ đang diễn xuất. Tuy nhiên, đây chính xác là cách hầu hết mọi người hành xử liên quan đến suy nghĩ của họ.

Nếu tâm trí của bạn là máy chiếu, thì bộ phim là suy nghĩ và niềm tin của bạn, và những gì diễn ra trên màn hình là cuộc sống của bạn. Để thay đổi những gì

diễn ra trên màn hình (cuộc sống của bạn), bạn phải thay đổi bộ phim (suy nghĩ và niềm tin của bạn). Tất nhiên, bạn luôn có thể bước ra khỏi rạp (sự buông bỏ), và đôi khi đây là động thái tốt nhất, đặc biệt nếu bạn bị cuốn vào bộ phim một cách vô vọng và không thể biết bạn đã tạo ra nó như thế nào. Nhưng sớm muộn gì bạn cũng phải học cách làm chủ tâm trí của mình và trở thành một nhà sản xuất phim và đạo diễn phim xuất sắc.

Tóm lại, các chủ đề chúng tôi đề cập ở đây rất rộng lớn và tôi khuyến khích bạn tìm kiếm những cuốn sách và lớp học về siêu hình học đi sâu hơn vào thời gian, suy nghĩ và tâm trí. Nhưng bây giờ, chúng ta hãy tiếp tục chuyển tham quan về các chiều kích.

5. Chiều kích 5: Tình yêu (Cõi dĩ thái (ether))

Chiều kích 4 là cầu nối giữa thế giới vật chất và thế giới tinh thần. Khi chúng ta đi qua cây cầu đến chiều kích 5, chúng ta rời khỏi thế giới nhị nguyên và bước vào một thế giới hoàn toàn khác của tình yêu và sự hợp nhất.

Chiều kích 5 bắt đầu với cõi dĩ thái (ether), một cảnh giới vô hình nằm ngoài tầng thứ tâm trí và vía, và là một cánh cửa dẫn đến trái tim.

Cõi dĩ thái (ether)

Cõi dĩ thái (ether) đề cập đến mạng điện từ bao quanh và xuyên qua vũ trụ vật chất. Thế dĩ thái là thuật ngữ thời đại để mô tả trường điện từ (EMF), hay hào quang, xung quanh cơ thể vật chất. Thế dĩ thái tương tự như cơ thể cảm xúc, nhưng thế dĩ thái bao gồm nhiều thứ hơn là chỉ năng lượng cảm xúc. Cơ thể cảm xúc chiếm không gian trong thế dĩ thái, và cảm xúc cá nhân được lưu trữ trong các phần khác nhau của trường hào quang. Cõi dĩ thái ít đặc hơn cõi vật lý nhưng có thể được đo bằng các thiết bị vật lý và có thể cảm nhận được về mặt thể chất. Tất cả các vật thể đều có trường hào quang phát ra từ tâm của vật thể vào vùng sâu xa của Vũ Trụ.

Cõi dĩ thái là một biển năng lượng rộng lớn chứa tất cả các trường hào quang của mọi vật thể và thực thể. Trong mỗi trường hào quang, các Hồ sơ Akashic được in dấu (mặc dù bản thân Hồ sơ Akashic đến từ các cõi nhân quả bên ngoài cõi dĩ thái). Những dấu ấn này chứa các bản thiết kế, hoặc sơ đồ, của các đối tượng vật lý, giống như một bản vẽ kỹ thuật chứa tất cả các dữ liệu cần thiết để xây dựng một ngôi nhà.

Hào quang

Hào quang là trường điện từ xung quanh các vật thể hoặc con người. Nó có thể dễ dàng nhìn thấy bởi những người thấu thị và cảm nhận được bởi những người thấu cảm. Nó bao gồm các dao động thô và tinh tế trong trường điện từ trải dài vô tận từ vật hoặc người. Khi khoảng cách tăng lên, cường độ trường điện từ thường giảm. Trường điện từ xung quanh một người điển hình trở nên không thể phát hiện được bằng các thiết bị khoa học cách cơ thể vài bước chân. Tuy nhiên, trường hào quang của bạn mở rộng khắp Vũ trụ theo mọi hướng, vì vậy thực sự không có nơi nào trong tất cả Sự Sáng Tạo mà bạn không có mặt. Tuy nhiên, vào trong khoảng cách xa tầm một dặm, trường hào quang rất tinh tế đến nỗi hầu hết các nhà tâm linh cũng không thể phát hiện ra nó.

Bạn có thể đo cường độ và cực của trường hào quang bằng que cảm xạ, con lắc và các thiết bị khác. Đơn giản chỉ cần đứng trước một người, bắt đầu cách xa vài bước chân và đi chậm về phía cơ thể người đó trong khi giữ các que thẳng trước mặt bạn. Khi các que bắt chéo nhau, bạn đã chạm đến phần ngoài của trường hào quang tổng thể. Đối với tất cả các mục đích thực tế, chúng ta sẽ quan tâm đến trường tổng hợp, hoặc khu vực thường được phát hiện bởi các nhà tâm linh và thiết bị cảm xạ.

Trường hào quang tăng giảm kích thước tùy thuộc vào ý thức của con người. Nếu một người "thả lỏng" và đang có những suy nghĩ không định hướng, hào quang có xu hướng lớn hơn so với khi người ta tập trung vào một suy nghĩ hoặc cảm giác cụ thể. Bạn có thể thu nhỏ kích thước trường hào quang của mình bằng cách sử dụng các kỹ thuật nổi đất (giải thích trong Phụ lục). Những người

Có sức lôi cuốn cao thường có hào quang lớn bao bọc rất nhiều người. Những người sống nội tâm và thu mình có xu hướng có hào quang luôn ở gần cơ thể.

Màu sắc của hào quang nói lên rất nhiều về trạng thái nhận thức của một người. Nói chung, màu sắc sống động tươi sáng thể hiện sức khỏe tốt trong khi màu sắc mờ nhạt, u ám biểu thị cho bệnh tật. Có nhiều sắc thái và sự tinh tế đối với hào quang và nhiều lớp hào quang. Hầu hết mọi người có một số lớp, hoặc “vỏ” cho trường hào quang của họ. Các lớp bên trong tương ứng với các cấp độ vật chất hơn, trong khi các lớp bên ngoài thì tinh tế hơn. Hầu hết mọi người có năng lượng bên ngoài thường là từ gia đình và bạn bè được nhúng vào các lớp hào quang bên ngoài của họ. Những người gần gũi nhất với người đó (người yêu, con cái, v.v.) có thể có năng lượng nhúng vào các lớp bên trong của hào quang.

Bảng sau đây mô tả ý nghĩa thông thường cho các màu khác nhau trong trường hào quang được quan sát bởi người thấu thị:

Bảng 10.1 – Màu hào quang

Màu sắc	Ý nghĩa
Đỏ	Đam mê, tình dục, tràn đầy năng lượng
Đỏ sẫm	Tức giận, tâm trạng dễ thay đổi
Cam	Xã giao, dễ gần gũi, tâm trạng tham dự tiệc
Vàng	Thông minh, trí năng, khái niệm
Xanh lá tươi sáng	Yêu thương, năng lượng trái tim
Xanh lá đậm	Lực sống, chữa lành, thiên nhiên
Ngọc lam	Chữa lành bằng từ các hướng dẫn tâm linh

Xanh biển nhạt	Chữa lành các vùng cụ thể trên cơ thể
Xanh biển đậm	Mở rộng, nhận thức cao
Chàm	Tập trung sâu sắc, trực giác
Tím	Chuyển đổi, thanh lọc mãnh liệt
Hồng	Tình yêu, lòng trắc ẩn
Xanh lam – trắng	Sự thanh tẩy, siêu việt
Trắng	Đấng Christ, sự trong sạch
Bạc	Năng lượng Mẹ Thiên liêng
Vàng	Năng lượng Cha trên thiên đàng
Nâu	Bối rối, lộn xộn
Đen	Đóng cửa, phủ nhận
Xám	Thiếu sinh lực, năng lượng thấp
Nhiều màu sắc với các vệt hoặc đường sọc màu đen	Ràng buộc hoặc mắc míu về tâm linh với người khác; yêu cầu từ người khác áp đặt lên bản thân
Nhiều màu sắc với các lớp màu đen hoặc nâu	Mang gánh nặng của người khác; cảm giác tội lỗi, tự phán xét
Màu theo sau là trắng hoặc vàng	Sự bảo vệ thần thánh được khẩn cầu
Màu sắc lộn xộn	Bối rối, thiếu bản sắc
Màu xanh lam với các vệt hoặc đường sọc màu đỏ	Sự giận dữ đang được xử lý; chữa lành cảm xúc mãnh liệt

Các luân xa

Luân xa là những vùng xoáy (vùng tập trung) của năng lượng điện từ trong thể dĩ thái. Có rất nhiều sách về luân xa, vì vậy tôi sẽ nói ngắn gọn ở đây. Tôi thích sự mô phỏng như cầu vồng, vì vậy tôi sẽ dùng cách này. Có 12 luân xa cơ bản dọc theo trục dọc của cơ thể và một số luân xa nhỏ hơn trên bàn tay và bàn chân. 12 luân xa chính tương ứng với 12 mật độ và như sau:

Bảng 10.2 – Luân xa

Luân xa 1	(Màu đỏ – điểm cuối của cột sống) – Luân xa đầu tiên đặt cơ thể vật chất trên Trái Đất. Nó xử lý các vấn đề sinh tồn và sinh sản.
Luân xa 2	(Màu da cam – cơ quan sinh dục) – Luân xa thứ hai chủ yếu liên quan đến tình dục và giao tiếp xã hội, và bao gồm những cảm xúc liên quan đến tình dục và cần sự chấp thuận từ người khác.
Luân xa 3	(Màu vàng – đám rỗi mặt trời) – Luân xa thứ ba là khu vực của ý chí, trực giác và mong muốn, đồng thời giải quyết các vấn đề về quyền lực cá nhân và sự cạnh tranh.
Luân xa 4	(Màu xanh lá cây – trái tim) – Luân xa thứ tư đại diện cho sự cân bằng và sinh lực. Trái tim tâm linh tỏa ra một màu hồng và đôi khi được xem là một luân xa của riêng nó, nằm ở phía trên trái tim một chút.
Luân xa 5	(Màu xanh lam – cổ họng) – Luân xa thứ năm tập trung vào các khía cạnh tâm trí và khái niệm của bản thân và liên quan đến biểu hiện và giao tiếp.
Luân xa 6	(Màu chàm- con mắt thứ ba- trán) – Luân xa thứ sáu là trung tâm ngoại cảm và thị giác bên trong và đại diện cho tâm trí cao hơn.

Luân xa 7	(Màu tím – vương miện) – Luân xa thứ bảy là cửa ngõ giữa các chiều kích vật chất và cao hơn, và đại diện cho nguồn cảm hứng từ tinh thần và trí tuệ cao hơn.
Luân xa 8-12	(Nhiều màu sắc khác nhau – trên vương miện) – Luân xa thứ tám đến thứ mười hai đại diện cho các cơ thể tinh tế và mối liên hệ với tinh thần.

Các luân xa khỏe mạnh tỏa ra màu sắc gốc của chúng và có xu hướng quay như bánh xe theo chiều kim đồng hồ. Các luân xa không khỏe mạnh có xu hướng bị mờ dần và không quay, hoặc quay ngược chiều kim đồng hồ. Các luân xa là các tiêu điểm năng lượng của thể dĩ thái tương ứng với các cơ quan nhất định trong cơ thể. Ví dụ, một vấn đề ở luân xa thứ ba thường liên quan đến đau dạ dày và bụng. Nếu có những vấn đề tình cảm chưa được giải quyết, đám rối mặt trời và luân xa tim thường không khỏe mạnh và các cơ quan tương ứng có thể có xu hướng bị bệnh. Để hàn gắn mối bất hòa trong thể dĩ thái, người ta cần bước vào những rung động tốt hơn của chiều kích 5 và vượt qua cầu nối giữa chiều kích 4 và chiều kích 5 để yêu thương.

Nhịp cầu dẫn đến tình yêu

Nếu chiều kích 4 là thời gian và suy nghĩ thì chiều kích 5 là tình yêu. Tình yêu bắt đầu từ chiều kích 5 nhưng nó không bị giới hạn bởi chiều kích này. Ở đây, thời gian mang một ý nghĩa hoàn toàn khác. Trong chiều kích 5 vẫn có tính cá nhân, nhưng nó không bị ràng buộc bởi những sáng tạo của tâm trí. Đó là cõi của trái tim, nơi câu nói “Anh em như thể tay chân” trở nên ý nghĩa. Ở đây, chúng ta thấy rõ ràng rằng tất cả cuộc sống là một sự phản chiếu, rằng tôi ở trong bạn và bạn ở trong tôi. Các vấn đề của chúng ta, ước mơ của chúng ta, tầm nhìn của chúng ta trở nên được chia sẻ (trở thành những vấn đề, ước mơ, tầm nhìn chung) – nhưng chúng ta vẫn là những sinh vật đa diện, độc nhất. Chúng ta vẫn đang trải nghiệm cuộc sống; chúng ta vẫn chưa hoàn toàn là một với trải nghiệm.

Chiều kích 5 là nơi mà quyển sách "A Course In Miracles" gọi là "thế giới thực". Đây là một thế giới được tạo ra bởi tình yêu, phản chiếu những cõi trời cao hơn. Giống như các vị thần-tập-sự, các vị thần tình yêu cũng có sân chơi của họ, nhưng đó là một sân chơi hạnh phúc, vui vẻ, tràn đầy sự phong phú và trải nghiệm chung.

Mở cửa trái tim

Đỉnh cao của kiến thức trần thế nằm ở trên cùng của chiều kích 4 của tâm trí. Đó là tất cả các phương pháp phát triển cá nhân đã thành thực, tất cả các kinh nghiệm trong cuộc sống được giải thích, tất cả các con đường của thời gian và không gian được nhìn thấy bằng sự hiểu biết bằng tâm trí. Đó là những người có khả năng làm chủ thời gian và không gian; các nhà khoa học và toán học vĩ đại. Đó là trí năng khôn ngoan và khéo léo, được phát triển cao độ và phù hợp với khả năng ngoại cảm, trực giác và trí tưởng tượng.

Có một điểm trong quá trình tiến hóa của mỗi linh hồn khi người đó đi đạt độ lớn mật độ 4,99 – điểm cao nhất trong cõi tâm trí. Nhưng để nhảy đến 5,00 – mật độ 5 (tương ứng với chiều kích 5) – đòi hỏi sự mở rộng của trái tim.

Bước nhảy này rất nhỏ trong bức tranh tổng thể, nhưng có thể dường như rất lớn khi một người bị mắc kẹt trong tâm trí; mắc kẹt trong thời gian. Không có trí năng hay tư tưởng cao siêu nào của trần thế có thể chạm đến tình yêu. Bản ngã và lý trí phải tan biến và trở nên hoàn toàn cởi mở trước khi sự hiện diện của tình yêu có thể nâng tâm hồn nhẹ nhàng lên trên nghiệp báo, nhân quả, và tất cả các hiện tượng của chiều kích 4.

Sự hợp nhất thực sự

Sự hợp nhất của trái tim là sự hợp nhất bên trong của sự đồng điệu và kết nối cá nhân. Bạn vẫn là một linh hồn riêng lẻ, đang phát triển thành thần thánh. Không phải cho đến khi bạn đạt đến chiều kích 5, sự hợp nhất thực sự mới có thể xảy ra. Cho đến thời điểm đó, quá trình tiến hóa dường như mang tính lộn

bỏ và bóc tách các lớp của bản ngã cho đến khi chỉ còn lại phần tinh túy thực sự.

Không có công thức, không có đũa thần, không có phương pháp để yêu. Khi tâm hồn được thanh lọc và có được sự hiểu biết, con đường sẽ rộng mở cho bước nhảy lượng tử vào trái tim.

Trái tim là trung tâm. Khi bạn được tập trung vào trung tâm và tất cả các bộ phận được sắp xếp vào nhau, nhận thức về linh hồn của bạn – tia sáng riêng lẻ vĩnh cửu của Thượng Đế, cuối cùng cũng được nhận ra. Và từ bên ngoài tình yêu, ánh sáng và phúc lạc của chiều kích 5, một bài hát mới được vang lên, một bài hát từ bên ngoài thế giới, từ một cõi vượt thời gian, nơi không có lời nào có thể diễn tả được.

Bước từ chiều kích 5 đến chiều kích 6 nhẹ nhàng và nhanh chóng. Đột nhiên, thời gian mang một ý nghĩa hoàn toàn khác và ký ức về sự vĩnh hằng quay trở lại, với nhận thức rằng những điều này không bao giờ rời bỏ bạn – chỉ có nhận thức của bạn về nó đã biến mất.

6. Chiều thứ sáu: Trí tuệ (Cõi Nhân quả)

Cõi nhân quả

Cõi nhân quả là sự sáng tạo tập thể của các linh hồn cá nhân và chứa Hồ sơ Akashic và các khối xây dựng của cõi dĩ thái. Các nghệ sĩ có khả năng nhìn xa trông rộng đã thấy một thế giới kết tinh của vẻ đẹp tinh tế, các cõi nhân quả giống như trung tâm điều khiển chính của thế giới thời gian và không gian. Một sự điều chỉnh nhỏ trong cấu trúc tinh thể của cõi nhân quả có thể tạo ra những thay đổi căn bản trong toàn bộ liên tục không-thời gian. Cõi này chứa đựng kết cấu chính, bản chất chính của quá trình tiến hóa.

Cõi nhân quả là nơi các linh hồn tiến hóa cao đi giữa các lần hóa thân để xem xét quá trình tiến hóa của họ. Từ vị trí thuận lợi này, toàn bộ dòng thời gian của

quá trình tiến hóa có thể được nhìn thấy trải ra bên dưới họ. Họ có thể quyết định vị trí của dòng thời gian để hóa thân tiếp theo tùy thuộc vào những bài học nào chưa được học trong thời gian và không gian.

Sự hướng dẫn tâm linh đến từ các thiên giới ngay trên họ. Đây là những vương quốc của trí tuệ và sự thông thái rộng lớn, quê hương của các thiên thần. Nhưng trước khi chúng ta khám phá các cõi thiên giới, hãy để tôi đề cập đến một chủ đề khác mà trái tim tôi yêu quý.

Âm nhạc

Với tôi, âm nhạc là cánh cửa của tâm hồn; cánh cửa dẫn đến chiều kích 6. Một số bản nhạc ngay lập tức nâng tôi vượt thời gian và không gian và thậm chí khiến trái tim đắm say với bản chất vượt thời gian của chính cuộc sống; các cõi nhân quả.

Trước khi tôi bắt đầu sống với hóa thân này trên Trái Đất, tôi đã tồn tại trong vầng hào quang của hành tinh Sao Kim, theo học các ngôi trường huyền bí và các ngôi đền khai tâm ở đó. Đây là một trong những nơi mà các linh hồn cá nhân ghé thăm giữa các tái sinh để được hướng dẫn từ các chiều kích cao hơn. Tôi vẫn có thể nhớ âm nhạc của Sao Kim và thế giới chiều kích 6 với vẻ đẹp lạ thường đã truyền cảm hứng cho âm nhạc này.

Ngày nay có một số bản ghi âm bắt nguồn từ cõi linh hồn. Mỗi khi tôi nghe một bản như vậy, tình yêu và vẻ đẹp ngây ngất của Sao Kim lại hiện về trong tôi và lấp đầy trái tim tôi. Tôi đã liệt kê một số bản nhạc này trong phần Phụ lục.

7. Chiều kích 7: Cõi linh hồn/Thiên giới cõi hạ

Chiều kích 7 thường được gọi là cõi linh hồn vì nó là nơi ở thực sự của linh hồn. Chính ở đây, sự vĩnh cửu bắt đầu. Không có bắt đầu và không có kết thúc, biển tình yêu mở rộng khắp Vũ trụ, kêu gọi tất cả cùng hiệp nhất và trở thành nhất thể. Trong chiều kích 7 không còn bản ngã hay nhân cách. Có một Cái Tôi duy

nhất, một linh hồn duy nhất, đắm chìm trong thế giới của vũ điệu, ánh sáng rung động và ý thức thuần khiết. Vẫn có "bạn" và "tôi" nhưng có sự ngăn cách. Mọi thứ đều được kết nối với mọi thứ khác.

Cõi linh hồn là tầng thứ cao nhất của tính cá nhân. Trong cõi giới này, bản chất thuần khiết, Cái Tôi Cao Hơn hoặc linh hồn (bất kỳ thuật ngữ nào bạn chọn) phát triển thành một vũ trụ lớn hơn và lớn hơn của riêng nó, cuối cùng học cách tạo ra toàn bộ các vũ trụ mới.

Mặc dù linh hồn có thể hợp nhất với các linh hồn khác, và thường xuyên là như vậy, nhưng đối với bản thân nó vẫn là một thực tại hoàn chỉnh, duy nhất, một hình ảnh ba chiều của Thượng Đế. Linh hồn được tiến hóa hoàn toàn có thể tạo ra vô số dạng sống, mỗi dạng là một đại diện ba chiều của chính nó.

Chiều kích 7 là nơi chúng ta bắt đầu hiểu ý nghĩa của ngọn lửa sinh đôi và linh hồn cấp cao (linh hồn nhóm). Đó là cầu nối giữa các linh hồn cá nhân với các cõi tinh thần và Thượng Đế. Đó là một vương quốc của vẻ đẹp và tình yêu vượt thời gian, nơi mà phép màu và sự mê hoặc ngự trị.

Thiên giới cõi hạ

Chiều kích 7 là nơi bắt đầu của các thiên giới thực sự.

Các thiên giới là những cõi trong sáng, sống động của ánh sáng thuần khiết, tồn tại vượt xa các thế giới của thời gian và không gian. Các thiên giới ở khắp mọi nơi và không ở đâu cả; khái niệm về khoảng cách và độ lớn là vô nghĩa ở đây, nhưng vì đây là một phần của chiều kích 7, nên từ đây có thể truy cập được vào tất cả các chiều kích thấp hơn. Điều này giải thích tại sao các linh hồn ở chiều kích 7 có thể "nhìn vào" Trái Đất và xem những gì đang diễn ra ở đó.

Chiều kích 7 cũng là một tầng thứ thông thái và trí tuệ tối cao, một kho kiến thức vô tận hướng dẫn mọi tâm hồn trong cuộc hành trình đến cõi vĩnh hằng.

Các cõi của tổng lãnh thiên thần nằm ngay phía trên, trong chiều kích 8, và do đó, trí tuệ vũ trụ của Thượng Đế có thể tiếp cận trực tiếp ở đây.

8. Chiều kích 8: Linh hồn cấp cao/Thiên giới cõi trung của tổng lãnh thiên thần

Năng lượng của cảnh giới này được kết nối trực tiếp với Chúa Cứu thế. Đây là nơi có các tổng lãnh thiên thần hùng mạnh; những sinh mệnh to lớn của ánh sáng, những người giám sát các thế giới thấp hơn bằng trí tuệ và sự thông thái.

Cư ngụ trong các thiên giới cõi trung là các linh hồn cấp cao, hay các nhóm hồn. Những sinh mệnh tuyệt vời này là những cụm linh hồn riêng lẻ đã hợp nhất thành Nhất thể. Các linh hồn cấp cao hướng dẫn các linh hồn riêng lẻ và cung cấp hướng dẫn về cách thức và địa điểm để hóa thân.

Linh hồn cấp cao

Trong Chương 7, chúng tôi đã giới thiệu khái niệm về tổng hồ. Bây giờ tôi muốn đi sâu hơn. Linh hồn cấp cao là ý thức linh hồn tập thể của linh hồn cá nhân. Nó cư ngụ trong chiều kích 8. Đây là nơi các linh hồn nhận được kế hoạch hóa thân của họ. Chính tại đây, các linh hồn đánh giá quá trình tiến hóa của họ.

Mặc dù gia đình linh hồn là một về tinh thần, nhưng các linh hồn cá nhân đến và đi khi diễn ra các hóa thân, và luôn luôn quay trở lại, giống như các gia đình Trái Đất vào thời điểm Giáng sinh.

Không còn đơn độc, mỗi linh hồn bắt đầu hợp nhất và tham gia vào sự phúc lạc hài hòa, với linh hồn song sinh và nhóm linh hồn của nó. Cũng như rất khó để tưởng tượng làm thế nào ý chí tự do và tiền định có thể tồn tại đồng thời, ta rất khó để hiểu được, bằng tâm trí, làm thế nào một linh hồn có thể vẫn là cá thể trong chiều kích 5 đến 7 trong khi đồng thời hợp nhất và gia nhập vào chiều kích 8.

Để hiểu được những cảnh giới cao hơn, bạn phải vượt ra ngoài tâm trí vào vô tận và tĩnh lặng. Từ sâu trong sự tĩnh lặng vang lên bài hát của tạo hóa, cổ xưa nhưng mãi mãi mới, không thay đổi, nhưng mãi mãi thay đổi. Và khi trái tim lấp đầy vẻ đẹp của cõi này, linh hồn được đưa vào Nhất thể, nơi tất cả những thứ khác tan biến vào vô nghĩa. Chiều kích 8 là cửa ngõ dẫn đến các Thiên giới cõi trung. Trong các thiên giới, các linh hồn cấp cao trở nên hợp nhất thành các tổng hồn, những sinh mệnh ánh sáng vĩ đại, rộng lớn và tráng lệ đến nỗi ngay cả ý thức ở chiều kích 5 cũng khó có thể hiểu được nó.

9. Chiều kích 9: Chân thần/Thiên giới cõi thượng

Chiều kích 9 là nơi các bậc thầy giác ngộ và các thiên thần giáng thể thực sự trú ngụ.

Chiều kích 9 chứa các thiên giới cao hơn, vương quốc của các bậc thầy thăng thiên và chân thần (linh hồn cấp cao của linh hồn cấp cao). Ở đây, các mật độ và tầng thứ của nhận thức bắt đầu trở nên hợp nhất với các chiều kích.

Khi chúng ta ngày càng đi lên cao hơn vào vũ trụ tâm linh, ngôn từ ngày càng trở nên vô nghĩa. Khái niệm về tầng thứ và chiều kích trở nên không quan trọng trong các thiên giới. Khái niệm phân cấp tâm linh có thể hữu ích trên Trái Đất, nhưng ở đây, mọi thứ chỉ đơn giản là HIỆN HỮU. Tuy nhiên, bên trong sự hiện hữu rất đa dạng và sâu sắc. Những màu sắc không thể tưởng tượng được với tâm trí, tuy nhiên, nó đang dao động, kết hợp lại và lung linh trong một đại dương của Tình yêu, Sức mạnh và Trí tuệ thiêng liêng. Các thiên thần bay lên qua các đại dương thiên giới, tạo ra cầu vồng và những cột ánh sáng chói lọi.

Hình ảnh xưa cũ về Thiên đường nơi các thiên thần chơi đàn hạc và ngồi trên mây chỉ là một mảnh nhỏ trong tổng thể bức tranh, có lẽ là giấc mơ khá buồn chán của một ai đó. Thiên giới thực tế nhanh chóng xua tan mọi cảm giác buồn chán. Mọi thứ lấp lánh và tỏa sáng với sự mới mẻ và có vô số việc phải làm. Sự phong phú là vô hạn và có sẵn ngay lập tức dưới mọi hình thức có thể tưởng tượng được.

10. Chiều kích 10: Thế giới Thượng Đế cõi hạ

Vượt trên chiều kích 9 là các thế giới dinh thự, nơi ở của các Sinh Mệnh Vĩnh Cửu, những sinh mệnh của ánh sáng được hợp nhất với Thượng Đế. Những lời dạy của Eckankar gọi các tầng thu61 từ 10 đến 12 là "Thế giới của Thượng Đế".

Chiều kích 10 là vương quốc của các mặt trời trung tâm và thế giới thiên đường được nói đến trong "The Keys of Enoch" và các tác phẩm khác. Năng lượng của cõi này được kết nối với Cha Thiên Thượng và Mẹ Thần Thánh. Đây là cõi của sự sinh thành và sáng tạo vũ trụ; tử cung của Thượng Đế, nơi mọi thứ sinh ra trong sự mới mẻ vĩnh cửu.

11. Chiều kích 11: Thế giới Thượng Đế cõi trung

Chiều kích 11 thể hiện khía cạnh khác biệt cuối cùng của Thượng Đế. Đây là vương quốc của Mặt trời Trung tâm Vĩ đại của Vũ trụ và tồn tại trong trạng thái phi thời gian. Chiều kích này chỉ có thể được truy cập bởi tâm trí tĩnh trong trạng thái không suy nghĩ và không có thời gian. Khi tất cả đã trở thành Một, không có ai ở đó để trải nghiệm nó. Vì chúng ta đã trở thành điều mà chúng ta trải nghiệm. Chúng ta đã trở thành vũ trụ. Vũ trụ là chúng ta. Chúng ta là Thượng Đế.

12. Chiều kích 12: Thế giới Thượng Đế cõi thượng/Vương quốc vũ trụ

Vượt trên chiều kích 11 là Bí ẩn vĩ đại. Chiều kích 12 là Đạo, cái chưa biết, sự trống không, cái không thể biết được, chính là Cội nguồn. Nó là tất cả mọi thứ và không có gì. Nó là sự khởi đầu và kết thúc; Alpha và Omega. Trong chiều kích 12, mọi thứ đều mới trong từng khoảnh khắc. Không có giới hạn của thời gian và suy nghĩ, có một sự bình yên vượt qua sự hiểu biết, một sự tự do không bao giờ có thể mua được, một tình yêu không bao giờ có thể nắm bắt hay thấu hiểu. Chiều kích 12, hoàn toàn nằm ngoài thời gian và không gian, phải mãi mãi ở trong ẩn số.

Chiều kích 12 là cánh cửa dẫn đến các vũ trụ khác; các vũ trụ sẽ không bao giờ được biết đến bởi vũ trụ này; các vũ trụ có các luật và nguyên tắc hoàn toàn khác nhau; các Thượng Đế hoàn toàn khác nhau. Từ ngữ không thể diễn đạt được điều này; do đó kết thúc cuộc khám phá của chúng ta đối với Vũ trụ vô hạn.

13. Thượng Đế

Thượng Đế đề cập đến Nguồn cuối cùng của Đại vũ trụ, hay Đa vũ trụ, bao gồm tất cả các vũ trụ và tất cả các chiều kích và mật độ. Trong một số giáo lý, sự trống không được coi là nằm ngoài Thượng Đế, nhưng theo định nghĩa, không thể định nghĩa sự trống không và vì vậy chúng tôi đã đưa nó vào trong Bí ẩn vĩ đại của chiều kích 12. Vũ trụ của chúng ta có 12 chiều, nhưng Thượng Đế cũng nằm ngoài Vũ trụ này trong một số vô hạn chiều kích.

Vì chúng ta không thể đi xa hơn bằng ngôn từ, nên bây giờ chúng ta hãy quay trở lại cuộc thảo luận của chúng ta về các mô hình thực tại.

Chương 11 – Các mô hình thực tại: Kết hợp tất cả lại với nhau

1. So sánh các mô hình

Chúng ta đã xem xét một số mô hình thực tại, mỗi mô hình đều có những nhược điểm và hạn chế cụ thể. Có lẽ một số người đã gợi lên câu phản hồi, "Có! Đó là cách tôi thấy, nhưng tôi không thể tổng hợp tất cả lại với nhau." Có lẽ những người khác còn bối rối và nghi ngờ hơn: "Tôi bối rối. Tôi không biết anh ấy đang nói gì. Tôi đã bị lạc trở lại chiều kích 4."

Để ghép các mảnh ghép lại với nhau, chúng ta cần so sánh các mô hình và tìm ra điểm chung.

2. Mối quan hệ giữa các mô hình

Để hiểu được cuộc sống, chúng ta phải có khả năng đưa các quan điểm khác nhau vào một tổng thể gắn kết. Cho đến nay, tôi đã đưa ra các mảnh ghép giải thích một cách thuận tiện cách vũ trụ vận hành. Nhưng làm thế nào để gắn kết những mảnh này lại với nhau? Và làm thế nào ta có thể đưa tất cả những điều này vào thực hành trong cuộc sống hàng ngày?

Trong nhiều năm thực hành phát triển cá nhân, tôi đã quan sát thấy những khó khăn mà mọi người gặp phải trong việc làm tương thích các tầng thứ và chiều kích khác nhau lại với nhau. Và tôi đã tìm thấy một chìa khóa rất đơn giản để hiểu.

Bạn sẽ nhận thấy một số nội dung xuyên suốt cuốn sách này về ý thức "có chọn lọc" và "không chọn lọc". Bây giờ tôi sẽ mở rộng khái niệm này để bao gồm ý thức "hạn chế" và "mở rộng". Ý thức hạn chế có nghĩa là tập trung vào một chiều kích tại một thời điểm. Ý thức mở rộng, hay ý thức đồng thời, là khả năng ý thức đa chiều kích.

3. Ý thức hạn chế

Quan niệm của hầu hết mọi người về giác ngộ là liên quan đến việc chuyển trọng tâm của ý thức từ mật độ thấp hơn đến mật độ cao hơn. Sự thay đổi trọng tâm này tạo ra sự thay đổi trong linh hồn. Nói cách khác, những gì bạn tập trung vào, bạn sẽ trở thành cái đó. Ví dụ, nếu bạn tập trung ý thức của mình vào mật độ 3, bạn sẽ trở thành sinh mệnh có mật độ 3. Nếu bạn chuyển ý thức sang cảnh giới của tổng lãnh thiên thần (mật độ 8), cuối cùng bạn sẽ trở thành tổng lãnh thiên thần (hoặc tương đương). Tuy nhiên, bạn phải bắt đầu từ vị trí hiện tại của bạn. Vấn đề là nhiều sinh mệnh cố gắng đi đường tắt bằng cách tập trung vào mật độ cao trong khi phủ nhận những mật độ khác. Về bản chất, linh

hồn là đa chiều kích. Tất cả chúng ta đều tồn tại đồng thời trên nhiều tầng thứ cùng một lúc. Bằng cách chỉ tập trung vào một hoặc hai tầng thứ, chúng ta từ chối (loại trừ) các tầng thứ khác. Điều này tạo ra sự chia tách, hoặc phân mảnh trong Cái Tôi.

Bạn có thể thấy sự chia tách do ý thức hạn chế tạo ra trên thế giới. Về cơ bản, phần lớn nhân loại được chia thành hai nhóm. Những người tập trung vào vật chất (mật độ thấp hơn) trong khi loại trừ tâm linh (mật độ cao hơn), và những người tập trung vào tâm linh (cao hơn) trong khi phủ nhận vật chất (thấp hơn).

Các tôn giáo đã dạy chúng ta hạn chế ý thức của mình ở những mật độ cao hơn. Những châm ngôn như "thế giới là một ảo ảnh" duy trì sự chia tách này. Nhiều người theo phong trào Thời Đại Mới ("New Agers") đã nổi loạn chống lại xã hội chính thống bằng cách đánh giá nó là sai, xấu hoặc không mong muốn. Sự nổi loạn thực sự nên được hướng tới chống lại ý thức hạn chế. Vấn đề của tư duy duy vật, chứ không phải là bản thân vật chất. Đó là sự phủ nhận tinh thần bằng cách tập trung hạn hẹp vào những tiện nghi vật chất.

Vì vậy, những gì chúng ta có với ý thức hạn chế là thực hành lấy sự tập trung hạn hẹp và di chuyển nó lên xuống theo thang mật độ, giống như phần chuyển động của thanh trượt (trong ứng dụng soạn thảo văn bản) [*tức là tập trung vào một mật độ nhất định vào một thời điểm, nhưng linh hoạt ý thức vào những mật độ khác vào các thời điểm khác thích hợp*].

Cuối cùng, một linh hồn trở nên đủ tiến hóa để có thể lên xuống thang mật độ theo ý muốn, giống như đi thang máy, chỉ đơn giản bằng cách tập trung ý thức. Một sinh mệnh như vậy có thể ở trong cơ thể của hầu như bất kỳ dạng sống nào ở bất kỳ tầng thứ hoặc chiều kích nào. Nhưng điều này chỉ đạt được khi linh hồn đã thanh lọc tất cả các phán xét và phủ nhận hiện diện trong mỗi tầng thứ mật độ. Hiện tại, có rất ít người đã hoàn toàn thanh lọc được các tầng thứ mật độ 3 và 4. Cho đến khi chúng ta thanh lọc được những điều này, chúng ta cần chấp nhận và yêu thương bản chất "thấp hơn" và trở nên ý thức về động lực của các tầng thứ "cơ bản" này.

4. Ý thức mở rộng

Ý thức mở rộng là khả năng bao hàm ngày càng nhiều tầng thứ thực tại trong nhận thức tổng thể. Thay vì chuyển sang phải hoặc trái của phổ ý thức, bạn mở rộng độ rộng của nhận thức theo cả hai hướng. Nếu bạn hướng về tinh thần, bạn ngừng phủ nhận vật chất mà hãy trở nên ý thức rõ hơn về nó. Nếu bạn tập trung vào vật chất, bạn cởi mở với bản chất tinh thần của mình. Ý thức mở rộng là quá trình thức tỉnh thực sự. Bằng cách chấm dứt việc phủ nhận các phần của bản thân, bạn thức tỉnh về sự đa chiều kích của mình. Sau đó, bạn có thể dễ dàng chuyển sang bất kỳ thực tại nào bạn chọn bất cứ lúc nào. Một ngày bạn đang mặc một bộ đồ công sở và tham dự một cuộc họp của các cổ đông; ngày hôm sau bạn ở trên đỉnh núi thiên định. Làm chủ thực sự không phải là sống ở mật độ 12 ở tọa độ "40 về hướng nam " của thiên hà nào đó. Đó là khả năng của bạn để bao gồm tất cả các tầng thứ và chiều kích của cuộc sống.

Trước khi chúng ta tiếp tục, tôi muốn quay lại và thực hiện một cách tiếp cận khác liên quan đến ý thức hạn chế và mở rộng. Nếu bạn đã nắm bắt được khái niệm này, xin hãy vui lòng kiên nhẫn với tôi. Tôi thấy rằng việc hiểu được điều này quan trọng đến mức việc dành ra bao nhiêu thời gian cho nó là cũng không đủ.

5. Quá trình tiến hóa

Trải nghiệm linh hồn

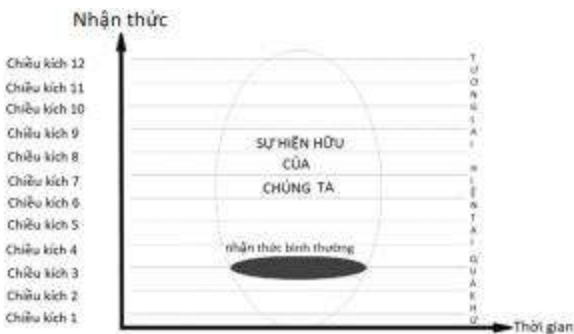
Trải nghiệm linh hồn của bạn bao gồm toàn bộ trải nghiệm của bạn trong từng mật độ, chiều kích và tầng thứ nhận thức tại một thời điểm nhất định. Sự phát triển của một linh hồn thường liên quan đến việc bước vào (đưa ý thức vào) một chiều kích (thường là chiều kích 3) và dần dần mở rộng nhận thức để bao hàm một số chiều kích.

Phát triển xuyên qua các mật độ và chiều kích

Xin nhắc lại, “mật độ” đề cập đến trạng thái rung động thực tế của nhận thức có ý thức của bạn, trong khi “chiều kích” là cõi giới (nơi) mà bạn đang rung động. Chúng ta tồn tại đồng thời trong tất cả 12 chiều kích, nhưng mức độ nhận thức của chúng ta quyết định mật độ chúng ta sẽ ở và chiều kích nào chúng ta sẽ rung động. Ví dụ, nếu chúng ta chủ yếu tập trung vào cơ thể vật chất, chúng ta sẽ rung động ở mật độ 3. Chúng ta vẫn tồn tại trong chiều kích 5 và có bản thiết kế cơ thể ánh sáng mật độ 5, nhưng bởi vì chúng ta không tập trung ý thức vào nó, nó không hiển thị cho chúng ta.

Chúng ta không thể làm cho các mật độ và chiều kích đồng nhất với nhau bởi vì việc tập trung vào chiều kích 3 không làm cho chúng ta đột ngột thu nhỏ từ 12 chiều xuống còn 3. Nhưng chúng ta sẽ có hình dạng chiều kích 3, vì vậy chúng ta có thể nói chúng ta là một sinh mệnh 12 chiều đang rung động ở mật độ 3. Hình 11.1 cho thấy một cách khác để xem xét tính đa chiều của chúng ta.

Hình 11.1 – Sự hiện hữu của chúng ta trong thời gian



Hình 11.1 cho thấy rằng trên tất cả, tất cả chúng ta đều tồn tại đồng thời trong mọi chiều kích, nhưng tầng thứ nhận thức của chúng ta sẽ quyết định hình thức (mật độ) mà chúng ta sẽ trải nghiệm. Mật độ (rung động) của chúng ta tại bất kỳ thời điểm nào là tổng hợp của toàn bộ nhận thức của chúng ta. Bạn tập trung vào điều gì, bạn sẽ trở thành điều đó. Nhiều linh hồn trên Trái Đất ngày nay đã chọn tập trung vào các khía cạnh của chiều kích 3 và 4, và do đó đã hóa thân vào các cơ thể mật độ 3 và 4.

Ví dụ, nếu nhận thức của chúng ta là 20% ở chiều kích, 60% ở chiều kích 4 và 20% ở chiều kích 5, thì chúng ta chủ yếu sẽ là sinh mệnh có mật độ 4.

Trong quá khứ, các linh hồn đã di chuyển từ trái sang phải trên quang phổ ánh sáng, dần dần đi vào mật độ tốt hơn (cao hơn), và thường trải qua một mật độ tại một thời điểm. Tiến hóa từ trái sang phải trên phổ mật độ được xem là tiến hóa "bình thường". Hầu hết các linh hồn trên Trái Đất hiện đang phát triển từ động vật/con người thấp hơn (mật độ 3) thành con người cao hơn (mật độ 4).

Tuy nhiên, khi một linh hồn tiến hóa đến mật độ đủ cao, người đó sẽ có khả năng di chuyển từ phải sang trái dọc theo quang phổ. Do đó, một linh hồn có thể chọn trải nghiệm lại mật độ thấp hơn để mở rộng trải nghiệm linh hồn của mình. Một linh hồn với ý thức Thượng Đế trọn vẹn có thể di chuyển lên xuống trong thang mật độ theo ý muốn.

(LƯU Ý: Theo cách tôi đang xác định mật độ, tôi không bao gồm những trải nghiệm mà linh hồn có được giữa các những lần tái sinh trong cõi vía hoặc cõi dĩ thái.)

Như chúng ta đã nói nhiều lần, linh hồn có thể tồn tại ở bất kỳ mật độ nào chỉ đơn giản bằng cách chọn tập trung nhận thức của mình vào một tầng thứ cụ thể. Ví dụ, một người có thể phóng ý thức của mình vào một tảng đá và trải nghiệm mật độ đầu tiên.

Trong Chương 2, Hình 2.7, chúng ta đã thấy bằng đồ thị quá trình tiến hóa diễn ra từ mật độ thấp hơn đến mật độ cao hơn, với mỗi dạng sống tăng dần độ rung của nó cho đến khi đạt đến một điểm nhất định. Sau đó, có một sự đột biến hoặc sự dịch chuyển lượng tử sang mật độ tiếp theo. Điểm bắt đầu sự dịch chuyển lượng tử được gọi là điểm tới hạn. Quá trình tiến hóa có ý thức cho đến khi đạt đến điểm tới hạn; tại điểm đó, quá trình trở nên tự động và dạng sống đột nhiên bước vào mật độ tiếp theo.

Trên thực tế, quá trình này phức tạp hơn một chút, bởi vì một số khía cạnh của linh hồn có xu hướng phát triển nhanh hơn phần còn lại. Chẳng hạn, tâm trí có thể đang nắm lấy những ý tưởng ở mật độ 4 trong khi phần còn lại của linh hồn vẫn đang rung động ở mật độ 3. Cách tốt nhất để hình dung sự dịch chuyển lượng tử là nghĩ về một linh hồn như một sợi dây cao su. Khi anh ta hoặc cô ta bắt đầu căng ra với mật độ cao hơn, tình trạng căng thẳng tăng lên giữa các bộ phận tiến về mật độ cao một cách nhanh chóng và các bộ phận bị tụt lại phía sau.

Nếu phần phía trước di chuyển quá nhanh, sợi dây cao su bị đứt và linh hồn "phân mảnh" (tức là một phần đi vào mật độ cao hơn và một phần ở lại ở mật độ thấp hơn). Hiện tượng này xảy ra phổ biến nhất vào thời điểm của cái chết thể xác.

Tuy nhiên, nếu một linh hồn đủ ý thức để giữ tất cả các phần của bản thân lại với nhau, thì sợi dây cao su sẽ trở nên giống đồ chơi yo-yo hơn. Khi linh hồn giãn ra vào mật độ cao hơn ngày càng nhiều, cuối cùng phần mật độ thấp hơn đột ngột nhảy về phía trước để kết hợp lại với phần còn lại của linh hồn. Có thể hình dung điều này bằng cách cầm một sợi dây cao su và kéo căng nó. Tay phải của bạn đại diện cho mật độ cao hơn và tay trái của bạn là mật độ thấp hơn. Tiếp tục di chuyển hai tay của bạn ra xa nhau cho đến khi dây chun trở nên căng cứng. Sau đó buông tay trái.

Sự dịch chuyển lượng tử này, hay cái búng của dây cao su, đôi khi có thể gây sang chấn, điều này giải thích hiện tượng giác ngộ "tức thì". Không phải ngẫu nhiên mà sự thức tỉnh đột ngột thường xảy ra trong hoặc ngay sau một biến cố đau đớn, chẳng hạn như trải nghiệm cận tử.

Quá trình tiến hóa cũng có thể được minh họa trong thế giới vi mô. Ở cấp độ nguyên tử, bước nhảy lượng tử giữa các mật độ xảy ra khi các electron trong một nguyên tử nhất định bị kích thích đủ (tích lũy đủ năng lượng) để "nhảy" vào lớp vỏ tiếp theo của nguyên tử, do đó làm thay đổi bản chất của chất đó.

Một phép tương tự khác liên quan đến Thuyết Tương đối Đặc biệt của Einstein. Khi một vật thể tiến tới tốc độ ánh sáng, tại một thời điểm nào đó (có thể bằng 0,9999 lần tốc độ ánh sáng), nó đạt đến điểm tới hạn và “nhảy” vào dòng ánh sáng. Mặc dù có một số sai sót trong lý thuyết này, nhưng đúng là thời gian và không gian không còn tuyến tính với tốc độ như vậy. Trong ví dụ trên, 0,9999 lần tốc độ ánh sáng vẫn chậm hơn tốc độ ánh sáng rất nhiều, mặc dù theo tuyến tính, nó chỉ chậm hơn 0,0001 lần. Tuy nhiên, không thể có gia tốc tuyến tính trong khoảng từ 0,9999 đến 1,0000, do khối lượng của vật gia tốc tăng theo cấp số nhân. Để nhảy vào dòng ánh sáng cần phải có một sự dịch chuyển lượng tử. (Bạn có thể nhớ lại hình minh họa về hai đoàn tàu, một đoàn tàu di chuyển với tốc độ 0,9999 lần tốc độ ánh sáng và một đoàn tàu di chuyển với tốc độ ánh sáng. Đối với người quan sát ở trên đoàn tàu thứ nhất, đoàn tàu thứ hai vẫn đang đi với vận tốc ánh sáng, mặc dù tư duy tuyến tính sẽ cho rằng đoàn tàu thứ hai chạy nhanh hơn đoàn tàu thứ nhất với tốc độ nhanh hơn 0,0001 lần.)

6. Xem xét lại sự nhầm lẫn về tầng thứ

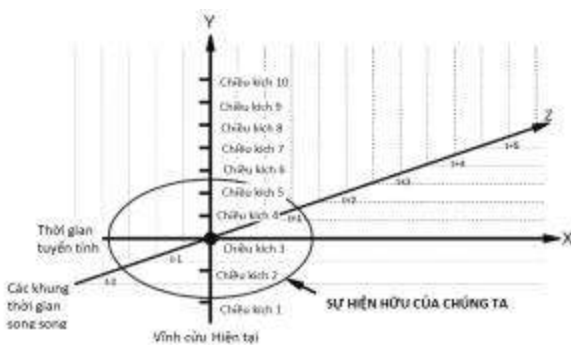
Tôi muốn một lần nữa chỉ ra một ví dụ về sự nhầm lẫn về tầng thứ. Trước đó tôi đã đề cập đến ý chí tự do và tiền định. Bây giờ chúng ta hãy nhìn điều này theo một cách khác.

Hầu hết mọi người tin vào ý chí tự do hoặc tiền định, nhưng xem chúng là loại trừ lẫn nhau. Theo sự nhìn nhận của tôi, cả hai đều có giá trị, nhưng tồn tại ở các tầng thứ khác nhau. Ý chí tự do là một thành phần của chiều kích 4 và liên quan đến khả năng lựa chọn điều bạn muốn tạo ra, cách thức và thời điểm bạn muốn tạo ra nó. Tiền định là một thực tại mật độ 5 liên quan đến khả năng nhìn thấy trước kết quả của ý chí tự do, và biết trước con đường mà một linh hồn sẽ quyết định, dựa trên sự hiểu biết về ý chí của linh hồn đó. Một góc nhìn thực sự từ chiều kích 5 liên quan đến việc có thể nhìn thấy trước tất cả những thực tại có thể xảy ra đối với một linh hồn và biết được một cách trực giác những thực-tại-có-thể-xảy-ra nào sẽ kết thành trải nghiệm có ý thức đối với linh hồn đó. Một cách để tích hợp các quan điểm chiều kích 4 và 5 này là nghĩ đến việc xem

dòng thời gian của một linh hồn và nhìn thấy tất cả các quyết định ý chí tự do được thực hiện dọc theo dòng thời gian đó.

Có những vấn đề tiềm ẩn cho những linh hồn không hiểu quá trình này. Tiền định đã bị hiểu nhầm thành việc một người không kiểm soát được các sự kiện trong cuộc sống của mình. Nhưng một linh hồn luôn sáng tạo, ngay cả khi anh ta dường như không làm gì cả. Hầu hết những gì được cho là tiền định chỉ đơn giản là một quá trình suy luận về tương lai của một linh hồn bằng cách giả định rằng anh ta sẽ không thay đổi. Vì vậy, những quyết định mà linh hồn đang đưa ra bây giờ là những quyết định mà anh ấy sẽ gặp khó khăn trên con đường. Tuy nhiên, ý chí tự do cho phép một linh hồn thay đổi suy nghĩ của mình và thay đổi tiến trình của các sự kiện, và vì vậy tiền định thực ra không đơn giản chỉ là phép ngoại suy như vậy.

Tiền định thực sự vượt qua thời gian. Mặc dù ý chí tự do có thể xác định thời điểm một linh hồn đạt đến một giai đoạn tiến hóa nhất định, nhưng tiền định sẽ chỉ ra con đường tối thượng mà linh hồn cuối cùng sẽ đi. Tiền định chỉ có thể được nhìn thấy bên ngoài thời gian bởi vì, từ góc độ vượt thời gian, bạn có thể nhìn thấy tất cả thực tại trong quá khứ, hiện tại và tương lai trải ra trước bạn và có thể lĩnh hội được thông tin từ bất kỳ đâu trong dòng thời gian.



Hình 11.2 – Một mô hình khác về sự hiện hữu của chúng ta trong thời gian

7. Các mô hình thực tại khác

Tiếp theo, tôi sẽ đưa vào một số bảng so sánh các tầng thứ thực tại bằng cách sử dụng các cấu trúc khác nhau. Chọn một hoặc những thứ phù hợp nhất với bạn hoặc tạo ra mô hình của riêng bạn. Bảng đầu tiên gộp tất cả các chiều kích từ 7 trở lên thành một danh mục. Điều này thường hữu ích vì gần như không thể phân biệt giữa các tầng thứ khác nhau khi bạn vượt ra ngoài chiều kích 7. Chúng ta cũng sẽ không quan tâm đến việc phân loại các tầng thứ của thực tại nếu chúng ta đã ở trong trạng thái nhận thức cao.

Bảng 11.1 – So sánh mô hình trong Vũ trụ 7 chiều kích

Chiều kích	Mật độ	Các khía cạnh của Cái Tôi	Các tầng thứ của nhận thức
3 – vị trí Vũ trụ Vật chất	1. Khoáng vật 2. Thực vật 3. Động vật	Cơ thể Cảm xúc, Ý chí Bản ngã, Trí năng	Thể chất, bản năng, cảm xúc, tình dục, thông minh, lý trí, nhận thức chọn lọc
4- Cõi tâm trí, Cõi vía	4. Con người	Tâm trí	Giấc mơ, tưởng tượng, khả năng tâm linh và trực giác, sáng tạo, nhận thức có ý thức
5- Cõi dĩ thái, Tình yêu	5. Thể ánh sáng	Trái tim	Tình yêu, nhất thể, hợp nhất, trí tuệ, thấu hiểu, tổng hợp, thông thái, nhận thức không chọn lọc
6- Cõi nhân quả, Cõi linh hồn	6. Thể nhân quả	Linh hồn, Linh hồn cấp cao	Thiền định, tĩnh lặng, bản chất thuần túy, tự do, bất diệt

Chiều kích	Mật độ	Các khía cạnh của Cái Tôi	Các tầng thứ của nhận thức
	7. Linh hồn 8. Linh hồn cấp cao		
7- Cõi thiên giới, các thế giới Thượng Đế, Thượng Đế	9. Chân thần 10. Cái Tôi Chúa 11. Cái Tôi Thượng Đế 12. Vũ trụ	Tinh thần, Chúa Cứu thế, Vũ trụ, Đạo	Sự giác ngộ, niết bàn, phúc lạc, điều không biết, điều bí ẩn vĩ đại

Bảng 11.2 – Sự chia nhỏ các chiều kích theo tầng thứ nhận thức (Mô hình 7 chiều kích của Vũ trụ)

Khía cạnh/Chiều kích	Trạng thái vật lý	Trạng thái cảm xúc	Trạng thái tâm trí	Luật Vũ trụ
1- Sự tồn tại	Cơ thể	Bản năng sinh tồn	Cảm giác có ý thức	Luật hấp dẫn, entropy (suy thoái)
2- Độ lớn	Ý chí	Tình dục, an toàn	Phản ứng, tiềm thức	Sinh sản, ngưng trệ

Khía cạnh/Chiều kích	Trạng thái vật lý	Trạng thái cảm xúc	Trạng thái tâm trí	Luật Vũ trụ
3- Độ sâu	Bản ngã	Cạnh tranh, đấu tranh	Thông minh, lý trí, tư duy logic	Tính cá nhân, sự chia rẽ
4- Thời gian	Tâm trí, tinh thần, vía, tâm linh	Chữa lành, thanh lọc	Sáng tạo, tưởng tượng	Nhân quả, nghiệp
5- Nhất thể	Trái tim, dĩ thái	Tình yêu, niềm vui, lòng trắc ẩn	Thấu hiểu, trí tuệ	Hợp nhất, tổng hợp
6- Thông thái	Linh hồn, Linh hồn cấp cao	Phúc lạc, niết bàn	Vô tận (không thời gian), thiền định	Các bài học linh hồn, sự phát triển của linh hồn
7- Vũ trụ	Thiên giới, thiên thần	Cực kỳ hạnh phúc	Ý thức Chúa	Vô tận, vĩnh cửu
8- Thượng Đế	Vượt trên tất cả	Không	Trống rỗng, không có gì	Trống không, Đạo, bí ẩn

Bảng 11.3 – Mô hình 12+1 chiều kích của Vũ trụ

Chiều kích	Mật độ	Khía cạnh của Cái Tôi	Tầng thứ nhận thức
1- Sự tồn tại	Khoáng vật	Cơ thể	Các giác quan thể chất

Chiều kích	Mật độ	Khía cạnh của Cái Tôi	Tầng thứ nhận thức
2- Độ lớn	Thực vật	Ý chí	Cơ thể cảm xúc
3- Độ sâu	Động vật	Bản ngã	Lý trí
4- Thời gian, cõi vĩa	Con người	Tâm trí	Tâm linh, sáng tạo
5- Cõi dĩ thái	Thể ánh sáng	Trái tim	Sự hợp nhất, nhất thể
6- Cõi nhân quả	Thể nhân quả	Thông thái	Đa chiều kích
7- Thiên giới cõi hạ	Linh hồn	Thiên thần	Phúc lạc
8- Thiên giới cõi trung	Linh hồn cấp cao	Tổng lãnh thiên thần	Phúc lạc
9- Thiên giới cõi thượng	Chân thần	Vị thầy thăng thiên	Giác ngộ
10- Thế giới Thượng Đế cõi hạ	Sinh mệnh thiên hà	Cái Tôi Chúa/Phật	Tối cao, bất diệt
11- Thế giới Thượng Đế cõi trung	Sinh mệnh liên thiên hà	Cái Tôi Thượng Đế cá thể	Vũ trụ
12- Vũ trụ	Các Đấng sáng tạo	Cái Tôi Thượng Đế Vũ trụ	Đại Vũ trụ
13- Thượng Đế	Trống không	Điều không biết	Điều không thể biết

Bảng 11.4 – Các chu kỳ Vũ trụ 12+1 chiều kích

Chiều kích	Khía cạnh	Màu sắc/Tia	Luân xa
1- Sự tồn tại	Cơ thể vật lý	Đỏ	Đáy của cột sống
2- Độ lớn	Cơ thể tình cảm	Cam	Tình dục, cơ quan sinh dục
3- Độ sâu	Thể tâm trí	Vàng	Đám rối mặt trời
4- Thời gian, cõi vía	Thể vía	Xanh lá	Bên dưới trái tim
5- Cõi dĩ thái	Thể ánh sáng tinh thể	Hồng	Bên trên trái tim
6- Cõi nhân quả	Thể nhân quả	Xanh lam	Cổ họng
7- Thiên giới cõi hạ	Linh hồn	Chàm	Con mắt thứ 3
8- Thiên giới cõi trung	Linh hồn cấp cao	Tím	Vương miện
9- Thiên giới cõi thượng	Chân thần	Bạc	Trên vương miện
10- Thế giới Thượng Đế cõi hạ	Cái Tôi Chúa	Vàng	Trên vương miện
11- Thế giới Thượng Đế cõi trung	Cái Tôi Thượng Đế	Trắng	Trên vương miện
12- Vũ trụ	Cái Tôi Vũ trụ	Trong sáng	Trên vương miện
13- Thượng Đế	Trống không	Đen	Điều không biết

8. Kết luận Phần I

Hành trình nội tâm mà chúng ta đã cùng nhau thực hiện trong 11 chương đầu tiên này là một hành trình cần thiết và đáng mong ước. Mặc dù nhiều ý tưởng được trình bày trong Phần II hấp dẫn và có thể có phần giật gân, nhưng theo nhiều cách, chúng ít quan trọng hơn các khái niệm được trình bày trong Phần I. Bạn có rất ít khả năng để thay đổi thực tế bên ngoài nếu bạn không có sự hiểu biết thấu đáo về bản thân. Đọc thông tin trong Phần II sẽ không đột nhiên giải quyết được tất cả các vấn đề của bạn. Nếu bạn không thích những gì đang xảy ra trên thế giới, hãy đọc đi đọc lại Phần I và thực hành các công cụ được trình bày ở Phần này cho đến khi bạn đạt đến nhận thức thực sự về bản thân. Sau đó, bạn sẽ là một động lực cho sự thay đổi tích cực trên thế giới.

Phần II – Thời đại vàng

Cảnh báo: Tài liệu trong phần này có thể gây sốc cho những người tin tất cả những gì truyền thông nói với họ. Thực tại lớn hơn nhiều so với bất kỳ câu chuyện tin tức nào chạm đến ý thức đại chúng. Luôn theo kịp sự tiến hóa có nghĩa là luôn nhận thức được nguồn năng lượng mới đang đi vào Trái Đất, đồng thời sẵn sàng loại bỏ những thực tại cũ, lỗi thời một cách nhanh chóng và dễ dàng.

Thông tin về người ngoài Trái Đất (ET) đang được cập nhật liên tục khi sự hiện diện của họ thay đổi và ngày càng có nhiều người biết đến bức tranh lớn. Ngay sau khi tôi viết phần này, các phương tiện truyền thông đã bắt đầu vạch trần sự thật đằng sau ETs, những vụ bắt cóc và sự che đậy của chính phủ. Đến năm 2020, phần lớn tài liệu trong phần này có thể là kiến thức phổ biến trong ý thức đại chúng.

Do đó, tôi mời bạn nhảy lên trước ý thức đại chúng và cùng tôi xem xét một số chủ đề có ảnh hưởng đến chúng ta ngày nay và có lẽ sẽ ảnh hưởng hầu hết, nếu không phải là tất cả, nhân loại trước mắt. Nhận thức được bức tranh toàn cảnh có thể giúp chúng ta đưa ra quyết định thông minh về Trật tự Thế giới Mới.

Để giúp chúng ta hiểu điều gì đang thực sự xảy ra, hãy bắt đầu với câu chuyện về Sự Sáng Tạo và lịch sử thực sự của Trái Đất.

Chương 12 – Câu chuyện về Sự Sáng Tạo

Có nhiều giả thuyết về khởi nguồn của Vũ trụ. Tôi tin rằng câu chuyện thực sự phức tạp hơn nhiều so với chỉ đơn giản là một “vụ nổ lớn” (Big Bang) hoặc một cái vẩy cây dũa phép của Đấng Tạo Hóa. Nếu Thượng Đế là tất cả những gì vốn có, Ông/Bà ấy vừa cá nhân vừa phi cá nhân, vừa đơn giản vừa phức tạp, vừa được biết đến và vừa chưa được biết đến.

Không thể miêu tả những gì không thể diễn tả được. Nhưng tôi sẽ sử dụng các mô hình để giúp kích thích sự nhận thức. Mô hình Sự Sáng Tạo cung cấp một phần của câu đố vũ trụ và nếu chúng ta kết hợp chúng với nhau một cách chính xác, chúng ta sẽ có một mô hình hoạt động có thể giúp chúng ta hiểu và đánh giá cao Sự Sáng Tạo Vô Hạn trong tất cả vẻ đẹp huy hoàng bí ẩn của nó.

Dường như có hai tầng thứ chính của Sự Sáng Tạo. Nói một cách đơn giản, đầu tiên là ý tưởng rằng Tất Cả Là Một, và Một là, tại một thời điểm bất kỳ, hoặc chia tách ra và phân mảnh thành các phần riêng lẻ, ở trạng thái không đổi, hoặc kết hợp và hợp nhất trở lại chính nó.

Tầng thứ hai tương ứng với quá trình sinh nở thể chất. Tức là Thượng Đế đã sinh ra các linh hồn cá thể và những linh hồn đó cuối cùng tiến hóa thành các Thượng Đế cá thể, những linh hồn sau đó sẽ tạo ra toàn bộ vũ trụ của riêng họ.

Thoạt nhìn, hai ý kiến này có vẻ trái ngược nhau; tuy nhiên, nếu chúng ta nhớ khái niệm về sự nhầm lẫn về tầng thứ, có thể cả hai đều đúng trong một cấu trúc cụ thể. Có thể những linh hồn cá thể đang tiến hóa thành những Thượng Đế cá thể và đồng thời được truyền bản chất tinh thần, thứ tham gia và kết nối mỗi linh hồn với tất cả Sự Sáng Tạo.

1. Tính đồng thời

Trong khi một phần của vũ trụ đang giãn nở, phần khác vẫn không đổi, trong khi phần thứ ba đang co lại. Bạn đã bao giờ nhìn qua kính vạn hoa trong khi xoay nó liên tục chưa? Tại bất kỳ thời điểm nào, màu sắc đang mở rộng và co lại đồng thời – đôi khi biến mất vào trung tâm, đôi khi di chuyển ra ngoài. Thật là tuyệt vời khi đơn giản hóa câu chuyện Sự Sáng Tạo khi nói rằng sự giãn nở là Thượng Đế thở ra và sự co lại là Thượng Đế thở vào. Nếu Thượng Đế ở khắp mọi nơi cùng một lúc, thì Ông/Bà ấy đang thở vào và thở ra đồng thời ở những nơi khác nhau. Và những khoảng dừng giữa các nhịp thở thì sao?

2. Tam thể (trinity)

Trong mô hình về Sự Sáng tạo của người Hindu, Đấng Tạo Hóa là hiện thân của ba ngôi – Brahma, Vishnu và Shiva. Brahma là quá trình sáng tạo, hay mở rộng (hơi thở ra), Vishnu là khía cạnh bất biến, không thay đổi (khoảng dừng), và Shiva là quá trình co lại hoặc hủy diệt (hơi thở vào). Trong thần học Cơ đốc giáo, ba ngôi được mô tả là Chúa Cha, Chúa Con và Thánh Thần, có thể được coi rất gần giống với Brahma, Vishnu và Shiva. Nếu chúng ta thực hiện ý tưởng tam thể thêm một bước nữa, chúng ta có thể nói tài sản sáng tạo, tính điện (electric), rộng lớn của Thượng Đế được đại diện bởi Chúa Cha; khía cạnh tĩnh tại, bất biến, vĩnh cửu là Chúa Con và khía cạnh co lại, từ tính (magnetic), thu nhỏ là Thánh Thần.

Bảng dưới đây mô tả tam thể từ nhiều góc nhìn khác nhau.

Bảng 12.1 – Bản chất Ba Ngôi của Thượng Đế

Mở rộng	Tĩnh tại	Thu lại
1- Sự sinh	Cuộc sống	Cái chết
2- Brahma	Vishnu	Shiva
3- Cha Thiên Thượng	Con	Mẹ Thần Thánh
4- Chúa Cha	Chúa Con	Thánh Thần
5- Người sáng tạo	Người duy trì	Kẻ hủy diệt
6- Nam tính	Vô tính (trung tính)	Nữ tính
7- Tinh thần	Trái tim	Ý chí
8- Điện	Điện từ	Từ
9- Entropy	Siêu dẫn	Centropy
10- Thoái hóa	Luân hồi	Tiến hóa
11- Thở ra	Dừng nghỉ	Thở vào
12- Dương	Cân bằng	Âm
13- Tích cực	Trung lập	Tiêu cực
14- Hành động	Tĩnh tại	Phản ứng/động
15- Ý tưởng	Hiểu biết	Trải nghiệm
16- Cá nhân hóa	Liên minh	Hợp nhất
17- Sự phân kỳ	Nhất thể	Sự hội tụ

Mở rộng	Tĩnh tại	Thu lại
18- Lỗ trắng	Chuẩn tinh (quasar)	Lỗ đen
19- Yahweh (Thượng Đế)	Christ (Chúa Cứu Thế)	Kali (Nữ Thần)
20- Trí tuệ	Tình yêu	Sức mạnh
21- Tâm trí	Cơ thể	Cảm xúc
22- Thượng Đế (God)	Tất Cả Là	Nữ Thần (Goddess)
23- Sự tách biệt	Hợp nhất	Sự khôi phục
24- Kinh Thánh	A Course in Miracles (Sách "Một khóa học trong phép lạ")	Right Use of Will (Sách "Sử dụng đúng ý chí")

Vòng sinh – tử

Khi chúng ta nhìn vào vòng sinh và tử, chúng ta thấy tam thể đang hoạt động. Người mẹ và người cha đến với nhau trong sự kết hợp tình dục (Tĩnh) và mang thai một đứa con. Đứa trẻ được sinh ra trong thế giới và trải qua sự tách biệt và cá thể hóa (Mở rộng), sau đó bắt đầu phát triển thành cá thể trưởng thành của chính mình, thu hút các phần của bản thân lại với nhau thông qua trải nghiệm sống (Thu lại) và cuối cùng hợp nhất lại và bắt đầu chu kỳ mới.

3. Tách biệt tối đa và hợp nhất tối đa

Cũng có thể sử dụng mô hình bốn chu kỳ, hay còn gọi là tứ kỳ, để khái niệm hóa vũ trụ. Các chu kỳ sẽ là: (1) hít vào, (2) giữ hơi ở đỉnh của hít vào, (3) thở ra, và (4) giữ lại ở đỉnh của thở ra.

Điểm co lại tối đa – điểm kết thúc của giai đoạn hít vào ngay trước khi hơi thở ra tiếp theo – là điểm của sự kết hợp tối đa, hoặc trạng thái không thể hiện trước khi bắt đầu Sự Sáng Tạo. Đây là trạng thái tĩnh được mô tả trong mô hình Tam thể.

Tại điểm mở rộng tối đa – điểm kết thúc của hơi thở ra ngay trước sự hít vào tiếp theo – là điểm tách biệt tối đa, trước khi các linh hồn bắt đầu tiến hóa trở lại thành Nhất thể – khoảng cách tối đa từ trung tâm của Thượng Đế. Nó cũng có thể được coi là điểm có mật độ tối đa trong vật chất; tức là, khía cạnh biểu lộ của ba ngôi Cha Thiên Thượng – Mẹ Thần Thánh – Chúa (Thượng Đế Con), và là sản phẩm cuối cùng của quá trình sáng tạo. Trong mô hình tứ kỳ (Hình 12.2), điều này được mô tả là Thân thể của Thượng Đế, còn được gọi là phần thứ tư của Thượng Đế. Do đó, bốn kỳ Thượng Đế sẽ bao gồm bốn phần: Mẹ Thần Thánh (hít vào), Chúa (đỉnh của hít vào), Cha Thiên Thượng (thở ra) và Thân thể (dưới cùng khi thở ra).

4. Nghịch lý được khám phá

Bây giờ tôi đã tạo ra một mô hình nhỏ gọn gàng đẹp đẽ về tam thể, và thậm chí còn đi xa hơn để đề xuất về tứ kỳ, tôi muốn nói rằng đây chỉ là một phần của câu chuyện. Trong một thời gian dài, tôi đã bối rối trước sự nghịch lý của tính cá nhân và sự thống nhất, và cách chúng dường như mâu thuẫn với nhau. Tuy nhiên, nếu hướng về tự nhiên, có lẽ chúng ta có thể tìm ra lời giải thích. Ví dụ, sự tương đồng giữa sự sinh và cái chết thể chất dường như rất phù hợp ở đây. Một linh hồn trở nên nhận biết và bắt đầu tiến hóa trở lại trạng thái Nhất Thể. Đồng thời, linh hồn phát triển và mở rộng thành một Thượng Đế cá thể, có khả năng tạo ra toàn bộ vũ trụ “theo hình ảnh và giống như của Thượng Đế.” Tại một thời điểm nào đó, linh hồn đạt đến tuổi thiếu niên vũ trụ và “rời khỏi nhà” để bắt đầu cuộc sống của riêng mình, cuối cùng tạo ra một gia đình. Linh hồn không bao giờ tách rời khỏi bản chất tinh thần vốn có trong vạn vật, nhưng nó trở thành một vũ trụ duy nhất của riêng mình, không giống bất kỳ bản thể vũ trụ nào khác.

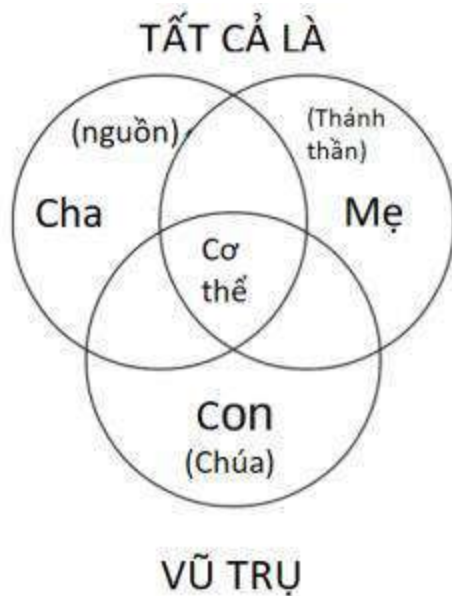
Khi linh hồn này hợp nhất với một linh hồn khác, hai linh hồn, là những vũ trụ hoàn chỉnh, duy nhất, tạo ra một sinh thể độc nhất khác từ chính họ, và trở thành cha mẹ vũ trụ, theo một nghĩa nào đó. Đồng thời khi các linh hồn của cha mẹ đang hợp nhất, các linh hồn mới đang rẽ ra và bắt đầu một chu kỳ mới. Giống như kính vạn hoa, các linh hồn hợp nhất thành các linh hồn cấp cao, rồi các linh hồn cấp cao hợp nhất thành các tổng hồn, cho đến khi tất cả biến mất vào tâm bánh xe, xuất hiện hoàn toàn vào một vũ trụ khác. Trong khi đó, những linh hồn mới đang tiếp tục lớn lên và sinh ra những đứa con, v.v.

Trên tất cả, mô hình Sự Sáng Tạo này cuối cùng phải chấm dứt, bởi vì nguyên tắc của kỹ thuật ảnh ba chiều (holographics) nói rằng mọi linh hồn đều chứa toàn bộ bản thiết kế của Sự Sáng Tạo ngay từ đầu. Nói cách khác, mỗi khi một linh hồn hợp nhất, cả một vũ trụ được tạo ra trong thu nhỏ. Bạn đã bao giờ nghĩ rằng cơ thể vật lý của bạn là một vũ trụ đối với chính nó? Các tế bào giống như các thiên hà đa chiều kích, mỗi thiên hà chứa các nguyên tử, chúng giống như các hệ mặt trời thu nhỏ. Các proton là mặt trời và các electron, các hành tinh. Dù bạn đi vào bên trong hay đi ra bên ngoài, cuối cùng bạn cũng đến với cùng một Sự Sáng Tạo vô hạn.

Bây giờ chúng ta hãy thu hẹp câu chuyện Sự Sáng Tạo xuống chu kỳ hiện tại của tam thể – sự mở rộng kể từ Vụ nổ lớn (Big Bang). Vụ nổ Big Bang bắt đầu, theo thời gian tuyến tính, khoảng 14 tỷ năm trước. (Tuổi thực của Vũ trụ là khoảng 20 tỷ năm, có nghĩa là có sáu tỷ năm trước Vụ nổ lớn.) Đây là sự ra đời của vũ trụ vật chất (và nhiều chiều kích song song của vũ trụ). Trong quyển sách *Original Cause* (Nguyên nhân Gốc) (NXB: Four Winds Publications) là một biên niên sử về những linh hồn khác nhau được tạo ra từ thuở sơ khai. Tôi không có bất kỳ ký ức linh hồn trực tiếp nào trước thời điểm cách đây khoảng 100 triệu năm bởi vì tôi đã không xuất hiện như một linh hồn riêng lẻ cho đến thời điểm này. Vì vậy, tôi sẽ chỉ trình bày ngắn gọn về những năm đầu của Sự Sáng Tạo, trước khi đi vào thời điểm bắt đầu sự sống trên Trái Đất. Vì tôi sẽ không lặp lại thông tin trong quyển sách *Original Cause*, bạn có thể muốn xem thêm thông tin đã được viết ở quyển này, và xin lưu ý rằng tôi không tuyên bố mình am hiểu như nguồn nội dung của quyển đó.

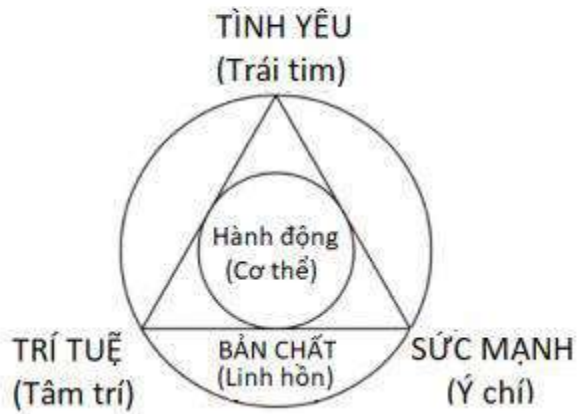
Vì tôi có vẻ yêu thích các sơ đồ, nên tôi đưa vào đây một số để bạn nghiên
ngẫm. Đối với các bạn có khuynh hướng nghệ thuật, hãy tự do trang trí hoặc
sáng tạo những tác phẩm của riêng bạn.

Hình 12.1 – Tam thể



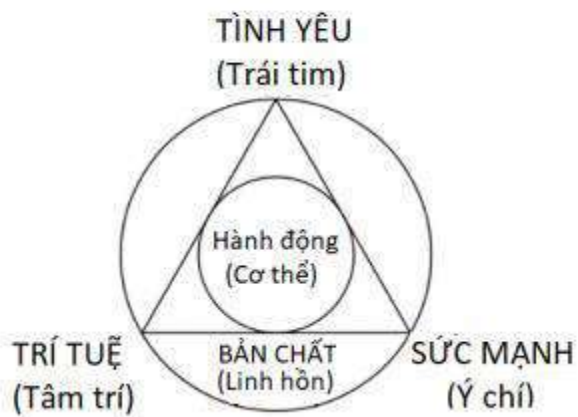
Hình 12.2 – Tứ kỳ (hay 4 phần của Thượng Đế)

TINH THẦN (Thượng Đế)



Hình 12.3 – Một biểu tượng của Thượng Đế

TINH THẦN (Thượng Đế)



Hình 12.4 – Sự đồng điệu với Tinh thần



Chương 13 – Lịch sử thực sự của Trái Đất

1. Đấng Sáng Lập

Trái Đất được tạo ra bởi Mẹ Thần thánh cách đây khoảng 4,5 tỷ năm, nhưng phải đến khoảng một tỷ năm trước, các dạng sống đầu tiên mới xuất hiện trên bề mặt Trái Đất. Không lâu sau khi sự khởi đầu của thời gian, các khía cạnh của Thượng Đế chia thành một nhóm linh hồn được gọi là Nhóm Linh Hồn Vĩnh Cửu (Eternal Ones). Một linh hồn trong Nhóm Linh Hồn Vĩnh Cửu đã tạo ra Mặt Trời Trung Tâm của Dải Ngân Hà, trong khi một linh hồn khác bắt đầu trong một cụm sao ngày nay được gọi là Pleiades. Linh hồn vĩ đại này sau đó phân chia thành những linh hồn nhỏ hơn được gọi là Đấng Sáng Lập. Các Đấng Sáng Lập là những sinh mệnh ở chiều kích 12 đã tiến hóa trở lại thành Thượng Đế đồng thời vẫn giữ ý thức về tính cá nhân và không liên kết với hệ thống phân cấp tâm linh của nhiều hệ hành tinh. Những sinh mệnh vĩ đại này đi khắp vũ trụ, sử dụng ý thức thuần khiết làm phương tiện của họ. Họ không có giới hạn; họ có thể tự biến mình thành bất kỳ hình thức nào họ chọn và bước vào bất kỳ chiều kích nào họ muốn vào bất cứ lúc nào. Họ có thể tiến và lùi trong thời gian tùy ý.

Các Đấng Sáng Lập đã tạo ra một hành tinh thiên đường trong hệ thống sao Vega và gọi nó là Lyra. Đây là một nơi đặc biệt mà họ có thể đến để trải nghiệm hình thức. Đó là Vườn Địa Đàng nguyên thủy, rất lâu trước khi có Địa Đàng Trái Đất. Vũ trụ học hiện tại gọi Lyra là nơi bắt đầu của hình dạng con người. Trái ngược với suy nghĩ của ý thức đại chúng, hình dạng con người không bắt nguồn từ Trái Đất; nó có nguồn gốc từ Lyra và được tái hiện trên Trái Đất thông qua kỹ thuật di truyền (một quá trình được giải thích một phần ở trang tiếp theo) hàng trăm triệu năm sau đó.

Những sinh mệnh Pleiades, chủng tộc bắt đầu cuộc sống trên Trái Đất, là các nhánh của chủng tộc Lyra cổ đại này từ Sáng tạo Nguyên thủy. Hệ thống sao Lyra rung động ở mật độ 12, thuộc trong thế giới của Thượng Đế. Khi Thượng Đế quyết định trải nghiệm tính nhị nguyên, thế giới Lyra này và các linh hồn hiện diện trên Lyra sinh ra từ Thượng Đế giảm năm cấp độ rung động xuống mật độ thứ bảy.

Theo quan điểm khoa học, một trong những ngôi sao trong hệ thống sao Lyra đã thành siêu tân tinh^[1] vào khoảng một tỷ năm trước, buộc các sinh mệnh Lyra phải di cư. Một số sinh mệnh Lyra đến cư trú ở Pleiades và bắt đầu phát triển trên một thế giới mật độ 7 ở đó. Những sinh mệnh Pleiades này cuối cùng đã tạo ra sự sống trên Trái Đất. Nhiều sinh mệnh trong số này đã tiến hóa trở lại mật độ 12, nhưng vẫn tham gia vào thí nghiệm trên Trái Đất. Các nhánh khác của chủng tộc Lyra bao gồm Vega và Sirius sẽ được thảo luận sau.

2. Cuộc thử nghiệm vĩ đại

Khoảng 900 triệu năm trước, các sinh mệnh Pleiades bắt đầu tạo địa hình Trái Đất bằng cách đưa các dạng sống dựa trên carbon và silicon lên bề mặt Trái Đất. Trước khi tiếp tục với lịch sử Trái Đất, tôi muốn giải thích và giải thích sự sống được tạo ra như thế nào.

Tất cả sự sống vật chất được tạo ra từ một bản thiết kế etheric – một mô hình hình học được mã hóa được hình thành từ trí thông minh cao hơn và được hạ

rung động cho đến khi nó có thể được kết hợp vào định dạng phân tử RNA/DNA. Phân tử protein giống như một máy tính hữu cơ; bản thiết kế etheric là chương trình thực tế.

Chương trình được phát triển từ ý thức thuần túy đến trạng thái tiểu nguyên tử, và cuối cùng là nguyên tử. Ý thức thuần túy có thể được xem tương tự như các chữ số nhị phân của một chương trình máy tính (tức là các khối xây dựng cơ bản của chương trình). Cấp độ hạ nguyên tử của sáng tạo có thể tương tự như chương trình ngôn ngữ lập trình của máy và cấp độ nguyên tử có thể đại diện cho một ngôn ngữ cấp cao hơn, chẳng hạn như BASIC hoặc C ++.

Tất cả các chương trình hỗ trợ sự sống đều bắt nguồn từ Tâm Thức Vũ Trụ – một tổ hợp trí tuệ rộng lớn đại diện cho tâm trí của Thượng Đế. Bên trong lĩnh vực trí tuệ này là các Hồ sơ Akashic, giống như các thiết bị lưu trữ bộ nhớ, ngoại trừ việc chúng thực sự là các trường năng lượng được giữ bởi thể liên tục thời gian. Khi quá trình tiến hóa diễn ra theo dòng thời gian, nó để lại điện tích trong chất etheric/nhân quả, giống như một hạt nơ tron để lại dấu vết trên một địa thí nghiệm hoặc một điện tử để lại dấu vết trên một máy hiện sóng. Trong khi dấu vết, hoặc dấu ấn, chỉ là bản ghi lại sự kiện thực tế, phương tiện Akashic tạo ra hình ảnh ba chiều của sự kiện. Sau đó, hình ảnh này có thể được trải nghiệm lại như một loại “thực tế ảo” chỉ đơn giản bằng cách điều chỉnh địa điểm cụ thể đó trên dòng thời gian.

Điều này giống như xem một đoạn video 3D về các sự kiện trong quá khứ, không chỉ bằng hình ảnh mà còn bằng cả cảm giác thể chất và cảm xúc. Về bản chất, đây là cách người ta nhớ lại những kinh nghiệm sống trong quá khứ. Akashic cá nhân của mỗi con người được chứa trong trường hào quang của thể dĩ thái mật độ 5 và thể nhân quả mật độ 6. Bộ não chỉ đơn giản là bộ phận thu nhận các xung trường điện từ phát ra từ hào quang. Những ký ức từ kiếp sống hiện tại của linh hồn cũng được lưu trữ trong các tế bào của cơ thể. Có thể mang ký ức tiền kiếp từ thể dĩ thái vào bên trong tế bào của cơ thể vật lý và nhờ đó, trải nghiệm sự kiện đau thương (cũng như những ký ức êm đềm) của kiếp trước trong chính cơ thể hiện tại.

Lời giải thích khá chi tiết này về bản thiết kế của sự sống chỉ đơn giản là để minh họa rằng cuộc sống không phải là một tai nạn bất ngờ hoặc sự kiện "chỉ một lần" xảy ra ngẫu nhiên, mà là một sự kiện được định trước, được lập trình trước, sau này có thể được lập trình lại và sửa đổi thành bất kỳ dạng thức điều chỉnh nào, mỗi dạng có thể được trải nghiệm nhiều chiều nhiều lần như người trải nghiệm mong muốn.

Từ quan điểm ngoài Trái Đất, Trái Đất đại diện cho một cơ hội tuyệt vời đối với sinh mệnh Pleiades. Trải ra trước tâm trí ở chiều kích cao hơn của người Pleiades là dòng thời gian của Trái Đất, đại diện cho các khả năng tiến hóa vô hạn. Nếu bạn đã quen thuộc với lập trình máy tính, bạn biết rằng bạn có thể chạy một chương trình bất kỳ lúc nào, mỗi lần đều nhận được kết quả như nhau. Tuy nhiên, nếu bạn thay đổi một dòng mã, toàn bộ chương trình sẽ thay đổi. Những sinh mệnh Pleiades là những nhà thí nghiệm vĩ đại khi họ thiết kế sự tiến hóa của Trái Đất. Họ sẽ giới thiệu một bản thiết kế và nếu dạng sống mới đó không đáp ứng các thông số kỹ thuật của họ, họ sẽ ghi lại kết quả trong một phân đoạn riêng rẽ của dòng thời gian vào trường Akashic, sau đó điều chỉnh bản thiết kế và thử lại.

Trong gần 800 triệu năm, Trái Đất là phòng thí nghiệm quan trọng để phát triển các dạng sống kỳ lạ và khó đoán, hầu hết chúng không còn tồn tại trên Trái Đất ngày nay. Một trong những dạng như vậy là khủng long, đã tồn tại trên Trái Đất trong nhiều triệu năm.

Sau đó, khoảng 10 triệu năm trước, chính những sinh mệnh Pleiades đã quyết định đến Trái Đất và trải nghiệm thành quả lao động của họ. Mặc dù những sinh mệnh Pleiades đã lập trình cẩn thận và tạo hình người để hóa thân vào, nhưng họ không được chuẩn bị cho trải nghiệm mà họ có. Từ mật độ 7, những sinh mệnh Pleiades chưa bao giờ có hình dạng vật chất. Hình dạng gần nhất mà họ từng trải qua là những quả cầu ánh sáng trắng xanh khổng lồ tương tự như chính các ngôi sao của họ.

Họ đã thử chế tạo các cơ thể và hạ cánh trực tiếp xuống Trái Đất nhiều lần, nhưng cường độ của từ trường Trái Đất khiến họ khó ở trên bề mặt dài hơn vài ngày mà không có những thay đổi không mong muốn đối với các cơ thể được họ chế tạo ra. Vì vậy, họ đã chuẩn bị các dạng hình người tiến hóa sinh học trên Trái Đất và truyền cho các dạng này những phân mảnh tinh chất của họ thông qua quá trình hóa thân, trong khi phần còn lại của bản chất của họ (99%) ở lại các cõi giới cao hơn.

Bất chấp sự sụt giảm độ rung động lớn, những sinh mệnh Pleiades hóa thân trên Trái Đất 10 triệu năm trước đã tạo ra một vườn địa đàng. Ít nhất đó là thiên đường theo tiêu chuẩn ngày nay. Mật độ của Trái Đất thấp hơn bốn quãng tám so với tầng thứ của thế giới Pleiades của họ. Khi quá trình hạ xuống hình dạng hoàn tất, họ bắt đầu mất đi nhận thức có ý thức mà họ đã phóng chiếu vào những phân mảnh nhỏ của bản thể linh hồn cư trú trong cơ thể người, và kết quả là, một chứng mất trí nhớ lớn đã xảy ra. Họ đã quên mất những vùng đất rộng lớn của họ trên trời. Họ mất đi nhiều khả năng trực giác và tâm linh. Họ trở nên chìm đắm trong trường năng lượng của Trái Đất và cảm thấy bị mắc kẹt trong hình dạng con người của mình.

Họ giao phối và con cái của họ trở thành cổng vào của những linh hồn khác từ cõi cao hơn. Một số trong số những hóa thân này được thực hiện một cách có ý thức với sự đồng ý giữa cha mẹ và linh hồn nhập vào, và một số không có ý thức, do mật độ từ trường của Trái Đất. Những hóa thân vô thức đã đưa những linh hồn đến Trái Đất, những người không có sự hiểu biết và cân bằng cần thiết để lớn lên và tiến hóa một cách hòa bình. Kết quả là, ý thức linh hồn trên Trái Đất tiếp tục bị hạ thấp rung động.

Những sinh mệnh Pleiades trên Trái Đất là một chủng tộc dịu dàng, nữ tính và trở nên gắn bó với bản chất nữ tính của Mẹ Trái Đất. Khi bị hạ thấp rung động, họ bắt đầu thu hút những năng lượng không hài hòa với nguồn gốc của mình. Ngoài những hóa thân vô thức, các chủng tộc chiến binh từ các hệ thống sao khác bắt đầu chú ý đến Trái Đất. Một số chủng tộc này đã rung động ở một mức độ đủ thấp để hạ cánh trực tiếp xuống Trái Đất và hòa nhập với người Pleiades.

Không lâu sau, Trái Đất đã trở thành một cái “nồi lẩu thập cẩm” của các linh hồn từ mọi tầng thứ của Sự Sáng Tạo, một số tiến hóa cao và một số thì không. Vâng, như bạn có thể biết, xung đột và những cuộc tranh đấu cuối cùng đã nổ ra và nền văn minh non trẻ đã bị phá vỡ rồi phân tán rải rác trên bề mặt Trái Đất. Từ đó, bắt đầu sự trỗi dậy và sụp đổ của 16 nền văn minh khác nhau trong 10 triệu năm tiếp theo, bao gồm cả 4 nền văn minh chính được biết đến là Pangea, Lemuria, Atlantis và hiện tại.

Nền văn minh của hành tinh Trái Đất ngày nay bao gồm nhiều chủng tộc sinh mệnh đan xen thông qua quá trình lai tạo và thử nghiệm. Chủng tộc bản địa của Trái Đất (sinh mệnh đã hạ xuống từ các sinh mệnh Pleiades) được gọi là chủng tộc Adam. Đây là những linh hồn đã chọn hành tinh này làm nơi tiến hóa chính của họ và có nguồn gốc di truyền từ những hiện thân linh hồn đầu tiên ở đây. Nói cách khác, Trái Đất là hành tinh “nhà” của họ.

Câu chuyện về Adam và Eve trong Sáng Thế Ký phần lớn mang tính biểu tượng, mặc dù động lực của nó đã xuất hiện ở Lyra gần một tỷ năm trước; ở Pleiades 100 triệu năm trước; và trên Trái Đất 10 triệu năm trước. Adam thực sự đại diện cho Cha Thiên Thượng và Evà, Mẹ Thần Thánh. Khu vườn đại diện cho trạng thái ý thức trước khi tách biệt của họ, và cây tri thức về thiện và ác đại diện cho thế giới nhị nguyên mà họ hóa thân vào. Một khi các khía cạnh nam tính và nữ tính của Thượng Đế rơi vào trạng thái nhị nguyên, họ quên đi nguồn gốc thực sự của mình và trở nên bị mê hoặc, bị quyến rũ và gắn bó với mật độ thấp hơn.

3. Những sinh mệnh “bước vào” (walk-in) và hạt giống sao (star seed)

Thời gian trôi qua trên Trái Đất, các sinh mệnh từ các cõi giới cao cố gắng nghĩ ra nhiều cách khác nhau để đi vào từ trường của Trái Đất mà không bị mất ý thức và quên mất họ là ai. Họ sẽ cố gắng hóa thân với trí nhớ đầy đủ thông qua quá trình sinh ra và hòa nhập với người Adam. Những sinh mệnh như vậy được gọi là “hạt giống sao” bởi vì chúng không có chương trình lập trình của Trái Đất

trước đó và cũng không có sự hiện thân trên Trái Đất trước đó. Những sinh mệnh hạt giống sao khác biệt với đa số Người Trái Đất và một số người trong đó đã trở thành những nhà khoa học vĩ đại, trong khi những người khác trở thành những kẻ bị ruồng bỏ và lầm lạc. Tuy nhiên, tất cả họ đều có một điểm chung: tại một thời điểm nào đó trong quá trình hóa thân, họ gần như hoàn toàn quên mất họ là ai và họ đến từ đâu. Một số sẽ quên ngay sau khi hạ rung động và đi vào bụng mẹ. Những người khác sẽ được sinh ra với nhận thức hoàn chỉnh, nhưng dần dần mất đi nhận thức khi họ tiếp xúc với chủng tộc Adam.

Người ta xác định rằng giai đoạn phát triển mà việc mất nhận thức (chúng quên hay mất trí nhớ) có khả năng xảy ra nhất là giai đoạn từ hai đến tám tuổi; vì vậy một kỹ thuật khác đã được thực hiện, được gọi là "bước vào". Một linh hồn sẽ tình nguyện nhập vào trong vài năm đầu tiên của cuộc sống của sinh mệnh trên Trái Đất và sau đó "đổi chỗ" với một linh hồn mới đến. Các linh hồn mới sẽ tiếp quản cơ thể và tiếp tục từ đó. Điều này khá khó khăn, bởi vì linh hồn mới sẽ phải "tải" thông tin về sự sống của linh hồn trước đó vào ngân hàng ký ức của mình và ngay lập tức bắt đầu hoạt động ở mật độ 3. Đã có một số sinh mệnh bước vào thành thạo trong việc này hơn những sinh mệnh khác.

Trong 10 triệu năm qua, nhiều chủng tộc từ nhiều hệ thống sao và thiên hà đã đến Trái Đất từ nhiều tầng thứ và chiều kích, một số thông qua hóa thân, một số thông qua việc bước vào và một số hạ cánh trực tiếp từ tàu vũ trụ. Ước tính rằng không ít hơn 55 hệ sao đã tham gia vào Trái Đất vào lúc này hay lúc khác, mặc dù chỉ có 23 chủng tộc có tương tác trực tiếp với con người. Trong chương sau, tôi sẽ mô tả nhiều hơn các chủng tộc hữu hình và có ảnh hưởng nhất đã đến Trái Đất. Tôi sẽ trình bày chi tiết về tên của chủng tộc, hình dạng bên ngoài và phương thức di chuyển, lịch sử ngắn gọn về sự tham gia của họ với Trái Đất và lý do đến cũng như tỷ lệ phần trăm hiện tại của mỗi chủng tộc cư trú trên hoặc xung quanh Trái Đất. Các chủng tộc được trình bày theo thứ tự về số lượng.

4. Sinh mệnh ngoài hành tinh (ET) trên Trái Đất

LƯU Ý: Thông tin sau đây đã được tinh giản hóa, bởi vì, để theo dõi chính xác di truyền của dân số hiện tại trên Trái Đất, sau khi tính đến sự luân hồi và các yếu tố khác, sẽ yêu cầu một chương trình máy tính rất phức tạp hiện chưa có trên Trái Đất. Tuy nhiên, mô hình này ít nhất cũng cho thấy Trái Đất thực sự là một “nơi tụ tập” của ETs và con người như thế nào. Các số liệu tiếp theo dựa trên mô hình huyết thống đa số; tức là, nếu một linh hồn có nhiều DNA của chủng tộc Adam hơn các loại khác, anh ấy/cô ấy được xem là thành viên của chủng tộc Adam.

Dưới đây là tỷ lệ phần trăm gần đúng của các chủng tộc trong nền văn minh hiện tại của Trái Đất (khoảng năm 1993 và 2016):

Bảng 13.1 – Cấu phần chủng tộc vũ trụ trên Trái Đất

Chủng tộc/ Hệ thống sao	Năm 1993		Năm 2016	
	Tỉ lệ	Dân số	Tỉ lệ	Dân số
Orion	76,5%	4,3 tỷ	75,5%	5,7 tỷ
Adam (Pleiadeas)	20,5%	1,2 tỷ	20,5%	1,5 tỷ
Sirius (A, B và C)	1,0%	50 triệu	1,6%	110 triệu
Sao kim (Venus)	1,0%	50 triệu	1,2%	80 triệu
Lyra/Vega	0,5%	25 triệu	0,5%	35 triệu
Zeta Reticulus	0,4%	22 triệu	0,3%	20 triệu
Draco	0,3%	10 triệu	0,3%	20 triệu

Chủng tộc/ Hệ thống sao	Năm 1993		Năm 2016	
	Tỉ lệ	Dân số	Tỉ lệ	Dân số
Khác	0,1%	5 triệu	0,3%	20 triệu

Bảng 13.2 – Loại hiện thân của sinh mệnh sinh sống trên Trái Đất

Loại	Tỉ lệ	Dân số
Năm 1993		
Hóa thân (con người)	99,5%	5,8 tỷ
Bước vào (walk-in)	0,5%	26 triệu
Người ngoài hành tinh hạ cánh từ tàu vũ trụ	0,01%	16.000
Năm 2016		
Hóa thân (con người)	99,6%	7,3 tỷ
Bước vào (walk-in)	0,3%	18 triệu

Dưới đây là các tầng thứ mật độ của con người sống trên Trái Đất, và dự đoán họ sẽ tiến hóa như thế nào vào thời điểm năm 2030:

Bảng 13.3 – Tầng thứ mật độ của sinh mệnh sống trên Trái Đất

Tỉ lệ và dân số

Mật độ	1993		2016		Đến năm 2030	
	3	80%	4,65 tỷ	75%	5,4 tỷ	50%
4	20%	1,15 tỷ	25%	1,8 tỷ	50%	1,1 tỷ
5	Khoảng 12 linh hồn		Khoảng 16 linh hồn		0,4%	20 triệu
Tổng dân số	5,8 tỷ		Khoảng 7,3 tỷ		2,12 tỷ	

Lưu ý: Ngoài con số xấp xỉ 15.000 sinh mệnh ngoài hành tinh đang có hiện thân đang sống trên bề mặt hành tinh có khoảng 15 triệu sinh mệnh ngoài hành tinh đi vòng quanh Trái Đất trong tàu vũ trụ hoặc thành phố giữa các chiều kích.

Lưu ý thêm: Tất cả các con số và tỷ lệ ở các bảng trên là con số xấp xỉ và được làm tròn.

Chương tiếp theo mô tả chi tiết những sinh mệnh ngoài hành tinh phổ biến đang sống trên hoặc gần Trái Đất.

[1] Siêu tân tinh là một sự kiện thiên văn học biến đổi tức thời xảy ra trong giai đoạn cuối của quá trình tiến hóa sao ở các sao khối lượng lớn, mà một vụ nổ khổng lồ cuối cùng đánh dấu sự hủy diệt của sao. Sự kiện bất thành hình này tạo ra một ngôi sao sáng "mới", trước khi dần phai mờ trong vòng vài tuần đến vài tháng.

Chương 14 – Các loại sinh mệnh ngoài hành tinh liên kết với Trái Đất

1. Sinh mệnh Orion

Orion là chủng tộc thống trị trên Trái Đất ngày nay, nhưng điều này không phải lúc nào cũng như vậy. Mặc dù nhiều nhóm đã đến thăm Trái Đất và trong một số trường hợp là lai giống, nhưng phải đến khoảng 500.000 năm trước, chủng tộc Adam mới bị pha loãng đủ nhiều để trở thành một dân tộc thiểu số. Vào khoảng thời gian đó, những sinh mệnh từ hệ thống sao Rigel và Betelgeuse trong chòm sao Orion (Lạp Hộ hay Thợ Săn) đã đến Trái Đất. Vào thời điểm đó, chủng tộc Adam có bản chất rất hòa bình và nữ tính. Sinh mệnh Orion là kiểu chiến binh nam tính đến "mang theo những món quà". Là những chuyên gia về điều khiển và thao túng tâm trí, họ sớm xâm chiếm người Adam và sinh sôi phát triển. Kiểu cơ thể của nhóm Rigel ngắn, chắc nịch và da đỏ, trong khi nhóm Betelgeuse là những người cao, gầy, da đỏ, có ngoại hình tương tự như người Viking. Nhóm Rigel được con người biết đến với cái tên "Chúa tể Hắc ám" ("Dark Lords") và nhóm Betelgeuse là "Chúa tể Ánh sáng" ("Lords of Light"). Trên thực tế, những tên gọi này chỉ nhằm mục đích thể hiện sự phân cực giữa các phe nhóm này.

Các nhóm Orion không chỉ hung hăng đối với Trái Đất, mà còn giữa họ nhau. Giữa năm 500.000 đến năm 200.000 trước Công nguyên đã có chiến tranh hành tinh và thiên hà giữa nhóm Orion từ Rigel và nhóm Orion từ Betelgeuse. Hai nền văn minh này đã chiến đấu để giành quyền kiểm soát Trái Đất, và do đó, Trái Đất trở nên thống trị bởi năng lượng chiến binh. Nhiều cuộc chiến đã xảy ra trên bề mặt hành tinh. Một số nền văn minh đã đến và đi trong thời gian này. Hầu

hết đã bị phá hủy bởi vũ khí hóa học và vũ khí hạt nhân thô sơ, trong đó chính Mẹ Trái Đất cũng tham gia vào hành động này.

Mặc dù cả hai chủng tộc Orion đều hiểu chiến giống như chiến binh, nhưng các linh hồn từ Betelgeuse lại yên bình hơn các linh hồn từ Rigel. "Hội đồng Ánh sáng" từ Betelgeuse muốn thiết lập sự hiện diện của họ với tư cách là những người thống trị Trái Đất, nhưng người dân Rigel vẫn giành quyền kiểm soát hành tinh từ họ. Đây là nơi mà cái tên "Urantia" bắt nguồn trong một số tác phẩm.

Lucifer

Thiên thần Lucifer ảnh hưởng đến cả hai nhóm Orion. Lucifer là vị thần của tính nhị nguyên (hai mặt), cho dù đó là ánh sáng đối đầu với bóng tối, hay bóng tối đối đầu với ánh sáng. Lucifer thực sự là một sinh mệnh vĩ đại của ánh sáng, người đã trở nên phân cực chống lại bóng tối đến mức thực sự trao quyền lực cho bóng tối. Có rất nhiều sinh mệnh yêu thương trên Thiên đàng kinh hoàng trước hoàn cảnh của Trái Đất và muốn hỗ trợ khôi phục lại ánh sáng ở đây. Lucifer tiếp cận những sinh mệnh ánh sáng này và thuyết phục họ đứng về phía Betelgeuse và chiến đấu chống lại Rigel. Khi những sinh mệnh ánh sáng này đứng về phía nào, họ mang tấm mạng che của tính hai mặt và bị cuốn vào những rung động thấp của các sinh mệnh Orion. Đây là điều được nhắc đến như là "Cuộc nổi dậy Lucifer" trong các tác phẩm cổ đại. Các nhóm Orion ánh sáng và bóng tối, vô hình chung, phản ánh sự thiếu chấp nhận bản thân của nhau. Cả hai nền văn minh Orion đều có bản chất nam tính và cùng với người Sirius (sẽ được thảo luận ở phần sau của chương này), đã tiếp tục thống trị các chủng tộc nữ tính hơn trên Trái Đất cho đến ngày nay. Các sinh mệnh Orion đã mang chế độ phụ hệ đến Trái Đất để thay thế chế độ mẫu hệ từng hiện diện trên Trái Đất.

Illuminati

Trong 300.000 năm qua, quyền kiểm soát Trái Đất đã xảy ra giữa hai nhóm Rigel và Betelgeuse của Orion, sinh mệnh Draco từ chòm sao Alpha Draconis

(Thiên Long) và sinh mệnh Sirius từ hệ thống sao Sirius (Thiên Lang) A, B, và C. Các phe nhóm này từng lần lượt thống trị và kiểm soát. Phương tiện kiểm soát gần đây nhất của các nhóm sinh mệnh từ Orion, Draco và Sirius là thông qua một tổ chức thường được gọi là "Illuminati" có nghĩa là "những người được khai sáng." Phiên bản hiện đại của nhóm này bắt đầu như một hội kín của những người thực hành "huyền bí" và những nhà thần bí cách đây hàng nghìn năm và kể từ đó đã phát triển thành một số hình thức, bao gồm hội huynh đệ, hội anh em, trường huyền môn và các tổ chức tài chính. Lịch sử thực sự của Illuminati quá phức tạp để đề cập đây một cách sâu sắc. Có thể nói ngắn gọn rằng, lúc khởi đầu, Illuminati được thiết kế là một phương cách để người Adam lấy lại sức mạnh của họ từ các sinh mệnh Orion và những kẻ xâm lược khác thông qua các giáo lý tâm linh tiên tiến và phương pháp luận khoa học.

Illuminati phát triển mạnh mẽ trong thời kỳ Atlantis và truyền cảm hứng cho nhiều thành tựu kỹ thuật và tinh thần vĩ đại thời bấy giờ. Ban đầu được đưa đến Trái Đất bởi những người Pleiades như một trường huyền môn thực sự, tổ chức này sau đó đã bị thao túng bởi các sinh mệnh Sirius và Draco, cũng như một số nhóm sinh mệnh ngoài hành tinh khác. Những nhóm này chịu trách nhiệm về nhiều tôn giáo ngày nay.

Illuminati đã bị kiểm soát bởi nhóm Betelgeuse của Orion vài lần. Hội đồng Ánh sáng thực hành "ma thuật trắng", một hình thức kiểm soát tâm trí và nghi lễ được thiết kế để xua đuổi bóng tối, và được một số thành viên của hệ thống phân cấp tâm linh chấp nhận. Các Hội đồng Ánh sáng đã được phân cực nặng nề chống lại bóng tối, họ là hiện thân của cực tích cực trong tính hai mặt. Nhiều thành viên của Hội đồng là những sinh mệnh đến từ các chiều kích cao hơn đã bị Lucifer và những người trợ giúp thiên thần của anh ta lôi kéo vào màn kịch trên Trái Đất.

Miễn là có sự phân cực, sẽ có sự dao động từ cực này sang cực kia. Và do đó, nhóm Rigel, và Draco xâm nhập vào Illuminati và xoay cán cân về phía cực của sự đàn áp và áp chế ánh sáng. Việc thực hành "ma thuật đen" được giới thiệu

bởi nhóm Rigel đói khát quyền lực trong vài thiên niên kỷ qua, và ngày nay, Illuminati vẫn bị kiểm soát phần lớn bởi các Chúa tể Hắc ám của nhóm Rigel.

Illuminati đã bị chia cắt thành một số hội nhỏ hơn, bao gồm Hội Tam Điểm, Hội Rosicrucian, Hiệp sĩ Malta và những hội khác. Sinh mệnh Sirius chủ yếu phụ trách các lợi ích kinh tế và tài chính, bao gồm nhóm ngân hàng quốc tế do gia tộc Rothschilds, Rockefellers và những gia tộc khác thành lập.

Liên Minh Thiên Hà

Vào thế kỷ 20, với những tiến bộ trong công nghệ dẫn đến việc phát minh và sản xuất bom nguyên tử, rõ ràng sự phân cực của Illuminati sẽ dẫn đến sự hủy diệt Trái Đất. Do đó, Liên Minh Thiên Hà của các hành tinh hay còn gọi là Liên Minh Thiên Hà, một tổ chức liên thiên hà được chỉ đạo bởi các Đấng Sáng Tạo làm việc cùng với Thượng Đế, đã được phép can thiệp. Sự can thiệp này được cho phép không chỉ vì có một số lượng đủ lớn linh hồn trên Trái Đất yêu cầu sự trợ giúp, mà còn vì sự hủy diệt của hành tinh sẽ tạo ra sự mất cân bằng nghiêm trọng ở các thế giới lân cận trong hệ mặt trời. Sự hủy diệt hành tinh trong hệ mặt trời này đã từng xảy ra trước đây. Một hành tinh, thường được gọi là "Maldek" từng nằm giữa sao Hỏa và sao Mộc trong khu vực ngày nay đã bị phá hủy, trở thành vành đai tiểu hành tinh như hiện nay.

Liên Minh Thiên Hà đã phát triển vượt ra ngoài bản chất nhị nguyên của các phe nhóm Orion, Draco và Sirius. Các thành viên của Liên Minh Thiên Hà bắt đầu thâm nhập Illuminati một cách lặng lẽ, thường đồng ý với các quyết định của cơ cấu quyền lực hiện tại trong khi âm thầm giới thiệu những ý tưởng về sự nhất thể và hợp nhất. Sự xâm nhập này đã và đang dần chuyển cán cân quyền lực khỏi các phe nhóm bóng tối, mặc dù tại thời điểm viết quyển sách này, phe bóng tối vẫn nắm giữ khoảng 80% quyền lực, và khoảng 20% được kiểm soát bởi những sinh mệnh ánh sáng làm việc với Liên Minh Thiên Hà và nhóm ánh sáng khác.

Nhiều thành viên của Illuminati ngày nay không biết ai là ai trong tổ chức. Có cả gián điệp và phản gián. Có những người "chống lưng" thông qua việc được tuyển dụng một cách vô tình. Có những người trong các nhóm nhánh, chẳng hạn như DeMolays, có rất ít kiến thức về nguồn gốc thực sự của họ. Có nhiều nhóm chia rẽ, chẳng hạn như Trilateral, đã trở thành các trụ cột của chính phủ, bao gồm Cơ quan An ninh Quốc gia Hoa Kỳ (và Hội đồng An ninh Quốc gia), Hệ thống Dự trữ Liên bang và Cơ quan Tình báo Trung ương.

Những sinh mệnh Orion ngày nay

Do sự giao phối giữa các dòng máu và sự phân mảnh linh hồn (giải thích ở phần sau), người Orion chiếm khoảng 75% dân số thế giới hiện nay (dựa trên các mô hình huyết thống được trình bày trước đó). Những đặc điểm nam tính, giống như một chiến binh của người Orion đã trở nên phổ biến và ăn sâu đến mức hầu hết mọi người đều coi những đặc điểm này là "bản chất con người".

Cụm sao Orion đã phát triển đáng kể kể từ sau các cuộc chiến tranh giữa các thiên hà và hầu hết các nền văn minh ở đó hiện nay đều rung động ở các mật độ cao hơn. Tuy nhiên, năng lượng từ trường mạnh mẽ của Trái Đất đã cản trở sự tiến bộ của những người Orion gắn liền với Trái Đất và khiến họ không thể tiến hóa nhanh như những người anh em "nguyên mẫu" của mình tại Orion. Phần lớn những gì mà người Orion ở Trái Đất đang trải qua hiện nay đã được hoàn thành cách đây 100.000 năm ở Betelgeuse và Rigel. Trong một thời gian dài, các sứ giả từ những ngôi sao này đã được yêu cầu không can thiệp, điều này hạn chế sự trợ giúp dành cho Trái Đất.

Sự trợ giúp hiện có là do Liên Minh Thiên Hà và các tổ chức thiên hà khác đại diện cho hàng trăm hệ sao. Sau khi các sinh mệnh Orion trên hành tinh quê hương của họ tiến hóa đến một mức độ nhất định, họ đã được chấp nhận vào Liên Minh các hành tinh, vì vậy ngày nay, họ đang hỗ trợ cùng với các tổ chức khác trong Liên Minh.

LƯU Ý: Những cái tên được đặt cho các nhóm thiên hà này chỉ để dễ gọi và không được các thành viên của các nhóm gọi như vậy. Biểu đồ ở cuối chương này cho thấy nhiều tên thông dụng của các tổ chức trong Liên Minh và các chủng tộc tạo nên mỗi nhóm.

2. Sinh mệnh Sirius

Bạn có thể tự hỏi tại sao phải mất quá nhiều thời gian để các sinh mệnh Orion ở Trái Đất tiến hóa vượt ra khỏi năng lượng chiến binh của họ. Ngoài từ trường dày đặc của Trái Đất, một phần lý do có thể được tìm thấy bằng cách nhìn vào các sinh mệnh Sirius.

Các sinh mệnh Sirius đã gắn bó với Trái Đất trong khoảng 300.000 năm. Họ là một trong những chủng tộc ngoài hành tinh đầu tiên lai với chủng tộc Adam/Pleiades. Giống như những sinh mệnh Pleiades, họ là hậu duệ của một ngôi sao trong hệ thống sao Lyra đã trở thành siêu tân tinh nhiều triệu năm trước. Hầu hết các sinh mệnh Sirius trông giống như con người, mặc dù ở trạng thái bản địa của họ, có đôi mắt hình quả hạnh và làn da sáng hơn (mặc dù không sáng như chủng tộc Zeta Reticulus I).

Các sinh mệnh Sirius hiện đang trở nên hòa bình hơn, nhưng đã có rất nhiều bất ổn trong quá khứ. Họ đã cố gắng chiếm lấy Trái Đất trong nhiều lần vì hành tinh quê hương của họ bị ô nhiễm khủng khiếp từ các cuộc chiến tranh của họ. Một nhóm nhỏ nhưng mạnh mẽ vẫn đang cố gắng kiểm soát Trái Đất.

Nhiều sinh mệnh Sirius là những vị thần được nhắc đến trong thần thoại Trái Đất, vì họ có sức mạnh tâm linh phi thường và sự phức tạp của đấng cứu thế. Họ thích quyền lực hơn những chủng tộc khác, điều này góp phần làm giảm sự rung động của họ khi giao phối. Có những câu chuyện về cách các vị thần cổ đại (sinh mệnh Sirius) lai với người Bắc Âu (sinh mệnh Orion và Antarean) cuối cùng dẫn đến sự sụp đổ của Ai Cập và Hy Lạp cổ đại.

Các sinh mệnh Sirius xâm lược Trái Đất gần đây nhất khoảng 10.000 năm trước, chiếm phần lớn Ai Cập và vùng đất thánh. Các vị vua-thầy tu tế của Ai Cập cổ đại là hậu duệ của Atlantis, một nền văn minh đã bị hủy diệt khoảng 25.000 năm trước. Họ tái sinh ở Ai Cập vào khoảng năm 11.000 trước Công nguyên và nhận được sự giúp đỡ trong việc xây dựng nền văn minh từ những sinh mệnh Pleiades mật độ 7. Đại kim tự tháp được xây dựng bởi những sinh mệnh Pleiades. Những kiến thức bí mật về các nhà thần bí Atlantis đã được những sinh mệnh Pleiades nhắc lại ở Ai Cập. Khi những sinh mệnh Sirius xâm lược và lai giống, sự rung động của người Ai Cập giảm xuống mức khiến những sinh mệnh Pleiades phải thu hồi kiến thức bí mật của họ vì sợ những sinh mệnh Sirius lợi dụng nó để phá hủy Trái Đất. Tôi đã bao gồm một số thông tin bổ sung về các kim tự tháp ở gần cuối chương này.

Các sinh mệnh Sirius thực hiện việc lai giống một cách nồng cuồng trong suốt thời kỳ sau của Ai Cập cổ đại. Họ trở thành những vị vua mới, các pharaoh và thầy tế lễ, và sau đó là người Malachites và Israel (Do Thái). William Bramley, trong cuốn sách "*The Gods of Eden*" ("Các vị thần của vườn địa đàng"), giải thích cách những "vị thần" này nô lệ hóa người dân Ai Cập và khuyến khích xung đột và chia rẽ trong các lâu đài và hệ thống xã hội của khu vực đó.

Các sinh mệnh Sirius là nhân vật nổi bật trong lịch sử Kinh Thánh. Jehovah, Đức Chúa Trời của Moses, là một sinh mệnh Sirius thuộc mật độ 7. Điều này giải thích phần nào nhiều mâu thuẫn của Kinh Cựu ước. Xuyên suốt bản Kinh Thánh đầu tiên, Jehovah được miêu tả như một Đức Chúa Trời giận dữ, đố kỵ, thường xuyên đến thăm dân Israel và kẻ thù của họ cùng với tai họa, dịch bệnh và mọi hình phạt. Với tư cách là thủ lĩnh của một chủng tộc ngoài hành tinh thèm khát quyền lực, sự cai trị độc tài của Jehovah trên Trái Đất đã được thực hiện thông qua yêu cầu tuân thủ nghiêm ngặt các giáo lý của ngài, được biết đến nhiều nhất với tên gọi "Mười điều răn".

Trong "*The Gods of Eden*" ("Các vị thần của vườn địa đàng"), Bramley giả định rằng những sinh mệnh ngoài hành tinh cai trị Trái Đất duy trì quyền lực của họ bằng cách tạo ra sự chia rẽ và xung đột giữa các bộ lạc và dân tộc, do đó ngăn

chặn loại hình hợp nhất – điều sẽ trao quyền cho chủng tộc Adam đủ để vượt lên trên xiềng xích của Illuminati. Bramley tiếp tục gợi ý trong cuốn sách của mình rằng Adam và Eve là khởi đầu của một chủng tộc nô lệ được tạo ra để khai thác Trái Đất cho các sinh mệnh Sirius. Theo lý thuyết của ông, lý do Adam và Eve bị đuổi ra khỏi Vườn Địa Đàng là vì “cây thiên ác” mà họ chia sẻ sẽ mang lại cho họ kiến thức tâm linh thực sự, điều mà những người cai trị nô lệ (Sirius) không thể chịu đựng được. Sau khi đọc Sáng thế ký 3:22a vài lần, tôi thiên về việc xem đây là một khả năng có thật.

Khi tham khảo ý kiến của những người hướng dẫn tinh thần của tôi, họ xác nhận rằng những sinh mệnh ngoài hành tinh tự cao tự đại đã đứng sau nhiều tôn giáo trong lịch sử nhân loại.

(LƯU Ý: Điều này không làm mất hiệu lực của cách giải thích siêu hình về Khu vườn, cũng như những câu chuyện “trượt xuống từ Thiên Đàng” được đề cập trong Chương 13 của cuốn sách này. Như chúng ta sẽ thấy trong các chương sau, khái niệm về tội nguyên tổ có nguồn gốc sâu xa hơn nhiều so với những gì được đề cập trong Kinh Thánh.)

Người Sirius là một nhân tố chính dẫn đến sự suy thoái và tham nhũng liên tục của Illuminati – nhóm trên thực tế là một liên minh bí mật đã được hình thành giữa người Sirius và Rigel. Những sinh mệnh Orion và Sirius cùng được gọi trong cuốn sách của Bramley là “Người giám hộ”. Việc kiểm soát các tôn giáo trên thế giới bởi các Người giám hộ là một trong những bí mật được bảo vệ cẩn thận nhất thời hiện đại. Ngoài ra, có vẻ như họ đã nhúng tay vào hầu hết các cuộc chiến đã nổ ra trên Trái Đất kể từ thời Ai Cập. (LƯU Ý: Những sinh mệnh từ Sirius C thường được gọi là “Annunaki.”)

Mặc dù những người Sirius ở Trái Đất đã liên minh với những người Orion ở Trái Đất, những sinh mệnh Sirius sống trên hệ sao của riêng họ vẫn đang đến thăm Trái Đất. Họ đã tiến hóa đáng kể kể từ thời Ai Cập và hiện đang quay trở lại Trái Đất chủ yếu thông qua thần giao cách cảm và kênh xuất thần. Tàu vũ trụ của họ hiếm khi hạ cánh trên Trái Đất, nhưng vẫn bay trên không khi tiếp xúc với

con người. Tà của họ có màu vàng, phát quang, đôi khi có hình tam giác, nhưng không đục, và đã bị nhảm với khí đầm lầy. Nhiều sinh mệnh Sirius là “người tốt”, muốn chuộc lỗi cho việc lạm dụng quyền lực của họ trong quá khứ và cung cấp lượng thông tin khổng lồ cho các kênh kết nối của họ.

3. Sinh mệnh Sao Kim

Những sinh mệnh Sao Kim là một chủng tộc khác đã có một số thời điểm nổi bật trên Trái Đất. Gần 0,5% dân số Trái Đất hiện tại là con cháu hoặc những người “bước vào” (walk-in) từ Sao Kim. Mặc dù những sinh mệnh này đến từ hệ mặt trời của chính chúng ta, nhưng nhiều người trong số họ là những người du hành vũ trụ, những người chỉ thỉnh thoảng hóa thân trên Sao Kim hoặc Trái Đất. Sao Kim là một hành tinh có sự khởi đầu đặc biệt do Liên Minh thiết lập để chuẩn bị cho linh hồn những sự thật tâm linh cao hơn giữa các hóa thân Trái Đất. Theo tác giả, nhiều linh hồn đã thường xuyên ghé đến Sao Kim giữa các lần chuyển kiếp.

Sao Kim là một thế giới mật độ 6, có vẻ đẹp và thành tựu nghệ thuật đáng kinh ngạc. Bởi vì độ rung cao của nó, nó không thể nhìn thấy được đối với tầm nhìn mật độ 3 và 4. Sao Kim được xem là hành tinh của tình yêu, được đặt theo tên của một nữ thần có vẻ đẹp tuyệt vời. Tôi có những kỷ niệm cá nhân về các kiếp sống của mình trên Sao Kim và tôi có thể đảm bảo với bạn tất cả những gì bạn đã nghe là sự thật.

Hãy tưởng tượng cảnh hoàng hôn đẹp nhất. Sau đó, hãy tưởng tượng sống trong một thế giới mà bầu trời luôn rực rỡ ánh hào quang. Màu sắc vàng, vàng sáng, cam, hồng và đỏ làm mê mẩn thị giác. Những ngôi đèn vĩ đại xoắn ốc lên bầu trời. Những khu vườn rộng lớn với rất nhiều đời sống thực vật kỳ lạ. Những luồng ánh sáng lỏng lẻo lấp lánh chảy dọc theo, cung cấp nguồn dinh dưỡng cho tất cả các dạng sống. Những cung điện bằng pha lê lấp lánh và những ngôi đèn vàng đang chờ đón những người được khai tâm đến để tìm hiểu những bí mật của Vũ trụ. Những hình ảnh này được một số ít người nhớ đến, nhưng chỉ được nhìn thấy trên Trái Đất qua bức vẽ của một nghệ sĩ có tầm nhìn xa. Và ở đó, có

âm nhạc vượt thời gian và không gian gợi nhắc về một nơi bị lãng quên từ lâu bởi những linh hồn bị ràng buộc ở Trái Đất – nơi mà tình yêu bao quanh và xuyên thấu mọi thứ, chấm dứt mọi sự xa cách mãi mãi.

Đó là sao Kim, trung tâm đào tạo các vị thần và nữ thần và là đỉnh cao của sự sống trong hệ mặt trời này.

Sao Kim là trạm dẫn đường cho các sinh mệnh từ khắp thiên hà. Họ được điểm đạo theo các giáo lý tâm linh ở đó, và nhiều linh hồn Trái Đất đã chọn Sao Kim làm nơi đến đầu tiên sau khi thăng thiên của họ. Tôi đã trải qua ít nhất hai lần thăng thiên và cả hai lần, Sao Kim đều là điểm đến trên hành trình của mình.

Cho đến khi bạn tiến hóa vào mật độ 5, bạn sẽ không thể trực tiếp nhìn thấy thiên đường này. Đối với mật độ 3, Sao Kim là một vùng đất nóng, nhiều chất độc hại, không dành cho những ai muốn đi đường tắt lên thiên đường.

Chìa khóa để đến Sao Kim là tình yêu. Và chính tình yêu sẽ đưa bạn đến đó. Nhiều người Sao Kim trong hiện thân ở Trái Đất đã khao khát nhìn vào ngôi sao sáng nhất vào buổi tối hoặc bầu trời buổi sáng, tự hỏi những cảm giác kỳ lạ đó đến từ đâu. Có lẽ bạn có một tình yêu đã mất từ lâu trên sao Kim. Tôi cũng vậy, vì ngọn lửa đôi yêu dấu của tôi là sinh mệnh Sao Kim.

Những sinh mệnh sao Kim, như bạn có thể đã đoán, cao, mảnh mai, nữ tính và thần thánh. Họ có mái tóc vàng rạng rỡ và nước da sáng. Họ đã học cách hiện thực hóa thành mật độ 3 bằng cách sử dụng phóng chiếu ảnh ba chiều, và đã thực hiện rất nhiều lần trong các chuyến thăm của họ với con người. Thông thường, họ hóa thân hoặc “bước vào”. Tàu vũ trụ của họ có hình đĩa và bằng kim loại, mặc dù những con tàu có thể xuất hiện với các màu sắc khác nhau như cầu vồng. Họ có khả năng du hành thời gian giữa các chiều và nhiều người trong số họ đã đến đây từ tương lai.

Những sinh mệnh Sao Kim đã xuất hiện rất nhiều trong quá trình thử nghiệm nguyên tử vào những năm 1940 và 1950, họ liên lạc với George Adamski,

George Van Tassel và những người khác. Mặc dù những cá nhân này (hiện đã qua đời) đã bị bôi nhọ bởi những kẻ phá hoại, nhưng họ đã để lại rất nhiều tài liệu, ảnh và tạp chí công nghệ – những tài liệu này sẵn có nếu bạn biết cách tra cứu.

4. Sinh mệnh Lyra/Vega

Những sinh mệnh Lyra/Vega vẻ bề ngoài tương tự như những sinh mệnh Sirius, nhưng nữ tính hơn một chút. Họ cũng là hậu duệ của những sinh mệnh Lyra nguyên thủy. Học thuyết không can thiệp của họ đã khiến họ không bị chú ý, và họ thích giúp đỡ từ các cõi giới bên trong thông qua thần giao cách cảm và dẫn kênh. Họ là một dân tộc ôn hòa, bất bạo động trong quá khứ, nhưng thường bị chinh phục và lạm dụng bởi các chủng tộc hung hãn hơn. Họ là những nghệ sĩ vĩ đại và âm nhạc của họ đã ảnh hưởng đến Trái Đất thông qua nguồn cảm hứng của các nhà soạn nhạc cổ điển và bây giờ, là của một số nghệ sĩ Thời đại mới. Họ có một lòng sùng kính lớn đối với “Đấng Rạng rỡ” và là thành viên của Liên Minh Thiên Hà.

Những sinh mệnh Lyra/Vega hóa thân trên Trái Đất trong suốt nhiều thế kỷ, tìm cách thấm nhuần các giá trị của hòa bình và vẻ đẹp. Như những hạt giống sao, họ lớn lên, thường ở trong môi trường thù địch, nhưng vẫn giữ được tính cách yên tĩnh, hướng nội của họ. Thông thường, họ bị khùng bố dữ dội bởi những người cuồng tín. Ngày nay họ có thể được tìm thấy trong tín ngưỡng Baha’i và các dân tộc bị bức hại nặng nề khác. Đàn hạc và đàn lia là một trong những nhạc cụ được những sinh mệnh Lyra/Vega mang đến Trái Đất.

5. Sinh mệnh Zeta Reticulus

Mặc dù những sinh mệnh Zeta Reticulus chỉ đại diện cho một tỷ lệ nhỏ cư dân hiện tại của Trái Đất, nhưng họ là một trong những chủng tộc có ảnh hưởng lớn nhất trên Trái Đất, đặc biệt là trong những năm 1970 và 1980. Nếu bạn bao gồm cả sự hiện diện từ bên ngoài hành tinh của họ, số lượng của họ nhiều hơn cả những sinh mệnh Sirius và Lyra/Vega, vì họ đã có hàng triệu thành viên

trong tàu vũ trụ ở vùng lân cận Trái Đất. Có ba nhóm nhỏ của chủng tộc Zeta, để thuận tiện, tôi sẽ gọi là ZR-1, ZR-2 và ZR-3, có nguồn gốc từ các nền văn minh khác nhau trong cụm sao Zeta Reticulus. Họ đều là mật độ 3 và 4 (vật chất), nhưng cũng giống như con người, có sự khác biệt lớn về tầng thứ nhận thức của họ. Do bản chất vật lý của họ, họ chiếm tỷ lệ phần trăm lớn nhất trong các cuộc gặp gỡ được báo cáo với con người. Nếu bạn đã nhìn thấy một UFO bằng mắt thường, khả năng rất cao là nó thuộc về các sinh mệnh Zeta Reticulus.

(Lưu ý: Hầu hết các sinh mệnh Zeta đã hoàn thành sứ mệnh của họ trên Trái Đất vào cuối những năm 1990. Số lượng các sinh mệnh Zeta trên hoặc xung quanh Trái Đất tính đến năm 2016 chỉ bằng khoảng 10% số lượng trong những năm 1970 và 1980.)

Lưu ý thêm: Không phải tất cả sinh mệnh có ngoại hình mô tả giống dưới đây đều là Zeta Reticulus. Hình dạng này có thể được tìm thấy ở một số vùng khác của thiên hà và thậm chí ở các thiên hà khác.

Các sinh mệnh Zeta ở Trái Đất vì nhiều lý do, bao gồm thí nghiệm sinh học, khai thác tài nguyên thiên nhiên của Trái Đất và nghiên cứu tâm lý của người Trái Đất. Tuy nhiên, lý do lớn nhất cho sự hiện diện của họ là lai giống.

Cảm xúc của các sinh mệnh Zeta bị teo đi, giống như nhiều bộ phận cơ thể của họ, do không được sử dụng. Họ hoạt động giống như đàn côn trùng, định hướng theo nhóm và máy móc. Mặc dù được xem là nhân từ, nhưng họ không tiến hóa cao về mặt tinh thần và không hiểu đầy đủ về nguyên tắc không can thiệp. Họ đã tham gia vào các vụ bắt cóc và thí nghiệm trên người, được cho là với danh nghĩa nghiên cứu và hiểu biết về cảm xúc của con người. Lý do thực sự là họ bị mất cân bằng nghiêm trọng trong chủng tộc đang đe dọa sự tồn tại về thể chất của họ, và họ tin rằng họ có thể tự cứu mình bằng cách lấy những phẩm chất nhất định của con người. Họ đang tạo ra một chủng tộc lai bằng cách giao phối với con người với hy vọng rằng chủng tộc mới sẽ giữ được tâm trí giống loài trong khi kết hợp bản chất tình cảm của con người.

ZR-1

Nhóm nhỏ đầu tiên của những sinh mệnh Zeta là ZR-1. Những sinh mệnh này có màu trắng, cao từ 3 đến 4 feet (1-1,2m), có hộp sọ lớn với đôi mắt lớn hình quả hạnh và tay và chân nhỏ khăng khiu. Họ chiếm số lượng nhiều nhất trong số những sinh mệnh Zeta và tàu vũ trụ của họ được phát hiện thường xuyên trên bầu trời đêm ở hầu hết các nơi trên thế giới trong những năm 1970 và 1980. ZR-1 dao động ở mật độ 3 và 4. Họ là những người có công nghệ tiên tiến và có khả năng thần giao cách cảm và khả năng phóng chiếu tâm trí rất phát triển. Họ có thể phóng chiếu những hình ảnh ba chiều về bản thân mà con người có thể nhìn thấy hoặc không, mặc dù bản thân họ tồn tại dưới hình dạng vật lý.

Tàu vũ trụ của họ có hình cầu và hình đĩa, màu xám hoặc xám đen. Tàu mẹ của họ có hình trụ hoặc hình điều xì gà. Tất cả các tàu của họ đều sử dụng hệ thống đẩy điện từ và có các thiết bị "tàng hình" để tránh sóng radar và tầm nhìn trực quan.

Các ZR-1 thường đi cùng với các sinh mệnh cao lớn, màu xanh lam từ Andromeda, cùng với các sinh mệnh màu xám cao mảnh mai từ ngôi sao Altair. Ba chủng tộc này tạo thành nhóm mà họ gọi là "Bộ ba."

Tính đến năm 1980, có hơn 20 triệu ZR-1 ở trên và xung quanh hành tinh, nhưng chỉ khoảng hai triệu vào thời điểm hiện tại (2016).

ZR-2

Các ZR-2 là từ một ngôi sao khác trong cụm sao ZR. Những sinh mệnh ZR-2 thường được gọi là "xám". Họ cao khoảng 4 feet (1,2m), có màu nâu xám sẫm, mắt không có mí và da thô. Họ có bốn ngón tay và ngón chân có một phần màng. Những sinh mệnh này đã tiếp xúc với nhiều cơ quan chính phủ khác nhau của Trái Đất kể từ khi hai chiếc tàu của họ bị rơi vào những năm 1940. Họ đã tham gia vào các vụ bắt cóc, thí nghiệm động vật (cắt xẻo gia súc) và chỉnh sửa

di truyền với sự hợp tác của một bộ phận bí mật của Cơ quan An ninh Quốc gia của Chính phủ Hoa Kỳ do Illuminati chỉ đạo.

Các sinh mệnh ZR-2 không nhân từ như ZR-1, mặc dù một số thành viên của họ cũng tiến hóa về mặt tinh thần. Chủ yếu, ZR-2 ở đây để lai giống và khai thác Trái Đất và tài nguyên của nó, đồng thời thỏa thuận với một số chính phủ trên thế giới (chủ yếu là Hoa Kỳ) để trao đổi bí mật công nghệ để đổi lấy quyền ở lại đây mà không bị người khác can thiệp. Họ đã có các căn cứ bí mật ở Groom Lake, Nevada và Duke, New Mexico, cũng như hai địa điểm khác.

Bộ phim truyền hình "Intruders" (dựa trên cuốn sách của Budd Hopkins) là một mô tả chính xác về các vụ bắt cóc do các sinh mệnh ZR-2 thực hiện. Tuy nhiên, bộ phim không đề cập đến việc bào thai được lấy ra khỏi người bị bắt cóc vào khoảng tháng thứ ba của thai kỳ và chuyển đến một môi trường sinh học đặc biệt trên tàu vũ trụ Zeta để tiếp tục phát triển. Từ năm 1960 đến 1990, hơn một triệu phụ nữ Trái Đất đã bị bắt cóc vì mục đích sinh sản. Những người bị bắt cóc thường được chọn khi còn nhỏ và được "lập trình" thông qua việc sử dụng các thiết bị cấy ghép. Chương trình được thiết kế để không chỉ cung cấp các liên kết "theo dõi" và thần giao cách cảm giữa các sinh mệnh Zeta và những người bị bắt cóc, mà còn để chuẩn bị môi trường thích hợp cho việc thụ tinh sau này. Những người bị bắt cóc trở về Trái Đất với "thời gian mất tích", phát hiện ra họ có thai, và ba tháng sau trải qua một "vụ sảy thai bí ẩn" cùng với một tình tiết khác về thời gian mất tích. Những sinh mệnh Zeta sử dụng thiết bị cấy ghép sinh học để vô hiệu hóa ký ức về trải nghiệm bị bắt cóc, nhưng vì tất cả trải nghiệm linh hồn đều được ghi lại trong Hồ sơ Akashic, những người bị bắt cóc thường nhớ lại những gì đã xảy ra bằng cách kết nối với hồ sơ Akashic cá nhân của họ khi bị thôi miên.

Mặc dù những sinh mệnh Zeta dường như vi phạm ý chí tự do của con người trong việc can thiệp vào cuộc sống của họ, một số người Trái Đất đã đồng ý với trải nghiệm này ở cấp độ linh hồn, và tất cả các linh hồn Trái Đất đã tự thu hút các trải nghiệm này như là sự phản chiếu của điều gì đó trong ý thức của họ. Nếu bạn đã bị bắt cóc, và sự tham gia của bạn đang giúp cứu một chủng tộc

sinh mệnh khỏi sự tuyệt chủng, bạn có thể ít có xu hướng coi những sinh mệnh Zeta như những kẻ xấu xa. Thay vào đó, bạn có thể thấy hành động của họ như một sự tuyệt vọng trước mong muốn được tồn tại.

Một lưu ý nữa về các vụ bắt cóc: Phần lớn, nếu không muốn nói là hầu hết, những người bị bắt cóc là người Zeta đã hóa thân thành hình dạng con người để trực tiếp trải nghiệm. Trong trường hợp này, những sinh mệnh Zetas thật ra chỉ đang kêu gọi các thành viên của chính họ vào một thời điểm được sắp xếp trước bởi linh hồn của những kẻ bắt cóc và những kẻ bị bắt cóc.

Các tàu ZR-2 thường có hình đĩa màu xám và tàu trinh sát hình tam giác thường được nhìn thấy gần căn cứ của họ. Chúng được đánh số là 100.000 chiếc vào năm 1980 và hiện nay có khoảng 8.600 chiếc. Cục An ninh Quốc gia (Hoa Kỳ) có các nguyên mẫu tàu vũ trụ được thiết kế từ sơ đồ ZR-2 và công nghệ ZR-2 hiện đang được sử dụng tại một số căn cứ quân sự trên khắp thế giới. Một số thành viên của Illuminati có liên quan đến tương tác giữa con người với các sinh mệnh ZR-2.

Hầu hết các sinh mệnh ZR-2s, giống như Illuminati mà họ đang hợp tác cùng, không có ý định tôn trọng ý chí tự do của con người. Trên thực tế, Illuminati đã tranh thủ sự hợp tác với ZR-2 để giúp thực hiện phiên bản "Trật tự thế giới mới" của họ dựa trên sự kiểm soát, lôi kéo và thống trị (xem chương tiếp theo). Một trong những đề xuất mà họ đã cân nhắc là tổ chức một cuộc tấn công được dàn dựng (giống như một cuộc "xâm lược từ ngoài không gian"), với những người đàn ông thân thiện trên những con ngựa trắng (Illuminati) tham gia vào giải cứu nhân loại khỏi những sinh mệnh ngoài hành tinh Zeta, nhờ đó có được sự tôn trọng của người dân. Bằng cách thống nhất thế giới chống lại một mối đe dọa chung từ ngoài không gian, các nhân vật của Illuminati sẽ kiểm soát toàn bộ công việc của chính quyền thế giới. Cuối cùng, những "đồng phạm" này có khả năng trở mặt lẫn nhau, đặc biệt là khi rõ ràng rằng Mẹ Thần Thánh có kế hoạch riêng của mình cho một Trật tự Thế giới Mới. Để biết thêm về Trật tự Thế giới Mới, hãy xem Chương 15.

ZR-3

ZR-3 là nhóm ít thân thiện nhất trong các chủng tộc ZR trên Trái Đất. Họ đã gây chiến tranh với các ZR khác trong một thời gian dài. ZR-1 và ZR-2 coi họ là một thế lực xấu xa cần bị trục xuất. Họ chỉ được phép đến Trái Đất chừng nào nỗi sợ hãi và tiêu cực ở đây đủ mạnh để chấp nhận sự hiện diện của họ. Nếu ý thức đại chúng của Trái Đất phát triển đủ để hợp nhất sự tiêu cực, ZR-3 sẽ không thể rung động ở đây nữa vì họ là sự phản ánh nỗi sợ hãi của chính chúng ta.

ZR-3 có tàu vũ trụ hình đĩa màu đen và đỏ. Họ rất thành thạo trong việc kiểm soát tâm trí, ma thuật hắc ám và thao túng tâm lý. Họ có xu hướng lợi dụng và phóng đại nỗi sợ hãi của con người, sử dụng sự tức giận và sợ hãi làm cơ hội để xâm nhập vào không gian tâm linh của Trái Đất. Nếu bạn gặp một trong những tàu vũ trụ của họ, **KHÔNG** được tiếp cận nó hoặc cố gắng giao tiếp trong bất kỳ trường hợp nào. Hãy kêu gọi ngay cho sự Bảo vệ Thần thánh bằng bất cứ cách nào phù hợp nhất với bạn. Các phương pháp Bảo vệ Thần Thánh trong được đưa ra trong Phụ lục.

Nhóm ZR-3 đã bắn hạ một số tàu vũ trụ của ZR-2 ở New Mexico vào cuối những năm 1940. Những chiếc tàu bị rơi đã được quân đội Hoa Kỳ tìm lại, điều này đã khởi nguồn cho mối quan hệ liên lạc lâu dài giữa những sinh mệnh ZR-2 và chính phủ. (LƯU Ý: Trước vụ tai nạn này, sự hiện diện của các sinh mệnh Zeta trên Trái Đất chỉ giới hạn trong một số cuộc gặp gỡ riêng rẽ giữa các thành viên của họ với một số sinh mệnh Orion và Sirius ở Trái Đất. Bản chất và mục đích thực sự của liên minh Illuminati-Zeta sẽ được thảo luận nhiều hơn trong Chương 16).

Các sinh mệnh ZR-3 có bề ngoài giống thằn lằn, và do sự thao túng về mặt tâm lý của họ, có thể hình dung ra rằng họ sẽ xâm nhập Trái Đất theo cách tương tự như hành động được đưa vào trong loạt chương trình truyền hình "V."

(Lưu ý: Có những sinh mệnh "bò sát" từ hệ thống sao Rigel ở Orion thường bị nhầm với ZR-3. ZR-3 thực sự là một chủng tộc lai giữa các chủng tộc Zeta, Orion và Draco.)

6. Sinh mệnh Pleiades

Ngoài chủng tộc Adam, có ba nhóm sinh mệnh Pleiades khác hiện đang làm việc với hành tinh của chúng ta. Chỉ một trong số những nhóm này có thể nhìn thấy đối với những người ở mật độ 3.

Sinh mệnh Pleiades mật độ 4

Đây là những sinh mệnh được ghi lại bởi người nông dân Thụy Sĩ nổi tiếng, Billy Meier. Họ cao, nữ tính và ôn hòa (đàn ông cũng rất nữ tính). Họ dễ dàng được xác định bởi mái tóc dài và tóc dài màu bạc. Bạn có thể tìm được ảnh một số người trong số họ, mặc dù sự can thiệp của chính phủ có thể khiến việc này có phần khó khăn. Tàu vũ trụ của họ có hình đĩa, kim loại và thiết kế hơi phức tạp. Họ sử dụng các thiết bị "tàng hình" xuất hiện hoặc biến mất khỏi tầm nhìn. Các con tàu mẹ trông giống như những chiếc đèn chùm khổng lồ, giống như tàu vũ trụ trong bộ phim "*Close Encounters of the Third Kind*." Sinh mệnh nổi tiếng nhất trong số này là sinh mệnh được gọi là Semjase (được mô tả chi tiết trong tài liệu của Billy Meier). Mặc dù đã có nhiều nỗ lực để làm bồi nhọ Billy Meier và một số người liên lạc với các sinh mệnh Pleiades khác, những sinh mệnh này rất thật và hầu hết các bức ảnh đều là chân thực.

Sinh mệnh Pleiades mật độ 7

Những sinh mệnh này không được biết đến nhiều như những sinh mệnh có mật độ 4. Họ có thể phát quang và có hình dạng giống người. Bởi vì họ rung động ở tầng thứ cao như vậy, họ không có đặc điểm cơ thể, chỉ là một đường viền rực rỡ quanh một hình dạng con người. Không giống như các sinh mệnh thiên giới, bạn không thể nhìn thấu họ. Ánh sáng chủ yếu có màu vàng, nhưng họ có thể có màu trắng hoặc xanh nhạt.

Những sinh mệnh Pleiades mật độ 7 du hành trong tàu vũ trụ liên chiều có thể thay đổi hình dạng và ra vào mật độ 3 theo ý muốn. Mặc dù họ hiếm khi được nhìn thấy, nhưng tôi đã thấy một trong những tàu vũ trụ của họ, giống như một quả cầu phát sáng màu xanh lá cây đang bay theo phương ngang với tốc độ nhanh khủng khiếp.

Một số sinh mệnh này du hành xuyên thời gian. Họ là những nhà thám hiểm và nhiều] trong số họ là hóa thân trong tương lai của chủng tộc Adam ban đầu đã tiến hóa trở lại các chiều không gian cao hơn sau khi hạ thấp độ rung của họ để hóa thân trên Trái Đất. Họ giao tiếp chủ yếu thông qua thần giao cách cảm và dẫn kênh. Có nhiều kênh kết nối nổi tiếng phổ biến những lời giảng dạy của họ trên Trái Đất vào thời điểm hiện tại.

Sinh mệnh Pleiades mật độ 12

Đây là một nhánh của những Đấng Sáng Lập mà họ tôi đã đề cập trước đó. Ngoài những Đấng Sáng Lập ban đầu, đã thay đổi rất ít trong 100 triệu năm qua, còn có những sinh mệnh Pleiades đã tiến hóa từ hệ thống sao Lyra huyền thoại trở lại thành mật độ 12. Tất cả họ đều đã tiến hóa theo cách vượt ra ngoài hình dạng vật lý và xuất hiện trong tầm nhìn tâm linh chỉ là những quả cầu khổng lồ phát quang màu trắng xanh. Họ trông giống như bảy chị em của cụm sao Pleiades thu nhỏ. Có lẽ có khoảng 100 trong số những sinh mệnh tuyệt vời này trong Sự Sáng Tạo. Họ đã trở thành một với Mặt trời Trung tâm Vĩ đại của Vũ trụ và có khả năng không chỉ khám phá các vũ trụ khác, mà còn tạo ra các vũ trụ hoàn toàn mới.

Các Đấng Sáng Lập đến Trái Đất theo định kỳ trong các cuộc điểm đạo đặc biệt trên hành tinh. Họ du hành qua tất cả các chiều không gian và thời gian bằng cách sử dụng ý thức thuần túy làm phương tiện. Một ngày nào đó tất cả các linh hồn đang tiến hóa sẽ đạt đến trạng thái không giới hạn này.

Mặc dù những Đấng Sáng Lập biết về Các Huynh đệ Ánh sáng và Thánh Đoàn, nhưng họ không trực tiếp liên kết với những nhóm này. Vào thời điểm một linh

hồn đạt đến mật độ thứ 12, ý tưởng về thứ bậc và cấp độ dù sao cũng là vô nghĩa.

7. Sinh mệnh Arcturus

Các sinh mệnh Arcturus là một nhóm đa chiều kích khác đã đến thăm Trái Đất nhiều lần kể từ những ngày đầu tiên. Có hai nhóm Arcturus chính.

Sinh mệnh Arcturus mật độ 7

Các sinh mệnh Arcturus mật độ 7 là những sinh mệnh cao lớn, da xanh (đừng nhầm với Bộ ba ZR-1, Andromeda và Altair) không thể nhìn thấy được với mắt mật độ 3. Lần đầu tiên tôi nhìn thấy họ bằng con mắt bên trong của mình, họ giống như một cái cây với vô số cành được tạo thành từ năng lượng bắn ra mọi hướng. Họ có vẻ cao từ 8 đến 10 feet (2,4-3m) và trôi lơ lửng trong trường ether. Các con tàu của họ cũng là dạng etheric (trường điện từ), hình đĩa và màu xanh lam, giống như làn da của họ. Họ có các căn cứ liên chiều kích trên Trái Đất, nhưng do độ rung cao nên hiếm khi chúng được nhìn thấy trong thực tế.

Tôi đã dành thời gian ở một trong những địa điểm thiêng liêng của miền Tây Nam nằm gần như ngay trên đỉnh điểm vào và ra cho tàu vũ trụ của họ. Một số người mà tôi đưa đến đó đã cho biết cảm giác như đang ở bên trong một con tàu vũ trụ.

Sinh mệnh Arcturus mật độ 9

Các sinh mệnh Arcturus mật độ 9 tương tự như các tổng lãnh thiên thần nguyên thủy. Giống như hầu hết các dạng sống của thiên giới, họ phát quang, nhưng không trong suốt và rất lớn. Mô tả vật lý gần nhất mà tôi biết là trong các bức tranh của Gilbert Williams và Aeolia. Các sinh mệnh Arcturus di chuyển qua một cổng thời gian đa chiều, còn được gọi là trạm trung chuyển. Trạm trung chuyển là cầu nối giữa cõi thiên giới (mật độ từ 7 đến 9) và cõi trung giới (mật

độ từ 4 đến 6). Trạm cung cấp một cơ hội để thích nghi trên con đường thông qua sự thay đổi chiều kích.

Ngoài những sinh thể mờ đục màu xanh lam-trắng giống như những thiên thể ánh sáng pha lê lung linh, các sinh mệnh Arcturus còn có dạng cánh vĩ đại. Thiên mã Pegasus và Rắn Trắng White Serpent trong truyền thuyết có nguồn gốc từ Arcturus. Những sinh mệnh hùng mạnh này có sải cánh dài 50 feet (15m) trở lên khi chúng bay lên thiên giới với tốc độ nhanh khủng khiếp. Ánh sáng phát ra từ trường hào quang của chúng chói lọi như mặt trời giữa trưa.

Những sinh mệnh này có tình yêu lớn đối với nhân loại và làm việc cùng với Liên Minh. Mục đích của họ ở đây bao gồm cân bằng trường etheric của hành tinh và khôi phục sự cân bằng cho các lưới điện từ trên cao của hành tinh.

8. Sinh mệnh Andromeda

Các sinh mệnh Andromeda có nguồn gốc từ thiên hà gần Dải Ngân Hà nhất. Họ là những sinh mệnh có màu da sáng, cao mảnh mai, giống với Zeta Reticulus ở một số khía cạnh. Sự khác biệt chính là chiều cao của họ, từ 6 đến 7 feet (1,8-2,1m), và đôi mắt của họ, có hình quả hạnh nhưng nhỏ hơn nhiều. Đầu của họ dài, hẹp và có hình dạng giống như một quả lê đảo ngược. Họ có đặc điểm gần giống với Essassani, một trong những chủng tộc lai giữa con người và Zeta Reticulus.

Các sinh mệnh Andromeda là những nhà thám hiểm đã chú ý đến Trái Đất do vụ thử hạt nhân đang diễn ra ở đây. Họ mong muốn hỗ trợ nhân loại trong việc ngăn chặn thảm họa hạt nhân, nhưng họ có thái độ giống như đấng cứu thế và được biết là can thiệp vào ý chí tự do của con người trong nỗ lực tự cứu mình. Tôi không biết về mối liên hệ nào giữa các sinh mệnh Andromeda và các chính phủ trên Trái Đất, mặc dù họ dường như quan tâm đến một số khoáng chất và nguyên tố hiếm trong Trái Đất. Sinh mệnh Andromeda mật độ 4 di chuyển qua một "cửa sao" (stargate) hoặc "lỗ giun" (wormhole) để đến hệ mặt trời của chúng ta. Họ không được coi là mối đe dọa đối với con người. Tàu vũ trụ của họ

có hình trụ và hình điều xì gà và sử dụng hệ thống đẩy tốc độ dọc giống như tàu Starship Enterprise trong loạt phim "Star Trek".

9. Sinh mệnh Antares

Các sinh mệnh Antares (từ sao Antares), giống như ngôi sao khổng lồ đỏ của họ, là một chủng tộc của những người khổng lồ có làn da đỏ, dù việc này khá khó tin. Họ đã hóa thân trên Trái Đất trong nhiều thời kỳ khác nhau, nhưng do sự khác biệt về lực hấp dẫn và sinh lý giữa Trái Đất và hành tinh của họ, họ hiếm khi đến đây ở dạng bản địa hoặc hạ cánh trực tiếp trên bề mặt Trái Đất. Họ đã tiếp xúc với một chủng tộc sinh mệnh dưới lòng đất sẽ được thảo luận ở phần sau. Các con tàu của họ, giống như mọi thứ khác về họ, là những khối cầu hoặc hình trụ khổng lồ giống máy tính gợi nhớ đến thứ gì đó trong bộ phim "2001: A Space Odyssey".

Các sinh mệnh Antares có khả năng ngoại cảm và di chuyển đồ vật bằng tâm trí rất phát triển, nhưng họ nhận thấy Trái Đất rất nguy hiểm đối với sức khỏe tâm linh của họ. Nhiều hóa thân ở đây đã bị mắc kẹt trong mật độ 3 và khao khát nhìn lên bầu trời để tìm câu trả lời cho những câu hỏi đã mất từ lâu.

10. Sinh mệnh Alpha Draconis

Các sinh mệnh Alpha Draconis (thường được gọi là "Dracos" hoặc "Bò sát") đến từ một chòm sao có hình dạng giống một con rồng. Những sinh mệnh này không giống rồng trong truyền thuyết, nhưng có cánh tay và chân dài và giống một con rắn. Các sinh mệnh Dracos chủ yếu rung động tiêu cực, với chỉ khoảng 10% trong số họ yêu thương và nhân ái. Một số nhóm con đã đến thăm Trái Đất và cố gắng khai thác các kim loại quý. Một nhóm nhỏ đến đây với ý định nô lệ loài người. Một nhóm sinh mệnh ngoài hành tinh khác, tương tự như Bò sát, nhưng không thuộc hệ sao Alpha Draconis, đã đến thăm Trái Đất một lần với mục đích thu hoạch con người để làm thực phẩm.

Ngày nay, các sinh mệnh Dracos hoạt động chủ yếu từ cõi vía. Bởi vì hầu hết họ đều đói khát quyền lực và sự kiểm soát đối với người khác, họ bị thu hút bởi những người có mong muốn tương tự. Đó là lý do tại sao nhiều nhà lãnh đạo thế giới và những người có chức vụ quyền hạn bị các thành viên của chủng tộc Dracos chiếm hữu thể vía. Nói cách khác, những sinh mệnh ngoài hành tinh tiêu cực này sẽ xâm nhập vào ý thức của những người đang rung động ở một mức độ tương tự.

Một số nhà tâm linh đã nói rằng một số nhà lãnh đạo thế giới có khả năng biến hình thành loài Bò sát. Đây không phải là sự thật. Những gì các nhà tâm linh học này đang nhìn thấy là năng lượng của loài Bò sát đang làm lu mờ con người, thông qua việc chiếm thể vía. Trong các thảo luận sau, chúng ta sẽ đi vào chi tiết về các cách bảo vệ bản thân khỏi các sinh mệnh Dracos đen tối. Cách tốt nhất là giải tỏa và chữa lành những nỗi sợ hãi và cảm xúc tiêu cực của bạn để bạn không còn gì để "nuôi" họ. Các sinh mệnh Dracos thường không sử dụng tàu vũ trụ, vì họ chủ yếu ở trong cõi vía chứ không phải vật chất.

11. Các chủng tộc khác

Có rất nhiều chủng tộc ngoài hành tinh khác hóa thân hoặc đến thăm Trái Đất từ các hệ sao khác nhau mà tôi chưa đề cập đến. Một số thì hướng dẫn cho Trái Đất từ các cõi giới khác. Dưới đây là tóm tắt ngắn gọn về một số chủng tộc khác:

- Deneb– Một thành viên của Solar Cross (một tổ chức được kết nối với Liên Minh Thiên Hà), họ cung cấp hướng dẫn tâm linh thông qua dẫn kênh và thần giao cách cảm.
- Altair – Một thành viên của Bộ ba, họ cao hơn Zeta Reticulus. Trantor – Người đứng đầu chính phủ của các hội đồng ánh sáng Solar Cross.
- Aldebaran – Hệ thống sao có các thành viên đưa ra lời khuyên cho Bộ chỉ huy Ashtar, một nhóm liên thiên hà.
- Alcyone – Thiên giới cung cấp lời khuyên cho Những Anh Em Trắng Cao Cả (Great White Brotherhood) (một nhóm tâm linh có trước Illuminati).

- Polaris – Chúng tộc mật độ 12 cung cấp hướng dẫn tâm linh thông qua thần giao cách cảm và dẫn kênh.

(Các nhóm khác bao gồm Tau Cetians, còn được gọi là “Trăng cao”; một chủng tộc từ Fomalhaut; và các chủng tộc khác nhau từ chòm sao Sagittarius (Nhân Mã)).

12. Hệ mặt trời của chúng ta

Hệ mặt trời của chúng ta có một số chủng tộc với mật độ khác nhau. Ngoài Sao Kim và Trái Đất, còn có tàn tích của chủng tộc mật độ 4 dưới lòng đất trên sao Hỏa, chủng tộc mật độ 7 trên Sao Mộc và Sao Thổ, và một số cơ sở có dạng sống hình người trên Sao Thiên Vương và Sao Hải Vương. Ngoài ra còn có một Phòng Lưu Trữ trên Sao Diêm Vương. Vành đai tiểu hành tinh – nguyên thủy là hành tinh Maldek – bị phá hủy bởi bom nơtron và vũ khí hạt nhân. Nhiều linh hồn ban đầu hóa thân trên hành tinh đó đã di cư đến Sao Hỏa. Mặt trăng của chúng ta có các cơ sở ở mặt tối đã được quan sát bởi chính phủ bí mật và các nghiên cứu của NASA, và tất nhiên, không cho người dân biết. Thông tin thêm về cuộc sống thông minh trong hệ mặt trời của chúng ta sẽ được xuất bản trong các cuốn sách sau.

13. Bên trong Trái Đất

Có rất nhiều truyền thuyết về một nền văn minh tồn tại bên trong Trái Đất. Trên thực tế, có một số chủng tộc sống dưới lòng đất. Một số trong số này là các khu định cư bao gồm các nhóm nhỏ đã chuyển xuống dưới lòng đất vì các thảm họa trên bề mặt Trái Đất, trong khi những nhóm khác đến đây từ các hành tinh khác và tìm thấy bên trong Trái Đất nhiều thứ họ thích hơn là trên bề mặt. Ngoài ra còn có ba thành phố tồn tại trong các cõi dĩ thái (ether) của Trái Đất bên trong. Họ bao gồm Telos – bên dưới Núi Shasta ở Bắc California; Poseidon – bên dưới phía nam biển Caribe và Shamballa – bên dưới sa mạc Gobi. Sinh mệnh được gọi là Sasquatch (hoặc Bigfoot – Quái vật chân to) có nguồn gốc từ bên trong Trái Đất. Họ là hậu duệ của một chủng tộc ngoài hành

tin từ Sirius mà hiện giờ họ vẫn còn giữ liên lạc. Tất cả các thành phố dưới lòng đất này có mật độ 5, mặc dù họ có các lớp mật độ 4 tương ứng ở Trái Đất. Ngoài ra còn có một vương quốc mật độ 6 bao gồm "Halls of Amenti" nằm dưới tượng Nhân sư và Đại Kim tự tháp ở Ai Cập. Mặc dù các nhà địa chất đang bận rộn khai quật khu vực đó để tìm kiếm bằng chứng rằng thế giới ngầm huyền thoại này tồn tại, họ sẽ không bao giờ tìm thấy nó, vì hai lý do: (1) Mật độ 6 không thể nhìn thấy được bởi mật độ 3; và (2) các sinh mệnh Pleiades đã "khóa" mã truy cập vào thế giới dưới lòng đất này khi họ rời Trái Đất vào thời điểm Ai Cập cổ đại sụp đổ.

14. Các phòng thăng thiên

Nhiều di tích vĩ đại của lịch sử Trái Đất được các sinh mệnh ngoài hành tinh xây dựng để làm phòng thăng thiên. Phòng thăng thiên là một thiết bị radionics[1] giúp tăng độ rung của tế bào của con người ở mật độ 4 cho đến khi con người có thể tiếp nhận cơ thể ánh sáng mật độ 5. Các phòng thăng thiên được sử dụng làm đèn điểm đạo bởi một số xã hội cổ đại. Chỉ những người được thanh lọc đầy đủ mới được vào phòng. Hai phòng thăng thiên nổi tiếng nhất là Hòm Giao ước, được đề cập trong Kinh Thánh, và Phòng của Vua tại Đại kim tự tháp ở Giza. Trong cả hai trường hợp, những người không được thanh lọc đầy đủ đã cố gắng vào các phòng và cơ thể của họ bị thiêu rụi thay vì biến hình. Kết quả là, một danh sách dài các nghi lễ và hiến tế đã được nghĩ ra bởi những người không hiểu ý nghĩa thực sự của việc thanh tẩy.

[1] Radionics: công nghệ vô hướng, giúp xác định và thay đổi tần số của một đối tượng trên khoảng cách rộng lớn

Những sinh mệnh Pleiades là bậc thầy của quá trình thăng thiên, nhưng những người Sirius cai trị Ai Cập và Đất Thánh lại muốn sử dụng các căn phòng cho riêng họ vì tư lợi. Jehovah, Đức Chúa Trời của Moses, quan tâm đến việc có một tín đồ trung thành hơn là giúp dân chúng hiểu quá trình thăng thiên thực sự. Rất nhiều quan niệm sai lầm về cách đạt được sự thăng thiên bắt nguồn từ việc người Sirius lạm dụng sức mạnh Thần Thánh. Vì người Sirius muốn tiếp tục nắm

quyền, họ đã tập trung vào việc hạn chế người dân tiếp cận với các công nghệ tiên tiến. Những hiến tế và nghi lễ khác nhau được nêu trong Kinh Cựu Ước được thiết kế để làm cho việc tiến hóa tâm linh trở nên vô cùng khó khăn, nếu không muốn nói là không thể, đối với người bình thường của thời đại đó. Toàn bộ ý tưởng về sự hiến tế đã bị bóp méo mục đích ban đầu của sự thanh tẩy – để thanh lọc tâm hồn và từ bỏ hình ảnh bản ngã cũ – thành một cuộc chiến liên tục với cảm giác tội lỗi và sự phán xét không ngừng đối với những mong muốn cơ bản, tất cả đều nhân danh đạo đức.

Lượng vàng khổng lồ được sử dụng trong việc xây dựng Hòm Giao ước được thiết kế để tạo điều kiện thuận lợi cho “thuật giả kim” của bản ngã (tức biến con người có mật độ thấp thành dạng rung động cao hơn) bằng cách đốt cháy một số vật liệu nhất định trên bàn thờ. Rõ ràng là người dân không hiểu lý do của việc sử dụng kim loại quý trong việc xây dựng các công trình tôn giáo. Nhiều nền văn minh đã khánh kiệt chỉ vì cách dành phần lớn tài sản của người dân cho đền thờ nhân danh sự hy sinh.

Các phòng thăng thiên bao gồm một cấu trúc chính xác về mặt toán học được tăng thêm sức mạnh bởi các kim loại giả kim (thường là vàng tinh thể trong hoặc kết tinh trắng) thiết lập tần số cộng hưởng điện từ (EMF) bên trong phòng. Hoạt động của tần số điện từ thâm nhập vào các tế bào của cơ thể, làm cho các phân tử RNA/DNA khớp với tần số của điện từ trường. Điều mà các nhà thần bí học cổ đại không hiểu là để khớp các tần số một cách chính xác, con người đang thăng thiên phải có thêm các chuỗi RNA/DNA; hai chuỗi sẽ không thể chịu được dòng điện do từ trường tạo ra và cơ thể sẽ bị phá hủy.

Các chuỗi RNA/DNA bổ sung được tạo ra bởi các mã kích hoạt ánh sáng, một nguyên tắc được mô tả trong Chương 20. Thanh lọc tinh thần và thể chất là cách duy nhất để tạo ra các chuỗi RNA/DNA bổ sung một cách có ý thức vì bất kỳ vật liệu dày đặc nào (chẳng hạn như độc tố thực phẩm, cảm xúc bị ức chế hoặc niềm tin tiêu cực) trong cơ thể sẽ chặn các mã kích hoạt ánh sáng không cho biến đổi RNA/DNA và không tạo ra các chuỗi bổ sung.

15. Các kim tự tháp

Kim tự tháp duy nhất ở Ai Cập cổ đại từng có bất kỳ sức mạnh biến đổi tần số là Đại kim tự tháp. Được các sinh mệnh Pleiades xây dựng như một ngôi đền điểm đạo, kim tự tháp này chỉ có thể được kích hoạt khi một viên pha lê lớn ở tâm (gần Phòng Vua) được điều chỉnh theo tần số của viên đá đặt trên đỉnh (hầu hết các viên này hiện nay đã bị mất). Một thời gian ngắn sau khi kim tự tháp được xây dựng và kích hoạt, những sinh mệnh Sirius đã đến Trái Đất và trở thành vị thần của con người. Có nhiều cá nhân ham muốn quyền lực đã tìm cách sử dụng kim tự tháp để trục lợi; do đó, nó đã bị làm cho ngừng hoạt động.

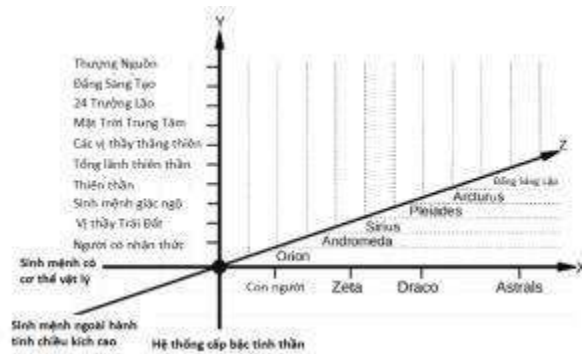
Những người Ai Cập hóa thân vào Vương triều sau này không biết làm thế nào để kích hoạt lại nó, vì vậy họ đã thử mọi loại ma thuật và giả kim thuật, bao gồm cả việc ướp xác của các Pharaoh và dựng lên nhiều bàn thờ khác nhau. Tất nhiên, điều này không hiệu quả vì họ đã mất kiến thức về biến đổi tần số và hình học ánh sáng. Nhiều kim tự tháp tương tự đã được xây dựng, tốn kém nhiều chi phí lớn và công sức của người Ai Cập với hy vọng tái tạo lại “thần dượng”. Nhưng những sinh mệnh Pleiades đã không quay trở lại để khai sáng cho họ vì sự rung động của người Ai Cập đã bị hạ thấp quá nhiều.

16. Hệ thống cấp bậc tinh thần

Mặc dù hệ thống cấp bậc tinh thần, xét về mặt kỹ thuật, bao gồm những sinh mệnh có thể được gọi là người ngoài Trái Đất, nhưng tôi thích đối xử với họ theo cách khác bởi vì các chiều tâm linh là một phần của liên tục không-thời gian rất khác so với các cõi của những sinh mệnh ngoài Trái Đất mật độ cao hơn. Một phép mô phỏng tôi sử dụng là hệ các trục x , y và z , trong đó mỗi trục đại diện cho một liên tục không gian thời gian cụ thể. (Xem Hình 14.1)

Trong trường hợp này, trục x là cõi của sinh mệnh ngoài hành tinh có thể xác (bao gồm cả chủng tộc con người/Adam), trục y liên quan đến hệ thống cấp bậc tinh thần và trục z đại diện cho các sinh mệnh ngoài hành tinh có mật độ cao hơn (lên đến sinh mệnh Pleiades mật độ 12).

Hình 14.1 – Mô hình ba trục của sự sống thông minh trong vũ trụ



Một cách khác để hình dung mối quan hệ giữa các dạng sống khác nhau trong Vũ trụ được mô tả trong Hình 14.2 dưới đây. Ở đây, chúng ta thấy con người và các sinh mệnh ngoài hành tinh ở điểm trái của hình tam giác, các sinh mệnh ngoài hành tinh có mật độ cao hơn ở bên phải và các sinh mệnh tâm linh ở trên đỉnh.

Ưu điểm của mô hình thứ hai này là nó miêu tả chính xác thực tế rằng các cõi giới tinh thần nằm ngoài sự liên tục không gian thời gian của con người và các sinh mệnh ngoài hành tinh mật độ cao hơn.

Hình 14. 2 – Một mô hình khác về sự sống thông minh trong vũ trụ



Ai là thuộc Hệ thống cấp bậc tinh thần?

Có rất nhiều sinh mệnh vĩ đại làm việc trực tiếp với Thượng Đế thường xuyên đến thăm Trái Đất. Một số trong số này là các thiên thần và tổng lãnh thiên thần nổi tiếng. Có nhiều tài liệu về những sinh mệnh này, vì vậy mô tả của tôi

sẽ ngắn gọn. Tất cả đều là con cháu nguyên thủy của Cha Thiên Thượng và Mẹ Thần Thánh, cùng với Chúa, tạo thành Ba Ngôi Thượng Đế.

Danh sách sau không có nghĩa là trọn vẹn. Có hàng ngàn sinh mệnh phục vụ Trái Đất vào thời điểm này mà không được đề cập ở đây; lòng biết ơn sâu sắc nhất đến những người hướng dẫn và vị thầy vô hình này vì đã giúp con đường trở nên dễ dàng và rõ ràng hơn.

LƯU Ý: Thuật ngữ “hệ thống cấp bậc tinh thần” không ngụ ý rằng có một trật tự giá trị trong Vũ trụ tinh thần. Nói cách khác, “hệ thống cấp bậc” không nên ngụ ý rằng một sinh mệnh này ở “trên” một sinh mệnh khác về mặt giá trị. Những sinh mệnh vĩ đại này không nghĩ về mình như ở trên hay dưới. Những khái niệm như vậy thuộc về bản ngã trần thế. Thay vào đó, thuật ngữ “hệ thống cấp bậc” chỉ đơn giản có nghĩa là một số sinh mệnh có nhận thức tốt hơn và mức độ rung động cao hơn những sinh mệnh khác, và do đó, họ có trách nhiệm lớn hơn trong việc giúp đỡ và hướng dẫn những người anh em trên Trái Đất của họ.

Một trong những thuộc tính chính của những sinh mệnh này là họ có lòng tự trọng và giá trị bản thân to lớn. Điều này thể hiện qua cách họ coi những người đồng loại có tâm hồn bình đẳng với mình. Một trong những câu nói yêu thích của tôi đã được các vị tổng lãnh thiên thần đưa ra cho người dân Trái Đất: “Nếu các bạn đánh giá cao bản thân cũng như chúng tôi đánh giá cao các bạn, Trái Đất sẽ là thiên đường.” Những sinh mệnh vĩ đại này không chỉ coi trọng mọi người như nhau trong toàn bộ kế hoạch tổng thể vĩ đại, mà còn có sự tôn trọng và ngưỡng mộ to lớn đối với chúng ta. Họ hiểu rằng thường rất khó để phát triển và mở rộng trong một thế giới bị chi phối bởi nỗi sợ hãi, bất an và tội lỗi, và họ coi cuộc hành trình trên Trái Đất là một thử thách cho dù mức độ nhận thức của một linh hồn có thể là bao nhiêu. Điều này đưa tôi đến một câu nói nữa, lần này là của một vị thầy tâm linh vĩ đại hiện thân cho một trong những đệ tử của ông ấy: “Sự khác biệt thực sự duy nhất giữa thầy và con là sự nghi ngờ của chính con.”

Những sinh mệnh phục vụ Trái Đất

Sau đây là một phần danh sách các thành viên khác nhau của hệ thống cấp bậc tinh thần và mật độ tương ứng của họ.

- Thượng Đế – Vượt qua mọi thái cực nam tính và nữ tính, vượt qua mọi hiển hiện của Sự Sáng Tạo. Thực tại không được biết và không thể biết được.
- Cha Thiên Thượng – Người khởi tạo Vũ trụ và là người tạo ra tất cả ánh sáng bên trong nó. Nguyên khí Tinh Thần của Sự Sáng Tạo: Cha Thiên Thượng là người tạo ra Đấng Vô Lượng Thọ (Ancient of Days), Yahweh, 12 khía cạnh nam tính của Các trưởng lão của Bảo tòa Thiên Chúa, Các Con trai trên Thiên đường, v.v.
- Mẹ Thần Thánh – Người khởi nguồn của tất cả các vì sao, hành tinh và linh hồn, Mẹ là người thử nghiệm sự sống và đại diện cho thái cực Ý Chí của Sự Sáng Tạo. Mẹ ngang hàng với Cha, là một trong ba ngôi Thiên Chúa. Mẹ Thần Thánh là người tạo ra 12 khía cạnh nữ tính của Các trưởng lão của Bảo tòa Thiên Chúa.
- Các Đấng Sáng Tạo – những sinh mệnh ánh sáng vũ trụ mật độ 12 đã tiến hóa đến mức có thể tạo ra toàn bộ các vũ trụ.
- Những sinh mệnh của Mặt Trời Trung Tâm Vũ Trụ – Những sinh mệnh ánh sáng giữa các thiên hà có mật độ thứ 11 có khả năng sáng tạo trên một quy mô rộng lớn.
- Đấng Vô Lượng Thọ, Yahweh, Nguyên khí Chúa, Nguyên khí Phật, Krishna, v.v – Các sinh mệnh thiên hà mật độ 10 đại diện cho linh hồn cấp cao của các bậc thầy thăng thiên ở cõi thượng thiên.
- Melchizedek, Babaji, Enoch, Metatron, Kwan Yin, Sanat Kumara và những người khác – những bậc thầy thăng thiên mật độ thứ 9 hỗ trợ nhân loại từ các cõi thượng thiên, bao gồm cả Hội đồng Alcyone (người đứng đầu tổ chức trước đây được gọi là Những Anh Em Trắng Cao Cả (Great White Brotherhood)).
- Chúa Sananda, Mẹ Mary, Isis, Saint Germain, Bảy Tổng Lãnh Thiên thần (Michael, Gabriel, Raphael, Zadkiel, Chamuel, Jophiel và Uriel) và các Bậc thầy thăng thiên khác – những sinh mệnh thăng thiên mật độ 8 hỗ trợ nhân loại từ thiên đàng cõi trung.

- Các sinh mệnh thăng thiên, các thiên thần, bậc yogi giác ngộ – Các sinh mệnh ánh sáng mật độ 7 của thiên giới cõi thấp đang trợ giúp nhân loại. Nhiều thành viên của Liên Minh Các Hành Tinh (Liên Minh Thiên Hà) đang rung động ở mật độ 7.
- Những người hướng dẫn tinh thần cao hơn, bao gồm cả Leah – ngọn lửa sinh đôi của kênh kết nối này (tức tác giả) – những sinh mệnh của ánh sáng thuộc cõi nhân quả mật độ 6 hỗ trợ nhân loại từ các cõi nhân quả.
- 000– một con số tượng trưng đại diện cho những người đang tốt nghiệp và đi vào các thể ánh sáng tinh thể mật độ 5 khi vẫn còn ở trên Trái Đất. Cũng có thể được hiểu là toàn bộ cơ thể của những linh hồn thăng thiên tồn tại trong các cảnh giới của Thượng Đế. Trong Khải Huyền, những người “đi với Thượng Đế” và không bị “dấu ấn của thú”.

Màu sắc của Thượng Đế

Vì mọi thứ trong Vũ trụ đều có một rung động và tần số riêng biệt, chúng ta có thể liên kết những màu sắc cụ thể với từng sinh mệnh hoặc nhóm sinh mệnh. Mỗi linh hồn trong Sự Sáng Tạo đều có một tập hợp màu sắc và kiểu mẫu tương ứng với các tia màu sau đây phát ra từ Nguồn. Bảng sau đây cho thấy một trong những hình ảnh về các màu của Thượng Đế:

Bảng 14.1 – Mười hai tia của Thượng Đế

Tia số	Màu sắc	Mô tả
1	Đỏ	Cơ chế của Sự Sáng Tạo, thể chất, lực sinh sản
2	Cam	Niềm đam mê, cảm xúc, năng lượng tình dục
3	Vàng	Trí tuệ, tâm trí thấp hơn, bản ngã, Tâm trí logic của Chúa

Tia số	Màu sắc	Mô tả
4	Xanh lá cây và hồng	Cân bằng, năng lượng sinh lực, prana, Trái tim của Sự Sáng tạo, tình yêu cao hơn
5	Xanh lam	Khái niệm, tâm trí cao hơn, ý tưởng
6	Chàm	Trí tưởng tượng, khả năng tâm linh, phúc lạc
7	Tím	Trí tuệ, sự hiểu biết cao hơn, sự thanh lọc
8	Màu đào	Các cõi vi tế/nhân quả/linh hồn/linh hồn cấp cao
9	Bạc	Tia của nữ tính, Mẹ Thần Thánh
10	Vàng	Tia của nam tính, Cha Thiên Thượng
11	Trắng	Tia của Chúa, sự cân bằng giữa nam tính và nữ tính
12	Trong suốt	Thực tại siêu việt rõ ràng, nhận thức vũ trụ
Không biết	Đen	Thượng Đế, trống không

Hình 14.3 – Hệ thống cấp bậc tinh thần



Hình 14.3 – Liên Minh Thiên Hà



Như vậy tôi đã đưa bạn đến những vùng xa xôi của thiên hà và vượt trên thế nữa. Giờ đã đến lúc quay trở lại Trái Đất và xem xét một số thứ gần gũi hơn với cuộc sống hàng ngày của chúng ta một chút.

Chương 15 – Trật tự thế giới mới

1. Đối diện với sự phản chiếu

Đến giờ, tôi chắc rằng bạn đã nhận thức được rằng cách để thay đổi thế giới là thay đổi chính bản thân mình. Và bạn biết rằng những gì bạn tập trung vào sẽ trở thành hiện thực của bạn. Vì vậy, bạn có thể tự hỏi tại sao tôi lại đưa vào một chương đề cập đến tình hình chính trị và kinh tế trên hành tinh.

Để trở thành một người sáng tạo có ý thức đòi hỏi chúng ta phải có nhận thức và sự sáng suốt cần thiết để nhận ra những cách hiển nhiên và tinh tế mà suy nghĩ của chúng ta biểu hiện ra thế giới bên ngoài. Chúng ta phải có khả năng và

sẵn sàng đi sâu vào những phần tối sâu nhất trong sự phản chiếu của chúng ta để mang lại sự chữa lành ở đó. Các phần sau đề cập đến những tương lai có thể xảy ra và có khả năng xảy ra mà chúng ta đang tạo ra dựa trên niềm tin hiện tại của chúng ta với tư cách là một xã hội. Tôi khuyến khích bạn nhìn nhận một cách khách quan và chủ quan về chương này và sử dụng nó để phát triển và sáng tạo theo một cách mới có ích cho bản thân và toàn thể nhân loại.

2. Trật tự thế giới cũ

Trật tự Thế giới Cũ đang sụp đổ. Vào thời điểm cuốn sách này được in, nhiều tổ chức quen thuộc của Thời đại Song Ngư có thể đã đi vào lịch sử.

Tại sao Trật tự Thế giới Cũ sắp kết thúc? Lý do là rất nhiều. Ở tầng thứ vật lý, đó là bởi vì thế giới không thể tiếp tục theo lộ trình mà nó đã từng. Nền kinh tế thế giới cổ điển dựa trên mô hình tiêu dùng. Để tiếp tục phát triển, nó cần nhiều hơn bao giờ hết người tiêu dùng, sẵn sàng mua một danh sách vô tận các sản phẩm và dịch vụ. Để sản xuất các sản phẩm này, cần có sự tham gia của các nguồn tài nguyên thiên nhiên. Hầu hết các tài nguyên này không được tái tạo đủ nhanh để theo kịp với nhu cầu. Nếu đây là yếu tố duy nhất ảnh hưởng đến nền kinh tế, nó có thể sẽ giảm xuống vào năm 2030 do tình trạng thiếu hụt dầu, giấy, nhựa và các yếu tố cơ bản khác của quá trình sản xuất hiện đại.

Rất khó có thể đạt được kịch bản này, bởi vì mối đe dọa lớn hơn nhiều đối với Trật tự Thế giới Cũ là sự suy thoái môi trường. Với tốc độ ô nhiễm không khí, nước và đất như hiện nay, phần lớn Trái Đất sẽ không thể sinh sống được vào năm 2030. Trước khi nó đạt đến mức khủng hoảng, Mẹ Thiên nhiên sẽ phản kháng. Ngay cả khi giả định rằng không có thảm họa thiên nhiên đáng kể nào, thì vẫn có một điều chắc chắn rằng ung thư do suy giảm tầng ôzôn, suy giảm hệ thống miễn dịch do phát thải carbon dioxide dư thừa, và đột biến gen từ chất thải hóa học và hạt nhân sẽ quét sạch một phần lớn dân số. Chi phí lớn cho việc chăm sóc người bệnh sẽ làm phá sản hệ thống kinh tế trong một vài năm. Ước tính của tôi là có tới 50% loài người hiện đang sinh sống trên Trái Đất có thể sẽ ra đi vào năm 2030 do hệ thống miễn dịch bị hư hỏng hoàn toàn.

Các điều nêu trên đại diện khả năng tốt nhất có thể cho Trật tự Thế giới Cổ dựa trên việc không có các trận đại hồng thủy tự nhiên. Trên thực tế, những năm từ 1992 đến 2016 đã chứng kiến những vụ phun trào núi lửa lớn, những cơn bão lớn và những hiện tượng khí hậu cực đoan. Chúng ta đã chứng kiến lũ lụt và hạn hán nghiêm trọng trên toàn thế giới, với những thay đổi lớn trong dòng khí quyển. Nạn đói và bệnh dịch do những điều kiện này gây ra có thể đẩy nhanh sự sụp đổ của Trật tự Thế giới Cổ.

Bất kể những thay đổi của Trái Đất trở nên khốc liệt đến mức nào, thế giới kinh tế và chính trị hiện tại có thể sẽ sụp đổ vào năm 2020, rất lâu trước khi bệnh tật và dịch bệnh gây ra, và bây giờ tôi sẽ cung cấp thêm một số lý do tại sao tôi tin rằng điều này sẽ xảy ra.

(Lưu ý: Mốc thời gian ban đầu cho những sự kiện này đã được thay đổi. Mọi thứ không diễn ra nhanh chóng như dự đoán ban đầu. Điều này là do một bộ phận lớn dân số kiên trì bám vào Trật tự thế giới cũ và niềm tin rất mạnh mẽ. Tuy nhiên, các lực lượng vượt ra ngoài niềm tin cuối cùng sẽ mang lại sự biến đổi hoàn toàn của xã hội, cho dù mọi người có tin vào hệ thống cũ hay không.)

3. Hoàng đế không mặc quần áo

Trong trường hợp bạn chưa quen thuộc với hệ thống ngân hàng, hãy để tôi cho bạn một bài học nhanh chóng về khói và gương. Ban đầu, tiền tệ của Hoa Kỳ Các quốc gia được hỗ trợ bởi một tiêu chuẩn vàng. Gần đây hơn, chúng ta đã dựa vào đồng tiền do Cục Dự trữ Liên bang phát hành, một tờ giấy "được sự hỗ trợ của toàn thể Chính phủ Hoa Kỳ". Mảnh giấy đó trị giá bao nhiêu? Điều đó không chỉ phụ thuộc vào sự thay đổi bất chợt của thị trường tài chính mà còn phụ thuộc vào một số yếu tố khác.

Thông thường, hệ thống ngân hàng chỉ giữ khoảng 5% trong tài sản cố định để hỗ trợ cho các khoản vay và đầu tư khác nhau. Nếu chỉ 10% người gửi tiền mất niềm tin vào các ngân hàng và chạy đi rút tiền của họ, "ngôi nhà của những chiếc thẻ" sẽ sụp đổ.

Nhưng các ngân hàng không được Chính phủ Hoa Kỳ bảo vệ? Có, đến một mức nào đó. Nhưng khoản nợ tăng vọt do lãi kép gây ra mỗi đe dọa nghiêm trọng đối với "niềm tin của Chính phủ Hoa Kỳ". Người đi vay nhiều nhất trên thế giới là "Chú Sam" (tức Hoa Kỳ), và chỉ riêng tiền trả lãi thôi cũng đủ khiến ta chao đảo. Để đối phó với khoản nợ chồng chất này (hiện là hơn 20 nghìn tỷ đô la – đó là 20.000.000.000.000.000,00 đô la), Kho bạc Hoa Kỳ in thêm tiền. Điều này làm tăng lạm phát, làm giảm giá trị của đồng đô la. Giải pháp thay thế là hạn chế in tiền, điều này làm cạn kiệt nguồn cung tiền, buộc nền kinh tế rơi vào suy thoái và / hoặc đình đốn. Thông thường, đảng Dân chủ đi theo con đường lạm phát và đảng Cộng hòa là con đường suy thoái.

Mặc dù có rất nhiều lời hùng biện về việc tìm ra giải pháp cho cuộc khủng hoảng nợ, nhưng một số phép toán đơn giản đã kể câu chuyện thực tế – tình trạng nợ hoàn toàn nằm ngoài tầm kiểm soát và không có cây đũa thần nào có thể làm cho nó biến mất. Rất lâu trước khi giá trị của đồng đô la biến mất dưới núi nợ này, chủ sở hữu của Hoa Kỳ (Giới Tinh Hoa) có thể rút tiền của họ để ủng hộ thứ gì đó có giá trị tốt hơn.

Trong những năm gần đây, nền kinh tế của các nước phương Đông đã và đang hình thành các liên minh. Tất cả những gì họ phải làm để đưa mọi thứ sụp đổ là đảm bảo có đủ tài nguyên thiên nhiên từ các quốc gia khác để không còn phụ thuộc vào Hoa Kỳ trong giao dịch thương mại, và sau đó rút các khoản tiền có trụ sở tại Hoa Kỳ của họ. Tại thời điểm này, họ đang nghiêm túc nghĩ đến việc đưa tiêu chuẩn vàng trở lại. Nếu họ làm vậy, các ngân hàng phương Tây sẽ biến mất chỉ sau một đêm. Cuộc đọ sức gần đây của "Nga và Trung Quốc đụng độ nhau" chỉ khiến khả năng này gần hơn. Do đó, xuất hiện Hoàng đế trần trụi (hệ thống ngân hàng) trong tầm nhìn đầy đủ của đám đông ồn ào, những người đột nhiên nhận ra rằng họ đã bị lừa.

Tôi đã đưa ra một lý do thuyết phục cho sự sụp đổ sắp xảy ra của Trật tự Thế giới Cổ. Nhưng đằng sau những điều kiện vật chất ẩn chứa một lý do tâm lý sâu sắc hơn. Để giữ cho hệ thống hoạt động, bạn cần phải giữ cho mọi người không hiểu biết đầy đủ. Trong quá khứ, điều này đã được thực hiện thông qua việc tẩy

não của TV và các phương tiện truyền thông. Nhưng khi quá trình tiến hóa tăng tốc, ngày càng có nhiều người thức tỉnh trước những lời nói dối và lừa gạt của chính phủ và hệ thống ngân hàng. Ngay cả những người theo chủ nghĩa chính thống cũng nhìn thấy sự dối trá và tham nhũng, bằng chứng là trong cuốn sách "Trật tự thế giới mới" của Pat Robertson.

Nói tóm lại, mọi người đang cảm thấy mệt mỏi với việc trở thành "rô bốt tiêu thụ". Những người hàng ngày bắt đầu đặt câu hỏi liệu thêm một nhãn hiệu nước hoa có thực sự mang lại hạnh phúc hay không. Hầu hết đã mất niềm tin vào các nhà lãnh đạo chính trị của họ và không còn sẵn sàng ủng hộ những luận điệu sáo rỗng. Nếu chỉ 10% người dân giảm tiêu dùng 20% thì GNP sẽ giảm đáng kể. Ngay bây giờ, điều này có thể đủ để đưa đất nước vào tình trạng suy thoái.

Ở tầng thứ tinh thần, Sự Can Thiệp Thần Thánh đang đóng một vai trò quan trọng. Khi các sự thật tâm linh được giới thiệu với mọi người, họ bắt đầu nhận ra điều gì thực sự có giá trị và họ không còn sẵn sàng dành cả đời để cố gắng đạt được "sự hấp dẫn giới tính". Thế giới bên ngoài là sự phản ánh của bên trong, và khi bên trong thay đổi, bên ngoài cũng phải theo. Thế giới bên ngoài dựa trên niềm tin về sự khan hiếm, an toàn và tìm kiếm sự chấp thuận, và khi mọi người tự chữa lành và loại bỏ những niềm tin này, họ sẽ không còn trao quyền lực cho Trật tự thế giới cũ nữa.

4. Trật tự thế giới mới của Illuminati

Illuminati, nhìn thấy sự sụp đổ không thể tránh khỏi của Trật tự Thế giới Cũ, đã có ý tưởng riêng về Trật tự Thế giới Mới, mà họ đang trong quá trình thực hiện. Tiền đề cơ bản của Trật tự này là thành lập Chính phủ Toàn Cầu theo Hệ thống Ngân hàng Toàn Cầu. Các nền kinh tế riêng lẻ của các quốc gia khác nhau sẽ được hợp nhất dưới một loại tiền tệ chung được kiểm soát bởi một hệ thống máy tính trung tâm. Cũng chính những người đã mang lại cho bạn hệ thống ngân hàng giờ đây đã nghĩ đến một hệ thống tín dụng trông rất giống với "Dấu ấn của thú" trong Sách Khải Huyền.

Không, tôi không phải là một nhà thuyết giáo theo chủ nghĩa chính thống và tôi không phải là một kẻ mất trí cuồng nhiệt. Nhưng hãy xem xét những gì đã xảy ra. Chúng ta có mạng máy tính thẻ tín dụng trên toàn thế giới có thể truy cập ngay vào tài khoản của bạn từ các thiết bị đầu cuối ở hầu hết mọi quốc gia trên thế giới. Chúng ta có một hệ thống thẻ ghi nợ. Chúng ta có máy quét quang học có khả năng ghi lại tất cả các chi tiết của mỗi lần mua hàng của bạn. Và chúng ta có tiền tệ mới đang lưu hành với mã vạch từ tính được nhúng trong kho giấy.

Những dữ liệu này được đưa vào cơ sở dữ liệu trung tâm, sau đó được phân tích bởi các cơ quan tiếp thị (tôi biết, tôi đã làm việc cho một cơ sở) để xem những gì đang bán và những gì không. Ngay bây giờ, nếu bạn sử dụng thẻ tín dụng hoặc séc cá nhân để mua hàng tạp hóa, có thể tưởng tượng rằng một máy tính ở đâu đó ở Washington có thể cho bạn biết rằng ông Joe Smith, cư trú tại 345 Riverside Drive ở San Francisco đã mua một ống kem đánh răng Cresttooth nặng 8 ounce, với giá \$ 3,49 lúc 8:02 tối vào ngày 15 tháng 11 mà cửa hàng 7-11 tại Chợ và đường 35. Máy tính này (hoặc tương tự) này có thể cho bạn biết bao nhiêu tiền Ông Smith có tiền tiết kiệm và có trên séc, thu nhập của ông ấy trong bảy năm qua, và rõ ràng là ông ấy tiêu tiền vào việc gì.

Nếu bạn sử dụng thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ có tài khoản ngân hàng, hãy yên tâm rằng tài chính của bạn không phải là của riêng tư và trên thực tế, có sẵn cho hàng nghìn công ty và cá nhân. Một số siêu thị đã loại bỏ việc kiểm tra ID (CMND/ căn cước công dân) bởi vì họ có thể chỉ cần nhập số tài khoản của bạn từ séc/thẻ của bạn trực tiếp vào máy tính trung tâm và có thể kiểm tra ngay thông tin trong khi bạn đứng xếp hàng tại quầy thanh toán.

Mong muốn kiểm soát thế giới của Illuminati được thực hiện dễ dàng bằng cách sử dụng cơ sở dữ liệu người tiêu dùng. Họ biết bạn muốn gì, khi nào bạn muốn và thậm chí tại sao bạn muốn. Họ có thể đưa ra các quyết định tiếp thị sẽ thu hút một phản ứng nhất định từ bạn dựa trên các hình thức mua hàng của bạn. Nếu bạn trở nên quá lập dị khi mua hàng, họ có thể nhận thấy điều này. Nếu thu nhập của bạn tăng bất ngờ, bạn có thể bất ngờ tìm thấy hàng loạt những cuộc gọi chào mời mua bán trên điện thoại hoặc trước cửa nhà bạn.

Nếu tất cả những điều này nghe giống như một cái gì đó ngoài Khải Huyền, hãy đoán xem. Nó đang xảy ra ngay bây giờ. Trên thực tế, tôi đã nghe nói rằng các thành viên của Illuminati đang lên kế hoạch gây ra một cuộc khủng hoảng tài chính để buộc mọi người phải sử dụng hệ thống tín dụng. Theo hệ thống này, hàng hóa và dịch vụ sẽ chỉ có sẵn cho những người có thẻ tín dụng thích hợp. Họ thậm chí có thể cho bạn biết loại việc làm nào được chấp nhận; chỉ các tổ chức "được chấp thuận" mới được phép cấp tín dụng. Nói cách khác, nếu doanh nghiệp hoặc thương mại của bạn không đáp ứng các nguyên tắc của họ, họ có thể từ chối cung cấp cho bạn tài khoản máy tính để xác thực thẻ tín dụng của bạn.

Vì vậy, bạn nghĩ rằng họ sẽ không bao giờ làm điều này? Gần đây, bạn có nhận thấy sự rầm rộ của các dự luật được Quốc hội thông qua nhằm cấm những thứ như các viên uống bổ sung vitamin không cần kê đơn hoặc các phương pháp chữa bệnh toàn diện không?

Illuminati sẽ phá bỏ Trật tự Thế giới Cũ như thế nào? Đây là một kịch bản có thể xảy ra: Các thành viên của Cộng đồng ngân hàng quốc tế âm mưu với một số quốc gia bất ngờ rút tài sản của họ, buộc một ngân hàng sụp đổ. Các quan chức sau đó thông báo cho người dân rằng tiền của họ là vô giá trị. Nhưng đừng lo lắng – Đại Ca (Big Daddy) sẽ đến giải cứu. Mọi người đều được cấp thẻ tín dụng và các ngân hàng sau đó sẽ xác định số tiền tín dụng của bạn, dựa trên lịch sử việc làm của bạn, v.v.

Mặc dù tất cả những điều này nghe có vẻ hoang tưởng, nhưng thực sự thì Trật tự Thế giới Mới của Illuminati là một sự may mắn được nguy trang. Bằng cách tập hợp các quốc gia trên thế giới thành một sự hiện diện thống nhất, duy nhất, Sự Can Thiệp Thần Thánh có thể dễ dàng tiếp cận hơn và sự thống nhất thực sự có thể được tạo ra. Điều này có thể được thực hiện bởi một số loại sự kiện truyền thông trên toàn thế giới được tổ chức để chống lại các sự kiện truyền thông của Illuminati. Một tình huống phản công có thể xảy ra: Thông minh cao hơn (dưới dạng sinh mệnh ngoài hành tinh) làm nhiễu sóng (điều này thực sự khá dễ thực hiện với công nghệ hiện có) trong một chương trình phát sóng

một thế giới, hướng dẫn mọi người phá hủy thẻ tín dụng của họ và quay lại với cách thức hàng đổi hàng. Công nghệ mới sau đó sẽ được giới thiệu để đảm bảo cung cấp đầy đủ hàng hóa và dịch vụ thiết yếu.

Mặc dù kiểu can thiệp này của Ông Trên có thể dễ dàng thực hiện được, nhưng các biện pháp cực đoan như vậy là biện pháp cuối cùng để bảo vệ những người đã yêu cầu hỗ trợ. Những người bạn ngoài hành tinh của chúng ta không muốn can thiệp theo cách trực tiếp như vậy. Nếu quá nhiều người nghĩ rằng họ sẽ được cứu bởi người ngoài hành tinh, họ có thể thoái thác trách nhiệm cá nhân cho cuộc sống của chính mình. Đây cũng là một trong những lý do tại sao mà việc sơ tán con người bằng tàu vũ trụ như một cách trốn chạy khỏi các mối nguy hiểm trên hành tinh này là điều không được khuyến khích. Nếu bạn đang chờ đợi để được chọn đưa lên tàu vũ trụ để không phải đối phó với mớ hỗn độn ở đây, bạn có thể sẽ thất vọng. Mặc dù sẽ có một số ít trường hợp hi hữu được sơ tán theo cách này, nhưng họ sẽ là những người sẽ được đưa trở lại Trái Đất trong một thời gian ngắn sau đó ở trong một khu vực mà họ sẽ giúp đỡ nhân loại nhiều hơn.

Hầu hết các linh hồn trên Trái Đất tại thời điểm này cần phải ở lại đây để có được những bài học và kinh nghiệm quý giá cần thiết và hỗ trợ những người khác đang gặp khủng hoảng. Bỏ trốn trên những con tàu hoặc từ bỏ hành tinh trong lúc cần thiết không phải là lựa chọn cao nhất đối với đa số những linh hồn đã giác ngộ.

Một lưu ý cuối cùng về chủ đề can thiệp của Liên Minh Thiên Hà: Tôi đã được thông báo nhiều lần trong 30 năm qua rằng chúng ta sẽ không được phép tự hủy diệt bằng vũ khí hạt nhân. Trên thực tế, "những người bạn ở tầng trên" của chúng ta đã vô hiệu hóa vũ khí của chúng ta năm lần, tính từ năm 1962, nếu không thì chúng ta đã có thể tự làm mình nổ tung thành những mảnh vụn.

5. Trật tự thế giới mới của người Cơ đốc giáo

Kinh Thánh có nhiều lần đề cập đến việc thành lập "Thiên Đàng mới và Trái Đất mới". Jerusalem Mới, hay Vùng Đất Thánh, được tiên tri sẽ giáng xuống Trái Đất, mở ra một thiên niên kỷ mới của hòa bình và thịnh vượng. Đây được gọi là Sự tái lâm của Chúa. Trong sách Khải Huyền, có mô tả về một thành phố pha lê dài 1000 dặm đang được chuẩn bị để đón những người được Thượng Đế chọn.

Tầm nhìn và những tiên tri mang tính cá nhân của tôi hỗ trợ thông tin trên. Tôi đã nhìn thấy thành phố pha lê trong tâm trí mình, và tôi tin chắc 1000 năm hòa bình sẽ trở thành hiện thực trên Trái Đất. Tuy nhiên, có rất nhiều sự hiểu lầm trong cộng đồng Cơ đốc giáo mà tôi muốn làm rõ ngay bây giờ.

Mặc dù một số học giả tin rằng "Sự thoát ly khỏi thế giới" ("Rapture") chỉ về một vụ tàn sát hạt nhân, nhưng nó thực sự đề cập đến quá trình thăng thiên, hay chính xác hơn, sự chuyển đổi; tức là, thời điểm mà con người có mật độ thứ 4 đi vào cơ thể ánh sáng có mật độ thứ 5. Tại thời điểm đó, cơ thể trở nên vô hình đối với một phần còn lại ở mật độ 3, do đó "một người được đưa đi, một người ở lại".

Trở thành một trong những người được chọn không có nghĩa là tất cả những gì bạn phải làm là rao giảng phúc âm và chờ đợi Chúa Jesus đến trong một cỗ xe rực lửa. Trước hết, sự tái lâm là về Chúa, không phải Jesus. Con người tên là Jesus đã đoàn tụ với Sananda – Linh hồn cấp cao của Ngài. Khi Chúa Jesus chết và sống lại, linh hồn của Ngài thăng thiên nhưng Ngài đã tạo ra một số phân chia khác về bản thể linh hồn của Ngài, mà sau này nhập thể thành những hiện thân riêng biệt.

12 môn đồ tượng trưng cho 12 con đường khác nhau đến với Thượng Đế. Khi Chúa Jesus phân chia linh hồn của mình, Ngài hiện thân thành 12 cuộc sống khác nhau đồng thời, mỗi cuộc sống như một mảnh linh hồn rời rạc, để trải nghiệm một khía cạnh hoặc con đường tâm linh cụ thể. (Đây không phải là những hóa thân trong tương lai giống như của mười hai sứ đồ ban đầu.) 12 bộ

phận linh hồn là những cá nhân có cùng linh hồn cấp cao là Chúa Jesus, và bởi vì sự phân chia linh hồn là một quá trình ba chiều, mỗi người trong số những người này, theo một nghĩa nào đó, là Chúa Jesus đầu thai. Tôi đã gặp một trong những linh hồn này và anh ta tin chắc rằng anh ta là Chúa Jesus. Và tôi không tin anh ta bị mất trí.

Ngoài ra, bạn có thể quen với một người tự xưng là Cleopatra hoặc Athena, hoặc một người nào đó nổi tiếng. Nhiều linh hồn vĩ đại trong lịch sử đã phân chia theo cách tương tự như Chúa Jesus. Vì vậy, thực sự có thể có một số Cleopatras đang hiện thân giữa chúng ta. Tất nhiên, không phải tất cả những ai tự nhận mình là tái sinh của hoàng gia đều là đúng sự thật. Nhiều linh hồn chỉ đơn giản là cảm thấy đồng nhất với một năng lượng cụ thể nào đó.

Trở lại câu chuyện của những người Cơ đốc giáo: Để trở thành một trong những người được Thượng Đế chọn không liên quan đến việc phải xoa dịu Thượng Đế hay răm rắp tuân theo mọi nguyên lý của phúc âm. Được chọn cũng không có nghĩa là tốt hơn hay thần thánh hơn người khác. Được chọn đơn giản có nghĩa là chọn "tốt nghiệp" từ mật độ 4 đến mật độ 5. Để làm được điều này, bạn phải tuân theo luật của Thượng Đế, không phải bằng cách tuân theo một danh sách các điều răn nghiêm ngặt, mà bằng cách học các bí mật của việc chuyển hóa, thay đổi cấu trúc cơ thể và thăng thiên.

Thật không may, hầu hết những người Cơ đốc giáo không hiểu hoặc hiểu rất ít về những gì cần thiết để được chọn. Nếu bạn tin rằng con đường duy nhất đến với Thượng Đế là thông qua Chúa Jesus và tất cả những người khác sẽ bị nguyên rủa, tôi có thể đảm bảo với bạn rằng bạn sẽ không phải là một trong những người được chọn. Điều này không phải vì Thượng Đế không yêu bạn, mà là vì sự rung động của sự phán xét sẽ khiến bạn ở mật độ thấp hơn.

Theo nghĩa siêu hình, con đường dẫn đến Thượng Đế là qua Chúa (Đấng Cứu Thế), bởi vì nguồn năng lượng của Đấng Cứu Thế đại diện cho Trái tim của Thượng Đế – sự cân bằng của các cực tính nam và tính nữ, điều giúp chữa lành tính nhị nguyên. Sự tái lâm chỉ đơn giản có nghĩa là năng lượng của Chúa sẽ trở

lại Trái Đất dưới dạng những linh hồn chấm dứt tính nhị nguyên của hai cực đối lập và trở thành Một Bản thể. Bằng cách đánh đồng ý thức vũ trụ của Đấng Cứu thế với một con người, Chúa Jesus, các Cơ đốc nhân đã hiểu theo nghĩa đen của Kinh Thánh và đang chờ đợi một Đấng Cứu thế hiện diện trong thể xác.

Một khó khăn nữa đối với giáo lý Cơ đốc là số lượng tội lỗi to lớn tràn ngập hầu hết các nhà thờ. Các nhà lãnh đạo của Cánh hữu Mới đã thuyết phục những môn đồ của họ rằng để được cứu rỗi, bạn phải đi theo con đường thẳng và hẹp. Và họ sẽ áp đặt học thuyết của mình lên quần chúng bằng cách tạo ra những luật lệ nghiêm ngặt liên quan đến phá thai, tư duy "Satan" của Thời đại Mới và những "tệ nạn" của phương pháp luận khoa học và thể tục. Trong những năm gần đây, Tòa án Tối cao Hoa Kỳ đã nghiêng về phía Cực hữu và kết quả là các luật phá thai hiện hành đã bị thách thức. Hình phạt tử hình đã được phục hồi trong nhiều lĩnh vực. Phần vô lý của tư duy chính thống là nó thậm chí không phản ánh dù chỉ một chút những lời dạy chân chính của Chúa Jesus. Giết người do nhà nước trừng phạt (tử hình) có phù hợp với lời dạy "hãy yêu thương kẻ thù của bạn" và "người không được giết người không?"

Hành động tách rời một phần thực tại và đánh giá nó là "không có thần thánh" là nền tảng của nguyên lý Satan. Những người theo đạo Thiên chúa, và cả những người theo đạo Hồi, vì vấn đề đó, đã phán xét vật chất và coi nó như một thứ xấu xa cần phải vượt qua. Sự phân chia bên trong bản ngã này biểu hiện ra bên ngoài như "cuộc chiến tranh giành quyền lợi", cuộc chiến liên tục giữa cái thiện và cái ác, nguyên nhân cuối cùng của mọi cuộc chiến tranh và đau khổ của con người.

Hầu hết những tín đồ Cơ đốc còn một chặng đường dài phía trước trước khi họ sẵn sàng cho sự tái lâm. Để cho phép Chúa đi vào nhận thức, đòi hỏi việc chấm dứt sự phán xét và lên án đối với những con đường khác dẫn đến sự giác ngộ. Trật tự Thế giới Mới của Cánh hữu sẽ làm nhiều hơn là chỉ đơn giản là đưa lời cầu nguyện trở lại các trường học công. Nó sẽ mang lại những cuộc săn lùng phù thủy, tra tấn tôn giáo và mọi cách thức tàn ác. Người Mẹ Thần Thánh đã

phải chịu đựng quá nhiều đau khổ vô nghĩa này, và Trật tự Thế giới Mới của Bà sẽ khôi phục lại sự cân bằng trong Sự Sáng Tạo.

6. Trật tự thế giới mới của Mẹ Thần Thánh

Thực sự chỉ có một phiên bản của Trật tự Thế giới Mới có thể biểu hiện trên Mẹ Trái Đất. Và đó là phiên bản của riêng Cô ấy. Trái Đất là một phần của Mẹ Thần Thánh. Bà là một người có ý thức, thông minh, người đã kiên nhẫn cho phép tất cả các loại ký sinh trùng xâm nhập bề mặt của mình. Bà ấy hầu như không đòi hỏi gì đối với những sinh mệnh mà Bà đã chăm sóc và nuôi dưỡng – chỉ để chúng tôn trọng Trái Đất và tôn trọng lẫn nhau, và không bị hủy hoại một cách không cần thiết. Nhưng có vẻ như các con của Bà không chịu nghe lời.

Hãy tưởng tượng bạn sẽ cảm thấy như thế nào nếu những vi sinh vật đào sâu dưới da bạn và gây ra những vụ nổ ở đó. Bạn sẽ cảm thấy thế nào nếu lớp tóc bảo vệ của mình bị đốt cháy để những vi sinh vật này có thêm chỗ để tàn sát lẫn nhau và tiêu thụ thịt chết?

Tôi không cần phải nói đi nói lại về khí nhà kính, sự suy giảm tầng ôzôn, sự tàn phá rừng nhiệt đới, v.v **. Chỉ cần nói rằng Mẹ Trái Đất cảm thấy cuộc sống của mình đang bị đe dọa và sẽ thực hiện bất cứ biện pháp nào cần thiết để bảo vệ Chính mình và các chúng sinh có ước muốn sống ở đây trong sự hòa hợp với Cô ấy.

Từ quan điểm của Cô ấy, có vẻ hợp lý khi loại bỏ thủ phạm và chuyển chúng đến một nơi khác, nơi chúng có thể diễn màn kịch gây hấn của mình mà không vi phạm ý chí của những người mong muốn hòa bình. Các hành tinh khác đã được thiết lập để tiếp nhận những linh hồn đang đến, những người muốn tiếp tục con đường chiến tranh của họ. Những hành tinh này đã đồng ý để dung chứa các linh hồn cho đến khi họ sẵn sàng phát triển lên một tầm hiểu biết cao hơn.

Ta có thể dùng trường học như là minh họa cho thời điểm này. Hãy tưởng tượng bạn đang sống trong một thị trấn nhỏ với một ngôi trường chỉ có một phòng học. Tất cả các cấp học, mẫu giáo, tiểu học và trung học đều chen chúc vào căn phòng duy nhất này mỗi ngày cho các lớp học. Khi thị trấn phát triển, mọi người ngày càng khó có cơ hội được học hành. Học sinh trung học đang gặp khó khăn trong việc hiểu đại số; học sinh mẫu giáo quậy phá thiếu chăm chú; những đứa trẻ đã lớn bị buộc phải ngồi đọc những bài giảng nhàm chán trong khi những học sinh chậm phát triển cảm thấy lạc lõng và mất phương hướng.

Một ngày nọ, hiệu trưởng và hội đồng thị trấn họp lại với nhau và quyết định xây một ngôi trường mới với nhiều phòng, mỗi phòng dành cho mỗi nhóm học sinh. Bây giờ những người mới bắt đầu sẽ được hướng dẫn đặc biệt trong khi những sinh viên nâng cao hơn sẽ được tiến lên phía trước. Ban giám hiệu quyết định phân các học sinh tiên tiến vào nhà học một phòng trong khi những học sinh khác được đưa đến tòa nhà mới.

Mỗi linh hồn đưa ra lựa chọn có ý thức hoặc vô thức về việc ở lại hay rời đi. Mặc dù chính quyền (Thượng Đế) quyết định tòa nhà (hành tinh) nào sẽ chứa học sinh ở cấp độ nào, nhưng mỗi học sinh (linh hồn) sẽ quyết định cấp lớp nào là phù hợp. Đối với một số người, quyết định này được thực hiện một cách có ý thức; đối với đa số là vô thức. Một linh hồn biết những gì nó có thể xử lý, mặc dù tâm trí có thể không. Thượng Đế không yêu cầu con cái Ngài làm điều gì đó vượt quá khả năng của họ. Nếu bạn biết rằng bạn tình nguyện đến Trái Đất để hỗ trợ những linh hồn khác tìm được lớp học chính xác của họ, hãy yên tâm rằng bạn sẽ được cung cấp mọi thứ cần thiết để hoàn thành nhiệm vụ của mình. Bạn dạy bằng việc làm gương. Đối với một linh hồn để đưa ra lựa chọn có ý thức, tâm trí, trái tim, ý chí và cơ thể phải phù hợp với nhau để họ có thể nhận được thông tin liên lạc từ Cha Thiên Thượng và Mẹ Thần Thánh. Là một tình nguyện viên, nhiệm vụ của bạn là giúp những người khác sắp xếp lại bản thân để họ có thể biết được con đường tâm hồn của chính họ.

Người Mẹ sống bên trong mỗi chúng ta. Khi chúng ta kết nối lại với Trái Đất, Cô ấy cho chúng ta biết chính xác hành động nào phù hợp với Cô ấy và hành động

nào không. Nếu Cô ấy cần loại bỏ những linh hồn đang tiêu diệt Cô ấy khỏi một khu vực nào đó, Cô ấy sẽ cảnh báo những người đang hòa hợp và lắng nghe Cô ấy và hướng dẫn cụ thể cho họ về nơi cần đi và những việc cần làm để ở lại Trái Đất.

Nếu bạn nhận được hướng dẫn để bắt đầu một cộng đồng tâm linh và rời mảnh đất đang sống, hãy làm như vậy. Nếu đó là hướng dẫn rõ ràng, các phương tiện (con người, nguồn lực, v.v.) sẽ được thu hút cho bạn để thực hiện nó. Nếu bạn được hướng dẫn di chuyển đến một thành phố lớn trên vùng đứt gãy động đất, hãy tôn trọng thông điệp này. Bạn có thể cần hỗ trợ những người bị chấn thương vào một ngày sau đó. Miễn là bạn làm theo sự hướng dẫn của Mẹ Thần Thánh, bạn sẽ không bị tổn hại theo bất kỳ cách nào. Cô ấy không muốn bạn đau khổ, và bạn sẽ không phải chịu đau khổ, nếu bạn cho phép Cô ấy hướng dẫn cho Cuộc sống của bạn. Cô ấy có Trí tuệ Vô hạn để hướng dẫn bạn thoát khỏi mọi nguy hiểm và đi dễ dàng trên con đường của bạn. Bạn là một người có tâm hồn cao đẹp và bạn xứng đáng nhận được tình yêu và lòng nhân ái vô bờ bến của Mẹ.

Cơ chế của Trật tự Thế giới Mới của Mẹ

Mặc dù Mẹ luôn yêu thương và công bình, nhưng nếu bạn chống lại Mẹ, bạn sẽ thấy cuộc sống của mình sẽ trở thành địa ngục trong gang tấc. Điều này là bởi vì bạn sẽ chiến đấu với dòng chảy của cuộc sống. Mẹ Trái Đất đang trong quá trình nâng độ rung của mình lên mật độ thứ 5. Khi Mẹ nâng rung động, tất cả những gì không phù hợp với Mẹ sẽ phải rời đi. Điều này sẽ trông như thế nào trong cuộc sống hàng ngày? Đối với những người không nghe lời nhắn gửi của Cô ấy, điều đó có thể bắt đầu với các vấn đề về sức khỏe. Nếu cơ thể không nhận được sự nuôi dưỡng thích hợp từ Trái Đất, nó sẽ phân hủy và chết. Mặc dù bạn có thể sử dụng biện pháp kiểm soát tâm trí để buộc cơ thể chấp nhận thực phẩm độc hại, nhưng đây không phải là con đường tối ưu. Sự hòa hợp tâm hồn có nghĩa là mang lại cho mỗi phần của Bản thể một môi trường hài hòa và yêu thương nhất để phát triển và tiến hóa. Thực phẩm mà trước đây cơ thể có thể

chấp nhận được sẽ đột nhiên (hoặc dần dần đối với một số người) tạo ra phản ứng độc hại. Dị ứng mới có thể xuất hiện một cách bất ngờ.

Những vấn đề này không chỉ giới hạn trong thực phẩm. Lối sống căng thẳng sẽ ngày càng ít có thể chịu đựng được khi bạn nâng cao sự rung động của mình. Công việc văn phòng đó từng cảm thấy ổn, nhưng bây giờ nó khiến bạn đau đầu. Bữa tiệc bia tối thứ sáu từng rất vui nhưng giờ nó lại khiến bạn đau bụng. Cơ thể của bạn cần phải nhạy cảm để nghe các hướng dẫn của Mẹ. Hành vi từ chối và chứng nghiện làm tê liệt các giác quan và cơ thể bắt đầu nổi loạn. Điều này không có nghĩa là bạn nên ép mình sống một cuộc sống khổ hạnh. Nếu cơ thể bạn muốn tiệc tùng, thì hãy tổ chức tiệc tùng! Nhưng bạn cần phải phân biệt giữa sự thôi thúc của chứng nghiện và mong muốn thực sự. Bạn cảm thấy thế nào sau đó? Hành động đúng đem lại ánh sáng và rộng mở, nhưng cảm giác rõ ràng, vững chắc. Nếu các hoạt động trong cuộc sống của bạn không mang lại cảm giác này, bạn đang mất cân bằng.

Nhưng còn khoản lương hàng tháng thì sao? Nếu bạn không làm đúng việc của mình, bạn sẽ ngày càng khó sống từ kỳ lương này sang kỳ lương khác. Không có số tiền nào có thể giữ cho cơ thể bạn khỏe mạnh nếu bạn không nghe theo hướng dẫn của Mẹ. Nếu bạn không tin rằng bạn có thể kiếm sống bằng công việc phù hợp với tâm hồn của bạn và Trật tự Thế giới Mới của Mẹ, thì bạn có những niềm tin cốt lõi tiêu cực mà bạn cần phải loại bỏ đang ngăn cản bạn phát triển và hoàn thành mục đích thực sự của bạn trên Trái Đất. Nếu bạn không thực hiện các bước ngay bây giờ để xóa những niềm tin đó, Mẹ có thể xóa chúng cho bạn bằng cách gây ra các sự kiện bên ngoài buộc bạn phải giải quyết các vấn đề của mình. Đây là một "cú đá vào mông" đầy yêu thương để giúp bạn đi đúng hướng.

Nếu bạn sẵn sàng giải quyết các vấn đề tình cảm của riêng mình và chấm dứt việc chối bỏ ngay bây giờ, bạn có thể không cần phải trải qua những sự kiện thảm khốc bên ngoài. Chỉ khi bạn tiếp tục bỏ qua các thông điệp từ bên trong của chính mình thì những gián đoạn bên ngoài mới cần xảy ra. Tại thời điểm tôi viết quyển sách này, có vẻ như khoảng 75% linh hồn trên Trái Đất không sẵn

sàng đối mặt với các vấn đề của riêng họ và xóa bỏ sự phủ nhận của họ. Điều này có nghĩa là những linh hồn này quyết định một cách có ý thức hoặc vô thức để Mẹ giải quyết những vấn đề này cho họ dưới hình thức những thay đổi của Trái Đất. Mỗi linh hồn thu hút hình ảnh phản chiếu bên ngoài phù hợp với mức độ phủ nhận hiện tại. Những linh hồn đã giải quyết các vấn đề của họ ở một mức độ nào đó rất có thể sẽ gặp phải những gián đoạn bên ngoài ít nghiêm trọng hơn những người có nhiều sự phủ nhận hơn. Không nhất thiết phải học qua nỗi đau, nhưng nỗi đau có thể là một phương tiện dạy và học rất hiệu quả.

Quyết định của Mẹ thành lập Trái Đất như một trường học dành cho học sinh tiên tiến dựa trên yêu cầu tập thể của những người phụng sự ánh sáng, những người đã cố gắng hàng thế kỷ để khiến nhân loại lắng nghe những chân lý đơn giản của Sự Sáng Tạo; và bởi vì Mẹ đã bị lạm dụng quá mức và muốn kết hợp lại với Cha Thiên Thượng của mình thông qua việc thăng thiên lên các tần số cao hơn.

Khi sự phủ nhận và nghiện ngập được thanh tẩy, mỗi linh hồn sẽ gia tăng sự rung động. Ý chí tập thể của mọi người đại diện cho một phần lớn ý chí của Mẹ. Khi tập thể sẽ tăng rung động, thì Mẹ cũng tăng rung động. Mẹ mong muốn có những đứa con của mình tham gia cùng với Mẹ ở mật độ 5 cho sự đoàn tụ vũ trụ vĩ đại của tinh thần và ý chí. Bằng cách đồng điệu với Mẹ, bạn nâng cao sự rung động của cá nhân bạn song song với Mẹ và loại bỏ sự phản kháng đối với những năng lượng mới đến từ Cha. Sự khó chịu luôn là một số hình thức phản kháng lại những nguồn năng lượng mới.

Các năng lượng mới được biểu diễn bằng chuỗi xoắn kép của ngọn lửa thăng thiên. Các năng lượng đi lên phát ra từ Mẹ và đi vào cơ thể ở chân cột sống với tên gọi Kundalini. Năng lượng này đi lên cột sống và đi ra ngoài qua luân xa vương miện ở đỉnh đầu, kết hợp với năng lượng của Cha. Đồng thời, năng lượng của người Cha đang đi xuống qua luân xa vương miện xuống phía trước cơ thể, tiếp tục đi qua đáy cột sống vào Trái Đất. Khi bạn đang đứng, những dòng năng lượng xoắn kép này cũng sử dụng bàn chân để đi vào và đi ra.

Mặc dù các năng lượng liên tục di chuyển lên và xuống cột sống theo cả hai hướng, chúng hợp nhất và thống nhất trong luân xa tim là tình yêu. Nguồn năng lượng của Mẹ và Cha được hợp nhất tỏa ra từ trái tim đến tất cả Tạo hóa là tình yêu và lòng trắc ẩn. Tình yêu và lòng trắc ẩn này là điều cần thiết để hoàn thành Kế hoạch Thần thánh trên Trái Đất. Nhiều tâm hồn đang gặp khó khăn trong việc hòa nhập nguồn năng lượng mới sẽ tìm đến tình yêu này. Tình yêu là không giới hạn. Bạn càng mở rộng trái tim mình, tình yêu này càng có thể bộc lộ. Tình yêu thương là chìa khóa để thực hiện Trật tự Thế giới Mới của Mẹ.

Hình 15.1 – Dòng năng lượng xoắn kép



Chương 16 – Vỡ kịch của tính nhị nguyên

Những phản chiếu bên ngoài về thực tại mà chúng ta đã xem xét cho đến nay chỉ thực sự là biểu hiện của các quá trình đang diễn ra sâu hơn nhiều bên dưới bề mặt. Cho đến gần đây, tôi vẫn còn nhiều câu hỏi chưa được giải đáp về vỡ

kịch trên Trái Đất. Ngay cả khi biết ai là những diễn viên chính của vở kịch này cũng không giải thích được mục đích của sự hiện diện của họ ở đây hoặc tại sao rất ít cá nhân có câu trả lời cho việc tại sao mọi thứ lại diễn ra như vậy trên Trái Đất.

Ví dụ, tại sao những người thông minh, sáng tạo cao, chẳng hạn như nghệ sĩ, lại gặp khó khăn về tài chính như vậy? Tại sao những người có sự hiểu biết và cái nhìn sâu sắc đáng kinh ngạc lại sống cô đơn, nghèo đói? Và tại sao thông tin về sự thật tâm linh và người ngoài hành tinh lại rất bí mật và khó phổ biến?

Tôi đã đi đến kết luận rằng hiểu biết tâm linh thực sự trên Trái Đất đã bị đàn áp và kiểm soát thậm chí còn nhiều hơn những gì tôi lúc đầu nhận ra. Để đi sâu vào vấn đề này, và làm sáng tỏ những câu hỏi trên, trước tiên chúng ta hãy có một cái nhìn mới về ai là những diễn viên chính của vở kịch trên Trái Đất và mối quan hệ của họ với nhau.

Hình 16. 1 – Những “diễn viên chính” trên Trái Đất



1. Những diễn viên chính trên Trái Đất

Hình 16.1 cho thấy các nhóm hiện đang có ảnh hưởng lớn nhất đến các vấn đề của Trái Đất. Tôi đã cố ý định vị từng bên xung quanh, chứ không phải ở trong

Trái Đất, điều này ngụ ý rằng về cơ bản tất cả cư dân của Trái Đất có thể được coi là "người ngoài Trái Đất".

Liên Minh Thiên Hà

Liên Minh, bao gồm Thượng Đế và hệ thống phân cấp tinh thần thực sự, có thể được ví như một nhà khoa học trong phòng thí nghiệm. Cá nhân này (gọi là ông, để cho thuận tiện) đang bận rộn quan sát các phản ứng hóa học khác nhau trong thí nghiệm mới nhất của mình và liên tục ghi chú về tiến trình của thí nghiệm. Một nhà khoa học như vậy cố gắng giảm thiểu ảnh hưởng của mình đối với các quá trình liên quan để có được dữ liệu không thiên vị. Trong vật lý hiện đại, các nhà khoa học luôn cố gắng cô lập người quan sát một hiện tượng bởi vì người ta biết rõ rằng một người quan sát có xu hướng ảnh hưởng đến hiện tượng mà anh ta quan sát.

Làm thế nào để điều này áp dụng cho Liên Minh? Về lý thuyết, tổ chức này có quan điểm trung lập trong các vấn đề của Trái Đất. Tuy nhiên, một số thành viên của Liên Minh có đầu tư vào kết quả của nhiều sự kiện trên Trái Đất và do đó ảnh hưởng đến những sự kiện này, giống như nhà khoa học đầu tư vào sự thành công của thí nghiệm thường sẽ ảnh hưởng một cách tinh vi (hoặc không quá tinh vi) đến kết quả của thí nghiệm đó. Ngay cả khi họ không mong muốn một cách có ý thức về ảnh hưởng như vậy, vẫn sẽ có một mối quan hệ giữa người quan sát và người được quan sát. Nguyên lý này được trình bày chi tiết trong cơ học lượng tử và các lĩnh vực liên quan.

Những ảnh hưởng của Liên Minh là gì? Về cơ bản, ba bên còn lại (con người, sinh mệnh Zeta và Orion/ Sirius) đều có mối quan hệ với Liên Minh. Điều này xảy ra không chỉ thông qua tương tác bên ngoài (tức là các thành viên của Liên Minh hóa thân trên Trái Đất để nâng cao trải nghiệm linh hồn của họ và tương tác với các chủng tộc trên Trái Đất), mà còn thông qua giao tiếp tinh thần, ngoại cảm và tâm linh với con người, sinh mệnh Zeta và Orion/Sirius – những sinh mệnh đã điều chỉnh được theo tần số của Thượng Đế.

Các giáo lý của Liên Minh liên quan đến sự hợp nhất của các thể và tầng thứ khác nhau của bản thể (cái tôi); từ bỏ sự phán xét, tội lỗi và sự phủ nhận; và nuôi dưỡng tình yêu thương và lòng từ bi đối với tất cả chúng sinh. Những điều này được nhấn mạnh, trong khi đồng thời, tính cá nhân và quyền tự do cá nhân vẫn được bảo tồn. Con đường tâm linh của Liên Minh là bao gồm tất cả, và những người khao khát muốn mở rộng ý thức của mình một cách đa hướng để bao gồm ngày càng nhiều hơn các khía cạnh của Vũ trụ. Liên Minh không thúc đẩy chiến tranh, chia rẽ, chia cắt hoặc độc quyền. Mặc dù Illuminati xem Liên Minh là kẻ thù không đội trời chung, nhưng Liên Minh chỉ thờ dài và tự hỏi, "Bao giờ họ mới học được bài học cần thiết?"

Illuminati

Các sinh mệnh Orion và Sirius (và Draconus) chiếm phần lớn trong Illuminati về cơ bản là "thiên thần sa ngã" (tức là những sinh mệnh ban đầu từ Liên Minh hoặc hệ thống phân cấp tâm linh, những người đã hạ thấp rung động và do đó tự loại mình khỏi các tổ chức của ánh sáng). Điều này xảy ra bởi vì những sinh mệnh này bắt đầu đồng nhất với điều mà họ đang quan sát, và bị cuốn vào mật độ thấp hơn của thí nghiệm Trái Đất, do đó quên đi bản thể tâm linh của họ. Chủ thuyết của họ là một về sự tách biệt và chia rẽ, với trọng tâm là bản ngã và quyền lực cá nhân.

Mặc dù hầu hết Illuminati tự nhận là tâm linh sâu sắc, nhưng họ lại cực kỳ gian xảo và đã xuyên tạc và bóp méo những lời dạy chân chính của Liên Minh vì lợi ích cá nhân của họ. Họ là nhóm truyền bá hầu như tất cả các tôn giáo hiện đang tồn tại trên Trái Đất. Mặc dù Chúa Jesus, Đức Phật và Mohammed có tầm nhìn tâm linh thực sự, nhưng những người đã thể chế hóa và sau đó bóp méo các giáo lý thường là thành viên của Illuminati. Trong suốt 500.000 năm qua, ngày càng khó khăn hơn cho một người bình thường có thể phân biệt được sự khác biệt giữa Liên Minh và Illuminati. Điều này là do những điều bóp mép sự thật của Illuminati thường tinh vi và thể hiện sự toàn vẹn bên ngoài, đồng thời ngấm ngầm phá hoại công việc của Liên Minh. Tiếp theo đây là một số ví dụ về sự

khác biệt giữa giáo lý được truyền dạy bởi Liên Minh và bị xuyên tạc bởi Illuminati:

Bảng 16.1 – So sánh giữa Liên Minh và Illuminati

Sự thật được truyền dạy bởi Liên Minh	Những nội dung bị Illuminati xuyên tạc
Tinh thần phải tự do, không dính mắc vào hình thức vật chất.	Tinh thần phải phủ nhận và vượt qua hình thức vật chất.
Trước hết hãy tìm kiếm vương quốc Thiên đàng, và mọi điều sẽ được thêm vào cho bạn.	Người ta phải từ bỏ những ham muốn cá nhân và đầu phục Thượng Đế.
Khai sáng là quyền bẩm sinh của mỗi người.	Con người phải đấu tranh và làm việc vất vả, và vượt qua các kiếp sống bị nghiệp chướng để đạt đến giác ngộ.
Vũ trụ không tốt cũng không xấu; nó chỉ đơn giản LÀ.	Thượng Đế là tốt lành; mọi thứ không phải của Thượng Đế đều là sản phẩm của Satan (quỷ dữ).
Mọi người cần thấu hiểu và hợp nhất phần tối trong con người mình.	Phần tối phải bị loại bỏ.
Mọi người đều được Thượng Đế chọn.	Chỉ có những người được Chúa đưa lên Thiên Đường là được chọn.
Vật chất là một phần của Thượng Đế.	Thế giới vật chất là một ảo ảnh.
Chúa Jesus đã chết do hành động của chính Ngài và của người khác.	Chúa Jesus đã chết vì tội lỗi của chúng ta.
Bạn chịu trách nhiệm về sự tiến bộ tâm linh của chính mình.	Sự tiến bộ tâm linh của bạn là nhờ ân điển của Thượng Đế.

Sự thật được truyền dạy bởi Liên Minh	Những nội dung bị Illuminati xuyên tạc
Bạn có thể vượt qua nghiệp chướng thông qua việc học cách yêu thương và tha thứ cho bản thân và người khác.	Nghiệp chướng là không thể thay đổi được. Bạn phải chuộc lỗi lầm trong quá khứ. Chỉ có Thượng Đế mới có thể tha thứ.

Đằng sau những lời rao giảng của Illuminati là hành trình tìm kiếm quyền lực vô độ của nhóm Orion và Sirius trên Trái Đất. Những vị thần này nuôi dưỡng một niềm tin sâu sắc rằng Vũ Trụ được cai trị bởi một vị Thượng Đế thất thường và hay thay đổi – một thực thể đầy quyền năng ban bố các hình phạt nghiêm khắc cho các tội lỗi, đồng thời yêu cầu sự hoàn hảo và tuân phục. Nỗi sợ hãi Thượng Đế đã ăn sâu vào những tín đồ, và viễn cảnh bị thiêu đốt trong địa ngục mãi mãi, đến nỗi một số thành viên Illuminati sẽ làm mọi cách để làm vui lòng Thượng Đế của họ. Nhiều giáo sĩ đã trở thành sự phản chiếu bên ngoài của hình ảnh Thượng Đế này. Họ đã tích lũy được của cải và quyền lực to lớn từ các tín đồ của mình trong khi tuyên bố rằng họ có liên hệ trực tiếp với Thượng Đế, hoặc đang nhận được quyền năng và năng lượng trực tiếp từ Thượng Đế.

Tại sao những vị thần này lại có sự thèm muốn không gì có thể cưỡng lại được này? Đó là bởi vì họ đã quên đi thần tính thực sự của mình và phải “mượn” sức mạnh và năng lượng từ người khác để duy trì bản thân và sự thèm muốn. Sâu bên trong họ tin rằng họ tách biệt với phần còn lại của Vũ trụ, và không sẵn sàng đối mặt với sự cô đơn và tuyệt vọng của chính mình – những cảm giác mà họ đã giấu kỹ trong hàng thế kỷ. Trong suốt lịch sử, họ đã nô lệ hóa loài người/chúng tộc Adam bằng cách duy trì những niềm tin được trình bày ở trên. Họ đã tìm cách lôi kéo các linh hồn từ Liên Minh và khiến họ tin vào tính nhị nguyên.

Những vị thần nhị nguyên này thường sẽ tạo ra một tai họa trên Trái Đất và sau đó lôi kéo các thành viên của Liên Minh đến để giải cứu những linh hồn đang gặp khó khăn, theo đó những thành viên đến giải cứu bị lôi kéo vào các cuộc tranh chấp và chiến tranh. Các vị thần của Illuminati thành lập đồng minh với các nhóm khác khi có lợi cho họ. Hiện tại họ có đồng minh với nhóm Zeta

Reticuli. Nhóm Zeta cần vật chất sinh học và di truyền từ Trái Đất để tiếp tục phát triển như một loài, và Illuminati cần công nghệ của Zeta để duy trì sự kiểm soát của họ trên Trái Đất. Một trong những cách Illuminati duy trì quyền lực là phá bỏ mọi nỗ lực của các nhóm khác để thống nhất và làm việc cùng nhau vì lợi ích chung. Điều này được thực hiện bằng cách thúc đẩy xung đột giữa các phe phái trên Trái Đất thông qua sự phân nhánh các tôn giáo, rào cản ngôn ngữ và sự thao túng tâm lý. Bằng cách giới thiệu các tôn giáo độc quyền ("tôn giáo của tôi là con đường duy nhất để được cứu rỗi"), nhiều người sẽ tiếp tục chiến đấu, điều này sẽ làm giảm sức mạnh của họ để chống lại Illuminati.

Điều này giải thích tại sao Illuminati hoạt động với rất nhiều bí mật. Đó là lực lượng thầm lặng đằng sau cuộc xung đột, tương tự như khuôn mặt hả hê của nhà khoa học cạnh tranh khi thí nghiệm của đồng nghiệp của anh ta gặp trục trặc. Nó giống như kẻ phá hoại lén vào phòng thí nghiệm vào lúc nửa đêm và phá hủy phát minh mới mà lẽ ra sẽ giúp chấm dứt sự cạnh tranh. Bằng cách giữ cho mọi người không biết gì, Illuminati có thể tiếp tục lạm dụng quyền lực.

Zeta Reticulins

Các nhóm Zeta bị kẹt giữa cuộc tranh giành quyền lực giữa loài người và nhóm Orions/Sirius. Họ đến Trái Đất trong tuyệt vọng nhờ sự giúp đỡ của con người. Nếu không có sự can thiệp của Illuminati, hai chủng tộc có thể đã trao đổi công khai vật chất sinh học để lấy công nghệ, và có thể đã thành lập một liên minh, sử dụng sức mạnh tổng hợp của họ để vượt lên trên những thử thách và sự tàn phá của những kẻ áp bức Trái Đất.

Khi nhìn thấy công nghệ của nhóm Zeta (công nghệ của con người tiên tiến ít nhất trong 50 năm nữa), Illuminati biết rằng họ sẽ phải giành quyền kiểm soát công nghệ này để đưa cho con người bắt kịp sự phát triển này. Do đó, Illuminati bắt đầu một chương trình bí mật và lừa dối liên quan đến việc cung cấp cho Zeta rất nhiều tuyên truyền về con người và thuyết phục Zeta tham gia một liên minh bí mật với Illuminati. Liên minh này sẽ là tạm thời. Một khi Illuminati đã lấy mọi thứ họ cần từ Zeta, họ sẽ đưa Zeta ra trước con người như những kẻ

xâm lược xấu xa từ ngoài không gian, điều này sẽ tạo ra một sự chia rẽ khác. Bây giờ con người và Zeta sẽ gây chiến tranh, và Illuminati sẽ lại quan sát từ bên lề trong khi giết dây. Ngoài việc cử một số thành viên của mình làm hiệp sĩ áo trắng đến giải cứu, Illuminati sẽ có thể sử dụng một cuộc chiến tâm cổ này như một cái cớ để đình chỉ nhiều quyền tự do và tự do, do đó tăng quyền kiểm soát của Illuminati đối với Trái Đất.

(Lưu ý: Vì Zeta đã hoàn thành phần lớn nhiệm vụ của mình, Illuminati hiện đang chế tạo những kẻ thù ngoài hành tinh khác với mục đích thúc đẩy xung đột và chia rẽ giữa các nhóm trên Trái Đất.)

Nếu những bí mật xung quanh tất cả những điều này được tiết lộ, con người và Zeta sẽ nhận ra họ có kẻ thù chung, và họ sẽ yêu cầu Liên Minh giúp đỡ. Liên Minh sẽ trả lời vì nó sẽ không còn vi phạm nguyên tắc không can thiệp. Phản ứng sẽ không phải là kêu gọi vũ khí, mà là giới thiệu về tâm linh thực sự, sử dụng công nghệ vượt trội để tiếp cận tất cả các khía cạnh của Trái Đất. Theo đó, Illuminati sẽ sụp đổ.

Con người /Chủng tộc Adam

Cách duy nhất để con người thoát khỏi sự kìm kẹp của Illuminati là để những giáo lý tâm linh chân chính được phổ biến cho đại chúng. Rào cản chính của điều này, bên cạnh những niềm tin theo thói quen cũ, là nỗi sợ hãi và cảm giác tội lỗi đã thấm sâu trong người dân bởi hầu hết các "tôn giáo Illuminati". Mọi người đã bị lừa khi tin rằng các vị thần của tôn giáo là Thượng Đế chân chính duy nhất, và nếu họ chất vấn Kinh Thánh, kinh Koran, hoặc bất cứ điều gì, họ sẽ bị trừng phạt nghiêm khắc. Chương tiếp theo, "Tội lỗi", sẽ đi vào cốt lõi của tình trạng con người và tiết lộ lý do Illuminati có thể chiếm lấy Trái Đất ngay từ đầu. Một sự hiểu biết đầy đủ về chương tiếp theo có thể giải phóng linh hồn khỏi vở kịch về tính hai mặt và đưa nhân loại trở lại đúng hướng.

Chương 17 – Tội lỗi

Như bạn có thể thấy, tôi đã bao gồm cả một chương về tội lỗi và các chủ đề liên quan. Mặc dù nhiều ý tưởng trong số này đã được trình bày ngắn gọn trong các chương trước khi tôi nói về các tầng thứ nhận thức về cảm xúc và tâm trí, tôi sẽ đi sâu hơn ở đây vì tôi cảm thấy hiểu được tội lỗi là điều cần thiết để lấy lại quyền lực cá nhân của chúng ta.

Trước khi chúng ta đi sâu vào vấn đề, hãy cho phép tôi giải thích một vài khái niệm liên quan.

1. Hai loại cái chết

Trong thế giới phương Tây, thường rất khó để mô tả một trải nghiệm do những hạn chế của ngôn ngữ. Điều này đặc biệt rõ ràng khi nói đến chủ đề cái chết. Thực sự cái chết có hai loại. Một là cần thiết và đáng mong muốn như một phần tất yếu của sự tăng trưởng. Loại còn lại thuộc về lĩnh vực tội lỗi và cần được xem là như vậy.

- Cái chết có ý nghĩa là sự chuyển đổi

Đây là trải nghiệm về cái chết như một sự kết thúc của cái cũ để chuẩn bị cho cái mới. Đó là sự phá vỡ tính liên tục dẫn đến hỗn loạn hoặc một trật tự mới. Có hai trải nghiệm về cái chết có ý nghĩa là sự chuyển đổi: cái chết của thể xác và cái chết của bản ngã.

Cái chết của thể xác

Có những điểm xuyên suốt con đường của linh hồn khi cái chết thể xác có thể là lựa chọn cao nhất. Sau đó, có lẽ trong một hiện thân khác, cùng một linh hồn có thể trải qua cái chết của bản ngã; tức là, cái chết của nhân cách hoặc ý thức

về bản thân. Cả cái chết thể xác và cái chết bản ngã đều có thể là những trải nghiệm tâm linh sâu sắc và dẫn đến sự phát triển linh hồn nhanh chóng, tùy thuộc vào các nhân tố gây ra cái chết.

Cái chết của bản ngã

Thông thường, những linh hồn phát triển hơn sẽ chọn cái chết bản ngã để tăng tốc sự phát triển của họ, bởi vì họ đã học được nhiều nhất có thể về cái chết thể xác, đã trải nghiệm nó rất nhiều lần. Đúng là một khi một linh hồn hoàn toàn trải qua cái chết của bản ngã, người đó có thể không cần phải trải qua cái chết thể xác nữa.

Cái chết của bản ngã không ngụ ý rằng một linh hồn tiêu diệt bản ngã của anh/cô ấy một cách ác ý nhằm cố gắng vượt qua giới hạn. Đây là một lời dạy phần lớn sai lầm được áp dụng bởi những người cảm thấy bị mắc kẹt bởi bản ngã của mình và đang tìm kiếm một lối thoát, việc tìm đến cái chết thể xác chỉ kéo dài sự khốn khổ của họ từ đời này sang đời khác. Cái chết thực sự của bản ngã là sự sẵn sàng giải phóng sự ràng buộc của một người với hình ảnh của bản thân và cởi mở vô điều kiện với cái mới. Trái ngược với quan niệm thông thường, một linh hồn không nhất thiết phải trở thành một người sống thực vật hoặc bị tâm thần sau cái chết của bản ngã. Khả năng vận động và trí nhớ của não có thể vẫn còn nguyên vẹn và thậm chí trở nên nhạy bén. Linh hồn chỉ đơn giản là không phản ứng với các vấn đề nhân cách bởi vì, theo một nghĩa nào đó, anh ấy/cô ấy không còn nhân cách nữa. Ngay cả khi linh hồn này tiếp tục di chuyển cơ thể và nói theo những cách tương tự như những người khác, thì cũng không có ý thức về bản thân.

Trong khi hầu hết những người bị tấn công bằng lời nói đều cảm thấy bị tổn thương và bị lạm dụng, một linh hồn trải qua cái chết của bản ngã có thể không có phản ứng gì trước những sự tấn công bằng lời nói nữa. Đối với cá nhân này, cuộc sống đã trở nên quan trọng hơn nhiều, và những trò chơi như vậy thật ngớ ngẩn và vụn vặt.

Ta có thể ở trong trạng thái bản ngã chết liên tục, nơi cái tôi thường xuyên có nội dung trở nên trống rỗng. Một linh hồn như vậy hoạt động hoàn toàn theo quan điểm Cái Tôi Cao Hơn, trong từng khoảnh khắc, với tất cả tư duy tuyến tính được hướng dẫn bởi Cái Tôi Cao Hơn và chỉ được sử dụng khi cần thiết để hoàn thành các mục đích của Cái Tôi Cao Hơn khi ở trong cơ thể.

Theo nghĩa chân thực nhất của từ này, mỗi linh hồn đều có một bản ngã. Tuy nhiên, linh hồn ở trong trạng thái bản ngã chết liên tục có bản ngã đang chết và tái sinh mỗi khoảnh khắc. Nói cách khác, một bản ngã như vậy đang phát triển và biến đổi không ngừng để phản ánh những mong muốn của Cái Tôi Cao Hơn.

- Cái chết do trì trệ

Khi bản ngã trở nên kết đọng bởi những niềm tin, chương trình và điều kiện cũ, nó không còn phát triển nữa. Sau đó, một linh hồn bắt đầu trải qua một hình thức khác của cái chết: Sự trì trệ.

Cuối cùng, cái chết do trì trệ sẽ dẫn đến cái chết do biến đổi. Nhưng điều này có thể mất một thời gian rất dài và cực kỳ khó chịu trên hành trình. Cái chết do trì trệ liên quan đến sự khô héo dần dần của sinh lực do liên tục phủ nhận, phán xét, mặc cảm và tách biệt trong bản thân. Một linh hồn bị mắc kẹt trong sự trì trệ có thể trải qua cuộc đời này qua đời khác đối phó với những vấn đề cơ bản và lặp đi lặp lại những khuôn mẫu giống nhau.

Sự trì trệ cuối cùng luôn dẫn đến cái chết về thể xác. Cái chết thể xác là cách tinh thần cố gắng giải phóng linh hồn khỏi sự trì trệ, từ đó tạo ra cái chết do biến đổi. Thật không may, nếu ý chí (cơ thể cảm xúc) bị đình trệ, cái chết của cơ thể sẽ không giải quyết được vấn đề, bởi vì những vấn đề tương tự sẽ lại xuất hiện trong kiếp sau. Mặc dù có vẻ như sẽ mất rất nhiều thời gian để một linh hồn thoát khỏi sự trì trệ, nhưng trường hợp xấu nhất là điều này sẽ kéo dài một vài thế kỷ. Cứ cho rằng những linh hồn đọc cuốn sách này muốn thoát khỏi cái chết do trì trệ ngay lập tức và mở ra cho bản thân những nguồn năng lượng

và hiểu biết mới. Hiểu biết về tội lỗi có lẽ là bước quan trọng nhất để thoát khỏi cái chết do tội trệ.

2. Bóng tối

Trong khi ánh sáng và bóng tối là hai mặt của thế giới nhị nguyên, ta cần phải vượt ra khỏi bóng tối trước khi có thể vượt qua tính nhị nguyên. Để xua tan bóng tối, ta phải nhìn thấy và hiểu rõ ràng nó là gì. Bạn không vượt qua nó bằng cách giận dữ loại bỏ nó và từ chối thừa nhận vai trò của nó trong vở kịch về tính nhị nguyên. Và bạn cũng đừng ôm giữ nó một cách mù quáng. Cuộc hôn nhân (sự hợp nhất) của ánh sáng và bóng tối, âm và dương, alpha và omega, không xảy ra trừ khi bạn hiểu được bóng tối thực sự là gì – chính là sự thiếu hiểu biết. Nó không phải là nỗi sợ hãi, kinh hoàng, tức giận, thịnh nộ, đau buồn, buồn bã hay thậm chí là xấu hổ. Những cảm giác này chỉ là phản ứng trước sự tách biệt. Sự tách biệt xảy ra khi bạn đánh giá những phần của bản thân là không đáng yêu và phủ nhận những phần đó. Bạn không thể kết thúc sự tách biệt bằng cách lên án nó, hối hận về nó, đắm chìm trong nó hay suy nghĩ một cách duy lý về nó. Và bạn không xua tan nó bằng bất kỳ hình thức phủ nhận nào.

Có ba khía cạnh của sự tách biệt: cảm giác tội lỗi, sự phán xét và sự phủ nhận. Trên tất cả thì đây không phải là những thuộc tính xấu xa bởi vì chúng chỉ tồn tại do sự thiếu hiểu biết và dường như thiếu Thượng Đế hiện diện (trong bản thân). Trong các chương trước, chúng ta đã xem xét sự phán xét và phủ nhận. Bây giờ, chúng ta hãy xem xét tội lỗi kỹ hơn.

3. Tội lỗi bị phơi bày

Cách tốt nhất để vượt qua tội lỗi là hiểu tất cả các hình thức thô sơ và tinh vi của nó. Hãy bắt đầu với việc làm rõ định nghĩa.

Định nghĩa lại Tội lỗi

Bạn đã bao giờ tự hỏi tại sao dường như rất khó để thoát khỏi những giới hạn của quá khứ? Có bao giờ bạn thấy mình dường như có vô số lớp cũ lập trình và điều kiện dường như cản trở bạn ở mọi ngã rẽ và áp sát bạn ngay khi mọi thứ đang bắt đầu suôn sẻ? Bạn có khao khát tự do và niềm vui, nhưng một thứ gì đó vô danh, vô hình dường như trỗi dậy trước mặt bạn.

Có một số người nói rằng sự xấu hổ còn ngấm ngấm hơn nhiều so với cảm giác tội lỗi. Tôi sẽ không tranh luận về ngữ nghĩa. Nếu bạn chọn thay thế cái này cho cái kia, hãy làm điều đó nếu nó phù hợp với bạn. Thật vậy, xấu hổ là cảm xúc dày đặc nhất (có tần số rung động thấp nhất). Và chắc chắn, nó phát sinh từ một niềm tin cố hữu vào sự không xứng đáng. Nhưng cho mục đích trình bày trong sách này, xấu hổ là thành phần cảm xúc của một hiện tượng đã gắn với tất cả chúng ta từ thuở sơ khai: Tội lỗi.

Tội lỗi là sự thiếu di chuyển, thiếu bản chất. Mặc dù nó dường như di chuyển và tiếp quản một linh hồn không nghi ngờ, nhưng nó có thể được hình dung như một loại lỗ hổng trong bản chất của bạn – giống như các lỗ trong miếng pho mát Thụy Sĩ. Hãy tưởng tượng pho mát là bản chất cuộc sống của bạn, linh hồn của bạn. Hãy tưởng tượng rằng thay vì một khối pho mát tĩnh, không chuyển động, nó là một khối rung động, thay đổi. Bên trong khối chuyển động này là những lỗ hổng, hoặc những khoảng trống trong bản chất – những khu vực vắng mặt – dường như cũng chuyển động. Tuy nhiên, điều này giống như hiện tượng sóng.

Nếu bạn có hai người giữ hai đầu của một sợi dây và di chuyển tay của họ lên xuống, bạn sẽ tạo ra một làn sóng truyền từ đầu này sang đầu kia của sợi dây. Sóng này dường như có vận tốc và vật chất, nhưng theo định nghĩa, sóng không có vật chất. Điều này cũng đúng với cảm giác tội lỗi. Giống như sợi dây chỉ có chuyển động lên xuống, chỉ có bản thể, với hình thức phát triển, hợp nhất và kết hợp của nó. Các lỗ chỉ dường như di chuyển khi hình thức thay đổi. Nếu bản chất rung động đủ nhanh, nó sẽ lấp đầy các lỗ và đóng các khoảng trống, tạo ra một tổng thể hợp nhất và kết thúc sự tách biệt.

Mặc dù cảm giác tội lỗi cuối cùng chỉ là một ảo tưởng, nhưng nó đã được ban cho sức mạnh và niềm tin từ rất lâu đến mức dường như nó trở thành một thế lực thống trị trong Vũ trụ. Trên thực tế, nó có vẻ quyền năng hơn cả Thượng Đế.

Tội lỗi bắt nguồn như thế nào

Tội lỗi đã ở với chúng ta từ khi thời gian bắt đầu. Như chúng ta đã nói trước đây, Thượng Đế ban đầu là một thực thể – một khối năng lượng thông minh điện từ vô cùng lớn. Bản chất này nhận thức được về chính nó và nhận ra rằng bên trong nó có một phần từ tính và một phần điện. Phần điện bức xạ ánh sáng và phần từ trường một phần thu hút ánh sáng vào chính nó và chuyển hóa nó thành chuyển động – điều trở thành trải nghiệm. Chúng ta gọi phần điện là Cha và phần từ là Mẹ.

Vì bản chất của Mẹ là từ tính, nên Mẹ không chỉ thu hút ánh sáng của Cha vào bản thể của mình, mà còn cả sự hiện diện của sự trống không. Sự trống không là cái nằm ngoài Vũ trụ được tạo ra. Sự trống không, tự bản chất, không là gì cả, nhưng khi nó tương tác với bản thể của Thượng Đế, nó sẽ có một cuộc sống của riêng mình. Một trong những nguồn năng lượng được thu hút từ sự trống không là tội lỗi. Sự hiện diện này không có ý thức hay trí thông minh, nhưng khi nó đi vào bản chất Thượng Đế của Mẹ, nó phủ bóng lên Bà và bắt đầu hút sinh lực của Bà vào chính nó, giống như một lỗ đen hút vật chất vào chính nó.

Giống như một ký sinh trùng, cảm giác tội lỗi đã xâm nhập vào Thánh Thể, quần lấy Cô như một chiếc áo choàng đen. Mặc dù Thánh Thể là không thể phá hủy, nó có thể mất đi ánh sáng nếu bị che giấu trong tội lỗi. Bởi vì tội lỗi là một dạng vô thức, Mẹ bắt đầu quên mất mình là một phần của Thượng Đế. Cha nhìn thấy cảnh ngộ của Mẹ nhưng không hiểu gì ngoài ánh sáng của Ngài, lâu ngày không biết làm cách nào để chữa lành cho Mẹ. Cuối cùng, cảm giác tội lỗi tràn ngập cả Cha và Mẹ và bắt đầu ảnh hưởng đến tất cả Sự Sáng Tạo.

Tại sao tội lỗi lại có thể đi vào Thượng Đế? Người Mẹ đã tin rằng, ngay từ khi mới tạo dựng, rằng Mẹ phải được yêu thương vô điều kiện. Đối với Bà, tình yêu

vô điều kiện có nghĩa là Bà phải lấy tất cả mọi thứ vào Bản thân và yêu nó. Tuy nhiên, có một số điều không được coi là một phần của Bản thân, và một trong số đó là cảm giác tội lỗi. Ngôi nhà thực sự của tội lỗi nằm trong khoảng không, nơi nó có thể trôi nổi vô hồn mãi mãi trong bóng tối. Khi người Mẹ nhận ra rằng mình đã mang trong mình cảm giác tội lỗi, Bà bắt đầu cảm thấy không xứng đáng và đây là lúc sự xấu hổ được sinh ra.

Tôi không muốn đi sâu hơn vào câu chuyện Nguyên nhân ban đầu vào lúc này. Tôi đã chèn các phần của câu chuyện trong các phần khác nhau của cuốn sách này để kích thích sự khám phá của chính bạn. Tuy nhiên, tôi sẽ đề cập rằng tài liệu viết tốt nhất mà tôi đã tìm thấy về những gì thực sự đã xảy ra khi bắt đầu Sự Sáng Tạo là trong quyển sách "Original Cause" ("Nguyên nhân gốc") Phần I và II của NXB Four Winds Publications ở Santa Fe, New Mexico. Bộ sách này phần lớn là hư cấu, ẩn dụ và ngụ ngôn. Nhưng nó dựa trên trải nghiệm thực sự của Đấng Tạo Hóa của chúng ta và có thể mở ra cánh cửa dẫn đến ý thức cao hơn. Tất nhiên, một cuốn sách chỉ là một công cụ khác và cũng giống như quyển sách bạn đang đọc, chỉ có thể chỉ ra sự thật; bạn mới chính là người tiếp nhận sự thật. Bộ sách "Original Cause" ("Nguyên nhân gốc") đã đề cập đến một sự thật mà hầu như tất cả các tôn giáo và các nhóm siêu hình đã bỏ qua: *Nguồn, hay Thượng Đế, đang tiến hóa, phát triển và học hỏi cùng với các khía cạnh và bộ phận vô hạn của nó.* Vì chúng ta là các khía cạnh và các bộ phận của Thượng Đế, nên chúng ta là sự phản ánh của tổng thể – một đại diện ba chiều của tổng thể – một mô hình thu nhỏ của tổng thể vĩ mô. Giống như một làn sóng tỏa ra từ một điểm uốn (bàn tay di chuyển sợi dây), những gì xảy ra trong Thượng Đế sẽ tỏa ra từ trung tâm đến phía ngoại vi của Sự Sáng Tạo.

Sự sáng tạo phát triển giống như một ý tưởng bắt đầu như một bản phác thảo kỹ lưỡng trên bảng vẽ. Để có được thành phẩm, bạn có thể phải xóa hoặc sửa đổi bản phác thảo nhiều lần trước khi nó bắt đầu có ý nghĩa. Vũ trụ không hoàn hảo. Nó mắc sai lầm. Tuy nhiên, nó liên tục hoàn thiện bản thân, và vì vậy, bản thân quá trình hoàn thiện này là hoàn hảo. Không có tội lỗi, sai lầm chỉ đơn giản là công cụ để học cách hoàn thiện bản thân. Khi có tội lỗi, sai lầm trở thành tội

lỗi, một điều đáng sợ và phải trốn tránh. Và do đó, sự mở rộng bị ngừng lại, sự tăng trưởng bị thu nhỏ lại.

Mặc dù quá trình tiến hóa không bao giờ dừng lại, nhưng nó có thể bị chậm lại nếu có đủ tội lỗi tham gia vào. Tức là, cho đến khi cơn đau trở nên không thể chịu đựng được. Và đó là khi mà sự tách biệt đạt đến mức đỉnh điểm. Trên Trái Đất, mức đỉnh điểm này đã đạt đến và tội lỗi phải ra đi.

Đã đến lúc phải tiếp tục, phát triển vượt ra khỏi cảm giác tội lỗi. Điều quan trọng là sự hiểu biết. Không chỉ là hiểu biết về trí tuệ, mà còn là cảm giác sâu sắc bên trong của sự hiểu biết thực sự. Chính sự hiểu biết về cảm giác tội lỗi mà chúng ta tìm cách đạt được vào lúc này. Vì sự hiểu biết này sẽ giải thích phần lớn những gì đã và đang xảy ra trên hành tinh này kể từ khi thời gian bắt đầu.

Hiểu về tội lỗi

Các thuộc tính của tội lỗi là gì? Phẩm chất chính của cảm giác tội lỗi là không chấp nhận bản thân, hoặc tự cho mình là sai. Đây là sự vắng mặt của tình yêu. Sự hiện diện không được yêu thương, không được chấp nhận này đã sinh ra sự phán xét và phủ nhận. Tội lỗi bắt đầu đánh giá các phần của Thượng Đế ít nhiều đáng được yêu thương và giàu ánh sáng hơn các phần khác. Những bộ phận bị xem là kém xứng đáng hơn sau đó đã bị loại bỏ khỏi cơ thể của Thượng Đế. Nhưng bởi vì tất cả là Thượng Đế, thực sự không có bất kỳ bộ phận nào có thể bị phá hủy, nhưng chúng có thể bị phủ nhận. Tội lỗi trở thành người phán xét những phần nào của Thượng Đế có thể ở lại và những phần nào sẽ bị từ chối.

Bởi vì chúng ta được sinh ra theo hình ảnh và giống như Thượng Đế, tội lỗi cũng xuất hiện với chúng ta và tiếp tục ăn vào bản chất tâm hồn của chúng ta. Kết quả là ngày càng nhiều bản thể của chúng ta bị phủ nhận theo thời gian.

Mọi thứ xuống dốc khá nhanh sau khi chúng ta xuất hiện với tư cách là những linh hồn riêng lẻ. Bởi vì tội lỗi phán xét chúng ta là không xứng đáng và sai lầm, chúng ta bắt đầu tin rằng chúng ta không thể nhận được ánh sáng và tình yêu

của Thượng Đế. Chúng ta đã có một ký ức mơ hồ về việc đã từng ở trong Thượng Đế trước khi tội lỗi xâm nhập, và chúng ta đã dành phần lớn thời gian tồn tại của mình để cố gắng trở lại trạng thái vô tội đó. Khi chúng ta bắt đầu biểu hiện ra ở hình dạng cơ thể, chúng ta tái tạo lặp đi lặp lại Nguyên nhân ban đầu của chúng ta, lần này bằng cách sử dụng tử cung của những người mẹ làm trạng thái trước khi xuất hiện của chúng ta. Chúng ta bắt đầu trong một không gian ấm áp, an toàn, yêu thương và sau đó bị đưa vào một thế giới lạnh lùng, đầy phán xét, bất lực trong việc tự vệ trước sự tấn công của tội lỗi từ những nhân vật có thẩm quyền đã can thiệp vào suốt quá trình phát triển thời thơ ấu của chúng ta.

Hầu hết chúng ta trên thế giới này vẫn đang cố gắng quay trở lại trong bụng mẹ. Chúng ta không nhận ra rằng không gian an toàn, ấm áp, đầy quan tâm này vẫn nằm bên trong chúng ta và vẫn được kết nối với Thượng Đế. Đã đến lúc phải thức tỉnh sự hồn nhiên vẫn luôn tồn tại và sẽ luôn tồn tại. Đã đến lúc chấm dứt sự phán xét và phủ nhận đã thuyết phục chúng ta rằng chúng ta không bao giờ có thể được tự do thực sự. Và đã đến lúc phải nhớ rằng chúng ta là Con trai và Con gái của Đấng Tối cao.

Vai trò của Tội lỗi trên Trái Đất

Trước đó, chúng ta đã nói về Illuminati và kế hoạch của họ cho một Trật tự Thế giới Mới. Illuminati ra đời như thế nào? Ý tôi không phải là quá trình máy móc của các cá nhân hình thành các thể chế và tập đoàn kiểm soát sự giàu có và tài nguyên của người dân. Đó là những điều sau cùng. Chắc chắn, ý tưởng ban đầu là giúp nhân loại, thông qua sự hiểu biết về các khoa học huyền bí, và hình thành một tình anh em ánh sáng trên Trái Đất.

Nhóm Orion là sự phản ánh của một ý tưởng, các diễn viên trên sân khấu, với tội lỗi là đạo diễn. Sự thoái nát của Illuminati được dàn dựng bởi niềm tin vào sự không xứng đáng; niềm tin về sự tách biệt. Các thành viên trở nên phân cực chống lại những người có niềm tin khác với họ. Họ bắt đầu cảm thấy họ phải bảo vệ bản thân mình khỏi những người khác. Toàn bộ khái niệm rằng một cái

gì đó bên ngoài bản thân bạn có thể phá hủy hạnh phúc của bạn là một trong những viên đá đặt nền tảng cho tội lỗi.

Illuminati ngày nay là một tổ chức hữu hình, mặc dù phần lớn là vô thức, khắc họa tội lỗi ẩn chứa trong tâm trí và trái tim của mỗi cá nhân trên thế giới. Nếu bạn nhìn vào lịch sử, bạn sẽ thấy một sợi dây xuyên suốt mọi kỷ nguyên quan trọng – sự trỗi dậy và sụp đổ của các nền văn minh. Đã có nhiều nền văn minh đã đạt nhiều thành tựu đỉnh cao, chỉ để bị hạ bệ bởi tham nhũng và tham lam. Nền văn minh hiện tại lại một lần nữa ở đỉnh cao và chắc chắn trở thành con mồi cho tham nhũng và tham lam như hàng chục nền văn minh đi trước nó.

Illuminati là sự phản ánh cảm giác tội lỗi trong ý thức đại chúng của người dân Trái Đất. Mỗi khi người dân vùng lên, họ lại bị “thế lực này” đè bẹp. Mỗi khi các quyền lực xuất hiện để cân bằng với người dân, cảm giác tội lỗi lại xâm chiếm một cách vô thức và ăn mòn cấu trúc xã hội. Điều này đã đúng ở Pan, Lemuria và Atlantis, và nó đúng cho thời đại ngày nay.

Một trong những nguyên tắc cơ bản của tội lỗi là một người không xứng đáng được duy trì hạnh phúc, an lạc, viên mãn hoặc thành công. Niềm tin “Quá tốt để trở thành sự thật,” đã phá hủy giấc mơ của hầu như tất cả các linh hồn lúc này hay lúc khác. Như được nhắc đến trong “Thư gửi Tội lỗi” ở cuối chương này, “Bạn đã hạ gục tôi khi tôi lên quá cao.” “Quá cao” có nghĩa là đạt được trạng thái ý thức cao mà không có sự hiểu biết thực sự cần thiết để duy trì nó. Nếu bạn không có hiểu biết thực sự, cảm giác tội lỗi sẽ xâm chiếm thiên đường của bạn và biến hoa hồng của sự phúc lạc thành tro tàn của tuyệt vọng.

Cơ chế phản chiếu của tội lỗi

Trừ khi bạn đang sống trong sự thiếu hiểu biết hoàn toàn và tin vào tất cả những gì bạn nghe và thấy trên các phương tiện truyền thông, chắc chắn bạn đã biết rằng Illuminati là người chịu trách nhiệm cho tất cả các cuộc chiến tranh lớn và thảm kịch của con người trong thời đại của chúng ta.

Đây là những người đã mang đến cho bạn Thế chiến I và II, Hitler và sự tiêu diệt người Do Thái. Họ đã mang đến cho bạn Stalin và sự đàn áp trắng trợn và thanh trừng đối với nhân dân Nga. Họ đã mang lại cho bạn hệ thống ngân hàng, với sự phát triển lây lan như ung thư của nó: lãi suất kép và tỉ lệ dự trữ ngân hàng. Đây là những người đã mang đến cho bạn KGB, CIA, NSA và NSC (các tổ chức tình báo và an ninh). Những kẻ độc tài này, thông qua các cơ quan chính phủ bù nhìn của họ, đã mang đến cho bạn Hệ thống Dự trữ Liên bang và khu liên hợp công nghiệp quân sự. Họ đã chỉ đạo vụ ám sát Tổng thống John F. Kennedy, Martin Luther King, Jr. và vô số người khác. Nếu bạn tin rằng không có âm mưu, thì bạn chắc hẳn tin vào bà tiên răng và ông già Noel? Bạn nghĩ ai đưa cựu điệp viên CIA George H.W. Bush vào Nhà Trắng? Nếu bạn không tin Illuminati hoàn toàn kiểm soát người dân Mỹ, thì tôi có thể lừa bạn dễ hơn ăn kẹo (ND: ý là quá ngây thơ và bị truyền thông dẫn dắt). Illuminati và chính phủ bí mật của nó đã mang đến cho bạn ma túy, chiến tranh ma túy, bạo lực băng đảng, buôn lậu vũ khí để hỗ trợ các chế độ độc tài tham nhũng, chiến tranh tâm lý và vi trùng, vũ khí hóa học và hạt nhân, đảo chính, cách mạng, ám sát, tấn công vào Hiến pháp và Tuyên ngôn Nhân quyền Hoa Kỳ, và còn nhiều nhiều điều nữa.

Vậy ai thực sự đứng sau Illuminati? Không phải nhóm Orion, không phải nhóm Sirius, thậm chí không phải Lucifer. Đó là TỘI LỖI, rõ ràng và đơn giản!

Những gì tội lỗi đã không làm được với chính phủ một cách bí mật, thì đã làm được với tôn giáo một cách công khai. Tội lỗi đã đưa đến cho bạn sự đóng đinh của Chúa Jesus trên thập tự giá. Tội lỗi đã tác động trong việc viết lại Kinh Thánh để miêu tả Thượng Đế như là kẻ báo thù và đòi hỏi sự vâng lời. Mỗi Chủ nhật, tội lỗi mang đến cho bạn những bài giảng về lửa địa ngục và diêm sinh từ một cha xứ ở một thị trấn gần bạn. Toàn bộ khái niệm về kỷ luật đã bị biến chất bởi cảm giác tội lỗi. Nếu bạn không làm điều này, nếu bạn không làm điều kia, vân vân và vân vân. Quan hệ tình dục với tội lỗi đã đem cho bạn bệnh AIDS và mọi dạng bệnh tật khác. Không quan trọng bạn có tin rằng có một âm mưu đằng sau virus HIV hay không. Cho dù đó là cảm giác tội lỗi trực tiếp phá hủy hệ thống miễn dịch, hay Illuminati thông qua việc đưa HIV vào vắc-xin của Tổ

chức Y tế Thế giới để kiểm soát dân số, thì cốt lõi vấn đề cũng không có gì khác biệt. Nó vẫn quay trở lại niềm tin trung tâm rằng một cái gì đó bên ngoài bản thân bạn có thể phá hủy phẩm chất Thượng Đế của bạn. Và niềm tin này khởi sinh vì cảm giác tội lỗi.

Illuminati sẽ sụp đổ. Nhưng cách duy nhất bạn và tôi có thể thực sự tự do là loại bỏ tội lỗi. Đã đến thời điểm để làm điều đó.

Hành trình vượt lên: Thư gửi Tội lỗi

Đây là một lá thư. Một bức thư rất cá nhân. Khi tôi bắt đầu viết nó, tôi không biết một cách ý thức nó sẽ dẫn đến đâu. Tôi chỉ biết tôi muốn chia sẻ nó với bạn bởi vì tôi cảm thấy chúng ta có thể đang trên một hành trình rất giống nhau. Tôi không biết liệu hành trình của tôi có gây được tiếng vang cho bạn hay không, nhưng nếu có, tôi hy vọng nó sẽ giúp con đường của bạn dễ dàng hơn một chút và vui vẻ hơn rất nhiều.

Trước đây, hành trình của tôi thường bị chi phối bởi sự hiểu biết mang tính logic và trí năng, đôi khi tôi chỉ có những cái nhìn thoáng qua sự thật vượt lên trên lời nói và ý tưởng. Hôm nay, tôi sẽ cố gắng sử dụng từ ngữ để vượt ra ngoài từ ngữ. Từ ngữ giống như một điểm nhảy vào điều chưa biết. Có nhiều cách để bước đến đỉnh. Một trong những cách yêu thích của tôi là âm nhạc. Tôi lắng nghe những giai điệu nhất định đưa tôi đến những chiều kích vượt lên trên và trên nữa. Những chiều kích của tình yêu thương vô bờ bến, nơi không còn hư ảo và bóng tối.

Mục tiêu của tôi khi chia sẻ bức thư này với bạn là để nhớ lại những gì nằm sau bức màn. Để đến đó, chúng ta sẽ đi qua màn sương ban đầu của Sự Sáng Tạo để quay trở lại thời điểm bắt đầu của thời gian. Chúng ta sẽ ôm ấp những cảm xúc sâu kín nhất của mình và vâng, chúng ta sẽ lại đối mặt với bóng tối một lần nữa. Bức thư này chỉ là một bước trên con đường đi vào điều chưa biết, và là một bước rất quan trọng. Vì trừ khi chúng ta dọn sạch các mạng nhện khỏi nhận

thức của chúng ta, chúng ta sẽ không nhìn thấy rõ ràng những gì đang nằm trước mặt chúng ta.

Theo kinh nghiệm của bản thân, tôi đã phải mặt đối mặt với bóng tối mà tôi gọi là "tội lỗi". Tôi nhận ra rằng hầu hết mọi người đều nghĩ về tội lỗi như một cảm giác cụ thể giữa một loạt các cảm giác và suy nghĩ. Tuy nhiên, trong bức thư này, tội lỗi gắn liền với cảm giác bủa vây về sự không xứng đáng, không chấp nhận và "làm sai" đối với bản thân và Sự Sáng Tạo – một kiểu phán xét cướp đi năng lượng sống của linh hồn.

Trong hàng thế kỷ, tôi đã cho phép vị khách không mời này vào ngôi đền thánh của bản thể tôi. Vì vậy, bức thư này sẽ giống như bức thư của một người giải thích cho người bạn lâu năm của mình mong muốn kết thúc mối quan hệ. Và trong kết luận cuối cùng, đây sẽ được xem như một tuyên ngôn độc lập thực sự.

Tội lỗi thân mến,

Chúng ta đã ở bên nhau một thời gian dài, bạn và tôi, kể từ khi tôi xuất hiện như một linh hồn riêng lẻ, bạn đã ở đó, vô hình, hướng dẫn sự tiến hóa của tôi và ảnh hưởng đến quyết định của tôi. Nhưng điều này sẽ không tiếp tục nữa. Bây giờ tôi nhìn thấy bạn như bạn là, tội lỗi, trong tất cả sự quý quyết của bạn, trong tất cả những nguy trang của bạn. Những lời nói của bạn thật khéo léo và thuyết phục, nhưng chúng đã khiến tôi cảm thấy vô cùng khó chịu. Vì khi tôi nói rằng tôi muốn yêu tất cả các phần của bản thân mình, thì chính bạn là người nói rằng tôi không thể. Chính bạn là người đã khiến tôi phải nhìn vào những mặt "xấu xí hơn" của bản thân với sự ghê tởm và khinh bỉ. Bạn liên tục nói rằng tôi phải cố gắng để trở thành những gì tôi không là. Và chính bạn là người nói rằng tôi phải nhào nặn mình theo hình ảnh của bạn về sự hoàn hảo. Nhưng dù tôi có phấn đấu đến đâu cũng không bao giờ là đủ.

Tội lỗi, chính bạn là người đã vẽ nên một bức tranh về Thượng Đế như là Đấng đòi hỏi sự hoàn hảo. Hình ảnh của bạn miêu tả Đấng Sáng tạo như một đấng tĩnh tại, thường hằng ngồi trong tháp ngà, khóa chặt trong sự tách biệt đầy lý

trí và lạnh lùng, vượt ra ngoài những cảm xúc và nhận thức của con người. Một lý tưởng cao cả đến mức mọi nỗ lực nhằm đạt được nó đều bị thất bại. Vì bạn luôn có thể nghĩ về điều gì đó đáng lẽ tôi phải làm tốt hơn, và bạn không bao giờ quên những thiếu sót của tôi.

Vâng, chính bạn, tội lỗi, người đang tìm cách tước đi sự trân trọng của tôi đối với từng khoảnh khắc – khoảnh khắc vui vẻ, tuyệt vời, vô hạn, trọn vẹn với sự hoàn hảo tự nhiên của chính nó. Thay vào đó, bạn sẽ đưa vào sự lấp lánh cầu kỳ của phiên bản hoàn hảo ảo tưởng của bạn.

Tội lỗi, bạn đã kiểm soát tôi bằng cách cố định tâm trí của tôi mãi mãi vào tương lai và đảm bảo với tôi rằng mỗi nguy hiểm rình rập ở mọi ngã rẽ và rằng tôi phải thoát khỏi nó bằng cách đi vào quá khứ. Bạn luôn so sánh hiện tại với quá khứ và nói với tôi rằng hãy dựa vào kinh nghiệm trong quá khứ khi đối mặt với những cơ hội mới. Bạn đã không cho phép tôi cảm thấy hài lòng về bản thân như tôi đang là trong hiện tại, và bạn luôn hạn chế niềm hạnh phúc và niềm vui của tôi bằng cách liên tục nhắc nhở tôi về những việc còn dang dở.

Bạn đã cho tôi nỗi sợ mất mát và bắt tôi phải giữ lấy cuộc sống thân yêu với những gì tôi có, không bao giờ cho phép tôi buông bỏ và mở ra cho một điều gì đó mới mẻ. Bạn đã khiến tôi mất kiên nhẫn với bản thân và những người khác, nói với tôi rằng nếu tôi không nắm bắt những thứ tốt trong khi có thể, cuối cùng tôi sẽ mất trắng. Bạn đã cho tôi nỗi sợ hãi về thất bại và khiến tôi gắn mình với những trải nghiệm tích cực và từ chối nhìn vào điều tiêu cực. Bạn đã khiến tôi cứng nhắc đeo bám vào những điều bên ngoài để có được tình yêu và sự chấp nhận, trong khi bên dưới nỗi sợ bị từ chối của tôi là sự chắc chắn của bạn rằng tôi xứng đáng bị thất bại và bị từ chối vì sự không xứng đáng vốn có của tôi.

Bạn đã nói với tôi rằng sự giác ngộ chỉ dành cho số ít người, và nó đòi hỏi rất nhiều nỗ lực vất vả và hy sinh. Bạn đã nói với tôi hy sinh là một đức tính tốt và chỉ cần tôi đặt người khác lên trước trong sự phụng sự không vụ lợi, thì bằng cách nào đó, tôi sẽ được Thượng Đế ưu ái. Bạn đã khiến tôi tin rằng thật ích kỷ khi nghĩ về bản thân mình.

Tội lỗi, bạn đã để tôi tạo ra toàn bộ cuộc đời, nơi tôi đã bị cho là sai bởi những người khác vì đã làm theo cách thức lập dị của mình; nơi tôi bị chế giễu và khinh bỉ vì đã nói ra suy nghĩ của mình.

Bạn đã cho tôi liên tục tìm kiếm tình yêu và sự chấp thuận của người khác, trong khi đồng thời nói với tôi rằng tôi không đủ tốt để nhận được điều đó. Và bạn che giấu sự thật rằng việc tôi không được thế giới chấp nhận là sự phản chiếu của việc tôi không chấp nhận bản thân mình.

Bạn đã khiến cho tôi nghĩ sai về cơ thể mình khi nó có những ham muốn cơ bản và thuyết phục tôi rằng tôi sẽ bị lạc trong những đòi hỏi của nó, và vì vậy tôi đã làm theo. Bạn khiến tôi đánh giá ngoại hình của mình và ngoại hình của người khác. Bạn khiến tôi phán xét tình dục của tôi. Bạn thậm chí còn khiến tôi tin rằng Thượng Đế là một sinh mệnh không có tính dục. Bạn đã gây khó khăn cho tôi trong việc tồn tại thể xác bởi vì bạn đã đánh giá luân xa sinh tồn thấp hơn Thần thánh. Bạn đã nói với tôi rằng tôi phải bỏ lại cơ thể của mình để được thăng lên nhà của Cha. Bạn đã khiến tôi xấu hổ về cơ thể vật lý của mình và kết quả là, tôi bắt đầu bị bệnh và già đi.

Bạn đã làm những cảm xúc của tôi trở nên sai trái và thuyết phục tôi rằng tôi chẳng là gì ngoài một mớ đau đớn và tiêu cực, và trong một thời gian, nó dường như là như vậy. Bạn đã khiến tôi phán xét sự tức giận, thịnh nộ, buồn bã, đau buồn và sợ hãi của tôi. Bạn đã dạy tôi phủ nhận cảm giác của mình để bồi đắp cho hình ảnh hoàn hảo mà bạn tạo ra. Bạn đã dạy tôi phủ nhận, phủ nhận và phủ nhận cho đến khi cơ thể cảm xúc của tôi gần như không còn gì ngoài một vài mảnh vỡ của tuyệt vọng và bóng tối.

Bạn đã làm cho lý trí của tôi sai lầm vì luôn luôn phân tích và bám vào những kiến thức cũ, thay vì dành cho nó tình yêu và sự hiểu biết cần thiết để giúp nó thấy những điều vượt trên chính nó. Đến bây giờ tôi mới nhận ra rằng bạn không đủ khả năng để yêu và hiểu, và đó là một trong những lý do tôi đang kết thúc mối quan hệ của chúng ta.

Tội lỗi, bạn đã làm ý muốn của tôi, mong muốn của tôi và quyền lực của tôi trở thành những điều sai trái, và nói với tôi rằng tôi không nên có ý chí tự do, tôi không nên có ham muốn và việc tôi sử dụng sức mạnh của mình để mang những điều tốt đẹp vào cuộc sống là sai. Tôi đã tin bạn và kết quả là tôi đã quên cách sử dụng 90% sức mạnh của mình. Bạn đã thuyết phục tôi rằng tôi sẽ làm tổn thương người khác nếu tôi sử dụng quyền lực và ý chí tự do của mình, và vì tôi tin bạn, tôi thường làm tổn thương họ thực sự.

Bạn đã cho tôi nhiều vai diễn trong suốt lịch sử. Bạn đã chọn vai của tôi và khiến tôi quên mất mình chỉ là một diễn viên trên sân khấu do chính tôi tạo ra. Bạn đã biến tôi thành nạn nhân trong một vũ trụ thù địch, và khiến tôi tin rằng nó có quyền lực đối với tôi. Khi bạn mệt mỏi vì điều này, bạn đã đưa tôi vào vai của kẻ áp bức, sống trong sự hài lòng giả tạo được hình thành từ quyền thống trị đối với "người kém may mắn". Bạn đã khiến tôi sống như một người tử vì đạo, và khiến tôi từ bỏ mọi thứ. Bạn đã dạy rằng nghèo khó là một đức tính tốt, và kết quả là những trong số chúng tôi, những người tử bi nhất có ít nguồn lực nhất có thể để giúp đỡ hành tinh. Bạn cũng đưa tôi vào vai kẻ giết người và kẻ bị giết, kẻ trục xuất và kẻ bị trục xuất. Khi tôi lãnh đạo nhà thờ, bạn đã ném tôi ra ngoài khi tôi đến quá gần sự thật. Bạn đã ca ngợi những đức tính của một Thượng Đế nhân từ và yêu thương, và trong cùng một hơi thở, đảm bảo với tôi rằng tôi là một tội nhân khốn khổ không có hy vọng cứu rỗi.

Tội lỗi, bạn đã mang lại cho tôi niềm đau khi tôi đã đến quá gần với niềm vui. Bạn đã làm cho tôi quên khi tôi bắt đầu nhớ. Và bạn luôn kéo tôi xuống đất khi tôi lên đến đỉnh cao. Bạn đã thuyết phục tôi rằng tôi quá duy tâm, rằng Thiên đường chỉ là một giấc mơ, và rằng đằng sau cuộc phiêu lưu tự do trong vũ trụ của tôi là những hóa đơn sẽ đến hạn và phải trả. Và miễn là tôi tin bạn, hóa đơn luôn đến, đúng lúc. Bạn đã cho tôi tin rằng tôi phải làm việc để kiếm sống và rằng thật không đúng khi tận hưởng cuộc sống của mình nếu những người khác đang đau khổ. Bạn đã khiến tôi tin rằng tôi đã bắt lực trong việc chữa lành những căn bệnh trên thế giới; rằng thật sai lầm khi nghĩ rằng tôi có thể chữa lành người bệnh và làm cho người chết sống lại. Đồng thời, bạn nói với tôi rằng tôi đã không cố gắng đủ để cứu hành tinh.

Tội lỗi, giờ đây tôi nhận ra rằng điều quý quyết nhất trong tất cả những điều bạn đã dạy tôi là mùi hôi thối đen tối của cái chết sẽ chờ đợi tôi khi đau khổ trần thế của tôi đã hoàn tất. Và bạn gần như đã thuyết phục tôi rằng sự thăng thiên là không có thật và tôi sẽ bị mắc kẹt mãi mãi trên bánh xe luân hồi. Bạn đã đưa tôi vào một tử cung ấm áp, nơi mọi nhu cầu của tôi đều được đáp ứng, sau đó đã đưa tôi vào một thế giới ồn ào, vô cảm, nơi những người kém trí tuệ hơn tôi bảo tôi phải làm gì. Khi tôi còn là một đứa trẻ không có khả năng tự chăm sóc, bạn đã để các cơ quan chức năng trên thế giới bóp chết ý chí của tôi và phá hủy cảm giác tò mò và ngạc nhiên tự nhiên của tôi. Tôi đã dành nhiều kiếp sống để cố gắng trở lại bụng mẹ, không nhận ra rằng sự sinh ra về thể chất chỉ là sự tái hiện lại sự xuất hiện của tôi với tư cách là một linh hồn từ Mẹ Sáng tạo. Và bạn thậm chí còn nói với tôi rằng khía cạnh Mẹ của Thượng Đế là một mảnh ghép trong trí tưởng tượng của tôi trong một vũ trụ nam tính. Từ lâu linh hồn tôi đã khao khát được trở lại tử cung của Sự Sáng Tạo, nhưng bây giờ tôi biết rằng tử cung của Sự Sáng Tạo đang ở trong tôi.

Ôi tội lỗi, bây giờ tôi nhìn thấy bạn vì những gì bạn là – một vị thần trống rỗng, lạnh lùng, vô cảm, người lang thang trong khoảng không, tìm kiếm sự sống không nghi ngờ gì để duy trì những ham muốn ký sinh của bạn. Mặc dù lời nói của tôi khó nghe, nhưng tôi không có ác ý đối với bạn, vì tôi biết bạn là người phát triển mạnh mẽ dựa trên sự tức giận. Tôi chỉ nhìn thấy bạn như bạn vốn có, và tôi không còn mong muốn nhận được những món quà vô ích của bạn. Và vì vậy tôi để bạn đi. Trong tâm trí của tôi, tôi thấy bạn đang trôi dạt vô hồn đến rìa bản chất của tôi và ra ngoài khoảng không bên ngoài vũ trụ hiển hiện.

Vâng, tội lỗi, mối quan hệ của chúng ta đã kết thúc, bây giờ tôi thấy trò chơi của bạn, và sẽ chỉ còn một thời gian ngắn nữa là tôi tiếp tục thực hiện các vai trò mà bạn đã đặt cho tôi. Hiện tại, tôi mong muốn được dẫn các anh chị em của mình đi cùng để đối mặt với bạn. Như tôi thấy, họ sẽ thấy rằng bạn thực sự không là gì cả – một Hoàng đế không có quần áo, không có phẩm chất, và hoàn toàn không có tình yêu. Gia đình vũ trụ của tôi đang theo dõi bạn khi bạn chơi lá bài cuối cùng trong bộ bài đau khổ của bạn trên Trái Đất bây giờ, lá bài Armageddon[1]. Và chúng tôi đang nắm được chiêu trò của bạn. Vì chúng tôi

đã thấy lá bài cuối cùng của bạn và chúng tôi không bị lừa. Mặc dù chúng tôi có thể nghe thấy tiếng rên rỉ và nghiêng rãng nghiêng lợi của các tín đồ của bạn khi họ chờ đợi thỏa thuận cuối cùng, nhưng chúng tôi không còn sợ hãi nữa. Vì chúng tôi đang rời khỏi thế giới bóng tối của bạn. Đây là sự khởi đầu của chúng tôi và sự kết thúc của bạn.

Và vì vậy tôi quay trở lại với nhiệm vụ hiện tại- để đòi lại những phần của tôi mà bạn đã che giấu khỏi ánh sáng, khóa chặt khỏi hương vị ngọt ngào của tự do. Và tôi chấp nhận sự nhỏ bé có giới hạn của mình và sự ngây thơ trong sáng, mặc dù đã bị lãng quên từ lâu, nhưng đã và sẽ không bao giờ có thể bị phá hủy hoàn toàn.

Và trong những năm tới, con đường đi ra khỏi hang ổ của bạn sẽ được thắp sáng bởi các Chủ thể Thiên đàng, và sẽ không có những người thu phí hoặc thu tiền hóa đơn để làm phiền những người bước qua ngưỡng cửa đến với tự do. Từ bên kia địa ngục mà bạn đã tạo ra, là âm thanh của những giai điệu cổ xưa, luôn luôn tươi mới, tiếng hát của tình yêu ngoài sức tưởng tượng của chúng tôi. Mỗi giai điệu tỏa sáng rạng rỡ trong sự trọn vẹn của nó, và khi tôi và gia đình vũ trụ của tôi đồng nhất được các thể, cảm xúc, trái tim, tâm trí và linh hồn của chúng tôi thành Nhất thể, âm nhạc đi vào bản thể của chúng tôi và quá khứ nhẹ nhàng trôi vào cõi hư vô như khi nó bắt đầu. Và nỗi sợ hãi về những điều chưa biết sẽ chuyển thành sự phấn khích và nhiệt tình khi chúng tôi cùng nhau bắt tay vào cuộc hành trình vượt lên này. Tạm biệt, tội lỗi!

Đã ký, bạn cũ: Sal

[\[1\]](#) (Kinh Thánh) Trận chiến đấu quyết liệt cuối cùng giữa thiện và ác.

Chương 18 – Những thay đổi của Trái Đất

1. Tiên tri về những thay đổi trên Trái Đất

Sau đây là tóm tắt những nhận thức của tôi về những thay đổi của Trái Đất mà chúng ta có thể chứng kiến từ nay đến năm 2030.

Trong 50 năm qua, nhiều dự đoán đã được đưa ra về những thay đổi của Trái Đất. Tôi đã tiên tri trong hơn 35 năm, và kịch bản tổng thể đã thay đổi rất ít trong thời gian đó. Những lời tiên tri của tôi có xu hướng trở thành sự thật gần như 100%. Tuy nhiên, việc xác định mốc thời gian cho các sự kiện là rất khó. Trong bốn chiều kích thấp, ý chí tự do sẽ quyết định khi nào điều gì đó sẽ diễn ra và mức độ dữ dội của trải nghiệm.

Giống như nhiều nhà tiên kiến khác, xu hướng của tôi là dự đoán tốc độ thay đổi nhanh hơn so với tốc độ thực tế trải nghiệm bởi ý thức đại chúng. Điều này là do những người có tầm nhìn xa có xu hướng phát triển nhanh hơn so với phần lớn dân số. Tuy nhiên, phần lớn những thay đổi của Trái Đất là sự phản ánh của ý thức đại chúng và vì vậy những người cố chấp bám vào các hệ thống niềm tin cũ sẽ có xu hướng làm chậm lại thời gian cho sự thay đổi. Hệ thống kinh tế hiện tại đã được chống đỡ trong nhiều năm bởi những người từ chối để nó được chuyển đổi thành một thứ có thể phục vụ nhân loại tốt hơn. Tuy nhiên, nhiều thay đổi, đặc biệt là ở thế giới phương Đông, đã xảy ra.

Vào thời điểm viết quyển sách này, nhiều thay đổi địa chất đã diễn ra. Biến đổi khí hậu đã xảy ra ở nhiều nơi trên thế giới. Những lời nhắn gửi mới nhất từ Mẹ Thần thánh (được truyền dẫn qua tác giả) cho thấy rằng sự biến động trên Trái Đất sẽ tiếp tục tăng tốc cho đến năm 2025.

Đầu cuốn sách này, tôi đã định nghĩa một số mô hình thực tại. Tôi muốn xem xét một trong những mô hình này ngay bây giờ như là chỉ dấu cho những gì tôi sắp nói.

Theo quan điểm ý thức cao hơn, "tầng thứ" của thực tại là một khái niệm vô nghĩa; tuy nhiên, trên bình diện này, khái niệm này hữu ích trong việc giải thích quá trình tiến hóa và biến đổi diễn ra trên Trái Đất. Để đơn giản, chúng ta sẽ gọi ba cấp độ liên quan đến thay đổi Trái Đất là các chiều kích 3, 4 và 5. Các nguyên tắc cơ bản điều chỉnh từng chiều kích như sau:

Chiều kích 3: Trái Đất nuôi sống chúng ta. Chúng ta phải tạo ra một môi trường sạch sẽ và đảm bảo phân phối đầy đủ thức ăn và nước uống để tồn tại.

Chiều kích 4: Chúng ta tạo ra thực tại của riêng mình. Nếu chúng ta nghĩ đến những ý nghĩ về hòa bình, hài hòa và trù phú, đó sẽ là thực tại mà chúng ta tạo ra.

Chiều kích 5: Chúng ta cũng là người bảo vệ cho anh/chi/em của chúng ta. Chúng ta là một. Chúng ta phải hợp nhất với tư cách là những người đồng sáng tạo ra Thiên đường trên Trái Đất.

Từ một góc nhìn chiều kích 3 thuần túy, mọi thứ trở nên ảm đạm. Do các yếu tố sợ hãi, tham lam và dân số quá đông, các hệ thống kinh tế hiện nay đang nhanh chóng làm cạn kiệt các nguồn tài nguyên thiên nhiên còn lại của Trái Đất, và nếu không có ảnh hưởng từ chiều kích 4 và 5, con người có thể gần như tuyệt chủng vào năm 2030, do thiếu hụt lương thực, dịch bệnh và đại hồng thủy. bởi sự suy thoái môi trường. Những linh hồn chọn ở lại chiều kích 3 sẽ đi khỏi Trái Đất và đến cư trú trên một hành tinh chiều kích 3 khác.

Từ góc nhìn chiều kích 4, thế giới là sự phản chiếu những suy nghĩ và niềm tin của chúng ta. Nếu chúng ta loại bỏ mọi ý nghĩ sợ hãi, tham lam, khan hiếm, thiếu thốn và bệnh tật khỏi tâm trí, chúng ta sẽ tạo ra một thế giới hòa bình và

sung túc. Tuy nhiên, cách duy nhất để đảm bảo hòa bình và hòa hợp toàn cầu là mỗi người chúng ta hãy chữa lành tâm trí và suy nghĩ tích cực.

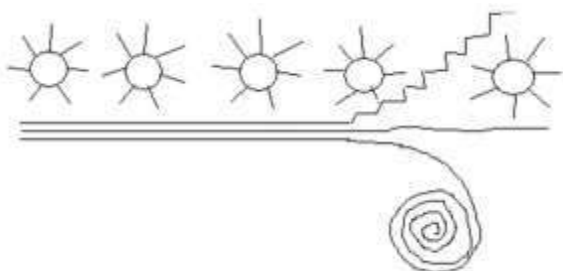
Bởi vì ý chí tự do, rất khó có khả năng tất cả mọi người sẽ đi theo điều này. Do đó, thế giới chiều kích 4 của năm 2030 có thể trông giống như Thiên đường đối với người suy nghĩ tích cực và địa ngục đối với người suy nghĩ tiêu cực. Tuy nhiên, Thiên đường và địa ngục không thể thực sự cùng tồn tại, bởi vì tiêu chuẩn để tạo ra Thiên đường thực sự xuất phát từ một ý thức đã tiến hóa; tức là góc nhìn chiều kích 5. Trái Đất, với tư cách là một thực thể có ý thức, cuối cùng đã quyết định trở thành một thế giới chiều kích 5. Do đó, những linh hồn tạo ra thế giới chiều kích 4 tích cực và tiêu cực cuối cùng có thể tạo ra sự chia cắt thế giới hiện tại thành hai môi trường hành tinh riêng biệt – một cho những người có suy nghĩ chủ yếu tiêu cực và một cho những người đang hình dung đến hòa bình.

Các thực thể ở chiều kích 4 thường né tránh các khía cạnh bị che đậy của xã hội bằng những cụm từ như “Đó là nghiệp của họ, họ đã tạo ra nó” và sẽ cố gắng bao bọc mình trong một bong bóng ánh sáng loại trừ các thực tại khác. Đây là một bước cần thiết trong quá trình phát triển từ chiều kích 3 đến chiều kích 5, nhưng nếu chúng ta dừng lại ở đây, một viễn cảnh có thể xảy ra cho thế giới năm 2030 sẽ là các cộng đồng nhỏ, biệt lập (thiên đường của hòa bình và trù phú) sống trong môi trường tự cung tự cấp trong một thế giới bị chia cắt bởi sự tiêu cực của đại chúng.

Từ góc nhìn chiều kích 5, tất cả chúng ta là nhất thể, biểu lộ qua các cơ thể và tính cách khác nhau. Điều này có nghĩa là tôi cũng là đứa trẻ đang chết đói ở quốc gia thuộc thế giới thứ ba (hoặc ở Mỹ đối với vấn đề tương tự), tôi là nhà lãnh đạo chính trị đưa ra quyết định, tôi là người bình thường (bất kể điều đó có nghĩa là gì), v.v. Do đó, bằng cách hợp nhất (kết hợp) các phần khác nhau của bản thân, tôi (chúng ta) có thể cùng nhau phát triển lên các chiều kích cao hơn của hòa bình và thống nhất.

Góc nhìn chiều kích 5 là nơi tình yêu và lòng trắc ẩn được sinh ra, và do đó, là sự biến đổi thực sự. Chiều kích 5 là nơi lý thuyết con khi thứ 100 có hiệu lực. (Đọc "The Hundredth Monkey" (Con khi thứ 100) của Ken Keyes, Jr., NXB: Living Love Books.) Mỗi khi một cá nhân thức tỉnh bản thân yêu thương, từ bi của mình, nó đồng thời ảnh hưởng đến toàn bộ thế giới theo những cách mà chúng ta có thể không nhận thức hết được.

Hình 18.1 – Lời tiên tri của người Hopi



Lời tiên tri của người Hopi được miêu tả trên một bức tranh khắc đá đại diện cho dòng thời gian của nhân loại. Các biểu tượng bao gồm một đường thẳng có bốn mặt trời chiếu sáng trên đó, tiếp theo là một đường giao nhau, nơi các bậc thang được hiển thị dẫn đến Thiên đường, một hình xoắn ốc được hiển thị xuống Trái Đất và mặt trời thứ năm được hiển thị tiếp tục vượt ra ngoài điểm này trên đường ban đầu. (Có những bức tượng khác được cho là đại diện cho lời tiên tri của người Hopi, nhưng đây là bản gốc.)

Bốn mặt trời đầu tiên đại diện cho bốn thế giới đầu tiên, hoặc các nền văn minh lớn của Trái Đất (Pan, Lemuria, Atlantis và hiện tại). Cầu thang dẫn đến Thiên đường đại diện cho "những người được chọn" đi lên chiều kích 5 vào cuối thế giới thứ tư (từ năm 2012 đến năm 2030 sau Công nguyên). Hình xoắn ốc đi xuống đại diện cho những người chọn ở lại chiều kích 3 bằng cách từ chối hòa hợp với Mẹ, do đó sẽ chết cùng với những thay đổi. Mặt trời thứ năm trên dòng thời gian đại diện cho thế giới mới và Trái Đất mới được tạo ra bởi những người tiến hóa vào chiều kích 4 và ở lại Trái Đất.

Như được khắc họa một cách hùng hồn bởi người Hopi, một dự đoán chính xác về tương lai bao gồm việc xem xét dấu vết thời gian cho cả ba chiều kích và xem mọi người đang ở đâu trong liên tục chiều kích. Hiện tại, có vẻ như khoảng 75% dân số thế giới đang hoạt động từ nhận thức theo chiều kích 3, 25% từ chiều kích 4 và ít hơn 1% từ chiều kích 5. Tuy nhiên, như "*A Course In Miracles*" nói, chỉ cần một sinh mệnh hoàn toàn giác ngộ là có thể thay đổi toàn bộ thế giới. Ngoài ra, có hàng ngàn người trợ giúp từ các cõi cao hơn đang hỗ trợ sự tiến hóa của hành tinh này.

Vì ý chí tự do khiến cho việc đưa ra ngày chính xác cho các sự kiện trong tương lai thành điều bất khả, tôi sẽ không cố gắng làm như vậy ở đây. Tuy nhiên, nếu phần lớn sinh mệnh trên Trái Đất quyết định tiến hóa vào chiều kích 4, thì đó có thể là lý do khiến các kịch bản về chiều kích 4 sẽ có nhiều khả năng xảy ra nhất. Ảnh hưởng từ chiều kích 5 có thể giúp tăng số lượng cá nhân tiến hóa từ chiều kích 3 đến chiều kích 4. Trên thực tế, vào năm 2030, 50% dân số Trái Đất có thể sống ở chiều kích 4.

Tuy nhiên, ngay cả trong chiều kích 4, nó vẫn có thể tạo ra tiêu cực, vì vậy trên thực tế, một nửa trong số 50% này vẫn có thể đang sống trong một thế giới khan hiếm và hủy diệt. Vì vậy, tất cả những điều rút lại là gì? Chà, 50% vẫn sống trong chiều kích 3 có thể sẽ rời khỏi Trái Đất (thông qua bất kỳ phương tiện nào), 25% sẽ sống trong một thế giới địa ngục được tạo ra bởi suy nghĩ tiêu cực của chính họ, và 25% sẽ tận hưởng hòa bình và sung túc. Cũng có thể là 25% tận hưởng cuộc sống có thể là hợp tác với 1% đồng tạo ra Thiên đường trên Trái Đất từ chiều kích 5. Vì vậy, có vẻ như 20 đến 25% dân số Trái Đất hiện tại sẽ là một phần của Trái Đất Mới, Kỷ nguyên vàng, thiên niên kỷ của hòa bình.

Tôi tin vào những điều kỳ diệu, và tôi biết Vũ trụ là một nơi hoàn hảo, ngay cả trong sự hỗn loạn. Và tôi biết rằng mỗi người trong chúng ta đều có khả năng tiến hóa vượt lên trên "ý thức sinh tồn" (chiều kích 3). Tôi cũng biết chúng ta có thể chữa lành nỗi sợ hãi và niềm tin tiêu cực, đồng thời tạo ra những điều tích cực (chiều kích 4) và thức tỉnh với Cái Tôi tâm linh của chúng ta (chiều kích 5).

Cách để đảm bảo tương lai tốt nhất có thể là thức tỉnh bản thân ở chiều kích 5 của chúng ta và nhìn vào Thiên đường bên trong. Để làm được điều này, chúng ta phải ngừng đồng nhất với các thực tại chiều kích 3 và 4. Như chúng ta đã nói trước đây, bản chất của các chiều kích cao hơn là chúng chứa những chiều kích thấp hơn. Do đó, nếu chúng ta được đồng nhất với chiều kích 5, chúng ta có quyền truy cập vào tất cả thông tin có trong chiều kích 3 và 4, nhưng chúng ta đang xem nó từ "trên cao". Nói cách khác, chúng ta không cần phải từ bỏ những thứ của các chiều kích thấp hơn; chúng ta chỉ đơn giản là mở rộng nhận thức của mình để bao trùm chúng, và chúng ta tiếp tục mở rộng cho đến khi chúng ta không còn đồng nhất với chúng nữa. Và không có giới hạn nào về việc chúng ta có thể mở rộng bao xa!

Điều tối quan trọng, nếu chúng ta muốn tạo ra Thiên đường trên Trái Đất, là chúng ta không vơ vào mình những thực tại dựa trên nỗi sợ hãi hiện đang tồn tại trên Trái Đất. Cách tốt nhất để làm điều này là thanh tẩy các vấn đề của chúng ta để chúng ta không thu hút sự phản chiếu tiêu cực. Tuy nhiên, đối với những người mới bắt đầu thanh tẩy các vấn đề của họ, hoặc đối với những người đôi khi cảm thấy bị chôn vùi bởi các vấn đề, tôi đã đưa vào Phụ lục một số phương pháp bảo vệ tâm linh như một "phương sách cuối cùng". Như đã đề cập trước đây, bảo vệ tâm linh thích hợp trong những trường hợp cấp thiết, chẳng hạn như khi bạn đang bị tấn công tâm linh bởi các thực thể, năng lượng hoặc hình thức suy nghĩ tiêu cực. Sau khi được bảo vệ, bạn có thể tập trung chú ý vào việc giải quyết các vấn đề cá nhân của mình, nhờ đó bạn sẽ không cần phải dựa vào sự bảo vệ của tâm linh trong tương lai.

2. Câu chuyện ngụ ngôn về Sự Sáng Tạo

Một trong những cách tốt nhất để mô tả điều không thể diễn tả là thông qua ngụ ngôn, ẩn dụ và phóng dụ. Câu chuyện sau đây sử dụng các vấn đề thời hiện đại để minh họa điều có thể đã xảy ra vào thời kỳ đầu của Sự Sáng Tạo và những gì rất có thể sẽ xảy ra trên Trái Đất trong những thời gian sắp tới.

Những đứa con vũ trụ của những bậc cha mẹ bị rối loạn chức năng

Nếu như vào thời kỳ trước đây, tôi có thể đã bị thiêu vì dám kể một câu chuyện như thế này. Vì vậy, tôi sẽ xin lỗi trước nếu tôi "giết bất kỳ con bò thiêng nào", hay dẫm lên bất kỳ ngón chân hoặc làm xù lông ai đó.

Tôi thừa nhận mình có phần lập dị. Trên thực tế, tôi đánh giá cao những người sẵn sàng trở nên điên rồ và khác thường một chút vì điều đó giúp phá vỡ những niềm tin và dạng thức tư duy cũ kỹ.

Nhiều người trong chúng ta, nếu không muốn nói là hầu hết, được nuôi dưỡng trong những gia đình rối loạn chức năng. Ngay cả khi không có biểu hiện đau khổ bên ngoài và không lạm dụng chất kích thích hay tình dục, chúng ta rất có thể bị tổn thương bởi sự thiếu tự trọng và thiếu kinh nghiệm nuôi dạy con cái của cha mẹ. Chà, tôi đề nghị rằng chúng ta đưa vấn đề này quay trở lại xa hơn sau vài thế hệ, có lẽ là ngược trở lại với cha mẹ ban đầu của tất cả mọi người. Không, tôi không nói về Adam và Eve, mà là rất lâu trước đó. Chẳng lẽ chính Cha Thiên Thượng và Mẹ Thần Thánh đã rối loạn chức năng?

Trước khi bạn bỏ qua và cất quyển sách này lại, hãy cân nhắc điều này: Cha Thiên Thượng và Mẹ Thần Thánh có lẽ đã có công việc nuôi dạy con cái khó khăn nhất có thể tưởng tượng được. Là cha mẹ đầu tiên, họ sẽ không có bất cứ ai để tìm kiếm lời khuyên; không có hình mẫu để noi theo; không có người trông trẻ phụ giúp khi họ muốn ở một mình; và không có sách hướng dẫn cách làm cha mẹ của Tiến sĩ Spock. Còn tệ hơn nữa, nói về một số câu chuyện về Sự Sáng Tạo, Mẹ Thần Thánh đã sinh ra mọi linh hồn trong vũ trụ. Điều đó có nghĩa là họ phải chăm sóc rất rất nhiều miệng ăn!

Vậy cha mẹ vũ trụ của chúng ta thực sự có mối quan hệ gì? Vâng, tôi tin rằng nó khá là khó khăn. Phiên bản câu chuyện của tôi là như thế này:

Có vẻ như người Cha có ý tưởng riêng của Ngài về cách Sự Sáng Tạo sẽ diễn ra, và Ngài không phải là người biết lắng nghe khi người Mẹ nói lên ý kiến của Bà. (Nghe có vẻ quen thuộc phải không, thưa quý bà, quý cô?) Ý tưởng của người Mẹ cũng đúng đắn như ý tưởng của người Cha, nhưng có vẻ như Bà ấy có vấn

đề với sự tự tin và để cho người Cha làm theo cách của mình trong hầu hết thời gian.

Chà, Cha càng chi phối mọi thứ, thì Mẹ càng cảm thấy bị tổn thương và bị chối bỏ. Bà bắt đầu nghi ngờ sự bình đẳng với Cha, và chắc chắn không có vẻ như Họ chia sẻ khối lượng công việc như nhau. Cha thì có một khoảng thời gian vui vẻ khám phá Sự Sáng Tạo, trong khi Mẹ thì bận lo lắng về nhu cầu của bọn trẻ.

Sau đó, một ngày họ đã có một trận tranh cãi khủng khiếp. Cha muốn mọi thứ nhẹ nhàng và hạnh phúc, nhưng Mẹ không cảm thấy như vậy, và Cha buộc tội Mẹ đã làm hỏng bữa tiệc và đã quá nhạy cảm. Ông đã giữ những cảm xúc không-Thiên-Thượng của mình quá lâu và rồi chúng bộc phát ra ngoài. Ông đã mất kiểm soát và hạ gục Mẹ!

Chà, Mẹ sẽ không chấp nhận kiểu bạo hành đó, và vì vậy Bà đã chuyển ra ngoài sống. Thật không may, nhiều đứa trẻ nghĩ rằng đó là lỗi của Mẹ khiến cha mẹ chúng không hòa hợp được, và chúng đổ lỗi cho bản chất tình cảm của Mẹ đã tạo ra vấn đề. Vì vậy, hầu hết các đứa trẻ quyết định ở lại với Cha. Vì cảm thấy cần phải có trách nhiệm cao hơn sau tất cả những gì Ngài đã gây ra, nên Ngài không thể từ chối. Vì vậy, Mẹ và số ít những đứa con của Bà đã chuyển đến một hành tinh nhỏ bé cách xa Cha, nơi Bà có thể sống mà không có ảnh hưởng độc đoán của Ngài. Hành tinh này sau này được gọi là Trái Đất.

Trong khi đó, Cha đã nuôi dưỡng 90% các con, và vì vậy, chúng học theo Ngài một cách tự nhiên. Nhiều người đã coi thường Mẹ và phủ nhận bản chất tình cảm của họ để ủng hộ sự tách biệt đầy lý trí và lạnh lùng của Cha. Họ cảm thấy họ phải kiểm soát khía cạnh nữ tính của bản thân, và phát minh ra đủ loại quy tắc và thủ tục để thể hiện bản thân phù hợp.

Sau đó, nhiều người con của Cha đến Trái Đất và với bản tính độc đoán của mình, đã trấn áp chủng tộc nữ tính hơn đang phát triển ở đó. Những người con của Cha đã thiết lập các nền văn minh tôn thờ luật pháp và trật tự và nguyên tắc nam tính. Người Mẹ rút lui vào sâu trong hành tinh để thoát khỏi sự tàn ác

lạnh lùng của những linh hồn mất cân bằng sinh sôi nảy nở trên bề mặt của Mẹ. Những người con của Cha, trong lòng căm thù Mẹ, đã đối xử với Mẹ với rất ít hoặc không có sự tôn trọng. Họ cưỡng bức đất đai của Bà, đầu độc không khí và nước của Bà, và giam cầm các con của Bà trong các trường học và nhà thờ cứng nhắc, độc đoán, được thiết lập để nhào nặn chúng thành hình ảnh của Cha về sự vâng lời hoàn hảo và trí tuệ tối cao.

Trong khi đó, và các con cái của Cha không hề hay biết, chính Cha đang bận rộn sửa chữa đường lối của Ngài. Là người đàn ông đầu tiên, Ông không có bất kỳ nhóm trị liệu dành cho nam giới nào và không có buổi họp nhóm CoDA[1] nào để tham dự. Và do đó, phải mất một thời gian để Ngài nhận ra lỗi trong đường lối của Ngài. Cuối cùng, khi Ngài đã tha thứ cho chính Ngài và Mẹ, và tìm đến Bà, Ngài phát hiện ra rằng Bà vẫn còn giận Ngài vì sự ngược đãi mà Ngài và các con của Ngài đã dồn lên Bà và Trái Đất.

Đến giờ, những đứa con của Cha đã trở nên khá kiêu ngạo và chuyên chế, và chính Cha cũng trở nên không hài lòng về cách cư xử của họ. Trong khi Ngài nhận ra họ là tấm gương phản chiếu thái độ của chính Ngài, Ngài cũng biết họ sẽ phải chữa lành cùng với Ngài để ở lại với Ngài. Ngài kêu gọi các con của Ngài ngừng lạm dụng Mẹ, nhưng hầu hết trong số chúng không lắng nghe. Cuối cùng, Cha và Mẹ sẽ không lạm dụng những đứa trẻ nữa và bảo chúng hãy đối xử với Mẹ Trái Đất trong sự tôn trọng, hoặc rời khỏi Trái Đất.

Đến lúc này, Mẹ đã lấy lại đủ niềm tin nơi Cha và Mẹ quyết định đáp lại mong muốn quay lại với nhau của Ngài. Cuộc chia ly đã khiến cả hai đau đớn và tan nát cõi lòng.

Khi Cha đánh Mẹ trong cuộc chiến của họ, Mẹ đã rơi vào chiều kích 3 và bị mắc kẹt ở đó. Cha đã đi đến chiều kích 7, nơi Thiên Đường của Ngài ở đó. Bây giờ họ đang đoàn kết lại, họ quyết định thỏa hiệp. Cha sẽ hạ xuống để gặp Mẹ, và Mẹ sẽ thăng lên để gặp Cha, trong chiều kích 5.

Họ đã gửi lời mời đến cuộc hội ngộ lớn. Các linh hồn đã trả lời từ khắp nơi trong Vũ trụ, nhưng trước sự thất vọng của họ, chỉ một phần nhỏ những đứa trẻ trên Trái Đất đáp lại lời mời. Người Mẹ đã bắt đầu chuẩn bị cơ thể của mình (Trái Đất) cho dịp trọng đại này và hướng dẫn các con của Mẹ mặc những phục trang vũ trụ tốt nhất của chúng (thể ánh sáng).

Những đứa trẻ nhận ra rằng chúng còn rất nhiều điều phải chữa lành. Chúng phải tha thứ cho cha mẹ và chính bản thân mình vì tất cả những đau khổ mà chúng đã trải qua khi còn là con của Cha Mẹ bị rối loạn chức năng. Chúng phải ôm giữ lấy cả hai mặt nam tính và nữ tính của mình và cân bằng bản thân trong tình yêu và sự thấu hiểu. Và khi chúng làm như vậy, chúng bắt đầu trải nghiệm một niềm vui mà chúng chưa từng biết đến trước đây, và chúng lấp đầy trái tim mình bằng ánh hào quang mới tìm thấy và tiến ra ôm lấy cha mẹ vũ trụ của mình.

[1] CoDA – Co-Dependents Anonymous – Những người đồng phụ thuộc Ẩn danh là một mạng lưới toàn cầu bao gồm các nhóm nam giới và phụ nữ có chung mục đích là học cách phát triển và duy trì các mối quan hệ lành mạnh và viên mãn

Chương 19 – Các vị thần phủ nhận

Chúng ta đã thảo luận về sự tách biệt và xem xét nguyên nhân gốc rễ của nó. Bây giờ chúng ta hãy đi theo sự tách biệt để đến kết luận đầy logic mà nó đưa đến.

Sự tách biệt dường như là một trường hợp mà một người lựa chọn, từ một tầng thứ cao của hiện hữu, đi từ sự thần thánh đến bóng tối hoàn toàn và sau đó dần dần trở lại sự thần thánh theo con đường phát triển xoắn ốc. Tuy nhiên, có lẽ điều này không hoàn toàn đúng.

Giả sử trạng thái trước khi tách ra, Thiên đường, Khu vườn địa đàng, hoặc bất cứ cái tên nào mà bạn muốn gọi, không phải là sự thần thánh thực sự, mà chỉ là một trạng thái bình ổn trên con đường học tập của Thượng Đế đang phát triển và mở rộng đến vô hạn. Không chỉ là Thượng Đế vẫn chưa hoàn thành với chúng ta, Ngài cũng chưa hoàn thành với chính Ngài. Có lẽ nào Thượng Đế vẫn đang học bài học về sự phủ nhận?

Chúng ta sẽ thấy bài học này diễn ra ở rất nhiều tầng thứ, lặp đi lặp lại. Đây là một ví dụ:

Một linh hồn đang phát triển. Khi anh ấy/cô ấy phát triển trong nhận thức (chúng ta sẽ sử dụng "anh ấy" từ bây giờ để cho thuận tiện), anh ấy ngày càng hiểu biết nhiều hơn và do đó, sức mạnh và sự sáng tạo ngày càng lớn hơn. Cùng với nhận thức này, trách nhiệm cũng ngày càng lớn hơn.

Linh hồn này có thể thấy rằng ánh sáng mở rộng và bóng tối thu lại. Bởi vì nhận thức của linh hồn đã trở nên mở rộng, linh hồn quyết định rằng sự mở rộng là đang mong muốn hơn là sự thu lại. Sau đó, anh ta bắt đầu thích ánh sáng hơn bóng tối. Điều này là ổn và phù hợp – cho đến khi sở thích trở thành nhu cầu – chứng nghiệm.

Bây giờ bóng tối đã trở nên không thể chấp nhận được và linh hồn tìm cách vượt ra ngoài nó. Và đây là nơi mà vấn đề bắt đầu. Linh hồn đã trở nên mê hoặc bởi ánh sáng và bắt đầu tin rằng mình đã tiến hóa xa hơn so với mức độ thực tế của mình. Anh ta bắt đầu phủ nhận bóng tối và tin rằng anh ta đã vượt qua nó. Anh ấy sợ phải thừa nhận rằng mình vẫn còn những khía cạnh chưa được khai sáng. Vì vậy, anh ta phóng chiếu một hình ảnh của sự giác ngộ và trở nên gắn bó với hình ảnh đó, không nhận ra rằng anh ta đã tách biệt ra khỏi bóng tối và chia cắt nó ra khỏi phần còn lại của anh ta. Bóng tối đi vào sự phủ nhận, nơi nó tiếp tục tạo ra một cách vô thức. Cảm giác sợ hãi, tức giận, đau buồn và thịnh nộ bắt đầu tích tụ bên trong.

Ý chí của linh hồn, hay còn gọi là cảm giác về cái tôi, ngày càng nắm giữ nhiều hơn bóng tối bị phủ nhận cho đến khi cảm xúc trở nên không thể chịu đựng được và phải được thể hiện bằng cách nào đó. Nhưng linh hồn đang ở trong tình trạng tiến thoái lưỡng nan. Anh ấy đã trở nên gắn bó với hình ảnh giác ngộ của mình. Anh ấy đã phóng chiếu hình ảnh này ra thế giới và do đó nhận trách nhiệm chữa lành cho dân chúng. Anh ấy đã trở thành một vị thầy, một giáo sĩ, hay một nhà lãnh đạo vĩ đại, và mọi người tìm đến anh ấy để biết về sự thật, mong đợi được nhìn thấy hiện thân của sự thật trong con người anh ấy.

Ý chí của anh ấy, bây giờ cảm thấy tuyệt vọng, bắt đầu tạo ra các tình huống ở thế giới bên ngoài được thiết kế để phản chiếu ngược lại linh hồn những vấn đề chưa được giải quyết của anh ấy. Nó cố gắng thu hút sự chú ý của anh ấy bằng cách vẽ ra những tình huống khó chịu mang lại cảm giác "tiêu cực". Nhưng linh hồn tin rằng anh ta không nên cảm thấy như vậy, và đặc biệt là không nên thể hiện nó ra. Rốt cuộc, anh ta tự hào về bản thân là người "vượt lên trên sự tức giận" hoặc "vượt lên trên sự sợ hãi." Và anh ấy không muốn để những tín đồ của mình thất vọng. Vì vậy, anh ta tiếp tục mở rộng tâm linh trong khi ý chí của anh ta chịu đựng trong đau khổ. Tình huống này đến tình huống khác xảy ra gọi lên cảm giác tiêu cực của anh ta. Và hết lần này đến lần khác anh ta nhồi nhét chúng.

Tôi chắc rằng bạn đã từng nghe câu nói, "Càng leo cao, càng té đau." Chà, sớm hay muộn, những cảm giác bắt kịp anh ấy và linh hồn chớp lấy. Sức mạnh to lớn của anh ta được giải phóng trong cơn thịnh nộ của những cảm xúc chưa được giải quyết và anh ta tạo ra một thảm họa khủng khiếp. Đó có thể là một vụ bê bối tình dục của guru, hay một cuộc chiến trên Thiên đàng, kết quả đều là sự hủy diệt.

Tôi tin rằng các vị thần của tôn giáo và thần thoại là những linh hồn đã tiến hóa đến một trạng thái thần thánh nhưng chưa hoàn thành các vấn đề ý chí của họ (cảm xúc). Cuối cùng, họ giải phóng một luồng "lửa địa ngục và diêm sinh" xuống Trái Đất khi họ không thể cầm cự được nữa. Tôi tin rằng chính Thượng Đế đã phải học bài học này. (Lưu ý: Điều này không có nghĩa là không có khía

cạnh của Thượng Đế yêu thương vĩnh viễn và vô điều kiện. Vấn đề này áp dụng cho khía cạnh của Thượng Đế vẫn đang phát triển và tiến hóa thông qua chúng ta.)

Càng phát triển, chúng ta sẽ càng nhận ra bản thân đang ở trên con đường của sự phủ nhận càng sớm hơn, và vì thế sẽ có càng ít tích tụ tiêu cực trước khi chúng được giải phóng.

Mặc dù tình trạng giết chóc có vẻ vẫn có thể xảy ra trong tương lai gần của Trái Đất ở một tầng thứ, nhưng tôi không tin rằng mọi việc sẽ nghiêm trọng như vậy. Tại sao?

Chúng ta đã trải qua quá trình phát triển và sụp đổ trong quá khứ và lần sau tính phá hoại ít nghiêm trọng hơn lần trước. Tất nhiên, chúng ta đang nói về các chu kỳ chính trong vòng xoáy của sự tiến hóa. Mỗi vòng trong xoắn ốc là một chu kỳ vũ trụ khoảng 26.000 năm. Sự hủy diệt của Maldek (hành tinh từng tồn tại và giờ là vành đai tiểu hành tinh) đã xảy ra cách đây khoảng 4 triệu năm. Bầu khí quyển của sao Hỏa đã bị phá hủy bởi chiến tranh hạt nhân khoảng 1,4 triệu năm trước. Lemuria đã bị phá hủy vào khoảng năm 130.000 trước Công nguyên. Atlantis đã kết thúc trong sự diệt vong vào khoảng 25.000 năm trước. Mỗi sự kiện trong số này đều ít nghiêm trọng hơn lần trước.

Với Maldek, một hành tinh đã bị nổ tung. Với sao Hỏa, hầu hết nền văn minh đã bị hủy diệt nhưng hành tinh này vẫn tồn tại. Lemuria và Atlantis có nhiều sinh mệnh sống sót. Và bây giờ, vào cuối chu kỳ hiện tại, chúng ta dường như đang hướng tới một sự rung chuyển khác. Nhưng tôi tin rằng có tới một nửa nhân loại có thể sống sót sau cột mốc tiến hóa này.

Tất nhiên, có rất nhiều biến số. Câu hỏi lớn đặt ra là "Có bao nhiêu sự phủ nhận hiện diện trong ý chí? Bao nhiêu cơn thịnh nộ đã tích tụ trong Mẹ Thần Thánh? Liệu Mẹ sẽ giải phóng nó với liều lượng được đo lường, hay tất cả cùng một lúc? Mẹ Trái Đất của chúng ta bao gồm ý chí chung của nhân loại và tất cả sự sống

đang ở trên Trái Đất. Số lượng người trên Trái Đất chấp nhận những ý chí bị từ chối của mình đã đủ để ngăn chặn một cuộc tàn sát?

Mẹ rất tức giận trước sự ngược đãi mà Bà đã phải nhận. Chúng ta cần cho phép Bà thể hiện bằng cách cho phép bản thân bộc lộ. Chúng ta cần gạt bỏ hình ảnh giác ngộ cao cả sang một bên và trung thực về những gì chúng ta thực sự cảm thấy. Không còn giả vờ rằng chúng ta đang “vượt qua tất cả.” Chúng ta chưa, như chúng ta sắp tìm ra cách.

Chương 20 – Xây dựng cơ thể ánh sáng tinh thể của bạn

1. Quá trình thăng lên cơ thể ánh sáng

Tôi đã nhắc đến nhiều lần về quá trình thăng lên cơ thể ánh sáng mật độ 5, vì vậy tôi hy vọng chương này sẽ làm rõ nhiều câu hỏi mà bạn có thể đặt ra. Đây là một minh họa sơ bộ dựa trên thông tin nhận được trực tiếp từ Cái Tôi Cao Hơn của tôi. Nó không có nghĩa là hoàn chỉnh, vì sự phức tạp của “khuôn mẫu chính” nằm ngoài phạm vi của cuốn sách này.

Từ quan điểm của não phải, chúng ta chỉ cần tiếp nhận các năng lượng được đưa đến từ chiều kích 5 và chỉ cho phép quá trình diễn ra. Dù sao đi nữa, dường như có nhiều bước riêng biệt đối với sự chuyển đổi này và có những trải nghiệm khác nhau trong mỗi bước. Tôi đã chia các bước này thành sáu phần như sau:

1. Thanh lọc ý thức cũ – hợp nhất với Nguyên nhân gốc;
2. Hòa hợp các cơ thể “thấp hơn” (tức là Cơ thể vật lý, Cảm xúc, Tâm trí, Trái tim và các cơ thể vi tế) với Tinh thần;
3. Tiếp nhận mã kích hoạt ánh sáng;
4. Tái lập trình DNA (tái cấu trúc tế bào) và khởi tạo “khuôn mẫu chính”;

5. Chuyển đổi các chức năng sinh lý từ cấu trúc carbon sang cấu trúc silicon; và
 6. Dịch chuyển chiều kích/mật độ (thăng thiên).
- Thanh lọc y thức Cũ – hợp nhất với Nguyên nhân Gốc

Đây là bước khó nhất, nhưng quan trọng nhất. Những gì cần phải được thanh lọc có thể được tóm gọn trong ba từ: sự phán xét, phủ nhận và tội lỗi. Trái ngược với những gì mà nhiều người theo phong trào Thời Đại Mới (“New Agers”) muốn tin, hầu như tất cả chúng ta vẫn bị ảnh hưởng nặng nề bởi bộ ba khét tiếng này. Phần lớn những gì chúng ta đã chấp nhận là sự thật thực sự là một tập hợp các niềm tin được duy trì bởi sự phán xét, được củng cố bởi cảm giác tội lỗi và bị vô hình bởi sự phủ nhận. Đây là lý do tại sao tôi dành toàn bộ Chương 17 cho những điều kiện này.

Nếu bạn nhớ lại Chương 4, chúng ta đã nêu một hệ thống niềm tin cốt lõi được phong trào Thời Đại Mới ra sức ủng hộ: “Thượng Đế là hoàn hảo, là tình yêu không thay đổi.” Mặc dù điều này có thể là một phần của Thượng Đế, nhưng sự hiểu biết của tôi là Thượng Đế cũng đang phát triển và mở rộng trong từng khoảnh khắc, và kể từ khi chúng ta được tạo ra “theo hình ảnh và giống với Ngài”, Thượng Đế cũng đang chữa lành và hợp nhất sự phán xét, tội lỗi và phủ nhận. Nói cách khác, tất cả cuộc sống là sự phản chiếu của Thượng Đế.

Nguyên nhân của mọi sự phủ nhận là do “nghĩ rằng mình sai” – tức là không chấp nhận bản thân một cách vô điều kiện trong thời điểm hiện tại. Phần bị phủ nhận nặng nề nhất của chính chúng ta là cơ thể cảm xúc – chúng ta không chấp nhận bất cứ điều gì chúng ta đang cảm thấy từng giây phút. Sau đó, chúng ta đánh giá cảm giác đó là phi tinh thần, do đó củng cố sự phủ nhận, hoặc chúng ta cho phép cảm giác bộc lộ, nhưng sau đó cảm thấy tội lỗi vì đã thể hiện nó. Cảm giác tội lỗi làm tiêu hao năng lượng và ngăn cản chúng ta có đủ độ rung động để hợp nhất được Nguyên nhân gốc. Hợp nhất Nguyên nhân gốc có nghĩa là sự hiểu biết chính xác, ở tầng thứ cảm giác, những gì đã diễn ra tại thời điểm cá nhân hóa của chúng ta với tư cách là những linh hồn được sinh ra từ Thượng

Đế. Cho đến khi hiểu được sự phán xét, tội lỗi và sự phủ nhận, mọi điều chúng ta nghĩ, nói, làm hoặc tin sẽ đưa chúng ta xa cách Thượng Đế hơn.

Tôi đề nghị bạn đọc lại Chương 3, 4 và 17 để củng cố hiểu biết của bạn về Nguyên nhân gốc.

- Hòa hợp các cơ thể thấp hơn với Tinh thần

Mặc dù chúng ta đã xem xét nhiều hệ thống tư tưởng liên quan đến tầng thứ, luân xa và cơ thể, tôi sẽ nói ở đây về các tầng thứ thể chất, cảm xúc, tâm trí, trái tim và tinh tế. Chúng tương ứng với sáu tầng thứ nhận thức đầu tiên, tùy thuộc vào mô hình bạn sử dụng. (Tham khảo Chương 11 nếu bạn cần ôn lại về mô hình.) Từ "thấp hơn" ở đây không ngụ ý bất kỳ đánh giá nào rằng bất kỳ tầng thứ nào trong số này đều kém hơn Tinh thần.

Để ôn lại, tầng thứ thể chất tương ứng với luân xa thứ nhất và thứ hai (chức năng sinh tồn và sinh sản). Cơ thể cảm xúc gắn liền với luân xa thứ ba (đám rối mặt trời), là nơi trú ngụ của ý chí, và liên quan đến quyền lực, trực giác, khả năng tiếp thu và mong muốn. Cơ thể tâm trí bao gồm các luân xa thứ năm và thứ sáu và xử lý các niềm tin, ý tưởng, khái niệm, giao tiếp và trí tưởng tượng. Tầng thứ trái tim liên quan đến luân xa thứ tư và đại diện cho trải nghiệm cuộc sống tập thể của linh hồn cá thể, cũng như điểm cân bằng của tình yêu và sự chấp nhận vô điều kiện. Các thể vi tế (thể vía, thể dĩ thái và nhân quả) tương ứng với các luân xa phía trên.

[LƯU Ý CỦA TÁC GIẢ: Có lý do tại sao tôi tiếp tục lặp lại các khái niệm nhất định theo định kỳ. Chúng ta cần lập trình lại tâm trí của mình để có thể chấp nhận ý tưởng về sự hợp nhất và sự lặp lại sẽ đẩy nhanh quá trình này, vì vậy hãy kiên nhẫn với tôi.]

Bản chất tam thể của Thượng Đế là tình yêu, trí tuệ và sức mạnh (tương ứng với trái tim, tâm trí và ý chí). Để sẵn sàng nhận mã kích hoạt ánh sáng (Bước 3), các cơ thể này phải được đồng điệu với cơ thể vật lý. Hầu hết những người

tiến hóa về mặt tinh thần đã điều chỉnh tâm trí và trái tim, nhưng họ vẫn tin rằng họ phải phủ nhận cơ thể và cảm xúc. Tôi hiểu rằng cái chết thể xác là một con đường vòng trên con đường tiến hóa và rằng chúng ta có ý định tiến hóa tất cả các cơ thể thấp hơn của chúng ta lên các chiều kích cao hơn. Sự hòa hợp hoàn chỉnh có nghĩa là tất cả các tầng thứ có liên lạc rõ ràng với nhau và đang hoạt động như một tổng thể hài hòa.

- Tiếp nhận mã kích hoạt ánh sáng

Đây là quá trình đưa ánh sáng vào tế bào của cơ thể để chuẩn bị gây đột biến cấu trúc gen (Bước 4). Kích hoạt ánh sáng được tạo ra một cách tự động khi các cơ thể thấp hơn được hòa hợp. Quá trình này được đẩy nhanh nhờ Sự can thiệp của Thần thánh dưới hình thức hỗ trợ từ những sinh mệnh ánh sáng, người ngoài hành tinh đã tiến hóa, thiên thần, v.v., và bằng cách thực hành chữa lành như thiền định, chỉnh thể (bodywork)[\[1\]](#), thờ tái sinh (rebirthing), yoga, hình dung, ghé thăm các điểm xoáy năng lượng và linh thiêng, và nhóm tập trung vào các hoạt động chữa lành. Nó cũng đang được tăng tốc bởi Sự hội tụ hài hòa, sự kích hoạt cánh cổng 11:11 và sự tiến động thẳng hàng xảy ra vào năm 2012. Việc sử dụng các kim tự tháp, tinh thể, đĩa Pleiades, bộ dao động đa sóng và các thiết bị radionics cũng có thể hữu ích; tuy nhiên, việc sử dụng các thiết bị này trước khi hòa hợp các phần cơ thể thấp hơn có thể gây nguy hiểm, vì các thiết bị này có thể làm tăng tốc độ tiến hóa của từng cơ thể một cách không cân đối (tức là, các cơ thể chưa được hòa hợp nhất có thể không thể "bắt kịp" những cơ thể tiến hóa hơn). Những sự chuẩn bị bổ sung có thể bao gồm thanh lọc chế độ ăn uống và cải thiện vận động. Người ta khuyến cáo rằng nên hạn chế uống rượu, caffein, đường, thuốc lá và thịt đỏ, mặc dù mỗi người cần tuân theo hướng dẫn từ bên trong của mình về điều này.

- Tái lập trình DNA và khởi tạo "khuôn mẫu chính"

Khuôn mẫu chính là chương trình chuẩn bị cho cơ thể vật lý thực hiện chuyển đổi nguyên tử thực tế trước khi thăng thiên (chi tiết trong Bước 5 bên dưới). Để minh họa cho quá trình này, tôi muốn kể lại một trải nghiệm mà tôi đã có vào

năm 1991. Trong hình dung này, một sinh mệnh ánh sáng đến với tôi, và với sự cho phép của tôi, đã đưa một thiết bị cấy ghép tinh thể vào đám rối mặt trời của tôi. Tôi được thông báo rằng trong vài tuần tới, cơ thể tôi sẽ trải qua quá trình tái cấu trúc và chuyển đổi nguyên tử. Sau đó, tôi nhìn thấy, thông qua Tâm Thức Vũ Trụ, một chương trình máy tính sinh học đang được kích hoạt để chuẩn bị cho cơ thể. Chương trình này rất phức tạp và bao gồm những thứ như cách điều chỉnh hormone để chống lại những thay đổi nhanh chóng của môi trường và cách điều chỉnh quá trình tiêu hóa và đào thải trong quá trình chuyển đổi, v.v. Tôi được thông báo rằng tôi có thể bắt đầu trải qua những cảm giác kỳ lạ trong cơ thể, và tôi đã có thay đổi trong khả năng nghe của tôi ngay sau đó.

- Chuyển đổi nguyên tử cacbon thành nguyên tử silicon

Tôi được thông báo rằng quá trình chuyển đổi thực tế từ dạng sống dựa trên cacbon sang dạng sống dựa trên silicon sẽ bắt đầu vào khoảng giữa tháng 11 năm 1991 đến tháng 1 năm 1992 và sẽ hoàn thành vào khoảng năm 2030. Những hiểu biết sơ đẳng của tôi về hóa học liên quan như sau (miêu tả dưới đây là sự tinh giản của quá trình thực sự):

Carbon có hai quỹ đạo electron, với bốn electron ở lớp vỏ ngoài cùng. Silicon có ba quỹ đạo electron, cũng có bốn electron ở lớp vỏ ngoài cùng. Để tạo silicon từ cacbon, các điện tử mới phải được đưa vào nguyên tử và các điện tử ban đầu phải được "kích thích" tạo thành một quỹ đạo mới. Các electron mới sẽ chảy vào nguyên tử từ các trường điện từ của Vũ trụ. Khi năng lượng đi vào Trái Đất tiếp tục gia tăng độ rung động, một "khối lượng tới hạn" sẽ đạt đến nơi các trường điện từ trở nên đủ mạnh để đưa các electron vào nguyên tử, do đó kích thích các electron hiện có hình thành quỹ đạo mới.

Quá trình kết tinh thực tế của cơ thể ánh sáng diễn ra như sau: Các dạng sống dựa trên carbon nhận được oxy và thải ra carbon dioxide (tức là $C + O_2 = CO_2$). Các dạng sống dựa trên silicon nhận oxy và tỏa ra (hoặc trong trường hợp này là bức xạ) silicon dioxide (tức là $Si + O_2 = SiO_2$). Sản phẩm tạo thành, SiO_2 , là tinh thể nguyên chất (tương đương với thạch anh). Silicon, là một chất bán dẫn,

và thạch anh, là một chất dẫn truyền tự nhiên, có khả năng nhận và bức xạ các tần số điện từ khác nhau.

- Dịch chuyển chiều kích/mật độ (thăng thiên)

Khi cơ thể ánh sáng silicon tiếp tục tăng độ rung động, mở ra nhiều năng lượng vũ trụ hơn (từ chiều kích 5), nó bắt đầu phát quang, khúc xạ và phản xạ ánh sáng qua nhiều khía cạnh của nó. Trường hào quang xung quanh cơ thể ánh sáng trở nên tích điện cao, tạo ra một điểm xoáy hoặc xoăn nhỏ. Một số người có tầm nhìn xa đã mô tả điều này là vòng xoăn ốc của ánh sáng trắng và gần đây tôi đã nhìn thấy một bức ảnh cho thấy một cột ánh sáng xoăn ốc đi lên qua hào quang của một người. Trong "The Keys of Enoch" (JJ Hur tak, NXB: Viện Hàn lâm Khoa học Tương lai) và các tác phẩm khác, "ngọn lửa thăng thiên" được mô tả là có hình dạng kim tự tháp, và khi nó bốc lên, nó bị nén vào viên đá trên cùng của kim tự tháp, cuối cùng hợp nhất trong một "điểm kỳ dị"[\[2\]](#) (điểm mô phỏng vô hạn) ở trên cùng của viên đá.

Điều này có thể được xem tương ứng là hiện tượng lỗ giun trong vật lý (sự tương tác của lỗ trắng và lỗ đen). Trong vật lý học mới, người ta tin rằng lỗ giun là cánh cổng dẫn đến một chiều kích khác, và có vẻ như sau đó, lỗ giun nhỏ được tạo ra bởi ngọn lửa thăng thiên cũng sẽ dịch cơ thể vật chất sang chiều kích tiếp theo. Có vẻ như cánh cổng 11:11 (xảy ra vào ngày 11 tháng 1 năm 1992) có thể là sự sáng tạo tập thể của hàng nghìn linh hồn riêng lẻ – một lỗ giun khổng lồ, có lẽ được tạo ra bởi những người đã ở trên vòng xoáy thăng thiên. Nói cách khác, cánh cổng này và cổng xuất hiện vào ngày 21 tháng 12 năm 2012, hoạt động như chất xúc tác để kích hoạt thăng thiên.

Tóm lại, tôi được nhắc nhở rằng tất cả cuộc sống là một sự phản ánh. Những gì chúng ta nhìn thấy trên thế giới phản ánh trạng thái bên trong của chúng ta. Vì vậy, khi chúng ta nhìn thấy thứ gì đó gây ra nỗi sợ hãi hoặc tức giận, chúng ta biết chúng tôi có cơ hội để chữa lành và gắn kết một phần của chính mình. Chìa khóa để đi lên cơ thể ánh sáng tinh thể của chúng ta là học cách chấp nhận một

cách yêu thương tất cả các bộ phận của bản thân, cả bên trong và bên ngoài. Tôi mong đợi được cùng bạn thăng thiên.

2. Sự phân mảnh linh hồn và sự bất tử về thể chất

Bây giờ tôi sẽ xem xét hai chủ đề khá phức tạp hơn liên quan đến sự tiến hóa của linh hồn. Có một số giai đoạn của trải nghiệm linh hồn trên hành tinh này:

1. Linh hồn được sinh ra từ Thượng Đế;
2. Tách biệt và hạ thấp xuống chiều kích 3 (Trái Đất);
3. Tái sinh và phân mảnh;
4. Thăng lên về tinh thần;
5. Hợp nhất và bất tử về thể chất; và
6. Thăng thiên về thể chất và tiến hóa đến vòng xoáy tiếp theo của sự tồn tại.

- Sinh ra từ Thượng Đế

Lúc ban đầu, có Một bản thể hiện hữu. Từ bên trong Một bản thể, một linh hồn đã được hình thành.

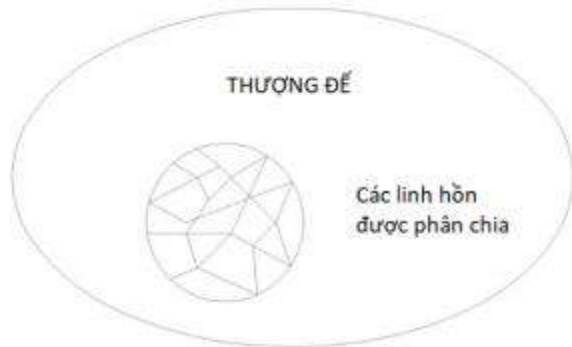
Hình 20.1 – Một linh hồn đắm chìm trong Thượng Đế



Giống như một tế bào phân chia và phân chia lần nữa, linh hồn đơn lẻ này bắt đầu tạo ra những sinh mệnh mới từ bản chất ban đầu của nó. Mỗi linh hồn mới là một hình ba chiều của nguyên bản – một mảnh ghép, tuy nhiên, là một bản

thể riêng lẻ hoàn chỉnh. Mặc dù những linh hồn này đã được phân chia thành những bản thể riêng lẻ, nhưng chúng không hề tách rời nhau.

Hình 20.2 – Sự phân chia linh hồn



Bên trong mỗi linh hồn là kế hoạch chi tiết cho sự tiến hóa – từ một mô hình thu nhỏ một chiều kích đến một vũ trụ hoàn chỉnh, đa chiều kích do chính nó tạo ra.

- Tách biệt

Khi Sự Sáng tạo tiến triển, những linh hồn riêng lẻ hoàn chỉnh này cuối cùng tách khỏi nhau và rơi vào không gian vô định. Trải nghiệm này rất đau thương và là cơ sở cho sự chia tách, hay còn gọi là “trượt xuống từ Thiên đàng”.

Hình 20.3- Các linh hồn bị chia tách

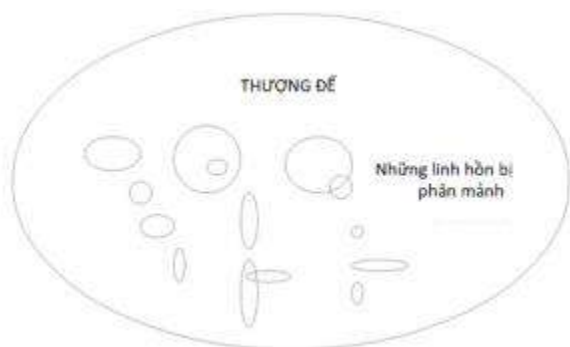


Nhiều người trong số những linh hồn bị chia tách này đã bắt đầu vòng xoáy tiến hóa của họ trên Trái Đất hoặc các hành tinh tương tự. Trong ảnh ba chiều của Nguồn, họ khám phá ra bản chất của mình được tạo thành từ nhiều khía cạnh – một dạng vật chất, một rung động cảm xúc, một cơ quan cảm nhận tâm trí và nhiều thể “vi tế” khác.

- Phân mảnh

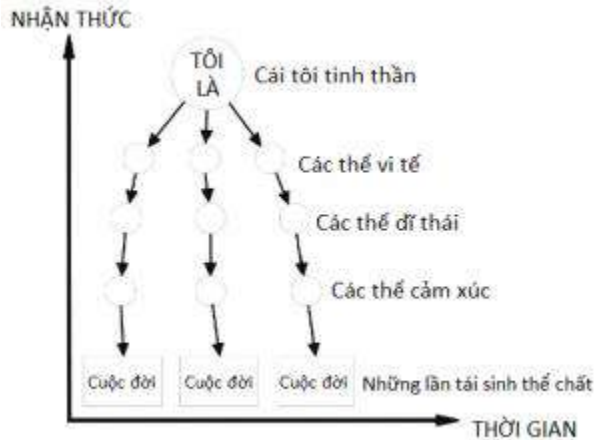
Sang chấn của việc hạ xuống vào vật chất khiến các khía cạnh linh hồn này bị chia cắt và vỡ vụn, do đó vào thời điểm bắt đầu nhập thể trên Trái Đất, họ gần như hoàn toàn mất ý thức. Ngay sau đó, mật độ và tính nhị nguyên vốn có trong chiều kích 3 đã gây ra sự phân mảnh hơn nữa trong bản thể bên trong của những linh hồn này.

Hình 20.4 – Phân mảnh linh hồn



Nhiều mảnh linh hồn đã trở nên đồng nhất với cơ thể, và những phần khác đi vào vô thức. Bởi vì cơ thể bị “cắt đứt” khỏi phần còn lại của linh hồn, nó không thể tự tái tạo và cuối cùng bắt đầu hư hỏng và chết. Bản chất linh hồn còn lại sau đó phải tạo ra một phương tiện khác cho sự tồn tại ở trần gian của nó, và do đó, sự luân hồi bắt đầu.

Hình 20.5 – Linh hồn tái sinh



Trong nhiều kiếp, linh hồn không nhận thức được bản chất tinh thần của nó và dành phần lớn thời gian giữa các hiện thân ở các chiều kích astral (vía). Cuối cùng, linh hồn đã có đủ nhận thức về bản chất tinh thần "cao hơn" của mình để có thể đi lên khỏi thể xác khi chết và đi đến các cõi tinh thần giữa những lần tái sinh.

- Thăng lên về tinh thần và hệ quả phân mảnh

Trong khi thăng lên qua cái chết, tinh thần thoát ra khỏi thể xác. Tuy nhiên, còn lại nhiều thứ hơn là một cái vỏ rỗng. Mặc dù cơ thể bị phân hủy, phần lớn bản chất linh hồn – phần chưa tiến hóa đủ để thăng lên cùng với tinh thần – vẫn ở trong các cõi giới mật độ thấp hơn của các chiều kích astral (vía) và dĩ thái. Bản chất này do đó trải nghiệm sự tách biệt và phân mảnh khỏi bản chất tinh thần cao hơn của linh hồn thăng lên. Các mảnh của bản chất tách biệt này đi lang thang qua các cõi giới astral (vía) và dĩ thái, xuất hiện dưới dạng bóng ma, hiện hồn, yêu tinh, vong linh và các dạng năng lượng khác nhau. Trong mong muốn thống nhất và hòa nhập, bản thể này tìm cách gắn mình với những sinh mệnh hóa thân khác, đôi khi sống chung trong thể xác của những linh hồn khác và đan xen vào bản thể của nó. Khi những người có bản chất linh hồn đan xen đến với tôi hoặc đến với những người thấu thị khác để được đọc hoặc chữa lành, họ thường xuất hiện với trong trạng thái với nhiều mảnh ghép năng lượng được dẹt vào trường hào quang của họ. Có thể có một số lớp bản chất từ những linh hồn khác che phủ bản chất thực sự của chính họ.

Không phải tất cả bản chất linh hồn gắn với một người đều đến từ những vong linh. Thông thường, các linh hồn có thể “kết nối” với nhau khi vẫn còn trong thể xác.

Nói cách khác, một “mảnh” bản chất từ một linh hồn đã tách ra khỏi thể xác và gắn với một linh hồn khác. Một trong những cách phổ biến nhất mà điều này xảy ra là thông qua quan hệ tình dục. Cách khác là thông qua liên kết gia đình. Nhiều người nhầm lẫn kiểu kết hợp này với sự hợp nhất tinh thần cao hơn – khi những linh hồn tiến hóa cao trọn vẹn, hoàn chỉnh thăng lên hòa nhập vào Nhất thể.

Khi một người chết đi, bản chất của linh hồn đó có thể phân mảnh vào bất kỳ chiều kích (và khung thời gian) tùy thuộc vào tầng thứ nhận thức của linh hồn tại thời điểm chết. Nếu trong lúc đó, bản chất bị bỏ lại đã tự gắn vào cơ thể của các linh hồn khác, thì bản chất tinh thần tái sinh có thể nhập vào một cơ thể mới và không thể kết nối lại với bản chất bị bỏ lại. Trong trường hợp này, linh hồn có thể gặp những phần của chính mình ở những người khác trong thế giới – thời gian mới này. Trên thực tế, nếu linh hồn có đủ nhận thức, nó có thể thu hút một cách có ý thức hoặc vô thức người có những mảnh bản chất của chính nó được gắn trong họ, với hy vọng rằng nó có thể lấy lại bản chất này. Nếu một linh hồn đủ tiến hóa, nó có thể, một cách từ tính, thu hút trở lại bản chất của chính mình từ những linh hồn khác khi cơ thể của linh hồn đó chết, hoặc khi linh hồn đó “cắt đứt” dây ràng buộc tâm linh.

Có nhiều khía cạnh khác của sự phân mảnh linh hồn, liên quan đến tiền kiếp, kiếp sau và các chiều kích khác. Điều này trở nên khá phức tạp và khó hiểu với trí năng, và vì vậy tôi sẽ không đi sâu vào nó ngay bây giờ. (Lưu ý: Cuốn sách “Hợp nhất linh hồn” đi sâu hơn về chủ đề này.)

- Bất tử về thể chất

Có thể duy trì một cơ thể trẻ trung vĩnh viễn trong bất kỳ khoảng thời gian nào – một cơ thể không bao giờ bị bệnh và miễn nhiễm với sự suy thoái của môi

trường. Tuy nhiên, để đạt được trạng thái bất tử này, một số điều phải xảy ra. Trước hết, người ta phải buông bỏ niềm tin vào cái chết. Tôi thật ngạc nhiên khi nhiều người có nhận thức tâm linh vẫn tin rằng cơ thể phải già đi và phân hủy. Mặc dù cá nhân tôi có thể không muốn ở lại trong cơ thể hiện tại của mình mãi mãi, nhưng tôi chắc chắn muốn có sự lựa chọn về việc tôi có chết hay không và thời điểm tôi chết. Tin rằng cái chết là không thể tránh khỏi là buộc mình vào một hệ thống niềm tin có sức mạnh đáng kinh ngạc, vì thực tế là 99% dân số trên Trái Đất tin vào nó.

Sự thật là, tất cả những gì cần thiết để ngăn chặn quá trình lão hóa là cân bằng sinh lực nhận được (tái tạo, phản entropy) với sinh lực tiêu hao (thoái hóa, hoặc entropy). Sự thoái hóa xảy ra không chỉ vì niềm tin vào cái chết, mà còn do sự lệch lạc của bản thân do sự phân mảnh của linh hồn. Để đạt được sự bất tử về thể chất, cần phải thu hồi đủ phân mảnh của bản chất linh hồn để tăng sức mạnh tái tạo đủ để bù đắp sự tiêu hao sinh lực xảy ra tự nhiên trong chiều kích 3. Điều này giống như quá trình bay lên, đòi hỏi đủ lực phản trọng lực để cân bằng định luật trọng lực tự nhiên của chiều kích 3.

Làm thế nào để thu hồi bản chất linh hồn đã mất? Bằng cách đưa những năng lượng tinh thần cao hơn vào cơ thể nhiều hơn. Nói cách khác, hiện diện nhiều hơn trong cơ thể bạn.

Hầu hết thời gian, chúng ta phân tán xung quanh Vũ trụ, để lại những mảnh ghép của chính mình trong những kiếp sống khác, chiều kích khác hoặc trong những linh hồn khác. Theo một nghĩa nào đó, đúng là chúng ta đang sống trong quá khứ hoặc tương lai. Về mặt tâm lý, điều này là do chúng ta đang phủ nhận "cái là" trong cuộc sống của chúng ta. Hầu hết những gì đã phân mảnh rời khỏi chúng ta đều là những phần của bản thân chúng ta mà chúng ta đánh giá là không mong muốn, và do đó chúng ta gạt chúng ra khỏi nhận thức của mình. Bằng cách loại bỏ khỏi nhận thức các bộ phận của chính chúng ta mà chúng ta không thích, chúng ta rút sinh lực khỏi những khu vực đó, và chúng ta không còn đủ năng lượng từ tính để giữ những bộ phận đó kết nối với tổng thể, do đó tạo ra sự phân mảnh. Khi nhiều phần của bản thể bị phủ nhận, cuối cùng những

phần bị phủ nhận lớn hơn những phần nhận được sự chấp nhận và sự tiêu tán sinh lực vượt quá khả năng tái tạo, gây ra sự hư hỏng và cái chết.

Khi chúng ta học cách chấp nhận những phần bản thân mà chúng ta đã từ chối, chúng ta sẽ tạo ra đủ năng lượng từ tính để lấy lại những phần đã bị phân mảnh. Khi đã thu hồi đủ các khía cạnh của bản thân, cơ thể sẽ trở nên đủ nhẹ để vượt qua các quy luật của chiều kích 3. Tại thời điểm này, sự thăng lên hoàn toàn là điều khả thi.

- Thăng thiên hợp nhất vào Nhất thể

Mặc dù chi tiết về sự thăng lên đã được giải thích trước đó, nhưng tôi muốn nói thêm một điểm nữa. Khi một linh hồn đã hoàn toàn hợp nhất và đạt đến thăng thiên tầng thứ 7, sự tách biệt nguyên thủy ở giai đoạn đầu của Sự Sáng Tạo sẽ bị đảo ngược. Các linh hồn riêng lẻ bắt đầu hợp nhất thành "các nhóm linh hồn" hoặc "các linh hồn cấp cao", sau đó hợp nhất thành "các tổng hồn" hay "các chân thần", v.v. Nếu hai phần của một linh hồn cấp cao xuất hiện cùng lúc trong sự sáng tạo nguyên thủy được hội nhập lại trong quá trình thăng thiên, đây được gọi là sự tái hợp của "ngọn lửa sinh đôi."

Chương này đã đề cập đến bản chất thực sự của linh hồn, và tôi hy vọng nó sẽ kích thích bạn trên con đường đến với sự trọn vẹn.

[1] Bodywork: các liệu pháp và kỹ thuật trong y học tích hợp liên quan đến việc chạm vào hoặc vận động cơ thể.

[2] Một điểm vô cùng nhỏ trong thời gian và không gian đại diện cho điểm thoát ra của vật chất từ vũ trụ vật lý đi vào vũ trụ khác thông qua lỗ trắng, hoặc là điểm đi vào của một lỗ đen hoặc điểm kết nối của một lỗ giun

Chương 21 – Kế hoạch chi tiết cho thế kỷ 21

1. Sống giác ngộ

Chương này khám phá một tương lai có thể xảy ra cho nhân loại dựa trên việc áp dụng thực tế của các ý tưởng trong cuốn sách này. Để xây dựng một xã hội giác ngộ, chúng ta phải học cách cân bằng giữa khía cạnh tinh thần và vật chất của bản thân. Điều này thường khá khó khăn bởi vì hầu hết chúng ta đều bị áp đặt điều kiện để phát triển theo khuynh hướng hoặc vật chất hoặc tinh thần.

Ví dụ, các tôn giáo phương Tây dạy chúng ta đặt người khác lên trên hết, “đưa má còn lại cho người khác vả”, để dành kho báu của chúng ta trên Thiên đàng, và hy sinh những tiện nghi thế gian cho phần thưởng sau này. Trong các tôn giáo phương Đông, chúng ta được dạy phải từ bỏ ham muốn và ràng buộc và chỉ cởi mở, trong thời điểm này, với bất cứ điều gì xảy ra. Chúng ta phải đầu phục Chúa. “Không phải ý muốn của ta, mà là Ý của người, được thực hiện.”

Mặt khác, chúng ta được khuyến khích sống thiên về vật chất và sử dụng khả năng sáng tạo của mình để thể hiện ước muốn của trái tim mình. Chúng ta được dạy để lấy lại quyền lực của mình từ người khác, quyết đoán, sống thực tế và hướng về Trái Đất, chăm sóc bản thân thay vì luôn tập trung vào người khác. Chúng ta được yêu cầu phải có mục tiêu, mục đích và kế hoạch để đạt được sự thịnh vượng, và “di chuyển đôi chân của mình” thay vì chờ đợi Thượng Đế làm điều đó cho chúng ta.

Rõ ràng, để sống như một thực thể tinh thần trong thế giới vật chất, chúng ta phải có sự cân bằng giữa các đối cực này. Để làm được điều này, chúng ta phải chữa lành sự phủ nhận đối với những mong muốn và cảm xúc hiện diện trong đời sống tinh thần, và tội lỗi và sự ám ảnh hiện diện trong đời sống vật chất.

Trong những năm tới, cả những người tu hành khổ hạnh và những kẻ tư bản tham lam sẽ không phát triển mạnh mẽ. Để sống dồi dào, chúng ta sẽ được yêu cầu (bởi Mẹ Trái Đất và những Cái Tôi cao hơn của chính chúng ta) đồng thời làm điều gì tốt cho toàn thể và điều gì tốt nhất cho bản thân. Trừ khi chúng ta chữa lành tội lỗi tôn giáo của mình, chúng ta sẽ mãi mãi hy sinh bản thân vì người khác. Và cho đến khi chúng ta tìm thấy sự an toàn thực sự ở bên trong, chúng ta sẽ tiếp tục đuổi bắt và nắm giữ các đối tượng vật chất trong khi lãng phí tài nguyên thiên nhiên của chúng ta. Thế giới mà tôi đã phác thảo ở những trang sau đây phát sinh từ một ý thức tập thể lấy tinh thần làm trọng tâm trong khi vẫn chú trọng vào vật chất khi hướng ra bên ngoài. Đây chỉ là một kịch bản; để có thêm ý tưởng, tôi giới thiệu cuốn tiểu thuyết "2150 A.D." của Thea Alexander.

2. Xã hội tương lai

Công nghệ tồn tại ngay bây giờ để nâng cao mức sống của mọi người trên Trái Đất lên mức cao nhất có thể tưởng tượng được: giáo dục tuyệt vời, chăm sóc sức khỏe phòng ngừa bệnh tật, tinh hoa văn hóa, kiến trúc trang nhã, nhiều thực phẩm bổ dưỡng và cơ hội được đi đến mọi nơi vào mọi lúc. Thêm vào đó là lối sống sung túc phong phú, thư giãn trị liệu kết hợp với công việc thú vị, sáng tạo và vô số kết nối xã hội. Và đây chỉ là sự khởi đầu. Từ đây, chúng ta có thể phát triển vượt ra ngoài những tưởng tượng hoang đường nhất của khoa học viễn tưởng.

Cách để mang lại một xã hội tuyệt mỹ này không phải là những giấc mơ viễn vông hay một công thức bất khả thi nào đó sẽ mất hàng triệu năm mới thực hiện được. Nhiều điều được đề cập ở trên đã có mặt ở thời kỳ đỉnh cao của một số nền văn minh trong quá khứ. Tuy nhiên, loài người không đủ tiến hóa để có thể duy trì những tiêu chuẩn cao này. Thành phần cơ bản cần thiết để cung cấp cho tất cả mọi người một lối sống thanh lịch, nghệ thuật là tạo ra môi trường bên trong thích hợp bằng cách đặt ưu tiên cao nhất trong đời sống giáo dục và phát triển cá nhân.

Ở một số nơi trên thế giới, điều này phải bắt đầu với những điều cơ bản – phân phối lại và xác định lại sự giàu có và tài nguyên để cung cấp các mặt hàng vật chất cơ bản như thực phẩm, quần áo và chỗ ở. Rất khó để giáo dục những người đang chết đói hoặc chết vì bệnh tật. Một khi các “tiện nghi sinh tồn” cơ bản được cung cấp, mọi người sẽ cởi mở với nền giáo dục thực sự. Giáo dục thực sự dạy về bản chất của cái tôi và mối quan hệ của thực tại bên trong với thực tại bên ngoài. Thực tại của mọi người là khác nhau, nhưng các quá trình để làm chủ bản thân mang tính phổ quát. Tất cả chúng ta đều phải đối mặt với nỗi sợ hãi của mình, trau dồi tinh thần tỉnh táo, loại bỏ tội lỗi và thay thế nó bằng một lương tâm tốt, ngừng sự phán xét để có sự sáng suốt, đặt câu hỏi về hệ thống niềm tin của mình và giữ tâm trí tỉnh lặng đủ để có thể nhìn thấy được sự thật. Nhờ vào sự kiên nhẫn và cần mẫn, những điều này đều có thể được dạy và lĩnh hội. Nó đòi hỏi một cam kết mạnh mẽ và nhận thức rằng mức độ tốt đẹp của một xã hội tương ứng với mức độ ý thức về các bộ phận cấu thành nó.

Một khi giáo dục được hoàn thiện và mang đến cho mọi người trên Trái Đất, nó phải được điều chỉnh cho phù hợp với từng cá nhân. Một số người học nhanh chóng; những người khác cần thêm thời gian. Các chương trình phải nhận ra điều này và đồng thời nhấn mạnh sự hợp tác nhóm, chia sẻ và phản hồi. Trẻ em sẽ không được dạy để thay đổi bản thân vào khuôn khổ một xã hội hiện có; xã hội phải thay đổi khuôn khổ của mình theo nhu cầu của trẻ em. Hầu hết những đứa trẻ được sinh ra ngày nay đều là những linh hồn tái sinh với mức độ làm chủ cao đạt được từ kiếp trước, hoặc chúng đã xuống từ các chiều không gian cao hơn để hỗ trợ sự biến đổi của hành tinh. Điều quan trọng là chúng có những người thầy có thể nhận ra tầng thứ nhận thức tâm hồn của chúng và nhắc nhở chúng về sự vĩ đại của chính mình.

Các tôn giáo cũng phải được biến đổi. Trật tự Thế giới Mới của Mẹ sẽ cho thấy rằng niềm tin cũ chết đi một cách nhanh chóng và hiệu quả. Những ai khẳng cố giữ đức tin mù quáng vào tôn giáo (được gọi là “tôn giáo của tôi là con đường duy nhất để được cứu rỗi/giác ngộ”) và hình ảnh cũ của Thượng Đế (như một sinh mệnh đòi hỏi sự phục tùng và hoàn hảo) sẽ không phải là một phần của cuộc sống tương lai trên Trái Đất. Những người này sẽ không thể duy trì sự

rung động cần thiết để thăng lên cùng với Mẹ. Các tổ chức cũ khác của thế giới cũng sẽ là sẽ đi vào dĩ vãng. Các ngân hàng, công ty bảo hiểm và nhiều cơ sở y tế sẽ không còn cần thiết nữa. Số lượng luật sư sẽ giảm hơn 90%. Các ngành gắn liền với phương thức vận tải và xây dựng cũ (chẳng hạn như các công ty dầu khí và hóa chất hydrocacbon) sẽ được chuyển đổi. Hơn một nửa cấu trúc doanh nghiệp quốc tế hiện nay liên quan đến một số hình thức quản lý tài sản kinh tế. Thay cho các tổ chức tài chính này sẽ là một hệ thống trao đổi năng lượng. Mỗi người sẽ cho và nhận những đơn vị năng lượng dựa trên những đóng góp thực sự của mình cho xã hội. Đóng góp "thực sự" sẽ được định nghĩa là đóng góp giúp nâng cao cuộc sống của một hoặc nhiều người một cách trực tiếp hoặc gián tiếp. Với việc phân phối hợp lý các nguồn lực cơ bản, mỗi thành viên của cộng đồng sẽ bắt đầu với sự phong phú về vật chất và sau đó bổ sung các tinh hoa văn hóa dựa trên mức độ đóng góp sáng tạo của họ cho toàn thể. Không ai, dù đóng góp nhiều hay ít, sẽ không có thức ăn, chỗ ở, quần áo, giáo dục và chăm sóc y tế cơ bản.

3. Công nghệ

Cuộc cách mạng công nghệ vĩ đại tiếp theo sẽ liên quan đến việc sử dụng trường điện từ – trường bao phủ xuyên khắp vũ trụ vật chất. Sức mạnh và năng lượng có được từ trường điện từ này lớn hơn hàng triệu lần so với nhiên liệu hóa thạch. Sử dụng hợp lý các trường điện từ sẽ không gây ô nhiễm môi trường và sẽ loại bỏ các công nghệ liên quan đến phản ứng phân hạch hoặc tổng hợp hạt nhân tạo ra sự mất cân bằng trong môi trường.

Một dạng của công nghệ trường điện từ là radionics (công nghệ vô hướng). Radionics khai thác các dòng điện từ của ether (ête) và hướng năng lượng đến và đi từ một vị trí mong muốn. Trong khi radio và TV thực hiện được điều này một cách thô sơ, thì radionics còn vượt xa hơn cả việc truyền tín hiệu từ 1 điểm đến 1 điểm khác một cách đơn giản. Các sóng trường điện từ có thể được tập trung, khuếch đại và định hình theo những cách không chỉ truyền tải điện không dây qua khoảng cách xa mà còn có thể vượt qua những giới hạn của không gian và thời gian chiều kích 3. Các thiết bị radionics sẽ thay thế các hình thức cung

cấp năng lượng điện tử thô sơ hơn, và cùng với quang học, laser và các phương thức điều khiển điện tử khác, sẽ là cơ sở cho công nghệ máy tính và tự động hóa trên quy mô tiếp cận với mức độ phức tạp của não người.

Có một số sách hay về trường điện từ và radionics. Tesla, Einstein và những người khác đã nghiên cứu rất nhiều, một số trong số đó có sẵn để giải thích. Illuminati đã cố gắng hết sức để ngăn chặn hầu hết những tiến bộ trong lĩnh vực radionics được khởi việc được giới thiệu với công chúng. Nhiều thiết bị sẽ khiến đầu mỏ và năng lượng hạt nhân trở nên lỗi thời chỉ sau một đêm, do đó loại bỏ sự phụ thuộc vào các tập đoàn đa quốc gia. Điều này sẽ khôi phục quyền lực cho người dân, một khái niệm khó có thể chấp nhận được đối với các chế độ tư bản và cộng sản.

Để giúp kích thích quá trình sáng tạo của chính bạn, tôi sẽ đề cập ngắn gọn một vài chi tiết về công nghệ trường điện từ. Để đảm bảo sự bảo vệ của những người tham gia vào nghiên cứu trường điện từ, tôi cố tình bỏ đi một số chi tiết nhất định. Tuy nhiên, có các chi nhánh của Illuminati hiện đang làm việc với những ý tưởng này và một số công nghệ này đã được sử dụng sau những "cánh cửa đóng kín".

Một máy phát năng lượng đơn giản (thiết bị radionics) liên quan đến việc xây dựng một kim tự tháp với mái vòm bao quanh phần đế. Mái vòm chứa dòng điện EMF và kim tự tháp hướng nó vào khối chóp (viên đá đỉnh). Lõi hình trụ bằng vật liệu dẫn điện cao được đưa vào trung tâm của mái vòm/kim tự tháp, và một cuộn dây Tesla được quấn quanh nó đi lên qua lớp đá đỉnh. Khi đó điện áp một chiều được đưa vào cuộn dây. **CẢNH BÁO:** Bạn phải hoàn toàn quen thuộc với hình học phân tích và lý thuyết sóng để "tạo dao động" thành công thiết bị này, và hoạt động không đúng cách có thể gây ra thảm họa.

Một thiết bị khác liên quan đến việc truyền một dòng điện qua vật liệu siêu dẫn và truyền năng lượng thu được vào trường điện từ, do đó, trường này sẽ thu hẹp một phần và bẻ cong không gian và thời gian. Đây là một trong những phương thức đẩy tàu vũ trụ xuyên chiều kích của Liên Minh. Năng lượng được

tạo ra bởi thiết bị này tạo ra một "vùng trống", một loại chân không trường điện từ, sau đó "hút" tàu vũ trụ vào vùng đó và bật nó ra một vùng thời gian và không gian khác. Kích thước và vị trí của trường điện từ và lượng dòng điện trong thiết bị siêu dẫn quyết định vị trí và tốc độ của tàu sẽ được đẩy đi cũng như mức độ mà thời gian và không gian sẽ bị thu hẹp. Sử dụng quy trình này, một chiếc tàu có thể du hành đến những ngôi sao xa xôi trong vài giờ hoặc vài ngày.

Sao có thể như thế được? Hãy tưởng tượng, trong một khoảnh khắc, một mảnh giấy có hai điểm cách nhau vài inch, Điểm A và Điểm B. Trong không gian và thời gian chiều kích 3, khoảng cách ngắn nhất giữa các điểm là một đường thẳng. Bây giờ nếu bạn lấy tờ giấy (đại diện cho không gian 3-D) và uốn cong nó cho đến khi Điểm A chạm Điểm B, bạn sẽ thấy được hình ảnh biểu diễn cho quá trình mô tả ở trên.

Thiết bị siêu dẫn có thể được tạo ra rất dễ dàng nếu bạn có thiết bị phù hợp. Chất siêu dẫn được hình thành ở nhiệt độ phòng bằng cách tạo ra trường cộng hưởng trong cấu trúc nguyên tử của một số nguyên tố nhất định. Để di chuyển tàu vũ trụ đến một vị trí mong muốn, bạn phải tính toán "dấu hiệu" trường điện từ của vị trí đó và "quay số" thiết bị siêu dẫn đến dấu hiệu đó. Mỗi hành tinh, ngôi sao và sinh mệnh trong vũ trụ đều có dấu hiệu độc đáo của riêng nó và có thể được truy cập nếu bạn có sự đồng điệu linh hồn thích hợp.

Nhiều thiết bị radionics đã được các nhà khoa học và chính phủ bí mật thử nghiệm trong nhiều năm. Thí nghiệm Philadelphia[1] là một ví dụ. Có rất nhiều thí nghiệm khác. Các sinh mệnh ngoài hành tinh cao hơn muốn chia sẻ công nghệ của họ với nhân loại một cách công khai, nhưng tiếc là có nhiều người sẽ sử dụng nó để gây tổn hại cho người khác, và vì vậy nó được gìn giữ cẩn mật. Đến năm 2020, phần lớn công nghệ này sẽ được công khai.

4. Nông nghiệp

Ngoài các loại trái cây và rau quả lai tạo, ngày nay còn có các loại vi tảo được sản xuất khá tốt, được nuôi trồng đúng cách, có thể nuôi sống 10 tỷ người chỉ từ vài nghìn mẫu ao. Loại tảo này cực kỳ giàu protein và chất dinh dưỡng, có thể cung cấp tới 50% nhu cầu ăn uống cho con người. Tảo sinh sản cực kỳ nhanh trong môi trường thích hợp. Nếu mỗi quốc gia đều có một trang trại trồng tảo ở vị trí chiến lược, thì việc phân phối sẽ không còn là vấn đề. Xe điện sử dụng pin mặt trời mật độ cao sẽ là phương tiện chính để vận chuyển tảo. Các chuyến tàu điện cao tốc không gây ô nhiễm sẽ mang tảo đến mọi thành phố lớn trong vòng vài giờ sau khi sản xuất.

Nếu bạn đang tự hỏi làm thế nào bạn sẽ có tiêu hóa tảo, hãy yên tâm rằng, giống như nhiều dẫn xuất của đậu nành, nhiều loại thực phẩm ngon, nhiều màu sắc có thể được sản xuất từ tảo. Thiết bị tái tạo được chiếu trên bộ phim truyền hình "Star Trek – the Next Generation" cũng không còn quá xa vời. Mặc dù vi tảo có thể ngon ở dạng thô nhưng thông qua thao tác di truyền, kỹ thuật ảnh ba chiều và cải tiến máy tính, loại thực phẩm màu xanh lục, nhầy nhụa này có thể được tạo ra để trông và có hương vị giống như những món ăn ngon nhất của ẩm thực hiện đại.

5. Nhà ở

Xây dựng hình học (kim tự tháp và mái vòm trắc địa) là xu hướng. Các vật liệu siêu nhẹ, siêu bền mới được làm từ các nguyên tố hiếm và các nguyên tố thông thường được thay đổi công nghệ sẽ mang lại sự cách nhiệt và thoải mái tuyệt vời. Các vật liệu năng lượng mặt trời tự nhiên sẽ cung cấp hệ thống sưởi. Bóng đèn sử dụng dòng điện cực thấp phát sáng phổ trọn vẹn sẽ thay thế bóng đèn sợi đốt và bóng đèn huỳnh quang. Máy tính và rô bốt sẽ thực hiện hầu hết các công việc xây dựng lặp đi lặp lại.

6. Thông tin liên lạc

Thông tin liên lạc có thể tức thời, ngay cả với các ngôi sao ở xa, sử dụng tín hiệu trường điện từ truyền qua các sợi thời gian uốn cong (nguyên tắc giống như du hành tàu vũ trụ). Trước khi đến đích, các tín hiệu được đảo ngược thời gian để tương ứng với thời gian truyền. Rõ ràng ngụ ý ở đây là khả năng gửi tín hiệu vào quá khứ hoặc tương lai, một kỳ tích đã được chứng kiến trên Trái Đất bởi những người tiếp xúc với các nền văn minh từ quá khứ hoặc tương lai.

7. Cấu trúc xã hội

Về cơ bản, các quyết định chính trị sẽ được đưa ra bởi các ủy ban gồm những sinh mệnh có tinh thần tiên tiến được bầu chọn phổ thông đầu phiếu. Mỗi cộng đồng sẽ có một nơi họp trung tâm với các cuộc họp "hội đồng" thường xuyên. Tất cả các đơn vị nhà ở riêng lẻ sẽ bao quanh khu vực chung. Cảnh sát sẽ được giữ ở mức tối thiểu – với những nhu cầu cơ bản được đáp ứng, tội phạm sẽ gần như không tồn tại. Giáo dục khuyến khích thể hiện cảm xúc và dạy kỹ năng nghe và nói sẽ làm cho các cuộc gặp gỡ xã hội trở nên sống động và mãn nguyện. Các hình thức giải trí mới liên quan đến thực tế ảo và trò chơi trực quan ba chiều sẽ khiến trẻ em thích thú. Thực hành tình dục tinh thần sẽ làm cho các phương pháp ngừa thai nhân tạo trở nên lỗi thời. Sự hiểu biết cơ bản rằng mỗi người chịu trách nhiệm về sự sáng tạo của chính mình sẽ khiến luật sư trở thành dĩ vãng; vì mọi người không còn đổ lỗi cho người khác, nên luật sư sẽ không cần thiết.

Tất cả những điều này nghe có vẻ như một giấc mơ viễn vông? Không, nếu Mẹ có cách riêng của mình. Và tôi đảm bảo với bạn Mẹ sẽ làm được. Vâng, phượng hoàng sẽ trỗi dậy từ đống tro tàn của đau thương và gian khó. Ngay cả khi tôi viết điều này, những tiết lộ mới đang đến hàng ngày về cuộc sống trên Trái Đất trong tương lai. Rung động đang tăng nhanh đến mức thậm chí cuốn sách này có thể bị lỗi thời vào thời điểm nó được xuất bản. Chúng ta chỉ bị giới hạn bởi niềm tin của chúng ta. Và đã đến lúc gạt những niềm tin hạn chế của chúng ta sang một bên và nhận ra rằng chúng ta có thể tạo ra thiên đường.

Nếu tôi nghe có vẻ duy tâm, hãy nhìn vào việc tôi không hề sống trong tháp ngà. Trên thực tế, tôi có rất ít bằng chứng chắc chắn về an ninh bên ngoài trong cuộc sống của mình. Vào thời điểm tôi viết bài này, cái gọi là thế giới thực dường như đang sụp đổ xung quanh tôi, các ngân hàng bị phá hủy, những cơn bão bất thường đang hoành hành trên các khu vực của hành tinh, và hoàng hôn đỏ rực từ một ngọn núi lửa phun trào gần đây ở Philippines. Ngay cả ở đây ở Sedona, nơi không khí miền núi vẫn còn tương đối trong lành và tinh khiết, nhưng mọi người đã bị tổn hại về tài chính, và nhiều người đã bị rối loạn hệ thống miễn dịch và rối loạn cảm xúc. Vào thời điểm bạn đọc điều này, những tình huống này có thể trở nên tồi tệ hơn rất nhiều **. tuy nhiên, mọi thứ đang ở trong Sự An bài Thần Thánh. Tôi không tự nhận mình là người nằm ngoài những sự kiện này, và tôi cũng không tự nhận mình là ai đó đặc biệt. Thông tin được cung cấp miễn phí cho bất kỳ ai sẵn sàng tiếp nhận thông tin từ Tâm Thức Vũ Trụ. Vì vậy, tôi khuyến khích bạn cùng tôi tạo ra thế giới mà tất cả chúng ta đều mơ ước.

[1] Thí nghiệm được thực hiện vào đầu những năm 1940 trong suốt thời kỳ đầu của Chiến tranh thế giới II ở xưởng đóng tàu hải quân Philadelphia, được thiết kế để đóng các tàu tấn công vô hình đối với sóng radar của đối phương. Thí nghiệm sử dụng các cuộn dây tesla lớn phát ra trường điện từ mạnh xung quanh vỏ tàu. Chương trình thành công một phần mặc dù hao tổn nhiều của cải và sinh mạng.

Kết luận

Như tôi đã đề cập ở phần đầu của cuốn sách, thông tin ở đây không hoàn toàn là đầy đủ. Tôi cũng không thể đảm bảo nó là chính xác 100%. Có lẽ một số chương đã làm bạn xúc động, hoặc ít nhất khiến bạn phải suy nghĩ.

Thực hiện những thay đổi cần thiết để sống cuộc sống trong thời đại vàng là điều không dễ dàng, nhưng thực tế là bạn đang sống ở thời điểm này trong lịch sử cho thấy rằng ở một mức độ nào đó, bạn đã lựa chọn như vậy.

Để giúp bạn áp dụng những ý tưởng này vào cuộc sống của mình, bạn có thể viết cho tác giả danh sách các lớp học và sự kiện liên quan đến tài liệu. Hoặc bạn có thể bắt đầu như một nhóm nhỏ trong khu vực của bạn để thảo luận về cuốn sách và các kỹ thuật.

Tôi sẽ đi đến tận nơi và giảng dạy các hội thảo trong vài năm tới, và nếu bạn quan tâm đến việc tài trợ cho một hội thảo trong khu vực của mình, hãy cho tôi biết. Tôi chắc chắn không thể đảm bảo rằng tôi sẽ có mặt để đến khu vực của bạn, nhưng như tôi đã luôn nói, nếu bạn khao khát điều gì đó đủ mạnh mẽ, bạn có thể biến nó thành hiện thực.

Bất kể bạn đi những bước nào tiếp theo trong cuộc đời, hãy nhớ một điều – bạn là sinh mệnh vĩ đại hơn bất cứ điều gì bạn có thể nghĩ đến. Đây là lời sau cuối tôi muốn gửi cho bạn để suy niệm.

Cách để tham gia

Có rất nhiều người trong số các bạn tham gia vào các dự án được thiết kế để mang lại thế giới mà tôi đã nêu trong Chương 21. Nếu bạn chưa biết chắc mình muốn tham gia như thế nào, bạn có thể bắt đầu bằng cách liên hệ với tác giả. Ngoài các dự án được đề cập ở đây, tôi còn tham gia vào các chương trình sau được thiết kế để hỗ trợ quá trình biến đổi Trái Đất:

1. Lớp học, hội thảo và bài giảng
2. Sách, bài báo và ghi âm
3. Các sự kiện và bản ghi âm nhạc
4. Các bài đọc về ngoại cảm và tâm linh

5. Chữa lành dòng thời gian, thở tái sinh (rebirthing) và các phương thức chữa lành và trị liệu khác

Vui lòng liên lạc với tôi để biết thêm thông tin:

Sal Rachele

Trang web: www.salrachele.com

Email: srachele2004@yahoo.com

Skype: srachele

Phụ lục A – Kỹ thuật thở tái sinh (rebirthing)

Thở tái sinh (rebirthing) là gì?

Thở tái sinh (hay thở có ý thức) là một phương pháp đơn giản nhưng mạnh mẽ để cải thiện bản thân đã được các yogi thực hành trong hàng ngàn năm. Năm 1974, Leonard Orr đã phát triển một nhịp thở "tròn" thường kích hoạt những ký ức về thời điểm được sinh ra và thời thơ ấu, do đó có tên là "Rebirthing." Vài năm sau, Jim Leonard (độc lập với Leonard Orr) đã cải tiến kỹ thuật này và gọi nó là "Integrative Rebirthing" (Thở tái sinh hợp nhất) và sau đó là "Vivation"[\[1\]](#).

Thở tái sinh đã được trải nghiệm bởi hàng trăm nghìn người, thường là trong các buổi thực hành riêng với một huấn luyện viên có kinh nghiệm, hoặc theo nhóm hoặc tự thực hành. Một số lợi ích mà người thực hành nhận được bao gồm: năng lượng và sức sống dồi dào hơn, thư giãn và giảm căng thẳng, nhận thức về cảm xúc như là "năng lượng trong chuyển động" (tức là các mô hình năng lượng trong cơ thể), chấp nhận không điều kiện các cảm giác, tăng cường hệ thống miễn dịch, thanh lọc cơ thể và tâm trí thông qua sự lưu thông tốt hơn của oxy trong máu, và sự hợp nhất của cơ thể, tâm trí và tinh thần.

Hợp nhất là gì và điều gì dẫn đến sự hợp nhất?

Đối với hầu hết chúng ta, sinh ra đời là một sự kiện rất đau đớn. Các nghiên cứu gần đây đã chỉ ra rằng trẻ sơ sinh rất nhạy cảm với suy nghĩ và cảm xúc của cha mẹ, người thân, bác sĩ, y tá và những người khác trong môi trường sinh nở. Ngoài ra, tại các bệnh viện thông thường, việc bị sốc ánh sáng đèn, chia tách khỏi mẹ, cắt dây rốn thường khiến cho trải nghiệm về sự sinh giống như một trải nghiệm cận tử. Kết quả là, nhiều người trong chúng ta đã “đóng cửa” sự sống của mình bằng cách kìm nén sự kiện đau thương này.

Trải nghiệm về quá trình được sinh ra của chúng ta có thể làm nảy sinh một số niềm tin cơ bản không lành mạnh về cuộc sống nói chung. Ví dụ: giả sử cha mẹ muốn có một bé trai và ta lại là một bé gái, hoặc mẹ chịu nhiều đau đớn khi sinh, hoặc mối quan hệ giữa cha mẹ bị rạn nứt, hoặc cha mẹ cảm thấy đứa trẻ mới sinh sẽ là một gánh nặng tài chính, v.v. Chúng ta có thể tạo ra những niềm tin như là: “*Thế giới là một nơi không có tình yêu thương*” hoặc “*Không ai mong muốn sự có mặt của tôi*” hoặc “*Cuộc sống là một cuộc đấu tranh*” hoặc “*Tôi không bao giờ có đủ (tình yêu, tiền bạc, v.v.)*”. Tất cả những điều này tạo ra rất nhiều sự sợ hãi và ức chế.

Sợ hãi ức chế hô hấp. Lần tới khi bạn cảm thấy sợ hãi, hãy để ý xem hơi thở của bạn có xu hướng trở nên nông và bất ổn như thế nào. Hít thở đầy đủ và tự do giúp giải phóng nỗi sợ hãi, điều mà theo các nhà nghiên cứu thực sự đã được lưu giữ trong các tế bào và mô của cơ thể qua nhiều năm.

Thở có ý thức không cần phải đau đớn. Cơ đau là do chững lại dòng chảy của năng lượng sống. Nếu chúng ta tập trung mà không đánh giá cảm giác đau đớn và ngừng kháng cự, cảm giác đơn giản giống như năng lượng rất mãnh liệt. Bằng cách thay đổi bối cảnh tinh thần của mình, năng lượng này có thể được trải nghiệm một cách thú vị và được trao truyền sức mạnh.

Năm yếu tố

Phương pháp tiếp cận thở tái sinh của tôi kết hợp phương pháp cơ bản được giảng dạy bởi Leonard Orr, với quy trình tích hợp do Jim Leonard tạo ra. Năm bước thở tái sinh hợp nhất của Jim Leonard như sau:

- Thở "tròn". Đây là hơi thở đầy đủ, tự do, thoải mái và hơi nhanh, hít vào và thở ra kết nối với nhau; điều này có nghĩa là không có khoảng dừng giữa các lần hít vào và thở ra (tức là hít vào-thở ra-hít vào liên tục). Hơi thở dựa trên nỗi sợ hãi thường ngăn và thất thường với khoảng dừng dài giữa hít vào và thở ra. Tôi hướng dẫn người thở nhẹ nhàng đi vào nhịp điệu vòng tròn và nhắc anh/cô ấy giữ cho hơi thở được kết nối trong suốt phiên thực hành.
- Thư giãn sâu. Trong một phiên thực hành, một người thường cảm thấy nôn nao và cảm giác có dòng điện chạy qua cơ thể. Trong những ngày đầu thực hành thở tái sinh, triệu chứng này thường phát triển thành chứng thở gấp, mất cảm giác và co cứng một phần – các tác dụng phụ khá đau đớn do việc dồn ép hoặc kìm lại hơi thở ra. Tôi thường nhấn mạnh ý tưởng buông bỏ hoàn toàn sau mỗi lần thở ra, giống như một tiếng thở dài nhẹ nhõm. Mặc dù vậy, một số cảm giác nôn nao và năng lượng hứng thú có thể vẫn xảy ra. Khi sự thực hành tiến triển, nhiều sinh lực (prana) đi vào cơ thể hơn. Cảm giác nôn nao là sự kháng cự của chính cơ thể đối với dòng năng lượng được tăng cường. Nếu một người thả lỏng vào dòng sinh lực prana gia tăng này, sự kháng cự sẽ giảm xuống và cơ thể điều chỉnh dễ dàng hơn.
- Nhận thức một cách chi tiết. Hầu hết cuộc sống của chúng ta, chúng ta đã cố gắng kìm nén những cảm giác không thoải mái, hoặc dán nhãn và đánh giá chúng. Trong kỹ thuật thở tái sinh, chúng ta được khuyến khích khám phá những cảm giác khi chúng xuất hiện, giống như một nhà khoa học kiểm tra một hiện tượng. Tuy nhiên, thay vì dùng trí năng để phân tích, chúng ta để hơi thở làm việc. Tôi thường yêu cầu người thực hành "hít thở" vào một vùng cơ thể đang cảm giác không thoải mái hoặc bị đau nhức. Đây là một cách để loại bỏ vật chất bị ức chế ra khỏi cơ thể một cách có ý thức. Trên thực tế, chúng ta đã học

được rằng những cảm giác bị kìm nén thực sự bị khóa chặt vào các tế bào, và quá trình thở tái sinh giúp “giải phóng” các tế bào này.

- Hòa nhập vào phúc lạc. Jim Leonard định nghĩa điều này là khả năng chuyển bất cứ điều gì đang xảy ra sang một bối cảnh tích cực. Có thể trở nên hạnh phúc tốt độ về bất cứ điều gì xảy ra. Chỉ cần chấp nhận từng trải nghiệm mà không có kỳ vọng nào là tất cả những gì cần thiết để đạt được sự hòa nhập. Điều quan trọng là không đánh giá trải nghiệm của bạn. Một số người thực hành đã cho biết họ đã thở trong một giờ mà “không có gì” xảy ra. Tuy nhiên, tôi thường khuyến khích mọi người soi gương sau mỗi buổi tập. Không có gì lạ khi một người nào đó trông trẻ hơn 10 tuổi và có vẻ ngoài rạng rỡ hơn – ngay cả khi “không có gì” xảy ra.
- Làm bất cứ điều gì bạn làm. Bước nghe có vẻ cảm tính này được thiết kế ra cho những người quá nghiêm túc và quá lo lắng về việc làm đúng. Điều quan trọng là phải làm sáng tỏ, thực hành 5 yếu tố, và “đầu hàng” trước quá trình (tức để cho mọi việc xảy ra tự nhiên). Nếu bạn bắt đầu ngừng và quên thở, không sao cả. Tôi thường sẽ đưa bạn trở lại quy trình một cách nhẹ nhàng. Buông bỏ là chìa khóa của sự hòa nhập, không nên cố gắng quá mức.

Một buổi thực hành cá nhân như thế nào?

Trong buổi tập hít thở, một người thường trải qua một chu kỳ mà mức độ sợ hãi và cảm xúc bị kìm nén trở nên hòa nhập và người đó trở nên thoải mái hơn và chấp nhận cơ thể, cảm xúc và cuộc sống nói chung. Điều này có thể xảy ra bất ngờ, đột ngột, hoặc là một tiến trình kéo dài qua nhiều buổi. Một số người cho biết họ đã trải qua những ký ức từ khi sinh ra và thời thơ ấu. Đối với những người khác, chỉ đơn giản là đến một thời điểm khi hơi thở trở nên dễ dàng và tự nhiên, và cảm giác căng thẳng ban đầu và cơ thể giảm dần. Đây là điểm hòa hợp.

Thường mất khoảng một giờ để hoàn thành “chu kỳ hợp nhất”. Khi một chu kỳ hoàn thành, cơ thể thư giãn và việc hít thở trở nên dễ dàng và không tốn nhiều

công sức. Những buổi đầu tiên diễn ra trên nền khô ráo và người thực hành nằm ngửa. Các buổi sau đó có thể diễn ra trong nước ấm. Thở tái sinh ở trong nước ấm có xu hướng mạnh mẽ hơn nhiều so với thở tái sinh trên nền khô ráo.

Để biết thêm thông tin về thở tái sinh, tôi xin giới thiệu cuốn sách "*Rebirthing, the Science of enjoying all of your life*" (TD: *Thở tái sinh, bộ môn khoa học tận hưởng tất cả cuộc sống của bạn*) của Jim Leonard và Phil Laut (NXB Trinity Publications).

Phụ lục B – Các kỹ thuật bảo vệ tâm linh

1. Lời cầu khẩn đến Tổng lãnh thiên thần Michael

Hình dung một luồng sáng màu xanh lam rực rỡ chiếu xuống qua luân xa vương miện của bạn và bao phủ toàn bộ cơ thể bạn. Hãy tưởng tượng bạn được bao bọc trong một quả bóng ánh sáng xanh này kéo dài 3-4 feet (khoảng 1 mét) về mọi hướng. Lặp lại một cách chậm rãi tên của Tổng lãnh thiên thần Michael vài lần với sự chắc chắn. Có thể hữu ích nếu bạn có sẵn một bức ảnh của Michael để nhìn vào. Hình dung Michael bằng con mắt bên trong của bạn. Nhìn thấy anh ấy lấp đầy sự bảo vệ trong không gian xung quanh bạn. Khẩn cầu Michael thanh tẩy bất kỳ và tất cả các rung động tiêu cực khỏi không gian tâm linh của bạn. Khẩn cầu anh ấy trả lại tất cả những năng lượng không thuộc linh hồn của bạn về đúng nơi của chúng. Cảm ơn Michael đã giúp đỡ. Lặp lại quy trình trên cho đến khi bạn bắt đầu cảm thấy bình tĩnh.

Lời khẩn cầu: TÔI KHẨN CẦU SỨC MẠNH VÀ SỰ HIỆN DIỆN CỦA TỔNG LÃNH THIÊN THẦN MICHAEL. HÃY ĐẾN ĐÂY, TỔNG LÃNH THIÊN THẦN MICHAEL YÊU QUÝ VÀ GIÚP BẢO VỆ TÔI KHỎI SỰ TIÊU CỰC Ở MỌI TẦNG THỨ VÀ CHIỀU KÍCH. CẢM ƠN TỔNG LÃNH THIÊN THẦN MICHAEL YÊU QUÝ.

2. Lời cầu khẩn đến Chúa Jesus

Hình dung một luồng ánh sáng trắng và kêu gọi Chúa Jesus theo cách tương tự như lời kêu gọi đến Michael.

Lời khẩn cầu: TÔI KHẨN CẦU SỨC MẠNH VÀ SỰ HIỆN DIỆN CỦA MỘT CHÚA SANANDA ĐÍCH THỰC, LINH HỒN CẤP CAO CỦA CHÚA JESUS, LẤP ĐẦY TÔI BẰNG TÌNH YÊU KHÔNG ĐIỀU KIỆN Ở MỌI TẦNG THỨ VÀ CHIỀU KÍCH CỦA SỰ HIỆN HỮU CỦA TÔI. NGƯỜI LÀ HIỆN THÂN CỦA TÌNH YÊU VÀ TÔI CŨNG LÀ HIỆN THÂN CỦA TÌNH YÊU.

Thập giá mặt trời

Hình dung một cây thập giá màu trắng rực rỡ với một vòng tròn xung quanh nó. Đặt cây thập giá mặt trời này xung quanh cơ thể của bạn. Bạn có thể muốn hình dung cánh tay của bạn dang ngang và cơ thể của bạn là trục đứng của cây thập giá, với vòng tròn xung quanh trường hào quang của bạn. Phóng chiếu hình ảnh này lên bất kỳ người, địa điểm hoặc đối tượng nào đang tấn công bạn về mặt tâm lý. Không bắt buộc bất kỳ thực thể nào phải chấp nhận cây thập giá; chỉ cần phóng chiếu nó vào trường hào quang của thực thể và cho phép thực thể chấp nhận hoặc từ chối nó. Luôn giữ cây thập giá trong trường hào quang của riêng bạn trong suốt quá trình này.

Trao ánh sáng cho thực thể

Hình dung về thực thể cần trợ giúp hoặc đang quấy rối bạn và tưởng tượng bạn đang trò chuyện với thực thể đó. Kêu gọi Ánh sáng của Thiên Chúa như một ánh sáng vàng hoặc ánh sáng trắng và hướng thực thể theo hướng của ánh sáng. Nói với thực thể về vẻ đẹp của ánh sáng và khuyến khích thực thể tìm hiểu về ánh sáng. Hãy yêu thương và dịu dàng nhất có thể, nhưng hãy cho thực thể biết rằng ánh sáng có thể hỗ trợ cho sự phát triển của chính thực thể.

5. Cắt dây ràng buộc

Hình dung về người hoặc thực thể mà bạn cảm thấy đang tấn công bạn. Yêu cầu Cái Tôi Cao Hơn của bạn chỉ cho bạn bất kỳ sợi dây nào có thể đang ràng buộc giữa bạn và thực thể. Hãy tưởng tượng bạn có một chiếc kéo vàng đặc biệt để cắt sợi dây này. Hình dung chính bạn đang sử dụng chiếc kéo vàng để cắt bất kỳ và tất cả các sợi dây kết nối bạn với người hoặc thực thể đang tấn công bạn. Nhìn thấy dây rơi ra sau mỗi lần bạn cắt. Hình dung thực thể đang trôi xa khỏi bạn. Chúc phúc một cách yêu thương cho thực thể và vẫy tay chào tạm biệt người ấy.

6. Cầu kinh

Có một số câu kinh tốt để bảo vệ tâm linh. Tôi đề nghị những lời sau (được lặp đi lặp lại nhiều lần):

“TÔI LÀ CHÍNH TÔI.”

“TÔI LÀ ÁNH SÁNG, ÁNH SÁNG, ÁNH SÁNG. TÔI LÀ TÌNH YÊU, TÌNH YÊU, TÌNH YÊU.”

“TÔI LÀ SỰ HIỆN HỮU CỦA NGỌN LỬA TÍM, TÔI LÀ NHỮNG MONG MUỐN CỦA THIÊN CHÚA THUẦN KHIẾT.”

“KADOISH, KADOISH, KADOISH, ADONA! TSABAYOTH.”

“TÔI MỜI GỌI SỨC MẠNH VÀ SỰ HIỆN DIỆN CỦA THƯỢNG ĐẾ.”

7. Nối đất

Hình dung một sợi dây ánh sáng có đường kính bằng cơ thể bạn kéo dài qua chân (nếu bạn đang đứng) hoặc xuyên qua đáy cột sống của bạn (nếu bạn đang ngồi) và nối dài vào tâm Trái Đất. Nếu được hãy hình dung sợi dây có màu vàng; nhưng nếu bạn đang gặp khó khăn trong việc giữ ấm cơ thể, hãy hình

dung sợi dây màu đỏ. Kỹ thuật này đóng hào quang của bạn và giữ nó gọn lại trong vòng vài inch xung quanh cơ thể bạn.

8. Tống khứ các thực thể xâm phạm

CẢNH BÁO: Kỹ thuật này chỉ nên được sử dụng bởi các chuyên gia và giáo viên có kinh nghiệm và chỉ khi thực thể cố ý xâm phạm không gian của bạn.

- (1) Đứng thẳng, đối mặt với thực thể xâm phạm bạn.
- (2) Gọi ra sự hiện diện Thượng Đế của chính bạn qua đỉnh đầu.
- (3) Khấn cầu Cha Thiên Thượng và hình dung ánh sáng vàng.
- (4) Gọi ra sự hiện diện Nữ Thần của chính bạn qua lòng bàn chân và hình dung ánh sáng bạc.
- (5) Mở rộng hai tay của bạn, từng cái một, hướng về thực thể.
- (6) Truyền một chùm ánh sáng trắng ra ngoài qua các ngón tay của bạn và hướng nó vào trường hào quang của thực thể.
- (7) Tạo ra âm thanh và tiếng thích hợp khi bạn định hướng năng lượng.
- (8) Quét mạnh thực thể ra khỏi trường hào quang của bạn bằng các cử chỉ nhanh chóng và di chuyển vào vùng ánh sáng.
- (9) Rung tay mạnh mẽ xuống Trái Đất và nổi đất cho chính mình.

Trong trường hợp bất thường mà điều này không đủ để di chuyển thực thể ra khỏi không gian của bạn, hãy hình dung thập giá mặt trời khi bạn thực hiện các động tác của mình. Nếu cần, hãy kêu gọi Tổng Lãnh Thiên Thần Michael hỗ trợ bạn.

Phụ lục C – Thiền định

Các phương pháp thiền

Sau đây là một số phương pháp được sử dụng để làm yên tĩnh tâm trí ý thức và cho phép truy cập vào tiềm thức. Mặc dù tất cả các phương pháp này đều hiệu quả, nhưng một số phương pháp sẽ phù hợp hơn những phương pháp khác vào một thời điểm cụ thể nào đó. Linh hồn có một sự thôi thúc tự nhiên trong việc đồng điệu cơ thể, cảm xúc và tâm trí, và nếu bạn không chủ động hướng tới sự đồng điệu, linh hồn thường sẽ kích hoạt những trải nghiệm khiến bạn di chuyển theo hướng đó. Thiền là một phương pháp tự nhiên để hướng tới sự đồng điệu này.

Bạn có thể buộc tâm trí mình trở nên yên tĩnh, nhưng điều này thường gây ra những phản tác dụng nghiêm trọng. Do đó, tôi đã đưa các kỹ thuật mạnh làm tĩnh tâm trong phần “các kỹ thuật được khuyến nghị ít nhất”. Tham khảo bảng Thuật ngữ để có định nghĩa đầy đủ hơn cho các thuật ngữ được sử dụng.

Các kỹ thuật khuyến nghị nhiều nhất

1. THƯ GIẢN CƠ THỂ:

Nhận thức về cơ thể

Trở nên nhận thức về từng vùng trên cơ thể; tập trung sự chú ý vào từng phần, mỗi lần tập trung vào một phần nhất định. Uốn cong và làm căng các bộ phận cơ thể, trong sự hòa nhịp với hơi thở.

Thở tái sinh

Các hơi thở được kết nối với sự nhấn mạnh vào hơi thở vào.

Thở nguyên thủy

Thở nhanh với sự nhấn mạnh vào hơi thở ra.

Thở Kriya

Khoảng thời gian nghỉ được đo giữa mỗi lần hít vào, tạm dừng và thở ra.

Hơi thở Kundalini / hơi thở của lửa

Hơi thở ngắn và nhanh, sau đó là hơi thở dài hoặc tạm dừng.

Yoga (Hatha, Iyengar, Raja, Kriya, v.v.)

Các tư thế cơ thể (asana), nhịp thở, tụng kinh và thiền định.

Thiền

Ngồi trong tư thế kiết già, hoặc chuyển động chậm nhịp nhàng, hoặc thiền hành (thiền trong khi đi bộ).

2. THƯ GIÃN TÂM TRÍ:

Dẫn nhập alpha-theta (xem Phụ lục D)

Thôi miên

Thuật ngữ chung để chỉ thư giãn sâu thông qua quá trình dẫn nhập (xem dẫn nhập alpha-theta).

Liệu pháp thôi miên

Thôi miên được dẫn dắt bởi một nhà trị liệu với các mục tiêu điều trị cụ thể – thường được kết hợp với các liệu pháp khác.

Thiền có hướng dẫn

Tương tự như thôi miên nhưng không có quá trình dẫn nhập – thường liên quan đến các phương pháp hình dung.

Phương pháp Silva

Một khóa học hai tuần trong việc rèn luyện tâm trí thông qua thiền định và tự thôi miên (tiếp sau là các khóa học nâng cao hơn).

Liệu pháp thôi miên / tái cấu trúc giả kim thuật

Một kỹ thuật theo đó một người quay trở lại thời thơ ấu, tái tạo trong tâm trí những trải nghiệm ban đầu và đồng điệu với đứa trẻ bên trong cũng như các khía cạnh khác của bản thể.

Hồi quy

Bất kỳ kỹ thuật nào đưa một người trở lại thời thơ ấu hoặc tiền kiếp.

Chữa lành dòng thời gian

Hãy xem cuốn sách “Hợp nhất linh hồn” để biết chi tiết.

3. TRỊ LIỆU CẢM XÚC:

Tha thứ

Có nhiều kỹ thuật tha thứ, bao gồm những lời tha thứ, nghe đoạn ghi âm lời tha thứ, nói lời tha thứ trong gương, hình dung bản thân đã tha thứ cho người khác, v.v. Một “liệu trình tha thứ” bao gồm nói hoặc viết một lời tha thứ 70 lần/ngày trong 7 ngày liên tiếp.

Biết ơn

Liên quan mật thiết đến sự chấp nhận bản thân, trị liệu này là thể hiện biết ơn mọi thứ trong cuộc sống và nhận ra sự hoàn hảo của quá trình học tập. Một kỹ thuật có thể thực hành là viết ra một danh sách những điều mà ta cảm thấy biết ơn.

Chấp nhận bản thân

Bất kỳ kỹ thuật nào tập trung vào việc chấp nhận và cho phép mọi thứ diễn ra trong từng khoảnh khắc.

Nhìn tổng thể

Bước ra ngoài bản thân để nhìn nhận một cách khách quan những gì đang xảy ra – có thể bao gồm việc đối thoại với các nhân vật tưởng tượng hoặc với các bộ phận của bản thể.

Năng lượng học

Các phương pháp khác nhau giải phóng mang tính thanh tẩy được hướng dẫn bởi nhà trị liệu.

Các kỹ thuật được khuyến nghị trung bình

1. KÍCH THÍCH TỪ BÊN NGOÀI:

Âm nhạc

Những bản nhạc sau đây được khuyến nghị để đạt được một số trạng thái thiền định của tâm trí.

Nhạc cổ điển

Pachelbel: Canon in D – cho niềm vui và sự siêu việt

Barber: Adagio for Strings – để giải tỏa cảm xúc

Wagner: Prelude to Lohengrin – tiếp xúc với cõi thiên thần.

Rachmaninoff: Piano Concerto No.2 – tình yêu và sự lãng mạn

Gregorian chants – liên hệ với bản thể tâm linh

Nhạc trào lưu Thời Đại Mới

Jarre: Oxygene – tiếp xúc với vũ trụ Lynch

Lynch: Deep Breakfast – tiếp xúc với bản thể hân hoan

Bernhardt: Atlantis Angelis – liên hệ với thể dĩ thái (etheric self)

Quinn: Open Secret – tiếp xúc với linh hồn

Ernst: Dreamflight III – tiếp xúc với trái tim yêu thương

Rachele: Infinite Peace – thiền định và chỉnh thể (bodywork)

Trải nghiệm cảm giác

Bao gồm bể cách ly, màn trình diễn ánh sáng laze, buồng âm thanh và ánh sáng, v.v.

Các thiết bị cho não/trí óc

Kính bảo hộ, tai nghe và đầu dò tạo ra sóng não alpha-theta.

Đi dạo trong thiên nhiên

Một kỹ thuật không tốn kém, đơn giản và hiệu quả kỳ diệu cho những người bị căng thẳng.

Karma yoga

Làm việc có ý thức, thực hành chánh niệm.

2. TÁI LẬP TRÌNH:

Khẳng định/gợi ý tự động (xem Phụ lục D)

Hình dung sáng tạo

Sử dụng chức năng hình ảnh của tâm trí để tạo ra một thực tại cụ thể.

Cầu nguyện

Cầu xin sự giúp đỡ từ Thượng Đế hoặc bản thể cao hơn.

Khẩn cầu đến các thực thể tinh thần

Kêu gọi sự hỗ trợ từ các tổng lãnh thiên thần hoặc người hướng dẫn tinh thần.

3. TẬP TRUNG:

Tụng kinh

Một số ví dụ đã được đưa ra trong Phụ lục B – “Các kỹ thuật bảo vệ tâm linh.”

Sửa chữa tâm trí về một ý tưởng

Hình dung về kết quả mong muốn

Một hình thức trực quan hóa.

Thiền ánh sáng trắng

Một hình thức trực quan khác.

Thiền luân xa

Tập trung vào từng luân xa, một luân xa trong một thời điểm.

4. TRÒ CHƠI TÂM TRÍ:

Các câu hỏi không thể trả lời

Đánh lừa tâm trí bằng cách hỏi những câu hỏi mà trí năng không thể trả lời được. Ví dụ: *"Tôi là ai?" "Ai đang theo dõi quá trình này?" "Cái gì ở giữa những suy nghĩ?"*

Nhận thức phủ định/tiêu cực

"Tất cả chỉ là ảo tưởng. Tôi sẽ vượt qua nó." Nhìn thấy sự giả dối của một tình huống.

Buông bỏ hoàn toàn

Từ chối đồng nhất với bất kỳ ai hoặc bất cứ điều gì.

5. ĐỐI TÁC:

Quan sát thiền định

Một quá trình theo đó các cặp đôi ngồi đối mặt với nhau và nhìn vào mắt nhau.

Thực hành Tantra

Thiền định về năng lượng tình dục hoặc phi tình dục liên quan đến các thực hành của Đạo giáo.

Trao đổi về sự giữ lại

Một quá trình theo đó một đối tác thể hiện thông tin liên lạc bị giữ lại trong khi đối tác kia lắng nghe một cách thụ động (ở dạng tương tự như "Điều gì đó tôi đã giữ lại từ bạn là ..." Một điều khác mà tôi đã giữ lại từ bạn là ...")

Trao đổi thấu hiểu

Các câu hỏi cụ thể được thiết kế để giúp các đối tác hiểu nhau hơn. Ví dụ: "Điều tôi cảm thấy ngay bây giờ là ..." hoặc "Điều tôi thích ở bạn là..."

Trao đổi phản chiếu

Quá trình giao tiếp trong đó một người phản chiếu lại những gì đối tác vừa nói. Ví dụ: "Tôi nghe bạn nói rằng bạn đang cảm thấy dễ bị tổn thương ..."

Các kỹ thuật được khuyến nghị ít nhất

- Ma túy (gây ảo giác, biến đổi tâm trí, hợp pháp hoặc bất hợp pháp)
- Đánh mất bản thân trong các hoạt động thu hút tâm trí (như xem TV, v.v.)
- Tước đoạt cảm giác (ép buộc bản thân phải quay vào bên trong)
- Kiểm soát tâm trí bằng mọi cách

Các kỹ thuật không tự nguyện

Sang chấn, sốc; thay đổi đột ngột.

Phụ lục D- Một mẫu thiền Alpha-Theta với các đề xuất tự động

- Tư thôi miên – Dẫn nhập Alpha-Theta cơ bản

LƯU Ý: Bài tập này cần có hai người (một nhà thôi miên và bệnh nhân) hoặc một thiết bị ghi âm. Không sử dụng khi đang lái xe. Các từ trong ngoặc vuông là để tạo sự thuận tiện cho nhà thôi miên và không dùng để nói to hoặc vào máy ghi âm. Các đề xuất tự động được đưa ra có thể được kết hợp theo nhiều cách khác nhau cho các dẫn nhập khác nhau. Dấu hoa thị kép (**) cho biết nơi mà nhà trị liệu nên tạm dừng vài giây trước khi tiếp tục.

[Phần I – lời giới thiệu]

Trong thiền định này, cơ thể và tâm trí của bạn sẽ được thư giãn, Tuy nhiên, bạn sẽ vẫn tỉnh táo và nhận biết, nhạy cảm với cảm xúc của bạn, nhận thức được suy nghĩ của bạn và tiếp xúc với các cảm giác trong cơ thể bạn. Khi bạn thư giãn sâu, tâm trí trực giác của bạn có thể nhận thức thế giới trong và xung quanh bạn một cách rõ ràng. Khi ở trong trạng thái yên bình, thoải mái, bạn sẽ có thể sử dụng trung tâm điều khiển của não để lập trình lại những niềm tin tiêu cực không mong muốn và hợp nhất những trải nghiệm cảm xúc đè nặng trong quá khứ. Trong suốt thời gian thiền định này, bạn sẽ có toàn quyền kiểm soát các chức năng tâm trí của mình. Bạn sẽ có thể chấp nhận hoặc từ chối bất cứ điều gì tôi nói và bạn sẽ có thể sử dụng thông tin có lợi nhất cho bạn và nhân loại. Tôi sẽ đưa cho bạn những câu nói được thiết kế để nâng cao nhận thức và sự sáng tạo của bạn và tôi sẽ hướng dẫn hơi thở của bạn để giúp bạn thư giãn.

[Phần 2 – thư giãn cơ thể và hít thở]

[Lưu ý: Bạn có thể muốn bắt đầu từ đỉnh đầu và rồi xuống các bộ phận trong cơ thể của bạn thay vì bắt đầu từ phần cuối và đi lên.]

Kiểm tra để biết rằng bạn đang ở tư thế ngồi thoải mái, thẳng lưng, đặt bàn chân trên sàn, đặt tay lên đùi và nhắm mắt. Hít sâu, thở ra tự nhiên và kết nối với hơi thở vào.

***Khi bạn tiếp tục thở, hãy cảm nhận bản thân ngày càng trở nên thư giãn hơn.*

***Hít một hơi thật sâu và khi bạn làm vậy, hãy tập trung sự chú ý vào bàn chân trái của bạn.*

***Cảm thấy chân trái của bạn đang thư giãn.*

***Bây giờ hãy tập trung vào bàn chân phải của bạn. Cho phép nó thư giãn.*

***Bạn đang trở nên bình an, tĩnh lặng và nhận thức hơn.*

***Hít thở sâu ba lần và khi bạn thực hiện, hãy thả lỏng bắp chân và để mọi căng thẳng thoát ra ngoài nhẹ nhàng qua phần dưới bàn chân của bạn. **Bây giờ, hãy chú ý đến đùi của bạn. Hãy để chúng thư giãn.*

***Tập trung vào cảm giác ở hông và xương chậu. Chú ý đến cảm giác ngồi và để trọng lượng của bạn đặt trên ghế một cách tự nhiên.*

***Hãy để một cảm giác yên bình, ấm áp kéo dài khắp toàn bộ phần dưới cơ thể của bạn. Trạng thái yên bình này là khỏe khoắn và đem lại nhiều lợi ích.*

***Bây giờ bạn hãy tập trung vào phần bụng của mình. Cho phép nó xả bỏ mọi căng thẳng. Hãy để cơ bụng của bạn thư giãn và mềm mại.*

***Bạn đang tiếp tục lắng nghe giọng nói của tôi và bạn tỉnh táo và nhận thức được những gì đang được nói.*

***Hít thêm một hơi nữa và khi bạn làm, hãy tưởng tượng một làn sóng thư giãn, hơi ấm lan tỏa đi lên cột sống của bạn, bắt đầu từ phần lưng dưới và tiếp tục đến phần sau cổ. Hãy để mọi sự căng cứng ở lưng của bạn trôi đi một cách yên bình.*

***Hãy để cho lồng ngực của bạn được thư giãn. Hãy để mỗi lần thở ra giống như một sự thở phào nhẹ nhõm đối với mọi căng thẳng ở đó.*

***Hãy tưởng tượng một ánh sáng ấm áp, rạng rỡ tỏa ra trong khu vực trái tim bạn. Hãy tưởng tượng một làn sóng năng lượng yên bình di chuyển qua vai, xuống cánh tay và truyền ra ngoài qua các ngón tay của bạn. Để vai thả tự nhiên.*

***À, thật là một cảm giác tuyệt vời khi được thư giãn sâu.*

***Tiếp tục hít thở sâu khi bạn để mọi căng thẳng và căng cứng ra khỏi cổ, sau đầu, đỉnh đầu, trán, mí mắt và khuôn mặt. Để mí mắt của bạn được nghỉ ngơi, khép lại một cách tự nhiên.*

***Bây giờ, hãy để toàn bộ cơ thể của bạn được thư giãn hoàn toàn. Cứ để mọi thứ trôi qua và hoàn toàn thoải mái, hoàn toàn an toàn, hoàn toàn bình yên.*

[Tạm dừng 10 hoặc 20 giây]

Thư giãn cơ thể và tâm trí của bạn rất tốt cho sức khỏe. Việc làm dịu và giải phóng căng thẳng này tạo ra sức sống và sức mạnh cho bạn. Bất cứ khi nào bạn muốn thư giãn và giải tỏa tâm trí, chỉ cần hít thở sâu, nhắm mắt và để cơ thể được thư giãn. Hãy để bất kỳ âm thanh hoặc cảm giác xung quanh bạn làm tăng thêm sự bình yên cho bạn. Hãy để bất cứ suy nghĩ, phản kháng, nghi ngờ hay sợ hãi trôi đi mà không xâm phạm đến sự bình yên của bạn. Không cần phải cố gắng và kiểm soát bất cứ điều gì đang xảy ra. Chỉ cần nhận thấy nó và để cho nó diễn ra. Chấp nhận bản thân bạn như bạn là ngay bây giờ. Hãy để bất cứ điều gì đang xảy ra xảy ra. Bạn không phải làm bất cứ điều gì. Chỉ cần cho phép

mọi mỗi bạn tâm trong ngày, mọi suy nghĩ của ngày hôm qua hoặc ngày mai trôi đi một cách nhẹ nhàng và trải nghiệm sự tự do ở đây ngay bây giờ, như bạn đang là. Bạn nhạy cảm với cảm xúc của mình, với cảm giác trong cơ thể và với bất kỳ hình ảnh hoặc hình ảnh tâm trí nào. Bạn đang cho phép tâm trí bề mặt trở nên yên tĩnh để tâm trí sâu hơn, trực giác của bạn có thể hoạt động cho bạn. Bằng cách tĩnh lặng đầu óc phân tích, lý trí của bạn, trí tuệ có thể nhìn thấy suy nghĩ khi nó nảy sinh và sử dụng nó một cách sáng tạo để làm cho cuộc sống của bạn trở nên đáng tưởng thưởng hơn. Mỗi khi bạn bước vào một tầng thứ sâu hơn của tâm trí, bạn sẽ dễ dàng hơn trong việc tĩnh lặng tâm trí và giữ trạng thái này mà không chìm vào giấc ngủ. Việc hít thở đầy đủ, tự do và tự nhiên ngày càng trở nên dễ dàng hơn đối với bạn. Với mỗi hơi thở, bạn đang trở nên tỉnh táo và ý thức hơn.

[Quá trình đào sâu – dẫn nhập]

Bây giờ, tôi muốn bạn hình dung một tòa nhà 10 tầng.

****Tòa nhà này đại diện cho ý thức của bạn và các tầng đại diện cho các tầng thứ của tâm trí.**

****Hãy tưởng tượng bạn đang ở trên tầng 10 của tòa nhà. Điều này đại diện cho ý thức bề mặt. **Bây giờ, hãy tưởng tượng bạn đang đi đến thang máy. **Bạn đang nhấn mũi tên xuống để đi xuống các tầng thấp hơn. **Khi tôi đếm từ 10 xuống 1, bạn sẽ đi xuống từng tầng một. Với mỗi số giảm dần, tôi muốn bạn hình dung bạn đang ở trong thang máy đi xuống một tầng. Chúng ta sẽ bắt đầu từ tầng 10. Với mỗi con số giảm dần, bạn đang đi vào trạng thái tâm trí sâu sắc hơn, nhận thức rõ hơn.**

**** 10 — 9 — 8 — đi xuống, đi sâu hơn — 7 — 6 — 5 — âm thanh xung quanh giúp bạn đi sâu hơn — 4 — 3 — hãy quan sát các tầng chạy qua trong thang máy của bạn — 2 — và 1.**

***Bây giờ bạn đang ở tầng dưới cùng. Tầng này thể hiện một trạng thái tâm trí rất sâu sắc, sâu sắc hơn cả những gì bạn đã từng ở trong một thời gian dài.*

***Giờ đây, cửa thang máy mở ra và bạn bước ra ngoài. Trước mặt bạn là một cầu thang đi xuống tầng hầm. Hãy bắt đầu bước xuống cầu thang. **Xuống, xuống, xuống..., xuống sâu hơn, sâu hơn trước.*

[Tạm dừng 10 giây]

Trước mặt bạn bây giờ là một đường hầm dài. Ở cuối đường hầm là một ánh sáng. Bắt đầu đi qua đường hầm về phía ánh sáng.

***Bạn đang tiến gần hơn đến ánh sáng.*

[Quá trình hình dung hóa – Tạm dừng 20 giây]

Bạn đang xuất hiện từ bóng tối ra ánh sáng, và bạn thấy mình đang ở trong một đồng cỏ trên một ngọn núi xinh đẹp vào một ngày nắng ấm. Mọi thứ đều sống động và bạn có thể ngửi thấy không khí trong lành. Bạn có thể nghe thấy tiếng vo ve của những chú ong, tiếng gió thổi trên những tán cây gần đó; bạn có thể cảm nhận được mặt trời trên cơ thể mình và mặt đất dưới chân mình. Khi bạn nhìn xung quanh mình, bạn nhận thấy màu xanh của bầu trời, với một vài đám mây trắng xốp nhẹ. Hãy hít một hơi thật sâu và uống hết tất cả. Bạn hoàn toàn tự do, hoàn toàn an toàn, hoàn toàn bình yên.

*** Hãy đi bộ xung quanh đồng cỏ, chú ý đến những bông hoa, ngọn cỏ, động vật hoang dã. Tìm một chỗ thoải mái trên cỏ và nằm xuống, Phơi nắng. Bạn sẽ ở đó cho đến khi bạn nghe thấy những lời tôi nói tiếp sau.*

[Đề xuất tự động – Tạm dừng 60 giây]

Những câu sau đây nhằm giúp bạn nâng cao nhận thức và khả năng sáng tạo của mình.

[Những câu khẳng định chung trong trường hợp không có chủ đề cụ thể]

- *Tôi đang học cách sống trong nhận thức sâu sắc hơn về bản thân và người khác. Tôi sử dụng khả năng sáng tạo của mình vì lợi ích của tôi và của nhân loại.*
- *Khi tôi muốn giải quyết một vấn đề hoặc muốn nhận thức rõ hơn về một tình huống, tôi sẽ chỉ đơn giản là thư giãn và cho phép tâm trí cao hơn của tôi cung cấp cho tôi thông tin mà tôi mong muốn.*
- *Mỗi khi tôi bước vào trạng thái thư giãn, tôi sẽ thấy dễ dàng hơn khi ở đó mà không buồn ngủ.*
- *Mỗi khi tôi bước vào trạng thái này, tôi sẽ thấy dễ dàng hơn để làm yên các mô hình suy nghĩ lý trí của tâm trí bề mặt. Tôi thấy điều này là cần thiết để có được cái nhìn sâu sắc về những vấn đề mà trí năng của tôi không thể giải quyết được.*
- *Năng lượng của tôi tăng lên khi ở trong trạng thái tâm trí này.*
- *Tôi đang học cách sử dụng tâm trí của mình nhiều hơn và sử dụng nó theo cách tích cực hơn.*
- *Tôi có thể tiếp nhận thông tin trực giác hữu ích để hiểu cuộc sống của tôi.*

[Những lời khẳng định lập trình lại tiềm thức]

- *Tất cả những lời khẳng định tích cực đều thấm sâu vào tiềm thức và hoàn toàn phù hợp với mong muốn trở thành người làm chủ tâm trí của tôi. Tôi sử dụng các chương trình này để tạo ra một cuộc sống hạnh phúc hơn, trọn vẹn hơn và có lợi cho bản thân và nhân loại.*
- *Tâm trí tôi là người phụng sự khiêm tốn của tôi. Nó cho phép tôi hoạt động hiệu quả và thông minh trên thế giới. Nó định hướng hành động*

của tôi theo cách làm tôi kinh ngạc về những gì phù hợp cho sự phát triển và hạnh phúc của tôi.

- Giờ đây, tôi nhận thức được các chương trình, niềm tin, khái niệm và trải nghiệm trong quá khứ đang cản trở tôi thể hiện trọn vẹn bản chất thật của mình và tôi đang sử dụng chỉ những lời khẳng định giúp giải phóng tôi và giúp tôi tạo ra những gì tôi thực sự muốn.*
- Cơ thể và tâm trí của tôi hoàn toàn thư giãn khi tôi hít thở và tiếp nhận sinh lực. Ngày càng cảm thấy dễ dàng hơn trong việc thư giãn và hơi thở của tôi trở nên sâu hơn, đầy đủ hơn, dễ dàng hơn và tự nhiên hơn.*
- Bây giờ tôi đang buông bỏ những ý tưởng cũ không còn phục vụ lợi ích của mình nữa, và tôi cởi mở và sẵn sàng tiếp thu những ý tưởng mới và cơ hội mới.*
- Tôi kết nối với tiềm thức của mình. Tôi sử dụng nó để tạo ra những biểu hiện tích cực. Tất cả những suy nghĩ tiêu cực và niềm tin hạn chế đang được thay thế bằng những suy nghĩ tích cực, hỗ trợ cuộc sống.*
- Bất cứ khi nào tôi muốn tiếp xúc với các tầng thứ sâu hơn của tâm trí, tất cả những gì tôi cần làm là dừng lại, thư giãn, hít thở sâu và nhận thức được cảm giác và ấn tượng của mình. Sau đó, tôi có thể thấy bản chất và cấu trúc của điều đang chịu trách nhiệm cho tình trạng hiện tại của tôi.*
- Bây giờ tôi có thể dễ dàng đi sâu vào bên trong bản thân và đưa tất cả hoạt động tiềm thức lên bề mặt ý thức của tôi.*
- Bất kỳ cảm xúc tiêu cực, đau đớn nào đã bị kìm nén giờ đây sẽ tự do xuất hiện trên bề mặt ý thức của tôi, nơi chúng có thể được hợp nhất và thể hiện theo cách tốt nhất có thể.*
- Bây giờ tôi có thể nhớ lại đầy đủ tất cả các khía cạnh của những cảm xúc, suy nghĩ và kinh nghiệm khi mới sinh và thời thơ ấu của tôi.*

- *Tất cả những lời khẳng định tích cực đều có kết quả ngay lập tức trong cuộc sống của tôi.*
- *Tâm trí tôi là người phục vụ khiêm tốn của tôi, luôn hướng tôi đến những điều tốt đẹp nhất cho mình.*
- *Tôi đang sống ở đây và ngay bây giờ. Bất kỳ sự ràng buộc nào với quá khứ, hoặc phóng chiếu về tương lai, giờ đây đều được nhìn thấy rõ ràng và hợp nhất. [Tạm dừng]*

[Những lời khẳng định thanh tẩy hệ thống niềm tin cũ]

Những câu sau đây được thiết kế để giúp bạn nhận thức rõ hơn về hoạt động của tiềm thức và lập trình lại những niềm tin tiêu cực không mong muốn thành những niềm tin tích cực, hỗ trợ cuộc sống.

- *Tôi đang học cách sống trong nhận thức sâu sắc hơn về bản thân và người khác.*
- *Tôi đang học cách sử dụng tâm trí của mình nhiều hơn và sử dụng nó theo cách tích cực hơn.*
- *Mọi thứ tôi lập trình trong đầu đều có lợi cho bản thân và những người khác.*
- *Mỗi khi tôi bước vào trạng thái tâm trí này, việc lập trình lại tiềm thức trở nên dễ dàng hơn.*
- *Tôi đang lập trình lại máy tính sinh học của mình để có kết quả tích cực, cải thiện cuộc sống trong mọi công việc của tôi.*
- *Tôi đang nhận thức một cách có ý thức ở các tầng thứ của tâm trí.*
- *Bây giờ tôi nhận thức chính xác thông tin tôi cần cho sự phát triển và hiểu biết bản thân.*

- Tôi đang giải phóng bản thân khỏi những niềm tin không còn có lợi cho trải nghiệm cuộc sống hàng ngày của tôi.
- Mỗi ngày, việc buông bỏ những suy nghĩ và niềm tin tiêu cực trở nên dễ dàng hơn.
- Bây giờ tôi đã nhận thức được tất cả các rào cản và cản trở đối với sự sáng tạo.
- Tôi có thể dễ dàng đi sâu vào bên trong bản thân và đưa hoạt động tiềm thức lên bề mặt.
- Tôi đang buông bỏ những ý tưởng cũ và để những ý tưởng mới và tốt hơn vào.
- Những suy nghĩ tích cực của tôi rất mạnh mẽ và tạo ra kết quả tức thì trong cuộc sống của tôi.
- Bây giờ tôi nhìn thấy rõ ràng toàn bộ cấu trúc của nỗi sợ hãi, sự dính mắc và nỗi đau, và tôi thực hiện các bước ngay lập tức để hợp nhất những trải nghiệm này.
- Những suy nghĩ và niềm tin tiêu cực đang được thay thế bằng những suy nghĩ và niềm tin tích cực.
- Tất cả những trải nghiệm và sai lầm đau đớn đều là cơ hội để học hỏi.
- Bây giờ tôi có thể nhớ lại đầy đủ tất cả các khía cạnh khi sinh và thời thơ ấu của mình, và tôi đang thực hiện các bước thích hợp để chữa lành bất kỳ tổn thương hoặc trải nghiệm tiêu cực nào.
- Bây giờ tôi thấy rõ ràng mọi ảnh hưởng của cha mẹ và tôi đang giải phóng bất kỳ chương trình nào của cha mẹ không hỗ trợ cuộc sống của tôi.
- Bây giờ tôi sẵn sàng nhìn vào tổng thể của bản thân.

- *Mỗi ngày, việc buông bỏ quá khứ và sống trong hiện tại trở nên dễ dàng hơn.*
- *Tôi nhận thức được rằng tôi tạo ra cái nhìn của riêng mình về thế giới xung quanh và các điều kiện trong cuộc sống của tôi là phản ánh ý thức của chính tôi.*
- *Bây giờ tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc tạo ra thực tại của riêng mình.*
- *Tôi đang thâm nhập vào cốt lõi của bản thể tôi. Tôi có thể nhìn thấy rõ ràng mọi khía cạnh của hình ảnh bản thân. Tôi đang học cách nhận ra sự khác biệt giữa người "tôi là" và "tôi nghĩ tôi là".*

[Thoát khỏi trạng thái thôi miên- tạm dừng 60 giây]

Bây giờ, tôi sẽ đếm từ 1 đến 10. Với mỗi số tăng dần, bạn sẽ có nhận thức và nhận thức rộng hơn. Bạn sẽ có thể nhớ lại đầy đủ bất kỳ và tất cả thông tin nhận được khi ở trong trạng thái tâm trí sâu sắc. Bạn sẽ cảm thấy sáng khoái và tràn đầy năng lượng, hồi sinh và nghỉ ngơi. Sẽ không có bất kỳ tác động xấu nào từ việc thiền định này. 1 — 2 — 3 — hiện ra từ từ — 4 — 5 — 6 — cảm thấy tỉnh táo, hoàn toàn nghỉ ngơi, sẵn sàng hoạt động ở trạng thái tỉnh thức bình thường — 7 — 8 — 9 — và 10. Mắt mở. Tỉnh thức. Cảm thấy hoàn toàn sáng khoái.

Các mẫu đề xuất tự động và lời khẳng định

Những đề xuất tự động sau đây rất hữu ích khi giải quyết các vấn đề cụ thể trong cuộc sống. Chúng có thể được thêm vào hoặc thay thế những lời đề xuất tự động ở trên.

Tiền và tài chính

- *Tôi yêu bản thân mình cho dù tôi có bao nhiêu tiền.*

- *Mỗi hơi thở tôi hít vào đều làm tăng sự giàu có về tài chính của tôi.*
- *Tất cả sự thiếu hiểu biết, sợ hãi và nghi ngờ về tiền bạc giờ đây đã được đưa vào bề mặt ý thức của tôi và được hợp nhất.*
- *Tôi đang học những bài học thích hợp cho phép tôi hành động theo cách đảm bảo thành công về tài chính của tôi.*
- *Bây giờ tôi đang giải quyết tất cả các xung đột liên quan đến tiền bạc. Tôi tự do tận hưởng cuộc sống cho dù tôi sở hữu nhiều hay ít.*
- *Tôi là một sinh mệnh tự do và không giới hạn sống trong thế giới vật chất.*
- *Sự trù phú là trạng thái thực sự của tôi. Bây giờ tôi có được sự trù phú và thể hiện một cách vui vẻ.*
- *Tiền giúp tôi thể hiện bản chất tinh thần của mình trên thế giới.*
- *Tôi nhận thức rằng biểu hiện của sự thiếu thốn và khan hiếm trong hệ thống kinh tế hiện nay là kết quả của sự thiếu hiểu biết và tư duy hạn chế của những người tạo ra và duy trì hệ thống. Cách tốt nhất để vượt qua điều này là giải phóng tất cả các khái niệm hạn chế trong ý thức của tôi.*
- *Tôi chịu trách nhiệm về tình trạng tài chính hiện tại của mình. Tôi không phải là nạn nhân của hệ thống. Nếu tôi không thích những gì tôi nhìn thấy, tôi có thể thay đổi để tạo ảnh hưởng tích cực đến xã hội.*
- *Chỉ cần một sinh mệnh giác ngộ để thay đổi thế giới.*
- *Tôi tha thứ cho tất cả mọi người, bao gồm bản thân tôi, những ai đã từng cản trở đối với sự giàu có về tài chính của tôi.*
- *Tôi hiện đang sống hòa hợp với tiền bạc và vật chất. Tôi tập trung vào vấn đề tài chính chỉ khi thích hợp.*

- *Bây giờ tôi nhận ra rằng tiền, giống như mọi thứ khác, là vật chất thiêng liêng.*
- *Mọi nhu cầu của tôi đều được cung cấp. Tôi luôn có những gì tôi thực sự cần.*
- *Tôi là một với sự Biểu hiện Vô hạn. Tôi là sự giàu có. Tôi là sự thành công.*
- *Mọi người thích trả tiền cho tôi khi làm những gì tôi thích nhất.*
- *Tôi xứng đáng được thịnh vượng cho sự phụng sự mà tôi thực hiện.*
- *Tôi sử dụng tiền theo những cách hỗ trợ sự phát triển của tôi và sự phát triển của những người khác.*
- *Tôi xứng đáng được hưởng tiền của mình. Tôi chi tiêu một cách khôn ngoan. Tôi hào phóng.*
- *Giờ đây tôi đã thấu hiểu mọi rào cản, suy nghĩ về sự thiếu thốn, và những hoàn cảnh dường như không thuận lợi và cho phép dòng chảy dồi dào không giới hạn vào cuộc sống của tôi.*
- *Bây giờ tôi rất rõ phải làm gì để mang lại sự thịnh vượng lớn cho cá nhân.*
- *Tôi là một kênh mở. Sự thịnh vượng của tôi chảy ra thế giới theo cách tốt nhất có thể.*
- *Tôi có mọi thứ tôi cần để hạnh phúc.*
- *Giờ đây, tôi quyết định rằng tôi là người làm chủ cuộc đời mình, gạt hái thành công toàn diện và sự phong phú trong mọi việc tôi làm.*
- *Bây giờ tôi đang giải phóng bản thân khỏi tất cả các cản trở đối với sự giàu có vô hạn.*

Mối quan hệ và lòng tự trọng

- Tôi sẵn sàng chấp nhận người khác như họ đang có mà không cố gắng thay đổi họ.
- Tôi thể hiện bản thân một cách trực giác và tự nhiên.
- Tôi đang học cách trải nghiệm người khác bằng trực giác từ trái tim.
- Cách tốt nhất để gặp được người phù hợp là trở thành người phù hợp.
- Tất cả các mối quan hệ của tôi đều chứa đựng những bài học mà tôi cần học hỏi. Mọi người có xu hướng phản chiếu cảm xúc của tôi về bản thân, và tôi chọn những người bạn phản ánh ý thức của tôi.
- Tôi đang giải phóng bản thân khỏi những mối quan hệ cản trở sự phát triển của mình bằng cách giải quyết những vấn đề bên trong đang cản trở tôi.
- Tôi nhận thức rằng bất kỳ ai trong cuộc sống của mình đang thể hiện một khía cạnh của bản thân hoặc đại diện cho cha mẹ hoặc anh chị em mình.
- Tôi có thể lắng nghe chính xác và tập trung hết sức vào người khác khi họ đang thể hiện bản thân.
- Cách tốt nhất để giúp đỡ người khác là giúp đỡ chính bản thân mình.
- Tôi nhẹ nhàng và kiên nhẫn với bản thân. Tôi chấp nhận bản thân mình ngay cả khi tôi dường như thất bại.
- Tôi chấp thuận cho bản thân mình. Tôi tự tin vào khả năng của mình. Tôi làm theo trực giác của mình.
- Tôi tự cho mình những gì tôi muốn. Tôi rõ ràng về những gì tôi muốn và cách thể hiện nó.

- Tôi yêu mọi thứ về bản thân. Tôi yêu bản thân mình cho dù có bất cứ vấn đề gì. Tôi yêu bản thân mình vào mọi lúc. TÔI LÀ TÌNH YÊU. TÔI LÀ SỰ TRONG SÁNG (KHÔNG TỘI LỖI).
- Tôi yêu tất cả các bộ phận của bản thân mình một cách vô điều kiện.
- Tôi yêu bản thân mình một cách trọn vẹn, bây giờ và mãi mãi.
- Tôi đang tạo tất cả các kết nối phù hợp để thể hiện những mong muốn của linh hồn mình.
- Tôi là một sinh mệnh không giới hạn và sáng tạo. Tôi có thể tạo ra bất cứ thứ gì tôi muốn. Bây giờ tôi buông bỏ sự đấu tranh và cởi mở với sáng tạo không nỗ lực.
- Tôi nhận thức một cách có ý thức ở mọi tầng thứ của hiện hữu.
- Tôi hoàn toàn chấp nhận bản thân về mặt cảm xúc, ở đây và bây giờ. Tôi là toàn thể và hoàn chỉnh.
- Bây giờ tôi buông bỏ sự phòng thủ của bản ngã và lắng nghe thực tại của trái tim mình.
- Bây giờ tôi buông bỏ quá khứ và đầu hàng với con người thật của mình.
- Tôi tạo ra những điều kỳ diệu ở bất cứ nơi nào tôi đến, bởi vì TÔI LÀ một điều kỳ diệu.
- Giờ đây, tôi tha thứ cho bản thân về mọi lỗi lầm hoặc suy nghĩ tiêu cực mà tôi từng có về bản thân, cha mẹ, người khác, thế giới hoặc vũ trụ.
- Giờ đây, tôi tha thứ cho bản thân về mọi hành động, sự kiện và trải nghiệm mà tôi từng có.

- Tôi đang giải phóng bản thân khỏi bất kỳ ảnh hưởng nào của cha mẹ không có lợi cho sức khỏe của tôi cả về thể chất và tinh thần.
- Phép màu là một phần phong phú trong cuộc sống của tôi.
- Tôi xứng đáng có được những mối quan hệ đẹp đẽ, thỏa mãn, đầy yêu thương. Bây giờ tôi đang thu hút những người cởi mở, chân thành vào cuộc sống của tôi.
- Tôi đang thu hút những loại mối quan hệ phù hợp nhất cho niềm vui và phát triển của tôi.
- Bây giờ tôi nhận được sự hỗ trợ và hợp tác từ những sinh mệnh cần thiết để mang lại kết quả mong muốn của tôi. Tôi được hỗ trợ và nuôi dưỡng để trở thành chính mình.
- Tôi không cần phải trình diễn hay gây ấn tượng với mọi người để thu hút sự chú ý. Việc tôi là chính tôi giúp người khác cởi mở và chân thật trong sự hiện diện của tôi.
- Tôi là biểu hiện của tình yêu vô điều kiện, ở đây và bây giờ.
- Tôi luôn nhận được đủ tình yêu và sự hỗ trợ. Bây giờ tôi sẵn sàng trao cho mình niềm vui và tình yêu mà tôi xứng đáng có được.
- Tôi đang tạo ra một môi trường an toàn để người khác cống hiến cho chính họ và cho tôi.
- Tôi không cần phải đấu tranh và phấn đấu vì tình yêu. Nó đã ở đây bởi vì TÔI LÀ TÌNH YÊU.
- Hoàn toàn ổn thì cảm nhận về cách thức tôi thể hiện chính mình. Tôi cảm thấy tốt khi thể hiện cảm xúc của mình. Tôi trung thực và chân thật với mọi người.
- Tôi ổn (không có vấn đề gì) cho dù tôi nói hay làm gì. Tôi vẫn ổn ngay cả khi tôi cảm thấy khó chịu, tức giận, chán nản hoặc bất lực.

- *Bây giờ tôi không mang bất cứ tội lỗi và tôi luôn như vậy, cho dù có chuyện gì xảy ra trong quá khứ.*
- *Bây giờ tôi sửa chữa tất cả các sai lầm và nhận thức không đúng về bản thân và những người khác.*
- *Việc tôi cởi mở trái tim mình là hoàn toàn an toàn. Sự cởi mở và không phòng thủ là sức mạnh của tôi.*
- *Tôi là một sinh mệnh xinh đẹp, cuốn hút và giàu lòng trắc ẩn.*
- *Tôi xinh đẹp, có năng lực và đáng yêu.*
- *Mỗi ngày tôi càng yêu bản thân mình hơn. Tình yêu của tôi mở rộng để dung chứa tất cả mọi người.*
- *Tôi có thể yêu thương người khác vô điều kiện mà không cần nhận lấy năng lượng và các vấn đề của họ hay bắt bản thân phải chịu trách nhiệm về họ.*
- *Tôi không cần sự chấp thuận của ai khác để được hạnh phúc. Tôi có thể hạnh phúc đơn giản bằng việc là chính mình.*
- *Người khác nói hay làm gì không quan trọng. Tôi ổn theo cách của tôi.*
- *Tôi cho đi càng nhiều, tôi càng nhận được nhiều hơn. Tôi cho và nhận một cách hào phóng ngay bây giờ.*
- *Bây giờ tôi có đủ thời gian, tiền bạc, năng lượng, tình yêu và trí tuệ để thực hiện mọi mong muốn của mình.*
- *Tôi đủ tốt.*

Tình dục

- *Bây giờ tôi sẵn sàng vượt qua mọi rào cản của sự thiếu hiểu biết, sợ hãi, tội lỗi hoặc ghen tị để tính dục của tôi có thể tự thể hiện.*
- *Bây giờ tôi thể hiện tính dục của mình theo những cách thúc đẩy sự phát triển tâm linh của tôi.*
- *Tôi xứng đáng có được khoái cảm tình dục. Bây giờ tôi tận hưởng một cuộc sống tình dục viên mãn.*
- *Việc là một sinh mệnh có tính dục là hoàn toàn ổn.*
- *Hoàn toàn ổn khi ở một mình, sống độc thân.*
- *Tôi là một sinh mệnh khỏe mạnh, gợi cảm và có tính dục, và tôi thực sự thích làm tình và tự tạo cho mình khoái cảm.*
- *Tôi chọn những đối tác tình dục hỗ trợ quá trình phát triển của tôi và bổ sung chất lượng vào cuộc sống của tôi.*
- *Bây giờ tôi thể hiện cảm xúc tình dục một cách cởi mở, trung thực và phù hợp.*
- *Tôi ổn dù tôi có quan hệ tình dục hay không. Tôi rõ ràng về những gì tôi muốn về khía cạnh tình dục.*
- *Thật dễ dàng để yêu cầu những gì tôi muốn từ người bạn của tôi. Tôi có khả năng mang lại cho người bạn của mình những gì người ấy muốn. Tôi chọn một người bạn hiểu rõ về những gì người ấy muốn.*
- *Tôi đang giải phóng bản thân khỏi bất kỳ và tất cả các thái độ, niềm tin và chương trình của cha mẹ về tình dục.*
- *Bây giờ tôi đã hiểu rõ về tất cả các khía cạnh của việc kiểm soát sinh sản (tránh thai), bệnh tật và phá thai.*

- Tôi là một người yêu xinh đẹp, giỏi giang và hiểu biết. Tôi không cần phải trình diễn để nhận được sự chấp thuận.

Sức khỏe

- Tôi yêu cơ thể của mình và nuôi dưỡng nó bằng thức ăn ngon và những suy nghĩ yêu thương.
- Tôi hiện có sức khỏe thể chất hoàn hảo, rạng rỡ.
- Tôi thích thể hiện bản chất tinh thần của mình thông qua thể chất rạng rỡ của mình.
- Tất cả các tế bào của cơ thể tôi được tắm hàng ngày trong sự hoàn hảo của sinh mệnh thiêng liêng của tôi.
- Bây giờ tôi buông bỏ mọi niềm tin và thói quen giới hạn làm tiêu hao năng lượng và gây ra bệnh tật.
- Bây giờ tôi sử dụng trí tuệ của mình để nhìn thấy và chấm dứt mọi xung đột trong bản thân.
- Tôi đang giải phóng bản thân khỏi tất cả những huyền thoại y học mô tả bệnh tật và cái chết như là điều không thể tránh khỏi. Cơ thể của tôi có khả năng khỏe mạnh và hạnh phúc vĩnh viễn.
- Tất cả các khía cạnh của chế độ ăn uống và lối sống của tôi hiện đang chuyển sang đồng điệu và hài hòa với con người của tôi.
- Trí tuệ đã tích hợp trong cơ thể của tôi bảo vệ tôi khỏi các chất độc hại và môi trường.
- Cơ thể và tâm trí tôi vô tội và phản ánh trái tim yêu thương của tôi.
- Tôi rất vui vì tôi đã được sinh ra. Vũ trụ vui mừng trước sự hiện diện thể chất của tôi.

- Tôi luôn có mọi thứ tôi cần để hạnh phúc.

Phát triển óc sáng tạo/trí tưởng tượng

- Bây giờ tôi đang phát triển khả năng tưởng tượng và sáng tạo vượt trội.
- Trí tưởng tượng của tôi là một công cụ mạnh mẽ được trí nhớ và trí tuệ sử dụng để nhận thức thông tin và sáng tạo ra thực tại.
- Tôi đang học cách nhận biết khi nào hình ảnh xuất hiện từ ký ức và khi nào chúng xuất hiện dưới dạng ấn tượng tâm linh.
- Tôi luôn sử dụng thông tin giàu trí tưởng tượng và tâm linh theo những cách có lợi cho sự phát triển và hạnh phúc của tôi.
- Tôi luôn tôn trọng ý chí tự do của người khác khi tôi sử dụng khả năng tâm linh và trí tưởng tượng của mình.
- Bây giờ tôi đang phát triển trí tuệ cao hơn và khả năng tâm linh để nhận thức thông tin mà trí năng của tôi không có khả năng nhận thức.
- Tôi đang sử dụng khả năng ngoại cảm và khả năng sáng tạo của mình để mang những điều tích cực và hài hòa vào cuộc sống của mình.
- Các kỹ thuật bổ sung để kích hoạt trạng thái Alpha

Những kỹ thuật sau đây sẽ thích hợp khi bạn có rất ít thời gian để thiền định hoặc không ở trong một môi trường yên tĩnh. Chúng có hiệu quả nhất khi tâm trí đã được rèn luyện trong các phương pháp thiền Alpha-Theta tiêu chuẩn.

Dẫn nhập chung

- Để kích hoạt Alpha, hãy thực hiện ba lần thở sâu, đếm từ ba xuống một trong mỗi nhịp thở. Thư giãn cơ thể hoàn toàn khi bạn thực hiện động tác này.

- Đưa tay trái ngang trán để kích hoạt Alpha.
- Đưa tay phải ngang trán để nhớ lại thông tin.

Giải quyết vấn đề

- Viết câu hỏi hoặc nêu vấn đề ra một tờ giấy và đặt dưới gối trước khi ngủ. Kích hoạt Alpha và nói, "*Đến sáng mai câu hỏi của tôi sẽ được trả lời*" hoặc "*Tôi sẽ thấy giải pháp cho vấn đề của mình.*" Khi bạn thức dậy, hãy viết điều đầu tiên trong tâm trí vào mặt kia của mảnh giấy. Đồng thời viết ra bất kỳ giấc mơ nào bạn có thể nhớ lại. Nếu bạn không thành công vào ngày đầu tiên, hãy thử kỹ thuật này thêm hai ngày nữa. Câu trả lời sẽ đến vào ngày thứ ba.
- Rót một cốc nước trước khi đi ngủ. Kích hoạt Alpha, sau đó nói, "*Câu trả lời cho câu hỏi/ vấn đề của tôi ở trong cốc nước này.*" Uống một nửa nước và sau đó đi ngủ. Khi bạn thức dậy, lặp lại quá trình và uống nửa ly còn lại. Câu trả lời sẽ đến trong thời gian ngắn.
- Khi nhớ lại thông tin, hãy phóng chiếu bản thân đến thời gian và địa điểm nơi có câu trả lời, chẳng hạn như lớp học hoặc thư viện, hoặc suy nghĩ của người khác. Yêu cầu sự hướng dẫn bên trong của bạn để chỉ cho bạn chính xác nơi cần nhìn vào bảng con mắt tâm trí của bạn để tìm câu trả lời/ giải pháp.
- Thiền năng lượng

Bài thiền sau đây được thiết kế để đưa bạn vào trạng thái nhận thức biến đổi hoặc mở rộng.

[Lặp lại phần dẫn nhập Alpha-Theta tiêu chuẩn trước khi tiếp tục nếu bạn muốn đi vào trạng thái tâm trí sâu.]

Bạn hoàn toàn thư giãn. Bây giờ, hãy nhận thức về cơ thể của bạn. Hãy tưởng tượng một dòng năng lượng đang rung động, râm ran di chuyển qua các mạch máu của bạn, qua các tế bào, qua các nguyên tử của cơ thể bạn. Hãy tưởng tượng rằng năng lượng này mang tính chữa lành, làm sạch và thanh lọc. Hãy để

nó thấm sâu vào từng phần hiện hữu của bạn với sự rạng rỡ của nó. Hãy tưởng tượng toàn bộ của bạn cơ thể đắm chìm trong biển ánh sáng trắng và vàng rung động, rực rỡ. Năng lượng ánh sáng này bao quanh cơ thể trong một hào quang bảo vệ bạn khỏi mọi sự bất hòa. Bây giờ, hãy cho phép hào quang năng lượng chữa bệnh rực rỡ này mở rộng và bao phủ không gian xung quanh cơ thể bạn, mở rộng ra 2 feet (khoảng 0.5m) về mọi hướng. Bây giờ hãy mở rộng nó ra xa hơn – cách cơ thể bạn 4 feet (khoảng 1m). Cảm thấy nó hòa nhập và trộn lẫn với những người hoặc đồ vật ở gần. Tiếp tục mở rộng ánh sáng chữa lành này cho đến khi nó lấp đầy căn phòng với ánh sáng ấm áp, rực rỡ, lấp lánh. Cho phép tất cả mọi người hoặc đồ vật trong phòng được làm sạch bằng ánh sáng này. Bây giờ hãy để nó mở rộng để bao gồm toàn bộ tòa nhà bạn đang ở. Và bây giờ là toàn bộ khu vực lân cận. Thành phố... Quốc gia... Thế giới... Hệ mặt trời... Thiên hà...

***Và bây giờ, toàn bộ vũ trụ. **Hãy tưởng tượng mọi thứ trong vũ trụ hiện đang trải qua nguồn năng lượng sống êm dịu, hòa bình, chữa lành này. Hãy để nó lấp đầy mọi khoảng tối trong tâm trí bạn bằng tình yêu, cuộc sống và sức sống. Tình yêu và ánh sáng này ở bên trong và xung quanh bạn, và bạn chỉ cần hòa mình vào nó, cảm nhận nó và để nó tỏa sáng.*

***Bất cứ khi nào bạn cảm thấy cần được chữa lành, hoặc buông bỏ điều gì đó không hòa hợp, chỉ cần lấp đầy bản thân bằng ánh sáng và tình yêu này. Hãy để nó tự do trôi chảy để chiếu sáng tất cả những gì bạn tiếp xúc. Bạn có thể phóng chiếu nó bằng tâm trí đến những người đang căng thẳng hoặc đau khổ và bao bọc họ trong sự bảo vệ của nó.*

***Tiếp tục cảm thấy ánh hào quang này mở rộng trong toàn bộ vũ trụ.*

***Bây giờ bắt đầu đưa ánh sáng này trở lại trường hào quang của bạn. Thu nhỏ nó trở lại thiên hà, hệ mặt trời, thế giới, đất nước, thành phố, khu vực lân cận, ngôi nhà và cuối cùng là căn phòng. Cảm thấy nó co lại trong vòng 6 inch (khoảng 15cm) từ cơ thể bạn. Đưa nhận thức của bạn trở lại cơ thể của bạn, trở lại nơi bạn đang ngồi/nằm.*

[LƯU Ý: Nếu bạn đã sử dụng dẫn nhập Alpha -Theta để chuyển sang trạng thái tâm trí sâu, hãy sử dụng quy trình thoát trạng thái trước khi mở mắt.]

Hít thở sâu vài lần và mở mắt ra.

- Thiền âm nhạc

Đối với bài thiền này, bạn cần một bản nhạc yên bình nhưng sâu lắng về tinh thần. Tôi đề xuất "Canon in D" của Pachelbel hoặc "Adagio for Strings" của Barber. Đừng bắt đầu phát nhạc cho đến khi bạn được hướng dẫn làm như vậy.

Tìm một vị trí thoải mái và nhắm mắt lại. Hít thở sâu vài lần để cơ thể và tâm trí bạn thư giãn. Trong bài thiền này, chúng ta sẽ bắt đầu với nhận thức về ba chiều kích chính của sự hiện hữu – cơ thể, cảm xúc và tâm trí. Sau đó, khi âm nhạc bắt đầu, chúng ta sẽ khám phá các tầng thứ sâu hơn của sự hiện hữu.

Hãy bắt đầu bằng cách tiếp xúc với cơ thể. Cơ thể đang cảm thấy gì? Có căng thẳng không? Nếu có bất kỳ khía cạnh nào của cơ thể không cảm thấy hài hòa, hãy để sự không hài hòa ra đi, nhẹ nhàng, như thể một làn sương mù đang biến mất và được thay thế bằng ánh sáng mặt trời rạng rỡ. Hãy hình dung cơ thể như một kênh dẫn sống động, rõ ràng mà qua đó sinh lực di chuyển không bị cản trở. Hãy xem nó như một công cụ hòa bình lành mạnh, luôn phục vụ bạn một cách tốt nhất có thể. Hãy lắng nghe nó. Hãy nhạy cảm với các thông điệp của nó. Tìm hiểu những gì đang xảy ra bên trong nó.

Bây giờ hãy nhận thức về cảm giác và cảm xúc của bạn. Cứ để chúng như chúng là. Hãy để chúng cho bạn biết trạng thái bên trong của bạn. Cảm giác và cảm xúc là bạn của bạn, là phương tiện thể hiện cuộc sống của bạn. Hãy để cảm giác và cảm xúc luôn hòa hợp với cơ thể và tâm trí bạn.

Hãy nhận thức về tâm trí. Nếu có suy nghĩ, hãy để chúng đến và đi, giống như những làn sóng xô vào bờ cát. Quan sát chúng để biết chúng là gì – ký ức của những ngày đã trôi qua, nhưng cũng là nền tảng của những sáng tạo trong

tương lai. Chảy cùng với sự chuyển động của ý thức. Xem nó trên không gian rộng lớn của vũ trụ tâm trí. Hãy để nó tự bộc lộ trong mọi sự phức tạp của nó. Học cách nhận thức không chọn lọc. Điều gì đang xảy ra trong thời điểm này? Bạn đang trải nghiệm bạn là ai, hay những hình ảnh và ký ức của bạn về những trải nghiệm trong quá khứ vẽ nên những bức màn che phủ nhận thức của bạn? Hãy nhìn vào toàn bộ quá trình suy nghĩ – những đòi hỏi bạn đặt ra đối với cuộc sống, những mong muốn, thú vui, theo đuổi, kỳ vọng, lý tưởng, hy vọng, lo lắng, sợ hãi. Đừng phán xét, lên án hoặc chống lại những dòng chảy này, nhưng hãy đơn giản quan sát; thực sự quan sát. Bạn đang quan sát và lắng nghe một cách không chọn lọc đối với thực tại, hay bạn đang hạn chế những ấn tượng đi vào ý thức của bạn? Nhận thức của bạn ở đâu? Bạn đang lưu luyến với ngày hôm qua? Bạn có lo sợ về ngày mai không?

** Dù điều gì đang xảy ra, hãy chấp nhận thực tại mà bạn đã trao cho nó. Bạn có thể chấp nhận bản thân như hiện tại mà không cần cố gắng trở thành một thứ khác không? Tất cả chúng ta đều có cá tính riêng, sự độc đáo của mình, nhưng sâu bên trong chúng ta có thực sự tách biệt?

[Mở nhạc nhẹ nhàng]

** Đã đến lúc vượt ra ngoài ảo tưởng, vượt ra khỏi xung đột vô tận của ham muốn, vượt ra khỏi sự điên cuồng của thế giới, đến với trái tim của sự hiện hữu, đến với bản chất thực sự của bạn. Hãy để âm nhạc đưa bạn đến những bến bờ xa hơn của thời gian và xa hơn nữa. Hãy tĩnh tại, yên lặng, tĩnh táo với Cái Tôi thật sự của bạn. Chúng ta đã thường xuyên tìm kiếm sự thật, và đôi khi có những cái nhìn thoáng qua về trạng thái không thể đặt tên đó. Bạn có thể nhận ra trạng thái yêu thương vĩnh cửu này ngay bây giờ. Bạn có thể thoát khỏi sự đồng nhất với bản ngã. Hãy buông bỏ hết những mối bận tâm vụn vặt đó đi. Hãy buông bỏ ngày hôm qua và ngày mai. Bây giờ bạn có thể tự do trở thành một với tất cả cuộc sống. Bạn có thể nhận được hướng dẫn thực sự và cái nhìn sâu sắc trong mọi việc. Bạn có thể thể hiện cảm xúc của mình một cách sáng tạo và chăm sóc cơ thể một cách thích hợp. Bạn không cần một vị thầy hay quân sư chỉ cho bạn đường đi, vì cuộc sống chính là người thầy của bạn, và

tiếng nói bên trong là quân sư của bạn. Tất cả những gì bạn cần là lòng nhiệt huyết, năng lượng của sự chú ý, ngọn lửa của nhận thức để tự mình tìm ra đâu là sự thật.

[Nhạc to hơn]

***Hãy trút bỏ gánh nặng. Hãy buông bỏ tất cả những gì bạn mang theo vào khoảnh khắc vĩnh cửu này. Hãy để những niềm tin, những băn khoăn, lo lắng của bạn trôi vào dĩ vãng xa xăm, tàn tạ như những chiếc lá mùa hạ năm xưa. Hãy hồn nhiên, tự do, cởi mở vô điều kiện với cái mới, cái sáng tạo, cái chưa biết. Hãy để ánh sáng của trí thông minh xuyên qua bức màn của sự sợ hãi và bóng tối, phơi bày sự trần trụi của chúng. Để thấy rằng chúng thực sự không là gì cả. Hãy nhìn thẳng vào những điểm sâu nhất của suy nghĩ và thấy nó tan biến vào sự trống rỗng – cũng chính là nơi mà nó phát sinh. Cho phép ân sủng của thần thánh bên trong nuốt lấy và phá bỏ mọi giới hạn, giải phóng ý thức của bạn.*

Có một tình yêu lạ thường bên trong và nó tỏa sáng đến những nơi nhất trên thế giới. Bạn không bao giờ cần phải cảm thấy bị cô lập hoặc tách biệt khỏi tình yêu, vì bạn là tình yêu.

***Hãy hân hoan! Bạn biết bạn là ai. Bạn vẫn luôn là sự hiện hữu, một biểu hiện trọn vẹn, thuần khiết của cuộc sống. Cảm nhận niềm vui, tình yêu không bị ràng buộc bởi suy nghĩ, không theo thời gian, mà chỉ là sự trọn vẹn, tự do, chảy xuyên suốt và vượt qua mọi thứ. Tình yêu có một biểu hiện vô hạn, chờ đợi để được chia sẻ bởi tất cả những linh hồn đã lang thang rời xa quê nhà. Nhiệm vụ của bạn đang được hoàn thành, bạn đang kiểm soát số phận của mình, bạn không còn bị hướng dẫn bởi những thế lực vô hình. Bạn biết đấy, sâu trong bạn, tất cả đều đang diễn ra trong sự hoàn hảo. Hãy để tình yêu của bạn nở hoa và nảy nở khi bạn thực sự hiện diện ở đây ngay bây giờ.*

***Bạn là tự do. Tự do thoát khỏi nỗi đau và sự hỗn loạn của thế giới. Hãy tự do sai đôi cánh tinh thần thuần khiết và nhẹ nhàng bỏ lại con đường chông gai sỏi*

đá sấu khổ. Bạn không phải chờ đợi thêm nữa – vì đây là chính là thời điểm! Hãy nhìn thế giới qua đôi mắt hồn nhiên, được tẩy rửa sạch sẽ, thanh lọc, làm mới, toàn bộ, hoàn chỉnh. Hãy để sự bình yên bên trong bao bọc bạn khi bạn tôn vinh hương thơm của sự tái sinh. Bạn là tự do, bây giờ và mãi mãi.

[Nhạc im lặng, thiền định trong vài phút]

[Hướng dẫn thoát thiền]

- Quá trình 10 bước cho suy nghĩ sáng tạo

Quá trình này được thiết kế để biến đổi những bất ổn và xung đột nội tâm thành cách giải quyết vấn đề một cách sáng tạo.

Hãy bắt đầu bằng cách chọn một lĩnh vực trong cuộc sống của bạn nơi đang có xung đột hoặc vấn đề.

- Kể tên ít nhất ba đặc điểm của tình huống (ngoại hình, phản ứng cảm xúc, v.v.)
- Bạn cảm thấy thế nào về tình huống này? Phản ứng của bạn là gì? (Mô tả cảm xúc và cảm giác cơ thể)
- Câu nói yêu thích của bạn về vấn đề này là gì? Bạn thường nói với bản thân điều gì nhất?
- Bạn muốn thấy điều gì xảy ra? Kết quả mong muốn của bạn là gì?
- Bạn chắc chắn đến mức nào về việc đạt được kết quả mong muốn của mình?
- Bạn thực sự muốn gì từ tình huống này? Mục tiêu cuối cùng của bạn là gì?
- Bạn nghĩ bạn sẽ cảm thấy thế nào nếu đạt được điều mình muốn?
- Bạn nghĩ phản ứng của người khác sẽ như thế nào nếu bạn đạt được những gì bạn muốn?
- Xem xét các thông tin trên, bạn sẽ nói điều gì là điều chủ yếu đang kìm hãm bạn? Nguyên nhân sâu xa của xung đột là gì?

- Biến (các) niềm tin cốt lõi ở Bước 9 thành những khẳng định tích cực và sử dụng chúng trong các bài thiền Alpha-Theta được mô tả trước đó. Ví dụ: nếu niềm tin cốt lõi được xác định trong Bước 9 là "Tôi không đủ tốt", bạn có thể biến nó thành "Tôi luôn đủ tốt" hoặc "Tôi yêu mọi thứ thuộc về bản thân".

Phụ lục E – Thông điệp nhận được từ Cái Tôi Cao Hơn

Thông điệp được dẫn kênh sau đây được gửi đến từ linh hồn, hay Cái Tôi Cao Hơn, của tác giả vào năm 1989.

Chúng tôi là linh hồn cấp cao của Sal. Chúng tôi luôn ở đây, mặc dù không phải lúc nào cũng ở trong tâm trí ý thức của Sal. Chúng tôi là thực tại "bình thường"; cái tôi bản ngã là thực tại "không bình thường" hay thực tại ảo tưởng. Trên thực tế, bản ngã giống như một hạt cát – một mảnh nhỏ của toàn bộ đường bờ biển – nhưng lại cho rằng nó là bờ biển. Tuy nhiên, bên trong mảnh nhỏ này là bản thiết kế (hoặc hình ảnh ba chiều) của vũ trụ.

Chúng ta chỉ có thể được tiếp cận bằng cách đi sâu vào bên trong cái tôi nhỏ bé này đến bản chất của nó. Các lớp bên ngoài của cái tôi giống như khung của một bức tranh – chúng là lớp vỏ chứa đựng bản chất. Cái tôi nhỏ bé không phải là thực tại được chứa đựng trong khung. "Như sóng trên đại dương, như gợn sóng của dòng nước," bản ngã đánh mất chính mình trong sự rộng lớn của chính chúng ta – vì chúng ta là sự vô tận và hư không – khởi đầu và kết thúc. Vượt trên ngôn từ... nhưng từ ngữ chỉ ra điều đó – điều không thể gọi tên. Chúng ta là tất cả những điều này, và hơn thế nữa.

Tất cả những gì bản ngã phải làm chỉ đơn giản là im lặng và hòa nhập với chúng ta – "là" chúng ta – và nhận ra màn kịch bên ngoài giống như một bộ phim. Bộ phim có thể được thay đổi bất cứ khi nào chúng ta lựa chọn, và người ta thậm chí có thể bước ra khỏi rạp phim để hít thở một chút.

Mục đích của giao tiếp này là cho phép cái tôi nhỏ thực hành việc tập trung vào bức tranh lớn hơn và hợp nhất các cơ thể vật chất và cảm xúc thông qua sự tập trung này. Ngay bây giờ bộ phim bao gồm tất cả các chi tiết hàng ngày của cuộc sống vật chất; các cân nhắc về tài chính, các cam kết về thời gian và những thứ tương tự. Bản ngã cố gắng tiên đoán tương lai để xác định kết quả của các hoạt động của mình, hy vọng đạt được mục tiêu và mong muốn của mình.

Chúng tôi sẽ nói với cái tôi đang lang thang này: Hãy tĩnh lặng và biết rằng sự thật tồn tại từ khoảnh khắc này sang khoảnh khắc khác. Khi hành động bên ngoài là cần thiết, cái tôi sẽ được hướng dẫn để nói những gì phù hợp. Lo lắng khiến bản ngã bị ràng buộc vào vở kịch, không nhìn thấy nó sắp đặt cuộc sống của chính mình như thế nào, không thấy nó là một diễn viên trên sân khấu. Nó mong muốn được an toàn về mặt thể chất trên Trái Đất và nó phải chấp nhận rằng việc được hóa thân ở đây ẩn chứa những mối nguy hiểm. Thực sự không có sự an toàn trong thế giới chiều kích 4. Và vì vậy, chúng tôi nhắc nhở bản ngã một lần nữa rằng sự an toàn duy nhất là ở Thượng Đế – lực lượng sáng tạo mà chúng ta cũng là một phần trong đó.

Tất cả những gì cần thiết là sự tin tưởng trọn vẹn. Khi sự chống đối sự tin tưởng trọn vẹn xuất hiện, bạn phải sẵn sàng đối mặt trực tiếp và xem nó là gì. Hướng dẫn cụ thể cho cơ thể sẽ được đưa ra và lắng nghe nếu sự kháng cự vắng mặt. Vì sự kháng cự làm mê mờ tâm trí bằng những tiếng kêu lớn và đòi hỏi về sự an toàn. Bản ngã phải được cho thấy sự khác biệt giữa sự kháng cự đối với những gì cần phải làm và cảm giác thực sự rằng điều gì đó không phù hợp. Trong mọi trường hợp, ta cần phải nhìn thấy và hiểu rõ động cơ đằng sau sự kháng cự đó.

Hãy nhớ rằng, chúng tôi luôn ở đây, luôn sẵn sàng hướng dẫn bạn tiến về phía trước.

Bình yên luôn ở bên bạn.

Phụ lục F – Tiểu sử của một linh hồn

Mặc dù tôi đã kể ngắn gọn câu chuyện cuộc đời tôi trên Trái Đất trong phần giới thiệu, nhưng sau đây là bản tóm tắt tiểu sử vũ trụ của tôi.

Tôi xuất hiện như một linh hồn cá thể khoảng 100 triệu năm trước tính theo thời gian Trái Đất, mặc dù thời gian có một ý nghĩa hoàn toàn khác ở cấp độ linh hồn. Mặc dù các đời sống xét về bản chất là đồng thời, tôi sẽ trình bày những đời sống quan trọng hơn mà tôi nhớ được theo dòng thời gian tuyến tính.

Tôi đã có khoảng 600 lần “hóa thân”, mặc dù chỉ có 38 trong số những trải nghiệm này liên quan đến việc được sinh ra với cha mẹ trên Trái Đất. Phần còn lại là sự kết hợp giữa các hóa thân thể chất trên các thế giới khác và các kiếp sống etheric trong thể ánh sáng. Ở đây tôi không bao gồm trải nghiệm ở thể vía và etheric giữa các hiện thân, các điểm đạo ở thiên giới và các cuộc sống song song của các mảnh linh hồn.

Những sự sống trên Trái Đất mà tôi nhớ được như sau:

Niên đại	Địa điểm	Kiếp sống
§ Năm 51000 – 45000 trước Công nguyên (TCN)	Atlantis I	Linh mục và người điếm đạo đền thờ Trong kiếp sống này, tôi đã đạt được mức độ nhận thức cao về tâm linh và gần như đạt được sự bất tử về thể chất. Tôi rời Atlantis để cư trú trên một hành tinh khác với tần số thuộc chiều kích khác.
§ Năm 25500 – 23500 TCN	Atlantis II	Nhà khoa học / người điều khiển thời tiết

Niên đại	Địa điểm	Kiếp sống
		Trong lần hóa thân thứ hai ở Atlantis, tôi điều tiết thời tiết cho nông nghiệp. Sau đó, tôi đã trở thành người tinh thông trong lĩnh vực này. Tôi rời Atlantis trên một con tàu vũ trụ cùng với 10-12 người khác để tránh bị diệt vong trong sự hủy diệt của đất nước mẹ. Tôi tái định cư trên một hành tinh khác.
§ Năm 11500 – 10500 TCN	Ai Cập I	Người điếm đạo đền thờ, phù thủy Ở Ai Cập, tôi theo học với Thoth, vị vua linh mục đến từ Atlantis cổ đại.
§ Năm 6500 – 6300 TCN	Ai Cập II	Nhạc sĩ
§ Năm 2000 – 1900 TCN	Hy Lạp	Học giả và nhà khoa học
§ Năm 1000 – 500 TCN	Ấn Độ và Ba Tư	Hai cuộc đời là một nhà sư và linh mục
§ Năm 1100 – 1150 sau công nguyên	Anh	Druid, thành viên của hoàng gia
§ Năm 1200 – 1300	Anh	Thời kỳ Gothic, hóa thân thành một phụ nữ
§ Năm 1400 -1470	Châu Âu	Thời kỳ Phục hưng, hóa thân thành thủ thư và người giữ hồ sơ
§ Năm 1525 – 1575	Rome	Linh mục tại Vatican

Niên đại	Địa điểm	Kiếp sống
§ Năm 1600 -1640	Rome	Người điều khiển giàn hợp xướng; thầy tu tại Vatican
§ Năm 1680 -1750	Châu Âu	Nhà soạn nhạc cổ điển
§ Năm 1800 -1849	Pháp	Người lính trong chiến tranh

Có thêm những kiếp sống hóa thân thành một người Do Thái ở Trung Đông, Phật tử châu Á, nông dân ở Trung Mỹ, Chiến binh Aztec, Chiến binh Maya, người chinh phục Tây Ban Nha, hai kiếp nữa là phụ nữ và 16 kiếp khác.

Cuộc sống ngoài hành tinh nổi bật

Niên đại	Địa điểm	Kiếp sống
§ Năm 100.000 trở lên TCN	Hành tinh Esu trong chòm sao cùng tên	Người cai trị hành tinh
§ Năm 80.000 -100.000 TCN	Lemuria (Trái Đất)	Hỗ trợ cho nền văn minh từ trên cao, thường xuyên thực hiện các chuyến đi đến Trái Đất bằng tàu vũ trụ
§ Năm 10.000 TCN – 955 sau Công nguyên	Sao Kim	Ba kiếp sống trên Sao Kim tham dự các đền thờ và trường học tâm linh. Thăng lên từ Trái Đất để đi đến sao Kim trong hai lần.

Niên đại	Địa điểm	Kiếp sống
		Đời sống cuối cùng trước lần hóa thân này trên Trái Đất cũng ở trên Sao Kim.

Tài liệu tham khảo

2150 A.D.

Thea Alexander, Macro Books, Tempe, AZ

A Course In Miracles

Foundation for Inner Peace, Tiburon, CA.

Actualizations

Stewart Emery, Dolphin Books, Garden City, NY.

As a Man Thinketh

James Allen, DeVorss & Co., Marina Del Rey, CA.

Autobiography of a Yogi

Paramahansa Yogananda, Self-Realization Fellowship, Los Angeles, CA.

Bashar, Blueprint for Change

Darryl Anka, New Solutions Publishing, Simi Valley, CA.

Diet for a New America

John Robbins, Stillpoint Publishing, Walpole, NH.

Ecstasy is a New Frequency

Chris Griscom, Bear & Company, Santa Fe, NM.

El An Ra, The Healing of Orion

Solara, Star-Borne Unlimited, Charlottesville, VA.

Flight of the Eagle

1. Krishnamurti, Harper & Row, New York, NY.

Genesis Revisited

Zecharia Sitchin, Avon Books, New York, NY.

I Deserve Love

Sondra Ray, Les Femmes Publishing, Millbrae, CA.

Journey of the Heart

John Welwood, Ph.D., HarperCollins, San Francisco, CA.

Krishnamurti's Notebook

1. Krishnamurti, Harper & Row, New York, NY.

Man Triumphant

Annalee Skarin, DeVorss & Co., Marina del Rey, CA.

Maps to Ecstasy

Gabrielle Roth, New World Library, San Rafael, CA.

Physical Immortality

Leonard Orr, I Am Alive Now, Chico, CA.

Rebirthing: The Science of Enjoying All of Your Life

Jim Leonard & Phil Laut, Trinity Publications, Hollywood, CA.

Right Use of Will (Vol. I), Original Cause (Vol. II & III), Earth Spell (Vol. IV), Heart Song (Vol. V)

Ceanne de Rohan, Four Winds Publications, Santa Fe, NM.

Spiritual Economics

Eric Butterworth, Unity Press, Unity Village, MO.

The Flame of Attention

1. Krishnamurti, Harper & Row, New York, NY.

The Gods of Eden

William Bramley, Avon Books, New York, NY.

The Hundredth Monkey

Ken Keyes, Jr., Vision Books, Coos Bay, OR.

The Keys of Enoch

J.J. Hurtak, Academy of Future Science, Los Gatos, CA.

The Life and Teachings of the Masters of the Far East

Baird Spalding, DeVorss & Co., Marina Del Rey, CA.

The Prism of Lyra

Lyssa Royal, Royal Priest Research, Scottsdale, AZ.

The Road Less Traveled

1. Scott Peck, Simon & Schuster, New York, NY.

The Silva Method

Jose Silva, Silva Method International, Inc., Laredo, TX.

Way of the Peaceful Warrior

Dan Millman, H.J. Kramer, Tiburon, CA.

Ye Are Gods

Annalee Skarin, DeVorss & Co., Marina Del Rey, CA.

Bảng chú giải thuật ngữ

Thuật ngữ	Nghĩa sử dụng trong sách
11:11 doorway <i>Cánh cổng 11:11</i>	(1) Một cánh cổng biểu tượng đại diện cho sự tiến hóa của nhóm linh hồn từ chiều kích 4 lên chiều kích 5 (2) Sự điểm đạo tâm linh của nhóm linh hồn vào chiều kích cao hơn, được biểu trưng bởi những nghi lễ được tổ chức vào ngày 11/7 và 11/11 năm 1991, và 11/1 năm 1992 (3) Một quyển sách viết bởi Solara về sự mở một cánh cổng
Absolute truth <i>Sự thật tuyệt đối</i>	(1) Ý tưởng lý thuyết đại diện cho một sự thật không bao giờ thay đổi và bao hàm tất cả các chiều kích và tầng thứ của thực tại (2) Điều được nhận thức với sự ý thức hoàn toàn về mọi điều của Sự Sáng Tạo (3) Ví dụ: Mọi thứ đều là Thượng Đế, vì thế, không thể thực sự chia tách khỏi Thượng Đế, mặc dù chúng ta tin rằng

Thuật ngữ	Nghĩa sử dụng trong sách
	chúng ta bị chia tách khỏi Thượng Đế và có trải nghiệm về những hậu quả từ niềm tin về sự chia tách này
Adamic Race <i>Chủng tộc Adam</i>	(1) Chủng tộc gốc của loài người (2) Tên được đặt cho các sinh mệnh Pleiades bắt đầu hóa thân ở Trái Đất hàng triệu năm trước
Addiction <i>Chứng nghiện</i>	Những kiểu hành vi trong đó một người trở nên phụ thuộc vào một chất, một người khác hoặc một trải nghiệm để cảm thấy có giá trị hoặc trong tầm kiểm soát – những hành vi này thường che đậy những nỗi đau cảm xúc đã bị che lấp hoặc kìm nén trong những năm tháng tuổi thơ
Affirmation <i>Lời khẳng định</i>	(1) Lời phát biểu tích cực thiết kế để tái lập trình tiềm thức (2) Lời phát biểu về sự thật đằng sau những biểu hiện bên ngoài
Akashic Records <i>Hồ sơ Akashic</i>	(1) Bản kế hoạch nhân quả/etheric, tức là dấu ấn được khắc bằng điện từ lưu trữ/ghi lại mọi khoảnh khắc, suy nghĩ, cảm xúc hoặc sự kiện của một linh hồn trong một phương tiện ảnh 3 chiều ở cõi giới dĩ thái [<i>etheric</i>]/nhân quả (2) Lịch sử vũ trụ của tất cả các linh hồn kể từ khi được sinh ra từ Thượng Đế
Ancient pain <i>Nỗi đau nguyên thủy</i>	(1) Nỗi đau được trải nghiệm trong quá trình một linh hồn lần đầu hạ rung động sau khi được sinh ra từ Thượng Đế (2) Nỗi đau nằm sau bên trong linh hồn thể hiện sự mong mỏi quay trở lại trạng thái không tách rời với Thượng Đế
Ark of the Covenant	Thiết bị được tạo ra bởi người Israel cổ đại khoảng 4000 năm trước, được thiết kế để làm cho cơ thể vật lý trở nên

Thuật ngữ	Nghĩa sử dụng trong sách
<i>Hòm giao ước</i>	bắt tử, nhằm chuẩn bị cho sự thăng lên. Nó sử dụng siêu dẫn trường cộng hưởng để thay đổi cấu trúc RNA/DNA của con người. Hòm được tạo ra dưới sự hướng dẫn của nhóm Sirius, do Jehovah chỉ huy, và được ghi nhận lại trong Kinh Cựu ước.
Armageddon <i>Trận chiến thiên và ác</i>	Trận chiến giữa thế lực ánh sáng và bóng tối được ghi nhận trong Kinh Thánh
Ascended being/master <i>Các sinh mệnh/vị thầy thăng thiên</i>	(1) Linh hồn đã tiến hóa đến mật độ 8 hoặc cao hơn (2) Linh hồn tiến hóa đến mật độ 5 hoặc cao hơn, và đã làm chủ được cơ thể vật lý
Ascension <i>Sự thăng lên</i>	Quá trình nâng trung động tế bào từ chiều kích thứ 4 lên chiều kích thứ 5, nhờ đó trở thành thực thể tỏa hào quang đối với nhận thức ở mật độ 4 và vô hình đối với mật độ 3
Ascension chamber <i>Phòng thăng thiên</i>	Một thiết bị được thiết kế để hỗ trợ linh hồn tiến hóa từ mật độ 4 lên mật độ 5, thường bao gồm một chất siêu dẫn trường cộng hưởng – giúp tái lập trình RNA/DNA cho dạng sống dựa trên silicon.
Ascension flame <i>Ngọn lửa thăng thiên</i>	Dòng năng lượng xoắn kép gồm năng lượng thăng lên (kundalini) và năng lượng hạ xuống (ân sủng của Thượng Đế), khi rung động được nâng lên đủ để tạo ra sự thăng thiên.
Ashtar Command <i>Bộ chỉ huy Ashtar</i>	Nhóm các sinh mệnh ngoài hành tinh phụng sự Liên Minh Thiên Hà và hệ thống cấp bậc tinh thần.
Astral body <i>Thể vía</i>	Một khía cạnh của bản thể nằm ở chiều kích con song song của chiều kích thứ 4, thường được bước vào giữa các lần tái sinh hoặc trong các trạng thái giấc mơ

Thuật ngữ	Nghĩa sử dụng trong sách
Astral planes/worlds <i>Cõi vía</i>	(1) Một chiều kích con của chiều kích 4, bao gồm nhiều kho chứa các suy nghĩ và năng lượng (2) Cõi giới, địa hạt khá đậm đặc nơi các linh hồn đến giữa các lần tái sinh về thể chất
Atlantis	Nền văn minh tồn tại hàng ngàn năm trên một lục địa mà hiện nay đã chìm xuống dưới Đại Tây Dương. Atlantis bị hủy diệt bởi các vũ khí tinh thể trong chiến tranh giữa các sinh mệnh Orion và Pleiades khoảng 25.000 năm trước – những người sống sót trở thành tổ tiên của các nền văn minh Ai Cập, Aztec và Maya.
Attachment <i>Sự dính mắc</i>	Sự đồng nhất với một vật, một người, một sự kiện hoặc trải nghiệm mà linh hồn dành cảm xúc với kỳ vọng về kết quả
Aura <i>Hào quang</i>	Trường điện từ bao bọc xung quanh cơ thể vật lý của linh hồn, chứa nhiều thông tin về linh hồn
Aura clearing <i>Thanh lọc hào quang</i>	Kỹ thuật chữa lành sử dụng chuyển động và/hoặc âm thanh thay đổi cấu trúc của trường hào quang của linh hồn, thêm vào hoặc loại bỏ các năng lượng trong trường hào quang.
Autosuggestion <i>Đề xuất tự động</i>	Câu khẳng định hoặc câu nói tích cực được đưa ra trong trạng thái thôi miên, được thiết kế để tái lập trình tiềm thức
Awakening <i>Sự thức tỉnh</i>	Quá trình nhớ lại bản chất thực sự của Bản Thể, hoặc mở rộng ý thức để bao gồm các khía cạnh/mặt cao hơn của cái tôi
Awareness <i>Nhận thức</i>	(1) Khả năng biết hoặc nhận thức về một hoặc nhiều tầng thứ của thực tại

Thuật ngữ	Nghĩa sử dụng trong sách
	(2) Phần hoạt động của trí tuệ tiếp nhận sự thật về một thực tại nhất định
Belief/ belief system <i>Niềm tin/ hệ thống niềm tin</i>	(1) Mô hình hay cấu trúc của thực tại dựa trên trải nghiệm quá khứ của một người (2) Hệ thống các niềm tin dựa trên đó một người đi đến kết luận về bản chất của thực tại và xem những nhận thức có được từ đó như là sự thật tuyệt đối
Big Bang <i>Vụ nổ lớn</i>	Lý thuyết về sự khởi đầu của Vũ trụ – như là một vụ nổ đầu tiên từ vùng lõi trung tâm.
Bilocation <i>Phân thân</i>	Khả năng tạo ra một cơ thể vật lý khác và xuất hiện ở hai nơi cùng một lúc.
Biocomputer <i>Máy tính sinh học</i>	(1) Phần tâm trí điều khiển bộ não và các chức năng cơ thể, và mang các hướng dẫn từ Cái Tôi Cao Hơn và Tâm Thức Vũ Trụ (2) Bộ phận của cái tôi có chứa thông tin sinh học liên quan đến sự tiến hóa của linh hồn
Black hole <i>Lỗ đen</i>	(1) Một cánh cổng trong không-thời gian kết nối một chiều kích này đến một chiều kích khác, hoặc một vũ trụ này đến một vũ trụ khác (2) Ngôi sao sụp đổ (phát nổ) với lực hấp dẫn cực lớn đến mức hút vật chất, năng lượng và ánh sáng vào trong nó
Carbon-based life form	Các dạng sống ở mật độ 3 sử dụng carbon trong quá trình chuyển hóa năng lượng thể chất

Thuật ngữ	Nghĩa sử dụng trong sách
<i>Dạng sống cấu tạo/dựa trên carbon</i>	
Causal plane <i>Cõi nhân quả</i>	(1) Chiều kích 6, tương tự như cõi linh hồn nơi linh hồn có thể xem các hóa thân của mình và quyết định về tương lai (2) Cõi giới, địa hạt giống tinh thể điều khiển các cõi giới “thấp hơn” của Sự Sáng Tạo
Celestial realms <i>Các cõi thiên giới</i>	(1) Các cõi giới chiều kích 7, 8 và 9 nơi các thiên thần, tổng lãnh thiên thần và vị thầy thăng thiên cư ngụ (2) Thường được nói đến là “thiên đường”
Centropy	(1) Phản entropy (2) Năng lượng tham gia vào các cấu trúc cao hơn và được tổ chức tốt hơn qua thời gian
Chakra balancing <i>Cân bằng luân xa</i>	Kỹ thuật chữa lành sử dụng chuyển động và/hoặc âm thanh tương tự như thanh lọc hào quang, ngoại trừ việc kỹ thuật này tập trung chủ yếu vào các luân xa và các khu vực hào quang liên quan đến các luân xa
Chakra <i>Luân xa</i>	Các trung tâm năng lượng điện từ (điểm xoáy năng lượng) trong thể dĩ thái, tương ứng với các vùng của cơ thể vật lý
Channel <i>Kênh kết nối</i>	(1) Người lấy năng lượng từ cõi giới cao hơn hay vi tế hơn và đưa vào cõi giới vật lý dưới hình thức có thể sử dụng được (2) Người hành động như một đường kết nối đến năng lượng của một dạng sống khác hoặc một thực thể khác

Thuật ngữ	Nghĩa sử dụng trong sách
Channeling <i>Dẫn kênh</i>	(1) Hành động cho phép một dạng sống hoặc thực thể khác truyền dẫn năng lượng thông qua cơ thể vật lý (2) Tương tự như khả năng ngoại cảm, ngoại trừ khả năng này bao gồm việc hợp nhất 1 chiều năng lượng cũng như các hình thức suy nghĩ. Dẫn kênh có thể có nhận thức hoặc không nhận thức. Khi không nhận thức, nó được biết đến là truyền dẫn xuất thần.
Choiceless awareness <i>Nhận thức không chọn lọc</i>	(1) Trạng thái nhận thức trong đó linh hồn đồng thời biết được mọi điều trong trường nhận thức của mình (2) Nhận thức về thời gian tức thời (thời gian phi tuyến) (3) Hoàn toàn hiện diện ở thời khắc hiện tại trong khi chọn không tập trung vào bất cứ điều gì cụ thể
Chosen one <i>Người được chọn</i>	Người được lựa chọn bởi Thượng Đế, như được miêu tả trong Kinh Thánh và một số giáo lý khác – một khái niệm được Illuminati thiết kế để tuyên truyền về sự không xứng đáng, sợ hãi và tuân phục của quần chúng.
Christ <i>Chúa Cứu thế/ Chúa</i>	(1) Linh hồn cấp cao của Jesus (2) Sự cân bằng của các phân cực tinh thần và ý chí của Sự Sáng Tạo (3) Khía cạnh Con Trai của Thượng Đế
Clairaudience <i>Thấu thính</i>	Khả năng nghe bằng “tai bên trong” âm thanh từ các chiều kích khác
Clairsentience	Khả năng cảm nhận được năng lượng từ các chiều kích hoặc nơi khác trong thời gian và không gian

Thuật ngữ	Nghĩa sử dụng trong sách
<i>Thấu cảm</i>	
Clairvoyance <i>Thấu thị</i>	Khả năng nhìn bằng "mắt bên trong" các sự kiện diễn ra ở chiều kích hoặc nơi khác trong thời gian và không gian
Collective consciousness <i>Ý thức tập thể</i>	(1) Những niềm tin tập thể của loài người (2) Ý thức phổ biết đối với tất cả loài người
Collective subconscious <i>Tiềm thức tập thể</i>	Bộ phận của ý thức tập thể của loài người nằm trong vùng tiềm thức của mỗi linh hồn (tương ứng với thuật ngữ "collective unconscious" (vô thức tập thể) được nhà tâm lý học Carl Jung sử dụng)
Collective reality <i>Thực tại tập thể</i>	Thực tại, bản chất là những gì được thỏa thuận giữa hai hay nhiều người, ví dụ như: cái chết và các khoản thuế
Collective will <i>Ý chí tập thể</i>	Trạng thái cảm xúc tập thể và các mong muốn của ý thức đại chúng
Conditioning <i>Điều kiện sinh trưởng</i>	Môi trường trong đó một người được nuôi dưỡng từ khi sinh ra đến hiện tại, bao gồm tất cả những niềm tin và chương trình được dạy cho người đó về bản chất thực tại
Confederation of Planets <i>Liên Minh các Hành Tinh</i>	Một tổ chức gồm hơn 1.000 hệ thống sao trong thiên hà Ngân Hà
Conscious mind	Bộ phận của tâm trí có nhận thức có ý thức

Thuật ngữ	Nghĩa sử dụng trong sách
<i>Tâm trí ý thức</i>	
Consciousness <i>Ý thức</i>	(1) Khía cạnh của Sự Sáng Tạo (hoặc các dạng sống cá nhân trong Sự Sáng Tạo) mà có khả năng nhận thức (2) Sự chuyển động của trí tuệ
Creation <i>Sự Sáng Tạo</i>	Tổng thể những gì được tạo ra từ Thượng Đế
Darkness <i>Bóng tối</i>	(1) Không có ánh sáng (2) Vô minh, thiếu hiểu biết (3) Sự trống không, không gian không thị hiện (4) Sự phán xét, tội lỗi và phủ nhận
Denial <i>Sự phủ nhận</i>	(1) Hành động đàn áp, đè nén một trải nghiệm, cảm xúc, suy nghĩ hoặc sự kiện (2) Hành động chia tách, hoặc phân mảnh, cái tôi bằng cách từ chối, xua đuổi các khía cạnh không mong muốn
Detachment <i>Sự buông bỏ</i>	Hành động loại bỏ sự đồng nhất bản thân với một cảm xúc, sự kiện, người, năng lượng, suy nghĩ hay hoặc trải nghiệm
Divine Intervention <i>Sự Can Thiệp Thần Thánh</i>	Sự tham gia vào các sự kiện ở Trái Đất bởi các thành viên của hệ thống cấp bậc tinh thần hoặc trực tiếp từ Thượng Đế – điều này chỉ xảy ra khi có đủ số lượng linh hồn chân thành để nghị một sự trợ giúp, hoặc khi nhân loại đang bị đe dọa tuyệt chủng.

Thuật ngữ	Nghĩa sử dụng trong sách
Divine Mother <i>Mẹ Thần Thánh</i>	(1) Khía cạnh nữ tính của Thượng Đế (2) Cực từ của Sự Sáng Tạo (3) Ý chí hoặc khía cạnh cảm xúc của Thượng Đế
Duality <i>Nhị nguyên</i>	Sự tồn tại trong các thái cực đối lập, như là âm và dương, tích cực và tiêu cực, nam và nữ, v.v. tồn tại trong 4 chiều kích đầu tiên của thực tại
Ego <i>Bản ngã</i>	Nhân cách hay cái tôi chiều kích thứ 3 – cái nhận thức bản thân tách rời khỏi toàn bộ Sự Sáng Tạo
Ego death <i>Cái chết bản ngã</i>	(1) Buông bỏ hoàn toàn nhân cách/sự tự nhận thức về bản thân (2) Từ bỏ sự đồng nhất bản thân với bản ngã, dẫn đến nhận thức vũ trụ – bản ngã không thực sự chết đi mà chỉ đơn thuần chìm vào hậu cảnh
Enlightened Relationship <i>Mối quan hệ giác ngộ</i>	Mối quan hệ mà mỗi bên hoàn thành trách nhiệm cho chính mình và trao đổi một cách cởi mở và trung thực với tình yêu thương và chấp nhận vô điều kiện
Enlightenment <i>Sự giác ngộ/khai sáng</i>	(1) Sự hiểu/biết tối hậu (2) Nhận thức không bị che giấu hoặc bóp méo (3) Tự do thoát khỏi hệ thống niềm tin (4) Nhận thức vượt lên trên suy nghĩ và sự nhìn nhận

Thuật ngữ	Nghĩa sử dụng trong sách
	(5) Trạng thái của tình yêu thương vô điều kiện và chấp nhận tất cả Sự Sáng Tạo
Entity <i>Sinh mệnh</i>	Bất cứ dạng sống nào sở hữu trí tuệ dù ở dạng thô sơ hay phát triển
Entropy	(1) Năng lượng có rung động thấp hơn và ít tổ chức (hỗn loạn) hơn theo thời gian (2) Định luật thứ 2 của nhiệt động lực học
Etheric body <i>Thể dĩ thái</i>	Cơ thể vô hình hay vi tế tồn tại trong trường hào quang như là năng lượng điện từ
Etheric plane <i>Cõi dĩ thái</i>	Cõi giới vô hình chứa năng lượng điện từ (ether) lưu giữ bản thiết kế của sự hiện hữu vật chất
Evolve <i>Tiến hóa</i>	(1) Sự dịch chuyển của một sinh vật và/hoặc một dạng sống từ mật độ thấp lên mật độ cao theo sự phát triển trình tự (2) Quá trình tăng thêm trải nghiệm của linh hồn theo chiều kích tuyến tính (3) Tăng lên và mở rộng nhận thức theo thời gian
Expanded awareness <i>Nhận thức mở rộng</i>	(1) Quá trình trở nên nhận thức hơn về tâm trí tiềm thức và siêu thức trong khi vẫn giữ chức năng của tâm trí ý thức (2) Quá trình trở nên nhận thức được các chiều kích cao hơn mà không loại bỏ các tầng thứ hiện hữu trần tục hơn

Thuật ngữ	Nghĩa sử dụng trong sách
<p>Fall from grace</p> <p><i>Trượt xuống từ Thiên đàng</i></p>	<p>(1) Bất cứ sinh mệnh hoặc dạng sống tình nguyện lựa chọn trải nghiệm mật độ thấp hơn mật độ mà sinh mệnh đó từng tiến hóa đến</p> <p>(2) Trải nghiệm hạ thấp rung động, bị bức màn vô minh che phủ và quên mất bản chất đích thực của Bản Thể</p>
<p>Free will</p> <p><i>Ý chí tự do</i></p>	<p>(1) Khả năng quyết định trải nghiệm bài học linh hồn vào lúc nào, ở đâu và như thế nào</p> <p>(2) Khả năng lựa chọn một cách có ý thức tốc độ tiến hóa của linh hồn và thứ tự học các bài học linh hồn</p> <p>(3) Mong muốn của ý chí khi nó không bị kiểm soát hay thống trị bởi tinh thần hoặc bị giam hãm bởi sự phán xét, tội lỗi và sự phủ nhận</p>
<p>Freedom</p> <p><i>Tự do</i></p>	<p>(1) Trạng thái ý thức không bị ràng buộc bởi sự phán xét, tội lỗi và sự phủ nhận, hoặc bởi điều kiện, chương trình hoặc hệ thống niềm tin</p> <p>(2) Trạng thái hiện hữu khi sinh mệnh không bị ràng buộc bởi thời gian và không gian và có sự tiếp cận không giới hạn đến thời gian và không gian</p>
<p>Guilt</p> <p><i>Tội lỗi</i></p>	<p>(1) Niềm tin rằng một người không xứng đáng và đáng bị trừng phạt</p> <p>(2) Bản chất không thuộc về sự sống bắt nguồn từ sự trống không, đối nghịch với sinh lực và làm hạ thấp rung động của những linh hồn chấp nhận nó vào sự hiện hữu của mình. Một ảo giác</p>
<p>Heart</p>	<p>(1) Sự cân bằng của năng lượng nam tính và nữ tính</p>

Thuật ngữ	Nghĩa sử dụng trong sách
<i>Trái tim</i>	(2) Luân xa thứ 4 (3) Chúa, hay khía cạnh Con của Thượng Đế (4) Trung tâm tình yêu và lòng trắc ẩn của linh hồn
Heavently Father <i>Cha Thiên Thượng</i>	(1) Khía cạnh nam tính của Thượng Đế (2) Lực lượng tạo ra tất cả là
Higher Self <i>Cái Tôi Cao Hơn</i> Higher consciousness <i>Ý thức cao hơn</i> Higher mind <i>Tâm thức cao hơn</i>	(1) Khía cạnh của bản thể nằm trong các chiều kích cao hơn và sử dụng ý thức cao hơn của tâm trí siêu thức (2) Thường được xem là tương đồng với linh hồn hay nhận thức đích thực của linh hồn (3) Các chiều kích cao hơn của Bản Thể
Higher Intelligence <i>Trí Tuệ Cao Hơn</i>	Thuật ngữ khác của Tâm Thức Vũ Trụ
Holographic projection <i>Sự phóng chiếu hình ảnh ba chiều</i>	Khả năng của linh hồn phóng chiếu hình ảnh của chính mình đến một địa điểm khác trong không gian và thời gian, và xuất hiện đến với những người quan sát giống như là một hiện thân thực sự của linh hồn – đây là hình thức phát triển cao hơn của phóng chiếu tâm trí – kỹ thuật sử dụng khả năng của tâm trí để điều chỉnh và điều khiển ánh sáng

Thuật ngữ	Nghĩa sử dụng trong sách
Hologram, holographic <i>Ảnh ba chiều</i>	(1) Hình ảnh hoặc hình mẫu vi mô có chứa tất cả các đặc tính của cấu trúc vĩ mô (2) Hình ảnh hoặc sự phóng chiếu mô phỏng các chiều kích cao hơn từ các phương tiện thuộc chiều kích 3, 2 hoặc chiều kích khác
Illuminati	Hội kín gồm những sinh mệnh thần bí được lần đầu đưa đến Trái Đất bởi các sinh mệnh Pleiades, và sau đó bao gồm các sinh mệnh Orion, Sirius và chủng tộc Adam. Lúc đầu hội này chuyên tâm theo đuổi và truyền giữ sự giác ngộ, nhưng gần đây (trong khoản vài ngàn năm trở lại đây) hội đã bị thao túng bởi những phe cánh đói khát quyền lực với mục tiêu thống trị và kiểm soát hoàn toàn thế giới và các nguồn lực của Trái Đất.
Illusion <i>Ảo giác</i>	(1) Hệ thống niềm tin hoặc phương pháp tiếp nhận không phù hợp cho sự hiểu biết về sự thật ẩn sau vẻ bề ngoài. Ví dụ: “Trái Đất thì phẳng” (2) Nhận thức từ một khung tham chiếu giới hạn, theo đó một điều có vẻ như là thật, nhưng thực tế không thật từ một khung tham chiếu mở rộng hơn (3) Điều chỉ là thực tại do một niềm tin – khi niềm tin đó mất đi, thực tại đó không còn là sự thật nữa
Individual reality <i>Thực tại cá nhân</i>	Thực tại chỉ đúng với một linh hồn (đối nghịch với thực tại tập thể – được chia sẻ, đồng thuận bởi nhiều hơn một linh hồn)
Integration <i>Sự hợp nhất</i>	(1) Quá trình đưa những phần không hòa hợp của linh hồn vào sự đồng điệu và thống nhất sao cho các phần ấy có thể cùng hoạt động để thể hiện các mong muốn của linh hồn

Thuật ngữ	Nghĩa sử dụng trong sách
	<p>(2) Nhận thức về tổng thể thay vì các bộ phận của một thực tại nào đó</p> <p>(3) Trong thờ tái sinh, giai đoạn người thực hành hoàn toàn chấp nhận trải nghiệm của mình và việc thờ trở nên dễ dàng và không gắng sức</p>
<p>Intellect</p> <p><i>Trí năng</i></p>	<p>Khía cạnh tư duy logic, lý trí của tâm trí, được sử dụng trong truyền đạt suy nghĩ, ý tưởng, khái niệm</p>
<p>Intelligence</p> <p><i>Trí tuệ</i></p>	<p>(1) Cái hướng dẫn nhận thức có ý thức</p> <p>(2) Ý thức có khả năng nhận thức bản chất cao hơn</p>
<p>Intuition</p> <p><i>Trực giác</i></p>	<p>(1) Khả năng của ý chí nhận thức trật tự cao hơn của thực tại bằng cảm nhận về bản chất của thực tại</p> <p>(2) Khả năng cảm nhận được sự thật của một thực tại bằng việc sử dụng ý chí, hoặc bản năng bụng</p>
<p>Israelite</p> <p><i>Người Israel/ Do Thái</i></p>	<p>Theo Kinh Thánh, là người được Thượng Đế lựa chọn. Trên thực tế, là những sinh mệnh Sirius hóa thân thành con người trên Trái Đất dưới sự chỉ đạo của Jehovah</p>
<p>Jehovah</p>	<p>Sinh mệnh Sirius mật độ 7, Đức Chúa Trời theo Kinh Cựu Ước, và là thành viên của Illuminati. Linh hồn cấp cao của Jehovah, Yahweh, là thành viên của hệ thống cấp bậc tinh thần</p>
<p>Jesus</p>	<p>Hiện thân của linh hồn cấp cao của Chúa (trong các hóa thân trong Kinh Thánh và bảy lần khác) – Ngài thường được Liên Minh Thiên Hà gọi là Sananda</p>

Thuật ngữ	Nghĩa sử dụng trong sách
Judgment <i>Sự phán xét (đánh giá)</i>	(1) Hành động tách biệt các khía cạnh của thực tại và dán nhãn một số khía cạnh là đáng mong muốn hơn các khía cạnh khác (2) Đi đến kết luận về một thực tại mà không có tất cả thông tin cần thiết để đưa ra nhận định đúng đắn (3) Hành động kết án hoặc làm mất giá trị một linh hồn khác hoặc một trải nghiệm linh hồn
Karma <i>Nghiệp</i>	(1) Các bài học linh hồn chưa hoàn thành (2) Nhân quả, như được nhìn nhận từ chiều kích 4 (3) Quá trình một linh hồn nhận thấy sự phản chiếu của ý thức người đó được thể hiện trong thế giới
Knowledge <i>Sự hiểu biết, kiến thức</i>	(1) Trải nghiệm của linh hồn (2) Thông tin được lưu trữ trong bộ nhớ (3) Sự biết, dựa trên tần thức tiến hóa của linh hồn
Kundalini	Năng lượng nữ tính thăng lên xương sống từ Mẹ Trái Đất (từ xương cùng – đáy của xương sống) đến Cha Thiên Thượng (luân xa mặt trời)
Lemuria	Lục địa cổ đại ở Thái Bình Dương, tương tự như Atlantis, nhưng cổ xưa hơn, bị phá hủy bởi các sinh mệnh Draconis và Orion trước khi có nền văn minh Atlantis
Life force <i>Sinh lực</i>	Khía cạnh của trí tuệ kích hoạt bản thiết kế RNA/DNA cần thiết để duy trì sự sống

Thuật ngữ	Nghĩa sử dụng trong sách
Light Activation Code <i>Mã kích hoạt ánh sáng</i>	Thông tin từ trí tuệ cao hơn kích hoạt khuôn mẫu chính về thăng thiên, như là năng lượng kích hoạt mã RNA/DNA, theo đó thay đổi cấu trúc gene thông qua quá trình đột biến
Light worker <i>Người phụng sự ánh sáng</i>	Các sinh mệnh phụng sự án sáng thông qua cam kết nâng rung động của loài người – như là giáo viên, người chữa lành và những người làm công tác xã hội
Limited awareness <i>Nhận thức hạn chế</i>	Nhận thức tập trung vào phạm vi hẹp, tức là nhận thức chọn lọc tập trung vào một mật độ hoặc chiều kích cụ thể để loại bỏ những mật độ/chiều kích khác Ví dụ: chủ nghĩa vật chất (phủ nhận tinh thần) và những người “sống trên mây” (phủ nhận vật chất)
Linear time <i>Thời gian tuyến tính</i>	Dòng thời gian của chiều kích 3, gồm quá khứ, hiện tại và tương lai, được đo lường bởi đồng hồ
Love <i>Tình yêu</i>	(1) Hoạt động của trái tim (2) Chiều kích 5 (3) Sự chấp nhận vô điều kiện và lòng trắc ẩn (4) Sự cân bằng nam tính và nữ tính và sự hợp nhất (5) Chất keo gắn kết Vũ trụ lại với nhau cùng với tinh thần
Lucid dream <i>Giấc mơ sáng suốt</i>	Giấc mơ trong đó người mơ nhận thức có ý thức về bản thân, thể vía và diễn tiến của giấc mơ

Thuật ngữ	Nghĩa sử dụng trong sách
Lucifer	Sinh mệnh ánh sáng đã phán xét bóng tối là xấu và sai, vì thế chia tách ánh sáng khỏi bóng tối, từ đó sinh ra tính nhị nguyên
Lucifer Rebellion <i>Cuộc nổi dậy Lucifer</i>	Tên của cuộc chiến tranh giữa chủng tộc Adam và các sinh mệnh Orion khi Orion xâm chiếm Trái Đất khoảng 500.000 năm trước
Magnetic <i>Từ tính</i>	(1) Cực nữ tính của Sự Sáng Tạo (2) Lực âm thu hút năng lượng điện, tức là khía cạnh tiếp thu, thụ động của Thượng Đế
Maldek	Hành tinh, đã từng ở vị trí mà hiện giờ là vành đai tiểu hành tinh giữa Sao Hỏa và Sao Mộc, nơi từng có chủng tộc sinh mệnh tiến hóa (bị kiểm soát bởi các lực lượng bóng tối) cuối cùng hủy diệt chính mình và hành tinh bằng việc sử dụng vũ khí neutron khoảng 4,1 triệu năm trước. Những linh hồn này sau đó tái sinh trên Sao Hỏa và Trái Đất.
Mansion world <i>Thế giới dinh thự</i>	Cụm từ sử dụng trong Kinh Thánh mô tả thế giới Thượng Đế hay các chiều kích cao hơn
Mark of the Beast <i>Dấu ấn của thú</i>	Một dấu vết có thể được quét điện tử (được đề cập trong quyển sách "Book of Revelation in the Bible" [<i>Quyển sách vén màn bí ẩn của Kinh Thánh</i>]) do Illuminati thực hiện để lấy dữ liệu từ con người – được tiên đoán cũng có vai trò như một loại hệ thống tín dụng sẽ được sử dụng trong quá trình sụp đổ tài chính
Mass consciousness <i>Ý thức đại chúng</i>	(1) Những niềm tin và nhận thức của phần đông xã hội (2) Ý thức hỗn hợp của nhân loại (3) Trí tuệ trung bình của một người bình thường được xác định bởi mô hình thống kê phân phối chuẩn

Thuật ngữ	Nghĩa sử dụng trong sách
Master oversoul (Monad) <i>Tổng hồn (Chân thần)</i>	Linh hồn cấp cao của một linh hồn cấp cao
Master template <i>Khuôn mẫu chính</i>	Chương trình sinh học được thiết kế để chuyển dạng sống dựa trên carbon thành dạng sống dựa trên silicon, được kích hoạt bởi mã ánh sáng từ trí tuệ cao hơn
Maya	(1) Liên quan đến các 4 chiều kích thấp hơn (2) Ảo giác (3) Nhóm người cổ đại là hậu duệ của người Atlantis, đã phát triển rực rỡ ở khu vực Trung và Nam Mỹ
Meditation, meditative mind <i>Thiền định, tâm trí thiền</i>	(1) Phương pháp thư giãn và tập trung được thiết kế để tĩnh lặng tâm trí và đạt được tự nhận thức (2) Tâm trí tĩnh lặng không còn sự chuyển động của suy nghĩ
Melchizedek	(1) Dòng tu được sáng lập bởi Chúa Melchizedek, mà Jesus là một thành viên (2) Phẩm cấp trong hệ thống cấp bậc tinh thần có vai trò giám sát sự tiến hóa của các chiều kích thấp hơn
Mental body <i>Thể trí</i>	Cơ thể vi tế có thể được phóng tâm trí đến bất cứ thời gian hay không gian nào để nhận thức về những gì đang diễn ra ở đó. Nó cũng có thể được sử dụng để phóng chiếu ảnh 3 chiều của một người đến một địa điểm khác.
Mental plane <i>Cõi trí</i>	Cõi giới của tâm trí, nơi những người mơ mộng đến và nơi phần lớn các khả năng tâm linh diễn ra

Thuật ngữ	Nghĩa sử dụng trong sách
Mental projection <i>Phóng chiếu tâm trí</i>	Nhìn từ xa. Chữa lành từ xa
Michael, Archangel <i>Tổng lãnh thiên thần Michael</i>	Sinh mệnh ánh sáng vĩ đại và thành viên của hệ thống cấp bậc tinh thần, người chống lại Lucifer trong Cuộc nổi dậy Lucifer. Michael bảo vệ các sinh mệnh khỏi các ảnh hưởng tiêu cực.
Mind <i>Tâm trí</i>	(1) Nhánh hoạt động của trí tuệ, được sử dụng để nhận thức Vũ trụ (2) Công cụ của tinh thần được sử dụng để giao tiếp trong 4 chiều kích thấp hơn (3) Khía cạnh phi vật thể của bản thể sử dụng bộ não vật lý để giao tiếp trong vũ trụ vật lý
Mind control technique <i>Kỹ thuật kiểm soát tâm trí</i>	(1) Quy trình được thiết kế để tái lập trình tâm trí để suy nghĩ theo một khuôn mẫu hoặc hệ tư tưởng cụ thể (2) Thí nghiệm được thực hiện bởi nhánh bí mật của chính phủ nhằm kiểm soát dân chúng
Momentary time (non-linear time) <i>Thời gian tức thời (thời gian phi tuyến)</i>	(1) Thời khắc hiện tại bất diệt xuyên suốt các tầng thứ và chiều kích khác nhau (2) Nhận thức về những gì đang xảy ra trong từng thời khắc
Mutation <i>Sự đột biến</i>	(1) Sự thay đổi lượng tử trong cấu trúc tế bào của một sinh vật (2) Sự thay đổi đột ngột trong di truyền của một sinh mệnh sinh học

Thuật ngữ	Nghĩa sử dụng trong sách
<p>Original Cause</p> <p><i>Nguyên Nhân Gốc</i></p>	<p>(1) Nguyên nhân ở cấp độ sâu nhất, ẩn đằng sau thực trạng của thế giới ngày nay</p> <p>(2) Các sự kiện và hành động đằng sau "sự trượt xuống từ Thiên đàng" nguyên thủy</p> <p>(3) Bộ sách mô tả những gì xảy ra bên trong Thượng Đế vào thời điểm Sự Sáng Tạo bắt đầu</p>
<p>Other Universes</p> <p><i>Các Vũ trụ khác</i></p>	<p>(1) Các liên tục không-thời gian song song tồn tại cùng lúc với mô hình 12 chiều kích được đưa ra trong quyển sách này</p> <p>(2) Các Vũ trụ với những quy luật và nguyên tắc hoàn toàn khác và cùng đồng thời tồn tại với Vũ trụ đã biết</p>
<p>Oversoul</p> <p><i>Linh hồn cấp cao</i>^[2]</p>	<p>(1) Sinh mệnh tập thể bao gồm nhiều linh hồn cá thể, gần giống với nhánh lớn của một cái cây với nhiều nhánh nhỏ hơn đâm ra</p> <p>(2) Bản thể mật độ 8 của các linh hồn mật độ 7</p> <p>(3) Cái Tôi Cao Hơn được biết đến bởi 12 linh hồn cá thể</p>
<p>Pan, God of Paradise</p> <p><i>Pan, Thần Địa đàng</i></p>	<p>(1) Sinh mệnh ánh sáng vĩ đại, người sáng lập nền văn minh cổ đại ở Trái Đất – nền văn minh sau đó bị thao túng bởi Lucifer và bị giam cầm bởi các thế lực đen tối</p> <p>(2) Tên của vườn địa đàng nguyên thủy của Trái Đất (còn gọi là Eden)</p> <p>(3) Nền văn minh lớn đầu tiên trên Trái Đất</p>

Thuật ngữ	Nghĩa sử dụng trong sách
Perception <i>Sự nhìn nhận</i>	Quan điểm của linh hồn về một thực tại cụ thể, dựa trên vị trí của linh hồn đó ở không-thời gian, trạng thái nhận thức, niềm tin và nhiều yếu tố khác
Physical immortality <i>Bất tử về thể chất</i>	Khả năng giữ được cơ thể vật lý tươi trẻ một cách vô hạn bằng cách cân bằng các lực centropy (tái tạo) và entropy (suy thoái) – đạt được bởi một vài yogi và nhà huyền bí trong suốt lịch sử, bao gồm Babaji (của thần thoại Hindu), và Elijah, Enoch và Melchizedek trong Kinh Thánh
Piscean Age <i>Thời đại Song Ngư</i>	Chu kỳ vũ trụ gần nhất, kéo dài khoảng 2000 năm, vừa mới kết thúc
Predestiny <i>Tiền định</i>	(1) Niềm tin rằng tương lai của một người đã được định đoạt trước bởi một lực lượng bên ngoài hoặc bởi Thượng Đế (2) Tổng tất cả các thực tại có thể và có khả năng xảy ra (3) Sự từ bỏ ý chí tự do để phục tùng mục tiêu tiền định theo ý chí của một người khác
Program <i>Quan điểm về thực tại</i> <i>Lập trình, áp đặt</i> <i>Chương trình máy tính</i>	(1) Tuyên bố mà một người nói với chính mình về bản chất của thực tại dựa trên những trải nghiệm trong quá khứ. Các quan điểm thực tại được lặp lại phổ biến cuối cùng sẽ trở thành hệ thống niềm tin (2) Khiến cho một người tin theo cách nào đó (3) Tập hợp các mệnh lệnh được mã hóa vào trong hệ thống máy tính
Programming <i>Sự lập trình tâm trí</i>	(1) Hành động định hướng tâm trí của một người để tin theo một cách nào đó

Thuật ngữ	Nghĩa sử dụng trong sách
<i>Chương trình lập trình tiềm thức</i>	(2) Tập hợp các mệnh lệnh hoặc chương trình được gửi đến tiềm thức một cách lặp lại để gợi ra một kiểu phản ứng cụ thể trong mỗi cá nhân
Pure essence <i>Bản chất thuần khiết</i>	(1) Từ khác của linh hồn (2) Linh hồn sau khi lột bỏ tất cả các lớp của bản ngã
Purification process <i>Quá trình thanh lọc</i>	Quá trình giải phóng các niềm tin và chương trình cũ, thể hiện các cảm xúc bị dồn nén, và loại bỏ các chất độc khỏi tâm trí và cơ thể cho mục đích làm mới linh hồn
Radionics <i>Công nghệ vô tuyến</i>	Khoa học về năng lượng vi tế và những tác động của nó lên vũ trụ vật lý. Radionics sử dụng trường điện từ để điều khiển năng lượng cho mục đích chữa lành, sức mạnh điện tính, chiến tranh và các ứng dụng khác
Reality <i>Thực tại</i>	(1) Bối cảnh của một bộ các hệ thống niềm tin và nhận thức (2) Sự thật tương đối, hoặc sự thật được nhìn nhận từ một quan điểm cụ thể
Reflection <i>Sự phản chiếu</i>	(1) Phản ứng từ thế giới với những gì mà linh hồn gửi ra ngoài (2) Sự trình bày bên ngoài của trạng thái ý thức bên trong của linh hồn (3) Nghiệp tức thời
Reincarnation <i>Sự tái sinh</i>	Quá trình một linh hồn bước vào cơ thể vật lý mới sau khi rời bỏ cơ thể cũ. Thời gian giữa các lần hóa thân có thể kéo dài từ vài năm đến nhiều thế kỷ

Thuật ngữ	Nghĩa sử dụng trong sách
Reprogramming <i>Tái lập trình</i>	Khả năng thay đổi các chương trình trong tiềm thức, rất giống với cách các lập trình viên máy tính thay đổi các dòng lệnh. Tái lập trình tâm trí thường được thực hiện qua liệu pháp thôi miên, đề xuất tự động và khẳng định.
Satan	(1) Nhân vật thần thoại đại diện cho kẻ thù của Thượng Đế (2) Khía cạnh của Thượng Đế phủ nhận bóng tối và biến bóng tối thành điều sai trái
Second coming of Christ <i>Sự tái lâm của Chúa</i>	(1) Trong Cơ đốc giáo truyền thống: lời tiên tri về sự quay trở lại của Jesus trên Trái Đất (2) Trong giáo lý của Liên Minh: sự hợp nhất của nguyên lý Cha và Mẹ trong mỗi linh hồn, theo đó tạo ra ý thức Chúa trong trái tim
Selective awareness <i>Nhận thức chọn lọc</i>	Quá trình tập trung vào một hoặc một vài thực tại cụ thể và loại trừ tất cả những thực tại còn lại
Self-acceptance <i>Tự chấp nhận bản thân</i>	Khả năng yêu thương và chấp nhận vô điều kiện tất cả các khía cạnh của bản thể – một điều kiện tiên quyết cần thiết cho sự chữa lành
Self-alignment, self-integration <i>Tự đồng điệu, tự hợp nhất</i>	Trạng thái hợp nhất tất cả các bộ phận của bản thể cùng phối hợp cùng nhau một cách hòa hợp hướng đến một mục đích chung
Self-mastery <i>Tự làm chủ</i>	(1) Trạng thái giác ngộ theo đó một người không còn bị kiểm soát bởi bản ngã hoặc bởi những khía cạnh mâu thuẫn của bản thể

Thuật ngữ	Nghĩa sử dụng trong sách
	(2) Sự hiểu biết tối thượng về các khía cạnh khác nhau của bản thể
Separation <i>Sự tách biệt</i>	(1) Trạng thái của hiện hữu theo đó linh hồn nhận thức bản thân bị cắt lìa khỏi Nguồn của Vũ trụ (2) Trạng thái của sự đồng nhất với cơ thể và/hoặc bản ngã, theo đó linh hồn quên mất bản chất tinh thần của mình và không thể nhận thức tính kết nối của tất cả mọi sự vật (3) Sự xuất hiện của các linh hồn từ Thượng Đế và sự hạ thấp rung động khi các linh hồn bắt đầu khám phá vũ trụ bên ngoài
Shadow side <i>Mặt tối</i>	(1) (Các) bộ phận chưa được hợp nhất của bản thể (2) Các khía cạnh của bản thể chứa đựng các cảm xúc tiêu cực và niềm tin giới hạn (3) Các khía cạnh của bản thể không có sự chấp nhận vô điều kiện
Silicon-based life form <i>Dạng sống dựa trên silicon</i>	(1) Bất cứ dạng sống nào sử dụng phản ứng $\text{Si} + \text{O}_2 = \text{SiO}_2$ là quá trình hóa học cơ bản của nó (2) Trí tuệ tinh thể rung động mật độ 5
Silver cord <i>Sợi dây bạc</i>	Tia năng lượng astral (vía) giữa cơ thể vật lý và thể vía, cho phép linh hồn qua lại giữa hai thể này
Soul	(1) Đơn vị cơ bản nhất của sinh mệnh có trí tuệ

Thuật ngữ	Nghĩa sử dụng trong sách
<i>Linh hồn</i>	<p>(2) Cốt lõi, bản chất của sinh mệnh</p> <p>(3) Tia sáng cá thể của tinh thần thánh</p> <p>(4) Lượng tử riêng rẽ của tinh thần</p>
<p>Soul family</p> <p><i>Gia đình hồn</i></p>	<p>(1) Nhóm linh hồn thuộc về cùng một linh hồn cấp cao</p> <p>(2) Nhóm các phân mảnh linh hồn với các hiện thân riêng rẽ thuộc cùng một linh hồn</p>
<p>Soul fragmentation</p> <p><i>Sự phân mảnh linh hồn</i></p>	<p>Quá trình trong đó các bộ phận (khía cạnh) của một linh hồn bị chia tách từ bản chất nguyên thủy và bị ảo giác về sự tách biệt khỏi linh hồn nguyên thủy – thường được tạo ra bởi cái chết vật lý, sự phủ nhận cảm xúc hoặc các ràng buộc vô thức giữa các linh hồn</p>
<p>Soul signature</p> <p><i>Dấu hiệu độc đáo của linh hồn</i></p>	<p>Khuôn mẫu năng lượng độc đáo của một linh hồn cụ thể – phương pháp nhận dạng một dạng sống cụ thể, rất giống với dấu vân tay được sử dụng để nhận dạng cơ thể vật lý</p>
<p>Space-time continuum</p> <p><i>Liên tục không-thời gian</i></p>	<p>(1) Thời gian và không gian thuộc chiều kích 3</p> <p>(2) Bất cứ chiều kích nào có bộ quy luật và đặc tính về không gian và thời gian riêng rẽ</p>
<p>Spirit</p> <p><i>Tinh thần</i></p>	<p>(1) Năng lượng của Thượng Đế</p> <p>(2) Năng lượng trí tuệ thấm sâu vào mọi Sự Sáng Tạo</p> <p>(3) Khía cạnh không mang tính cá thể của linh hồn</p> <p>(4) Tính Nhất Thể của Sự Sáng Tạo</p>

Thuật ngữ	Nghĩa sử dụng trong sách
Spiritual ascension <i>Sự thăng lên về tinh thần</i>	Sự nâng lên của tinh thần khỏi cơ thể vật lý và quay trở về các cõi thiên giới vào thời điểm cái chết thể xác, xảy ra khi tất cả các nghiệp được hoàn tất. Vào lúc đó, linh hồn không còn tham gia vào bánh xe của nghiệp nữa.
Spiritual hierarchy <i>Hệ thống cấp bậc tinh thần</i>	(1) Thuật ngữ được sử dụng bởi các sinh mệnh chiều kích thấp hơn để hiểu được tầm ảnh hưởng của các sinh mệnh tinh thần ngày càng lớn và hoàn thiện hơn khi họ phát triển và tiến vào các chiều kích cao hơn (2) Tổ chức của các sinh mệnh tinh thần tiến hóa cao xung quanh Thượng Đế, những người có vai trò lãnh đạo cụ thể đối với sự tiến hóa tinh thần của nhân loại và sinh mệnh ngoài hành tinh
Spiritual immortality <i>Sự bất tử về tinh thần</i>	(1) Khía cạnh tinh thần của bản thể không trải nghiệm cái chết (2) Trạng thái tự nhiên của linh hồn
Star seed <i>Hạt giống sao</i>	(1) Linh hồn không xem Trái Đất là lãnh địa tiến hóa của mình (2) Sinh mệnh ngoài hành tinh tự nguyện hiện thân trên Trái Đất để hỗ trợ các sinh mệnh ở đây tiến hóa
Subconscious mind <i>Tâm trí tiềm thức</i>	(1) Phần của tâm trí nằm "bên dưới bề mặt" ý thức (2) Kho chứa các trải nghiệm đời sống và cảm xúc bị đè nén (3) Khía cạnh của tâm trí chứa đựng các trải nghiệm trong quá khứ, tức ký ức

Thuật ngữ	Nghĩa sử dụng trong sách
	(4) Phần của tâm trí chịu trách nhiệm cho các chức năng tự động như nhịp tim, nhiệt độ cơ thể v.v.
<p>Subtle realm, subtle body</p> <p><i>Cõi vi tế, thể vi tế</i></p>	<p>(1) Cụm từ mô tả các cõi giới hoặc chiều kích không thể quan sát được bằng tâm trí ý thức thông thường</p> <p>(2) Thường liên quan đến tầng thứ astral (vía), dĩ thái (etheric) và nhân quả của sinh mệnh</p>
<p>Superconscious mind</p> <p><i>Tâm trí siêu thức</i></p>	<p>(1) Khía cạnh của tâm trí kết nối trực tiếp với Tâm Thức Vũ Trụ và có một tầm nhìn rộng lớn về thực tại</p> <p>(2) Cái Tôi Cao Hơn hay khía cạnh-biết-tất-cả của bản thể</p> <p>(3) Phần của tâm trí nhận các thông tin đầu vào và quyết định xem có đưa lên ý thức (gửi lên tâm trí ý thức) hay đè nén nó (gửi đến tâm trí tiềm thức)</p>
<p>Suppressed emotion</p> <p><i>Cảm xúc bị đè nén</i></p>	<p>Cảm xúc tiêu cực trong tâm trí tiềm thức, cũng được lưu lại trong các tế bào của cơ thể vật lý – những cảm xúc mà linh hồn quyết định là quá khó chịu để trải nghiệm một cách có ý thức, hoặc bị phán xét không phù hợp để thể hiện ra bên ngoài tại thời điểm được trải nghiệm</p>
<p>Tarot</p>	<p>Khoa học cổ xưa về bói toán, sử dụng một bộ bài mô tả các mẫu hình hoặc các khía cạnh cơ bản của cuộc sống, được sử dụng bởi các nhà tâm linh như là một phương tiện để đọc người khác</p>
<p>Thought</p> <p><i>Suy nghĩ</i></p>	<p>(1) Sự chuyển động của ý thức</p> <p>(2) Năng lượng tâm trí</p> <p>(3) Hoạt động cơ bản của tâm trí ý thức</p>

Thuật ngữ	Nghĩa sử dụng trong sách
<p>Time portal</p> <p><i>Cổng thời gian</i></p>	<p>(1) Điểm xoáy liên chiều kích xuất hiện một cách tự nhiên hoặc nhân tạo, hoạt động như một kết nối giữa các khung thời gian và/hoặc chiều kích khác nhau</p> <p>(2) Khu vực nơi thời gian và không gian bị uốn cong – cung cấp cổng vào/ra cho sinh mệnh từ khung thời gian/chiều kích khác</p>
<p>Twin flame</p> <p><i>Ngọn lửa sinh đôi</i></p>	<p>(1) Linh hồn đối ứng nguyên thủy của một linh hồn khi được sinh ra, tức là “nửa kia” của linh hồn được sinh ra từ một linh hồn cấp cao. Linh hồn này chia tách thành 2 linh hồn cá thể</p> <p>(2) Bản đối ứng ý chí (tính nữ) của tinh thần (tính nam), hoặc ngược lại. Mỗi linh hồn cá thể của Sự Sáng Tạo có một ngọn lửa sinh đôi duy nhất.</p> <p>Thuật ngữ liên quan “bạn tâm giao” (soul mate) không được dùng trong quyển sách này. “Bạn tâm giao” (còn được biết đến là “linh hồn song song” là các linh hồn có cùng khuôn mẫu tiến hóa. Bạn tâm giao thường xuất hiện cùng nhau xuyên suốt nhiều kiếp sống để cùng thực hiện nghiệp và mở rộng sự phát triển tinh thần của nhau. Mỗi linh hồn cá thể trong Sự Sáng Tạo có nhiều bạn tâm giao.</p>
<p>Will</p> <p><i>Ý chí</i></p>	<p>(1) Mong muốn cảm xúc gắn liền với sức mạnh</p> <p>(2) Cực nữ tính của Sự Sáng Tạo hoặc người trải nghiệm cuộc sống</p> <p>(3) Tên gọi khác của thể cảm xúc</p>

[1] Vivation là tên thương mại của Jim Leonard và International Vivation Community (Cộng đồng Vivation Quốc tế)

[2] Còn được dịch là “linh hồn tối cao” ở những sách/tài liệu khác
